

ALEXANDRE DUMAS

HOÀNG HẬU
MARGOT



Alexandre Dumas

Hoàng hậu Margot

Mục Lục

[Lời giới thiệu](#)

[Chương 1 Tiếng Latinh của ông de Guise](#)

[Chương 2 Căn phòng của hoàng hậu xứ Navarre](#)

[Chương 3 Nhà vua - thi sĩ](#)

[Chương 4 Chiều tối ngày 24 tháng Tám năm 1572](#)

[Chương 5 Bàn về cung Louvre nói riêng và về đạo đức nói chung](#)

[Chương 6 Món nợ được trả](#)

[Chương 7 Đêm 24 tháng 8 năm 1572](#)

[Chương 8 Những người bị tàn sát](#)

[Chương 9 Những kẻ tàn sát người](#)

[Chương 10 Chịu lễ, vào ngục Bastille hay là chết](#)

[Chương 11 Cây sơn trà ở nghĩa địa Inocent](#)

[Chương 12 Tâm tình](#)

[Chương 13 Có những chiếc chìa khoá lại mở được những cái cửa không phải dành cho chúng](#)

[Chương 14 Đêm tân hôn lần thứ hai](#)

[Chương 15 Ý đàn bà là ý Chúa](#)

[Chương 16 Xác chết của kẻ thù bao giờ cũng thơm](#)

[Chương 17 Đồng nghiệp của thầy Ambroise Paré](#)

[Chương 18 Người chết hiện hồn](#)

[Chương 19 Ngôi nhà của thầy René người bán hương phẩm cho Thái hậu](#)

[Chương 20 Những con gà mái đen](#)

[Chương 21 Phòng ở của phu nhân de Sauve](#)

[Chương 22 Tâu bệ hạ, Người sẽ là vua trị vì](#)

[Chương 23 Người mới cải đạo](#)

[Chương 24 Phố Tizon và phố Cloche Percée](#)

[Chương 25 Chiếc áo choàng màu anh đào](#)

[Chương 26 Marguerite](#)

[Chương 27 Bàn tay của Chúa](#)

[Chương 28 Bức thư từ Rome](#)

[Chương 29 Xuất hành](#)

[Chương 30 Maurevel](#)

[Chương 31 Cuộc săn đuổi](#)

[Chương 32 Tình anh em](#)

[Chương 33 Lòng biết ơn của vua Charles IX](#)

[Chương 34 Chúa an bài](#)

[Chương 35 Đêm của vua chúa](#)

[Chương 36 Cách đảo chữ](#)

[Chương 37 Trở về Louvre](#)

[Chương 38 Dây thắt lưng của Thái hậu](#)

[Chương 39 Dự định trả thù](#)

[Chương 40 Anh em cừu hận](#)

[Chương 41 Số tử vi](#)

[Chương 42 Chuyện cơ mật](#)

[Chương 43 Các sứ thần](#)

[Chương 44 Oreste và Pylade \(1\)](#)

[Chương 45 Orthon](#)

[Chương 46 Quán trọ Tinh tú](#)

[Chương 47 De Mouy de Saint-Phale](#)

[Chương 48 Một vòng vương miện cho hai cái đầu](#)

[Chương 49 Quyển sách dạy đi săn](#)

[Chương 50 Săn bằng chim](#)

[Chương 51 Hành cung François đệ nhất](#)

[Chương 52 Xét hỏi](#)

[Chương 53 Actéon](#)

[Chương 54 Rừng Vincennes](#)

[Chương 55 Hình nhân bằng sáp](#)

[Chương 56 Những tấm lá chắn vô hình.](#)

[Chương 57 Các pháp quan](#)

[Chương 58 Nhục hình bẻ chân](#)

[Chương 59 Giáo đường](#)

[Chương 60 Quảng trường Saint-Jeanne Grève](#)

[Chương 61 Đài tội hình](#)

[Chương 62 Mồ hôi máu](#)

[Chương 63 Trên sân thành tháp Vincennes](#)

[Chương 64 Quyền nhiếp chính](#)

[Chương 65 Đức vua đã băng hà, tân vương vạn tuế](#)

[Chương 66 Một năm đã trôi qua kể từ cái chết của vua Charles và việc lên ngôi của người kế vị ông.](#)

Lời giới thiệu

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>



Sau khi cho ra mắt bộ tiểu thuyết Bá tước Monte-Cristo của Alexandre Dumas được đông đảo bạn đọc ưa thích, Nhà xuất bản Văn học giới thiệu tiếp một tác phẩm nổi tiếng nữa của nhà văn này: "Hoàng hậu Margot".

"Hoàng hậu Margot" là thiên tiểu thuyết lịch sử tiêu biểu nhất Alexandre Dumas mà ngay khi ra đời đã gây tiếng vang lớn trong dư luận văn học ở Pháp và châu Âu lúc bấy giờ. Sau đó thiên tiểu thuyết này nhanh chóng được chuyển thành vở kịch lớn cùng tên, thu hút đông đảo người xem. Khi điện ảnh ra đời, tác phẩm đã được dựng thành phim và chiếu rộng rãi nhiều nước trên thế giới.

Tác phẩm "Hoàng hậu Margot", thông qua các chuyện tình éo le giữa hoàng hậu Margot với bá tước de Mole, cũng như giữa quận chúa de Nervers và bá tước de Coconnas, đã dựng lại một thời kỳ đẫm máu trong lịch sử nước Pháp vào giữa thế kỷ XVI. Đó là thời kỳ diễn ra cuộc chiến tranh tôn giáo cực kỳ tàn khốc giữa hai giáo phái Giatô và Tin lành. Đó cũng là thời kỳ tranh đoạt vương quyền quyết liệt trong nội bộ triều đình Pháp với đủ các mưu mô, thủ đoạn tàn bạo, nham hiểm... Bạn đọc sẽ được gặp lại các nhân vật lịch sử có thật của thời đại đó: Thái hậu Catherine de Médicis, vua Charles IX, Henri de Navarre, quận công de Guise... mà nổi bật nhất trong số đó là Hoàng hậu Marguerite de Valois (Hoàng hậu Margot). Với tài năng sắc đẹp và trí tuệ phi thường của mình, hoàng hậu Margot đã đóng góp phần xứng đáng loại bỏ vai trò của dòng họ Valois lỗi thời và phản động để xác lập vương quyền cho Henri de Navarre, chồng mình, thuộc dòng họ Bourbon có phần tiến bộ hơn.

Xin trân trọng giới thiệu với bạn đọc bộ tiểu thuyết lịch sử này.

Tiếng Latinh của ông de Guise

Từ ngày thứ hai, 18 tháng 8 năm 1572, lễ hội tung bùng diễn ra tại cung điện Louvre. Trong những ngày ấy, tất cả các cửa sổ của toà Hoàng cung cổ kính đều được chiếu sáng rực rỡ thay cho cái vẻ âm u mà người ta vẫn thấy thường ngày.

Nếu trước đây các quảng trường và phố xá đều vắng vẻ khi chuông đồng hồ ở Saint-Germain l'Auxerrois mới điểm chín giờ tối, thì nay dù đã nửa đêm ở đó vẫn còn tấp nập, nhộn nhịp những đám thị dân.

Trong bóng đêm, đó là những đám đông chen chúc, hỗn độn mang một vẻ dữ tợn như mặt biển tối sầm sôi động với những ngọn triều gầm réo. Những đợt triều đó, gồm hàng nghìn con người, tràn lên mặt kè sông, đổ vào các phố Fossés Saint-Germain, rồi dội vào chân tường điện Louvre, vào chân tường dinh thự de Bourbon.

Nhưng có lẽ bắt nguồn ngay từ chính lễ hội này, một điều gì đó vừa bí ẩn vừa ghê gớm đang xuất hiện trong đám dân chúng này. Họ cảm thấy sự tung bùng mà họ đang chứng kiến đây chỉ là màn giáo đầu cho một sự kiện nào đó vào tuần tới mà chính họ sẽ là những kẻ tham gia cuồng nhiệt nhất.

Lễ hội này chính là lễ thành hôn giữa công chúa Marguerite de Valois, con gái vua Henri II và là em vua Charle IX với Henri de Bourbon vua xứ Navarre. Sáng nay, trên một chiếc bục lớn trước cửa nhà thờ Đức Bà, Hồng y giáo chủ de Bourbon đã làm phép cưới cho đôi uyên ương theo đúng lễ nghi được dành riêng cho hôn lễ các công chúa nước Pháp.

Đây là cuộc hôn nhân khiến hết thảy mọi người đều ngạc nhiên. Những người sáng suốt nhất cũng phải vắt óc suy đoán.

Người ta không tài nào hiểu nổi vì sao phe Tân giáo và Cơ đốc giáo xưa nay vốn thù nghịch nhau giờ lại xích lại gần nhau đến như vậy. Làm sao ông hoàng Condé trẻ tuổi lại có thể tha thứ cho quận công hoàng đệ d'Anjou về việc cha ông bị tên Montesquiou ám sát tại Jarnac? Làm sao quận công de Guise trẻ tuổi lại có thể tha thứ cho đô đốc de Coligny về việc cha mình bị Poltrot de Méré giết hại tại Orléans. Chưa hết! Cách đây chưa đầy hai tháng, hoàng hậu Jeanne de Navarre, người vợ can đảm của Antoine de Bourbon yếu đuối, người mẹ đã dẫn dắt con trai mình tới cuộc hôn nhân vương giả này, đã qua đời. Nhiều tin đồn kỳ lạ được lan đi quanh cái chết đột ngột đó. Khắp nơi dậy lên tiếng xì xầm, thậm chí còn có kẻ dám lớn tiếng cho rằng do bà đã phát giác được điều bí mật gì đó rất khủng khiếp nên Thái hậu Catherine de Médicis sợ bị tiết lộ, đã cho đầu độc bà bằng một đôi găng tay tẩm hương do một gã nào đó tên là René, người xứ Florence, vốn nổi tiếng khéo léo về các công việc loại này, chế tạo. Tiếng đồn ngày càng lan rộng và càng được khẳng định, vì sau khi bà hoàng vĩ đại này tạ thế, theo yêu cầu của con trai bà, hai thầy thuốc, trong đó có ông Ambroise de Paré nổi tiếng đã được phép mổ và nghiên cứu tử thi, trừ bộ não. Song thật oái oăm, vì Jeanne de Navarre đã bị đầu độc bằng đường khứu giác, nên chỉ có bộ não có thể để lại dấu vết của tội ác đó thì lại không được phép khám nghiệm.

Người ta còn được biết vua Charle đã có một sự kiên trì đáng kinh ngạc đối với cuộc hôn nhân này đến mức được coi như một kẻ ương ngạnh. Bởi vì xét cho cùng, ngoài việc đem lại hoà bình trong vương quốc, nó còn mở cửa để thu hút về Paris những thủ lĩnh Tân giáo chủ chốt, điều mà những người theo đạo Cơ đốc vẫn e ngại.

Vì cặp tân hôn này, vợ thì theo đạo Cơ đốc, chồng thì theo Tân giáo, nên người ta buộc phải đề đạt tới Grégoire, là đáng tối cao tại Rome, xin được miễn trừ. Khi thấy lệnh miễn trừ đến chậm, Jeanne de Navarre tỏ ra rất lo ngại. Một hôm bà đã bày tỏ với Charle IX nỗi e ngại rằng lệnh miễn trừ có thể không đến thì được nhà vua trả lời:

- Xin đừng quá e ngại, cô thân mến ạ! Cháu còn tôn trọng cô hơn cả đức giáo hoàng và yêu quý em gái cháu hơn là cháu lương. Tuy cháu không phải là người Tân giáo nhưng cháu cũng không phải là thằng ngốc và nếu cái ông giáo hoàng ấy quá đần thì đích thân cháu sẽ cầm tay Margot đến cưới con trai cô giữa những lời giảng kinh Tân giáo.

Lời đó lập tức được truyền từ cung Louvre tới khắp thành phố, làm hả lòng hả dạ những người Tân giáo đồng thời khiến những người Giatô phải hậm hực, suy nghĩ. Những người này đang tự hỏi xem liệu có phải nhà vua đã thực sự phản lại họ không hay ông ta chỉ đóng một tấn tuồng mà một sớm một chiều nó sẽ được kết thúc một cách hết sức bất ngờ.

Đối với Charle IX, nhiều điều thật không giải thích nổi, nhất là thái độ của ông đối với đô đốc de Coligny, người đã điên cuồng chống lại nhà vua trong suốt năm, sáu năm nay. Và cũng trong thời gian đó, Charle IX đã từng treo giá cái đầu ông này một trăm năm mươi ê quy vàng. Ấy thế mà nay nhà vua chỉ tin dùng có mỗi mình ông ta, lại còn gọi ông ta là cha và cao giọng tuyên bố rằng từ nay trở đi chỉ có ông ta là người xứng đáng được quyền điều khiển chiến cuộc. Đến nỗi Thái hậu Catherine de Médicis, người điều khiển chính các hành động, ý đồ, thậm chí cả nguyện vọng của nhà vua trẻ tuổi này, cũng phải tỏ ra lo ngại thực sự.

Điều lo ngại này không phải là vô căn cứ, vì trong một lúc thổ lộ tâm tình, Charle IX đã bày tỏ với đô đốc về cuộc chiến ở Flandres như sau:

- Thừa cha, có một điều phải lưu ý: đó là Thái hậu. Như cha đã biết, bà ta cứ muốn dúng mũi vào mọi việc. Hiện nay bà ta còn chưa biết tí gì về việc này. Chúng ta phải giữ kín để bà ta mù tịt, vì con biết lúc nào bà ta cũng cứ sôi sục lên, bà ta sẽ làm hỏng việc mất.

Dù lời đời và khôn ngoan đến mấy, Coligny cũng khó mà nghi ngờ một sự tin cậy hoàn toàn đến như vậy. Trước đó, ông đến Paris lòng đầy nghi kỵ và trước khi ông rời Châtillon, một bà già nông dân đã quỳ sụp xuống chân ông kêu khóc: "Ôi, thưa ngài, ông chủ tốt bụng của chúng con, xin người đừng đi Paris. Nếu người tới đó, người sẽ chết cùng với tất cả những ai đi theo người". Nhưng rồi nỗi nghi ngại trong ông cũng dần dần tan biến. Nó cũng tan biến đối với Téligny, con rể ông, người được nhà vua ban cho những ân sủng đặc biệt, được nhà vua gọi là người anh em và xưng hô cậu cậu tớ tớ như ông thường cư xử với những người bạn thân nhất của mình.

Vì vậy trừ một vài kẻ còn định kiến và đa nghi, hết thấy những người Tân giáo đều cảm thấy yên lòng. Cái chết của cố hoàng hậu Jeanne de Navarre được coi là hậu quả của bệnh sưng màng phổi. Trong những gian phòng rộng lớn ở Louvre tràn ngập những người Tin lành với lòng tin tưởng rằng, nhờ cuộc hôn nhân của thủ lĩnh Henri trẻ tuổi, họ sẽ được quay lại cái thời giàu sang phú quý.

Đô đốc de Coligny, La Rochefoucault, ông hoàng Condé, Téligny, tóm lại là tất cả những nhân vật đầy thế lực của giáo phái này, những người mà ba tháng trước đây vua Charle và Thái hậu Catherine đã nhăm nhăm muốn treo cổ, đều hoan hỉ thấy mình được nghênh tiếp trọng thể và bỗng chốc trở nên đầy thế lực ở Paris.

Chỉ còn Thống chế Monmorency là người duy nhất không tài nào tin được sự hoà hợp lạ lùng này. Không một lời hứa hẹn nào có thể làm xiêu lòng ông, không một sự giả dối nào có thể che được mắt ông, cho nên ông vẫn một mực ẩn dật trong lâu đài của mình ở Isle – Adam, viện cứ rằng vẫn còn đau buồn về cái chết của thân phụ mình là nguyên soái Andre Monmorency bị Robert Stuart giết bằng một

phát súng lục tại trận Saint-Denis. Nhưng cứ xét sự kiện này xảy ra đã trên ba năm nay và tính đa cảm là một thứ đạo đức không mấy hợp thời thượng, nên chẳng mấy ai tin tưởng vào cái chuyện chịu tang quá đỗi lâu ngày như vậy.

Vả chẳng, cứ trông vào mọi sự đang diễn ra cũng khiến cho cử chỉ đó của thống chế Monmorency thành sai trái: Nhà vua, thái hậu, quận công d'Anjou và quận công d'Alençon hết lòng thù tạc tiếp khách khứa trong ngày hội của Hoàng gia.

Quận công d'Anjou nhận được từ chính những người Tân giáo những lời khen ngợi xứng đáng về hai trận đánh ở Jarnac và Moncontour mà ở đó ông đã giành được thắng lợi trước khi tròn tuổi mười tám, về mặt này ông còn trẻ hơn cả Cédar và Alexandre. Quận công d'Alençon nhìn tất cả những điều trên với con mắt vờ vĩnh đầy ve vuốt của mình. Thái hậu Catherine vui mừng rạng rỡ và tràn trề về ân cần. Bà hết lời khen ngợi ông hoàng Henri de Condé về cuộc hôn nhân mới đây của ông ta với Marie de Clever. Cuối cùng là chính ông de Guise lại mỉm cười với những kẻ kinh địch dữ dội của tộc họ và quận công de Maten thao thao bàn với ông de Tavan và đô đốc về cuộc chiến tranh, hơn lúc nào hết, đang cần phải được tuyên bố chống Philip II.

Ở giữa những nhóm người nói trên nổi bật lên một người. Người đó đang đi đi lại lại, đầu hơi nghiêng nghiêng và với đôi tai tinh tường đã thu tóm được tất cả mọi chuyện. Đó là một chàng trai khoảng mười chín tuổi, cặp mắt sắc sảo, tóc đen cắt ngắn, lông mày rậm, mũi khoằm như mỏ chim ưng, có nụ cười tinh quái, mặc dù râu cằm và ria mép mới chớm mọc. Chàng mới nổi bật nhờ trận đánh d'Arnay le Duc, nơi chàng đã tỏ ra gan dạ đến mức liêu lĩnh. Chàng nhận được hết lời khen ngợi này đến lời ca tụng khác. Chàng chính là học trò yêu của Coligny và là người hùng trung tâm của lễ hội. Ba tháng trước đây, tức là lúc thân mẫu chàng chưa băng hà, người ta gọi chàng là hoàng tử xứ Bearn, hiện nay người ta gọi chàng là vua xứ Navarre trong khi chờ đợi để rồi sẽ gọi chàng là vua Henri đệ tứ. Tuy vậy, thỉnh thoảng một áng mây u tối lướt nhanh qua vầng trán chàng.

Chắc là chàng chưa quên cách đây mới hai tháng thôi, mẹ chàng đã lia đời, và hơn ai hết, chàng vẫn ngờ rằng mẹ mình bị đầu độc Nhưng áng mây u tối đó chỉ thoáng lướt qua vì những kẻ chuyện trò với chàng, những kẻ tâng bốc chàng, những kẻ đang kè vai sát cánh với chàng chẳng phải ai xa lạ mà chính là những kẻ đã ám hại mẹ chàng: bà Jeanne d'Albert(1) dững cảm.

Cách vua xứ Navarre vài bước, quận công de Guise trẻ tuổi, với vẻ tự lự và lo âu đang chuyện gẫu với Téligny trong lúc ông này tỏ ra vui vẻ và cởi mở. So với anh chàng người Bearn, quận công vẫn còn may mắn hơn. Mới hai mươi hai tuổi mà tiếng tăm của ông đã nổi như cồn, gần được như cha ông là Françoise de Guise vĩ đại. Quận công là một lãnh chúa tao nhã, cao lớn, ánh mắt đầy tự hào pha lẫn kiêu ngạo, với cái vẻ đường bệ bẩm sinh khiến người ta có cảm giác rằng bên cạnh ông, những ông hoàng khác nom chỉ như những gã tiện dân. Mặc dù còn trẻ, ông vẫn được những người Gia tô giáo tôn làm thủ lĩnh của họ, cũng giống như những người Tin lành(2) coi Henri de Navarre là thủ lĩnh của mình. Thoạt tiên, quận công mang tước hiệu hoàng tử xứ Goanhvin và tham chiến lần đầu trong cuộc vây hãm Orléans dưới quyền chỉ huy của cha mình. Chính cha ông đã ngã gục trên cánh tay ông, trước khi chết còn kịp chỉ cho ông thấy đô đốc Coligny là kẻ ám hại mình.

Cũng như Anibal, quận công đã nghiêm trang thề trước vong linh cha: nhất quyết báo thù đô đốc Coligny cùng cả nhà ông ta, quyết tróc nã, tiêu diệt những kẻ cùng giáo phái với đô đốc đến kẻ cuối cùng mới thôi, vì quận công đã tự phong cho mình làm thiên thần báo oán của Chúa.

Vị hoàng thân này đã làm dấy lên một sự ngạc nhiên quá mức khi người ta tận mắt thấy ông, người vốn rất trung thành với lời thề của mình, nay lại chìa tay ra với kẻ thù muôn kiếp, hơn thế lại còn chuyện trò thân mật với con rể của con người mà ông ta sẽ quyết giết như đã hứa với người cha hấp hối.

Buổi tối này quả thực đầy những sự việc đáng ngạc nhiên. Thực tế, nếu có biệt tài tiên đoán được mọi sự kiện của tương lai (mà may thay con người lại không có), nếu có khả năng đọc được những điều sâu kín trong lòng người mà chỉ Chúa mới nắm được, thì người quan sát nào được may mắn dự buổi lễ hội này chắc chắn sẽ cực kỳ khoái trá trước cảnh tượng kỳ dị nhất về tấn trò đời mà sử sách đã từng nói tới.

Nhưng cái người quan sát ấy lại không có mặt trong những sảnh phòng bên trong cung Louvre, mà chỉ tiếp tục đứng ngoài phố, nhìn lễ hội với cặp mắt nãy lửa và với giọng gầm gừ đe dọa. Người quan sát ấy chính là quần chúng. Với cái linh cảm được mài sắc ấy một cách kỳ diệu bởi nỗi căm thù, quần chúng theo dõi từ xa bóng của những kẻ thù không đội trời chung của họ và thể hiện các cảm tưởng của mình một cách rõ ràng như một người điếc tò mò đứng xem người ta nhảy múa. Âm nhạc tạo ra nhịp điệu và làm say lòng người nhảy nhưng người điếc thì chỉ thấy đó là những động tác hết sức lố lằng. Cái tiếng nhạc làm say sưa những người Tân giáo cũng chính là âm thanh tự mãn của dòng họ.

Những ánh chớp lóe lên trong mắt thị dân Paris giữa đêm tối, đó là những ánh chớp của lòng căm thù, nó sẽ chiếu sáng cả tương lai.

Mặc dù vậy trong cung cấm mọi việc vẫn tiếp diễn một cách vui vẻ. Lại thêm một màn khá ngoạn mục khiến hết thảy mọi người đều cảm thấy khá êm ái và huy hoàng: ấy là lúc vị hôn thê kiều diễm trẻ trung, sau khi gỡ chiếc áo choàng lễ phục dài sát đất và chiếc khăn voan, bước vào phòng lễ hội. Cùng sóng đôi với nàng là quận chúa de Nervers xinh đẹp, bạn chí cốt của nàng. Sau đó, anh nàng, vua Charle IX, đưa nàng đi giới thiệu với các đình thần quan trọng nhất trong số khách của ông ta.

Vị hôn thê đó là con gái vua Henri II, viên ngọc của ngai vàng nước Pháp, Marguerite de Valois, người mà trong tình thân mật, nhà vua Charle IX chỉ gọi là cô em Margot của tôi.

Chắc chắn từ xưa tới nay chưa có một sự tiếp đón nào lại xứng đáng hơn sự tiếp đón mà người ta đang giành cho hoàng hậu mới xứ Navarre lúc này. Marguerite chưa đầy hai mươi tuổi mà đã trở thành đối tượng đề ca ngợi của hết thảy những thi sĩ.

Người thì so sánh nàng với nữ thần Bình minh, kẻ thì ví nàng với Cythérée(3). Vẻ đẹp của nàng quả là nghiêng nước nghiêng thành trong cái triều đình mà Catherine de Medicis đã thu hút về tất cả những mỹ nhân như những tiên dung làm đắm đuối lòng người. Nàng có mái tóc đen, nước da sáng rỡ, mắt nhìn mê đắm ẩn sau hàng mi dài, đôi môi nhỏ đỏ thắm, cổ cao thanh tú, thân hình thon thả và mềm mại, bàn chân nhỏ nhắn như chân con trẻ của nàng ẩn trong đôi hài sa tanh. Những người Pháp coi nàng như quốc bảo, tự hào được thấy trên đất nước họ nở ra một bông hoa lộng lẫy đến thế. Những người nước ngoài đến nước Pháp không những loá mắt về sắc đẹp của nàng khi được nhìn nàng mà họ còn choáng ngợp về kiến thức của nàng nếu được nói chuyện với nàng. Bởi Marguerite không chỉ là người phụ nữ đẹp nhất thời đại mà nàng còn là người phụ nữ có học thức nhất. Người ta dẫn lại lời một nhà bác học Ý, sau khi được nàng tiếp chuyện trong một giờ bằng tiếng Ý, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Latinh và tiếng Hy Lạp, đã bước ra và thốt lên trong niềm xúc động: "Được hội kiến với triều đình mà chưa được gặp Marguerite de Valois nghĩa là chưa nhìn thấy cả nước Pháp và chưa gặp triều đình".

Cũng vì thế nên không thiếu những lời đàm tiếu nhằm vào vua Charle IX và hoàng hậu xứ Navarre. Về tài đàm tiếu của những người Tin lành thì khỏi phải bàn, vì vậy đã có nhiều lời ám chỉ quá khứ, nhiều ước đoán cho tương lai được khéo léo xen vào giữa những lời hô hào qui thuận nhà vua. Nhưng đối với tất cả những lời ám chỉ này, Charle chỉ trả lời với một nụ cười xảo quyết trên đôi môi tái nhợt:

- Khi trao cô em Margot của tôi cho Henri de Navarre, tôi đã trao trái tim mình cho tất cả những người Tin lành trong vương quốc.

Đó là lời làm yên lòng kẻ này và khiến kẻ khác tủm tủm cười, vì nó thực sự có hai nghĩa: một là theo

nghĩa nhân ái, vì hẳn Charle cũng không có ân ý gì trong câu nói thực lòng đó; hai - nó mang theo một nghĩa khác: nó nhằm lảng mạ cô dâu, chú rể và nhằm cả vào kẻ thốt ra câu nói đó. Thực ra câu nói này có thể gọi lại những điều tai tiếng âm ỉ do những kẻ sinh tin đồn muốn tìm cách làm vấy lên tấm áo tân hôn của Marguerite de Valois.

Trong lúc đó, de Guise vẫn đang chuyện trò với Téligny, nhưng ông không chú tâm lắm vào chuyện trò mà thỉnh thoảng lại ngoái đầu nhìn về nhóm các bà, các cô trong đó hoàng hậu xứ Navarre nổi bật lên rục rịch. Mỗi khi ánh mắt của nàng bắt gặp cái nhìn của chàng quận công trẻ tuổi thì một áng mây mở lại lướt qua vầng trán duyên dáng được kết những ngôi sao bằng kim cương tạo nên một vầng hào quang lung linh của nàng và khi ấy một ý định mơ hồ nào đó được để lộ ra qua thái độ sốt ruột và xao xuyến của nàng.

Chị ruột Marguerite là công chúa Claude, lấy quận công de Lorainne được vài năm, đã nhận thấy những dấu hiệu đáng lo ngại ấy, bèn tìm cách nhích lại gần cô em để hỏi duyên cớ. Nhưng đáng lẽ đến được gần thì công chúa Claude lại bị đẩy lùi ra xa vì đúng lúc bấy giờ Thái hậu vịn tay ông hoàng Condé trẻ tuổi bước vào, khiến mọi người đều phải dạt ra tránh đường. Nhân lúc xáo trộn đó quận công de Guise tranh thủ nhích lại gần phu nhân de Nervers, chị dâu mình, nhờ đó có thể lại gần cả Marguerite.

Phu nhân de Lorainne vốn không rời mắt khỏi em mình, ngay lúc đó nhận thấy thay cho đám mây mờ trên vầng trán của công chúa là một hơi lửa nồng nàn thoảng qua trên má nàng. Quận công vẫn cứ tiến tới và khi ông chỉ còn cách Marguerite khoảng hai bước thì nàng, dường như cảm thấy hơn là nhìn thấy, bèn quay mặt lại với cố gắng hết sức giữ cho vẻ mặt bình tĩnh và vô tư. Quận công nghiêng người cung kính chào nàng và thì thầm "Ipsé alluli", có nghĩa là "Tôi đã đem cái đó tới" hoặc "Cái đó đã được chính tôi đem tới". Marguerite cúi chào quận công và khi trở về tư thế cũ, nàng buông ra câu trả lời sau: "Noctu pro more", nghĩa là "Đêm nay như thường lệ"

Chiếc áo nàng mặc có cổ cao và rộng xếp thành nhiều ô hình quả trám nom như một chiếc loa bao quanh cổ nàng nên những lời dịu dàng đó nói với ai thì chỉ người đó nghe được mà thôi. Cuộc đối thoại tuy rất ngắn ngủi nhưng chắc chắn đã bao gồm tất cả những gì mà đôi bạn trẻ muốn nói với nhau. Sau khi trao đổi hai từ lấy ba từ như vậy, họ tách rời nhau để vầng trán Marguerite thêm tư lự còn vầng trán của quận công rạng rỡ hơn. Màn kịch nhỏ này xảy ra trong lúc người đáng phải nhận thấy nhất lại không để ý đến vì về phía ông ta, vua xứ Navarre, lại chỉ chăm chú dán mắt vào một con người cũng nổi bật không kém trong đám người hâm mộ tụ tập quanh mình.

Đó là phu nhân de Sauve xinh đẹp.

Charlotte de Beaune-Semblançay, cháu gái của ông Beaune-Semblançay bất hạnh, vợ của Simon de Phize, nam tước phu nhân de Sauve là một trong những thị nữ trông coi trang phục của Catherine de Médicis và cũng là một trong số những trợ thủ đáng gờm của bà hoàng này. Người vẫn được bà hoàng sử dụng để rót bùa yêu cho kẻ thù khi bà không dám rót thứ thuốc độc Florence cho họ. Vóc người nhỏ nhắn, tóc vàng, khi thì hoạt bát đầy sức sống, khi thì đượm vẻ u hoài, nam tước phu nhân luôn luôn sẵn sàng lao vào các cuộc yêu đương hay mưu mô vốn là hai việc lớn từ năm mười năm nay làm cho triều đình của ba vị vua kế tiếp nhau luôn lộn xộn. Rất đàn bà, tràn đầy duyên dáng, từ cặp mắt xanh lúc ưu sầu, lúc lấp lánh những tia lửa nồng nàn, tới đôi bàn chân nhỏ nhắn uốn éo trong đôi hài nhung, phu nhân de Sauve đã thu hết hồn vía của vua xứ Navarre đang tập tọng bước vào đường tình duyên cũng như đường chính trị. Thậm chí đến như Marguerite de Navarre với vẻ đẹp lộng lẫy vương giả cũng không gọi lên được sự thán phục từ đáy lòng của đức ông chồng. Có một điều kỳ lạ làm tất cả mọi người đều ngạc nhiên, mặc dù người ta biết nó xuất phát từ một tâm hồn đầy bí ẩn và tăm tối, là việc

Catherine de Médicis trong khi theo đuổi ý đồ tác thành con gái mình với vua xứ Navarre, vẫn không ngừng tạo điều kiện gần như là công khai cho cuộc tình duyên giữa ông này với phu nhân de Sauve. Nhưng mặc dầu có sự trợ giúp đó và dù cho các phong tục của thời đại còn khá dễ dãi, cho tới lúc đó, người đẹp Charlotte vẫn còn cưỡng lại được. Và chính điều đó làm cho trái tim anh chồng người Bearn này sinh ra một mối cuồng si không thể tưởng tượng được. Mối cuồng si không được thoả mãn đó chứa chất trong lòng và làm tiêu tan sự rụt rè, lòng kiêu hãnh và sự vô tư lự nửa như triết gia, nửa như đại lãn vốn là tính cách điển hình của nhà vua trẻ.

Phu nhân de Sauve chỉ mới bước chân vào phòng nhảy vài phút thôi... Hoặc vì hờn giận, hoặc vì đau lòng, thoát tiên bà định không dự phần vào thắng lợi của kẻ tình địch, lấy cớ trong người khó ở, bà đã để cho đức ông chồng, mới lên thượng thư từ năm năm nay, đến cung Louvre một mình. Nhưng khi thấy nam tước de Sauve không đi cùng vợ, Catherine de Médicis đã hỏi thăm xem điều gì khiến Charlotte yêu quý của bà không đến được. Và khi biết rằng đó chỉ là một cơn uơn người nhẹ, Thái hậu đã viết mấy chữ cho gọi và người thiếu phụ vội vàng tuân lệnh.

Henri, mới đầu còn rất buồn bã vì nỗi bà de Sauve vắng mặt, đã dễ thở hơn khi thấy ông de Sauve bước vào một mình. Nhưng đúng cái lúc ông ta không chờ đợi sự xuất hiện của bà nam tước nữa, cái lúc ông vừa thở dài vừa tiến về phía người đẹp mà ông ta, nếu như không buộc phải yêu, ít ra cũng buộc phải đối xử như vợ, thì đúng lúc đó ông thấy bà de Sauve xuất hiện ở đầu kia gian phòng. Ông đứng như trời trồng, mắt đăm đăm dán vào nàng Circé(4) đã trói buộc ông với nàng như bằng một sợi dây phù phép. Và đáng lẽ phải tiếp tục đi về phía vợ thì bằng một động tác ngập ngừng vì ngạc nhiên hơn là e ngại, ông tiến thẳng về phía phu nhân de Sauve.

Về phía mình, các triều thần khi thấy vua xứ Navarre mà người ta đã biết là trái tim dễ bốc lửa, xích lại gần người đẹp Charlotte thì họ không đủ can đảm để ngăn trở sự gặp gỡ đó, họ ý tứ rời đi chỗ khác. Cùng vào cái lúc mà Marguerite de Valois và ông de Guise trao đổi một vài từ latin đã nêu ở trên, thì Henri tới gần phu nhân de Sauve, bắt chuyện với bà một cách ít bí mật hơn, bằng một thứ tiếng Pháp hết sức dễ hiểu, có pha đôi chút giọng xứ Gasconge:

- A! Bà bạn - Ông nói - Bà tới đúng vào lúc người ta thông báo với tôi là bà bị ốm và tôi đã hết hy vọng được gặp bà.

- Phải chăng Hoàng thượng có nhã ý tin rằng Người phải chịu thiệt thòi không ít khi mất đi niềm hy vọng đó? - Phu nhân de Sauve đáp

- Tôi tin chắc là thế, thế có Chúa - Chàng Bearn tiếp lời - Chẳng lẽ bà không biết rằng bà là mặt trời của tôi lúc ban ngày và ngôi sao của tôi lúc đêm tối hay sao? Tôi thực sự cảm thấy mình bị chìm trong đêm tối cho tới khi bà xuất hiện. Khi đó mọi vật đột nhiên được soi sáng.

- Nếu thế thì tôi hẳn đã chơi ác Người đấy nhỉ, thưa Hoàng thượng?

- Bà muốn nói gì vậy, bà bạn thân mến? - Henri hỏi.

- Tôi muốn nói rằng khi người ta đã là chủ của người đàn bà đẹp nhất nước Pháp, điều duy nhất mà người ta mong ước, đó là ánh sáng hãy biến đi và nhường chỗ cho bóng đêm đầy hạnh phúc đang chờ đợi.

- Hạnh phúc đó, bà bạn xấu nét ời, bà thừa biết là nó nằm trong tay một người thôi. Người ấy đang giễu cợt và hành hạ Henri tội nghiệp này!

- Ôi, ngược lại, tôi tưởng là chính cái con người đó đang bị vua xứ Navarre giễu cợt và hành hạ chứ! Henri hoảng sợ về thái độ ác cảm này của phu nhân de Sauve Tuy vậy ông lại cho rằng điều đó thể hiện sự hờn giận, mà sự hờn giận chỉ là mặt nạ của tình yêu. Ông nói tiếp:

- Nói cho cùng, Charlotte thân mến ạ, bà lên án tôi không đúng đâu. Tôi không hiểu sao từ một đôi môi

xinh xắn đến thế lại có thể thốt ra những lời độc ác đến như vậy. Bà tưởng rằng tôi cưới vợ ư? Không đâu, xin thề, không phải tôi.

- Lẽ nào lại là tôi! - Nam tước phu nhân đành đá đáp lại.

- Với cặp mắt đẹp của bà, bà không nhìn thấy gì xa hơn ư, nam tước phu nhân? Không, không, đây không phải là Henri xứ Navarre cưới Marguerite de Valois đâu.

- Vậy thế thì là ai cơ chứ?

- À, thề có Chúa! Đó là đạo Tân giáo cưới giáo hoàng. Chỉ có thế thôi.

- Không đâu, thưa đức ông, tôi chẳng để mình bị mắc bẫy vào các trò chơi chữ của Người đâu. Hoàng thượng yêu lệnh bà Marguerite, tôi chẳng dám lên án Người về điều đó. Chúa giữ cho tôi đừng làm như vậy! Lệnh bà cũng đủ đẹp để khiến người ta yêu.

Henri suy nghĩ một lát, và trong khi ông suy nghĩ, một nụ cười chân thật nở trên môi ông:

- Nam tước phu nhân ạ - Ông nói - Tôi thấy hình như bà định gây sự với tôi thì phải. Bà không được làm thế đâu nhé, bà đã làm gì để ngăn cản tôi đừng cưới lệnh bà Marguerite nào? Bà đã không làm gì hết. Ngược lại, lúc nào bà cũng làm cho tôi thất vọng.

- Tôi làm thế mà hay đấy, thưa Hoàng thượng!

- Sao lại thế?

- Chắc chắn là như thế, vì hôm nay Đức ông cưới người khác mà.

- À. tôi cưới bà ta là vì bà không yêu tôi.

- Nếu tôi đã yêu Người, thưa Hoàng thượng thì chỉ trong khoảng một tiếng đồng hồ nữa chắc tôi sẽ phải chết!

- Trong khoảng một giờ nữa! Bà muốn nói gì vậy, và bà sẽ chết vì sao cơ?

- Vì ghen... Vì trong khoảng một giờ nữa hoàng hậu Navarre sẽ cho các thị nữ theo hầu về nghỉ còn Hoàng thượng thì cho các vị quý tộc hầu cận Người được phép lui về.

- Có thực đó là ý nghĩ khiến bà bận tâm hay không, bà bạn thân mến?

- Tôi không nói thế. Tôi nói rằng nếu như tôi yêu Người thì điều đó sẽ khiến tôi bị giày vò một cách kinh khủng.

- Thế thì - Henri sung sướng kêu lên khi nghe được lời thú nhận đầu tiên này- Thế nếu vua xứ Navarre không cho những người hầu lui về trong đêm nay thì sao?

- Thưa Hoàng Thượng, Người nói những chuyện không thể có được nhất là không thể tin được - Phu nhân de Sauve vừa nói vừa nhìn nhà vua với vẻ ngạc nhiên thật sự.

- Phải làm gì để bà tin nhỉ?

- Phải cho tôi bằng chứng, và cái bằng chứng này, Hoàng thượng lại không thể trao cho tôi được.

- Có chứ, có chứ, nam tước phu nhân ạ. Thề có thánh Henri, ngược lại, tôi sẽ trao bằng chứng đó cho bà - Nhà vua vừa nói vừa dăm dăm nhìn người thiếu phụ với ánh mắt rực lửa tình yêu.

- Ôi Hoàng thượng... - Bà Charlotte xinh đẹp vừa thì thầm hạ giọng và cúi mặt xuống - Tôi không hiểu... Không! Không! Hoàng thượng không thể nào thoát khỏi được cái hạnh phúc đang chờ đợi Người.

- Trong phòng này có bốn Henri, người đẹp mà tôi thờ phụng ạ! - Nhà vua nói tiếp - Henri nước Pháp nhé, Henri de Condé nhé, Henri de Guise nhé, nhưng chỉ có một Henri xứ Navarre thôi.

- Thế thì sao cơ?

- Thế thì, nếu như tay Henri xứ Navarre ấy được ở gần bà suốt đêm nay...

- Suốt đêm nay?

- Đúng, nếu thế thì liệu bà có tin rằng anh ta sẽ không ở gần người khác hay không?

- Ôi, thưa Hoàng thượng, nếu Người làm như vậy... - đến lượt bà de Sauve thảng thốt kêu lên.

- Thề danh dự quý tộc, tôi sẽ làm đúng như vậy!

Phu nhân de Sauve ngược đôi mắt to ướt long lanh và mỉm cười đăm đũa với nhà vua khiến trái tim ông ta tràn ngập niềm hân hoan say đắm.

- Nào - Henri nói - Nếu như vậy thì bà bảo sao?.

- Ôi, nếu được như vậy - Charlotte trả lời - Nếu được như vậy tôi sẽ nói rằng tôi thực sự được bệ hạ thương yêu.

- Thế chứ! Bà sẽ nói như thế, vì điều đó sẽ là như thế, nam tước phu nhân ạ.

- Nhưng làm thế nào được? - Phu nhân de Sauve thì thầm.

- Ô! Thề có Chúa! Chẳng lẽ quanh bà lại không có lấy một thị tỳ, một con hầu mà bà tin cẩn hay sao?

- Ô! Tôi có Dariole trung thành với tôi đến nỗi nó có thể xả thân vì tôi: một kho báu thật sự đấy.

- Thề có Chúa! Nam tước phu nhân ạ, hãy nói với cô bé ấy rằng tôi sẽ gây dựng gia tài cho cô ta khi nào tôi làm vua nước Pháp như các nhà chiêm tinh đã tiên đoán.

Charlotte mỉm cười, vì ngay từ thời đó tính khí Gasconge của anh chàng Bearn về những lời hứa hẹn đã nổi như cồn.

- Thế thì - Bà nói - Hoàng thượng cần gì ở Dariole nào?

- Đối với cô ta thì điều đó là ít ỏi nhưng lại là tất cả đối với tôi - Tóm lại là...?

- Phòng của bà ở phía trên phòng tôi phải không?

- Vâng.

- Vậy cô ta hãy đợi đằng sau cánh cửa. Tôi sẽ gõ nhẹ ba lần. Cô ta mở cửa và bà sẽ có được cái bằng cớ mà tôi dâng cho bà.

Phu nhân de Sauve im lặng vài giây, rồi bà nhìn quanh tựa như không muốn có người nghe thấy. Cái nhìn của bà dừng lại một lát ở nhóm người trong đó có Thái hậu đang đứng. Dù cho khoảnh khắc ấy ngắn ngủi đến đâu chẳng nữa, nó cũng đủ để Catherine và người trông coi trang phục của bà trao đổi với nhau một cái nhìn.

- Ôi nếu tôi muốn bắt quả tang bệ hạ nói dối... - Phu nhân de Sauve nói với giọng có thể làm tan chảy những trái tim chai đá nhất.

- Cứ thử xem, bà bạn thân mến, cứ thử xem... .

- Ôi thề chứ, thú thật là tôi đang cưỡng lại ý muốn đó đây.

- Bà hãy chịu thua đi! Đàn bà chỉ mạnh nhất sau khi họ đã chịu thua rồi thôi.

- Thưa Hoàng thượng, tôi xin ghi nhớ lời hứa của Người đối với Dariole khi Người đã là vua nước Pháp.

Henri thốt lên một tiếng kêu vui mừng.

Đúng vào lúc tiếng kêu đó thốt ra khỏi miệng Henri thì hoàng hậu Navarre cũng trả lời quận công de Guise:

- Noctu pro more (Đêm nay như thường lệ).

Lúc Henri rời khỏi bà de Sauve, ông cũng sung sướng như quận công de Guise rời xa Marguerite de Valois.

Một tiếng đồng hồ sau cái màn kịch kếp vừa kể trên, vua Charle và Thái hậu lui về phòng mình. Gần như tức thì các phòng bắt đầu vắng người, các sảnh đường để lộ những chân cột bằng cẩm thạch. Đò đốc và hoàng thân de Condé được bốn trăm nhà quý tộc Tân giáo tháp tùng đi qua đám đông đang găm gù với họ. Rồi đến Henri de Guise cùng với các lãnh chúa xứ Lorains và những người Giatô ra khỏi cung điện giữa những tiếng reo hò và vỗ tay của quần chúng.

Về phần Marguerite de Valois, Henri xứ Navarre và phu nhân de Sauve chúng ta đều biết rằng họ ở ngay trong cung Louvre.

Chú thích:

(1) Tức hoàng hậu Jeanne de Navarre.

(2) Tức Tân giáo

(3) Một phụ nữ Hy Lạp xinh đẹp, thế kỷ 1, được nhiều nhà thơ ca ngợi. (ND)

(4) Cythérée - nhân vật huyền thoại trong sử thi Ôđyxê của Hôme. Nàng tiên này có phép thuật biến các thủy thủ lạc vào cung của mình thành lợn (ND)

Căn phòng của hoàng hậu xứ Navarre

Quận công de Guise đưa chị dâu là quận chúa de Nervers về dinh mình tại phố Sômơ đối diện với phố Brac. Sau khi giao quận chúa cho các thị nữ của nàng, ông lập tức quay về phòng riêng để thay trang phục. Quận công khoác một chiếc áo choàng đêm, và để phòng thân, ông mang theo một thứ dao găm sắc nhọn được mệnh danh là "lời thề của nhà quý tộc" thay cho kiếm.

Khi chạm tay vào con dao để trên bàn, ông nhận ra một mảnh giấy nhỏ được gài vào giữa lưỡi dao và vỏ. Ông mở tờ giấy ra đọc: *"Tôi mong rằng đêm nay ngài de Guise không quay trở lại cung Louvre nữa. Nếu quay lại đó, ngài phải cẩn thận mặc thêm chiếc áo giáp và mang theo một thanh kiếm sắt"*

- Ái chà! - Quận công vừa thốt lên vừa quay về phía người hầu phòng của mình - Một lời cảnh cáo ly kỳ đấy, thầy Robin ạ Thầy hãy vui lòng cho ta hay những ai đã vào đây trong lúc ta đi vắng.

- Chỉ duy nhất một người thôi, thưa đức ông.

- Ai vậy?

- Ngài Du Gast.

- A! Ta cũng đã phần nào nhận ra nét chữ của ông ta. Mi đoán chắc là Du Gast đã tới chứ, mi đã nhìn thấy ông ta chứ?

- Còn hơn thế nữa, thưa đức ông, tôi đã nói chuyện với ông ta.

- Được, ta sẽ làm theo lời khuyên này. Dem áo jacket và kiếm của ta lại đây.

Người hầu phòng vốn đã quen với chuyện thay đổi y phục này nên không hỏi gì thêm, lần lượt đem những thứ đó tới. Quận công mặc chiếc áo jacket kết bằng những vòng xích mềm để uốn tới mức mặt cốt thép không dày hơn mấy so với nhung.

Phủ bên ngoài áo jacket là chiếc áo ngắn màu xanh có những viền bạc mà ông vốn ưa thích. Sau khi mặc chiếc quần nịt, ông xỏ đôi ghệt và kéo cao lên tới giữa đùi rồi chụp lên đầu một chiếc mũ nhung đen xoàng xĩnh không có chỏm lông hoặc nạm đá quý. Cuối cùng, sau khi đã khoác thêm ra ngoài một chiếc áo măng-tô sẫm màu, gài dao vào thắt lưng trao kiếm cho người hầu, kẻ tùy tùng duy nhất mà ông cho phép đi theo, quận công lên đường tới cung Louvre.

Khi ông bước chân ra khỏi cổng dinh thự, người canh đêm ở Saint-Germain l' Astruce vừa báo: một giờ sáng.

Dù cho đêm đã muộn mằn và đường phố thời ấy không lấy gì làm yên ổn, ông hoàng mạo hiểm này không gặp phải một biến cố nào và đã an toàn tới được trước cái khối đen kịt của cung Louvre cổ kính. Đèn đóm ở đây đã lần lượt tắt hết. Vào giờ này trong bóng tối và sự âm lặng, Louvre hiện lên sừng sững, dữ tợn. Phía trước hoàng cung là một đường hào sâu. Phần lớn các phòng của các bậc vua chúa ở trong cung đều trông ra con hào ấy Phòng ở của Marguerite nằm ở tầng một.

Người ta có thể trèo dễ dàng tới tầng một nếu như không có hào rãnh, nhưng vì có hào rãnh nên tầng một tự nhiên được tôn cao gần ba chục bộ, tức là ngoài tầm với của các tình nhân và kẻ trộm. Nhưng điều đó không hề ngăn cản ông de Guise mạnh dạn tụt xuống rãnh hào ấy.

Cùng lúc đó, người ta nghe thấy tiếng một cánh cửa sổ ở tầng một mở ra. Cửa sổ ấy có song sắt, nhưng đã có một bàn tay thò ra, nâng một khung sắt đã được cửa từ trước, và treo một dải lụa qua lỗ mở ấy.

- Gillone phải không?- Quận công thấp giọng hỏi.

- Thưa đức ông, vâng - Giọng phụ nữ trả lời thì thầm.

- Thế còn Marguerite?

- Lệnh bà đang chờ đức ông.

- Được. Nói tới đó, quận công ra hiệu cho người hầu cởi chiếc áo măng-tô của mình và rút ra một chiếc thang dây nhỏ. Quận công buộc một đầu thang vào sợi dây lụa. Gillone kéo chiếc thang về phía mình, buộc một cách chắc chắn vào song sắt.

Sau khi cài kiếm vào thắt lưng quận công trèo lên một cách an toàn. Sau lưng ông, cái khung sắt lại trở về vị trí cũ, cánh cửa sỏ khép lại... Khi thấy lãnh chúa của mình, người mà y đã hộ tống có tới hai chục lần tới đây, đã yên ổn lọt vào cung Louvre, người hầu bèn cuộn mình trong chiếc áo măng-tô và đánh luôn một giấc dưới hào, khuất trong bóng tối của tường thành.

Trời tối đen như mực. Một vài giọt nước to âm áp rơi từ những đám mây xám xịt.

Người phụ nữ dẫn đường cho quận công de Guise vốn là con gái của Jacques de Matignon, thống chế nước Pháp. Đó là nàng hầu tin cẩn nhất của Marguerite, cô biết hết mọi điều bí mật của nàng. Người ta còn đồn rằng trong số những điều bí ẩn mà lòng trung thành của de Gillone gìn giữ có cả những chuyện khủng khiếp đến nỗi chính những chuyện đó đã buộc Gillone phải giữ kín cả những chuyện khác.

Dọc theo các căn phòng thấp và các hành lang, đèn lửa đã tắt hết. Thỉnh thoảng một ánh chớp nhợt nhạt lóe lên rơi vào những phòng ở tối tăm một thứ ánh sáng xanh nhợt rồi lại tắt biến ngay.

Quận công được người dẫn đường cầm tay đưa đi. Cuối cùng họ tới một cầu thang xoáy tròn ốc trở dọc theo bề dày của tường dẫn tới một cánh cửa bí mật ẩn trong tiền sảnh nhà ở của Marguerite. Tới đó, Gillone dừng lại.

- Đức ông có đem cái mà hoàng hậu yêu cầu đem tới không? - Cô thì thầm hỏi.

- Có - Quận công de Guise trả lời - Nhưng ta chỉ trao nó cho chính lệnh bà mà thôi.

- Vậy đừng để mất thì giờ nữa hãy tới đây! - Một giọng nói vọng lên từ giữa bóng tối khiến quận công giật mình. Ông đã nhận ra giọng Marguerite.

Cùng lúc đó tấm màn cửa bằng nhung tím điểm hoa huệ vàng được kéo lên. Trong bóng tối, quận công nhận ra chính hoàng hậu vì sốt ruột, đã tới. trước đón ông.

- Thưa lệnh bà, tôi đây - Quận công nói.

Khi đó tới lượt Marguerite de Valois dẫn đường cho vị vương hầu trong khu phòng ở mà ông đã biết quá rõ này, trong khi Gillone đứng ngay tại cửa, đưa ngón tay lên miệng để trấn an bà hoàng chủ mình. Dường như hiểu được những nỗi lo ngại ghen tuông của quận công, Marguerite dẫn ông tới tận buồng ngủ của mình. Tới đó nàng dừng lại.

- Thế nào - Nàng nói với quận công - Ông có bằng lòng không, thưa quận công?

- Về điều gì cơ chứ, thưa lệnh bà? - Quận công hỏi.

- Về cái bằng chứng mà tôi đưa cho ông đây - Marguerite nói tiếp với một chút tức giận - Về việc tôi thuộc về một người đàn ông mà cả trong buổi tối của ngày cưới, cả trong đêm tân hôn nữa, đã xem thường tôi đến nỗi không thèm đến cảm ơn tôi về niềm vinh dự tôi ban cho ông ta, không phải chỉ bằng cách đã chọn ông ta mà còn bằng cách đã chấp nhận ông ta làm chồng.

- Ô! Thưa lệnh bà - Quận công buồn bã nói - Xin Người hãy bình tâm, ông ta sẽ tới, nhất là khi Người mong muốn điều đó.

- Ông mà cũng nói như vậy sao - Marguerite kêu lên - Trong tất cả mọi người thì ông là người biết rõ cái điều ông nói là ngược lại. Nếu như tôi đã có cái mong muốn mà ông ngờ cho tôi đó, thì liệu tôi có yêu cầu ông tới Louvre hay không?

- Marguerite, nàng mời tôi tới Louvre vì nàng muốn xoá nhoà tất cả mọi dấu vết quá khứ của chúng ta,

vì cái quá khứ còn sống không chỉ trong trái tim tôi mà còn trong cả chiếc hộp bạc mà tôi đem tới cho nàng đây.

- Henri, ông có muốn tôi nói với ông một điều không? - Marguerite vừa nói vừa nhìn chăm chăm vào quận công - Đó là ông khiến tôi có cảm tưởng ông không phải là một vị vương hầu nữa mà chỉ là một cậu học trò thôi! Tôi mà lại phủ nhận việc tôi đã yêu ông ư? Tôi mà muốn dập tắt một ngọn lửa có thể sẽ mất đi nhưng ánh phản quang của nó thì còn mãi! Vì tình yêu của những người thuộc họ hàng vua chúa như tôi soi sáng và thường làm tiêu huỷ cả một thời đại. Không, không, quận công thân mến! Ông có thể giữ lại tất cả những bức thư của Marguerite của ông và chiếc hộp nàng đã trao cho ông. Trong số những bức thư nằm trong hộp, tôi chỉ đòi lại ông có một bức, là vì nó nguy hiểm cho cả ông và tôi.

- Tất cả đều là của lệnh bà - Quận công nói - Vậy xin Người hãy chọn trong số bức thư mà Người muốn huỷ đi.

Marguerite sốt sắng lục lọi trong chiếc hộp để ngỏ. Với bàn tay run rẩy, nàng lần lượt rút ra khoảng một tá thư mà chỉ cần nhìn địa chỉ thì trí nhớ của nàng cũng nhắc lại cho nàng tất cả nội dung những bức thư đó. Nhưng khi kiểm soát xong chỗ thư, nàng tái mặt đi nhìn quận công:

- Quận công, bức thư mà tôi tìm thì không có ở đây. Phải chăng ông đã tình cờ đánh mất nó? Còn nếu như ông đã giao nộp nó thì...

- Lệnh bà tìm bức thư nào?

- Bức thư mà trong đó tôi đã nói ông cần phải cưới vợ ngay, không được chậm trễ.

- Để làm giảm nhẹ sự không chung thủy của nàng chăng?

Marguerite nhún vai:

- Không, mà là để cứu ông. Bức thư mà trong đó tôi nói với ông rằng đức vua khi nhận thấy mối tình của chúng ta và biết được những nỗ lực của tôi nhằm phá vỡ cuộc hôn nhân tương lai của ông với công chúa Bô Đào Nha, đã cho gọi người em con hoang Đănggiulêm của ông ta tới và trở cho ông này hai thanh gươm: "Với thanh gươm này, đêm nay người phải giết bằng được Henri de Guise hoặc ngày mai ta sẽ giết người bằng thanh gươm kia." Bức thư đó đâu?

- Nó đây! - Quận công vừa nói vừa rút bức thư từ trong ngực ra.

Marguerite gần như giằng lấy bức thư từ tay quận công, háp tấp mở ra để yên trí rằng đó đúng là bức nàng đòi. Nàng thốt lên một tiếng kêu vui mừng và đưa bức thư gần ngọn nến. Lừa từ sợi bắc tức thì bén vào tờ giấy và thiêu rụi nó trong chốc lát.

Dường như sợ rằng người ta có thể tìm thấy cái thông báo bất cẩn ấy cả trong tro tàn, nàng còn xéo nát cả tro dưới chân mình.

Suốt cả thời gian xảy ra hành động đầy kịch động ấy, quận công de Ghidor không rời mắt khỏi người yêu.

- Thế nào, Marguerite - Ông nói khi nàng đã đốt xong - Bây giờ nàng đã hài lòng chưa?

- Vâng, vì giờ đây ông đã cưới công chúa de Poocxiăng, anh tôi sẽ tha thứ cho mối tình của tôi. Nhưng ông ta khó mà tha thứ được sự tiết lộ một bí mật mà vì mối thiện cảm của tôi đối với ông, tôi đã không đủ sức để giấu ông.

- Đúng thế - Quận công de Guise nói - Vào thời đó nàng còn yêu tôi.

- Và hiện nay tôi vẫn yêu ông, Henri, vẫn như vậy và còn hơn bao giờ hết.

- Nàng ư?...

- Vâng, vì ngày hôm nay hơn lúc nào hết, tôi cần có một người bạn chân thành và tận tụy. Là hoàng hậu nhưng tôi không có ngai vàng, là vợ nhưng tôi không có chồng.

Ông hoàng trẻ tuổi buồn bã lắc đầu.

- Nhưng tôi xin nói và xin nhắc lại với ông Henri, rằng chồng tôi không những không yêu tôi, mà ông ta còn căm thù tôi, ông ta khinh miệt tôi. Và lại, dường như tôi thấy sự có mặt của ông trong căn phòng mà đáng lẽ ra ông ta phải có mặt, là bằng chứng của sự căm thù và khinh thị đó.

- Còn chưa muộn đâu, thưa lệnh bà. Vua xứ Navarre cần có thì giờ để cho các nhà quý tộc theo hầu lui về nghỉ, và nếu như ông ta chưa đến thì ông ta cũng sẽ không để muộn hơn nữa đâu.

- Tôi thì tôi nói với ông rằng ông ta sẽ không đến - Marguerite nói với vẻ tức giận mỗi lúc một tăng.

- Tàu lệnh bà - Gillone vừa kêu lên vừa mở cửa vén rèm cửa - Tàu lệnh bà, vua xứ Navarre đã ra khỏi khu phòng ở của mình.

- Ô! Tôi đã biết là ông ta sẽ tới mà! - Quận công de Guise thốt lên.

- Henri - Marguerite nói với giọng cộc lốc và nắm lấy tay quận công - Ông sẽ thấy tôi có phải là một người đàn bà biết giữ lời hay không? Và người ta có thể tin được vào điều mà tôi đã hứa hay không. Henri, ông hãy vào trong buồng đây.

- Thưa lệnh bà, Người hãy để cho tôi đi trong khi còn kịp. Xin Người hãy nghĩ rằng chỉ một dấu hiệu yêu đương đầu tiên nào ông ta tỏ ra đối với Người, tôi sẽ ra khỏi buồng và khi đó thì sẽ khôn cho ông ta đây!

- Ông điên à! Vào đi, tôi bảo ông vào đi, tôi sẽ đảm bảo mọi chuyện.

Và nàng đẩy quận công vào trong buồng.

Vừa kịp, khi cánh cửa vừa khép lại sau lưng quận công thì vua xứ Navarre tươi cười xuất hiện trên ngưỡng cửa. Đi hộ tống ông là hai người hầu mang theo tám ngọn đuốc bằng sáp vàng đặt trên hai giá đèn.

Marguerite cúi chào thật thấp để giấu sự lúng túng của mình.

- Bà vẫn chưa đi nghỉ ư, thưa bà? - Anh chàng người Bearn hỏi với vẻ mặt vui vẻ và cười mở - Có phải bà tình cờ đợi tôi không?

- Không đâu, thưa ông! - Marguerite trả lời - Vì mới hôm qua đây ông còn nói với tôi rằng ông biết rõ là cuộc hôn nhân của chúng ta chỉ là một mối liên minh chính trị và ông sẽ chẳng bao giờ gò ép tôi.

- Càng tốt, nhưng đó không phải là lý do để chúng ta không chuyện gẫu một chút. Gillone, đóng cửa lại và hãy để mặc chúng tôi.

Marguerite đang ngồi liền đứng dậy và giơ tay ra hiệu như thể muốn ra lệnh cho những người hầu ở lại.

- Liệu tôi có phải cho gọi các thị nữ của bà không? - Nhà vua hỏi - Tôi sẽ cho gọi nếu như bà muốn thế, mặc dù tôi xin thú nhận với bà là những điều mà tôi cần nói với bà đây, tôi thích chúng ta nói tay đôi hơn.

Và nhà vua tiến về phía căn buồng.

- Không! - Marguerite kêu lên và lao về phía trước nhà vua với vẻ cương quyết - Không, vô ích thôi! Tôi sẵn sàng nghe ông nói đấy.

Anh chàng Bearn đã biết được điều mà anh ta muốn biết.

Ông ta ném một cái nhìn rất nhanh và đầy ý nghĩa về phía căn buồng tựa như muốn thâm nhập vào đáy sâu tối tăm nhất của nó, bất chấp ở đó có tấm rèm cửa đang che phủ. Rồi quay nhìn về phía cô vợ mới xinh đẹp của mình đang tái nhợt đi vì kinh hoàng, ông nói bằng giọng hoàn toàn bình thản:

- Nếu vậy chúng ta hãy nói chuyện một lúc.

- Xin tùy ý hoàng thượng - Marguerite vừa đáp vừa gieo người chứ không phải là ngồi xuống chiếc ghế mà đức ông chồng đã chỉ cho nàng.

Anh chàng Bearn đến ngồi gần vợ.

- Thưa bà - Ông ta nói - Dù cho người ta nói như thế nào chẳng nữa, tôi nghĩ rằng cuộc hôn nhân của chúng ta là một cuộc hôn nhân tốt. Tôi đúng là thuộc về bà cũng như đúng bà là của tôi.

- Nhưng... Marguerite hoảng sợ nói.

- Do đó - Vua xứ Navarre tiếp lời, không tỏ vẻ gì để ý thấy sự ngập ngừng của Marguerite - Chúng ta cần phải xử sự như là những đồng minh đầy thiện chí, bởi vì hôm nay chúng ta đã thề liên kết với nhau trước Chúa trời. Điều này có đúng ý bà hay không?

- Chắc chắn là thế, thưa ông.

- Thưa bà, tôi biết sự thông tuệ của bà rất lớn. Tôi biết là mảnh đất triều đình đầy những vực thẳm nguy hiểm, vậy mà tôi còn trẻ, và mặc dù tôi chưa hại ai, tôi vẫn có rất nhiều kẻ thù. Thưa bà, liệu tôi phải liệt vào phe nào cái con người mang họ tôi(1), và đã thề yêu thương tôi dưới chân bàn thờ Chúa?

- Ô, thưa ông, sao ông lại nghĩ...

- Tôi không nghĩ gì hết, thưa bà. Tôi hy vọng và tôi muốn an tâm với mình rằng niềm hy vọng đó là có cơ sở. Chắc chắn cuộc hôn nhân của chúng ta chỉ là một cái cớ hoặc một cái bẫy.

Marguerite rùng mình, vì có lẽ cái ý nghĩ đó cũng đã đến trong trí óc nàng.

- Vậy thì bây giờ đó là cái cớ hay là cái bẫy? - Henri de Navarre tiếp tục - Nhà vua căm ghét tôi, quận công d'Anjou căm ghét tôi, quận công d'Alençon căm ghét tôi, Catherine de Médicis hết sức căm ghét mẹ tôi, nên không thể không căm ghét tôi.

- Ôi! Ông nói gì vậy, thưa ông?

- Tôi nói sự thật thưa bà - Nhà vua đáp - Và tôi những muốn có ai đó ở đây nghe được lời tôi nói để họ đừng tưởng rằng tôi bị mắc lừa về chuyện ám sát ông de Mouy de Saint Phale và về việc đầu độc mẹ tôi.

- Ô, thưa ông - Marguerite nhanh nhẩu nói với vẻ bình thản và tươi cười nhất mà nàng có thể tạo ra cho mình - Ông thừa biết rằng ở đây chỉ có ông và tôi.

- Và đó chính là điều khiến tôi buông thả. Điều đó khiến tôi dám nói với bà rằng tôi không hề bị bịp cả bởi những sự ve vuốt của hoàng tộc Pháp lẫn của họ nhà Lorainne.

- Thưa Hoàng thượng! - Marguerite kêu lên.

- Thế nào, có chuyện gì vậy, bà bạn thân mến? - Đến lượt Henri vừa mỉm cười vừa hỏi.

- Thưa ông, có điều là những lời nói như vậy rất nguy hiểm.

- Không đâu, bởi vì chúng ta nói chuyện tay đôi kia mà - Nhà vua đáp - Vậy tôi đang nói với bà là...

Marguerite nom như đang chịu cực hình, nàng những muốn ngăn bất kỳ lời nào sẽ thốt ra trên môi anh chàng Bearn, nhưng Henri tiếp tục nói với vẻ thật thà cứ như thật của ông ta.

- Vậy tôi đang nói với bà là tôi bị đe dọa từ mọi phía. Từ phía nhà vua này, từ phía quận công d'Alençon này, từ phía quận công d'Anjou này, từ phía Thái hậu này, từ phía quận công de Guise, quận công de Mayen, hồng y giáo chủ de Lorainne này, tóm lại là bị tất cả mọi người đe dọa. Thưa bà, bà biết đấy! Theo bản năng, người ta cảm thấy điều đó. Vậy thì, tôi có thể bảo vệ được mình với sự giúp đỡ của bà để chống lại tất cả những sự đe dọa mà chẳng chống thì chầy sẽ trở thành những ngón đòn thật sự. Vì bà, ngược lại, bà được tất cả những người thù ghét tôi yêu mến.

- Tôi ấy ư? - Marguerite hỏi.

- Vâng, thưa bà - Henri de Navarre tiếp tục với vẻ hoàn toàn chất phác - Bà được vua Charle yêu quý này - Rồi ông nhấn mạnh - Bà được quận công d'Alençon yêu mến này, bà được Thái hậu Catherine yêu mến này và cuối cùng bà còn được quận công de Guise yêu mến nữa này.

- Thưa ông... - Marguerite lẩm bẩm.

- Sao nào, có gì lạ đâu, việc tất cả mọi người đều yêu mến bà? Những người mà tôi vừa nêu tên là anh

- em hoặc bà con với bà và yêu mến bà con mình hoặc anh em mình là sống theo tấm lòng của Chúa.
- Nhưng rốt cuộc thì ông muốn đưa chuyện này tới đâu, thưa ông? - Marguerite bị dồn ép, kêu lên.
 - Tôi muốn đưa câu chuyện tới chỗ mà tôi đã nói với bà, đó là nếu như bà chịu làm, tôi chưa nói là bạn, mà chỉ là người đồng minh của tôi thôi, thì tôi có thể thách thức với tất cả. Tuy nhiên, nếu bà coi mình như kẻ thù của tôi, thì tôi sẽ nguy mất.
 - Ô, thưa ông, không bao giờ tôi là kẻ thù của ông! - Marguerite thốt lên.
 - Và cũng không bao giờ là bạn của tôi.
 - Có thể thế.
 - Thế còn đồng minh thì sao?
 - Chắc chắn rồi.

Marguerite quay lại và chìa tay ra cho nhà vua.

Henri cầm tay nàng hôn lên đó một cách cung kính và do một ý muốn dò xét hơn là vì tình thương mến, ông giữ tay nàng lại trong tay ông:

- Thế thì, thưa bà - Ông nói - Tôi tin bà và chấp nhận bà là đồng minh của tôi. Như vậy là người ta đã cưới gả chúng ta mà chúng ta không hề quen biết nhau. Người ta đã cưới gả chúng ta mà không hề hỏi ý kiến chúng ta, những người mà họ đem gả bán. Do vậy, chúng ta không có nghĩa vụ với nhau như vợ với chồng. Thưa bà, bà thấy đấy, tôi đã đoán trước ý nguyện của bà và tối nay tôi xin khẳng định lại với bà điều mà tôi đã nói với bà hôm qua. Nhưng chúng ta, chúng ta liên minh với nhau một cách tự do mà chẳng cần ai bắt buộc chúng ta làm điều đó cả. Chúng ta liên minh với nhau như hai tấm lòng chân thực có nghĩa vụ bảo trợ lẫn nhau, hợp sức với nhau. Bà có đồng ý như vậy không?

- Vâng, thưa ông - Marguerite vừa nói vừa cố rút tay về.

- Thế thì - Anh chàng người Bearn tiếp tục nói, mắt dán vào cửa buồng - Vì rằng bằng chứng đầu tiên của một sự liên minh thẳng thắn phải là sự tin cậy tuyệt đối, nên thưa bà, tôi sẽ kể cho bà những chi tiết bí mật nhất về kế hoạch mà tôi đã gây dựng nhằm đánh thắng tất cả những sự thù nghịch đó.

- Thưa ông...

Marguerite lẩm bẩm và dù không muốn cũng quay nhìn về phía buồng, trong khi đó thì anh chàng người Bearn thấy mưu mẹo của mình đã thành công, đang cười thầm trong bụng.

- Đây là những điều mà tôi sẽ làm - Ông tiếp tục nói, không tỏ vẻ nhận thấy sự lúng túng của Marguerite - Tôi sẽ...

- Thưa ông - Marguerite đứng bật dậy và vừa kêu lên vừa nắm lấy cánh tay nhà vua - Xin phép cho tôi thở đã: Tôi xúc động... trời nóng... tôi ngạt thở mất.

Quả thực mặt Marguerite tái nhợt và run rẩy tựa như nàng sắp ngã quy trên thảm.

Henri đi thẳng tới một cửa sổ ở cách khá xa và mở ra. Cánh cửa sổ đó trông ra sông.

Marguerite theo sau ông.

- Thưa hoàng thượng, xin hãy im lặng, vì lòng thương đối với chính người - Nàng thì thầm.

- Ô kìa, thưa bà - Anh chàng Bearn vừa nói vừa cười theo kiểu riêng của mình - Bà đã nói với tôi là chỉ có một mình chúng ta thôi kia mà.

- Vâng, thưa ông, nhưng ông không nghe nói rằng, với một cái ống truyền thanh dẫn xuyên qua một bức tường hay một trần nhà, người ta có thể nghe được mọi điều hay sao?

- Tốt lắm, thưa bà - Anh chàng Bearn hạ giọng, nói gấp gáp Bà không yêu tôi, đúng thế nhưng bà là một người phụ nữ thẳng thắn.

- Thưa ông, ông muốn nói gì vậy?

- Tôi muốn nói rằng, nếu như bà có thể phản lại tôi thì bà đã để cho tôi tiếp tục nói vì tôi tự phản lại

chính mình. Bà đã ngăn tôi lại. Giờ đây tôi biết rằng có ai đó ẩn nấp ở nơi đây. Bà là một người vợ không trung thành nhưng lại là một người đồng minh trung thực và trong lúc này - Anh chàng Bearn vừa mỉm cười vừa nói thêm - Tôi thừa nhận là tôi cần sự trung thành trong chính trị hơn là trong tình yêu...

- Thừa bệ hạ... - Marguerite ngượng ngập thì thầm.

- Được, được, chúng ta sẽ nói về tất cả những chuyện đó sau này, khi chúng ta hiểu biết nhau nhiều hơn.

Rồi Henri cao giọng nói:

- Thế nào, bây giờ bà đã dễ thở hơn chưa?

- Rồi ạ, thưa hoàng thượng - Marguerite nói khẽ.

- Thế thì tôi không muốn quấy rầy bà lâu hơn nữa - anh chàng Bearn nói tiếp - Tôi còn chưa kịp bày tỏ với bà lòng kính trọng và biểu hiện thân ái của tôi, xin bà hãy nhận lấy những tình cảm đó vì tôi dâng lên bà với tất cả lòng thành của tôi. Bà hãy đi nghỉ và xin chúc bà ngon giấc.

Marguerite ngược đôi mắt ánh lên niềm biết ơn nhìn chồng và tới lượt mình cũng chìa tay ra.

- Xin tha thuận như vậy - Nàng nói.

- Liên minh chính trị thẳng thắn và trung thực chứ? - Henri hỏi.

- Thẳng thắn và trung thực - Hoàng hậu lặp lại.

Anh chàng Bearn bước về phía cửa, và bằng ánh mắt của mình, chàng kéo theo luôn cả Marguerite đang như bị thôi miên.

Rồi khi tấm rèm cửa đã hạ xuống ngăn cách họ với phòng ngủ, Henri vẫn còn nồng nhiệt thì thầm:

- Cảm ơn, Marguerite. Bà thật xứng đáng là một công chúa nước Pháp. Tôi ra đi mà lòng bình tĩnh. Thay cho tình yêu, tôi sẽ có được tình bạn của bà. Tôi tin tưởng ở bà: cũng như về phần bà, bà có thể tin tưởng ở tôi. Xin tạm biệt bà.

Henri hôn tay xong còn khẽ xiết tay nàng, rồi ông lạnh lẽo đi về phía phòng mình. Vừa đi dọc hành lang, ông vừa thầm nhủ:

- Đứa quái quỷ nào ở chỗ cô ta thế nhỉ? Nhà vua ư, hay là quận công d'Anjou, hay là quận công d'Alençon, hay là quận công de Guise. Phải chăng đó là một người anh, một người em hay là một người tình hoặc là cả hai? Giờ đây mình cảm thấy bức mình vì đã đòi có cuộc hẹn hò với nam tước phu nhân. Nhưng thôi, mình đã hứa với nàng và Dariole vẫn đang đợi mình... Mình e rằng nàng đang chịu thiệt một chút đấy vì việc mình đã ghé qua phòng ngủ của vợ mình rồi mới đến chỗ nàng. Vì, thế có Thánh, cái cô Margot như ông anh vợ mình vẫn gọi, quả là một phụ nữ tuyệt đẹp.

Với bước chân hơi ngập ngừng, Henri de Navarre đi lên cầu thang dẫn tới phòng ở của phu nhân de Sauve.

Marguerite nhìn theo chồng cho tới khi ông đi khuất rồi quay vào phòng. Nàng thấy quận công đã đứng ở cửa phòng. Nhìn ông, nàng như cảm thấy có điều gì ân hận.

Còn quận công có vẻ trầm mặc, cặp lông mày nhíu lại để lộ một nỗi bận tâm chua chát.

- Hôm nay Marguerite trung lập - Ông nói - Trong tám ngày nữa, Marguerite sẽ trở nên thù nghịch.

- A, ông đã nghe hết mọi chuyện à? - Marguerite thốt lên.

- Vậy nàng muốn tôi làm gì khác hơn ở trong cái buồng này?

- Vậy ông thấy rằng tôi xử sự không giống như bà hoàng Navarre xử sự hay sao?

- Không phải thế, mà không giống như người tình của quận công de Guise phải xử sự.

- Thừa ông, tôi có thể không yêu chồng tôi nhưng không ai có quyền đòi hỏi tôi phản bội lại ông ta. Thực lòng mà nói, liệu ông có thể phản bội lại điều bí mật của công chúa Poocxiăng vợ ông không?

- Thôi nào, thôi nào - Quận công vừa nói vừa lắc đầu - Được lắm. Tôi thấy là nàng không còn yêu tôi như hồi nàng kể cho tôi nghe những điều nhà vua âm mưu để chống tôi và những người của tôi.

Lúc đó nhà vua là kẻ mạnh và các ông ở thế yếu. Giờ đây Henri là kẻ yếu và các ông là kẻ mạnh. Ông thấy rõ là tôi vẫn giữ nguyên vai trò ấy đấy chứ.

- Duy chỉ có điều là nàng đã chuyển từ phe này sang phe kia.

- Thưa ông, đó là quyền mà tôi giành được bằng cách cứu mạng ông.

- Được lắm, thưa lệnh bà. Khi hai người tình lìa bỏ nhau thì họ trả lại những gì họ đã trao cho nhau. Đến lượt tôi, khi có dịp, tôi sẽ cứu lệnh bà và thế là chúng ta hết nợ.

Nói tới đó quận công cúi chào và bỏ đi. Marguerite không tỏ ra một cử chỉ nào giữ ông ta lại. Tới phòng ngoài, ông gặp Gillone và được cô dẫn tới tận chỗ cửa sổ tầng một. Ông tìm thấy người hầu của mình trong hào và quay trở về dinh de Guise cùng với anh ta.

Trong lúc đó, Marguerite mơ màng tới đứng bên cửa sổ:

- Đêm tân hôn hay ho thật! Nàng thì thắm - Chồng thì chuẩn mắt còn người yêu thì bỏ đi.

Cùng lúc đó, ở phía bên kia hào có một cậu học trò đi từ phía Tháp Gỗ tới và hướng ngược về phía cối xay gió Monne, tay chống nạnh, vừa đi vừa hát:

Cớ sao khi anh muốn

Cắn vào mái tóc xinh

Hôn làn môi yêu dấu

Sờ lên ngực cô mình

Thì cô em lại muốn

Như bà phước buồn tênh

Trong tu viện giam mình?

Phải chăng em gìn giữ

Đôi mắt, gò ngực xinh

Vàng trán, làn môi thắm

Cho Diêm vương, cô mình?

Khi sông Mê bên Lú

Đón em rời cõi sinh?

Môi nhợt nhạt tái xanh Là những gì em có

Khi em về địa phủ

Và khi anh chết đi

Gặp em anh sẽ chối

Với hồn ma bóng tối

Rằng em đã là bạn tình của anh

Vậy thì trên dương thế

Đôi ý đi em ơi

Tiếc chi làn môi đỏ

Hãy cho anh hưởng đời

Kẻo một mai về đất

Em lại hối hận thôi

Vì nữ lòng độc ác

Với anh, cô mình ơi.

Marguerite vừa lắng nghe bài hát vừa mỉm cười với vẻ ưu phiền. Và khi giọng hát của người học trò

chìm dần phía xa, làng khép cửa sổ lại và gọi Gillone giúp nàng chuẩn bị đi nằm.

Chú thích:

(1) Ở một số nước, người phụ nữ khi lấy chồng thì mang họ chồng.

Nhà vua - thi sĩ

Ngày hôm sau và những ngày tiếp theo là một chuỗi những hội hè, ca vũ và thi đấu. Sự hoà hợp pha trộn như vậy giữa hai giáo phái vẫn tiếp diễn. Đó là những trò môn trốn, âu yếm khiến những người Tân giáo nhiệt thành nhất cũng phải rối trí. Người ta đã thấy cha Cotton ăn tối và chơi bài phóng đặng với nam tước de de Courtaumer, người ta đã thấy quận công de Guise đi thuyền ngược sông Seine cùng với hoàng thân Condé.

Vua Charle hình như quên đứt về ưu tư thường lệ của ông và không để ông em rể Henri rời xa mình một bước. Và cuối cùng là Hoàng thái hậu vui vẻ và bận bịu với những đồ thêu, đồ châu báu và những thứ lòe loẹt khác đến nỗi bà phát mất ngủ.

Những người Tân giáo bị cuốn theo lối ăn chơi xa xỉ này, bắt đầu diện lại những chiếc áo ngắn bằng lụa, trưng ra những câu cách ngôn và lượn quanh một số ban công, tựa như thể họ là người Giatô giáo vậy. Từ mọi phía đều có sự hưởng ứng thuận lợi cho tôn giáo cải cách khiến người ta tưởng như cả triều đình sắp sửa cải theo Tân giáo. Chính đô đốc, mặc dù đã dày kinh nghiệm, cũng bị vào tròng như những người khác.

Và ông phồng mũi đến nỗi một hôm ông quên băng đi trong hai giờ liền việc ngậm tăm xỉa răng của mình, mỗi bận rộn mà ông thường giải quyết từ hai giờ chiều, lúc ông vừa dùng bữa trưa xong, tới tám giờ tối là lúc ông bắt đầu ngồi vào bàn để dùng bữa tối.

Vào các buổi tối mà đô đốc mắc phải sự lú lẫn không thể tưởng tượng nổi này trong các thói quen của mình, vua Charle IX đã cho mời Henri de Navarre và quận công de Guise dùng bữa tối thành một nhóm nhỏ. Khi bữa ăn kết thúc, ông đi cùng họ sang phòng riêng, ở đó, ông giải thích cho họ về cơ chế tài tình của một cái bẫy gấu do chính ông vừa sáng chế ra.

Rồi đột nhiên ông ngừng lại hỏi:

- Đô đốc không tới đây tối nay sao? Hôm nay có ai trông thấy ông và có thể cho ta biết tình hình sức khỏe của ông được không?

- Tôi ạ - Vua xứ Navarre đáp - Và nếu như bệ hạ có lo lắng cho sức khỏe của ông thì tôi xin Người hãy bình tâm vì tôi mới gặp ông ta vào lúc sáu giờ sáng nay và bảy giờ tối nay.

- A ha! - Nhà vua nói, và đôi mắt ông vốn thường lơ đãng, nay xoi mói nhìn vào ông em rể - Đây Henri, mới cưới mà sao anh dậy sớm thế?

- Vâng, thưa bệ hạ - Vua xứ Navarre nói - Tôi muốn hỏi đô đốc là người biết mọi chuyện, xem liệu một vài nhà quý tộc mà tôi còn đang chờ đợi không biết đã lên đường tới đây chưa.

Lại thêm các nhà quý tộc nữa! Hôm cưới anh có tám trăm, ngày nào cũng thấy có người đến thêm, anh định đề bẹp bọn ta chắc? - Charle vừa nói vừa cười.

Quận công de Guise cau mày.

- Tâu bệ hạ - Anh chàng Bearn tiếp lời - Người ta đang đồn về một cuộc chinh phạt ở vùng Flandres, và tôi tụ tập quanh mình tất cả những người của xứ sở tôi và các vùng phụ cận mà tôi tin là có thể sẽ giúp ích được cho bệ hạ.

Quận công nhớ lại dự định mà anh chàng Bearn đã nói với Marguerite tối hôm cưới nên lắng nghe chăm chú hơn.

- Được thôi - Nhà vua trả lời với nụ cười dã thú của mình - Càng đông chúng ta càng thích. Cứ kéo họ

về đây, Henri ạ. Nhưng những nhà quý tộc đó là ai thế? Ta mong rằng đó là những tay can đảm chứ?

- Thưa bệ hạ, tôi không biết liệu những nhà quý tộc của tôi có sánh được với những nhà quý tộc của bệ hạ, của quận công d'Anjou hoặc quận công de Guise hay không, nhưng tôi biết họ và tin rằng họ sẽ làm hết sức mình.

- Anh còn đợi nhiều người nữa không?

- Chừng mười, mười hai người nữa.

- Tên họ là gì nhỉ?

- Thưa bệ hạ, tôi không nhớ được tên của họ. Trừ một người do Téligny giới thiệu cho tôi như là một quý tộc hoàn hảo tên là De Mole, còn lại thì tôi không rõ...

- De Mole! Phải chăng đó là Lerac de Mole, một người xứ Provençal? - Nhà vua vốn rất thông thạo khoa gia phỏng.

- Đúng thế! Tâu bệ hạ, Người thấy đấy, tôi tuyển mộ tận trong vùng Provence.

- Còn tôi - Quận công de Guise nói với một nụ cười chế nhạo - Tôi còn đi xa hơn cả đức vua xứ Navarre, tôi lục tìm tận xứ Piémontais tất cả những người Giatô đáng tin cẩn nhất mà tôi có thể tìm được.

- Giatô hay Tân giáo không can hệ - Nhà vua ngắt lời - Miễn là họ quả cảm là được.

Khi nói những lời nhằm đem hoà lẫn Giatô và Tân giáo với nhau, nhà vua đã tạo cho mình một vẻ mặt thần nhiên đến nỗi chmnh quận công de Guise cũng phải lấy làm ngạc nhiên.

- Hoàng thượng quan tâm tới những người Flamen của chúng ta đó ư? - Đô đốc vừa nghe những lời cuối cùng của nhà vua, bèn cất tiếng hỏi. Chẳng là từ mấy hôm nay ông mới được nhà vua ban cho đặc quyền được vào tư thất của nhà vua mà không phải báo danh.

- A! Đô đốc cha tôi đã tới - Charle IX kêu lên và giang rộng vòng tay - Người ta đang nói tới chiến tranh, tới các nhà quý tộc tới những người dũng cảm và thế là ông ta tới. Thật đúng là nam châm ở đâu thì sắt quay về đó. Ông em rể de Navarre và ông em họ de Guise của tôi đang chờ thêm tăng viện cho quân đội của cha. Chúng tôi đang nói chuyện ấy đấy.

- Và các lực lượng tăng viện ấy đang tới đây - Đô đốc nói.

- Thưa ngài, ngài có tin tức gì không? - Vua xứ Navarre hỏi.

- Có, con ạ, và đặc biệt là về ông de Mole. Hôm qua ông ta ở Orléans, ngày mai hoặc ngày kia sẽ tới Paris.

- Quái thật, ngài đô đốc có phép chiêu hồn hay sao mà biết được cả những việc xảy ra cách đây ba bốn mươi dặm? Còn tôi, tôi chỉ dám ước để được biết điều gì sẽ xảy ra hoặc đã xảy ra trước thành Orléans mà thôi.

Coligny vẫn đứng đứng trước mũi tên ứa máu của quận công de Guise, hẳn là nó nhằm ám chỉ cái chết của Françoise de Guise, cha ông bị giết trước thành Orléans bởi tay Pôltrô de Mêrê, với mỗi nghi ngờ là đô đốc đã xúi giục việc phạm tội đó.

- Thưa ông - Đô đốc lạnh lùng và đường hoàng đáp lại - Tôi chỉ biết phép gọi hồn những khi nào tôi muốn biết rõ về những việc liên quan đến công việc của tôi hoặc của đức vua mà thôi. Cách đây một tiếng, người đưa tin của tôi từ Orléans tới, Nhờ xe trạm anh ta đã đi được ba mươi hai dặm trong một ngày. Ông de Mole đi ngựa của mình nên chỉ đi được mười dặm một ngày thôi và chỉ tới đây được vào ngày 24. Đây, tất cả phép thuật chỉ có thế.

- Hoan hô cha, cha trả lời khá đấy! - Charle IX nói - Cha hãy chỉ cho các chàng trai này biết rằng cả trí khôn lẫn tuổi tác đã khiến râu tóc cha bạc dần. Vì thế, chúng ta sẽ thả cho họ đi nói chuyện về các cuộc thi đấu và các mối tình của họ, còn ta sẽ ở lại đây nói chuyện về các cuộc chiến tranh của ta.

Những kỵ sĩ cừ sẽ trở thành những nhà vua tốt. Thôi, các ông, ta cần nói chuyện với đô đốc.

Hai người trẻ tuổi bước ra, vua xứ Navarre ra trước, theo sau là quận công de Guise, nhưng vừa ra khỏi cửa thì mỗi người quay đi một ngã sau khi tạnh nhạt cúi chào nhau.

Coligny nhìn theo họ với một mối lo ngại mơ hồ, vì mỗi khi ông thấy hai mối hận thù này đứng gần nhau, ông đều sợ lại bùng ra một vài tia chớp. Charle hiểu thấu những gì đang diễn ra trong đầu Coligny, tới gần ông và tỳ tay vào vai ông:

- Xin hãy yên lòng, thưa cha, tôi còn đây để giữ cho mọi kẻ đều vào khuôn phép. Tôi thực sự đã là vua kể từ khi mẹ tôi không còn tà nữ hoàng nữa: và bà ta đã thôi không là nữ hoàng kể từ khi Coligny trở thành cha tôi.

- Ô! Tâu bệ hạ, Thái hậu Catherine...

- Là người cứ rối tinh rối mù lên. Có bà ta thì chẳng thể yên ổn được. Những người Giatô Ý này đều cuồng nhiệt và chẳng chịu nghe gì ngoài chuyện huỷ diệt. Còn tôi thì ngược lại, tôi không chỉ muốn hoà giải mà thôi, tôi còn muốn gây thế lực cho những người Tân giáo. Những kẻ kia vô hạnh quá cha ạ, họ làm tôi tức giận về những trò yêu đương lộn xộn của họ. Nay cha có muốn con nói thẳng ra không - Charle tiếp tục thổ lộ tràn trề - Con nghi ngờ tất cả mọi thứ quanh con, trừ những người bạn mới. Tham vọng của Tavan đáng ngờ lắm. Vielleville chỉ yêu có rượu vang ngon, y có thể phản bội lại vua mình chỉ vì một thùng rượu Malvoisie. Monmorency chỉ lo săn với bắn, suốt ngày chỉ quanh quẩn với chó và chim ưng. Bá tước de Rezt là người Tây Ban Nha, bọn Guise là người Lorainne. Chúa tha tội cho con! Con tin là ở Pháp chỉ còn lại mấy người Pháp thực sự, đó là con, ông em rể xứ Navarre của con và cha mà thôi. Nhưng con bị trói chặt vào ngai vàng và không thể chỉ huy quân đội được. Quá lắm thì người ta chỉ để con săn bắn thoải mái ở Saint-Germain và Rambouillet thôi. Ông em rể de Navarre của con thì trẻ quá và còn thiếu kinh nghiệm. Và lại con thấy hình như y giống hệt ông Antoine bố y mà đàn bà lúc nào cũng làm hỏng việc. Chỉ còn có cha thôi, thưa cha, người vừa dũng cảm như Giuyliuyt Cédar lại vừa khôn ngoan như Platô. Vì thế nên thực sự con còn chưa biết phải làm thế nào; giữ cha ở đây làm cố vấn hay để cha đi làm tướng. Nếu cha làm cố vấn, thì ai sẽ chỉ huy quân đội? Nếu cha chỉ huy quân đội, thì lấy ai làm cố vấn?

- Tâu bệ hạ, cần phải chiến thắng trước đã, lời khuyên bảo sẽ tới sau ngày chiến thắng.

- Ý cha là thế phải không? Thế thì cũng được. Mọi việc sẽ được làm theo ý kiến của cha. Thứ hai cha sẽ đi Flandres còn con sẽ đi Amboise.

- Bệ hạ định rời Paris sao?

- Đúng thế, con mệt với những trò hội hè ồn ào này lắm rồi. Con không phải là con người của hành động, con là con người mơ mộng. Con sinh ra không phải làm vua mà để làm nhà thơ. Cha sẽ cho lập một kiểu hội đồng để quản trị trong lúc cha ở chiến trường. Và miễn là Thái hậu đừng có trong hội đồng ấy thì mọi việc sẽ yên ổn cả. Con đã báo cho Ronsard(1) đến gặp con rồi. Và ở đó xa những tiếng ồn ào, xa thiên hạ, xa những kẻ xấu bụng, dưới bóng cây rừng hay bên suối, trong tiếng rì rào của những mạch nước nhỏ, cả hai đứa chúng con sẽ nói những điều về Chúa, là cái duy nhất trên đời bù đắp được cho những điều về con người. Nay, cha hãy nghe những vần thơ con viết để mời ông ta tới chỗ con nhé, con mới làm sáng nay.

Coligny mỉm cười, Charle IX đưa tay lên vàng trán vàng vọt nhẵn như ngà của mình và đọc theo kiểu hát nhịp những vần thơ sau đây:

Ơi Ronsard

Ta yêu người vì những vần thơ rực cháy

Nhớ người nhiều mà chẳng thấy người đến gặp ta

Ở xa người ta nào sao nhãng việc thi ca,

Vẫn chăm chút, vẫn học đòi vẫn điệu.

Gửi áng thơ này ta ngỏ lời đòi triệu,

Đến lúc rồi thôi đừng vui thú điền viên,

Tới Amboise cùng ta quên hết ưu phiền,

Nhen hơi ấm cho lửa lòng bừng cháy

Nếu lỡ hẹn, người làm ta giận đấy

- Hoan hô bệ hạ, tôi thông thạo về chinh chiến hơn là thi ca nhưng tôi nghĩ rằng những vần thơ đó cũng hay ngang với những vần thơ đẹp nhất của Ronsard, Dorat và thậm chí cả của Michel de l'Hospital, quan chưởng ấn nước Pháp nữa.

- A, thưa cha, ước gì điều người nói là đúng, vì cha thấy không danh hiệu thi sĩ là cái mà con ao ước hơn tất cả, và như con đã nói với ông thầy dạy thơ của con mấy hôm trước:

Thuật làm thơ, dù thiên hạ bất bình,

Vẫn cao quý hơn làm vua cai trị đấy,

Vì thi sĩ với quân vương hai người đều vậy,

Mang trên đầu những vòng miện vinh quang,

Là vua, ta nhận, là thi sĩ, người dâng,

Tim người thắm bừng lửa thần rực cháy,

Còn vĩ đại, quân vương ta chỉ vậy

Bên các thần ta tìm kiếm thiệt hơn,

Thi sĩ người sẽ nhận làm con,

Của thần thánh còn ta là hình ảnh,

Và khi tiếng đàn người êm đềm thanh mảnh,

Cắt lên thu phục hết trái tim người,

Để lại cho ta hình bóng xác thân thôi,

Thi sĩ hỡi, quả người là vương chủ...

- Tâu bệ hạ, tôi biết người thường xuyên đàm đạo với các nàng thơ, nhưng tôi không biết rằng người còn coi họ là viên cổ vấn chính của người.

- Thưa cha, họ còn phải kém cha. Chính vì không muốn bị phiền nhiễu trong mối tương giao với các nàng thơ mà con muốn đưa cha lên hàng đầu. Cha nghe đây nhé, bây giờ con phải trả lời một bài nhã thi do ông thầy vĩ đại thân yêu của con gửi tới vậy con không thể trao cho cha ngay bây giờ tất cả những giấy tờ cần thiết để giúp cha hiểu được vấn đề lớn chia rẽ Phillip II và con. Ngoài ra, còn có cả một kế hoạch chiến dịch do các thượng thư của con thảo ra. Con sẽ tìm tất cả những thứ đó và trao cho cha vào sáng ngày mai.

- Vào mấy giờ, thưa bệ hạ?

- Mười giờ. Và nếu vô tình con lại bận bịu với thơ phú, con ngồi trong phòng làm việc, thì cha cũng cứ vào, cha sẽ cầm tất cả những giấy tờ mà cha thấy có trên cái bàn này, để trong chiếc cặp đỏ, màu này chói, dễ nhận thấy, cha sẽ không nhầm đâu. Còn con, con đi viết cho Ronsard đây.

- Vậy xin tạm biệt, thưa bệ hạ.

- Tạm biệt cha.

- Bệ hạ cho phép tôi được hôn tay?

- Cha nói gì cơ? Hôn tay ấy à? Chỗ của cha là ở trong cánh tay con, trên trái tim con. Lại đây, ông chiến binh già, lại đây.

Và Charle IX kéo lại phía mình Coligny đang cúi chào và đặt môi lên mái tóc bạc của ông già.

Đồ độc vừa bước ra vừa chùi một giọt lệ.

Charle IX nhìn theo cho tới khi không còn nhìn thấy bóng ông ta nữa, đồng thời vênh tai nghe ngóng cho tới lúc bước chân ông ta im hẳn. Rồi khi không còn nghe và nhìn thấy gì nữa Charle gục đầu xuống, theo thói quen, và chậm rãi đi từ căn phòng đang đứng sang phòng vũ khí.

Phòng này là nơi ưa thích nhất của nhà vua. Tại đây ông học đấu kiếm với Pompée và thơ phú với Ronsard. Ông cho thu nhặt về đây một bộ sưu tập lớn những vũ khí tự vệ và tấn công đẹp nhất mà ông có thể tìm được. Vì thế nên tất cả các mặt tường đều treo đầy những rìu, mộc, thương, kích, súng lục, súng trường. Cùng ngày hôm đó, một nhà chế tạo vũ khí rất nổi danh đã mang tới cho ông một khẩu hoả mai tuyệt đẹp, trên nòng súng có bốn câu thơ được nạm bằng bạc do chính nhà thi sĩ - quân vương sáng tác:

Để giữ lòng tin Chúa

Em đẹp và thủy chung

Chống kẻ thù đức vua

Em đẹp và tàn ác.

Charle bước vào phòng này và sau khi đóng cửa chính là cửa ông vừa đi vào, ông tới vén một tấm rèm treo che khuất lối đi thông sang một căn buồng khác. Ở đó, một người đàn bà đang quỳ trên một chiếc ghế cầu nguyện.

Vì động tác của nhà vua rất chậm rãi và bước chân của ông êm nhẹ trên thảm trải sàn nên người đàn bà không nghe thấy gì hết, vẫn tiếp tục cầu nguyện. Charle đứng yên lặng một lúc nhìn bà ta, dáng ưu tư.

Đó là một người đàn bà khoảng ba tư, ba lăm tuổi. Vẻ đẹp cứng cáp của bà được tôn thêm bởi y phục bà đang mặc giống như y phục của phụ nữ nông dân vùng Cô. Bà ta đội một chiếc mũ trùm cao vốn rất hợp thời trang tại triều đình trong thời Idabô de Bavie trị vì. Áo chên của bà màu đỏ thêu toàn chỉ vàng như thứ áo chên ngày nay của bà xứ Nettuynô và Sôra. Căn phòng bà ở từ hai mươi năm nay thông liền sang phòng ngủ của nhà vua và phô bày một vẻ pha trộn kỳ quốc giữa sự tao nhã và quê mùa. Theo tỉ lệ gần như bằng nhau, lâu đài cung điện và nhà tranh vách đất đã pha tạp vào nhau khiến căn phòng mang một vẻ lơ lửng giữa tính giản đơn của một người đàn bà nhà quê và thói xa hoa của một bậc mệnh phụ. Quả vậy, chiếc ghế cầu nguyện mà bà ta quỳ lên được làm bằng gỗ sồi chạm trổ tuyệt đẹp, bọc vải nhung có tua vàng trong khi đó thì quyển kinh thánh Tân giáo mà bà đọc những lời cầu nguyện lại rách nát như loại sách mà người ta thường thấy trong những nhà nghèo khổ nhất. Tất cả đồ đạc trong phòng đều pha trộn nhau như chiếc ghế cầu nguyện và quyển kinh thánh.

- Này, Madelon! - Nhà vua gọi.

Người đàn bà đang quỳ ngẩng đầu và mỉm cười khi nghe thấy giọng nói thân quen, rồi bà đứng dậy:

- A, con đây ư,? - Bà nói.

- Vâng, nhũ mẫu lại đây.

Charle thả rơi cánh rèm cửa và tới ngồi lên tay ghế bành.

Nhũ mẫu bước tới.

- Con muốn gì ta, Charle? - Bà hỏi.

- Nhũ mẫu lại đây và trả lời khẽ thôi.

Nhũ mẫu tới gần với vẻ thân mật có thể xuất phát từ tình mẫu tử của một người đàn bà với đứa con mà bà đã cho bú mớm mặc cho những bài về đương thời gán cho thái độ thân mật đó một nguồn gốc kém trong sáng hơn nhiều.

- Con nói đi. - Bà nói.

- Người mà ta cho gọi đã tới chưa?

- Y đã đến được nữa giờ rồi.

Charle đứng dậy, đến gần cửa sổ nhìn xem có ai rình mò không, đến gần cửa ra vào vênh tai nghe ngóng để yên tâm là không có ai nghe trộm, rồi ông tới phủ bụi trên các vũ khí chiến tích của mình, vuốt ve một con chó săn lớn vẫn theo sát ông từng bước như bóng với hình, và nói tiếp với nhũ mẫu:

- Được rồi, nhũ mẫu cho y vào đi.

Người đàn bà nhân hậu bước ra, còn nhà vua tới tựa vào một cái bàn trên đó bày đủ các loại vũ khí.

Ngay lúc đó, tấm rèm cửa lại được vén lên nhường đường cho kẻ mà ông chờ đợi.

Đó là một người đàn ông tuổi trạc bốn mươi, mắt màu xám đầy vẻ giả dối, mũi khoằm như mỏ chim cú, gò má nhô cao. Khuôn mặt y cố ra vẻ tôn kính nhưng chỉ hiện lên được một nụ cười đạo đức giả trên đôi môi tái nhợt vì sợ hãi.

Charle nhẹ nhàng vươn tay ra đằng sau nắm lấy báng một khẩu súng ngắn kiểu mới sáng chế, bắn được nhờ một viên đá chạm vào một bánh răng thép, thay cho loại bắn bằng ngòi nổ.

Ông đưa con mắt nhìn nhân vật mới vào, vừa nhìn ông vừa huýt sáo một trong những điệu nhạc săn ưa thích đúng giọng và khá êm tai.

Vài giây trôi qua, trong lúc gương mặt của người khách lạ mỗi lúc một thêm thiểu não thì nhà vua cất tiếng:

- Có đúng người là kẻ mà người ta gọi là Françoise de Louis Maurevel?

- Tâu bệ hạ, đúng vậy.

- Chỉ huy pháo thủ?

- Thưa vâng.

- Ta có ý muốn gặp người.

Maurevel nghiêng mình.

- Người biết rằng - Charle vừa nói vừa nhấn mạnh từng từ một - Ta yêu mến tất cả thần dân của ta như nhau.

- Tôi biết - Maurevel lấp bắp - Rằng bệ hạ là cha của dân.

- Và người biết rằng Giatô giáo và Tân giáo đều là con dân của ta.

Maurevel nín lặng nhưng sự run rẩy toàn thân của y càng thêm rõ rệt dưới cái nhìn sắc bén của nhà vua, mặc dù y đứng trong bóng tối.

- Điều đó có làm người phật lòng không? - Nhà vua tiếp tục - Người là kẻ đã ra sức diệt trừ người Tân giáo đến thế cơ mà?

Maurevel quỳ sụp xuống.

- Tâu bệ hạ - Y lấp bắp - Xin Người hãy tin rằng...

- Ta tin rằng - Charle vẫn tiếp tục và chăm chăm nhìn Maurevel với cái nhìn từ trong rỗng dần dần trở thành rực lửa. - Ta tin rằng ở Moncontour người đã thềm khát được giết ông đô đốc vừa ở đây ra. Ta tin rằng người đã bắn trượt và sau đó người bèn gia nhập vào quân của quận công d'Anjou, em ta. Và sau hết ta tin rằng người lại gia nhập lần nữa vào quân đội của các hoàng thân Tân giáo, và người đã tòng ngũ trong quân đoàn của ông de Mouy de Saint Phale.

- Ôi, tâu bệ hạ!

- Ông ta có phải là một người can đảm xứ Picardi không nhỉ?

- Ôi, tâu bệ hạ, tâu bệ hạ - Maurevel kêu lên - Xin Người đừng giày vò tôi nữa!

- Ông ta là một sĩ quan xứng đáng - Charle tiếp tục nói và càng nói thì vẻ độc ác gần như hung bạo càng hiện lên nét mặt - Ông ta đã tiếp nhận người như một người con, cho ở, cho ăn, cho quần áo mặc.

Maurevel bật ra một tiếng thở dài tuyệt vọng.

- Người vẫn gọi ông ta là cha, hình như thế - Nhà vua nói một cách tàn nhẫn - Và một tình bạn thân thiết gắn bó người với cậu de Mouy de Saint Phale con phải không?

Maurevel vẫn quỳ, mỗi lúc một rạp người xuống như bị đè bẹp dưới những lời nói của Charle đang đứng như một pho tượng, mặt lạnh tanh chỉ có đôi môi là còn cử động.

- Tiện thể - Nhà vua nói tiếp - Có phải là đáng lẽ người đã lĩnh được mười ngàn écus ở chỗ ông de Guise nếu người giết chết đô đốc không nhỉ?

Kẻ ám sát hoảng sợ sững sờ, đập trán xuống sàn nhà.

- Còn về phần ngài de Mouy de Saint Phale, người cha tốt bụng của người, một hôm người theo ông ta đi trình sát về phía Sovros, ông ta đã đánh rơi roi ngựa và xuống ngựa để nhặt roi. Lúc đó có một mình người với ông ta, người bèn rút súng trong bao yên ngựa ra và nhân lúc ông ta cúi xuống, người đã bắn vỡ hông ông ta, giết ông ta chết ngay tại chỗ. Khi thấy ông ta đã chết, người bèn tẩu thoát với con ngựa mà ông ta đã tặng cho người. Chuyện là như thế có đúng không nhỉ?

Maurevel im thin thít trước lời buộc tội mà mỗi chi tiết đều hết sức xác thực, còn Charle lại thối sáo điệu nhạc sẵn cũng với sự chính xác và êm tai ấy.

- Ờ này, thầy cả chuyên nghề sát nhân - Lát sau nhà vua nói - Mi có biết là ta rất thèm được cho treo cổ mi lên không?

- Ôi, bệ hạ! - Maurevel kêu lên.

- Gã de Mouy de Saint Phale con hôm qua vẫn còn cầu xin ta điều đó. Thật ra ta còn chưa biết trả lời y như thế nào, vì lời yêu cầu của y có lý lắm.

Maurevel chấp tay lại.

- Y lại càng có lý hơn bởi vì như mi vừa nói đấy, ta là cha của dân và như ta đã trả lời mi, giờ đây ta làm lành với những người Tân giáo rồi thì họ cũng là con dân của ta như những người Giatô giáo vậy.

- Tâu bệ hạ - Maurevel đã hoàn toàn thất đảm nói - Sinh mạng của tôi nằm trong tay bệ hạ, xin người tùy ý định đoạt.

- Mi nói đúng đấy, ta chẳng đòi nó lấy một trinh đầu.

- Nhưng, tâu bệ hạ - Tên sát nhân hỏi - Vậy chẳng còn phương cách nào để chuộc lại tội lỗi của tôi ư?

- Ta không hề biết. Mặc dầu vậy, nếu ta ở vào địa vị của mi thì... Tạ ơn Chúa, điều đó không phải như vậy.

- Vậy, thưa bệ hạ, nếu Người ở vào địa vị tôi thì sao ạ? - Maurevel thì thầm hỏi, mắt nhìn như uống lấy từng lời của Charle.

- Ta tin rằng ta sẽ xoay sở được thôi - Nhà vua nói.

Maurevel chống một tay, và quỳ trên một chân, mắt vẫn dăm dăm nhìn Charle tựa như để yên trí rằng nhà vua không giễu cợt y.

- Hiển nhiên là ta rất yêu quý ông de Mouy de Saint Phale con - Nhà vua tiếp tục - Nhưng ta cũng rất yêu quý ông em họ de Guise của ta. Và nếu ông ta xin cứu mạng cho một người mà kẻ kia đòi phải giết thì ta xin thú nhận là ta sẽ lúng túng lắm. Tuy nhiên, về mặt chính trị cũng như về tôn giáo, đúng ra có lẽ ta sẽ làm cái điều mà ông em de Guise sẽ đòi hỏi, vì rằng de Mouy de Saint Phale, dù là một viên chỉ huy quả cảm đấy, nhưng y thật quá nhỏ bé nếu so với một hoàng thân xứ Lorainne.

Trong khi nhà vua nói những lời đó, Maurevel từ từ đứng dậy như một người chết đang dần dần trở về với cuộc sống.

- Vậy là, trong cái hoàn cảnh hiểm nghèo của mi, điều quan trọng đối với mi sẽ là giành được mối thiện cảm của ông em de Guise của ta. Nhân đây, ta cũng nhớ lại một chuyện mà ông ta kể cho ta nghe

hôm qua.

Maurevel xích lại gần thêm một bước.

- "Tâu bệ hạ, ông ta nói với ta, Người có tưởng tượng được không, mỗi buổi sáng, vào lúc mười giờ, kẻ thù không đội trời chung với tôi lại đi từ cung Louvre về qua phố Saint-Germain l' Auxerrois. Tôi nhìn thấy y từ cửa sổ của một tầng trệt, đó là cửa sổ nhà ông gia sư cũ của tôi là cha Pie Pil. Vậy là mỗi ngày tôi đều nhìn thấy kẻ thù của tôi và mỗi ngày tôi đều cầu cho quý sứ nghiền nát y ra trong lòng đất". Vậy thầy thử nói xem, thầy cả Maurevel - Charle tiếp tục - Nếu mi là quý sứ, hoặc nếu mi chỉ ở địa vị quý sứ một lát thôi, thì liệu điều đó có làm vui lòng ông em họ de Guise của ta không nhỉ?

Maurevel đã tìm lại được nụ cười đao phủ trên đôi môi còn tái nhợt vì kinh hoàng, y buột miệng:

- Nhưng tâu bệ hạ, tôi không có khả năng mở được lòng đất.

- Ấy vậy mà người đã mở được cửa đất cho ông de Mouy de Saint Phale can đảm đấy, ta nhớ là thế. Người lại sắp sửa nói với ta rằng đó là vì với một khẩu súng lục... Này người không còn khẩu súng ấy nữa à?

- Cúi xin bệ hạ tha tội - Tên sát nhân đã gần hoàn hồn trả lời Nhưng tôi bắn súng hoả mai khá hơn là súng lục.

- Ô! Charle nói - Hoả mai hay súng lục, có can hệ gì, và ta tin chắc rằng ông em họ de Guise của ta sẽ chẳng cần nhần về việc chọn các phương tiện đâu.

- Nhưng - Maurevel nói - Tôi cần có một vũ khí mà tôi có thể tin vào độ chính xác của nó, vì có lẽ tôi sẽ phải bắn từ xa.

- Trong phòng này có mười khẩu hoả mai - Charle IX nói - Với chúng, cách một trăm năm mươi bước ta bắn tin một đồng écus. Người có muốn thử không?

- Ôi tâu bệ hạ, tôi rất vui mừng được thử - Maurevel vừa kêu lên vừa tiến về phía khẩu hoả mai được đặt trong một góc, mà người ta mới đem tới cho Charle ngày hôm ấy.

- Không, không được, đừng có lấy khẩu ấy - Charle nói - Ta để dành nó cho ta dùng. Sắp tới ta sẽ có cuộc săn lớn, ta sẽ sử dụng nó. Ngoài khẩu ấy ra, người muốn lấy khẩu nào cũng được.

Maurevel gỡ một khẩu hoả mai khỏi chùm chiến phẩm.

- Bây giờ thì, tâu bệ hạ, kẻ thù ấy là ai? - Kẻ chuyên ám sát người hỏi.

- Làm sao ta biết được điều đó? - Charle IX trả lời vừa đờ bẹp tên khốn kiếp bằng một cái nhìn khinh khi.

- Vậy tôi sẽ hỏi ngài de Guise - Maurevel lấp bắp.

Nhà vua nhún vai.

- Thôi đừng hỏi nữa - Ông nói - Ông de Guise sẽ không trả lời đâu. Ai lại đi trả lời những chuyện như thế. Chỉ có kẻ nào không muốn bị treo cổ thì phải tự đoán lấy thôi.

- Nhưng nói cho cùng thì làm sao tôi nhận ra y được?

- Ta đã nói với người là sáng nào y cũng đi qua cửa sổ nhà cha Pierre Pile cơ mà.

- Nhưng có nhiều người cũng đi qua trước cửa sổ ấy, xin bệ hạ hãy chỉ cho tôi một dấu hiệu nào đó thôi.

- Ô, dễ quá. Ngày mai chẳng hạn, y sẽ cắp trong tay một chiếc cặp bằng da thuộc màu đỏ.

- Tâu bệ hạ, thế là đủ.

- Người vẫn còn con ngựa chạy rất hay mà ông de Mouy de Saint Phale tặng đấy chứ?

- Tâu bệ hạ, tôi có một con ngựa chiến chạy cực nhanh.

- Ô, ta chẳng lo lắng gì cho người đâu. Duy có điều người biết được thì cũng tốt, đó là tu viện có một cửa sau.

- Xin cảm ơn bệ hạ, giờ xin bệ hạ cầu Chúa cho tôi.
 - A, còn chuyện quái đản ấy nữa cơ mà! Có mà cầu quỷ sứ thì đúng hơn, vì chỉ nhờ có nó phù hộ mà người mới thoát khỏi dây treo cổ.
 - Xin tạm biệt bệ hạ.
 - Tạm biệt! À, mà này Maurevel, phải nhớ rằng nếu người ta nói về người trước mười giờ sáng mai hoặc lại không nói gì về người sau mười giờ sáng thì ở Louvre có một hầm giam đầy.
- Và vua Charle IX lại thần nhiên huyết sáo đúng giọng hơn bao giờ hết điệu nhạc sẵn ưa thích.

Chú thích:

(1) Nhà thơ Pháp

Chiều tối ngày 24 tháng Tám năm 1572

Chúng ta chắc chưa quên trong những chương trước câu chuyện có đả động đến một nhà quý tộc tên là de Mole được Henri de Navarre sốt ruột đợi chờ. Nhà quý tộc trẻ tuổi đó như đò độc đã tiên đoán, tới Paris qua cửa ô Saint-Marcel vào xế chiều ngày 21 tháng Tám năm 1572. Vừa liếc mắt nhìn với vẻ khá khinh thị những quán trọ trương đầy hai bên đường những biển hiệu lòe loẹt, chàng vừa để cho con ngựa còn đẫm mồ hôi lao tới tận trung tâm thành phố. Sau khi qua quảng trường Maubert, cầu Nhỏ, cầu Đức Bà, và đi theo dọc bờ sông, chàng dừng lại ở đầu phố Bresec mà nay chúng ta gọi là phố Arbre - sec (để tiện cho độc giả, nên giữ nguyên tên gọi hiện đại này).

Chắc hẳn tên phố làm vừa lòng chàng, vì chàng đi luôn vào phố đó. Phía bên tay trái chàng có một tấm biển tôn lộng lẫy kêu ken két trên cây cột sắt cùng với tiếng chuông hoà nhịp theo khiến chàng chú ý và dừng lại một lần nữa để đọc dòng chữ: "Quán trọ Tinh tú" như để chú thích cho một bức tranh nhằm vẽ vẫn có hiệu quả nhất đối với những du khách đang đói mèm: Một chú gà quay giữa bầu trời đen ngòm, với hình một người mặc măng-tô đỏ chìa tay, túi tiền và những lời nguyện ước của mình về phía "vì sao" kiêu mới đó.

"Một quán trọ có vẻ được ra phết! - Nhà quý tộc tự nhủ - Và thề với linh hồn mình, chủ quán ắt phải là một thằng cha láu cá. Mình vẫn nghe nói rằng phố Arbre - Sec nằm trong khu kế cận cung Louvre, và miễn là quán đáp ứng đúng cái biển hiệu của nó phần nào thôi, thì mình ngụ qua đêm ở đây cũng là tốt lắm rồi".

Trong khi anh chàng mới tới này lẩm bẩm bài độc thoại ấy thì một kỵ sĩ khác đi từ đầu phố kia tới, tức là từ phố Saint-Honoré, cũng dừng lại và đứng ngây ngất trước biển hiệu của quán Tinh tú.

Trong hai người thì một người đã được chúng ta biết, ít ra là tên. Chàng cười một con ngựa trắng giống Tây Ban Nha, mặc chiếc áo màu đen điểm hạt huyền. Chàng khoác ngoài một chiếc áo măng-tô bằng nhung tím thẫm, mang ủng da đen, đeo thanh kiếm chuôi bằng thép chạm trổ và con dao găm cũng kiêu như thế. Bây giờ, nếu chúng ta chuyển từ y phục sang dung mạo, chúng ta có thể nói rằng đó là một người khoảng hai bốn, hai lăm tuổi, nước da rám nắng, mắt xanh, ria mép thanh nhã, răng sáng bóng như làm sáng rỡ khuôn mặt khi đôi môi đẹp và quý phái của chàng nở một nụ cười hiền hậu và u sầu.

Người lữ khách thứ hai thì hoàn toàn trái ngược với người thứ nhất. Dưới vành mũ uốn cong để lộ ra những món tóc ngắn, rậm và quăn, màu gần như đỏ quóch hơn là vàng hung. Dưới những món tóc là cặp mắt xám mà bất cứ một sự phật ý nhỏ nào cũng làm cho nó sáng rực lên đến mức lúc đó có thể nói là chúng màu đen. Phần còn lại của gương mặt là nước da hồng hào, cặp môi mỏng dưới bộ ria vàng hoe và hàm răng đẹp. Nói tóm lại, người du khách đó, với nước da trắng trẻo, dáng cao lớn, vai rộng, là một kỵ sĩ rất điển trai theo đúng nghĩa của nó.

Từ một tiếng đồng hồ nay chàng ghéch mũi lên nhìn vào các cửa sổ với cái cố là tìm những biển hiệu, khiến các bà, các cô phải dỗi theo ngắm chàng. Còn về phần các ông thì chắc cũng đã phần nào suy t bật cười khi nhìn thấy chiếc áo choàng chật cứng, chiếc quần chèn bó lấy người và đôi ủng cổ lổ của chàng, nhưng họ nén ngay chuỗi cười để bắt đầu bằng một câu êm ái nhất "Chúa giữ cho anh!" khi nhìn thấy nét mặt chàng trong một phút đã thể hiện đến mười vẻ khác nhau, trừ cái vẻ nhân hậu là đặc tính cố hữu của gương mặt người tỉnh lẻ khi lúng túng.

Chàng là người đầu tiên bắt chuyện với nhà quý tộc thứ nhất lúc đó đang mải ngắm quán trọ Tinh tú.

- Mẹ kiếp! Thưa ông - Chàng nói với giọng miền núi đặc sệt khiến cho người ta nhận ra ngay giọng của người vùng Piémontais, có muốn cũng không trộn vào đâu được - Chúng ta đang ở gần cung Louvre phải không? Dù sao tôi cũng tin rằng ông có cùng một sở thích như tôi, thật là thoả mãn cho tôi quá.

- Thưa ông - Chàng kia trả lời với giọng Provençal cũng đặc sệt chẳng kém gì giọng Piémontais của ông bạn - Quả thực tôi cũng nghĩ rằng quán trọ này ở gần Louvre. Tuy nhiên, tôi còn đang tự hỏi không biết liệu tôi có hân hạnh được cùng ý kiến với ông không. Tôi còn nghĩ đã.

- Ông còn chưa quyết ư, thưa ông? Cái quán này nom được ấy chứ. Ngoài ra thì hình như tôi cũng bị quyến rũ vì sự có mặt của ông. Dù sao thì ông cũng nên thừa nhận là bức tranh kia khá hấp dẫn.

- Ô, hẳn thế, nhưng chính điều ấy lại khiến tôi nghi ngờ sự thực: người ta bảo tôi rằng ở Paris đầy những kẻ lừa bịp. Họ có thể lừa người với một cái biển hiệu cũng như với những thứ khác.

- Mẹ kiếp! Thưa ông - Chàng Piémontais nói - Tôi chẳng lo ngại gì về những trò lừa bịp. Nếu chủ quán dành cho tôi một chú gà kém vàng giòn hơn con gà của y trên biển kia thì tôi sẽ xiên chính y vào que nướng chả và sẽ không rời y cho tới khi y chín vàng một cách thích đáng mới thôi. Ta vào thôi, thưa ông!

- Ông làm cho tôi hết do dự đây - Chàng Provençal vừa nói vừa cười - Thưa ông, vậy tôi xin đi theo ông.

- Ô thưa ông, thế có linh hồn tôi, tôi sẽ không đi trước đâu, vì tôi chỉ là kẻ đầy tớ hèn kém của ông, bá tước Anibal de Coconas, mà thôi.

- Còn tôi, thưa ông, tôi là bá tước Joseph Hyacinthe Boniface Lerac de Mole, kẻ luôn luôn sẵn sàng phục vụ ông.

- Vậy thì, thưa ông, chúng ta hãy khoác tay nhau và vào cùng một lúc.

Kết quả của đề nghị dung hoà này là hai chàng trai xuống ngựa, ném dây cương cho một người coi ngựa, khoác tay nhau và vừa chỉnh lại kiếm vừa tiến về phía cửa quán trọ, nơi mà gã chủ quán đang đứng. Nhưng trái hẳn với những lễ thói của loại người này, tay chủ quán đang hoảng hốt này chẳng mảy may chú ý đến các chàng trai vì y đang bận đàm luận với một gã cao lớn, khô khỏng và vàng vọt quần mình trong chiếc măng-tô màu nấm amandou, hệt như con cú vùi mình trong đám lông vậy.

Hai nhà quý tộc đến gần chủ quán và người mang măng-tô màu nấm amandou đang nói chuyện với y, Coconas bực mình vì thấy người ta dám coi thường mình và ông bạn đến thế liền kéo tay áo chủ quán. Gã này giật mình như tỉnh cơn mơ và lật đật chia tay người đối thoại bằng một câu:

- Xin tạm biệt ông, ông đến nhé. Và nhất là phải cho tôi biết giờ đây

- Đây, lão quý quái kia - Coconas nói - Anh không thấy là bọn ta đang cần nói chuyện với anh à?

- À xin lỗi, thưa các ông - Chủ quán nói - Vừa rồi tôi không nhìn thấy các ông.

- Mẹ kiếp, nhẽ ra anh phải nhìn thấy. Giờ đã nhìn thấy rồi thì thay cho chữ "thưa ông", thì anh làm ơn xưng hô là "thưa bá tước", nghe chưa?

De Mole đứng phía sau, để mặc Coconas tự mình giải quyết công chuyện.

Tuy nhiên thật dễ nhận thấy qua cặp lông mày nhíu lại của chàng là chàng sẵn sàng tiếp tay cho Coconas khi có dịp.

- Vậy thì, thưa bá tước, ngài cần gì? - Chủ quán hỏi với giọng bình thản nhất đời.

- Được. Khá hơn rồi đây phải không?

Coconas vừa nói vừa quay về phía De Mole đang gật đầu biểu đồng tình - Bọn ta, ngài bá tước đây và ta, thấy biển hàng của anh hấp dẫn, chúng ta muốn có nơi ăn chốn ở trong quán trọ của anh.

- Thưa quý ngài - Chủ quán đáp - Tôi lấy làm thất vọng. Chúng tôi chỉ có một phòng và tôi e rằng điều đó không thích hợp với quý ngài.

- Thế chứ, thế càng tốt - De Mole nói - Chúng ta sẽ đi trọ chỗ khác.

- A! Không, không, tôi ở lại - Coconas nói - Ngựa tôi mệt lừ rồi. Tôi sẽ lấy phòng đó vì ông không thích.

- À, nếu thế thì lại khác - Chủ quán trả lời với một giọng tỉnh bơ láo xược - Nếu các ngài chỉ có một người, thì tôi không thể nào cho quý ngài trọ được.

- Mẹ kiếp - Coconas kêu lên - Thế chứ, tên này quả là quân súc sinh dở hơi. Mới rồi chúng ta hai người là thừa, giờ một người lại thành thiếu. Mi không muốn cho chúng ta trọ hả, tên súc sinh kia?

- Thưa quý ngài, nếu quý ngài thấy như vậy thì tôi xin trả lời thẳng thắn.

- Trả lời đi, và nhanh lên.

- Thế thì, thà là tôi muốn không có cái hận hạnh được cho quý ngài trọ thì hơn.

- Bởi vì sao?... Coconas mặt tái đi vì giận, hỏi.

- Vì rằng quý ngài không có đầy tớ, và được một phòng chủ đủ người, thì hoá ra tôi lại có hai phòng đầy tớ không có người. Vậy nếu tôi giao cho các ngài phòng của chủ thì chắc hẳn là tôi không thể cho thuê các phòng kia.

- Thưa ông de La Mole - Coconas vừa nói vừa quay lại phía sau - Có phải ông cũng có ý định như tôi là chúng ta sẽ giết quách cái thằng cha kia đi không?

- Điều đó dễ thôi - De Mole vừa nói vừa cùng với bạn chàng sửa soạn nện cho chủ quán một trận đòn roi.

Nhưng mặc dù có dấu hiệu chẳng lành từ phía hai nhà quý tộc kia, chủ quán vẫn không tỏ vẻ ngạc nhiên. Y lùi lại một bước để đứng hẳn vào nhà và nói với giọng giễu cợt:

- Rõ là quý ngài đây mới ở tỉnh lên cũng phải. Ở Paris, chuyện giết các chủ quán trọ không chịu cho thuê phòng đã hết kiểu cách này rồi. Bây giờ người ta giết các đại lãnh chúa chứ không giết các anh thị dân. Nếu các ngài gào to quá, tôi sẽ gọi hàng xóm của tôi. Và thế là chính các ngài sẽ bị nện roi. Điều đó quả không xứng chút nào với lược hiệu của nhị vị.

- Ấy thế mà nó lại còn chế nhạo chúng ta - Coconas tức tối kêu lên - Mẹ kiếp!

- Grégoire, đem khẩu hoả mai lại đây! - Chủ quán gọi đầy tớ và cái giọng cứ như thể gọi "Đem ghé lại cho các quý ngài đây".

- Trippe del papa!(1) - Coconas vừa hét vừa rút kiếm ra - Cựa quậy đi cho nóng người lên, ông de Mole!

- Thôi thôi, xin ông, trong lúc chúng ta cựa quậy cho ấm thì món súp nguội mất.

- Thế nào? Ông bảo sao? - Coconas kêu lên.

- Tôi thấy rằng cái nhà ông Tinh tú này có lý đấy. Duy có điều ông ấy không biết cách xử sự với lũ khách đó thôi, nhất là khi các lũ khách đó lại là những nhà quý tộc. Thay vì nói năng nhã nhặn với chúng ta là "Quý ông, tôi không muốn chứa quý ông" thì lẽ ra ông ta phải nói rất lịch sự rằng: "Thưa quý ông, xin mời vào", rồi sau đó mới ghi rõ: Phòng của chủ ngân này, phòng của tớ ngân này. Nếu chúng ta không có đầy tớ thì rồi chúng ta sẽ lấy đầy tớ vào.

Vừa nói, De Mole vừa nhẹ nhàng gạt chủ quán đang với tay lấy súng sang một bên, đẩy Coconas vào nhà và cũng vào theo sau chàng ta.

- Mặc kệ - Coconas nói - Tôi khó lòng tra được kiếm vào vỏ trước khi tin chắc rằng nó xĩa cũng khéo như những cái que xiên mỡ của thằng cha kia vậy.

Bình tĩnh nào, ông bạn thân mến - De Mole nói - Tất cả mọi quán trọ đều đầy những quý tộc bị thu hút

về Paris để dự hội hè nhân đám cưới hoặc để chuẩn bị cho cuộc chiến tranh sắp tới ở Flandre. Chúng ta chẳng còn tìm thấy quán khác nữa đâu. Vả lại, có lẽ ở Paris người ta có thói tiếp đón những người khách lạ như vậy đây.

- Mẹ kiếp! Ông mới kiên nhẫn chứ! - Coconas vừa lẩm bẩm, vừa tức giận xoắn bộ ria mép hung đỏ và lờm chủ quán.

- Cái thằng khốn này hãy cẩn thận đấy: Nếu bếp núc nấu không ngon, nếu đệm giường không ấm, nếu rượu nhà mi vào chai không đủ ba năm, nếu đầy tớ nhà mi không nhanh chân nhẹn cẳng...

- Thôi, thôi, thôi, thưa ông quý tộc - Chủ quán vừa nói vừa liếc con dao đeo trên thắt lưng - Ông có thể yên tâm đi, ông lạc vào xứ tiên đây.

Rồi y vừa khẽ nói, vừa lắc đầu:

- Lại mấy thằng Tân giáo đây! Cái quân phản phúc ấy, từ dạo có đám cưới cái thằng Bearn nhà chúng nó với lệnh bà Margot, đưa nào cũng trở nên láo xược hẳn.

Và với một nụ cười có thể khiến cho khách trọ của y rợn tóc gáy nếu họ nhìn thấy, y nói thêm:

- Và thật là khoái tử, mình lại có mấy thằng Tân giáo rơi vào tay, và rồi...

- Bớ chủ quán! Chúng ta có được ăn hay không đây? - Coconas xoe xoe hỏi, cắt ngang dòng độc thoại của chủ quán.

- Vâng, xin hầu đúng ý ông, thưa ông - chủ quán trả lời.

- Thế thì chúng ta ban ý rồi đấy, nhanh lên! - Coconas đáp.

Rồi chàng quay về phía De Mole:

- Này bá tước, trong lúc người ta dọn phòng cho chúng ta, xin ông hãy nói cho tôi hay: ông có tình cờ mà lại thấy Paris vẫn là một thành phố vui tươi không, thưa ông?

- Thế chứ, không - De Mole nói - Dường như tôi chỉ mới gặp ở đây những gương mặt hoặc là hoảng hốt, hoặc là dữ tợn. Có lẽ là vì những người Paris sợ giông chẳng. Ông có thấy là trời tối sầm và không khí oi lảm không?

- Bá tước này, ông đang tìm cung Louvre phải không?

- Hình như ông cũng thế thì phải, thưa ông de Coconas.

- Vậy thì nếu ông muốn, chúng ta cũng sẽ cùng tìm đến đó.

- Cái gì cơ. Ra phố bây giờ thì có hơi muộn quá không?

- Muộn hay không, tôi cũng phải đi. Mệnh lệnh giao cho tôi rất rõ ràng. Đến Paris càng sớm càng tốt, và đến lúc nào, phải liên lạc ngay với quận công de Guise.

Nghe đến tên quận công de Guise, chủ quán nhích lại gần, chăm chú nghe.

- Hình như cái thằng ba que kia muốn nghe lỏm chúng ta đây - Coconas nói. Là người xứ Piémontais, chàng vốn thù dai và không thể bỏ qua cho chủ quán Tinh tú cái tội đã tiếp đón lữ khách một cách kém lịch sự.

- Vâng, thưa quý ông, tôi có nghe quý ông nói chuyện - Chủ quán vừa nói vừa chạm tay vào mũ trùm - Nhưng đó là để hầu quý ông tốt hơn thôi ạ. Tôi nghe đến tên quận công De Guise vĩ đại là tôi chạy lại ngay. Tôi có thể giúp gì cho quý ông không?

- A! A! Cái từ ấy có phép màu hay sao đây. Lúc nãy mi xác láo thế sao bây giờ lại ngọt thế. Mẹ kiếp, này chủ quán, chủ quán... tên mi là gì ấy nhỉ?

- Chủ quán La Hurière - Chủ quán vừa trả lời vừa nghiêng mình.

- Thế này chủ quán La Hurière ạ, mi tưởng rằng tay ta không nặng bằng tay quận công de Guise hay sao mà cái tên ông ta lại khiến mi trở nên nhã nhặn thế?

- Không ạ, thưa bá tước, nhưng tay ông ta dài hơn - Chủ quán đối đáp lại và nói thêm - Vả chẳng, cần

phải nói với ngài rằng Henri vĩ đại là thần tượng của dân Paris chúng tôi.

- Henri nào? - De Mole hỏi.

- Tôi thấy hình như chỉ có một thôi, - Chủ quán nói.

- Xin lỗi, ông bạn, còn có cả Henri de Navarre ta xin anh đừng có nói xấu, ấy là không kể Henri de Condé là người cũng có giá trị.

- Những ông ấy tôi không được biết - Chủ quán đáp.

- Vâng, nhưng ta biết họ - De Mole nói - Và vì ta được gửi gắm cho đức vua Henri de Navarre. Ta xin anh đừng có nói xấu về Người trước mặt ta.

Chủ quán không trả lời de Mole, chỉ khẽ chạm tay vào mũ trùm và tiếp tục sẵn đón Coconas:

- Vậy là đức ông sắp được hầu chuyện quận công de Guise vĩ đại. Đức ông thật là một nhà quý tộc sung sướng. Hẳn là đức ông đến để...

- Để làm gì? - Coconas hỏi.

- Để dự hội - Chủ quán trả lời với một nụ cười kỳ quặc.

- Có lẽ anh phải nói là dự các hội hè thì hơn, vì ta nghe nói là Paris ngập ú những hội với hè. Ít ra thì người ta cũng chỉ nói về vũ hội, tiệc tùng với đua ngựa mà thôi. Ở Paris mọi người vui chơi khá đầy chứ nhỉ?

- Thưa ông, vẫn còn từ tốn thôi, ít ra là tới lúc này. - Chủ quán đáp - Nhưng mà ta sắp được vui chơi đầy, tôi mong là thế.

- Đám cưới của đức vua Navarre thu hút nhiều người tới thành phố này đấy chứ - De Mole nói.

- Thưa ông vâng, nhiều kẻ Tân giáo - La Hurière trả lời vỗ mặt luôn. Rồi y tĩnh trí lại, nói:

- À xin lỗi, có lẽ quý ngài theo Tân giáo chẳng?

- Ta mà theo Tân giáo à - Coconas kêu lên - Thôi đi! Ta là người Giatô giáo cũng giống như đức cha giáo hoàng vậy.

La Hurière quay về phía De Mole tựa như muốn hỏi dò, nhưng hoặc là vì De Mole không hiểu cái nhìn của chủ quán, hoặc là vì chàng thấy nên trả lời bằng một câu hỏi khác thì tiện hơn.

- Nếu anh không biết về đức vua Navarre, chủ quán La Hurière, có lẽ anh biết tí gì về đô đốc chẳng?

Ta nghe nói đô đốc có được hưởng một ân sủng nào đó ở triều đình. Vì ta được gửi gắm đến chỗ ông ta nên ta muốn biết ông ta ngụ tại đâu, nếu như nói ra cái địa chỉ ấy không làm sứt lưỡi anh.

- Ông ta đã từng ở tại phố Béthisy, thưa ông, từ đây đi rẽ phải - Chủ quán nói với vẻ hài lòng không che đậy nổi.

- Thế nào? Ông ta đã từng ở... - De Mole hỏi - Ông ta chuyển nhà rồi à?

- Vâng, có lẽ là chuyển khỏi thế giới này.

- Thế là thế nào? - Cả hai nhà quý tộc cùng kêu lên - Đô đốc chuyển khỏi thế giới này à!

- Sao ạ? Ông de Coconas - Chủ quán tiếp với một nụ cười láu lỉnh - Ông thuộc về phe de Guise mà ông không biết gì cả ư?

- Gì mới được chứ?

- Hôm qua, khi đô đốc đi ngang quảng trường Saint-Germain l' Auxerrois, trước nhà cha Pierre Piles, đô đốc bị trúng một phát đạn hoả mai.

- Ông ta bị giết rồi! - De Mole kêu lên.

- Không, viên đạn chỉ làm gãy cánh tay và cụt hai ngón tay, nhưng người ta hy vọng rằng đạn được tẩm thuốc độc.

- Sao, đồ khốn nạn! - De Mole kêu lên - Chúng bay hy vọng rằng...

- Tôi muốn nói "người ta cho rằng" - Chủ quán chữa lại - Chúng ta không nên xích mích nhau về câu

chữ, lưỡi tôi bị nhú đây.

Và chủ quán La Hurière vừa quay lưng về phía De Mole, vừa thè lưỡi ra với Coconas vẻ giễu cợt và kèm theo cử chỉ đó là một cái liếc nhìn đầy vẻ thông đồng.

- Thật à! - Coconas mặt tươi hơn hớn nói.

- Thật thế ư! - De Mole lẩm bẩm với vẻ ngạc nhiên đau đớn.

- Thật đúng như tôi vừa được hầu chuyện quý ngài đây - Chủ quán trả lời.

- Vậy thì tôi đến cung Louvre ngay đây - De Mole nói - Liệu tôi có gặp đức vua Henri ở đây không nhỉ?

- Có thể lắm, vì ông ta ở luôn đây.

- Và tôi cũng đến Louvre đây - Coconas nói - Liệu tôi có gặp được quận công de Guise không?

- Hẳn thế, vì tôi mới thấy ngài đi cùng với hai trăm vị quý tộc qua đây một lát thôi.

- Vậy thì đi nào, ông de Coconas - De Mole nói.

- Tôi xin theo ông - Coconas đáp.

- Nhưng còn bữa tối thì sao, thưa quý vị? - Chủ quán hỏi.

- À - De Mole đáp - Có lẽ ta sẽ ăn tối ở chỗ đức vua Navarre.

- Còn ta thì ở chỗ quận công de Guise - Coconas tiếp.

- Còn ta - Chủ quán nói sau khi nhìn dõi theo hai nhà quý tộc đang đi về phía Louvre - Ta sẽ đánh bóng cái mũ sắt của ta, tra ngòi cho khẩu hoả mai và mài mác. Ai mà biết được sẽ xảy ra chuyện gì?

Chú thích:

(1) Một lời rửa ý như "Tiên sư cha cái thằng"

Bàn về cung Louvre nói riêng và về đạo đức nói chung

Hai nhà quý tộc được người đầu tiên họ gặp chỉ đường, rẽ sang phố d'Averon, qua phố Saint-Germain l'Auxerrois, chẳng mấy chốc đã tới trước cung Louvre với những ngọn tháp đã bắt đầu chìm vào bóng đêm.

- Ông làm sao vậy? - Coconas hỏi De Mole khi thấy chàng này dừng lại trước toà lâu đài cổ kính và nhìn với vẻ kính cẩn những cầu treo, những vòm cửa hẹp, những tháp chuông nhỏ nhọn hoắt đang hiện lên trước mắt chàng

- Xin thề là chính tôi cũng chẳng biết nữa - De Mole nói - Tim tôi đập dữ quá. Tuy tôi chẳng phải là kẻ nhút nhát nhưng không hiểu tại sao tôi cảm thấy toà nhà lâu đài này có vẻ thâm u thậm chí có vẻ gì khủng khiếp nữa.

- Tôi thì tôi cũng không biết được tôi ra làm sao, nhưng tôi thấy hiêm khi lại vui vẻ như bây giờ - Coconas nói. Và chàng vừa nói tiếp, vừa nhìn lại y phục đi đường của mình - Quần áo thì có hơi cầu thả đấy. Nhưng thôi! Càng có vẻ kỳ mã. Các mệnh lệnh giao cho tôi buộc tôi phải vội vã. Chắc tôi sẽ được tiếp đón tử tế vì tôi đã tuân thủ đúng giờ giấc.

Hai chàng trai lại tiếp tục đi, mỗi người đều xao xuyến bởi những tình cảm mà họ vừa thổ lộ.

Cung Louvre được canh gác rất cẩn mật. Hình như mỗi trạm gác đều được tăng cường gấp đôi. Do vậy mà thoạt tiên hai nhà lữ hành của chúng ta khá bối rối. Coconas đã nhận thấy rằng tên của quận công de Guise là một bùa chú đối với dân Paris, chàng tới gần một tên lính canh và vừa nêu cái tên đầy uy lực ấy vừa hỏi y xem nhờ nó mà chàng có thể vào Louvre được không.

Rõ ràng cái tên ấy đã gây hiệu quả đối với tên lính, nhưng y vẫn gặng hỏi Coconas xem chàng có biết mật khẩu không.

Coconas buộc phải thú nhận rằng chàng không biết.

- Vậy thì xin mời ngài ra thôi - Tên lính đáp.

Trong lúc đó, có một người đang nói chuyện với viên chỉ huy trạm gác. Trong lúc nói chuyện ông ta vẫn nghe được lời Coconas yêu cầu xin vào Louvre. Ông ta liền ngừng cuộc chuyện trò và đến gần chàng:

- Ông muốn gặp ông de Guise có chuyện gì- Ông ta hỏi.

- Tôi muốn nói chuyện với ông ta -

Coconas vừa mỉm cười vừa trả lời.

- Không thể được, quận công đang ở nơi nhà vua.

- Nhưng tôi có thư thông báo để tới Paris.

- A! Ông có một thư thông báo?

- Vâng, và tôi từ rất xa tới.

- A, ông từ rất xa tới?

- Tôi từ Piémontais tới.

- Được, được. Thế thì lại khác. Ông tên là...

- Bá tước Anibal de Coconas.

- Tốt lắm. Thư đưa đây, ông Anibal, đưa đây.

"Đây quả là một người tử tế - De Mole tự nhủ - Làm sao mình có thể tìm được một người như thế để

dẫn mình tới chỗ vua Navarre được nhỉ?"

- Nào ông đưa thư đây chứ - Người này vừa nói với giọng nói của người Đức, vừa chìa tay về phía Coconas đang ngập ngừng.

- Mẹ kiếp - Anh chàng Piémontais vốn đa nghi như Tào Tháo trả lời - Tôi không biết liệu có thể...
Thưa ông, tôi chưa có vinh hạnh quen biết ông.

- Tôi là Pesme. Tôi thuộc về quận công de Guise.

- Pesme - Coconas lẩm bẩm - Mình không hề biết cái tên này.

- Thưa ngài quý tộc, đó là ông de Besme; Chỉ mỗi tội phát âm sai làm ngài nhầm thôi. Ngài cứ đưa thư cho ông de Besme đi, tôi đảm bảo.

- A! Ngài de Besme - Coconas kêu lên - Tôi mà lại không biết tên tuổi ngài ư!... Sao lại thế được!
Rất hân hạnh. Thư của tôi đây Xin thứ lỗi cho sự ngần ngại của tôi. Nhưng ta cần phải ngần ngại khi ta muốn trung thành.

- Được, được, không cần phải xin lỗi - de Besme nói.

- Phải thế chứ, thưa ông - Đến lượt De Mole vừa nói, vừa tiến lại gần

- Vì thấy ông có lòng như vậy, liệu ông có thể chuyển đạt lá thư của tôi như ông vừa làm đối với lá thư của ông bạn tôi hay không?

- Ông tên là gì?

- Bá tước Lerac de Mole.

- Bá tước Lerac de Mole?

- Vâng.

- Tôi không biết.

- Đơn giản chỉ là vì tôi không có hân hạnh được ông biết tới đó thôi, thưa ông. Tôi là người lạ ở đây và giống như bá tước de Coconas, tôi từ rất xa tới.

- Từ đâu?

- Từ Provençal.

- Với một cái thư?

- Vâng, với một bức thư.

- Gửi cho ông de Guise?

- Không, gửi cho hoàng thượng xứ Navarre.

- Tôi không thuộc về phía xứ Navarre, thưa ông - de Besme trả lời với vẻ lạnh lùng đột ngột - Vậy tôi không thể chuyển đạt lá thư của ông được.

Besme quay gót rời De Mole, tiến vào cung Louvre vừa ra hiệu cho Coconas đi theo.

De Mole đứng lại một mình.

Cùng lúc đó, qua cánh cửa cung Louvre song song với cửa mà Besme và Coconas vừa vào, có một toán kỵ sĩ chừng trăm người đi ra.

- Ái chà - Tên lính gác nói với bạn y - de Mouy với lũ Tân giáo nhà y đây. Chúng vui sướng nhỉ. Hình như đức vua đã hứa cho giết kẻ ám sát đô đốc, hẳn ta chính là người đã giết cha của hẳn là de Mouy de Saint Phale.đúng là một cú chọi hai chim. Độc thật

Xin lỗi - De Mole nói với người lính - Phải chăng ông vừa nói rằng viên chỉ huy oai hùng kia là ông de Mouy de Saint Phale?

- Thưa vâng, ông quý tộc ạ.

- Và những người đi cùng ông ta là...

- Là những đồ vô đạo... tôi vừa nói đến đó .

- Cám ơn - De Mole nói, không tỏ vẻ để ý đến từ ngữ miệt thị của gã lính - Tôi chỉ cần biết có thể.

Ngay lập tức, chàng đi về phía người thủ lĩnh của đoàn kỵ sĩ và nói với ông ta:

- Thưa ông, tôi được biết ông là ông... de Mouy de Saint Phale.

- Thưa ông vâng - Viên chỉ huy lịch sự đáp.

- Tên tuổi ông được biết rõ giữa những người theo đạo mới, khiến tôi đánh bạo hỏi và nhờ ông một việc.

- Việc gì vậy, thưa ông?... Nhưng trước hết tôi đang vinh hạnh hầu chuyện với ai đây?

- Tôi là bá tước Lerac de Mole.

Hai chàng trai cúi chào nhau.

- Thưa ông, tôi xin nghe ông nói đây - de Mouy nói.

- Thưa ông, tôi từ d'Aix tới, mang theo một lá thư của ông d'Auriac, tỉnh trưởng tỉnh Provence. Thư này được gửi lên đức vua Navarre và mang nhiều tin quan trọng khẩn cấp. Làm sao tôi có thể trình được thư lên đức vua? Làm sao tôi có thể vào được Louvre?

- Thưa ông, chẳng có gì dễ hơn là vào cung Louvre - de Mouy trả lời - Tuy nhiên, tôi e rằng lúc này đây đức vua Navarre đang bận nên không thể tiếp ông được. Nhưng dẫu sao thì xin ông hãy cứ vui lòng theo tôi, tôi sẽ dẫn ông tới khu phòng ở của nhà vua, phần còn lại xin ông tự lo lấy.

- Xin cám ơn ông!

- Xin ông theo tôi - de Mouy de Saint Phale nói.

.De Mouy xuống ngựa, ném dây cương cho người hầu, đi về phía cửa ra vào cho lính gác nhận mặt rồi dẫn De Mole vào lâu đài ông vừa mở cửa dẫn tới phòng ở của vua Navarre vừa nói:

- Xin ông vào đi và hỏi thăm xem.

Và vừa chào De Mole, ông vừa lui ra.

De Mole còn lại một mình, chàng nhìn xung quanh.

Phòng ngoài chẳng có một ai, một trong số các cửa thông vào trong bỏ ngỏ. Chàng đi vài bước và thấy mình ở trong một hành lang. Chàng gõ cửa và gọi mà chẳng có ai trả lời. Sự yên lặng thăm thẳm bao trùm lên khu vực này của Louvre.

"Ai đã nói với mình về các nghi thức nghiêm ngặt đến thế ấy nhỉ? - Chàng nghĩ - Chứ mình thấy người ta có thể đi qua đi lại trong lâu đài này cứ như trên khu công cộng vậy".

Chàng lại gọi tiếp nhưng cũng chẳng ăn thua gì hơn lần trước.

"Thôi ta cứ đi thẳng vậy - Chàng nghĩ - Rốt cuộc thì cũng phải gặp một người nào chứ".

Chàng tiến theo hành lang, càng vào sâu càng thấy tò mò.

Đột nhiên cánh cửa phía đối diện với cửa mà chàng đi vào mở ra, hai người hầu cầm hai giá đèn sáp xuất hiện. Họ soi đường cho một người đàn bà tầm vóc cao lớn, dáng đường bệ và có một vẻ đẹp chim sa cá lặn.

Ánh sáng chiếu rọi làm De Mole đứng lặng. Người đàn bà cũng dừng lại nhìn De Mole.

- Thưa ông, ông cần gì vậy? - Nàng hỏi chàng trai bằng một giọng thánh thót như một điệu nhạc bên tai chàng.

- Ô thưa bà - De Mole vừa nói vừa nhìn xuống - Xin bà thứ lỗi, tôi vừa mới rời khỏi ông de Mouy de Saint Phale, người đã có lòng dẫn tôi tới tận đây, để tìm đức vua Navarre.

- Hoàng thượng không có ở đây, thưa ông. Tôi tin là ông ta đang ở chỗ ông anh vợ. Thế nhưng vì ông ta đi vắng nên liệu ông có thể nói với hoàng hậu được không...

- Vâng, chắc là được, thưa bà - De Mole nói tiếp - Nếu như có ai rộng lòng dẫn tôi tới chỗ Người.

- Thưa ông, ông đã gặp rồi đấy!

- Sao cơ! - De Mole kêu lên.

- Tôi là hoàng hậu Navarre - Marguerite trả lời.

De Mole có một cử chỉ quá bất ngờ vì kinh ngạc và sợ hãi khiến hoàng hậu mỉm cười.

- Thưa ông, xin ông nói nhanh - Nàng nói

- Vì người ta đang chờ tôi ở chỗ Hoàng thái hậu.

- Ôi thưa lệnh bà, nếu Người đang rất vội thì xin cho phép tôi được lui, vì tôi không thể nói với Người trong lúc này được.

Tôi không thể tập trung ý nghĩ của mình, tôi hoa mắt khi nhìn thấy lệnh bà. Tôi không còn nghĩ được nữa, tôi chỉ chiêm ngưỡng thôi.

Marguerite duyên dáng tiến về phía chàng thanh niên trong lúc chàng không hề biết rằng mình vừa mới xử sự như một đình thần tao nhã.

- Xin ông tĩnh trí lại - Nàng nói - Tôi sẽ chờ ông và để cho người ta chờ tôi.

- Ôi xin lệnh bà tha tội, nếu như lúc đầu tôi đã không chào Người với tất cả lòng tôn kính mà Người có quyền đòi hỏi ở một kẻ tôi tớ hèn kém nhất của Người, nhưng...

- Nhưng - Marguerite tiếp

- Ông chẳng đã nhầm tôi với một người nào trong số các thị nữ của tôi đấy thôi.

- Không, thưa lệnh bà, tôi cứ tưởng là hình bóng của nàng Diane de Poitiers xinh đẹp. Người ta kể với tôi rằng nàng còn hiện về ở cung Louvre.

- Thôi nào, thưa ông - Marguerite nói - Tôi không phải lo ngại gì cho ông nữa đâu, ông sẽ gây dựng được sự nghiệp cho mình ở triều đình đấy. Có phải là ông vừa nói là ông có một bức thư cho nhà vua không? Thật vô ích, nhưng thôi kệ, thư đâu? Tôi sẽ trao thư cho hoàng thượng. Tuy nhiên, xin ông nhanh lên cho.

Trong nháy mắt, De Mole vạch các tua đeo ở áo ngắn và rút trong ngực ra một lá thư để trong một cái túi lụa.

Marguerite cầm thư và nhìn chữ viết:

- Có phải ông là de Mole?

- Vâng, thưa lệnh bà. Lạy Chúa, phải chăng tôi có diễm phúc là tên mình được lệnh bà biết tới?

- Tôi đã nghe chồng tôi và quận công d'Alençon, em tôi, nhắc tới. Tôi biết rằng ông đang được người ta chờ đợi.

Và nàng nhét vào trong chiếc áo chẽn cứng đờ vì châu ngọc và những đường thêu của mình bức thư vừa mới rời khỏi chiếc áo ngắn của chàng trai còn ấm hơi ngực chàng. De Mole khao khát nhìn theo từng cử chỉ của Marguerite.

- Bây giờ thì, thưa ông - Marguerite nói

- Ông hãy xuống tầng sảnh dưới nhà và chờ tới khi có người hầu do đức vua Navarre hoặc quận công d'Alençon sai tới. Bây giờ một người hầu của tôi sẽ dẫn ông đi.

Nói xong, Marguerite tiếp tục bước. De Mole đứng dèp vào sát tường, nhưng lối đi chật quá và khung lồng váy dài của hoàng hậu quá rộng đến nỗi váy bằng lụa của nàng chạm lướt qua quần áo chàng trai để lại mùi hương ngọt ngào tỏa ra trên lối nàng qua.

De Mole run lên toàn thân. Cảm thấy mình sắp ngã, chàng phải tựa vào tường.

Marguerite biến đi như một ảo ảnh.

- Thưa ông, ta đi thôi chứ ă,? – Người hầu có nhiệm vụ dẫn De Mole tới tầng sảnh dưới nhà.

- À, vâng, vâng - De Mole đang say đắm trong lòng, thốt lên.

Chàng thấy người hầu trẻ chỉ vào lối mà Marguerite vừa đi qua và hy vọng rằng nếu nhanh chân, chàng

có thể lại nhìn thấy nàng.

Quả thật tới đầu cầu thang chàng nhìn thấy nàng ở tầng dưới và vì hoặc tình cờ hoặc vì tiếng chân chàng vọng tới tận chỗ nàng, Marguerite ngẩng đầu lên, thế là chàng được nhìn nàng thêm một lần nữa.

- Ôi! - Chàng vừa đi theo người hầu vừa nói - Nàng chẳng phải là người trần tục mà là một nữ thần, đến cả thần Vệ Nữ cũng chưa chắc sánh kịp nàng.

- Gì vậy, thưa ông? - Người hầu không rõ chàng lắm bậm điều gì, bèn hỏi.

- Tôi đây! - De Mole vội vã đáp - Xin lỗi, không có gì cả, tôi đây.

Họ cùng xuống tầng dưới, qua một cửa rồi đến một cửa tiếp theo. Đến đó họ dừng lại trên ngưỡng cửa. Người hầu nói:

- Đây là nơi ông phải ngồi chờ.

De Mole bước vào gian phòng lớn và cánh cửa khép lại sau lưng chàng.

Trong gian phòng, chỉ có duy nhất một nhà quý tộc đang đi đi lại lại có vẻ sốt ruột chờ đợi ai.

Những mảng tối đồ dài từ những vòm trần xuống khiến cho hai người chỉ cách nhau vài chục bước chân cũng không nhìn rõ nhau. De Mole xích lại gần:

- Chúa tha tội cho con - Chàng lắm bậm khi chỉ còn cách nhà quý tộc kia có vài bước - Mình lại gặp bá tước de Coconas ở đây rồi.

Nghe tiếng bước chân, anh chàng Piémontais quay lại và cũng sững sờ nhìn De Mole:

- Mẹ kiếp! - Chàng kêu lên - Ông de Mole đây mà, nếu không thì quý bắt mình đi! Ái chà! Ta làm gì thế này! Lại chửi thề ở cung vua kia đấy! Nhưng thôi, hình như nhà vua còn chửi thề khá hơn ta, mà cả ở trong nhà thờ nữa kia. Ở này, vậy là chúng ta đã ở trong cung Louvre đấy nhỉ?

- Như ông thấy đấy, ông de Besme quả là một tay người Đức dễ thương. Còn ông, ai dẫn đường cho ông thế?

- Ông de Mouy de Saint Phale... Tôi đã chả nói với ông là những người Tân giáo cũng không đến nổi kém cạnh lắm trong triều đình là gì... Vậy ông đã gặp ông de Guise chưa?

- Chưa... Thế còn ông đã được tiếp kiến đức vua Navarre chưa?

- Chưa, nhưng chắc cũng sắp thôi. Người ta đã dẫn tôi đến đây và bảo tôi chờ.

- Ông sẽ thấy đây là một bữa tiệc lớn và chúng ta sẽ ngồi cạnh nhau dự tiệc. Quả là một sự tình cờ kỳ dị! Từ hai tiếng đồng hồ nay, số phận đã gắn bó chúng ta với nhau. Nhưng ông làm sao vậy? Ông có vẻ tư lự thế nào ấy!

- Tôi ư? - De Mole giật mình vội vã đáp, vì quả thực chàng vẫn còn như bị loá mắt bởi cái ảo ảnh đã hiện ra với chàng - Không đâu, nhưng cái nơi chúng ta đứng khiến trong trí tôi nảy sinh một mớ suy nghĩ.

- Triết học, có phải không? Thế thì cũng giống tôi. Chính lúc ông vào đây, những lời căn dặn của ông gia sư của tôi lại hiện ra trong trí tôi. Bá tước, ông có biết Plustarque(1) không?

- Sao cơ! - De Mole vừa nói vừa mỉm cười - Đó là một trong những tác giả ưa thích của tôi đấy.

- Thế thì - Coconas nói tiếp một cách nghiêm trang

- Tôi thấy con người vĩ đại ấy đã không quá khi ông ta so sánh những ưu vật của thiên nhiên như những bông hoa rực rỡ nhưng sớm nở tối tàn. Trong khi đó ông ta coi đạo đức như một cái cây thơm tho có mùi hương vĩnh cửu và có hiệu lực tuyệt vời để chữa lành các vết thương.

- Ông có biết tiếng Hylap không, thưa ông de Coconas? - De Mole vừa hỏi vừa dán mắt vào người đối thoại với mình.

- Không, nhưng ông gia sư của tôi biết và ông ta đã dặn kỹ tôi rằng khi tới triều đình cần phải nói nhiều về đạo đức.

Ông ta bảo rằng thế là hợp gu lắm. Vì thế, tôi báo trước với ông rằng về mặt này tôi được trang bị đầy đủ lắm. À mà này, ông có thấy đói không?

- Không.

- Thế mà hình như ban nãy tôi thấy ông có vẻ thiết tha đến con gà xiên nướng ở quán Tinh tú lắm. Tôi đang chết đói là người ra đây.

- Này ông de Coconas, đây là dịp tốt để sử dụng các luận cứ của ông về đạo đức và chứng minh lòng khâm phục của ông đối với Plustarque vì nhà văn vĩ đại ấy đã nói ở một đoạn nào đó rằng:

"Rèn luyện tâm hồn trong thương đau và dạ dày trong can đói là điều tốt".

- Ái chà! Ông biết tiếng Hylap đây à? - Coconas kinh ngạc kêu lên.

- Vâng - De Mole trả lời - Ông gia sư của tôi đã dạy cho tôi.

- Mẹ kiếp! Bá tước ạ. Cơ đồ của ông được đảm bảo rồi đây. Ông sẽ làm thơ với đức vua Charle, và nói tiếng Hylap với hoàng hậu Marguerite.

- Không kể là - De Mole vừa cười vừa nói - Tôi có thể nói tiếng Gascon với đức vua Navarre.

Lúc đó, lối đi ăn thông ra khu phòng của nhà vua mở ra, có tiếng bước chân và người ta nhìn thấy trong bóng tối có một bóng người đang tiến lại. Bóng người đó dần dần rõ nét. Đó là ông de Besme.

Ông ta ví mũi vào nhìn hai người để nhận ra người của mình và ra hiệu cho Coconas đi theo ông ta.

Coconas đưa tay chào De Mole.

De Besme dẫn Coconas tới đầu kia gian phòng mở một cánh cửa và đứng cùng với chàng trên bậc đầu tiên của một cầu thang.

Tới đó, ông ta dừng lại, nhìn khắp xung quanh, trên dưới rồi nói:

- Ông de Coconas, ông trọ ở đâu?

- Ở quán Tinh tú, phố Arbresec.

- Được, được, gần đây lắm... Ông về ngay đi nhé và đêm nay... Ông ta lại nhìn quanh.

- Thế nào, đêm nay thì sao? Coconas hỏi.

- Thế này, đêm nay, ông quay trở lại đây với một chữ thập trắng trên mũ. Khẩu lệnh là Guise. Suyt, kín miệng đấy.

- Nhưng tôi phải quay lại đây vào mấy giờ?

- Khi nào ông nghe thấy chuông nhà thờ báo động.

- Cái gì, chuông báo động à? - Coconas hỏi.

- Vâng, chuông báo động: bum! bum...

- À, chuông báo động!

- Đúng thế, tôi nói thế đấy.

- Được rồi, tôi sẽ tới - Coconas nói.

Vừa chào de Besme, chàng vừa đi vừa tự hỏi thầm:

- Thằng cha muốn nói cái quỷ gì thế nhỉ, và vì có gì mà người ta lại đánh chuông báo động cơ chứ. Dù sao thì mình vẫn giữ ý kiến của mình: ông de Besme dễ thương thật. Hay là mình đợi bá tước de Mole nhỉ? À mà thôi, chắc hẳn ông ta sẽ ăn tối với vua xứ Navarre.

Và Coconas đi về phía phố Arbresec, nơi biển hiệu quán Tinh tú đang thu hút chàng như một thổi nam châm.

Trong lúc đó, một cánh cửa của gian phòng lớn thông với những phòng ở của vua xứ Navarre mở ra, một người hầu tiến về phía De Mole và hỏi:

- Có phải ông là bá tước de Mole

- Chính tôi.

- Ông trọ ở đâu?
 - Phố Arbres, quán Tinh tú.
 - Được, gần ngay cửa Louvre. Xin ông hãy nghe... Hoàng thượng cho nói với ông rằng Người không thể tiếp ông trong lúc này. Có thể là đêm nay Người sẽ cho gọi ông. Dầu sao thì nếu sáng mai mà ông chưa nhận được tin tức gì thì ông hãy tới Louvre.
 - Nếu lính gác không cho tôi vào thì sao?
 - À ừ nhỉ... Khẩu lệnh là Navarre, ông cứ nói lên và mọi cửa đều thông.
 - Xin cảm ơn.
 - Xin ông chờ cho một chút. Tôi được lệnh dẫn ông ra tận cổng, sợ ông lạc trong Louvre mất.
- "Thế còn Coconas? - De Mole tự hỏi khi chàng ra khỏi lâu đài - Ôi chắc y đang chén bữa tối với quận công de Guise".
- Nhưng khi về đến quán của Hurière, người đầu tiên chàng trông thấy chính là Coconas đang an tọa trước một đĩa trứng chiên mỡ kếp sù.
- Ô, ồ - Coconas vừa nói vừa phá lên cười - Hình như ông cũng chẳng ăn tối ở chỗ đức vua Navarre nhiều gì hơn tôi dùng bữa ăn ở nơi ông de Guise nhỉ.
 - Xin thề là không.
 - Thế ông đã thấy đói chưa?
 - Tôi tin là có.
 - Còn Plustarque thì sao?
 - Bá tước ạ - De Mole vừa nói vừa cười - Trong một đoạn khác của Plustarque đã nói "kẻ có phải chia xẻ cho người không" Vì lòng ngưỡng mộ Plustarque, ông có vui lòng chia sẻ đĩa trứng chiên với tôi không, chúng ta sẽ bàn về đạo đức trong khi ăn?
 - Ôi thôi thôi! - Coconas nói - Bàn về đạo đức chỉ tốt khi chúng ta ở Louvre, chúng ta sợ bị nghe trộm và chúng ta đói mềm. Thôi ông ngồi xuống đi và xin mời!
 - Này tôi thấy là hình như số mệnh cứ nhất định gắn bó chúng ta lại. Ông ngủ đây đêm nay chứ?
 - Tôi cũng chẳng biết.
 - Tôi cũng thế.
 - Dẫu vậy, tôi vẫn biết là đêm nay tôi ở đâu?
 - Đâu vậy?
 - Ông ở đâu thì tôi ở đây. Chẳng trợt đi đâu được.
- Cả hai cùng cười và đánh chén thật cẩn thận món trứng chiên của bác chủ quán La Hurière.

Chú thích:

(1) *Plustarque là nhà văn Hylap.*

Món nợ được trả

Bây giờ, nếu muốn biết tại sao ông De Mole không được tiếp kiến vua Navarre, ông Coconnas không được gặp ông de Guise, và tóm lại là tại sao cả hai người đáng lẽ được ăn tối tại Louvre với gà gô, chim đa đa và thịt dê rừng thì lại phải dùng bữa ở quán trọ Tinh tú với một đĩa trứng chiên mỡ, thì xin hãy vui lòng quay trở lại toà hoàng cung cổ kính và đi theo hoàng hậu Marguerite de Navarre mà De Mole đã dõi mắt theo hút lúc bước vào toà sảnh lớn.

Trong khi Marguerite đi xuống cầu thang thì quận công Henri de Guise, người mà từ đêm tân hôn nàng chưa gặp lại, đang ở trong căn phòng nhỏ của nhà vua. Ở đầu cầu thang Marguerite đang xuống có một lối thông riêng. Còn trong phòng nhỏ của nhà vua có một cánh cửa. Cánh cửa và lối thông ấy đều dẫn tới một hành lang và hành lang ấy dẫn tới khu phòng ở của Hoàng thái hậu Catherine de Medicis.

Catherine de Medicis ngồi một mình cạnh chiếc bàn, khuỷu tay tỳ lên một cuốn sách và đầu tựa vào bàn tay còn khá đẹp nhờ những vật trang sức do René, người xứ Florence, vừa là người dâng mỹ phẩm, vừa là kẻ chuyên đầu độc của Thái hậu, cung cấp.

Người vợ goá của vua Henri II mặc tang phục kể từ khi chồng mất. Vào thời ấy, đó là một người đàn bà khoảng năm mươi hai, năm mươi ba tuổi. Nhờ thân hình đầy đà đầy vẻ tươi mát, bà vẫn còn giữ được những đường nét của vẻ đẹp thời trẻ. Phòng ở của bà cũng như y phục, đều mang màu sắc của một quả phụ. Vải vóc, tướng, vật trang trí đều u tối. Tuy nhiên, trên một chiếc lọng che chiếc ngai của các bậc vương giả lúc này có một con chó săn cái được Thái hậu ưa thích đang nằm ngủ. Con chó này do con rể của Thái hậu, Henri de Navarre, tặng và mang một cái tên thần thoại là Phébé. Trên chiếc lọng đó vẽ một chiếc cầu vòng được viền quanh bằng một câu đề từ Hylap mà vua Françoise đệ nhất đã ban phong: Phôs pherei è de kai aithzên, có thể được dịch ra như sau: "Người đem lại ánh sáng và thanh bình".

Trong lúc Thái hậu đang chìm đắm trong suy tư khiến trên đôi môi tô son của bà phảng phất một nụ cười mơ hồ, thì đột ngột có một người mở cửa, nâng bức rèm nhung để lộ bộ mặt tái nhợt của mình và kêu lên:

- Công việc thế là không ổn rồi!

Catherine ngẩng đầu lên và nhận ra quận công de Guise:

- Sao, công việc không ổn? - Bà hỏi - Ông muốn gì vậy, Henri?

- Tôi muốn nói rằng thật là quá quắt, đức vua đang bị mê hoặc với lũ Tân giáo đáng nguyên rủa của Người. Và nếu chúng ta cứ phải chờ lệnh Người để thực hiện việc lớn của chúng ta, thì chúng ta còn phải chờ lâu đấy, có khi là mãi mãi nữa.

- Có việc gì xảy ra vậy? - Catherine hỏi, mặt vẫn giữ vẻ bình thản quen thuộc của bà, vẻ mặt mà tùy theo từng trường hợp bà rất khéo biết cách tạo ra cho phù hợp.

Lúc này, tôi bàn lại với hoàng thượng có đến lần thứ hai mươi rồi chứ không ít, xem liệu chúng ta có phải tiếp tục chịu đựng những trò thách thức mà các ngài Tân giáo dám tự cho phép mình làm kể từ khi đô đốc của chúng bị thương không?

- Thế con ta trả lời ông như thế nào? - Catherine hỏi.

- Người đã trả lời tôi rằng: "Quận công, ông bị dân chúng nghi ngờ là chủ mưu vụ giết ông đô đốc, người cha thứ hai của ta. Xin ông hãy tự phòng thân. Còn nếu người ta chửi ta thì ta cũng sẽ tự bảo vệ

ta". Nói thế rồi Người quay đi cho lũ chó của Người ăn tối.

- Vậy ông không giữ đức vua lại ư?

- Thưa có. Nhưng Người trả lời tôi với cái giọng mà lệnh bà cũng đã biết, rồi nhìn tôi với cái nhìn chỉ riêng đức vua mới có: "Quận công, chó của ta đói, chúng không phải là người nên ta không thể để chúng chờ đợi được...". Và thế là tôi đành phải tới đây để báo lại với lệnh bà.

- Ông làm thế là tốt - Thái hậu nói.

- Nhưng phải giải quyết như thế nào chứ?

- Cố thử một lần nữa xem.

- Ai thử?

- Ta. Đức vua đang có một mình thôi phải không?

- Không. Người ở đó với ông de Tavannes .

- Ông chờ ta ở đây. Hay tốt hơn là theo ta từ xa.

Catherine đứng ngay dậy và đi tới căn phòng có lũ chó được nhà vua yêu thích đang nằm hoặc ngồi trên những tấm thảm Thổ Nhĩ Kỳ và những chiếc gối nhung. Trên các giá gắn vào tường có hai hay ba con chim ưng nòi và một con chim chàng làng nhỏ đang đậu. Đó là những con chim mà Charle IX thường hay chơi đùa, cùng chúng đi bắt chim non trong vườn Louvre và trong các vườn của cung Tuileries lúc bấy giờ bắt đầu được khởi công xây dựng. Vừa đi, Thái hậu vừa tạo cho mình một vẻ mặt nhợt nhạt và đầy khổ não trên đó còn vương lại một giọt nước mắt cuối cùng, hay đúng hơn đó là giọt nước mắt đầu tiên.

Bà nhẹ nhàng tiến lại phía Charle IX đang chia cho lũ chó những phần bánh bằng nhau.

- Con của ta! - Catherine nói với giọng run run khéo đến nỗi khiến nhà vua giật mình.

- Lệnh bà làm sao vậy? - Nhà vua vừa hỏi vừa vội vã quay lại.

- Con ạ, ta muốn xin phép con được lui về một trong số những lâu đài của con, lâu đài nào cũng được, miễn là nó phải ở xa.

- Và tại sao vậy, thưa lệnh bà? - Charle IX vừa hỏi vừa chăm chăm nhìn mẹ bằng cái nhìn lờ đờ mà đôi khi rất sắc bén.

- Vì mỗi ngày ta lại phải chịu đựng những trò lăng mạ mới của những kẻ Tân giáo. Vì rằng hôm nay ta được nghe những tên Tân giáo đe dọa con ngay trong cung Louvre này. Ta không muốn chứng kiến những cảnh ấy nữa.

- Nhưng mà, thưa mẹ - Charle IX nói với vẻ đầy tin tưởng - Người ta đã muốn giết đô đốc của họ. Một kẻ giết người ti tiện đã ám sát ông de Mouy can đảm của những người tội nghiệp ấy. Thế có cái chết của con, thưa mẹ, dù sao trong vương quốc này cũng cần phải có công lý chứ!

- Ôi! Xin bệ hạ yên tâm - Catherine nói - Chúng chẳng thiếu công lý đâu, vì nếu Người không ban công lý cho chúng, chúng sẽ tự giành quyền xét xử cho mình: hôm nay còn là đối với ông de Guise, mai đây sẽ đến ta, sau này sẽ đến lượt Người.

- Lệnh bà tin thế ư? - Charle IX đề lộ trong giọng nói âm sắc đầu tiên của sự nghi ngờ.

- Ôi, con ta! - Catherine hoàn toàn buông thả cho sự cuồng nhiệt của những suy tư của mình - Con không biết rằng đây không còn là chuyện cái chết của ông Françoise de Guise hay của ông đô đốc, không còn là chuyện đạo Tân giáo hay Giatô giáo nữa mà chỉ là việc thay thế con trai d'Antoine de Bourbon vào chỗ con trai của Henri II hay sao?

- Thôi thôi mẹ ơi, mẹ lại quá phóng đại như mọi khi rồi - Nhà vua cố làm dịu cơn cuồng nhiệt của Thái hậu.

- Vậy ý con là thế nào?

- Thừa mẹ, chờ đợi, phải chờ đợi. Tất cả sự thông thái của con người nằm trong chữ đó. Kẻ vĩ đại nhất, kẻ mạnh nhất và nhất là kẻ khôn khéo nhất là kẻ biết chờ đợi.

- Vậy thì cứ chờ đi, còn ta, ta sẽ không chờ đợi được đâu

Nói tới đó Catherine cúi chào và tiến về phía cửa, chuẩn bị về khu phòng của mình.

Charle IX ngăn bà ta lại.

- Rút cuộc thì phải làm gì, thừa mẹ? Vì trước hết con muốn công bằng và mọi người đều phải hài lòng về con.

Catherine xích lại gần.

- Bá tước lại đây - Bà nói vớt Tavannes đang vuốt ve con chim chàng làng của nhà vua - Ông hãy nói cho hoàng thượng nghe xem ý ông thì cần phải làm gì?

- Hoàng thượng có cho phép tôi nói không - Bá tước hỏi.

- Nói đi Tavannes, nói đi xem.

- Khi đi săn, hoàng thượng sẽ làm gì nếu con lợn rừng lao đến người?

- Mẹ kiếp! Ta sẽ vững chân, đợi nó - Charle IX nói - và ta sẽ đâm thủng họng nó với cây giáo của ta.

- Đó chỉ là để ngăn không cho nó làm hại tới hoàng thượng mà thôi - Catherine xen vào.

- Và để ta vui chơi nữa chứ - Nhà vua nói với một tiếng thở dài tỏ rõ lòng can đảm tới mức hung bạo -

Thế nhưng ta không mua vui cho mình bằng cách giết các thần dân. Tóm lại thì những người Tân giáo cũng là thần dân của ta, cũng như những người Giatô giáo vậy.

- Nếu thế thì thừa hoàng thượng - Catherine nói - Các thần dân Tân giáo của Người sẽ như con lợn rừng mà người ta không đâm giáo thủng họng; chúng sẽ lật tung vương quốc của Người.

- Ôi dà, lệnh bà tưởng thế à? - Nhà vua nói với vẻ chẳng mấy tin vào những lời tiên đoán của mẹ mình.

- Vậy hôm nay hoàng thượng không thấy ông de Mouy và người của y đó sao?

- Vâng, tôi có thấy họ vì họ vừa mới rời khỏi chỗ tôi đây thôi. Nhưng ông ta có đòi hỏi tôi điều gì không đúng đâu? Ông ta chỉ xin cho tôi giết kẻ đã giết cha ông ta, kẻ ám sát đồ độc mà thôi. Chúng ta chẳng đã bắt tội de Montgommery về cái chết của cha tôi và chồng lệnh bà là gì, mặc dù cái chết đó chỉ là một tai nạn thôi.

- Thôi được, Thừa hoàng thượng - Catherine tức tối nói - Không nói chuyện ấy nữa. Hoàng thượng được Chúa che chở và ban cho sức mạnh, trí khôn và lòng tin. Còn ta, một người đàn bà tội nghiệp mà Chúa chắc đã ruồng bỏ vì những tội lỗi của ta, ta đang sợ hãi và xin nhường bước.

Nói tới đó, Catherine cúi chào một lần nữa và bước ra. Bà ra hiệu cho quận công de Guise, ông này vừa mới bước vào lúc hai bên đang đối đáp, cứ ở lại để cố thử một lần cuối cùng.

Charle IX nhìn theo mẹ nhưng lần này không gọi bà ta lại nữa, rồi ông bắt đầu vuốt ve lũ chó và huýt sáo một điệu nhạc sẵn.

Đột nhiên ông dừng lại và nói:

- Mẹ ta quả là một trí tuệ vương giả, bà ta chẳng nghi ngờ gì hết. Thôi đi, cố tình giết vài mươi gã Tân giáo chỉ vì chúng đã đòi công lý! Nói cho cùng thì chúng cũng có quyền đòi hỏi điều đó chứ!

- Vài mươi tên - Quận công de Guise lẩm bẩm.

- A, ông cũng ở đây à? - Nhà vua giả dờ như bây giờ mới phát hiện ra ông ta.

- Đúng, vài mươi tên, rác rưởi mới đẹp chứ! A, nếu như có kẻ nào tới nói với ta rằng "Tâu hoàng thượng, Người sẽ được giải thoát khỏi tất cả các kẻ thù của Người một lúc và mai đây không còn có ai để lên án Người về cái chết của những kẻ kia", thế thì ta chẳng phàn nàn đâu.

- Vậy thì, thừa bộ hạ

- Tavannes, ông làm Margot mệt đấy - Nhà vua ngắt lời - Đặt nó vào giá đậu đi. Không phải vì nó

mang tên hoàng hậu Navarre em ta mà tất cả mọi người lúc nào cũng vuốt ve nó.

- Vậy thừa bệ hạ - Quận công de Guise tiếp - Nếu có người nói với bệ hạ rằng "Tâu bệ hạ, ngày mai Người sẽ được giải thoát khỏi tất cả các kẻ thù của Người"...

- Vậy người ta thực hiện phép màu ấy với sự hiện diện của vị thánh nào ấy nhỉ?

- Tâu bệ hạ, hôm nay là ngày 24 tháng Tám, vậy là có sự hiện diện của Saint-Barthélémy.

- Vị thánh hiền lành đã để cho bị róc thịt sống ấy ư? - Nhà vua hỏi.

- Càng tốt, người đau khổ bao nhiêu thì cũng sẽ oán hận những kẻ hành hạ người bấy nhiêu.

- Ông em họ của tôi ơi, từ nay đến mai, ông cứ tưởng mình sẽ giết được mười nghìn gã Tân giáo với thanh kiếm xinh xắn tua vàng của ông ấy à? Ha! ha! ha! Thề có cái chết của ta, ông quả là người hài hước thật đấy, ông de Guise ạ.

Nhà vua phá lên cười, nhưng điệu cười giả tạo đến nỗi tiếng vọng của nó vang lên trong gian phòng thật âm đăm.

- Tâu bệ hạ, chỉ một lời, một lời thôi - Quận công vừa nói vừa bắt chọt rùng mình khi nghe tiếng cười không có vẻ gì là một con người - Xin bệ hạ cho một cử chỉ và mọi cái đều đã sẵn sàng. Tôi có lính Thụy Sĩ, tôi có mười một ngàn quý tộc, tôi có lính khinh kỵ, tôi có các thị dân ủng hộ. Về phần mình, bệ hạ có các vệ binh, bạn bè của Người, giới quý tộc Giatô giáo... Chúng ta là hai mươi chọi một.

- Này, ông em họ, ông mạnh thế thì còn đến lải nhải bên tai ta về cái chuyện ấy làm cái quỳ gì kia chứ? Cứ làm đi mà không cần đến ta, cứ làm đi!

Và nhà vua lại quay về phía đàn chó săn của mình.

Tấm rèm cửa được vén lên và Catherine hiện ra.

- Tất cả đều tốt đấy - Bà ta nói khẽ với quận công - Cứ tâu thêm đi, hoàng thượng sẽ nhân nhượng.

Cánh rèm cửa lại rơi xuống che khuất Catherine mà Charle vẫn không nhìn thấy hoặc cố tình không tỏ vẻ gì là nhìn thấy bà ta cả.

- Thế nhưng - Quận công de Guise nói - Tôi cũng cần phải biết xem liệu làm như tôi muốn thì có làm đẹp lòng hoàng thượng hay không ạ.

- Henri, thực ra hiện giờ ông đang cắm dao vào cổ ta. Nhưng ta sẽ cưỡng lại chứ, mẹ kiếp, ta là vua kia mà.

- Không đâu, thừa bệ hạ. Người còn chưa là vua, nhưng nếu Người muốn thì Người sẽ thực sự là vua vào ngày mai.

- Ái dà! - Charle nói tiếp - Vậy người ta cũng sẽ giết vua xứ Navarre, hoàng thân Condé... trong cung Louvre ư? A!

Rồi ông nói thêm bằng một giọng khó lòng nghe thấy được:

- Ở bên ngoài, thì ta không nói gì đâu.

- Tâu bệ hạ, đêm nay họ ra ngoài để chơi bời, dâm dăng với quận công d'Alençon hoàng đệ.

- Tavannes! - Nhà vua gọi với giọng sốt ruột giả vờ cực khéo ông không thấy là ông đang trêu con chó của ta đấy à? Lại đây

Actéon, lại đây.

Charle bước ra, không muốn nghe thêm nữa và bỏ về phòng mình để lại Tavannes và quận công de Guise vẫn bán tin bán nghi như trước.

Trong khi đó, một cảnh khác diễn ra tại phòng của Catherine.

Sau khi đã khuyên quận công de Guise cứ vững vàng, Catherine quay trở về phòng riêng và thấy tất cả những người thường ngày vẫn dựa vào nghi lễ vẫn an trước khi đi ngủ của bà đã tụ họp ở đấy. Lúc ra đi Catherine có gương mặt ra vẻ bơ phờ đau đớn chùng nào thì lúc trở về nét mặt bà tươi tỉnh chùng ấy.

Bà dần dần cho các thị nữ và phu nhân tháp tùng cùng các cận thần của bà lui về. Lát sau, bên bà chỉ còn lại Marguerite ngồi bên một chiếc tráp đặt gần cửa sổ để ngó, đang nhìn trời và chìm đắm trong những mối suy tư của mình.

Thấy chỉ còn mình và con gái, đã hai ba lần Catherine mở miệng định nói, nhưng mỗi lần như thế một ý nghĩ tối tăm đã nhấn chìm những lời bà chực nói vào sâu tận đáy lòng bà. Giữa lúc đó rèm cửa vén lên và Henri de Navarre xuất hiện.

Con chó săn cái đang ngủ trên ngai vàng vọt dậy chạy đến đón ông.

- Con còn ở đây ư? - Catherine vừa nói vừa giật mình - Tối nay con ăn tối ở Louvre ư?

- Không, thưa lệnh bà - Henri đáp - Tối nay tôi dạo phố cùng với các ông d'Alençon và Condé. Tôi cứ tưởng là sẽ được gặp họ hầu chuyện bà đây ạ.

Catherine mỉm cười nói:

- Cứ đi đi, các ông cứ đi đi! Đàn ông thực là sung sướng được dạo chơi như vậy... Có phải thế không con gái ta?

- Quả vậy - Marguerite trả lời - Tự do quả là một điều tuyệt diệu.

- Thưa bà, phải chăng điều đó có nghĩa là tôi ràng buộc tự do của bà - Henri vừa nói vừa nghiêng người trước vợ.

- Không, thưa ông, không phải là tôi than phiền về mình mà là về hoàn cảnh của phụ nữ nói chung.

- Có lẽ con đi gặp ông đô đốc chẳng, Henri? - Catherine hỏi.

- Vâng, có lẽ ạ.

- Đi đi, con nêu gương tốt đấy. Ngày mai con sẽ cho ta biết tin về ông ấy với nhé.

- Thưa lệnh bà, tôi sẽ đến thăm ông ta vì lệnh bà tán thành cuộc viếng thăm đó.

- Ta ư? - Catherine nói - Ta chẳng tán thưởng gì cả... nhưng ai đến đấy? Cho lui, cho lui đi...

Henri tiến một bước về phía cửa để thi hành lệnh của Catherine, nhưng cùng lúc đó rèm cửa được nâng lên và phu nhân de Sauve thò mái đầu vàng óng vào:

- Tàu lệnh bà, đó là ông René bán đồ mỹ phẩm, người mà lệnh bà đã cho đòi đã có mặt ạ.

Catherine liếc nhanh như chớp về phía Henri de Navarre.

Ông hoàng trẻ tuổi hơi đỏ mặt lên và gần như ngay lập tức hơi tái đi một cách đáng sợ. Thực vậy, người ta vừa báo danh kẻ đã ám hại mẹ ông. Ông cảm thấy nét mặt mình để lộ sự xúc động, bèn đến đứng tựa vào thanh ngang cửa sổ.

Con chó săn nhỏ khễ rên ư ừ.

Cùng lúc đó có hai người bước vào. Một người thì được báo danh còn người kia thì không cần phải báo.

Người đầu tiên là René bán mỹ phẩm. Ông ta tiến lại gần Catherine với tất cả những cử chỉ lễ độ ngọt ngào của những người đầy tớ xứ Florence. Ông ta cầm một chiếc hộp, mở ra và người ta nhìn thấy tất cả các ngăn hộp chứa đầy các thứ bột và các lọ nhỏ.

Người thứ hai là phu nhân de Lorraine, chị của Marguerite. Cô ta bước vào qua một cánh cửa chìm thông với phòng làm việc của nhà vua. Mặt mũi nhợt nhạt, run lẩy bẩy, cô ta hy vọng Catherine đang bận cùng phu nhân de Sauve xem cái hộp của René sẽ không nhìn thấy mình. Cô đến ngồi cạnh Marguerite. Cách đó không xa, vua Navarre đứng đặt tay lên trán tựa như một người đang định thần lại sau cơn choáng.

Lúc đó Catherine quay lại nói với Marguerite:

- Con ạ, con có thể lui về nghỉ được. Còn con, con có thể vào vui chơi trong phố - Bà nói với Henri.

Marguerite đứng dậy, còn Henri quay đi nửa vòng.

Phu nhân de Lorraine nắm lấy tay Marguerite:

- Em ạ - Cô thì thăm một cách vội vã - Nhân danh quận công de Guise hứa sẽ cứu em như em đã cứu ông ta, em đừng ra khỏi đây, đừng về nhà mình.

- Hả? Claude, cô nói vậy? - Catherine quay lại hỏi.

- Thưa mẹ, không.

- Cô đã nói thăm với Marguerite kia mà.

- Thưa lệnh bà, chỉ để chào cô ta thôi, và để nói với cô ấy vô số những điều nhấn nhủ của quận chúa de Nervers.

- Thế cái cô quận chúa xinh đẹp ấy đâu rồi?

Catherine nhìn hai người đàn bà với con mắt nghi ngờ rồi nhú mày nói:

- Claude lại đây!

Claude vâng lệnh, Catherine nắm lấy tay cô:

- Cô nói gì với nó thế, đồ béo lẻo? - Bà vừa thì thầm vừa xiết tay con gái đến nỗi cô ta phát kêu lên.

- Thưa bà - Henri dù không nghe thấy gì vẫn không để lọt qua mắt cái màn kịch câm đó của Thái hậu với Claude và Marguerite. Ông bèn nói với vợ:

- Thưa bà, bà có ban cho tôi cái vinh hạnh được hôn tay bà không?

Marguerite chia cho ông ta một bàn tay run rẩy.

- Bà ta đã nói gì với bà vậy? - Henri vừa thì thầm vừa cúi mình xuống để ghé môi vào bàn tay ấy.

- Nói là đừng có ra khỏi Louvre. Nhân danh thượng đế, xin ông cũng đừng có đi.

Đó là chỉ một tia chớp, nhưng dù ngắn ngủi đến mấy, nhờ ánh sáng của nó, Henri đã đoán ra cả một mưu đồ.

- Chưa hết - Marguerite nói - Đây có một bức thư mà một quý tộc Provençal đã đem tới.

- Ông de Mole phải không?.

- Vâng.

- Cảm ơn bà!

Ông vừa nói vừa cầm thư và nhét vào áo ngực của mình rồi đi qua trước mặt bà mẹ vợ đang ngăn người. Ông tới tỳ tay vào vai gã người xứ Florence.

- Thế nào, ông cả René? - Ông hỏi - Đạo này buôn bán ra sao?

- Thưa đức ông, khá lắm - Kẻ đầu độc trả lời với một nụ cười phản phúc.

- Ta tin là thế - Henri nói - Khi mà ông là người cung cấp hàng cho tất cả những mái đầu có gắn vương miện của nước Pháp và nước ngoài.

- Trừ cái đầu của vua Navarre - Gã người Florence trơ tráo đáp lại.

- Quái quỷ, ông cả René này - Henri nói tiếp - Ông có lý lắm. Ấy vậy mà bà mẹ tội nghiệp của ta vẫn thường mua hàng của ông đã giới thiệu ông với ta khi bà mất đấy. Ông cả René, hãy đến gặp ta ngày mai hoặc ngày kia tại phòng của ta và đem cho ta những hàng mỹ phẩm tốt nhé.

- Chẳng phải là loại thường đâu - Catherine vừa nói vừa mỉm cười vì người ta nói rằng...

- Rằng tôi thính mũi lắm phải không? - Henri vừa tiếp lời vừa cười - Nhưng ai đã nói với mẹ như vậy.

Phải chẳng là Margot?

- Không, con ạ - Catherine đáp ngay - Đó là phu nhân de Sauve.

Nghe vậy, quận chúa de Lorraine mặc dù đã hết sức cố gắng, vẫn không thể kìm được, bật khóc nức nở. Henri cũng chẳng hề quay lại.

- Kia chị - Marguerite vội vã chạy tới bên Claude - Chị làm sao vậy?

- Chẳng sao đâu - Catherine vừa nói vừa chặn ngang giữa hai người - Chẳng sao đâu, nó bị cái chứng

sốt kích động thần kinh mà Mazin bảo phải chữa bằng các thứ thuốc thơm đầy thôi mà.

Và bà ta xiết cánh tay cô con gái còn mạnh hơn cả lần trước rồi quay về phía cô con thứ:

- Này, Margot, cô không nghe thấy ta đã yêu cầu cô lui về phòng mình rồi hay sao? Nếu thế chưa đủ thì ta ra lệnh cho cô đấy. Xin lệnh bà thứ lỗi - Marguerite tái mặt và run lên nói - Con xin chúc lệnh bà một đêm tốt lành.

- Ta mong rằng lời chúc của con được thực hiện. Thôi, chào con, chào con.

Marguerite lão đảo, vừa đi ra vừa tìm cách bắt gặp cái nhìn của chồng, nhưng ông này thậm chí không ngoái đầu về phía nàng.

Một khoảng trống yên lặng kéo dài diễn ra trong khi Catherine đứng nhìn chằm chằm vào quận chúa Lorraine. Cô này không nói được chỉ chắp tay lại nhìn mẹ.

Henri quay lưng lại như có vẻ đang xoắn bộ ria mép với loại kem mà René vừa trao cho mình, kỳ thực ông nhìn thấy hết cảnh đó trong gương.

- Thế nào, Henri, anh vẫn đi chơi chứ? - Catherine hỏi.

- À vâng, đúng thế! - Vua xứ Navarre kêu lên - A, quái thật, thế mà tôi quên mất là quận công d'Alençon và hoàng thân Condé đang chờ. Chỉ tại cái thứ nước hoa ngào ngạt này làm tôi say sưa quên cả đi. Xin tạm biệt bà.

- Tạm biệt! Ngày mai, con ta sẽ cho ta biết tình hình sức khỏe của đô đốc nhé.

- Tôi sẽ không quên điều đó. Ấy này, Phébé, làm sao thế?

- Phébé! - Thái hậu sốt ruột gọi.

- Xin lệnh bà gọi nó lại đi, vì nó không muốn cho tôi ra - Anh chàng Béarnais nói.

Thái hậu đứng dậy, túm lấy cổ con chó và giữ nó lại trong khi Henri đi xa dần, vẻ mặt vẫn bình thản và tươi cười tựa như trong đáy lòng ông chưa hề cảm thấy mình sắp sửa trải qua một cơn nguy hiểm chết người.

Sau lưng ông, con chó được Catherine de Médicis thả ra liền lao tới để đuổi theo ông. Nhưng cánh cửa đã đóng lại, nó chỉ giụi giụi cái mõm dài xuống phía dưới tấm thảm và ư ử rít lên một tiếng ảm đạm kéo dài.

- Bây giờ thì, Charlotte - Catherine nói với phu nhân de Sauve - Đi tìm ông de Guise và Tavannes đang ở phòng cầu nguyện của ta và đưa họ lại đây để hầu chuyện quận chúa Lorraine đang chóng mặt đây này.

Đêm 24 tháng 8 năm 1572

Khi De Mole và Coconnas kết thúc bữa ăn tối có thể gọi là quá đồi đạm bạc, vì gà quay của quán Tinh tú chỉ được quay trên biển hàng mà thôi, thì Coconnas vừa đu đưa người trên một chân ghế vừa nhâm nhi ly rượu vang cuối cùng và cất tiếng hỏi:

- Ông de Mole này, ông định đi nghỉ ngay bây giờ à?

- Ồ, tôi muốn thế lắm vì có thể trong đêm nay người ta lại đến đánh thức tôi dậy.

- Tôi cũng thế - Coconnas nói - Đáng lẽ ta đi ngủ và buộc những người đến tìm ta phải chờ đợi, thì theo tôi, tốt nhất là chơi vài ván bài. Thế là khi đến, người ta sẽ thấy chúng ta đã sẵn sàng rồi.

- Ông ạ, tôi rất sẵn lòng chấp nhận đề nghị của ông. Nhưng tôi chẳng có được bao nhiêu tiền để chơi bài. Tôi chỉ có suýt soát vài trăm écus vàng trong vali thôi. Hơn thế, đó lại là toàn bộ gia sản của tôi. Mà tôi lại phải bắt đầu gây dựng gia tài chỉ với ngân ấy mà thôi.

- Trăm écus vàng mà còn kêu ca - Coconnas kêu lên - Mẹ kiếp! Còn tôi, thưa ông, tôi chỉ có sáu écus thôi.

- Thôi đi - De Mole tiếp lời - Tôi đã thấy ông lôi từ trong túi ra một bọc tiền không phải chỉ khá đây, có thể nói là một bọc phồng tướng lên cơ đấy.

- À cái này - Coconnas thanh minh - Là để thanh toán một món nợ từ hồi xưa mà tôi phải trả cho một người bạn cũ của cha tôi. Tôi ngờ rằng ông này, cũng như ông, hơi có mùi Tân giáo. Vâng, đây có trăm đồng tiền vàng - Coconnas vừa nói tiếp vừa đập tay vào bọc tiền - Nhưng trăm đồng tiền vàng này thuộc về bác cả Mercandon. Còn về phần gia sản riêng của tôi thì như tôi đã nói với ông rồi đấy, chỉ có sáu écus.

- Thế thì chơi thế nào.

- Chính vì thế mà tôi vẫn muốn chơi đây. Và chẳng tôi có sáng kiến này.

- Sáng kiến gì?

- Có phải là cả hai chúng ta đều tới Paris với cùng một mục đích hay không?

- Đúng thế.

- Mỗi người lại có một người bảo trợ đầy thế lực, đúng không?

- Chính thế.

- Ông tin tưởng ở người bảo trợ của ông cũng như tôi tin vào người của tôi phải không?

- Hẳn rồi.

- Thế này, tự nhiên tôi nghĩ ra rằng trước tiên chúng ta sẽ chơi bằng tiền của mình, sau đó đặt cược bằng cái ân sủng đầu tiên hoặc là triều đình, hoặc là của người tình của chúng ta.

- Quả là một sáng kiến thông minh! - De Mole vừa nói vừa mỉm cười - Tôi phải thú thực với ông rằng tôi chơi không giỏi lắm để có thể cá cược cả cuộc đời tôi trên một quân bài hay một quân xúc xắc. Rõ ràng là cả cuộc đời chúng ta sẽ bắt nguồn từ cái ân sủng đầu tiên ấy.

- Thế này, vậy ta bỏ cái ân sủng đầu tiên của triều đình ta chơi cá cái ân sủng đầu tiên của người tình chúng ta vậy.

- Tôi chỉ thấy có mỗi một điều bất tiện - De Mole nói.

- Bất tiện thế nào?

- Đó là vì tôi không có người tình.

- Tôi cũng thế, nhưng tôi chắc là sớm có thôi. Tạ ơn Chúa! Chúng ta cũng không thiếu cái mã để đến nỗi thiếu đàn bà.

- Cứ như ông nói thì chắc ông chẳng thiếu đâu, ông Coconnas ạ. Vì không tin chắc như ông vào ngôi sao tình duyên của tôi, tôi nghĩ tôi sẽ không sòng phẳng nếu tôi đặt cược với ông về chuyện đó. Ta cứ chơi cho đến cùng sáu écus của ông đã. Nếu vì rủi ro mà ông thua hết trong khi ông vẫn còn muốn tiếp tục chơi, thì đây, vì ông là người quý tộc, tôi tin lời hứa của ông sẽ có giá trị như vàng.

- Càng tốt - Coconnas kêu lên, - Thế mới gọi là ăn nói chứ. Ông nói có lý đấy, lời hứa của người quý tộc có giá trị như vàng, nhất là khi quý tộc đó lại có chút tín nhiệm ở triều đình. Vì thế, ông hãy tin rằng tôi không mạo hiểm lắm đâu khi đặt cả cái ăn sùng đầu tiên mà tôi phải nhận được.

- Vâng, chắc thế, ông có thể thua mất nó. Thế nhưng tôi lại không thể ăn được nó vì bản thân tôi vốn là người của vua Navarre, tôi không thể nhận được cái gì từ phía quận công de Guise.

- A! Đồ vô đạo! - Chủ quán vừa đánh bóng chiếc mũ sắt cũ vừa lầm bầm - Tao đã đánh hơi ngay ra mày mà.

Và y ngừng lại để đưa tay làm dấu.

- Ái dà - Quả nhiên Coconnas vừa nói, vừa tung cỗ bài mà người bồi vừa đem tới - Vậy ông thuộc về cánh ấy hả?

- Cánh gì?

- Cánh Tân giáo.

- Tôi ấy à?

- Ừ, ông ấy.

- Này, cứ giả sử là cánh Tân giáo đi! - De Mole vừa nói vừa mỉm cười - Thế ông có điều gì phản đối chúng tôi không?

- Ô! Tạ ơn Chúa, không. Tôi thì thế nào cũng xong. Tôi ghét cay ghét đắng cái trò Tân giáo nhưng tôi không ghét những người Tân giáo. Với lại hình như giáo phái này đang là một thì phải.

- Vâng - De Mole vừa họa theo vừa mỉm cười - Bằng chứng là cái phát súng hỏa mai cho ông đô đốc đấy! Hay ta đặt cược cả những phát hỏa mai nữa?

- Sao cũng được - Coconnas nói - miễn là ta cứ chơi cái đã, còn cá cái gì cũng xong.

- Vậy thì chơi nào - De Mole vừa nói vừa thu bài về và xòe bài trong tay.

- Nào, thì chơi, cứ tin tưởng nhé. Vì dù cho tôi có thua hết cả trăm écus vàng như ông, sáng mai tôi cũng sẽ có cái trả ông.

- Tiền tài đến với ông trong giấc ngủ à?

- Không, tôi phải đi tìm nó chứ?

- Tìm ở đâu, nói cho tôi biết với, tôi sẽ đi cùng.

- Ở Louvre.

- Ông quay lại đó đêm nay à?

- Vâng, đêm nay, tôi sẽ được tiếp kiến quận công de Guise vĩ đại.

Từ lúc mà Coconnas nói tới chuyện đi tìm tài vận ở Louvre, La Hurière ngừng đánh bóng mũ sắt và đến đứng sau ghế của De Mole, chỉ có Coconnas nhìn thấy y thôi. Y đứng đó và ra hiệu cho Coconnas, nhưng anh chàng này vì mãi chơi bài và mãi nói chuyện nên không để ý gì đến y.

- Này, thật là thần diệu! De Mole nói - Ông có lý khi nói rằng chúng ta sinh ra dưới cùng một vì sao chiếu mệnh. Tôi cũng có hẹn ở Louvre đêm nay, nhưng không phải với quận công de Guise mà là với đức vua Navarre.

- Ông có khẩu lệnh không?.

- Có
- Có dấu hiệu để nhận biết không?
- Không.
- Thế thì tôi có đây. Khẩu lệnh của tôi là...

Khi anh chàng Piémontais nói tới đó, La Hurière phác một cử chỉ đầy ý nghĩa đúng vào lúc nhà quý tộc lẩm lòi kia ngẩng đầu lên. Coconnas ngẩn người vì cái cử chỉ này hơn là vì nước bài mà chàng vừa để thua mất ba écus. Nhìn thấy vẻ kinh ngạc hiện trên nét mặt người cùng chơi, De Mole quay lại nhưng không nhìn thấy gì ngoài ông chủ quán đang đứng sau mình tay khoanh lại và đầu đội mũ sắt mà lúc trước chàng đã thấy y đánh bóng.

- Ông làm sao vậy? - De Mole hỏi Coconnas.

Coconnas nhìn chủ quán và bạn mà chẳng trả lời vì chàng không hiểu gì hết qua các cử chỉ rối rít của bác cả La Hurière.

La Hurière cảm thấy rằng mình phải trợ lực cho Coconnas vội vàng nói:

- Chả là tôi cũng rất thích chơi bài. Ấy, khi tôi xích lại để xem nước bài mà ông vừa ăn được, thì ngài đây chắc đã thấy tôi đội mũ kiểu nhà binh. Một anh thị dân nghèo như tôi mà làm như thế chắc là khiến cho ngài đây ngạc nhiên lắm!

- Mặt mũi trông mới đẹp gọn! - De Mole vừa nói vừa phá lên cười.

- Ôi, thưa ông - La Hurière nói với vẻ giả vờ chất phác, khéo đến mức đáng khâm phục, và nhún vai như ý thức được đầy đủ sự thấp kém của mình. - Chúng tôi không phải là những người vũ dũng và chúng tôi cũng không có dáng vẻ thanh lịch. Đối với những nhà quý tộc can đảm như các ông đây thì làm sáng loá lên những chiếc mũ sắt mạ vàng và những thanh trường kiếm mảnh mai là xứng đáng quá đi rồi. Còn như chúng tôi thì miễn là canh phòng cho đầy đủ

- Á à - De Mole vừa nói vừa trang bài - Ông cũng phải đi gác cơ à?

- Ô vâng, lạy Chúa, thưa bá tước, tôi đóng chức cai trong một đại đội dân vệ

Nói xong, trong lúc De Mole bận chia bài. La Hurière vừa lui ra, vừa để một ngón tay trên môi để dặn Coconnas phải kín miệng.

Chàng này lại càng thêm ngẩn người ra.

Hắn sự cẩn thận của La Hurière cũng chính là cái cớ gây ra việc Coconnas thua ván thứ hai cũng nhanh không kém ván trước.

- Này - De Mole nói - Vừa đúng sáu écus của ông rồi đây! Ông muốn gỡ trên cái gia tài tương lai của ông không?

- Sẵn lòng thôi - Coconnas nói.

- Nhưng trước khi lao tiếp vào cuộc đỏ đen, có phải ông đã nói với tôi ông có hẹn với ông de Guise không nhỉ?

Coconnas quay đầu về phía nhà bếp, thấy ngay cặp mắt trợn tráo của La Hurière nhằm lặp lại lời cảnh tỉnh ban nãy.

- Vâng, nhưng chưa đến giờ, hơn nữa, ông nói đôi chút về công việc của ông đi chứ, ông De Mole!

- Tôi cho tốt hơn hết là chúng ta hãy bàn về ván bài, ông de Coconnas thân mến ạ. Hoặc là tôi nhằm to hoặc là tôi đang ăn của ông thêm sáu écus nữa đây.

- Mẹ kiếp! Thật thế... Người ta vẫn còn nói với tôi rằng người Tân giáo chơi cờ bạc hay gặp may lắm. Quý tha ma bắt tôi đi chứ, tôi thích được làm người Tân giáo quá.

Đôi mắt Hurière sáng rực lên như hòn than hồng, nhưng Coconnas mãi chơi không nhìn thấy.

- Cứ cải đạo đi bá tước ạ - De Mole nói - Và, mặc dầu thiên hướng đó đến với ông một cách kỳ quặc,

ông cũng sẽ được chào mừng trong chúng tôi.

Coconnas gãi tai.

- Nếu tôi tin chắc rằng vận may của ông là nhờ thế, thì tôi sẽ trả lời rằng... Vì, rốt cuộc, tôi cũng không gắn bó với lễ misa lắm và khi mà chính đức vua cũng không thiết tha với nó nữa thì...

- Và này... một tôn giáo đẹp đến thế, đơn giản, và trong sạch đến thế! - De Mole nói.

- Thêm nữa... nó lại đang là một - Coconnas nói - Và rồi Nó sẽ đem lại may mắn trong cờ bạc. Quý tha ma bắt tôi đi! Chỉ có ông là được con át. Ấy vậy mà tôi đã quan sát ông từ khi chúng ta bắt đầu cầm bài đây; ông chơi thẳng thắn, không gian lận... Chắc chắn phải là do tôn giáo của ông

- Ông lại nợ tôi thêm sáu écus nữa đây - De Mole thản nhiên nói.

- Ái dà, ông quyến rũ tôi quá! - Coconnas nói - Nếu đêm nay tôi không được hài lòng về ông de Guise.

- Thì sao?

- Thì ngày mai tôi xin ông giới thiệu tôi với đức vua Navarre.

- Ông cứ yên tâm, khi nào mà tôi đã cải theo Tân giáo, thì tôi còn Tân giáo hơn cả Luther lẫn Calvin, lẫn Mélanchthon và cả đám những nhà cải giáo trên mặt đất này.

- Suyt! - De Mole nói - Ông sắp sửa xích mích với ông chủ quán của chúng ta đây.

- À ừ nhỉ - Coconnas vừa nói, vừa đưa mắt nhìn về phía bếp.

- Nhưng không, y chẳng nghe chúng ta nói đâu, bây giờ y đang bận.

- Y đang làm gì vậy? - De Mole ngồi chỗ mình không thể thấy được chủ quán nên hỏi.

- Y nói chuyện với... Quý bắt tôi đi! Chính hẳn!

- Hẳn nào?

- Cái giống chim đêm mà y đã đứng chuyện trò khi chúng ta mới đến ấy, cái thằng cha mặc áo chèn vàng và măng-tô màu nạm amadou đấy. Mẹ kiếp, nó nói mới hăng chứ! Ê này, bác cả Hurière, ông có tình cờ đi làm chính trị không đây?

Nhưng lần này bác cả Hurière trả lời bằng một động tác cương - quyết và mạnh mẽ đến nỗi mặc dầu rất yêu quý các quân bài bằng giấy bồi, Coconnas vẫn phải đứng dậy đi về phía bác ta.

- Ông có chuyện gì vậy? - De Mole hỏi.

- Ông gọi rượu vang ư, thưa ông? - La Hurière vừa nói vừa hỏi hả nắm lấy tay Coconnas - Chúng tôi xin hầu ngay. Grégoire, đem rượu vang cho các ngài đây!

Rồi y nói nhỏ vào tai Coconnas:

- Im đi, im ngay đi, thế có mạng sống của ông, hãy để cho cái gã bạn ông nghỉ đi thôi!

Mặt La Hurière nom tái nhợt còn mặt gã áo vàng nom âm ảm đến nỗi Coconnas thấy rợn người.

Chàng tới bên cạnh De Mole nói:

- Ông bạn de Mole thân mến, xin ông thứ lỗi cho. Nhoáng cái tôi đã mất năm chục écus rồi. Tối nay tôi xui, tôi ngại sẽ làm mình bị khó xử.

- Tốt lắm, được thôi. Thưa ông, xin tùy ý ông. Và chẳng tôi cũng chẳng phật lòng nếu được ngã lưng một lát. Này, bác quán La Hurière!

- Dạ thưa bá tước dạy gì ạ?

- Nếu có người của đức vua Navarre tới tìm tôi, ông hãy gọi tôi dậy nhé. Tôi mặc nguyên quần áo đi ngủ và sẽ sẵn sàng ngay thôi.

- Tôi cũng thế - Coconnas nói - Để đức ông khỏi phải chờ đợi tôi phải chuẩn bị ngay dấu hiệu cho mình. Này bác La Hurière, cho tôi kéo và giấy trắng.

- Grégoire! - La Hurière gọi - Mang giấy trắng để viết thư, kéo để cắt phong bì nhé!

- Ái chà - Anh chàng Piémontais tự nhủ - Dứt khoát là có chuyện gì khác thường đây.

- Thôi chào ông nhé, ông Coconnas - De Mole nói - Và ông, ông chủ quán, hãy vui lòng chỉ lối để tôi biết tới phòng nào. May mắn nhé ông bạn!

Và De Mole biến mất sau chiếc cầu thang xoáy ốc, theo sau là La Hurière. Khi đó tới lượt người đàn ông bí ẩn nắm lấy cánh tay de Coconnas lôi về phía mình, nói giọng gấp gáp:

- Thưa ông, có đến cả trăm lần suýt nữa ông để lộ điều bí mật có quan hệ đến vận mệnh của vương quốc. Chúa đã giữ mồm giữ miệng cho ông đúng lúc. Thêm một từ nữa thôi là tôi sẽ hạ thủ ông bằng một phát hỏa mai. Bây giờ thì may quá, chúng ta chỉ có một mình. Ông nghe đây.

- Chứ ông là ai mà lại giở cái giọng chỉ huy ra với tôi như vậy? - Coconnas hỏi.

- Ông đã bao giờ nghe đến cái tên Maurevel không?

- Kẻ giết đồ độc ấy à?

- Vâng, cả đại úy de Mouy nữa.

- Hẳn là ta có nghe rồi.

- Thế thì cái ngài Maurevel ấy chính là tôi đây.

- Ái chà!

- Vậy ông hãy nghe tôi - Mẹ kiếp, tôi tin rằng tôi đang nghe theo ông.

- Suyt - Maurevel vừa nói vừa đặt một ngón tay lên miệng.

Coconnas vênh tai nghe ngóng.

Người ta nghe thấy tiếng chủ quán đóng cửa một căn buồng, sau đó là cửa hành lang. Sau khi cài chốt hành lang, y vội vã quay về chỗ hai người. Y đem ghế tới cho Coconnas, Maurevel và cho mình rồi nói:

- Mọi cửa đều đóng kín, thưa ông Maurevel, ông có thể nói được rồi.

Chuông đồng hồ điểm mười một giờ tại Saint-Germain l'Auxerrois. Maurevel đếm từng tiếng dùi nện chuông âm vang thắm đậm trong đêm và khi tiếng chuông cuối cùng đã tan trong không gian, y quay về phía Coconnas đang sờn gai ốc về sự cẩn trọng quá mức của hai người, y nói:

- Thưa ông, ông có phải là người Giatô giáo ngoan đạo hay không?

- Thì... tôi tin là thế - Coconnas trả lời.

- Thưa ông, ông có tận tụy với đức vua không? - Maurevel tiếp.

- Một lòng một dạ. Thậm chí tôi còn nghĩ rằng ông xúc phạm tôi khi đưa ra một câu hỏi như vậy.

- Thôi, chúng ta sẽ không tranh cãi nhau về điều ấy, tuy nhiên ông phải đi theo chúng tôi.

- Đi đến đâu.

Điều đó không quan trọng. Cứ phải đi theo cái đã. Vận mệnh của ông và có thể cả tính mạng của ông đều nằm ở đó.

- Thưa ông, tôi xin báo trước với ông rằng tôi có việc phải có mặt ở Louvre vào lúc nửa đêm.

- Thì chúng ta cùng đi tới đó.

- Ông de Guise đợi tôi ở đây.

- Cả chúng tôi cũng vậy.

Nhưng tôi có một khẩu lệnh đặc biệt - Coconnas nói tiếp, lòng không khỏi bị day dứt khi phải chia sẻ cái vinh hạnh của cuộc tiếp kiến với gã Maurevel và bác chủ quán La Hurière.

- Chúng tôi cũng thế.

- Tôi còn có một dấu hiệu để nhận biết riêng.

Maurevel mỉm cười lôi ra từ dưới áo chèn một nắm những chữ thập bằng vải trắng. Y trao cho La Hurière một, cho Coconnas một và lấy luôn cho mình một. La Hurière gắn hình thập tự lên chiếc mũ sắt của mình. Maurevel cũng gắn nó lên mũ y.

- Ô này - Coconnas ngăn người hỏi - Thế cuộc hẹn, khẩu lệnh và dấu hiệu để nhận biết là dành cho tất cả mọi người hay sao?

- Vâng, thưa ông, tức là để dành cho tất cả những người Giatô ngoan đạo.

- Vậy ra ở Louvre có hội phải không, tiệc của hoàng gia chứ gì? Coconnas kêu lên - Và người ta muốn loại trừ tất cả lũ chó Tân giáo không cho dự phải không? Được, tốt lắm, cực kỳ! Chúng vênh vang ở đó cũng khá lâu rồi đấy.

- Đúng, ở Louvre có hội, có tiệc của hoàng gia - Maurevel nói - Và tất cả những kẻ Tân giáo đều được mời... Hơn thế nữa, chúng sẽ là nhân vật chính của buổi hội, chúng sẽ trả tiền bữa tiệc. Và ông muốn theo chúng tôi, chúng ta sẽ bắt đầu bằng việc đi mời tay quán quân chủ yếu của chúng, viên quan toà Gédéon, như chúng gọi.

- Ông đô đốc? - Coconnas kêu lên.

- Vâng, đúng cái thằng già Gaspard. Cái thằng mà tôi đã ngu xuẩn bắn trượt. Mặc dù tôi bắn nó bằng súng của chính đức vua.

- Thưa ông quý tộc, đó là lý do tại sao tôi lại đánh bóng mũ sắt, mài gươm và liếc dao - Bác cả La Hurière trá hình chiến binh nói với giọng kèn kẹt.

Nghe thấy những lời đó, Coconnas rùng mình, mặt tái nhợt đi vì chàng bắt đầu hiểu ra.

- Sao? Thật à! - Chàng kêu lên - Cái cuộc hội ấy, bữa tiệc ấy là người ta sẽ...

- Ông chậm đoán ra thế, thưa ông - Maurevel nói - Người ta dễ dàng nhận ra ngay là ông không phải như chúng tôi, chúng tôi đã quá mệt với những trò láo xược của cái lũ ngoại đạo ấy.

- Và ông tự định ra cái việc đi đến nhà đô đốc và... - Coconnas hỏi.

Maurevel mỉm cười và kéo Coconnas tới sát cửa sổ.

- Nhìn xem kia, ông có thấy trên cái quảng trường đầu phố, đằng sau nhà thờ ấy, có một toán người đang im lặng xếp hàng trong đêm tối không?

- Có

Những người trong toán đó đều có một chữ thập trắng giống như bác Hurière, tôi và ông.

- Thì sao?

- Thế này, toán người đó là một đại đội lính Thụy sĩ ở các tổng nhỏ, do Toquenot chỉ huy. Ông cũng biết là các ngài ở các tổng nhỏ đó là cánh hẫu với đức vua chứ.

- Ái chà chà! - Coconnas kêu.

- Bây giờ, ông nhìn tốp kỵ sĩ đang đi qua bờ sông, ông có nhận ra viên chỉ huy không?

- Làm sao tôi nhận ra được? - Coconnas vừa nói vừa rùng mình - Tôi mới tới Paris chiều nay.

- Thế thì đó chính là người có hẹn với ông vào lúc nửa đêm nay ở Louvre. Nhìn xem, ông ta sẽ chờ ông ở đó.

- Quận công de Guise phải không?

- Chính ông ấy. Cùng đi với ông ta là Marcel, thị trưởng cũ của đám thương nhân, và Choron, thị trưởng hiện nay. Cả hai sẽ tập hợp các đại đội dân binh của họ. Và này, kia là viên chỉ huy khu phố đang tới phố này, hãy xem ông ta làm gì?

- Một chữ thập trắng, ông bạn trẻ ạ, một chữ thập trắng giống như cái mà chúng ta đeo trên mũ đây. Ngày xưa, Chúa tự phân biệt lấy người của Chúa, ngày nay chúng ta vẫn minh hơn, chúng ta tránh cho Người khỏi phải làm việc đó.

- Nhưng mỗi nhà mà ông ta gõ cửa đều mở và có những thị dân vũ trang đi ra - Ông ta khẽ đập cửa nhà chúng ta và chúng ta cũng sẽ đi ra như họ.

Nhưng tất cả mọi người được huy động chỉ để đi giết một lão Tân giáo già ư? - Coconnas nói - Mẹ

kiếp! Hồ thẹn lắm! Đây là việc của bọn giết người chứ không phải là việc của người lính!

- Ông bạn trẻ - Maurevel nói - Nếu bọn già làm ông thấy ghê tay thì ông có thể chọn bọn trẻ. Có đủ loại cho mọi sở thích. Nếu ông khinh con dao găm, ông có thể dùng kiếm. Vì lũ Tân giáo không phải là hạng người để cho chúng ta vắn cổ mà không chống cự đâu, mà ông biết đấy, bọn Tân giáo dù già hay trẻ đều sống dai lắm.

- Thế thì giết tất cả bọn họ à? - Coconnas kêu lên.

- Giết tất.

- Có lệnh của đức vua ư?

- Lệnh của đức vua và ông de Guise.

- Thế vào bao giờ?

- Khi nào ông nghe thấy tiếng chuông ở Saint-Germain l'Auxerrois.

- À, mà cái anh chàng người Đức dễ thương của ông de Guise... Tên anh ta là gì ý nhỉ?

- Có phải là ông de Besme không?

- Chính thế. Thảo nào mà ông de Besme bảo tôi phải chạy đến ngay khi nghe tiếng chuông cấp báo đầu tiên nổi lên.

- Vậy ra ông đã gặp ông de Besme rồi!

- Tôi đã gặp và nói chuyện với ông ta.

- Ở đâu vậy?

- Ở Louvre. Chính ông ta đã đưa tôi vào, đã cho tôi khẩu lệnh, đã...

- Ông nhìn kìa.

- Mẹ kiếp! Chính hấn.

- Ông có muốn nói gì với ông ta không?

- Thề có linh hồn tôi! Tôi muốn lắm chứ.

Maurevel nhẹ nhàng mở cửa. Quả thực là Besme đang đi qua với khoảng hai chục người.

- Guise và Lorraine! - Maurevel gọi theo.

- Besme ngoái lại và hiểu rằng người ta muốn nói với mình bèn tiến lại gần:

- A! Ông đấy à, ông Maurevel?

- Vâng tôi đây, ông tìm gì vậy?

- Tôi tìm quán trọ Tinh tú để báo cho một ông tên là Coconnas.

- Tôi đây! Thừa ông de Besme - Chàng trai nói.

- A tốt lắm! A được lắm! Ông đã sẵn sàng chưa?

- Rồi. Cần phải làm gì?

- Ông Maurevel bảo gì ông cứ làm theo. Tó là một người Giatô ngoan tạo.

- Ông thấy chưa?- Maurevel nói.

- Rồi - Coconnas trả lời - Nhưng còn ông, ông de Besme, ông đi đâu đấy?

- Tôi à? - de Besme vừa nói, vừa cười.

- Ừ, ông ấy.

- Tôi đi nói tí câu chuyện với ông đô đốc.

- Cứ nói cả hai câu chuyện với ông ta đi, nếu cần - Maurevel nói - Và lần này, nếu ông ta hỏi lại được sau câu chuyện thứ nhất chắc sẽ không hỏi lại được sau câu chuyện thứ hai đâu.

- Cứ yên tâm, ông Maurevel, cứ yên tâm. Và ông huấn luyện chàng trai kia thật tốt vào.

- Vâng, vâng, xin ông đừng lo. Dòng họ nhà Coconnas là giống săn thuần chủng hảo hạng đấy.

- Tạm biệt nhé.

- Ông đi nhé.
- Còn ông?
- Ông cứ bắt đầu cuộc săn đi, chúng tôi sẽ tới dự phần vây thú.

De Besme bỏ đi và Maurevel đóng cửa sỏ lại.

- Đã nghe thấy chưa, cậu cả? - Maurevel nói - Nếu ông có vài kẻ thù riêng nào, dù hẳn có không phải hoàn toàn là Tân giáo chẳng nữa, cứ nhét hẳn vào danh sách và hẳn sẽ đi tong cùng với lũ kia.

Coconnas lại càng sững sờ hơn vì những điều chàng trông thấy và nghe thấy, chàng hết nhìn chủ quán đang vênh mặt oai phong lẫm liệt lại nhìn Maurevel đang thản nhiên rút từ trong túi ra một tờ giấy.

- Còn tôi, danh sách của tôi đây này. Có ba trăm đứa. Đêm nay chỉ cần mỗi người Giatô ngoan đạo làm được phần mười công việc của tôi thôi thì ngày mai trong cả vương quốc cũng không còn lấy một đứa ngoại đạo nào.

- Suyt! - Hurière kêu.

- Gì thế? - Cả Coconnas và Maurevel cùng hỏi.

Người ta nghe thấy tiếng chuông đầu tiên trên tháp chuông ở Saint-Germain l'Auxerrois

- Tín hiệu đấy! - Maurevel kêu lên - Người ta đây giờ sớm lên à? Họ bảo tôi là đến nửa đêm cơ mà?

- Càng tốt! Khi cần làm sáng danh Chúa và đức vua thì đồng hồ chạy nhanh còn tốt hơn là đồng hồ chạy chậm.

Quả thực, người ta nghe thấy tiếng chuông nhà thờ điềm một cách buồn thảm. Rồi tiếng súng đầu tiên vang lên và gần như tức thì nhiều ngọn đuốc rực lên chiếu sáng phố Arbressec như ánh chớp.

Coconnas đưa bàn tay đầm mồ hôi lên lau trán.

- Bắt đầu rồi, lên đường thôi! - Maurevel kêu lên.

- Chờ chút đã! - Chủ quán nói - Trước khi ta đi đánh trận cần phải yên trí việc của nhà, trong chiến tranh người ta vẫn bảo thế mà. Tôi không muốn người ta vắn cổ vợ con tôi trong khi tôi đi vắng. Còn một gã Tân giáo ở đây.

- Ông De Mole ư? - Coconnas giật nảy người hỏi lại.

- Vâng! Cái đồ vô đạo ấy hẳn đã tự dẫn thân vào miệng sói.

- Thế nào! - Coconnas nói - Ông đánh cả khách trọ của ông à?

- Tôi mài dao là để cho y trước hết đấy

- Á à! - Chàng Piémontais vừa nói vừa cau mày.

- Tôi chưa bao giờ giết ai ngoài lũ thỏ và gà vịt của tôi - Viên chủ quán đầy tư cách trả lời - Vậy nên tôi không biết rõ làm cách giết một người như thế nào. Thì đây, tôi sẽ thử tay với gã kia. Nếu tôi có vụng về thì chí ít là cũng chẳng có ai ở đó để chế nhạo tôi.

- Mẹ kiếp! Quá lắm! - Coconnas phản ứng - Ông de Mole cùng đi tới với tôi. Ông ta đã ăn tối với tôi và đã chơi bài với tôi.

- Vâng, nhưng de Mole là kẻ ngoại đạo - Maurevel nói - de Mole bị tuyên án rồi, nếu chúng ta không giết thì kẻ khác cũng giết mất thôi.

- Ấy là chưa kể hẳn đã ăn mất của ông năm mươi écus - Chủ quán nói thêm.

- Đúng thế - Coconnas nói - Nhưng chơi quân tử lắm, tôi đoán chắc điều này

- Quân tử hay không thì trước sau ông cũng vẫn phải trả. Còn nếu như tôi giết y thì ông rữ nợ.

- Thôi thôi! Nhanh lên nào các ông - Maurevel kêu lên. Một phát súng, một nhát gươm, một cú chùy, một viên đá choảng, các ông muốn gì cũng xong nhưng kết liễu đi thôi, nếu các ông muốn chúng ta đến đúng lúc như đã hứa để giúp ông de Guise ở chỗ lão đô đốc.

Coconnas thở dài.

- Tôi chạy lên đây! - Hurière kêu lên - Chờ tôi nhé.

- Mẹ kiếp! - Coconnas kêu - Hắn lại sắp sửa làm cho chàng trai tội nghiệp ấy đau đây. Có khi hắn lại còn ăn trộm của chàng ta nữa. Mình phải lên kết thúc cho nhanh để cậu ta đỡ đau lâu, và ngăn không cho chúng lấy tiền của cậu ta.

Do cái ý nghĩ tốt đẹp đó thúc đẩy, Coconnas leo lên cầu thang sau bác cả La Hurière. Chẳng mấy chốc chàng đuổi kịp y vì càng lên cao thì chắc do tác động của suy nghĩ chín chắn hơn, La Hurière càng chậm bước.

Lúc La Hurière đến trước cửa, có Coconnas theo sau, trong lúc nhiều phát súng nổ rền trong phố. Ngay tức thì người ta nghe tiếng De Mole nhảy ra khỏi giường và sàn nhà kêu ken két dưới chân chàng.

- Quái quỷ! - La Hurière hơi run nói - Tôi tin là y thức dậy rồi.

- Tôi cũng thấy hình như thế - Coconnas nói.

- Thế y sẽ chống cự lại à?

- Ông ta có khả năng làm thế đấy. Nào bác cả La Hurière, thế nếu ông ta giết bác thì nhận lắm nhỉ.

- Ừm hừm! - Chủ quán hăng giọng.

Nhưng do thấy trong tay mình có khẩu súng tốt, y định thần lại và mạnh chân đá tung cửa.

Và người ta thấy De Mole, đầu tuy không mũ nhưng vẫn mặc nguyên quần áo, lui về phía sau giường, grom ngậm trong mồm, hai tay đều cầm súng ngắn.

- Ái chà! - Coconnas vừa nói vừa phập phồng cánh mũi như loài thú dữ ngửi thấy mùi máu - Giờ mới hay ho đây, bác cả La Hurière. Nào! Tiến lên chứ!

- A! Chúng muốn ám sát ta, hình như thế! - De Mole mắt sáng rực kêu lên - Vả lại là mày à, đồ khốn nạn?

Bác cả La Hurière chỉ trả lời cho câu chửi vỗ đó bằng cách hạ khẩu hỏa mai xuống và ngắm bắn chàng trai. Nhưng La Mole đã kịp nhìn thấy động tác biểu diễn này nên khi phát đạn nổ, chàng khụy ngay chân xuống, đạn bay qua đầu chàng.

- Cứu tôi! - De Mole kêu lên - Ông de Coconnas, cứu tôi!

- Cứu tôi! Ông Maurevel ơi, cứu tôi với! - Bác cả La Hurière kêu.

- Xin thề, thưa ông de Mole! - Coconnas nói- Trong chuyện này, điều duy nhất mà tôi có thể làm được là không chống lại ông. Hình như đêm nay họ giết những người Tân giáo theo lệnh đức vua thì phải. Xin ông cứ tự xoay xử lấy theo khả năng của mình.

- A! Quân phản phúc. A! Đồ giết người! Nếu thế thì đợi đấy.

Đến lượt De Mole vừa ngắm vừa bóp cò khẩu súng ngắn.

La Hurière, vốn không rời mắt khỏi chàng, đã kịp nhảy tránh sang một bên, nhưng Coconnas không ngờ có sự phản công này, vẫn đứng nguyên chỗ và bị đạn sượt qua vai.

- Mẹ kiếp! - Chàng vừa nói vừa nghiêng răng - thì chơi tay đôi nào, nếu mi muốn thế!

Và vừa rút kiếm ra, chàng vừa lao tới De Mole.

Hắn là nếu Coconnas có một mình, De Mole đã đợi chàng, nhưng đằng sau Coconnas còn có bác cả La Hurière đang nấp lại đạn cho khẩu hỏa mai, không kể Maurevel đang ba chân bốn cẳng leo lên cầu thang theo lời kêu cứu của chủ quán. Vì vậy De Mole nhảy vào trong một căn buồng gài chốt cửa lại sau lưng chàng.

- A! Đồ súc sinh! - Coconnas tức tối kêu lên và lấy chuôi kiếm nện vào cửa. - Chờ đấy! Mày ăn của tao bao nhiêu écus tối nay, thì tao sẽ chọc thủng bấy nhiêu lỗ trên cái thân xác mày! Cứ chờ đấy! Tao đến để giúp cho mày khỏi đau đớn. Tao đến để người ta đừng lấy tiền của mày! Thế mà mày thương

công tao bằng phát đạn vào vai hả? Chờ đây! Đồ khốn khiếp! Cứ chờ đây!

Giữa lúc đó thì bác cả La Hurière lại gần lấy báng súng hỏa mai phang một cú khiến cánh cửa vỡ tung ra từng mảnh.

Coconnas lao vào trong buồng nhưng đập ngay mũi vào tường vì căn buồng trống trơn và cánh cửa sổ để ngỏ.

- Chắc y đã nhảy ra ngoài rồi - Chủ quán nói - Chúng ta đã ở tầng bốn, vậy chắc y đã chết rồi.

- Hay là nó đã trốn thoát qua mái nhà hàng xóm - Coconnas vừa nói vừa trèo qua thành ngang cửa sổ và chuẩn bị trượt theo de Mole trên cái bề mặt trơn trượt và lồm chồm ấy.

Nhưng Maurevel và Hurière lao tới giữ chàng lại và lôi vào trong buồng.

- Ông điên à - Cả hai cùng kêu lên - Ông sẽ tự giết mình thôi.

- Chao ôi - Coconnas nói - Tôi là người vùng núi quen leo trèo trên những tảng băng mà. Vả lại khi có kẻ nào lảng mạ tôi một lần thì tôi cũng sẽ leo theo nó tới tận trời, hoặc đuổi theo nó tới tận địa ngục, dù cho nó đi bằng đường nào chẳng nữa. Để cho tôi đi!

- Thôi đi! - Maurevel can - Hoặc là hấn đã chết, hoặc là hấn đã chạy xa rồi. Đi theo chúng tôi. Nếu như gã này thoát khỏi tay ông thì ông sẽ tìm thấy trăm ngàn đũa khác thế chỗ nó.

- Đúng đây! - Coconnas thét lên - Giết hết bọn Tân giáo! Tôi cần phải trả thù, càng sớm càng tốt.

Và cả ba người lao xuống cầu thang như một cơn lốc.

- Đến nhà đô đốc! - Maurevel kêu lên.

- Đến nhà đô đốc! - La Hurière nhắc lại.

- Thì đến nhà đô đốc nào, nếu các ông muốn thế! - Coconnas nói.

Cả ba lao ra khỏi quán Tinh tú để mặc cho Grégoire và các cậu bồi khác canh giữ quán. Họ chạy về phía dinh đô đốc ở đường Béthisy. Lửa cháy rùng rục cùng với những phát súng hỏa mai dẫn đường cho họ.

- Ê ai đi kia? - Coconnas kêu lớn - Một gã không mặc áo chên và không có khăn choàng.

- Chắc là một đứa đang chạy trốn - Maurevel nói.

- Bắt đi, bắt đi! Các ông có súng thì bắt đi! - Coconnas kêu.

- Ô, không đâu! - Maurevel lắc đầu - tôi để dành thuốc súng cho con mồi bự hơn.

- Kìa, bắt đi, La Hurière.

- Đợi tôi cái đã - Chủ quán vừa nói vừa giương súng ngắm.

- Thôi đi - Coconnas kêu lên - Đợi được ông thì nó thoát mất rồi.

Vừa nói chàng vừa lao tới đuổi theo kẻ bắt hạnh. Chẳng mấy chốc chàng đã đuổi kịp vì người kia đã bị thương. Nhưng vì không muốn đâm sau lưng kẻ khác, chàng kêu lên:

- Ê, quay lại! Quay lại đi!

Đang lúc đó một tiếng súng hỏa mai vang lên, viên đạn réo sượt bên tai chàng và kẻ trốn chạy ngã gục xuống như con thỏ bị trúng đạn của thợ săn trong lúc đang lao như tên.

Một tiếng kêu đặc thảng vang lên phía sau Coconnas. Chàng ngoái lại và thấy La Hurière đang huơ súng.

- A! - Gã kêu - ít ra thì tôi cũng mở hàng lấy lộc rồi.

- Vâng ạ, nhưng suýt nữa thì ông xuyên thủng tôi rồi đấy ạ!

- Cẩn thận, ngài quý tộc, cẩn thận! - La Hurière hót hải kêu lên.

Coconnas nhảy lùi ra đằng sau. Kẻ bị thương nhồm dấy trên một chân với lòng quyết rửa hờn, người đó sắp vung dao găm đâm Coconnas đúng chủ quán kịp kêu lên báo cho chàng.

- A, đồ rắn độc! - Coconnas thét lên.

Vừa lao vào người bị thương, chàng vừa dùng kiếm đâm cho người đó ba nhát ngập sâu tới tận chuôi.

- Bây giờ tới nhà đô đốc, tới nhà đô đốc! - Cocornas kêu lên bỏ mặc người Tân giáo giãy giụa trong cơn hấp hối.

- Ái chà, ông quý tộc - Maurevel khoái trá - Hình như ông bén mùi rồi!

- Thế chứ - Cocornas nói - Tôi không biết là tại mùi thuốc súng làm tôi say hay nhìn thấy máu nên tôi bị kích động. Mẹ kiếp, tôi thấy mình mê chém giết rồi: Có thể nói đã là săn người. Tôi mới chỉ săn gấu và chó sói thôi. Săn người thì, xin thề danh dự, tôi thấy thú vị hơn đây!

Và cả ba lại tiếp tục chạy.

Những người bị tàn sát

Như ta đã biết, dinh thự của đô đốc nằm ở phố Béthisy. Đó là một toà nhà lớn nằm ở phía sau một cái sân và hai dãy nhà bên cánh nối ra phố. Một bức tường bao quanh khu nhà, vì vậy để vào được đến sân phải đi qua một cổng lớn hay hai cổng sắt nhỏ.

Khi bộ ba thuộc phe cánh de Guise tới đầu phố Béthisy ăn thông liền với phố Fossés Saint-Germain l'Auxerrois, họ thấy binh lính, lính Thụy sĩ và các thị dân đang bao vây dinh đô đốc.

Ai nấy đều cầm kiếm, cầm giáo hoặc súng hỏa mai. Một vài người còn cầm theo những ngọn đuốc tạo nên cho khung cảnh này một vẻ chập chờn tang tóc. Tuỳ theo động tác của người cầm, ánh sáng đỏ toả ra trên hè phố, rọi lên những bức tường hoặc cháy bùng bùng trên cái biển người mà vũ khí sáng lấp lánh bởi đuốc chiếu vào. Xung quanh dinh và trong các phố Tirechappe, Etienne và Bertin-Poirée là nơi cuộc tàn sát khủng khiếp đang bắt đầu. Người ta nghe thấy những tiếng kêu thét kéo dài. Những loạt súng hỏa mai nổ ròn rã. Thình thoảng một kẻ bất hạnh gần như trần trụi, nhợt nhạt và bê bết máu lướt qua, nhảy dựng lên như con hoẵng bị dồn đuổi trong vòng lửa tang thương, trong một thế giới mà quỷ sứ đang hoành hành.

Trong giây lát Coconnas, Maurevel và Hurière được mọi người nhận ra nhờ chữ thập trắng và được đón chào nồng nhiệt. Họ nhập bọn vào chỗ đông đúc nhất của cái đám đông đang thờ hồn hển và bị dồn nén như một lũ chó săn này. Chắc hẳn là họ không thể vào nổi, nếu không có một người nào đó nhận ra Maurevel và dọn đường cho y đi. Coconnas và Hurière lách theo, rốt cuộc cả ba đã lọt được vào sân.

Ba cánh cửa thông vào sân đã bị xô đổ. Ở giữa sân có một khoảng trống mà những kẻ giết người kính cẩn đứng dẹp ra xung quanh dành cho một người đang đứng tỳ vào một thanh kiếm dài tuốt trần. Ông ta chăm chăm nhìn lên một ban công cao hơn mặt đất khoảng chừng mười lăm bộ trước cửa sổ chính của toà nhà. Người đó sốt ruột giậm chân và đôi khi lại quay lại để hỏi những kẻ đứng gần ông ta nhất.

- Vẫn chưa có gì - Ông ta lẩm bầm - Chẳng có ai... Hay là hẳn được báo trước, hẳn trốn thoát rồi. Ông nghĩ sao, Du Gast?

- Thừa đức ông, không thể thế được.

- Tại sao không? Ông chả nói với ta là trước khi chúng ta tới có một người đàn ông đầu không đội mũ, kiếm trần cầm tay, chạy như truy đuổi, đã đến gõ cửa và người ta đã mở cửa cho y là gì?

- Vâng, thừa đức ông. Nhưng gần như ngay tức thì de Besme đã tới cửa bị phá và dinh thự bị bao vây. Gã đàn ông đó đã vào được rồi, nhưng chắc chắn là y chưa thể ra được.

- Ê này! - Coconnas nói với La Hurière - Hoặc là ta nhầm, hoặc đúng là ông de Guise kia.

- Chính người đó, ông quý tộc ạ. Vâng, đích thân Henri de Guise vĩ đại, hẳn là người đang đợi đô đốc ra để làm điều mà đô đốc đã làm đối với phụ thân người. Có lần có lượt, ông quý tộc ạ Tạ ơn Chúa! Hôm nay đến lượt chúng ta.

- Bớ này Besme! - Quận công kêu lên với giọng oang oang - Còn chưa xong kia à?

Và mũi kiếm sốt ruột của ông ta đâm tóe lửa trên thêm hè.

Lúc đó, người ta nghe thấy như có những tiếng kêu trong dinh, rồi tiếng súng, tiếng chân chạy huỳnh huych, tiếng vũ khí chạm nhau. Tiếp theo lại là một sự yên lặng.

Quận công có một cử động như định lao vào nhà.

- Thừa đức ông, thừa đức ông - Du Gast vừa tiến lại gần vừa kìm ông ta lại - Tư cách của ngài buộc ngài phải ở lại đây và chờ đợi.

- Phải lắm, Du Gast, cảm ơn ta sẽ đợi. Nhưng quả thực là ta mòn mỏi vì sốt ruột và lo ngại. Ôi! Nếu nó thoát khỏi tay ta!

Đột nhiên có tiếng bước chân lại gần. Các kính cửa tầng một sáng rực do ánh đuốc phản chiếu nom tựa một đám cháy.

Cánh cửa sổ quận công đã bao lần ngược mắt nhìn đã mở ra hay nói đúng hơn là vỡ tan thành từng mảnh và một người, mặt tái mét, cổ trắng dính đầy máu, hiện ra ban công.

- Besme! - Quận công kêu lên - Rốt cuộc thì mi đây rồi! Ra sao rồi? Ra sao rồi?

- Đây! Đây! - Gã người Đức lạnh lùng nói. Y cúi xuống rồi ngẩng lên ngay, trông như đang nhắc một vật gì nặng.

- Nhưng còn những đứa khác đâu? - Quận công sốt ruột hỏi. Những đứa khác ở đâu rồi?

- Những đứa khác đang giết nốt những đứa kia.

- Còn mi! Mi đã làm được gì?

- Tôi à! Đức ông sẽ đẩy. Đức ông lui lại đi.

Quận công lùi lại một bước.

Lúc đó người ta có thể nhận ra vật mà Besme đang cố sức kéo về phía mình.

Đó là xác một ông già.

Gã nhắc cái xác lên trên ban công, đu đưa một hồi trong khoảng không và ném nó xuống chân chủ mình.

Tiếng rơi bịch của cái xác, những tia máu tủa ra và bắn xa trên thềm khiến chính quận công cũng sững người vì kinh khiếp.

Nhưng cảm xúc đó không kéo dài. Sự tò mò khiến mọi người đều nhích lên vài bước và một ngọn đuốc được đưa tới bập bùng ở bên trên xác nạn nhân.

Người ta nhìn thấy một bộ râu bạc trắng, một gương mặt đáng kính và hai bàn tay cứng đờ.

- Đô đốc! - Có tới hai chục giọng cùng cất lên và im bật ngay tức thì.

- Đúng, đô đốc, chính hấn - Quận công vừa nói vừa tiến lại gần cái xác đề ngấm nó với niềm vui thầm lặng.

- Đô đốc! Đô đốc! Tất cả những kẻ chứng kiến cảnh khủng khiếp này thì thầm nhắc lại. Họ xích lại gần nhau và tiến lại ông già to lớn đã bị đánh gục.

- A! Mà đây, Gaspard! - Quận công de Guise kêu lên với vẻ chiến thắng - Mà đã ám sát cha ta, giờ đây ta trả thù cho người!

Và ông ta dẫm đặt chân lên ngực của người anh hùng Tân giáo.

Nhưng ngay lập tức đôi mắt của người hấp hối cố gắng mở ra, bàn tay đầm máu và cụt ngón của ông quắp lại một lần cuối.

Vẫn nằm yên bất động, đô đốc nói với kẻ phạm thánh bằng một giọng như vọng lên từ dưới mồ:

- Henri de Guise, sẽ có ngày mi cảm thấy trên ngực mình bàn chân của kẻ giết người. Ta không giết cha mi. Mi là kẻ bị nguyên rủa.

Dù không muốn, quận công vẫn tái mặt run lên, cảm thấy ớn lạnh toàn thân. Ông ta đưa tay lên trán như muốn xua đuổi cảnh tượng hãi hùng này. Và khi ông ta hạ tay xuống, khi ông ta dám nhìn lại đô đốc, mắt ông này đã nhắm lại, hai tay cứng đờ và một dòng máu đen chảy từ miệng xuống bộ râu bạc đã thay cho những lời khủng khiếp mà cái miệng ấy vừa tuyên án.

Quận công nhắc kiếm lên trong một cử chỉ quyết tâm đầy tuyệt vọng.

- Thế nào đức ông? Người đã bằng lòng chưa? - Besme hỏi.
- Được anh bạn dũng cảm - Henri đáp lại - Vì mi đã trả thù cho...
- Quận công Françoise phải không?
- Cho tôn giáo - Henri nói bằng một giọng trầm đục và quay về phía các lính Thụy sĩ, các binh lính và thị dân đang đứng đầy sân và phố - Bây giờ, các bạn vào việc đi thôi, vào việc đi!
- Ê này! Chào ông, ông de Besme - Coconnas vừa nói vừa tiến lại gần với vẻ khâm phục anh chàng người Đức đang vẫn thản nhiên đứng chúi kiếm trên ban công.
- Ông đã kết liễu đời hắn hả? - La Hurière phấn khích reo lên.
- Ông làm như thế nào vậy, ông quý tộc?
- Ô! Đơn giản lắm, đơn giản lắm. Nó nghe thấy tiếng động nó mở cửa, và tôi đã đâm thanh kiếm dài của tôi vào người nó. Nhưng đã xong đâu, tôi tin là gã Téligny cũng bị, tôi nghe tiếng hắn.
- Quả thật, lúc đó, người ta nghe thấy một vài tiếng kêu kinh hoàng tựa như tiếng kêu của đàn bà. Những ánh lửa đỏ chiếu rục một trong hai dãy nhà sảnh lớn. Người ta thấy có hai người đang chạy trốn, theo sau là một dãy dài những kẻ tàn sát. Một phát hỏa mai giết chết một người, còn người kia trên đường chạy đã tìm thấy một cửa sổ và không lường trước tầm cao.
- Không hề e ngại những kẻ thù đang đợi ông ta ở phía trước, anh ta can đảm nhảy vọt ngay xuống sân.
- Giết đi! Giết đi! - Những kẻ sát nhân kêu lên khi thấy nạn nhân của chúng có cơ trốn thoát.
- Người đàn ông vừa bật dậy vừa nhặt thanh kiếm mà trong lúc nhảy anh ta đã đánh rơi. Anh ta đâm đầu chạy qua những người đang chứng kiến, xô ngã ba bốn người, đâm sọc vào một người khác bằng thanh kiếm của mình và giữa đám lửa đạn súng ngắn, giữa những lời chửi rủa của bọn lính tức tối vì bắn trượt. Anh ta chạy như tên bắn qua trước mặt Coconnas đang đứng chực sẵn ở cổng với dao găm cầm tay.
- Trúng rồi! - Anh chàng người Piémontais vừa kêu lên vừa đâm sượt mũi dao nhọn mảnh của mình qua cánh tay người kia.
- Đồ hèn! - Kẻ chạy trốn vừa trả lời, vừa quật lưỡi kiếm ngang mặt kẻ thù vì chẳng còn đủ chỗ cho anh ta đâm thẳng.
- Ôi thật quái quỷ! - Coconnas kêu lên - De Mole!
- De Mole! - La Hurière và Maurevel nhắc lại.
- Chính hắn đã báo trước cho đồ đóc! - Nhiều tên cùng kêu.
- Giết đi! Giết đi! - Từ phía mọi người kêu lên.

Coconnas, La Hurière và chừng mười tên lính lao đuổi theo La Mole. Toàn thân đầy máu; De Mole bị kích động đến cực điểm và đó cũng là nguồn dự trữ sức mạnh cuối cùng của con người.

Theo bản năng, chàng chạy vọt qua các phố. Sau lưng chàng, tiếng chân tiếng hò hét của kẻ thù như chấp cánh cho chàng.

Thình thoảng một viên đạn réo bên tai khiến chàng đã chạy chậm lại vọt lên nhanh chóng. Không phải là chàng hô hấp, không phải hơi thở thoát ra từ lồng ngực chàng mà đó là một thứ tiếng khò khè trầm khàn, một thứ tiếng hú cụt ngùn thoát ra. Mồ hôi và máu chảy rờn rờn từ tóc chàng, hoà lẫn vào nhau trên mặt chàng.

Rồi áo chèn của chàng trở nên chật nghẹt đối với nhịp đập tim chàng, chàng giằng nó ra. Rồi thanh kiếm trở nên quá nặng, chàng ném nó ra xa. Đôi khi chàng có cảm giác tiếng bước chân xa dần và chàng sắp thoát khỏi những tên đao phủ. Nghe tiếng la hét của bọn này, những kẻ tàn sát người khác đang ở trên đường chạy bỏ tới. Đột nhiên chàng nhìn thấy dòng sông lặng lẽ trôi ở phía bên trái. Giống như con hươu bị dồn đuổi, chàng dường như cảm thấy một khoái cảm khôn tả muốn được lao mình

xuống dòng sông. Chỉ có sức mạnh tốt cùng của lý chí mới tìm được chàng lại. Bên phải chàng là Louvre tối tăm, im lìm, nhưng đầy những tiếng động trầm trầm ghê rợn. Trên cầu treo, mũ sắt và giáp trụ ra ra vào vào, hắt lên những tia sáng lạnh lẽo phản chiếu ánh trăng. De Mole nghĩ tới vua Navarre cũng như chàng đã nghĩ tới Coligny: đó là hai người bảo trợ cho chàng. Chàng thu hết sức lực, nhìn lên trời và thầm nguyện sẽ cải đạo nếu như chàng thoát khỏi cuộc tàn sát. Chàng chạy tắt, lừa để xa được khoảng ba chục bước cả bầy đang đuổi theo mình, rồi quay thẳng về phía Louvre, lao lên cầu lẫn vào bọn lính. Chàng bị thêm một nhát dao găm sượt qua sườn và mặc dù có tiếng kêu "giết! giết" vang lên sau lưng và xung quanh chàng, mặc dầu lính gác đã thủ thế tấn công, chàng lao như tên bắn vào trong sân, nhảy tới được các phòng ngoài, vọt qua cầu thang lên hai tầng gác nhận ra một cánh cửa liền tỳ người vào đó, vừa gõ cửa vừa đạp bằng cả chân lẫn tay.

- Ai đó?- Có giọng đàn bà hỏi nhỏ.

- Ôi! lạy Chúa! - De Mole thì thầm - Chúng đến... tôi nghe thấy tiếng chúng... Tôi nhìn thấy chúng...

Tôi đây, tôi...

- Ông là ai?- Giọng trên lại hỏi.

De Mole nhớ lại khẩu lệnh.

- Navarre! Navarre! - Chàng kêu lên.

Cửa mở ngay lập tức. De Mole không nhìn thấy, cũng chẳng cảm ơn Gillone, nhảy luôn vào phòng, đi qua một hành lang, hai hay ba phòng ở và cuối cùng tới một căn phòng được chiếu sáng bởi một ngọn đèn treo trên trần.

Dưới những bức màn nhung điểm hoa huệ vàng, một người đàn bà mặc chiếc áo ngủ lụa mỏng đang nằm trên một chiếc giường bằng gỗ sồi chạm trổ. Nàng chống tay lên, mắt nhìn trừng trừng sợ hãi.

De Mole lao bổ tới chỗ nàng.

- Thưa lệnh bà - Chàng kêu lên - Người ta giết, người ta cắt cổ những người anh em của tôi. Người ta muốn giết, muốn vặn cổ cả tôi nữa. Ôi! lệnh bà là hoàng hậu... Hãy cứu tôi.

Và chàng khụy xuống chân nàng, để lại trên tấm thảm một vệt máu lớn.

Nhìn thấy người đàn ông tái nhợt, bơ phờ quỳ trước mặt mình, hoàng hậu Navarre kinh hoàng đứng dậy úp mặt giấu vào trong tay và kêu cứu.

- Thưa lệnh bà - De Mole vừa nói vừa cố gắng đứng dậy Nhân danh Chúa, xin đừng kêu lên, vì nếu người ta nghe thấy tiếng lệnh bà, tôi sẽ chết mất! Những kẻ giết người đuổi theo tôi, chúng chỉ cách tôi mấy bậc thang. Tôi nghe thấy chúng... Chúng kia rồi, chúng kia rồi!...

- Cứu tôi với!- Hoàng hậu Navarre hoảng hồn nhắc lại - Cứu tôi với!

- Ôi! Vậy lệnh bà sẽ giết tôi! - De Mole tuyệt vọng nói - Phải chết vì giọng nói ngọt ngào đến thế, phải chết vì một bàn tay đẹp đến thế! Tôi những tưởng điều đó không thể xảy ra?

Cùng lúc đó, cánh cửa mở tung và một đám người hỗn hển tức giận, mặt mũi loang máu và thuốc súng với hỏa mai, kiếm luôn lăm lăm trong tay ủa vào phòng.

Cầm đầu bọn họ là Coconnas. Với mái tóc hung đỏ dựng ngược, với cặp mắt xanh nhợt trợn trừng, má bị sướt một đường vì nhát kiếm của De Mole, máu chảy trên khuôn mặt làm cho Coconnas trông thật khủng khiếp.

- Mẹ kiếp! Coconnas kêu lên - Nó đây rồi! Nó đây rồi! A! Rốt cuộc chúng ta cũng tóm được nó!

De Mole cố tìm quanh một thứ vũ khí nhưng vô ích. Chàng nhìn hoàng hậu và nhận thấy vẻ thương xót hiện trên nét mặt nàng. Chàng hiểu rằng chỉ có nàng là cứu được chàng. Chàng liền lao về phía nàng và ôm nàng trong tay.

Coconnas tiến lên ba bước, mũi thanh kiếm dài của chàng một lần nữa lại đâm thủng vai kẻ thù. Một

vài giọt máu âm và đỏ tồ hồng lên lớp chần trắng thơm tho của Marguerite.

Marguerite trông thấy máu chảy. Nàng cảm thấy tấm thân đang quắn lẩy mình rung lên. Cùng với De Mole, nàng nhảy bổ vào khe thành giường. Thật đúng lúc, De Mole kiệt sức không thể cử động chút nào, dù là để trốn chạy hay để tự vệ. Chàng áp mái đầu nhọt nhọt lên vai người thiếu phụ, các ngón tay co quắp của chàng bám vào và làm rách thứ hàng lụa batit mỏng và mịn màng che phủ tấm thân Marguerite.

- Ôi! Lệnh bà hãy cứu lấy tôi! - Chàng lẩm bẩm với giọng đuối dần.

Chàng chỉ nói được thế. Mắt chàng như bị đêm đen của cái chết làm mờ đi. Mái đầu nặng trĩu ngật ra đằng sau. Cánh tay duỗi ra. Lưng chàng gập xuống và chàng trượt xuống sàn nhà trong vũng máu của chính mình, kéo theo cả hoàng hậu.

Khi đó, Coconnas bị những tiếng hò hét kích động, say mùi máu và điên tiết về cuộc rượt đuổi cuồng nhiệt vừa rồi, vươn dài tay về phía đầu giường. Chỉ giây lát nữa thôi là kiếm của chàng đâm thủng tim De Mole và có lẽ luôn cả trái tim của Marguerite.

Nhìn thấy mũi sắt tuốt trần, và có lẽ hơn thế, nhìn thấy sự láo xược thô bạo đó, người con gái cao quý của hoàng tộc vươn thẳng người dậy, thét lên một tiếng kêu kinh hoàng, phần nộ và tức giận đến nỗi làm anh chàng người Piémontais sững lại vì một cảm giác mới lạ. Nếu cảnh này cứ còn kéo dài thì rồi nó sẽ cũng tan chảy như sương tuyết sớm mai dưới nắng tháng tư mà thôi và can điên cuồng chém giết sẽ tiếp tục.

Nhưng đột nhiên, từ cánh cửa khuất trong tường, một thanh niên khoảng mười sáu, mười bảy tuổi, mặt tái xanh, ăn vận một màu đen tuyền, tóc tai bơ phờ lao ra.

- Đợi đây! Chì ơi, đợi đây - Anh ta kêu lên - Tôi đây.

- Françoise! Françoise! Cứu tôi với! - Marguerite gọi.

- Quận công d'Alençon! - La Hurière lẩm bẩm và hạ súng xuống.

- Mẹ kiếp! Một ông hoàng nước Pháp! - Coconnas vừa càu nhàu vừa lùi lại một bước.

Quận công d'Alençon nhìn quanh. Ông ta thấy Marguerite tóc tai xơ tung, đẹp lộng lẫy hơn bao giờ hết, đang tựa vào tường. Quanh nàng là những gã đàn ông mắt long lên tức giận, trán đầm mồ hôi và miệng sùi bọt mép.

- Quân khốn khiếp! - Ông ta thét lên.

- Cứu tôi với! - Marguerite kiệt sức nói - Chúng muốn giết tôi.

Khuôn mặt xanh tái của quận công thoáng ửng đỏ. Mặc dù không có vũ khí nhưng hoàn toàn vững tâm với ý thức về tên tuổi của mình, ông ta nắm chặt tay tiến về phía Coconnas và đồng bọn khiến họ kinh hãi lùi dần trước những tia mắt rực lửa của ông ta.

- Nào! Chúng mày sẽ ám sát luôn cả một hoàng tử nước Pháp chứ!

Và khi thấy bọn họ tiếp tục lùi dần trước mình, ông gầm lên:

- Nào! Chỉ huy vệ binh của ta đâu? Hãy tới đây và treo cổ tất cả bọn kẻ cướp này cho ta!

Nhìn thấy người thanh niên tay không vũ khí này, Coconnas còn khiếp hơn cả khi thấy một đại đội dân binh hoặc kỵ binh Đức. Chàng lùi mãi tới cửa, La Hurière ba chân bốn cẳng tụt xuống cầu thang và binh lính nháo nhào húc lẫn lộn nhau ở phòng ngoài để tháo thân cho nhanh. Họ thấy cửa quá hẹp so với nỗi ước ao lớn lao của họ muốn được thoát ra bên ngoài.

Trong lúc đó, theo bản năng, Marguerite đã ném tấm chần gấm Damas của mình lên người chàng trai đang bất tỉnh và rời khỏi chàng ta.

Khi kẻ giết người cuối cùng đã biến khỏi, quận công d'Alençon quay lại và kêu lên khi thấy Marguerite vấy máu:

- Chị! Chị bị thương à?

Và ông ta lao về phía chị với vẻ lo lắng lẽ ra đã có thể tô đẹp thêm cho tình âu yếm của ông, nếu như cái tình âu yếm đó không bị lên án là đã đi quá cái giới hạn thích hợp của một người em trai.

- Hình như không – Marguerite đáp lại - Hoặc nếu có cũng chỉ bị nhẹ.

- Nhưng máu này ở đâu ra - Quận công vừa nói vừa lấy bàn tay run rẩy vuốt lên khắp thân hình Marguerite.

- Tôi không biết nữa - Nàng nói - Một tên trong bọn khốn khiếp đó đã chạm vào tôi, có lẽ hẳn bị thương.

Chạm tay vào người chị! Ôi giá mà chị chỉ cho tôi thằng cha ấy, nếu chị nói cho tôi biết nó là thằng nào, nếu như tôi biết để tìm ra nó thì hay quá!

- Suyt! - Marguerite kêu.

- Sao vậy? - Françoise hỏi.

- Vì nếu người ta thấy Françoise vào giờ này ở trong phòng ngủ của tôi thì...

- Anh chị em không thể thăm nhau được sao, Marguerite?

Hoàng hậu nhìn quận công d'Alençon với một cái nhìn đăm đăm đầy đe dọa đến nỗi chàng trai lùi dần.

- Vâng! Vâng!, Marguerite, chị có lý, tôi về chỗ tôi, nhưng chị không thể ở đây một mình trong cái đêm kinh khủng này. Chị có muốn tôi gọi Gillone không?

- Không, không, chẳng cần gọi ai cả. Đi đi, Françoise, đi bằng cái lối mà cậu đã đến đây ấy.

Ông hoàng trẻ làm theo và khi ông ta vừa khuất dạng thì Marguerite nghe thấy một tiếng thở dài vọng lên từ phía sau giường.

Nàng chạy đến chỗ lối đi bí mật, cài chốt lại và rồi chạy đến cửa kia và cũng đóng khoá cửa lại, đứng vào lúc đó một toán đông xạ thủ và lính đang truy đuổi những người Tân giáo ngụ ở Louvre ào ào lao qua đầu kia hành lang như một cơn lốc.

Nàng cẩn thận nhìn quanh để chắc chắn là chỉ có một mình rồi quay về phía ngạch đầu giường. Nàng nhấc tấm chăn nhưng Damas đã che cho De Mole thoát khỏi cái nhìn của quận công d'Alençon. Nàng khó nhọc kéo cái khối bất động vào phòng và khi thấy người bất hạnh vẫn còn thở, nàng ngồi xuống, tỳ đầu chàng lên đầu gối mình và té nước vào mặt để chàng tỉnh lại.

Chỉ khi nước đã gạt ra lớp bụi, lớp thuốc súng và máu bám đầy trên mặt người bị thương. Marguerite mới nhận ra nhà quý tộc đẹp trai mà mới ba bốn giờ trước vẫn còn đầy hy vọng và sức sống, đã tới xin nàng bảo trợ cho gặp vua Navarre. Khi rời nàng, chàng đã choáng ngợp trước sắc đẹp của nàng, và chính chàng cũng khiến nàng phải mơ màng đôi chút.

Marguerite buột ra một tiếng kêu hãi hùng, giờ đây nàng cảm thấy đối với người bị thương không còn chỉ là lòng thương hại nữa mà là sự quan tâm. Giờ đây đối với nàng, người bị thương không chỉ là một người xa lạ bình thường, mà gần như là một người quen cũ. Dưới bàn tay nàng, chẳng mấy chốc gương mặt đẹp của chàng trai hiện ra hoàn toàn, nhưng nhợt nhạt và tiêu tụy vì đau đớn. Nàng rùng mình và gần như cũng tái nhợt như chàng. Nàng đặt tay lên trái tim chàng, tim chàng vẫn đập. Nàng bèn vươn tay ra với lấy lọ thuốc muối trên cái bàn cạnh đó và cho chàng ngửi.

De Mole mở mắt, chàng lẩm bẩm:

- Ôi! Lạy Chúa! Tôi ở đâu đây?

- Thoát rồi, ông hãy yên tâm, ông thoát rồi.

De Mole cố gắng đưa mắt sang hoàng hậu, đăm đăm nhìn nàng rồi mấp máy:

- Ôi! Lệnh bà đẹp quá!

Và như bị loá mắt, chàng vừa khép mi mắt lại vừa buông một tiếng thở dài.

Marguerite khê kêu lên. Mặt chàng lại tiếp tục tái hơn nữa, và trong giây phút đó nàng ngỡ rằng chàng đã thở hơi cuối cùng.

- Ôi! Lạy Chúa tôi, xin Người hãy thương lấy ông ta.

Vừa lúc đó có người đập mạnh vào cánh cửa hành lang.

Marguerite nhô dậy và đỡ dưới vai De Mole.

- Ai đó? - Nàng kêu lên.

- Tàu lệnh bà, tôi đây - Một giọng phụ nữ phát ra - Quận chúa de Nervers đây.

- Henriette! - Marguerite thốt lên - Ôi! Đừng sợ vì đó là một người bạn, ông có nghe thấy không?

De Mole cố gắng quỳ dậy bằng một chân.

- Ông cố một chút để tôi đi mở cửa nhé - Hoàng hậu nói.

De Mole chống tay xuống đất và giữ được thăng bằng.

Marguerite bước về phía cửa, nhưng nàng chột rùng mình hoảng sợ.

- A! Không phải chỉ có mình cậu à? - Nàng thốt lên khi nghe tiếng vũ khí chạm vào nhau.

- Không, đi theo tôi còn có mười hai vệ binh của ông de Guise em rể tôi để lại cho.

- Ông de Guise! - La Mole lẩm bẩm - Ôi! Tên sát nhân! Tên sát nhân!

- Im nào - Marguerite nói - Không được nói gì hết.

Và nàng nhìn quanh xem có thể giấu người bị thương ở đâu.

- Hãy cho tôi một thanh kiếm, cho tôi một con dao găm! - De Mole lẩm bẩm.

- Để tự vệ? Vô ích! Ông không nghe thấy ư? Họ có mười hai, còn ông chỉ có một mình.

- Không phải để tự vệ, nhưng để không phải sống mà phải rơi vào tay họ.

Không, không, tôi sẽ cứu được ông à! Có cái buồng này ông hãy vào đây!

De Mole ráng sức và được Marguerite giúp đỡ và đã lết vào tận buồng.

Marguerite đóng cửa lại và nhét chặt chìa khoá trong túi đựng tiền bố thí của nàng.

- Không được kêu, không được rên rỉ, không được thở dài. Ông sẽ thoát! - Nàng nói qua vách cửa.

Rồi khoác một chiếc áo choàng mặc trong nhà, nàng ra mở cửa và để cho cô bạn nhảy bổ vào vòng tay nàng.

- Ôi! Lệnh bà không sao cả chứ ạ? - Henriette hỏi.

- Không! Có sao đâu! - Marguerite vừa nói vừa khép tà áo choàng lại để người ta không nhìn thấy những vết máu vấy đầy trên áo ngủ của nàng.

- Càng hay. Nhưng dù sao thì quận công de Guise cũng đã dành cho tôi mười hai vệ binh để đưa tôi về dinh ông ta. Tôi cứ để lại đây cho lệnh bà sáu người. Tôi chẳng cần tới nhiều tùy tùng đến thế. Đêm nay, chỉ cần sáu vệ binh của quận công de Guise cũng đáng giá hơn cả một trung đoàn vệ binh của đức vua.

Marguerite không dám từ chối. Nàng cắt sáu người vệ binh canh trong hành lang rồi ôm hôn quận chúa. Henriette cùng với sáu vệ binh kia quay trở về dinh quận công de Guise, nơi nàng ở trong lúc chồng đi vắng.

Những kẻ tàn sát người

Coconnas không chạy trốn, chàng chỉ rút lui. La Hurière không chạy trốn, y chỉ lúi đi mắt. Một người theo cách của sư tử, một kẻ theo cách của chó sói.

Kết quả là La Hurière đã ra tới quảng trường Saint-Germain l'Auxerrois, còn Coconnas thì mới chỉ ra khỏi cổng Louvre.

Thấy chỉ còn một mình với khẩu hỏa mai giữa đám những kẻ qua lại chạy bán sống bán chết, giữa những viên đạn réo và những xác người rơi từ các cửa sổ xuống, La Hurière bắt đầu thấy hốt hoảng và thận trọng tìm cách quay về quán trọ của mình. Nhưng khi vừa nhô đầu ra khỏi phố D'Averon để vào phố Arbresec, y rơi vào giữa một nhóm lính Thụy Sĩ và khinh kỵ do Maurevel chỉ huy.

- Thế nào? - Kẻ đã tự mệnh danh là người giết vua thốt lên - Các ông đã xong rồi à? Ông về đây hả ông chủ quán? Ông đã làm gì với ông bạn Piémontais của chúng ta rồi? Ông ta không gặp rủi ro gì chứ? Nếu không thì đáng tiếc lắm vì lúc này ông ta trông thật sung sức.

- Tôi nghĩ rằng không - La Hurière đáp - Và mong rằng ông ấy sắp đuổi kịp chúng ta.

- Ông từ đâu về?

- Từ Louvre. Phải nói rằng ở đó người ta đón tiếp chúng tôi hơi mạnh tay đấy.

- Ai thế?

- Quận công d'Alençon. Ông ta không tham dự vào đây à?

- Đức ông quận công d'Alençon chẳng dự vào cái gì, trừ những việc có liên quan đến cá nhân ông ta.

Cứ thử đề nghị

- Ông ta coi hai anh mình là người Tân giáo mà xem, ông ta sẽ dự vào việc ngay, miễn là công việc được tiến hành mà không làm ông ta mang tiếng. Nhưng bác cả La Hurière này, ông không tiếp tục đi cùng với các vị đáng kính đây ư?

- Họ đi đâu vậy?

- Ô lạy Chúa! Đến phố Montorgueil. Ở đó tôi có một người quen cũ là mục sư Tân giáo. Y có một vợ và sáu con. Cái giống vô đạo ấy mới mẫn đê chứ. Ở đây sẽ rất thú vị.

- Còn ông thì đi đâu?

- À, tôi đi có việc riêng.

- Nay, đừng có đi đâu mà không có tôi - Một giọng nói cất lên khiến Maurevel giật mình - Các ông có những chỗ ngon lắm và tôi muốn được đi cùng.

- A! Ông bạn Piémontais của chúng ta đây rồi - Maurevel reo lên.

- Ông de Coconnas đây à - La Hurière nói - Tôi cứ tưởng là ông đi theo tôi từ lúc này cơ mà? Rõ là trò thô tả! Ông chuồn nhanh quá. Với lại tôi đi chệch đường một tí để ném xuống sông một thằng oắt cứ kêu toáng lên: "Đả đảo bọn theo giáo hoàng! Đô đốc muôn năm!". Khốn thay, tôi thấy hình như thằng quái đó biết bơi. Nếu người ta muốn chìm chết cái bọn vô đạo khốn kiếp ấy thì phải ném chúng xuống nước như mèo ấy, để cho chúng không kịp nhìn được cái gì hết!

- Ái chà! Ông vừa bảo là ông từ Louvre về phải không? Thằng cha Tân giáo của ông trốn vào đó à? - Maurevel hỏi.

- Ôi! Lạy Chúa, vâng.

- Lúc y nhặt kiếm trong sân nhà lão đô đốc, tôi đã bắn cho y một phát, nhưng chẳng biết tại sao tôi lại

bắn trượt.

- Ô, còn tôi, tôi không trượt - Coconannas nói - Tôi đã xọc kiếm vào lưng nó, mũi kiếm bị đâm tới năm tấc. Và lại tôi đã thấy nó ngã vào tay Marguerite. Mẹ kiếp, nàng đẹp thật đấy! Tuy vậy tôi thú nhận rằng cũng sẽ chẳng bực mình lắm nếu được tin là nó chết hẳn rồi. Cái thằng cha ấy có vẻ có tính thù dai, nếu nó còn sống chắc sẽ thù tôi cả đời mất. Nhưng các ông vừa nói là các ông đi đâu cơ mà?

- Ông cứ nhất định đi với tôi à?

- Mẹ kiếp, tôi nhất định không đứng lý tại chỗ! Tôi mới giết được có ba bốn đứa thôi. Ấy nếu tôi cứ nguôi cái việc này đi thì vai tôi lại đau. Đi thôi! Đi thôi!

- Đội trưởng! - Maurevel nói với viên chỉ huy - Cho tôi ba người và hãy cho tiêu luôn lão mục sư với những kẻ còn lại.

Ba lính Thụy Sĩ tách ra và tới nhập bọn cùng Maurevel. Tuy nhiên cả hai nhóm vẫn cùng đi với nhau tới tận phố Tirechappe.

Tới đó, những lính khinh kỵ và lính Thụy Sĩ rẽ sang phố Hàng Thùng, còn Maurevel, Coconannas, Hurière và ba người kia đi theo phố Hàng Sắt, ngoặt về phố Trousse Vache và tới phố Saint-Avoye.

- Ông dẫn bọn tôi đi đâu thế này? - Coconnas hỏi - chàng bắt đầu phát chán về cái trò lang thang này.

- Tôi dẫn các ông đi làm một cuộc tiểu trừ vừa ngoạn mục lại vừa có ích. Sau đô đốc, sau Tèligny, sau các ông hoàng Tân giáo, tôi không thể tặng các ông cái gì hơn được. Kiên nhẫn tí Chúng ta phải ra tay ở phố Chaume, sắp đến rồi đấy.

- Này - Coconannas hỏi - Phố Chaume có gần Đền không?

- Gần, sao?

- À, ở đó có một ông chủ nợ của gia đình chúng tôi, một lão Lambert Mercandon nào đấy. Cha tôi dặn phải trả cho lão một trăm đồng tiền vàng mà tôi mang theo đây.

- Thế thì quả là một dịp tốt để thanh toán nợ nần với lão - Maurevel nói.

- Sao lại thế?

- Hôm nay là ngày người ta thanh toán các món nợ cũ. Cái lão Mercandon nhà ông có phải là Tân giáo hay không?

- Ô hô! Thôi tôi hiểu rồi, ông ta phải là người theo Tân giáo.

- Suyt, đến rồi đấy.

- Dinh nào có một chái nhà chìa ra phố thế kia?

- Dinh de Guise đấy.

- Quả thật không lẽ nào tôi lại không tới đây được, tôi đến Paris với sự bảo trợ của Henri vĩ đại kia mà. Nhưng ông bạn này, mẹ kiếp, khu phố này mới yên tĩnh chứ. Quá lắm thì người ta cũng chỉ nghe thấy tiếng súng hoả mai thôi. Cứ như ở tỉnh nhỏ ấy, mọi người đều ngủ cả. Nếu không phải thế thì quý sứ bắt tôi đi!

Thực tế dinh de Guise cũng có vẻ bình yên như ngày thường.

Các cửa sổ đều đóng, chỉ có ánh sáng lọt qua bức rèm che cửa sổ chính đã thu hút sự chú ý của Coconaux lúc chàng mới vào phố.

Gần tới dinh de Guise, tới góc đường Péti Săngchiê và đường Catrefx, Maurevel dừng lại nói:

- Nhà của kẻ mà chúng ta tìm đây rồi.

- Tức là nhà của kẻ mà ông tìm kiếm chứ... - La Hurière nói.

- Ông đi cùng với tôi thì tức là chúng ta cùng tìm.

- Thế nào! Cái nhà có vẻ đang ngủ say thế kia ư hả?

- Chính đó. La Hurière, ông sẽ vác bộ mặt lương thiện mà trời ban nhằm cho ông đến gõ cửa cái nhà

ấy nhé. Đưa súng của ông cho ông de Coconaux, tôi thấy ông ta liếc nó từ một giờ nay rồi. Nếu người ta cho ông vào, ông sẽ xin nói chuyện với ngài de Mouy de Saint Phale.

- Ái chà! - Coconaux kêu lên - Tôi hiểu rồi, dường như ông cũng có một chủ nợ trong khu phố Đèn này thì phải.

- Chính thế - Maurevel tiếp - Vậy ông sẽ giả vờ làm người Tân giáo để lên nhà. Ông sẽ thông báo cho de Mouy de Saint Phale về những gì đang xảy ra. Hắn dừng cảm lắm, hắn sẽ xuống đấy

- Thế khi hắn xuống thì sao? - La Hurière hỏi.

- Khi nào hắn xuống thì tôi sẽ yêu cầu hắn so kiếm cùng tôi.

- Thề có linh hồn tôi, ông quả là một nhà quý tộc chân chính - Coconnas nói - Tôi cũng định làm thế với Lambert Mercandon, và nếu như y già quá không chấp nhận đấu thì tôi sẽ đấu với ai đó trong đám con cháu y.

Hurière chẳng đòi hỏi gì, tới gõ cửa. Những tiếng gõ vang lên trong yên tĩnh của đêm khuya khiến cho các cửa dinh de Guise mở ra và cái đầu thò ra khỏi cửa, khi đó người ta thấy rằng dinh này chỉ bình yên theo kiểu các thành lũy, nghĩa là đầy những lính bên trong.

Gần như ngay tức thì những cái đầu này thụt vào, chắc họ đoán được chuyện gì đang xảy ra.

- Vậy ra cái nhà ông de Mouy của ông ở đây hả? - Coconnas vừa hỏi vừa chỉ cái nhà mà La Hurière đang tiếp tục gõ cửa.

- Không, nhà của tình nhân hắn đấy.

- Mẹ kiếp! Ông mới lịch sự dễ thương chứ! Tạo cho hắn cơ hội được tuốt kiếm dưới mắt người đẹp! Thế thì chúng tôi sẽ đóng vai xét xử nhé. Ấy vậy nhưng tôi vẫn muốn chính tôi được đánh cơ. Vai tôi rất quá.

- Và cả mắt ông nữa chứ - Maurevel nói.

Coconnas gầm lên:

- Mẹ kiếp! Tôi mong rằng hắn chết rồi, nếu không tôi sẽ quay lại Louvre để giết hắn.

La Hurière vẫn gõ cửa.

Chẳng mấy chốc một cửa sổ tầng một mở ra và một người đàn ông đội mũ trùm, quần cộc và không một tác sắt trong tay thò đầu ra.

- Ai đó? - Người đàn ông hỏi to.

Maurevel ra hiệu cho lính Thụy Sĩ của y đứng nấp vào một góc tường, chính Coconnas cũng ép sát người vào tường.

- Ôi! Ông de Mouy phải không? - Chủ quán nói bằng giọng thật dễ thương.

- Tôi đây. Sao?

- Chính hắn - Maurevel run lên vì sung sướng, lẩm bầm.

- Sao? Thưa ông - La Hurière tiếp tục - Ông không hề biết chuyện gì đang xảy ra sao? Người ta cắt cổ ông đồ độc, người ta giết những anh em đồng đạo của ta. Đến nhanh giúp họ đi ông ơi.

- A! - De Mouy thốt lên - Ta đã ngờ rằng đêm nay có âm mưu gì đây xảy ra mà. Ôi! Lẽ ra ta không nên rời những người bạn dừng cảm của ta. Tôi đến đây, ông bạn, tôi đến ngay đây.

Qua cánh cửa sổ de Mouy không đóng lại, người ta nghe vọng ra tiếng kêu sợ hãi của một người đàn bà, những lời năn nỉ âu yếm, còn de Mouy thì đi tìm áo chèn, áo măng-tô và vũ khí.

- Hắn xuống đấy! Hắn xuống đấy! Các ông cẩn thận nhé!

Maurevel mặt tái đi vì mừng, khẽ rí tai với đám lính Thụy Sĩ của y. Rồi gỡ lấy khẩu hoả mai trên tay Coconnas, y thổi vào môi lửa để được chắc chắn là môi vẫn cháy.

- Nay, Hurière, cầm lấy súng của cậu đi - Y nói với tay chủ quán lúc bấy giờ đã quay về với cả toán.

- Mẹ kiếp! - Coconnas thốt lên - Trăng đang ra khỏi đám mây để chứng kiến cuộc tao ngộ này đây. Ước gì Lambert Mercandon là xạ thủ của ông de Mouy nhỉ.

- Chờ đã, chờ đã - Maurevel nói - Mình de Mouy đáng giá bằng mười người, nhưng chúng ta chỉ sáu người cũng đủ để diệt hắn. Tiến lên đi các ông, để khi hắn ra là đánh luôn - Maurevel vừa nói tiếp vừa ra hiệu cho bọn lính Thụy sĩ lách tới bên cửa.

- Ô hô! - Coconnas nhìn thấy sự chuẩn bị như thế liền nói - Hình như mọi việc sẽ không xảy ra như mình dự đoán.

Người ta đã nghe thấy tiếng De Mouy kéo thanh cài cửa. Bọn lính Thụy Sĩ rời chỗ nấp áp sát một bên. Maurevel và Hurière rón rén bước trên đầu ngón chân, còn Coconnas, vì vẫn giữ chút tư cách quý tộc, cứ đứng nguyên tại chỗ. Đột nhiên người đàn bà mà người ta không nghĩ tới hiện ra trên ban công và kêu lên một tiếng kinh hoàng khi nhìn thấy đám lính Thụy Sĩ, Maurevel và Hurière.

De Mouy đã hé cửa ra lại ngừng lại.

- Lên đi anh, lên đi - Thiếu phụ kêu lên - Em nhìn thấy ánh kiếm và môi lửa súng hỏa mai. Có phục kích đấy.

- Á à! - Giọng chàng trai ồm ồm trả lời - Để xem xem đấy là cái gì nào.

Và ông đóng cửa, cài thanh ngang, đóng chốt và trở lên tầng trên.

Ngay khi thấy de Mouy sẽ không ra nữa thì trật tự chiến đấu của Maurevel thay đổi. Lính Thụy Sĩ sang đứng chốt bên kia đường và Hurière lăm lăm tay súng rình kẻ thù xuất hiện ở cửa sổ. Y không phải chờ lâu. De Mouy tiến ra với hai khẩu súng tay có chiều dài đáng kính nể đến nỗi Hurière đang nhằm bắn chợt nghĩ rằng các viên đạn của anh chàng Tân giáo cũng chẳng mất nhiều đường đất để xuống phố hơn là viên đạn của y để bắn tới ban công. Y tự nhủ rằng chắc hẳn là có thể giết được tên quý tộc này nhưng lúc này, hắn cũng có thể giết được y.

Suy cho cùng thì bác cả La Hurière vốn chỉ là một anh chủ quán trọ và làm lính cũng do hoàn cảnh mà thôi. Cái ý nghĩ đó khiến bác ta rút lui và kiếm một chỗ ẩn núp trong góc phố Bracơ, cách khá xa và rõ ràng từ chỗ đó bác ta khó lòng mà nhắm đường đi để viên đạn của mình tới được de Mouy, nhất là lại vào ban đêm.

De Mouy nhìn quanh và vừa tiến lên, vừa nép mình xuống như một người đang chuẩn bị vào cuộc đấu. Khi thấy không có gì xảy đến, ông ta gọi:

- Ở này, cái nhà ông tới báo tin cho tôi, hình như ông để quên khẩu hỏa mai ở nhà tôi. Tôi đây, ông muốn gì?

- A - Coconnas tự nhủ - Đây quả là một thằng cha can đảm.

- Này, bạn hay thù thì ông cũng phải thấy là tôi đang đợi ông đấy chứ? - De Mouy tiếp.

La Hurière nín thít. Maurevel không trả lời và ba người lính Thụy Sĩ cũng án binh bất động.

Coconnas đợi một lát, rồi khi thấy không ai bắt lời vào cuộc chuyện trò do La Hurière khởi xướng, chàng rời chỗ đứng, tiến ra giữa phố và vừa ngả mũ chàng vừa nói:

- Thưa ông, chúng tôi đến đây không phải để ám sát như ông tưởng mà là để thách đấu... Tôi đi cùng với một trong số các kẻ thù của ông. Người đó muốn được hầu ông đã kết liễu một cách lịch sự một cuộc xích mích từ xưa. Này mẹ kiếp!

- Tiến lên đi chứ ông Maurevel! Đừng có quay lưng lại thế, ông đây chấp nhận đấy.

- Maurevel! - De Mouy kêu lên - Maurevel, kẻ đã ám hại cha ta! Maurevel kẻ giết vua! A! Thề có Chúa! Ta chấp nhận.

Và vừa nhắm bắn Maurevel đang gõ cửa dinh de Guise để cầu tăng viện, ông ta xuyên thủng một lỗ trên mũ của y.

Nghe tiếng súng nổ và tiếng kêu của Maurevel, những vệ binh đã đưa quận chúa de Nervers về cùng ra với ba bốn nhà quý tộc có người hầu đi theo. Tất cả đều tiến về phía nhà người tình của de Mouy.

Phát đạn thứ hai nhằm vào giữa đám, bắn gục người lính đứng gần Maurevel nhất. Sau đó de Mouy hết vũ khí, hay ít ra là chỉ còn những vũ khí vô dụng vì các súng tay của ông ta hết đạn và các đối thủ của ông ta còn ở ngoài tầm kiếm, de Mouy bèn ẩn vào lan can ban công.

Trong lúc đó ở những nhà lân cận, đó đây cửa sổ bắt đầu mở và tùy theo tính khí ôn hoà hay hiếu chiến của chủ nhà mà cửa sổ hoặc là khép lại hoặc là chĩa ra tua tủa những súng dài hoặc súng hoả mai.

- Giúp tôi, ông bạn Mercandon! - De Mouy vừa kêu lên vừa ra hiệu cho một ông già đang cố nhìn xem sự việc trong cái đám hỗn độn này từ một cửa sổ mở đối diện với dinh de Guise.

- Có phải ngài gọi không, ngài de Mouy? - Ông già kêu to - Người ta sinh sự với ngài ư.

- Sinh sự với tôi, sinh sự với ông, với tất cả những người Tân giáo, đây, ông nhìn xem.

Quả thực lúc ấy de Mouy de Saint Phale đã nhìn thấy khẩu hoả mai của La Hurière nhằm vào mình. Đạn nổ, nhưng chàng trai đã kịp thời cúi xuống và viên đạn bắn vỡ một cửa kính phía trên đầu chàng ta.

- Mercandon! - Coconnas thốt lên. Chàng đang khoái chí nhìn trận loạn đả và quên phất mất ông chủ nợ. Nhưng tiếng gọi của de Mouy đã nhắc chàng nhớ lại - Mercandon, phớ Chaume, đúng rồi. A, té ra là ông ta ở đây, chúng ta mỗi người lại có việc với người mình cần.

Và trong khi những người của dinh de Guise phá cửa ngôi nhà de Mouy đang ở, trong khi Maurevel đuốc cầm tay đang cố đốt nhà, trong khi mà, cửa đã phá xong, cuộc chiến đấu dữ dội bắt đầu chống lại một con người mà mỗi nhát kiếm dài lại đánh gục một kẻ thù, thì Coconnas với một viên đá lát đường cố gắng phá cửa nhà Mercandon. Ông già này chẳng hề bận tâm về cuộc công phá đơn chiếc này, ra sức bắn từ cửa sổ nhà ông ta.

Lúc đó cả khu phố tối tăm và vắng vẻ này được chiếu sáng như giữa ban ngày và người đầy như kiến. Từ dinh Monmorency, sáu hoặc tám nhà quý tộc Tân giáo cùng với gia nhân và bạn bè họ mở một cuộc tấn công dữ dội. Được luồng đạn từ các cửa sổ yểm trợ, họ bắt đầu đánh lui những người của Maurevel và de Guise, dồn ép những kẻ này rút về dinh de Guise.

Mặc dù gắng công gắng sức, Coconnas trong khi vẫn chưa phá xong cửa nhà Mercandon thì bị dồn vào cuộc phản công này. Kiếm cầm tay và tựa lưng vào tường, chàng không những chỉ bắt đầu tự vệ, mà còn tấn công với những tiếng kêu khùng khiếp đến nỗi chàng nổi bật trong cuộc loạn đả. Chàng vung kiếm bên phải, bên trái, đánh cả bạn cả thù cho tới khi quanh mình hở được ra một khoảng trống. Cứ mỗi khi ngọn kiếm của chàng đâm thủng một lồng ngực và máu ấm bắn vào tay vào mặt chàng thì chàng lại giành lại khoảng cách đã mất và nhích lại gần ngôi nhà bị bao vây với cặp mắt trợn trừng, cánh mũi nở rộng và hàm răng nghiến chặt.

Sau một trận chiến khùng khiếp trên cầu thang và ở các phòng ngoài, de Mouy rút cuộc đã thoát ra như người anh hùng thật sự từ ngôi nhà đang bốc cháy của mình. Giữa đám loạn đả, ông ta không ngừng kêu lên: "Ta đây, Maurevel! Maurevel, ngài ở đâu?" - vừa nói vừa chửi rủa y bằng những lời độc địa nhất.

Cuối cùng, ông ta ra tới đường, một tay đỡ người yêu đã gần ngất xỉu, thân thể loã lồ, miệng ông ngậm một con dao găm.

Thanh kiếm rực lửa theo những vòng quay của chủ sai khiến, vạch ra những đường tròn đỏ hoặc trắng tùy theo lúc đó là ánh trắng dát bạc lên lưỡi kiếm hay những ngọn đuốc làm ánh lên những vết máu tươi. Maurevel đã lùi trốn. La Hurière bị de Mouy truy dồn đến tận chỗ Coconnas, chàng không nhận ra y và đón y với ngọn kiếm của mình khiến bác chủ quán phải cầu xin tha chết cả từ hai phía. Ngay

giữa lúc đó thì Mercandon nhìn thấy y và nhận ra đó là kẻ đi tàn sát nhờ vào dấu chữ thập trắng của y. Đạn nổ. La Hurière kêu lên một tiếng, duỗi tay để rơi khẩu hỏa mai và sau khi cố gắng vươn tới bức tường để tìm kiếm một chỗ bám, y ngã sấp mặt xuống đất.

De Mouy lợi dụng tình thế này, nhảy sang phố Paradi và biến mất.

Sự kháng cự của những người Tân giáo tới mức làm cho những người của dinh de Guise cũng phải bị đẩy lui, rút vào trong dinh và đóng cửa lại vì sợ sẽ bị tấn công vào dinh.

Say vì máu và vì tiếng ồn. Coconnas rơi vào tình trạng kích động, đó là điều rất dễ gặp đối với những người miền Nam nước Pháp khi lòng dũng cảm đã trở thành sự điên rồ. Chàng chẳng nghe, chẳng nhìn thấy gì hết. Chàng chỉ nhận thấy rằng tai mình bớt nghe tiếng loảng xoảng, rằng tay và mặt mình hơi khô đi. Khi chàng hạ mũi kiếm xuống, chàng chỉ nhìn thấy gần mình một người đàn ông nằm mặt úp trong vũng máu và quanh chàng là những ngôi nhà đang cháy.

Cuộc ngưng chiến thật ngắn ngủi, vì đúng lúc chàng sắp tiến lại chỗ người đàn ông mà chàng mang máng nhận ra là La Hurière thì cánh cửa ngôi nhà mà chàng đã hoài công cố phá bằng đá lát đường mở ra. Ông già Mercandon cùng con trai và hai đứa cháu nhảy xổ tới anh chàng Piémontais đang lấy hơi.

- Nó đây rồi! Nó đây rồi! - Tất cả cùng đồng thanh kêu lên.

Coconnas đang đứng giữa phố. Sợ bị bao vây bởi những người cùng tấn công chàng một lúc, chàng nhảy một bước lui lại sau với sức mạnh của loài nai mà chàng vẫn thường săn đuổi ở vùng núi, và thế là chàng đã đứng tựa lưng được vào tường dinh de Guise. Khi không còn e ngại những đòn đánh bất ngờ nữa, chàng lấy thế thủ và bắt đầu giễu cợt.

- Ái chà! Cha Mercandon! - Ông không nhận ra tôi?

- Ôi quân khôn kiếp! - Ông già Tân giáo trả lời - Ngược lại ta đã nhận ngay ra mày. Mày thù oán ta, người bạn của cha mày ư?

- Và cả là chủ nợ của ông ấy nữa chứ?

- Cả là chủ nợ của ông ấy nữa, vì chính mày nói ra điều đó.

- Thế thì tôi đến chính là để thanh toán nợ nần cũ đây.

- Tóm lấy nó, trói nó lại - Ông già nói với các thanh niên đi theo ông. Nghe vậy họ bèn lao về phía tường.

- Từ từ đã chứ - Coconnas vừa cười vừa nói - Muốn bắt người thì phải có lệnh câu lưu, các ông sợ ý không hỏi xin ông thị trưởng mất rồi. - Vừa nói chàng vừa giao đấu với một thanh niên đứng gần nhất. Mới nhất đầu chàng đã chém gục cổ tay khiến y vừa lùi lại vừa rú lên.

- Một thằng! - Chàng nói.

Cùng lúc đó, cửa sổ nơi Coconnas nấp dưới mở ra và kêu ken két. Coconnas sợ bị tấn công từ phía đó, nhảy dựng lên một bước. Nhưng thay cho một kẻ thù, chàng nhìn thấy một người đàn bà, và không phải một vũ khí giết người mà chàng phải đánh bật mà lại là một bó hoa rơi xuống chân chàng.

- Ô này! Một người đàn bà! - Chàng bảo.

Chàng vung kiếm chào người đàn bà và cúi nhặt bó hoa.

Cẩn thận nhé, hỡi chàng Giatô dũng cảm, cẩn thận đấy- Người đàn bà thốt lên.

Coconnas ngẩng lên nhưng không kịp, con dao găm của người cháu ông kia đã xé rách áo măng-tô của chàng và thọc vào vai kia. Người đàn bà kêu lên một tiếng xé lòng.

Phác một cử chỉ để cảm ơn và làm yên lòng người đàn bà, Coconnas lao đến người cháu ông đó. Y lui lại đỡ. Nhưng đến cú đánh thứ hai thì chân sau của y trượt vào vũng máu. Coconnas lao nhanh đến như mèo rùng, thọc sâu kiếm vào ngực y.

- Tốt lắm, tốt lắm, chàng kỵ sĩ dũng cảm ạ - Người đàn bà ở dinh de Guise kêu lên - Tốt lắm, tôi sẽ

cho người tăng viện cho ông

- Thưa bà, bà chẳng phải nhọc lòng làm chi - Coconaux nói - Nếu bà thấy hay thì xin cứ xem cho đến hết còn hơn. Bà sẽ thấy bá tước Anibal de Coconnas sửa cho bọn Tân giáo như thế nào.

Lúc đó, con trai ông già Mercandon bắn gần như sát sạt một phát súng tay vào Coconnas và chàng ngã quỵ một chân xuống.

Phu nhân trên cửa sổ kêu lên nhưng Coconnas đã vùng dậy. Chàng chỉ quỵ xuống để tránh viên đạn thôi, và nó cắm vào tường cách dưới chân người đàn bà hai bộ.

Gần như tức thì, từ cửa sổ nhà Mercandon có một tiếng kêu tức tối vang lên. Một bà già nhận ra chàng là người Giatô giáo qua chiếc thập tự và khăn choàng trắng của chàng, đã ném một chậu đựng hoa trúng vào đầu gối chàng.

- Được! Người thì ném hoa, kẻ thì ném chậu cho mình - Coconnas nói - Nếu cứ tiếp tục cái đà này thì phải phá nhà ra mất.

- Cám ơn mẹ, mẹ ơi! - Người thanh niên kêu lên.

- Thôi đi bà nó, nhưng cứ coi chừng cho chúng tôi! - Ông già Mercandon nói.

- Chờ đã ông de Coconnas, tôi sẽ sai bắn vào các cửa sổ! - Phu nhân ở dinh de Guise nói.

- Ái chà! Thế ra đây là một địa ngục. Các bà, người thì giúp, người thì chống mình! - Coconnas nói - Mẹ kiếp! Kết thúc đi thôi!

Quả thực là hoàn cảnh đã thay đổi và sắp đến phần kết thúc. Coconnas tuy đã bị thương nhưng còn đầy sức mạnh của tuổi hai mươi tư, dạn dày với vũ khí và bị kích động nhiều hơn là bị yếu đi bởi ba bốn vết thương mà chàng đã nhận được. Đối địch với chàng chỉ còn Mercandon và con trai ông ta: Mercandon là một ông già khoảng sáu, bảy mươi tuổi, còn con trai ông là một cậu bé khoảng mười sáu, đến mười tám tuổi. Chàng thanh niên xanh xao, mảnh khảnh tóc vàng này đã ném khẩu súng tay hết đạn trở nên vô dụng, vừa run vừa vung lên thanh gươm ngắn bằng nửa thanh gươm của anh chàng Piémontais. Người cha thì chỉ có con dao găm và một khẩu hỏa mai hết đạn, gọi kêu cứu. Bà già trên cửa sổ đối diện, mẹ của chàng thanh niên kia, tay cầm một mảnh đá cẩm thạch chuẩn bị ném. Bị kích động phần vì những lời đe dọa, phần vì những lời động viên, Coconnas thấy tự hào về chiến công hai lần của mình. Chàng say vì thuốc súng và máu. Chàng được soi sáng bằng ánh lửa của ngôi nhà đang cháy. Chàng như được chấp cánh khi nghĩ rằng mình chiến đấu dưới con mắt của một người đàn bà mà sắc đẹp nghiêng nước nghiêng thành cũng như địa vị của nàng thật là cao quý.

Như người cuối cùng của dòng họ Huguenot, Coconnas cảm thấy sức lực của mình tăng lên gấp đôi và khi thấy người thanh niên kia còn ngập ngừng, chàng lao tới giao chiến chống lại thanh kiếm nhỏ bé kia bằng ngọn kiếm dài khùng khiếm đâm máu của chàng. Chỉ hai đường kiếm là thanh gươm nhỏ của chàng trai bị đánh bật khỏi tay. Khi đó Mercandon tìm cách đẩy lùi Coconnas để những vật ném ra từ cửa sổ nhằm trúng chàng hơn. Nhưng ngược lại, để vô hiệu hoá cuộc tấn công của ông già Mercandon đang cố đâm chàng bằng dao găm và của bà mẹ đang cố ném vỡ đầu chàng với viên đá mà bà ta đang chuẩn bị. Coconnas túm ngang thân địch thủ, giơ chàng ta ra như một cái mộc để đỡ mọi cú đánh và bóp nghẹt y trong vòng tay lực sĩ của mình.

- Cứu tôi với! Cứu tôi với! - Cậu bé kêu lên - Nó bóp vỡ ngực tôi rồi! Cứu tôi với!

Và giọng nói bắt đầu ngạt đi trong một tiếng thở dốc bị nghẹn.

Khi ấy, Mercandon thôi không đe dọa nữa, ông già van nỉ:

- Xin tha cho, thưa ông de Coconnas! Xin hãy tha cho người con độc nhất của tôi.

- Đây là con tôi, con của tôi - Bà mẹ kêu lên - Niềm hy vọng của tuổi già chúng tôi! Xin ông đừng giết nó! Xin ông đừng giết!

- Ai dà! Thật thế à? - Coconnas vừa kêu lên vừa phá ra cười - Cứ cho là tôi không giết nó đi! Thế lúc vừa rồi nó định làm gì tôi với thanh gươm và khẩu súng tay của nó?

- Thưa ông - Mercandon vừa nói vừa chấp tay lại - Ở nhà tôi có văn khế nợ do cha ông viết, tôi sẽ trả lại cho ông. Tôi có mười ngàn écus vàng, tôi sẽ đưa cho ông. Tôi còn có các đồ châu ngọc của dòng họ tôi, chúng sẽ thuộc về ông. Nhưng xin ông đừng giết nó!

- Còn tôi, tôi có tình yêu ở tôi, tôi hứa sẽ trao cho ông - Người đàn bà ở dinh de Guise thì thầm.

Coconnas suy nghĩ một giây rồi đột ngột hỏi chàng thanh niên:

- Anh có theo Tân giáo không?

- Có. - Cậu bé khẽ nói.

- Nếu thế thì phải chết thôi! - Coconnas vừa trả lời, vừa nhú cặp lông mày và dí vào ngực đối phương thanh kiếm sắc ngọt của mình.

- Chết ư? - Người cha già thốt lên - Đứa con tội nghiệp của tôi phải chết ư?

Và tiếng kêu của người mẹ vang lên đau đớn sâu sắc đến nỗi làm rung chuyển cái quyết định tàn bạo của Coconnas trong chốc lát.

- Ôi! Thưa quận chúa! - Người cha vừa kêu lên vừa quay về phía người đàn bà ở dinh de Guise - Hãy xin giùm chúng tôi và tên bà sẽ được sớm tối xướng lên khi chúng tôi cầu nguyện.

- Thế thì nó cải đạo đi! - Phu nhân ở dinh de Guise nói.

- Tôi là người Tân giáo - Thằng bé nói.

- Thế thì chết đi! - Coconnas vừa nói vừa vung đoản kiếm lên - Mà không muốn sống nhờ ơn đôi môi xinh đẹp kia thì cứ chết đi!

Mercandon và người mẹ nhìn thấy mũi dao khủng khiếp lóe lên như tia chớp trên đầu đứa con họ.

- Oliver con ơi, bỏ đạo đi con - Người mẹ rú lên.

- Con ơi, bỏ đạo đi! - Mercandon vừa nói vừa lăn xuống chân Coconnas - Con đừng để cha mẹ sống vò võ một mình!

- Tất cả các người cũng cải đạo đi - Coconnas thét lên - Ta đòi ba mạng sống và một linh hồn lấy bài kinh Credo.

- Tôi đồng ý - Thằng bé nói.

- Chúng tôi đồng ý - Mercandon và vợ cùng kêu lên.

- Thế thì quỳ xuống! - Coconnas nói - Con ông phải nhắc lại từng chữ lời cầu nguyện mà ta sẽ đọc cho ông đây.

Người cha tuân theo trước nhất.

- Tôi đã sẵn sàng - Thằng bé nói và cũng quỳ xuống.

Coconnas bắt đầu đọc từng chữ một cho thằng bé bài kinh Credo bằng tiếng La tinh. Nhưng hoặc do tình cờ, hoặc do cố ý, Oliver quỳ xuống gần chỗ thanh kiếm của nó bị rơi. Khi thấy vũ khí này nằm ngay trong tầm tay với của mình, nó vừa không ngừng lặp lại những lời của Coconnas, vừa vươn tay ra để nắm lấy kiếm. Coconnas đã nhận thấy cử chỉ đó nhưng cứ tỉnh bơ như không hề thấy gì. Đúng lúc thằng bé chạm vào chuôi kiếm với những ngón tay co quắp của nó thì chàng nhảy xò tới, hất nó ngã nhào.

- A! Quân phản bội! - Chàng nói.

Và chàng thọc đoản kiếm vào cổ thằng bé.

Oliver thốt lên một tiếng kêu, gượng dậy trên đầu gối trong cơn co giật và ngã lăn ra chết.

- A! Đồ đao phủ! - Mercandon rú lên - Mà cắt cổ chúng ta để ăn cướp trăm đồng tiền vàng cha mà nợ của ta!

- Xin thề là không - Coconnas nói - Và bằng chứng là... – Vừa nói, Coconnas vừa ném xuống chân ông già túi tiền mà cha chàng đã trao cho trước lúc ra đi để thanh toán nợ nần với người chủ nợ - ... và bằng chứng là tiền của ông đây - Chàng tiếp.

- Còn mày, cái chết của mày đây! - Người mẹ kêu lên từ cửa sổ.

- Cần thận, cần thận, ông de Coconnas - Phu nhân dinh de Guise nói.

Nhưng trước khi Coconnas kịp quay đầu để làm theo lời khuyên thứ hai này hoặc né tránh lời đe dọa thứ nhất kia thì một khối nặng bay vèo trong không khí đập thẳng vào đầu chàng trai xứ Piémontais, bẻ gãy thanh kiếm của chàng và khiến chàng ngã lăn xuống vỉa hè vì bị bất ngờ, choáng váng đầu óc và bất tỉnh. Chàng không nghe thấy tiếng kêu vui mừng và tuyệt vọng vang lên cả từ bên phải lẫn bên trái mình.

Dao găm trong tay, Mercandon lao ngay đến Coconnas đang ngất đi. Vừa lúc đó cửa dinh de Guise mở ra. Ông già thấy những mâu và kiếm lấp lóe bèn bỏ chạy. Người mà ông gọi là quận chúa, đẹp một cách quái lạ trong ánh lửa cháy, rục rỡ vì các đồ châu báu và kim cương, nghiêng nửa người ra ngoài cửa sổ để gọi những người mới ra, tay chỉ vào Coconnas.

- Đấy! Đấy! Trước mặt ta, người quý tộc vận áo choàng đỏ ấy! Đúng rồi, chính ông ta...

Chịu lễ, vào ngục Bastille hay là chết

Như chúng tôi đã nói, Marguerite đóng cửa lại và quay vào phòng nhưng vẫn còn hồi hộp. Nàng thấy Gillonne đang hoảng sợ nghiêng người trước cửa căn buồng nhỏ rồi chăm chú nhìn theo những vết máu đọng trên giường, trên đồ dùng và trên thảm.

- Ôi! Thưa lệnh bà, ông ta chết rồi ư? - Cô kêu lên.

- Im nào! Gillonne! - Marguerite nói với giọng nghiêm khắc.

Gillonne im bật

Marguerite bèn lôi từ chiếc túi dùng đựng tiền bỏ thí ra một chiếc chìa khoá vàng, mở cửa căn buồng nhỏ và chỉ cho người thị nữ thấy chàng trai De Mole đã cố gắng nhô dậy và lết tới gần cửa sổ. Khi nghe tiếng cửa mở, chàng vớ lấy một con dao găm nhỏ, loại dao mà các bà, các cô thời ấy vẫn thường đeo.

- Thưa ông, xin ông đừng sợ - Marguerite nói - Thề có linh hồn tôi, ông đang ở một nơi yên ổn.

De Mole quỳ xuống, thốt lên:

- Ôi! Thưa lệnh bà, đối với tôi, Người không phải là hoàng hậu mà là một nữ thần.

- Ông đừng cử động như vậy - Marguerite kêu lên - máu vẫn còn chảy đây này. Ôi! Nhìn kia Gillonne, ông ta xanh quá phải không?... Xem nào, ông bị thương ở đâu?

- Thưa lệnh bà - De Mole vừa nói vừa cố gắng chỉ rõ những vết thương chính gây cho chàng đau đớn toàn thân - Hình như tôi bị một nhát kiếm vào vai và một nhát nữa vào ngực, còn các vết thương khác không đáng lưu tâm lắm.

- Xem xem nào! Gillonne, đem hộp cao của ta lại đây.

Gillonne tuân lời và quay trở lại, một tay cầm hộp cao, tay kia cầm bình đựng nước bằng bạc mạ vàng và băng băng sợi Hoà Lan nhỏ mịn.

- Giúp ta đỡ ông ấy dậy, Gillonne! - Marguerite ra lệnh vì sau khi De Mole cố nhô dậy thì chàng hoàn toàn kiệt sức và ngã xuống.

- Nhưng, thưa lệnh bà - De Mole nói - Tôi ái ngại quá, không lẽ tôi để cho...

- Nhưng thưa ông, tôi cho rằng ông cần phải để cho người ta chữa trị vết thương cho ông, nếu để cho ông chết thì đó sẽ là tội lỗi.

- Ôi! - De Mole thốt lên - Tôi thà chết còn hơn phải trông thấy lệnh bà, một hoàng hậu, phải vẩy vào tay mình thứ máu như bản của một kẻ như tôi. Ôi, không đời nào.

Và chàng cung kính lùi lại.

- Thưa ông quý tộc, chẳng phải ông đã tha hồ vẩy máu lên giường và trong khắp buồng của lệnh bà đấy thôi - Gillonne vừa nói vừa mỉm cười.

Marguerite kéo vạt áo măng-tô che lấp chiếc áo choàng lót bằng hàng batit dày đầy những vết đỏ hồng. Cử chỉ đầy vẻ e thẹn nữ tính ấy nhắc De Mole nhớ lại chàng đã từng được ôm trong tay và siết trên ngực bà hoàng hậu đẹp đến thế, yêu dấu đến thế. Nhớ tới đó, đôi má nhợt nhạt của chàng thoáng ửng lên một sắc hồng.

- Thưa lệnh bà - Chàng áp ứng nói - Người không thể giao cho tôi một nhà phẫu thuật nào hay sao?

- Một nhà phẫu thuật Giatô giáo phải không? - Marguerite hỏi với một vẻ khiến De Mole hiểu ngay và rùng mình.

- Vậy ra ông không biết - Hoàng hậu nói tiếp với giọng nói và nụ cười êm dịu chưa từng thấy - Rằng chúng tôi, những công chúa Pháp, chúng tôi được dạy cho biết các loại cây cỏ và cách chế biến các loại cao hay sao? Từ bao đời nay, bổn phận của chúng tôi, vừa là đàn bà, vừa là hoàng hậu hoặc nữ hoàng là làm giảm nhẹ nỗi đau đớn của kẻ khác. Vì thế nên chúng tôi cũng chẳng kém các nhà giải phẫu tài giỏi nhất thế giới, ít ra là theo lời những kẻ quen tán dương chúng tôi. Về mặt này, tiếng tăm của tôi chẳng nhẽ lại chưa đến tai ông hay sao? Nào Gillonne, vào việc thôi.

De Mole vẫn cố thử kháng cự lại. Chàng nhắc lại rằng chàng thà chịu chết còn hơn là để cho hoàng hậu phải làm cái công việc phiền toái này, cái việc mà người ta có thể bắt đầu với lòng thương xót nhưng kết thúc bằng sự ghê tởm. Cuộc chống chọi này chỉ càng làm chàng mau kiệt sức. Chàng lão đảo, nhắm nghiền mắt lại, ngất đầu ra sau và ngất xỉu đi lần nữa.

Marguerite bèn cầm lấy con dao mà chàng để rơi, nhanh chóng cắt sợi dây buộc áo chên của chàng, còn Gillonne cầm một lưỡi dao khác tháo ống tay áo của chàng hay đúng hơn là cắt rời chúng ra.

Với một miếng vải băng tẩm nước mát, Gillonne thấm máu rỉ ra từ vai và ngực chàng trai. Còn Marguerite lấy một chiếc kim vàng nhẹ nhàng khéo léo dò các vết thương hết như thầy Ambroise Paré làm trong trường hợp tương tự.

Vết thương ở vai sâu, còn vết ở ngực đã trượt qua xương sườn và chỉ xuyên qua làm bị thương ngoài da. Không một vết nào đâm vào sâu sát với phổi và tim.

- Vết thương gây đau đớn nhưng không nguy hiểm đến tính mạng, *Acerrimum humen vulnus, non autem lethale* - Nàng danh y xinh đẹp và thông thái lắm bầm - Gillonne, đưa cao dán đây và chuẩn bị vải để băng.

Theo lệnh của hoàng hậu ban ra, Gillonne đã kịp thời lau chùi và xức nước thơm lên ngực chàng trai, lên đôi cánh tay đẹp như được vẽ trong một bức tranh cổ đại, lên đôi vai duyên dáng đang ngửa về phía sau, lên chiếc cổ rợp những món tóc dày và trông như một bức tượng cẩm thạch Paros chứ không phải là một tấm thân tàn phế của một con người đang hấp hối.

- Tội nghiệp chàng trai - Gillonne vừa lắm bầm vừa nhìn kết quả công việc của mình lẫn người được hưởng nó.

- Ông ta đẹp nhỉ? - Marguerite nói với sự thẳng thắn của bậc vương giả.

- Thừa lệnh bà, vâng. Nhưng em thấy hình như ta nên nhắc ông ta dậy và để nằm trên giường mà ông ta đang tựa vào hơn là cứ để cho ông ta nằm dưới đất thế này.

- Em nói đúng đấy, Gillonne - Marguerite trả lời.

Và cả hai người đàn bà cúi xuống hợp sức nâng De Mole lên và đặt chàng trên ghế xô pha có chỗ tựa được chạm trổ kê trước cửa sổ, rồi họ hé cửa cho chàng dễ thở.

Những cử động làm De Mole tỉnh lại. Chàng buông một tiếng thở dài và vừa mở mắt chàng đã cảm thấy sự dễ chịu khôn tả thường có ở người bị thương khi tỉnh lại. Chàng cảm thấy sự mát mẻ thay cho ngọn lửa nung nấu trong người, và mùi thơm của cao dán thay cho mùi máu tanh phát buồn nôn.

Chàng thì thầm một vài lời vô nghĩa. Marguerite trả lời bằng một nụ cười và đặt ngón tay lên môi. Vừa lúc đó nhiều tiếng gõ cửa vang lên.

- Có người gõ ở lối đi bí mật - Marguerite nói.

- Ai vậy nhỉ, thưa lệnh bà? - Gillonne hoảng hốt hỏi.

- Để ta đi xem - Marguerite đáp - Em cứ ở đây và chớ có để ông ta ra đấy.

Marguerite quay trở vào, đóng cửa buồng lại và tới mở cánh cửa ở lối đi bí mật thông với khu phòng của Đức vua và Thái hậu.

- Phu nhân de Sauve - Marguerite vừa thốt lên vừa hấp tấp lùi lại, vẻ mặt nàng nếu không để lộ sự

kinh hãi thì ít ra cũng để lộ sự căm ghét, vì một người đàn bà không bao giờ tha thứ cho người đàn bà khác cái tội đã cướp đi của mình một người đàn ông, cho dù bà ta có không yêu chàng nữa.

- Thưa vâng, tâu lệnh bà! - Phu nhân de Sauve chấp tay lại.

- Bà mà cũng tới đây ư? - Marguerite mỗi lúc thêm ngạc nhiên, nàng tiếp tục nói nhưng với giọng mỗi lúc một thêm nghiêm khắc.

Charlotte quỳ xuống:

- Tâu lệnh bà, xin Người thứ tội. Tôi biết tội lỗi của tôi với Người tới mức nào rồi. Nhưng giá như lệnh bà biết được... Không phải hoàn toàn do lỗi của tôi, có lệnh riêng của Thái hậu...

- Xin bà hãy đứng dậy - Marguerite nói - Vì ta cũng không nghĩ bà tới đây với hy vọng nhằm thanh minh với ta nên bà cứ nói rõ với ta tại sao bà tới đây.

- Thưa lệnh bà - Charlotte vẫn quỳ dưới đất và ngược nhìn với vẻ thất thần - Tôi tới đây để hỏi lệnh bà xem ông ấy có tới đây không?

- Ai tới đây? Bà nói tới ai thế? Quả thực ta không hiểu!

- Đức vua!

- Đức vua? Bà theo đuổi ông ta tới tận nhà ta cơ à? Trong khi bà vẫn biết thừa rằng ông ta không hề tới đây!

- Ôi! Tâu lệnh bà - Nam tước phu nhân de Sauve tiếp tục nói, không để ý tới lời ám chỉ sâu cay của hoàng hậu - Ôi, cầu Chúa cho Người có ở đây!

- Tại sao vậy?

- Ôi lạy Chúa! Tâu lệnh bà, vì người ta đang cắt cổ những người Tân giáo mà đức vua Navarre là thủ lĩnh của những người ấy.

- Ôi! Marguerite thốt lên và kéo tay phu nhân de Sauve buộc bà ta phải đứng dậy - Ta quên mất! Và chẳng ta không nghĩ rằng một đấng quân vương cũng phải chịu những hiểm nguy như người khác.

- Còn hơn thế nữa, thưa lệnh bà, ngàn lần hơn thế - Charlotte kêu lên.

- Quả thực, phu nhân de Lorraine đã báo trước cho ta. Ta đã bảo ông ta đừng ra khỏi cung. Vậy ông ta đã ra khỏi Louvre ư?

- Không, Không, Người đang ở trong Louvre. Không ai tìm thấy Người ở đâu cả. Và nếu như Người không có ở đây...

- Ông ta không có ở đây!

- Ôi! Phu nhân de Sauve thét lên đau đớn - Thế là hết, vì Thái hậu đã thề giết cho được Người!

- Thề giết cho được! Ôi, bà làm ta kinh sợ quá! Không thể thế được - Tâu lệnh bà - Phu nhân de Sauve nói với vẻ cương quyết mà chỉ có một mối tình mê đắm mới tạo ra được - Tôi nói với lệnh bà là người ta không biết đức vua Navarre ở đâu.

- Vậy Thái hậu ở đâu?

- Thái hậu đã cho tôi đi gọi ông de Guise và ông Tavannes ở phòng câu nguyện của Người rồi cho tôi lui. Khi đó, xin tênh bà tha tội, tôi về phòng tôi và đợi như thường lệ.

- Chờ chồng ta phải không? - Marguerite hỏi.

- Thưa lệnh bà, Người không tới. Tôi đã tìm Người ở khắp nơi, tôi hỏi tất cả mọi người. Chỉ có một người lính trả lời tôi là hình như đã thấy Người đi giữa một toán lính gươm tuốt trần một lát trước khi cuộc tàn sát bắt đầu. Vậy mà cuộc tàn sát đã bắt đầu từ một tiếng đồng hồ nay rồi.

- Cảm ơn phu nhân - Marguerite nói - Mặc dầu cái tình cảm khiến phu nhân hành động có lẽ là thêm một sự xúc phạm nữa đến ta, nhưng ta vẫn xin cảm ơn bà.

- Ôi, nếu vậy xin lệnh bà tha thứ cho tôi, và tôi sẽ có được sức lực để trở về phòng nhờ lời tha tội của

lệnh bà, vì tôi chẳng dám theo Người dù là đi từ xa.

Marguerite chìa tay cho bà ta.

- Ta sẽ tới gặp Thái hậu Catherine, bà cứ về đi. Đức vua Navarre thuộc quyền cứu giúp của ta, ta đã hứa liên minh với ông ấy và ta sẽ giữ lời hứa của mình.

- Nhưng nếu lệnh bà không vào tới tận chỗ Thái hậu Catherine được thì sao?

- Thế thì ta sẽ quay về phía ông anh Charles của ta. Ta cần phải nói chuyện với ông ấy.

- Vậy thì lệnh bà đi đi - Charlotte vừa nói vừa nhường đường cho Marguerite - Cầu Chúa đưa đường dẫn lối cho lệnh bà.

Marguerite vùn vụt đi qua hành lang. Nhưng tới đầu kia nàng ngoái đầu lại để yên tâm rằng bà de Sauve không ở nguyên chỗ cũ nữa. Phu nhân de Sauve đi theo nàng.

Khi hoàng hậu Navarre thấy bà ta đã đi lên cầu thang về phòng, nàng liền tiếp tục tới phòng Thái hậu. Mọi cái đều khác lạ. Marguerite không còn thấy đám đông quần thần đơn đả mà ngày thường vẫn mở lối cho nàng qua và cúi chào nàng một cách kính cẩn. Nàng chỉ gặp lũ vệ binh mang những ngọn kích đỏ lòm và áo quần vấy máu hay những nhà quý tộc với áo măng-tô rách tả tơi, mặt mày đen nhòm thuốc súng, mang theo mệnh lệnh hoặc tin tức khẩn cấp. Kẻ ra người vào, đi đi lại lại khiến cho các phòng sảnh và lối đi ồn ào, tấp nập như một tổ kiến lớn.

Marguerite vẫn đi tiếp và tới được tận phòng ngoài của Thái hậu. Nhưng có hai hàng lính canh giữ phòng này và chỉ cho những người có khẩu lệnh riêng mới được vào.

Marguerite đã hoài công vô ích để vượt qua hàng rào sống này. Cửa mở ra đóng lại nhiều lần và mỗi lần nàng lại nhìn thấy, qua khe cửa hé mở. Thái hậu Catherine trẻ ra vì những cử động linh hoạt như thể bà mới đang độ đôi mươi. Bà viết lách, nhận thư, bóc thư, ra mệnh lệnh, nói với người này một câu, với kẻ kia bà nở một nụ cười, và những kẻ nhận được nụ cười thân ái nhất là những kẻ mình mẩy bám bụi và máu nhiều nhất.

Giữa sự hỗn độn ồn ào như chợ vỡ trong cung Louvre, giữa những tiếng om sòm nhưóc, người ta nghe thấy ngày càng nhiều phát đạn nổ trong phố.

"Mình chẳng thể nào đến được chỗ mẹ mình - Marguerite tự nhủ sau khi đã cố thử vượt qua những người lính cầm kích - Thà đi tìm ông anh mình còn hơn là mất thì giờ ở đây".

Lúc ấy, ông de Guise đi qua, ông ta vừa báo cho Thái hậu biết cái chết của đô đốc và lại quay trở về với cái lò sát sinh.

- Ôi, Henri! - Marguerite thốt lên - Vua Navarre ở đâu?

Quận công ngạc nhiên nhìn nàng, cúi chào mà không trả lời và bỏ ra với những vệ binh của ông ta.

Marguerite chạy tới chỗ một viên chỉ huy sắp rời Louvre và đang cho lính nạp lại đạn súng trước khi ra đi.

- Đức vua Navarre, thưa ông, đức vua Navarre ở đâu? - Nàng hỏi.

- Thưa lệnh bà, tôi không biết - Kẻ kia trả lời - Tôi không hề thuộc đội vệ binh của đức ông.

- A, ông René thân mến - Marguerite nhận ra kẻ vẫn cấp mỹ phẩm cho Thái hậu - Đúng ông rồi... Ông từ chỗ mẹ ta ra... Ông có biết chồng ta ra sao rồi không?

- Thưa lệnh bà, Hoàng thượng Navarre không hề là bạn của tôi, lệnh bà phải nhớ tới điều đó. Thậm chí, người ta lại còn nói - René nói thêm với nét mặt nhăn nhó - Rằng ông ấy dám tố tôi là đã đồng lõa với lệnh bà Catherine để đầu độc mẹ ông ta.

- Không đâu! - Marguerite kêu lên - Xin ông đừng tin vào điều đó ông René thân mến ạ.

- Ô! Thưa lệnh bà, thì có can hệ gì đâu - kẻ bán mỹ phẩm nói - Bây giờ thì chẳng còn ai phải e ngại cả đức vua Navarre lẫn đồng bạn của ông ta.

Và y quay lưng lại Marguerite.

- Ôi ông de Tavannes , ông de Tavannes , xin ông cho tôi nói với ông một câu, chỉ một câu thôi - Marguerite gọi với.

Tavannes đang đi qua bèn đứng lại.

- Henri de Navarre đâu rồi? - Marguerite hỏi.

- Thề chứ! Tôi nghĩ là Người đi dạo phố với các ông d'Alençon và Condé - Ông ta nói to.

Rồi hạ thấp giọng để cho mình Marguerite đủ nghe.

- Thưa lệnh bà xinh đẹp, nếu bà muốn gặp cái kẻ mà tôi sẵn lòng trao cả cuộc đời để được ở vào địa của ông ta thì xin bà hãy tới gõ cửa phòng vũ khí của đức vua.

- Ôi cảm ơn ông, ông Tavannes , tôi đến đây ngay bây giờ - Marguerite chỉ nghe được có mỗi điều chỉ dẫn chủ yếu ấy trong tất cả những lời Tavannes nói với nàng và nàng vừa chạy vừa lẩm bẩm:

- Ôi! Mình đã hứa với ông ta, ông ta đã cư xử thật đẹp với mình lúc cái tay Henri vô ơn ấy núp trong buồng mình, mình không thể để ông ta chết được.

Và nàng đến gõ cửa khu phòng ở của nhà vua, nhưng ở đó đã có hai đại đội vệ binh canh giữ bên trong.

- Không ai được vào chỗ đức vua - Một viên sĩ quan vừa nói vừa hấp tấp tiến ra.

- Nhưng còn ta? - Marguerite hỏi.

- Mệnh lệnh là chung cho tất cả.

- Nhưng ta là hoàng hậu Navarre, ta là em nhà vua cơ mà!

- Thưa lệnh bà, tôi được lệnh không trừ trường hợp nào, xin lệnh bà hãy thứ lỗi cho.

Và viên sĩ quan khép cửa lại.

- Ôi! Ông ta nguy mất rồi - Marguerite hoảng sợ khi thấy tất cả những vẻ mặt lăm lì, nếu chúng không thể hiện sự trả thù thì cũng bộc lộ ra tính cương quyết không khoan nhượng - Đúng rồi ta hiểu ra tất cả... Người ta đã dùng ta làm cái mồi nhử... ta là cái bẫy để họ bắt và cắt cổ những người Tân giáo...

Ôi! Dù có bị giết ta cũng phải vào cho được.

Và nàng chạy như người điên qua các hành lang và phòng sảnh. Đột nhiên khi đi qua một cánh cửa nhỏ, nàng nghe thấy một lời ca êm ái, gần như là thể lương vì nó rất đơn điệu. Đó là bài thánh ca Tân giáo do một giọng run rẩy hát trong phòng bên cạnh.

- Vú nuôi của đức vua anh ta, Madelon tốt bụng... bà ta ở đây! - Marguerite vừa thốt lên vừa vỗ tay vào trán vì chợt nảy ra một ý - Lạy Đức Chúa của những người Thiên Chúa giáo, xin hãy phù hộ con! -

Với lòng đầy hy vọng, Marguerite nhẹ nhàng gõ cửa.

Sau khi nhận được lời thông báo của Marguerite, sau khi chuyện gẫu với René và sau khi ra khỏi cung Thái hậu, nơi mà con chó Phébé tội nghiệp như một vị phúc thần đã muốn ngăn ông lại, Henri de Navarre gặp một vài nhà quý tộc Giatô giáo mượn có nhằm tôn vinh ông đã đưa ông về tận phòng. Ở nhà ông có chừng hai chục người Tân giáo đã tụ tập để chờ ông. Một khi đã tụ tập lại rồi, họ không muốn rời ông ra nữa vì từ vài tiếng đồng hồ nay, mỗi linh cảm về cái đêm tàn khốc đã loan đi trong Louvre. Vì thế nên họ ở nguyên đây mà không ai có ý định quấy nhiễu họ. Cuối cùng, khi tiếng chuông đầu tiên của tháp chuông Saint-Germain l' Auxerrois vang lên như tiếng chuông cầu hồn thì Tavannes bước vào và, trong sự im lặng chết người, thông báo với Henri là đức vua Charle IX muốn nói chuyện với ông.

Không có sự kháng cự nào xảy ra, thậm chí cũng không ai nghĩ đến điều đó nữa. Người ta nghe tiếng trần nhà, các hành lang, các phòng sảnh của Louvre kêu cọt két dưới bước chân của gần hai nghìn binh lính được tập trung cả trong các sân lẫn trong các phòng ở. Sau khi tạm biệt các bạn của mình mà ông

sẽ không bao giờ còn gặp lại nữa, Henri đi theo Tavannes . Ông được dẫn tới một phòng nhỏ sát với phòng của vua. Tavannes để mặc ông ở lại đó một mình, không vũ khí và lòng đầy những mối nghi ngờ.

Vua Navarre đêm từng phút một của hai giờ tăm tối. Ông lắng nghe với nỗi kinh hoàng ngày càng tăng tiếng chuông cấp báo và tiếng vang của những phát súng. Qua một cánh cửa kính nhỏ, ông thấy những kẻ trốn chạy và những kẻ giết người chạy qua trong ánh lửa cháy, trong ánh sáng của những ngọn đuốc. Ông không hiểu gì qua những tiếng reo hò giết chóc và những tiếng kêu la hoảng loạn. Sau hết là mặc dầu đã biết rõ Charles IX, Thái hậu và quận công de Guise, Henri không thể ngờ tới tấn bi kịch khủng khiếp lại xảy ra vào đúng lúc đó.

Henri không có được sự dũng cảm về thể chất. Tuy nhiên cái ông có còn hơn thế: đó là sức mạnh tinh thần. Nếu e ngại nỗi hiểm nguy, ông sẽ đương đầu với nó và mỉm cười, nhưng đó phải là mối nguy hiểm trong chiến trận, mối nguy hiểm giữa thanh thiên bạch nhật, mối nguy hiểm mà ai cũng thấy và được hoà âm gay gắt của các hồi kèn trompet và tiếng rung trầm trầm của các hồi trống đệm... Nhưng ở đây, ông không có vũ khí, một thân một mình, bị giam cầm trong một khung cảnh chỉ tạm đủ cho ông thấy được kẻ thù lên tới bên mình và mũi sắt muốn đâm mình. Vì thế nên hai giờ đồng hồ ấy có lẽ là hai giờ đau đớn nhất trong đời ông.

Giữa lúc sự hỗn độn lên tới cực độ và Henri bắt đầu hiểu được rằng xét về mọi mặt thì đây là một cuộc tàn sát có tổ chức, thì một viên đại úy tới gần ông và dẫn ông qua một hành lang tới phòng ở của nhà vua. Khi họ tới gần, cánh cửa mở và lập tức đóng lại sau lưng họ tựa như có phép màu. Rồi viên đại úy dẫn Henri tới chỗ Charles IX, lúc đó đang ở trong phòng vũ khí.

Khi họ vào phòng, nhà vua đang ngồi trong một chiếc ghế bành lớn, tay đặt lên tay ghế và đầu cúi gục xuống ngực. Nghe tiếng những người mới tới, nhà vua ngẩng đầu lên và Henri thấy trán Charles IX có từng giọt mồ hôi lớn chảy ròng ròng.

- Chào Henriot - Nhà vua trẻ phũ phàng nói - La Chastre, lui ra, để mặc chúng ta!

Viên đại úy tuân lệnh.

Một khoảng yên lặng nặng nề trôi qua.

Charles IX đột ngột đứng dậy. Vừa lấy tay hất mái tóc vàng lên vừa chùi trán, nhà vua cất tiếng:

- Mẹ kiếp! Này Henriot, anh thấy bằng lòng được ở gần ta chứ?

- Tất nhiên là thế, thưa bệ hạ - Vua Navarre trả lời - Bao giờ ở gần thánh thượng tôi cũng cảm thấy hạnh phúc.

- Anh bằng lòng ở đây hơn ở ngoài kia chứ gì! - Charles tiếp tục theo đuổi ý nghĩ của mình chứ không trả lời câu xung tụng của Henri.

- Thưa bệ hạ, tôi không hiểu - Henri nói.

- Cứ nhìn xem rồi anh sẽ hiểu.

Charles IX nhanh nhẹn đi tới hay nói đúng hơn là nhảy tới cửa sổ và lòi ông em rể đang ngày càng hoảng về phía mình, nhà vua chỉ cho ông ta hình bóng khủng khiếp của những kẻ sát nhân đứng trên sàn một chiếc tàu đang cắt cổ hoặc dìm chết những nạn nhân mà người ta liên tục đem đến cho chúng.

- Nhưng, nhân danh Thượng đế - Henri tái mặt thốt lên - Đêm nay có việc gì xảy ra vậy?

- Thưa ông, đêm nay, người ta giữ sạch cho tôi khỏi cái lũ Tân giáo. Ông có nhìn thấy ở đằng kia, phía trên dốc Bourbon, có khói và lửa hay không? Đó là khói lửa của ngôi nhà đô đốc đang cháy đấy. Thế ông có thấy cái xác mà những người Giatô giáo đang lòi đi trên cái thảm rơm rách không, đó là xác con rể đô đốc, ông Tèligny bạn ông đấy.

- Ôi! Thế là thế nào? - Vua xứ Navarre thốt lên. Ông vừa đưa tay tìm kiếm một cách vô ích chuỗi

thanh đoàn kiếm của ông, vừa run lên vì hô thẹn và tức giận, vì ông cảm thấy trong cùng một lúc vừa bị chế nhạo vừa bị đe dọa.

- Thế có nghĩa là - Charles IX đột ngột thốt lên, giọng đầy tức giận và mặt tái đi một cách khủng khiếp
- Thế có nghĩa là ta không muốn có người Tân giáo nào ở quanh ta. Nghe ra chưa Henriot? Ta có phải là vua không? Ta có phải là bậc thần chủ hay không?

- Nhưng, thưa bệ hạ...

- Bệ hạ đây lúc này đang muốn giết và tàn sát tất cả những gì không phải là Giatô giáo. Đó là điều ta thích. Anh có là Giatô giáo hay không? - Charles IX kêu lên với cơn giận mỗi lúc một tăng như một ngọn triều đang dâng lên đến cực điểm.

- Thưa bệ hạ - Henri nói - Xin Người hãy nhớ lại lời Người: "Kẻ nào phục vụ ta tốt thì tôn giáo của y có sá kể gì!".

- Ha! Ha! Ha! - Charles cười phá lên với một điệu cười ghê rợn, - Mi bảo ta phải nhớ lại lời của ta ư, Henri! Verba volant (1) như cô em Margot của ta vẫn nói đấy. Thế mi thử nhìn xem tất cả những bọn kia - Nhà vua vừa nói vừa chỉ tay xuống thành phố - Cái bọn kia chẳng đã phục vụ ta tận tụy hay sao? Bọn chúng chẳng đã chiến đấu dũng cảm, cố vấn khôn ngoan, luôn luôn hết lòng hay sao? Chúng đều là những thần dân có ích! Nhưng chúng là người Tân giáo! Còn ta, ta lại chỉ muốn dùng người Giatô giáo mà thôi!

Henri nín lặng.

- Ê này, Henriot, anh hãy hiểu cho ta - Charles IX nói.

- Thưa bệ hạ, tôi đã hiểu.

- Thế nào?

- Thế thì, thưa bệ hạ, việc gì mà vua Navarre này lại đi làm cái điều mà những nhà quý tộc cũng như những người đáng thương kia đã không làm. Rốt cuộc họ đều bị giết cả vì họ đã từ chối lời bệ hạ đã từng đề nghị tôi và bây giờ tôi cũng vẫn từ chối.

Charles IX nắm lấy cánh tay ông hoàng trẻ tuổi, chăm chăm nhìn ông ta với cái nhìn từ chỗ lơ đãng không khí sắc chuyển thành những tia lấp lánh của mắt thú dữ.

- A! Mi tưởng là ta mất công dành lễ misa cho cái bọn kia hay sao?

- Thưa bệ hạ - Henri vừa nói vừa gỡ tay ra - Phải chăng là Người không muốn được chết trong tôn giáo của ông cha Người?

- Mẹ kiếp, có chứ! Thế còn mi?

- Thế thì, thưa bệ hạ, tôi cũng vậy - Henri trả lời.

Charles gầm lên vì tức giận, đưa bàn tay run rẩy ra quờ lấy khẩu hỏa mai đặt trên một chiếc bàn. Henri dán người vào thảm treo tường, mồ hôi xuất ra đầy trán vì lo âu khắc khoải, nhưng nhờ có sức mạnh chế ngự được bản thân mà ông vẫn còn vững được nên bề ngoài ông vẫn tỏ ra bình tĩnh và nhìn theo mỗi cử động của đáng quân vương đáng sợ đó với vẻ sững sờ khao khát của con chim bị rần thoi miên. Charles nấp đạn và giậm chân trong cơn điên giận mù quáng:

- Đây, có chịu lễ misa không? - Ông ta vừa kêu lên vừa làm Henri loá mắt vì ánh phản chiếu của cái thứ vũ khí chết người đó.

Henri vẫn lặng thinh.

Charles văng ra một câu chửi thề khủng khiếp mà chưa ai dám nói, làm rung cả vòm trần của Louvre. Nét mặt nhà vua từ tái nhợt trở nên cắt không còn hạt máu.

- Chịu lễ, vào ngục Bastille hay là chết, chọn đi! - Nhà vua vừa hét vừa giương súng nhằm bắn Henri.

- Ôi! thưa bệ hạ - Henri thốt lên - Bệ hạ nữ giết tôi, người anh em của bệ hạ ư?

Với đầu óc nhanh trí tuyệt hảo vốn là một trong những tính năng rất mạnh mẽ của thể chất ông, Henri vừa lẩn tránh được khỏi phải trả lời trực tiếp câu hỏi của Charles IX. Vì chắc chắn là câu trả lời phủ định khiến Henri lia đầu tức khắc.

Hành động phản ứng thường bắt đầu ngay sau những cơn kịch phát cuối cùng của nỗi điên giận, Charles IX không nhắc lại câu hỏi mà ông vừa đặt ra cho ông hoàng Navarre. Và sau một lát ngắn ngủi, trong khi vẫn gằm gù trong họng, nhà vua quay về phía cửa sổ để mở và nhắm một người đang chạy trên kè sông đối diện.

- Dẫu sao thì ta cũng phải giết một ai mới được - Charles IX thốt lên, mặt tái xanh như xác chết và mắt đỏ ngầu máu.

Và ông ta bóp cò, bắn gục người đàn ông đang chạy.

Henri rên lên một tiếng.

Charles linh hoạt hẳn với một nhiệt tình đáng kinh sợ, ông liên tục nạp đạn và bắn bằng khẩu hoả mai của mình, miệng thốt lên những tiếng kêu vui mừng khi bắn trúng.

"Mình toi mạng mất - Nhà vua Navarre tự nhủ - Khi nào hắn không tìm thấy ai để giết nữa thì hắn sẽ giết mình".

- Thế nào? Xong chưa? - Đột nhiên một giọng nói vang lên phía sau hai ông hoàng.

Đó là Catherine de Médicis mới vào mà không ai hay biết vì tiếng đạn nổ làm át đi.

- Không! Ngàn lần sấm sét âm phủ! - Charles vừa thét lên vừa ném súng vào phòng - Không, đồ ương bướng... nó không muốn thế!

Catherine không trả lời. Bà từ từ quay mặt nhìn về phía góc phòng có Henri đang đứng bất động như một trong những hình nhân trên tấm thảm treo mà ông ta dựa vào. Rồi bà lại đưa mắt nhìn Charles như muốn hỏi:

"Thế thì tại sao nó còn sống?"

- Nó sống... nó sống... bởi vì nó là bà con với tôi - Charles hiểu thấu cái nhìn ấy và trả lời không chút ngập ngừng.

Catherine mỉm cười.

Henri nhìn thấy nụ cười ấy và nhận ra rằng ông ta phải chiến đấu trước hết là để chống Catherine.

- Thừa lệnh bà - Ông nói - Tôi thấy rõ là mọi việc do lệnh bà bày ra chứ anh Charles không dự phần gì vào đây. Chính lệnh bà đã nảy ra ý kéo tôi vào bẫy. Chính lệnh bà đã nghĩ ra cách biến con gái lệnh bà thành mồi nhử để hãm hại tất cả chúng tôi. Chính lệnh bà đã tách rời tôi ra khỏi vợ tôi để vợ tôi khỏi phải buồn phiền vì nhìn thấy tôi bị giết trước mặt cô ta...

- Đúng thế, nhưng điều đó sẽ không xảy ra! - Một giọng nói hồi hộp và đầy nhiệt tình vang lên. Henri nhận ra giọng ấy ngay lập tức. Giọng nói ấy khiến Charle giật mình vì ngạc nhiên và Catherine giật mình vì tức tối.

- Marguerite! - Henri thốt lên.

- Margot! - Charles nói.

- Con ta! - Catherine lẩm bẩm.

- Thừa ông - Marguerite nói với Henri! - Những lời sau cùng của ông lên án tôi. Ông nói vừa đứng lại vừa không đứng. Ông nói có lý vì quả thực tôi đúng là công cụ bị người ta sử dụng để hãm hại tất cả các ông. Ông nhầm bởi vì tôi đâu có biết là ông lâm nguy. Thừa ông, chính ngay như tôi đây, tôi còn sống được cũng là do tình cờ, có lẽ là do mẹ tôi quên. Nhưng ngay khi tôi biết được là ông gặp nguy hiểm, tôi đã nhớ ngay tới bổn phận đối với chồng. Thừa ông, nếu người ta đày ông, tôi sẽ theo ông tới nơi đày ải; nếu người ta bỏ tù ông, tôi sẽ tự mình vào tù; nếu người ta giết ông, tôi sẽ chết theo.

Và nàng chìa tay cho Henri. Ông nắm lấy tay nàng với một tình cảm nếu như không phải là tình yêu, thì ít ra cũng là lòng biết ơn.

- Này, Margot đáng thương - Charles IX nói - Tốt nhất là cô cứ bảo hấn cải theo Giatô giáo đi!

- Thưa bệ hạ - Marguerite trả lời với vẻ đường hoàng cao quý rất tự nhiên của nàng - Xin bệ hạ hãy nghe tôi, vì chính bản thân mình, xin bệ hạ đừng đòi hỏi một điều hèn nhất ở một ông hoàng trong gia đình Người.

Catherine ném một cái nhìn đầy ý nghĩa sang Charles. Marguerite, cũng như Charles IX đã hiểu ngay cái điệu bộ khùng khiếp đó của Catherine, thốt lên:

- Thưa bệ hạ, xin Người hãy nghĩ lại, chính Người đã khiến ông ta thành chồng của tôi.

Charles IX bị mắc giữa ánh mắt ra lệnh của Catherine và ánh mắt khẩn cầu của Marguerite như bị vướng vào giữa hai nguyên lý đối nghịch. Sau cùng, lòng nhân ái đã thắng:

- Thưa lệnh bà, quả thực là Margot có lý vì Henriot là em của tôi - Ông nghiêng người thì thầm vào tai của Catherine.

- Đúng thế - Catherine vừa nói vừa xích lại bên tai con trai. Đúng thế, nhưng nếu không phải là như thế thì sao?

Chú thích:

(1) *Lời nói gió bay (tiếng Latinh trong nguyên bản) (N.D)*

Cây sơn trà ở nghĩa địa Inocent

Trở về nhà, Marguerite hoài công đoán cái câu sau cùng mà Catherine de Médicis đã nói thầm với Charles IX khiến cho hội đồng hai người khủng khiếp nắm trong tay quyền sinh sát phải ngừng họp vào lúc đó.

Buổi sáng, nàng dành một phần thời gian săn sóc De Mole, sau đó lại dành thì giờ để suy đoán cái điều bí ẩn mà trí óc nàng vẫn không thể hiểu nổi.

Vua Navarre vẫn bị giam cầm trong cung Louvre. Những người Tân giáo lại bị săn lùng hơn lúc nào hết. Một ngày tàn sát ghê rợn hơn lại nối tiếp cái đêm kinh khủng đó. Bây giờ người ta không đánh chuông cấp báo nữa mà lại dạy những bài tạ ân Chúa. Những âm hưởng của tiếng chuông tươi vui vang lên trong cảnh giết chóc và đốt phá giữa thanh thiên bạch nhật có lẽ còn thê thảm hơn là tiếng chuông cầu hồn trong đêm hôm qua. Thế vẫn chưa hết, một điều kỳ lạ đã xảy ra. Một cây sơn trà thường chỉ trở hoa vào mùa xuân và sẽ trút bỏ những bông hoa ngát hương cuối cùng vào tháng sáu, đột nhiên vào đêm qua, một đêm tháng Tám, lại nở hoa trở lại. Những người Giatô giáo coi việc này như một phép mầu và đã khéo nhân đó mà biến Chúa Trời thành đồng loã của họ. Họ trưng thánh giá và cờ xí làm thành những đoàn rước và kéo tới nghĩa địa Inocent, nơi có cây sơn trà khai hoa. Cái tin Chúa tán đồng cuộc tàn sát đang tiến hành đã kích động thêm lòng hăng hái của những kẻ giết người. Và trong khi trên các phố, trên mọi ngã tư, mọi quảng trường, thành phố phơi bày một khung cảnh hoang tàn thì cung Louvre đã trở thành nấm mồ chung cho tất cả những người Tân giáo bị cầm chân ở đó kể từ lúc tín hiệu tàn sát vang lên. Chỉ có vua Navarre, hoàng thân Condé và De Mole là những người Tân giáo duy nhất còn sống sót ở đó mà thôi.

Marguerite yên tâm về tình trạng của De Mole vì vết thương tuy nguy hiểm nhưng không đến nỗi chết người. Nàng chỉ còn bận tâm về mỗi một việc: đó là làm sao cứu nguy được cho tính mạng của ông chồng hiện vẫn còn đang bị đe dọa. Hiển nhiên là tình cảm đầu tiên của người vợ sẽ là thứ tình thương trung thực đối với người mà nàng đã thề trao thân nếu không phải là tình yêu, thì ít ra cũng là mối liên minh, như chính anh chàng người Bearnais đã nói. Nhưng tiếp theo tình cảm ấy, một thứ tình cảm kém trong sáng hơn đã thấm vào trái tim hoàng hậu.

Marguerite có tham vọng. Nàng đã thấy gần như chắc chắn được đứng vào hàng vua chúa do cuộc hôn nhân của nàng với Henri de Bourbon. Xứ Navarre bị giằng xé giữa một bên là các vua Pháp, một bên là các vua Tây Ban Nha, rốt cuộc đã bị mất dần từng mảnh nữa phần đất đai của mình. Nếu Henri de Bourbon tỏ rõ lòng can đảm mà người ta hy vọng nơi ông ở những dịp hiếm hoi khiến ông phải tuốt kiếm, thì Navarre có thể trở thành một vương quốc thực sự với những người Tân giáo Pháp là thần dân. Nhờ đầu óc tinh tế khôn ngoan, Marguerite đã nhìn ra và tính toán được tất cả những điều đó. Mất Henri, nàng không chỉ mất một người chồng mà nàng còn cả một ngai vàng.

Đang suy nghĩ sâu xa như vậy thì nàng nghe có tiếng gõ cửa ở hành lang bí mật. Nàng giật mình vì chỉ có ba người được phép đến bằng cửa này: nhà vua, Thái hậu và d'Alençon. Nàng hé mở cửa căn buồng con, giơ ngón tay ra hiệu cho Gillonne và De Mole yên lặng rồi ra mở cửa cho khách.

Đó là quận công d'Alençon

Chàng thanh niên này không xuất đầu lộ diện kể từ tối hôm qua. Có lúc Marguerite đã nảy ra ý định nhờ quận công xin giùm cho vua Navarre, nhưng một ý nghĩ khủng khiếp đã ngăn nàng lại Cuộc hôn

nhân đã được tiến hành trái với ý ông ta. Françoise ghét Henri và chỉ giữ được thái độ trung lập có lợi cho anh chàng Bearnais vì ông ta tin rằng Henri và vợ vẫn hoàn toàn không có dính dáng gì đến nhau. Vì vậy nên bất kỳ một dấu hiệu quan tâm nào của Marguerite đối với chồng cũng chỉ làm cho một trong ba con dao xích gần lại ngực Henri chứ không đẩy lui chúng ra.

Do đó, khi nhìn thấy chàng thanh niên này, Marguerite rùng mình còn hơn cả khi nhìn thấy vua Charles IX hay Thái hậu. Nhìn ông ta thì không ai bảo là có chuyện gì bất thường xảy ra trong thành phố hoặc ở Louvre. Ông vẫn ăn mặc với vẻ tao nhã thường ngày. Áo quần ông sực nức mùi thơm mà Charles IX rất coi thường nhưng quận công d'Anjou và ông lại rất ưa dùng. Tuy nhiên, người có con mắt tinh đời như Marguerite vẫn có thể nhận thấy quận công có vẻ xanh xao hơn ngày thường, những đầu ngón tay đẹp và được chăm chút như tay đàn bà của ông hai run.

Quận công rõ ràng có điều gì đang vui trong lòng. Và cũng như mọi khi, ông ta tiến lại gần chị để ôm hôn.

Nhưng đáng lẽ phải chìa má ra như nàng vẫn làm đối với vua Charles hoặc quận công d'Anjou, thì Marguerite chỉ cúi mình thi lễ và giơ trán ra cho ông ta.

Quận công d'Alençon thờ dài và đặt đôi môi nhợt nhạt của mình lên vàng trán Marguerite.

Vừa ngồi xuống, ông ta vừa bình thản kể cho chị nghe những tin tức đẫm máu xảy ra đêm qua, nào là cái chết từ từ và khủng khiếp của đô đốc, cái chết tức thì của Téligny khi bị một viên đạn xuyên qua. Rồi ông ta ngừng lại, thích thú kể lại tỉ mỉ những chi tiết đẫm máu với cái giọng say mê những trò lưu huyết rất riêng biệt của ông ta và hai ông anh. Marguerite để mặc cho Françoise nói.

Cuối cùng, khi đã kể hết chuyện, quận công im bật.

- Françoise đến thăm tôi chắc hẳn không phải chỉ để kể cho tôi nghe chuyện đó có phải không? - Marguerite hỏi.

Quận công d'Alençon mỉm cười.

- Vậy cậu còn có chuyện gì khác để nói với tôi chẳng?

- Không - Quận công trả lời - Tôi đợi.

- Cậu đợi gì?

- Marguerite thân yêu, có phải chị đã nói với tôi là cuộc hôn nhân với vua Navarre trái với ý chị không? - Quận công vừa nói vừa xích ghế lại gần Marguerite.

- Vâng, chắc chắn là như thế. Tôi không hề quen biết ông hoàng Bearn khi người ta đề nghị tôi lấy ông ta làm chồng.

- Thế từ khi chị quen biết ông ta, chị chẳng đã nói với tôi là chị không hề cảm thấy chút tình yêu nào với ông ta là gì?

- Tôi đã nói với Françoise như vậy, đúng thế.

- Phải chăng theo ý chị thì cuộc hôn nhân này sẽ gây bất hạnh cho chị?

- Françoise thân mến ạ, khi một cuộc hôn nhân không phải là một niềm hạnh phúc tột cùng thì bao giờ cũng gần như là niềm đau khổ tột độ.

- Thế thì, Marguerite thân mến, tôi đã nói với chị rồi, tôi chờ đợi.

- Nhưng cậu phải nói là cậu chờ đợi cái gì cơ chứ?

- Chờ cho chị được vui sướng.

- Tôi có thể vui sướng về việc gì mới được?

- Về cái cơ hội không ngờ để lấy lại tự do cho chị đang tới.

- Tự do cho tôi ư? - Marguerite muốn ép ông hoàng này phải nói hết những điều ông ta nghĩ.

- Cố nhiên, tự do của chị, chị sắp được ly thân với vua Navarre.

- Ly thân! - Marguerite vừa nói vừa chăm chăm nhìn ông hoàng trẻ tuổi.
Quận công d'Alençon cố gắng chịu đựng cái nhìn của chị mình nhưng rồi ông ta lúng túng nhìn lảng sang chỗ khác.

- Ly thân! - Marguerite lặp lại - Thử nói xem nào, Françoise, vì tôi rất mừng thấy Françoise đề tôi được tìm hiểu sâu về việc này. Người ta định chia rẽ chúng tôi như thế nào cơ chứ?

- Nhưng... Henri là người Tân giáo - Quận công lẩm bẩm.

- Rõ rồi. Nhưng ông ta có che giấu tôn giáo của mình đâu, và khi người ta làm lễ cưới cho chúng tôi người ta vẫn biết rõ điều đó?

- Đúng, thế nhưng chị ạ, từ khi chị lấy chồng đến giờ thì Henri làm gì? - Quận công hỏi và dù ông không muốn, một nét mừng vui vẫn làm rạng rỡ khuôn mặt ông ta.

- Nhưng cậu phải biết điều đó hơn ai hết chứ, Françoise? Vì ông ta gần như ngày nào cũng ở bên cậu, khi thì đi săn, khi thì đánh cầu...

- Vâng, ban ngày thì chắc chắn là thế rồi, nhưng còn ban đêm thì sao? - Quận công hỏi lại.
Marguerite im lặng và đến lượt nàng cúi mặt nhìn xuống.

- Còn đêm thì sao? Ban đêm kia mà? - Quận công vẫn gặng.

- Thế thì sao? - Marguerite cảm thấy phải trả lời bằng một câu gì đó

- Thế này, đêm ông ta ở nhà phu nhân de Sauve.

- Làm sao cậu biết? - Marguerite thốt lên.

- Tôi biết vì tôi rất quan tâm tới điều đó - Quận công hơi tái mặt vừa trả lời, vừa rút rút đường thêu ở ống tay áo.

Marguerite bắt đầu hiểu được điều Catherine đã nói thầm với Charles IX nhưng nàng vẫn làm như không hay biết gì. Nàng trả lời với vẻ u buồn vờ vĩnh rất khéo.

- Sao cậu lại đi nói với tôi những chuyện đó? Có phải là để nhắc cho tôi nhớ rằng ở nơi đây không có ai yêu mến và thiết tha với tôi: cả những người mà tự nhiên đã cho làm người bảo trợ cho tôi lẫn người mà Giáo hội đã khiến thành chồng tôi. Có phải thế không?

- Chị bắt công quá, tôi yêu chị - Quận công hấp tấp nói và xích ghế lại gần Marguerite hơn nữa.

- Françoise - Marguerite vừa nói vừa nhìn xoáy vào ông ta - Thái hậu nhờ cậu nói với tôi điều gì vậy?

- Tôi ấy à? Không, chị nhầm rồi, tôi thề đấy. Làm sao chị lại có thể tưởng thế được nhỉ?

- Điều khiến tôi nghĩ như thế là vì cậu dứt bỏ tình thân thiện giữa cậu và chồng tôi, là vì cậu rời bỏ phe của vua Navarre.

- Phe của vua Navarre ấy à? - Quận công d'Alençon ngăn người ra lặp lại.

- Vâng, đúng thế. Nay Françoise, chúng ta hãy nói chuyện thẳng thắn với nhau nhé. Có tới hai chục lần các vị đã thoả thuận với nhau là các vị chỉ có thể tiến thân và thậm chí ủng hộ nhau là vì cả hai người cần phải dựa vào nhau. Khó liên minh này...

- Đã không thành được, chị ạ - Quận công ngắt lời.

- Tại sao vậy?

- Vì nhà vua rõ ràng có ý đồ gì đó với chồng chị. Xin lỗi! Gọi là chồng chị là tôi nhầm đấy, đó là với Henri de Navarre kia. Mẹ chúng ta đã đoán ra hết. Tôi liên minh với người Tân giáo là vì tôi tưởng rằng họ được sủng ái ở triều đình. Nhưng bây giờ người ta tiêu diệt những người theo Tân giáo và trong vòng tám ngày nữa sẽ chẳng còn lấy tới đa là năm chục mống trong toàn vương quốc. Tôi bắt tay với vua Navarre vì ông ta đã là... chồng chị. Nhưng bây giờ ông ta không còn là chồng chị nữa. Chị không những là người đàn bà đẹp nhất nước Pháp mà còn là người có đầu óc khôn ngoan nhất. Vậy về những điều ấy chị thấy thế nào?

- Tôi phải nói rằng tôi biết rõ Charless của chúng ta. Hôm qua tôi thấy ông ta trong một cơn kịch phát nhiệt cuồng mà mỗi cơn sẽ làm ông ta giảm thọ mười năm. Tôi phải nói rằng, thật không may là những cơn kịch phát ấy dạo này lại thường tái phát. Vì thế nên nói cho cùng thì Charles của chúng ta sẽ chẳng còn sống được mấy nổi. Cuối cùng tôi cũng phải nói rằng nếu vua Ba Lan băng hà thì dĩ nhiên người ta sẽ phải bầu ra một ông hoàng của hoàng tộc Pháp để thay thế ông ta, và sau nữa, khi các sự việc đã bộc lộ đến như thế thì đây không phải là lúc bỏ rơi các đồng minh. Họ sẽ là những người vào lúc lâm trận có thể ủng hộ chúng ta bằng sức mạnh của một dân tộc và một vương quốc.

- Thế nhưng chính chị đã chẳng phản bội tôi còn hơn thế, khi chị đem lòng yêu quý một kẻ xa lạ hơn là chị em hay sao? - Quận công thốt lên.

- Françoise, cậu hãy nói rõ ra xem tôi đã phản bội lại cậu như thế nào?

- Hôm qua chị chẳng xin đức vua tha mạng cho vua Navarre là gì?

- Thế thì sao? - Marguerite trả lời với vẻ ngây thơ giả vờ.

Quận công hấp tấp đứng dậy, dạo hai vòng quanh phòng với vẻ ngần ngại rồi quay lại cầm lấy tay Marguerite. Bàn tay ấy cứng đờ và lạnh buốt.

- Thôi chào chị vậy - Quận công nói - Chị không muốn hiểu tôi, vậy chị chỉ nên tự trách mình nếu sắp tới có điều bất hạnh xảy tới cho chị.

- Marguerite tái mặt đi nhưng vẫn đứng nguyên tại chỗ. Nàng để quận công d'Alençon đi ra mà không hề ra hiệu gọi ông ta trở lại. Nhưng quận công vừa mới ra đến hành lang thì lại đã quay vào.

- Marguerite, chị nghe đây, tôi quên không nói để chị hay: ngày mai, vào giờ này, vua Navarre sẽ chết. Marguerite buột miệng kêu lên một tiếng. Ý nghĩ nàng là một công cụ giết người khiến nàng kinh hãi không sao kiềm chế được.

- Vậy mà cậu không ngăn cản người ta đừng giết ông ấy? - Nàng nói - Cậu sẽ không cứu người bạn tốt nhất và người đồng minh trung thành nhất của mình hay sao?

- Từ hôm qua, đồng minh của tôi không phải là vua Navarre nữa.

- Vậy là ai?

- Ông de Guise. Người ta đã biến ông de Guise thành vua của những người Giatô giáo bằng cách diệt những người Tân giáo.

- Lẽ nào con trai Henri đệ nhị lại thừa nhận một quận công xứ Lorraine làm vua của mình!...

- Marguerite ạ, hôm nay chị gặp ngày xấu hay sao mà chị không chịu hiểu gì hết vậy.

- Tôi thú nhận là tôi đã cố gắng hiểu cậu mà không được.

- Chị ạ, chị cũng là dòng dõi trâm anh thế phiệt chẳng kém gì công chúa de Porcian, còn Guise cũng chẳng phải là thần linh bắt tử gì hơn vua Navarre. Vậy thì bây giờ chị cứ đặt giả thiết cho ba sự kiện mà cả ba đều có thể xảy ra nhé: một là đức ông hoàng đệ(1) được bầu làm vua Ba Lan, hai là chị cũng yêu tôi như tôi yêu chị, ba là... tôi là vua Pháp... còn chị... chị là... là hoàng hậu của những người Giatô giáo.

Choáng người vì tầm sâu sắc của trí xét đoán của cậu em trẻ tuổi mà ở triều đình không ai cho là thông minh kiệt xuất. Marguerite gục đầu vào lòng bàn tay. Sau một lát yên lặng, nàng hỏi:

- Thế nhưng cậu không ghen với quận công de Guise như cậu vẫn ghen với vua Navarre hay sao?

- Chuyện gì đã qua coi như xong - Quận công nói với giọng khàn khàn - Và nếu tôi phải ghen với quận công de Guise thì tôi đã ghen rồi đấy.

- Chỉ có một điều khiến cho cái kế hoạch đẹp đẽ ấy không thể thành công được.

- Điều gì?

- Đó là tôi không yêu quận công de Guise nữa.

- Vậy chị yêu ai?

- Không ai cả.

Lần này đến lượt quận công d'Alençon nhìn Marguerite với vẻ ngạc nhiên của một con người không hiểu gì nữa. Ông ra khỏi phòng, vừa đi vừa thở dài và đưa bàn tay giá lạnh lên bóp vàng trán đang chực nổ tung.

Margot còn lại có một mình, đầy vẻ suy tư. Trước mắt nàng, tình hình bắt đầu hiện ra rõ ràng và chính xác hơn. Nhà vua đã để mặc cho người ta tiến hành cuộc thám sát Saint-Bacteley, và Thái hậu cùng quận công de Guise đã tiến hành cuộc thám sát đó, Quận công de Guise và quận công d'Alençon sắp sửa liên kết với nhau để lợi dụng tối đa cái sự kiện này. Cái chết của vua Navarre là hậu quả tất yếu của tai hoạ lớn lao này. Một khi vua Navarre chết đi, người ta sẽ chiếm lấy vương quốc của ông ta. Do đó, Marguerite sẽ trở thành quả phụ, không ngại vàng, không thế lực, và chẳng còn viễn cảnh nào khác hơn là vào một tu viện mà ở đó thậm chí nàng còn không được quyền đau đớn ngồi khóc người chồng chưa bao giờ thực sự là chồng mình.

Nàng đang nghĩ tới đó thì Thái hậu Catherine cho người hỏi xem nàng có muốn đi cùng với cả triều đình hành hương tới cây sơn trà ở nghĩa địa Inocent hay không.

Thoạt tiên Marguerite định từ chối không dự vào cuộc dạo chơi bằng ngựa này. Nhưng khi nghĩ rằng cuộc đi có thể cho nàng cơ hội biết thêm đôi điều về số phận vua Navarre, nàng bèn trả lời rằng nếu có ngựa chuẩn bị sẵn sàng thì nàng vui lòng tháp tùng Thánh thượng.

Năm phút sau, người hầu tới báo rằng nếu nàng vui lòng xuống sân thì cả đoàn sẽ lên đường. Marguerite đưa tay ra hiệu cho Gillone coi sóc người bị thương và đi xuống.

Nhà vua, Thái hậu, Tavannes và các thủ lĩnh Giatô giáo đã lên ngựa. Marguerite nhìn thoáng qua cả nhóm gồm khoảng hai chục người: vua Navarre không có ở đó.

Nhưng phu nhân de Sauve cũng có mặt, bà ta liếc nhìn Marguerite và nàng hiểu ngay ra là bà nhân tình của chồng mình có điều muốn nói với nàng.

Đoàn người bắt đầu đi từ phố l' Astruce tới phố Saint-Honoré. Nhìn thấy nhà vua, Thái hậu Catherine và các thủ lĩnh Giatô giáo, quần chúng tụ tập lại và đi theo đám rước như một làn sóng tràn dâng, vừa đi vừa hô to: "Đức vua muôn tuổi! Lễ misa muôn năm! Giết chết bọn Tân giáo!"

Tiếng reo hò đi kèm với sự vung vẩy những thanh kiếm đỏ lòm hoặc những khẩu hoả mai còn bốc khói như để khoe công trạng của từng kẻ tham dự vào sự kiện thảm khốc mới rồi.

Đến đầu phố Pruven, người ta gặp nhiều người đang lôi một cái xác không đầu. Đó là xác ông đô đốc. Những người đó sắp đem treo ngược chân cái xác lên ở Montfaucon.

Cả đoàn vào nghĩa địa Inocent qua cửa đối diện đường Sap, nay là phố Dêsacgio. Các tăng lữ được báo trước về cuộc viếng thăm của nhà vua và Thái hậu đang đợi chờ để chúc mừng.

Nhân lúc Catherine lắng nghe bài diễn văn người ta chào mừng bà, phu nhân de Sauve lại gần hoàng hậu Navarre và xin phép được hôn tay nàng. Marguerite chìa tay ra cho bà ta. Phu nhân de Sauve ghé môi lên tay Marguerite và khéo léo luồn vào tay áo nàng một mảnh giấy nhỏ cuộn tròn.

Việc lần đi của phu nhân de Sauve có kín đáo và nhanh chóng đến mấy cũng không lọt khỏi mắt Catherine, bà ta quay lại đúng lúc thấy bà phu nhân hầu cận của mình đang hôn tay hoàng hậu Navarre.

Cả hai người đàn bà đều thấy cái nhìn lóe lên như ánh chớp chói sáng đến tận chỗ họ, nhưng họ vẫn thản nhiên. Đúng lúc đó Phu nhân de Sauve rời khỏi Marguerite và về chỗ mình gần bên Catherine.

Sau khi đáp lại bài diễn văn người ta dành cho mình, Catherine vừa mỉm cười vừa vẩy ngón tay ra hiệu cho hoàng hậu Navarre tiến lại gần.

Marguerite vâng lệnh.

- Sao, hoá ra con thân thiết với Phu nhân de Sauve đến thế? - Thái hậu nói bằng thô ngữ Ý.
Marguerite mỉm cười và tạo cho nét mặt mình có vẻ chua chát nhất mà nàng có thể làm được. Nàng trả lời:

- Thưa mẹ vâng, con rấn đã đến cắn vào tay con.
- Ái dà! Vậy con cũng ghen? - Catherine vừa nói vừa mỉm cười.
- Thưa lệnh bà, người nhầm - Marguerite trả lời - Con chẳng ghen gì vua Navarre, cũng như vua Navarre chẳng yêu gì con. Có điều là con biết phân biệt bạn thù. Con yêu người yêu mình và ghét những kẻ ghét mình. Nếu không thế thì con đâu có xứng là con lệnh bà.
Catherine mỉm cười theo cái cách để Marguerite hiểu được rằng nếu bà có nghi ngờ điều gì thì nay điều nghi ngờ ấy đã tan biến.

Vả chẳng vào lúc đó những người hành hương mới tới thu hút sự chú ý của đoàn chủ toạ oai nghiêm này. Quận công de Guise tới cùng với một đoàn những nhà quý tộc vẫn còn hăng máu vì cuộc tàn sát mới rồi. Họ tháp tùng một chiếc kiệu phủ thảm rực rỡ và kiệu dừng lại trước mặt nhà vua.

- Quận chúa de Nervers! - Charles IX kêu lên - Thế cơ đấy, nào đề cho cái cô Giatô giáo xinh đẹp và can trường ấy tới đón nhận những lời khen ngợi của chúng ta đi nào! Cô em họ ạ, người ta kể với ta là cô sẵn đuổi những đứ Tăn giáo từ chính cửa sổ nhà mình và cô đã lấy đá ném chết một thằng, có đúng không?

Quận chúa de Nervers đỏ mặt.

- Tâu bệ hạ - Nàng vừa tới quỳ trước mặt nhà vua vừa hạ giọng nói - Ngược lại, tôi có diễm phúc được đón nhận một người Giatô giáo bị thương.
- Được thôi, cô ạ! Có hai cách để phụng sự ta: một là tiêu diệt kẻ thù ta, hai là giúp đỡ các bạn ta. Cứ làm theo khả năng của mình, ta tin chắc rằng nếu có thể thì cô đã làm hơn thế.
Trong lúc đó quần chúng mau chóng nhận ra sự hoà hợp giữa dòng họ Lorraine và Charles IX, liền hò hét vang trời: "Đức vua muôn tuổi! Quận công de Guise muôn năm! Lễ misa muôn năm!"

- Cô có quay về Louvre với bọn ta không Henriette? - Thái hậu hỏi nàng quận chúa xinh đẹp.
Marguerite khẽ đưa cùi tay chạm vào bạn, cô này hiểu ngay tín hiệu đó và trả lời:

- Thưa lệnh bà không, trừ phi lệnh bà ra lệnh, vì tôi còn có việc trong thành phố với lệnh bà hoàng hậu Navarre.
- Thế các cô định cùng nhau làm gì vậy? - Catherine hỏi.
- Đi xem những sách Hy Lạp cổ rất hiếm và lạ mà người ta tìm thấy ở nhà một viên mục sư Tân giáo già và đã chuyển tới tháp Saint-Jacques la Busri - Marguerite trả lời.
- Thà các cô đi xem người ta ném những kẻ Tân giáo từ trên cầu Meuniers xuống sông Seine còn hơn - Charles IX chêm vào - Đó mới là chỗ của những người Pháp tốt.
- Nếu thánh thượng muốn thế thì chúng tôi sẽ đi - Quận chúa de Nervers trả lời.
Catherine đưa mắt nhìn hai người đàn bà với vẻ nghi kỵ. Marguerite đã cảnh giác chớp được cái nhìn ấy, lập tức nàng quay đi quay lại với vẻ bận tâm và lo lắng nhìn quanh mình.
Dù là thật hay vờ thì cái vẻ lo lắng đó không lọt khỏi mắt Catherine.

- Cô tìm gì vậy?
- Con tìm... nhưng con không thấy nữa... - Nàng nói.
- Cô tìm gì? Và cô không thấy ai nữa?
- Mụ Sauve - Marguerite nói - Mụ ấy về Louvre rồi ư?
- Thế ta đã chẳng bảo là cô ghen là gì! - Catherine ghé sát tai con gái - Rõ ngờ ngẩn!... Thôi nào Henriette! - Bà vừa nói tiếp vừa nhún vai - Cô đưa hoàng hậu Navarre đi đi.

Marguerite giả vờ nhìn quanh nàg rồi nghiêng người xuống bên tai cô bạn nói:

- Hãy đưa mình đi nhanh lên, mình có những chuyện rất quan trọng cần nói với bạn.

Quận chúa cúi chào Charles IX và Catherine rồi nghiêng mình trước hoàng hậu Navarre, nàg nói:

- Lệnh bà có hạ cố lên kiêu của tôi được không?

- Sẵn lòng thôi. Duy có điều phu nhân phải đưa tôi về Louvre.

- Kiêu của tôi, như những người hầu của tôi và chính bản thân tôi xin tủy thuộc vào lệnh của lệnh bà -

Quận chúa trả lời.

Hoàng hậu Marguerite lên kiêu và ra hiệu cho quận chúa, nàg cũng lên kiêu và kính cẩn ngồi vào ghế trước.

Catherine và các nhà quý tộc quay về Louvre theo cùng đường cũ. Tuy nhiên, suốt dọc đường, người ta thấy Thái hậu thì thầm liên tục điều gì vào tai nhà vua, vừa nói vừa chỉ liên tục vào phu nhân de Sauve. Và mỗi lần như thế, nhà vua lại cười cái điệu cười của riêng Charles IX, cái giọng cười còn ghê rợn hơn cả một lời đe dọa.

Còn về phần Marguerite, khi chiếc kiêu bắt đầu đi và nàg cảm thấy không còn phải sợ ánh mắt dò xét sắc bén của Catherine nữa nàg hấp tấp rút từ ống tay áo ra mảnh giấy của phu nhân de Sauve và đọc được những dòng sau đây:

"Tôi nhận được lệnh tối nay trao cho đức vua Navarre hai chiếc chìa khoá: một là chìa khoá căn phòng mà hiện nay Người đang bị giam giữ, còn chiếc kia là chìa khoá phòng tôi. Tôi được lệnh giữ đức vua lại nhà tôi khi Người tới cho đến tận sáu giờ sáng. Xin lệnh bà hãy suy nghĩ, xin lệnh bà hãy quyết định và chỉ mong lệnh bà đừng đếm xỉa gì đến tính mạng tôi".

"Chẳng còn ngờ gì nữa - Marguerite lẩm bầm - Người đàn bà tội nghiệp này sẽ là công cụ người ta dùng để hãm hại tất cả chúng ta. Nhưng ta sẽ xem người ta có biến cái bà hoàng Margot, như ông anh mình vẫn nói, thành một nữ tu sĩ dễ đến thế không".

- Thư của ai đấy? - Quận chúa de Nervers vừa hỏi vừa chỉ tay vào tờ giấy mà Marguerite cứ đọc đi đọc lại với sự chú tâm tột bậc.

- A! Quận chúa! Mình có bao nhiêu điều để nói với quận chúa - Marguerite vừa trả lời vừa xé vụn tờ giấy ra thành hàng ngàn mảnh nhỏ.

Chú thích:

(1) *Chỉ quận công d'Anjou (ND)*

Tâm tình

- Này, trước hết là ta đang đi đâu đây? - Marguerite hỏi - Mình đoán không phải tới cầu Meuniers chứ?... Từ hôm qua tới giờ mình nhìn thấy quá đủ cái trò giết chóc rồi, Henriette tội nghiệp ạ.
- Tôi mạn phép xin được đưa lệnh bà...
- Trước hết, trước nhất, lệnh bà mình đây xin cậu hãy quên cái kiểu gọi đó đi... Vậy cậu đưa mình đi đâu?
- Tới dinh de Guise, trừ phi là lệnh bà có ý định khác.
- Không! Không! Henriette, tới nhà cậu đi. Quận công de Guise và chồng cậu không có đấy chứ?
- À không! - Quận chúa kêu lên với niềm vui khiến đôi mắt đẹp màu ngọc bích của nàng lấp lánh - Không, chẳng có em rể, chẳng có chồng, chẳng có ai cả! Tôi được tự do, tự do như không khí, như chim chóc, như mây... Tự do, nghe thấy chưa bà hoàng của tôi? Bà có hiểu được những điều hạnh phúc ẩn trong chữ tự do không? Tôi đi, tôi đến, tôi ra lệnh! A! Bà hoàng tội nghiệp! Lệnh bà chẳng được tự do và vì thế nên Người cứ thờ dài sườn sượt.
- Cậu đi, cậu đến, cậu ra lệnh! Chỉ có thể thôi à? Tự do của cậu chỉ để làm việc ấy thôi? Này, trông cậu vui quá, không chỉ vì được tự do mà cậu trở nên như thế đâu nhé.
- Lệnh bà đã hứa với tôi là lệnh bà sẽ tâm sự trước.
- Lại lệnh bà. Này chúng mình sẽ sinh sự với nhau đấy Henriette ạ. Cậu quên mất những quy ước của chúng mình rồi à?
- Không, tôi là kẻ tội tởm kính cẩn của lệnh bà trước mặt mọi người, là cô bạn tâm phúc điên rồ của cậu khi chỉ có hai ta. Có phải thế không thưa lệnh bà? Có đúng thế không Marguerite?
- Đúng thế - Hoàng hậu vừa nói vừa mỉm cười.
- Không có sự kình địch nhau về dòng họ, không có sự phản phúc trong tình yêu. Tất cả đều tốt, đều thẳng thắn. Đây là cuộc liên minh vừa để tự vệ vừa để tấn công, nhằm mục đích duy nhất là tìm gặp và nắm bắt lấy thứ phù du mà người đời gọi là hạnh phúc, nếu chúng ta gặp nó.
- Được lắm, quận chúa của ta! Chính thế, và để tái lập hiệp ước cậu ôm hôn mình đi nào. Vậy là hai mái đầu dễ thương, một xanh xao và đượm buồn, một hồng hào với mớ tóc vàng và vui cười, chụm lại bên nhau một cách duyên dáng và họ gắn môi vào nhau giống như họ đã gắn bó những ý nghĩ của mình với nhau.
- Vậy là có điều gì phải không? - Quận chúa vừa hỏi vừa nhìn Marguerite với vẻ khao khát tò mò.
- Thế những chuyện xảy ra từ hai hôm nay mà không mới à?
- Ô! Mình nói về tình yêu cơ, chứ không nói về chính trị.
- Khi nào chúng mình bằng tuổi lệnh bà Catherine mẹ cậu, chúng mình cũng sẽ làm chính trị. Nhưng bà hoàng xinh đẹp ơi, chúng mình mới hai mươi tuổi, phải nói chuyện khác đi. Xem nào, cậu là một người vợ thật đấy à?
- Của ai cơ? - Marguerite vừa nói vừa cười.
- A! Thực quả là cậu làm mình yên tâm đấy.
- Này Henriette, cái điều làm cho cậu yên tâm lại làm mình hoảng sợ. Quận chúa ạ, mình nhất thiết phải trở thành vợ thật.
- Bao giờ?

- Ngày mai.
- Ôi! Xì! Thật à! Cô bạn tội nghiệp! Thế điều ấy có cần thiết lắm không?
- Tuyệt đối cần thiết.
- Mẹ kiếp! Như một người quen của mình vẫn nói, thế thì đáng buồn thật đấy.
- Cậu quen được ai mà lại nói "Mẹ kiếp" thế? - Marguerite vừa hỏi vừa cười.
- Ừ
- Ai vậy - Cậu chỉ toàn hỏi thôi, trong khi đáng lý cậu phải nói cơ. Nói cho xong đi, rồi mình sẽ kể.
- Vấn đề thì thế này nhé: vua Navarre đang yêu nhưng không phải là yêu mình. Mình không phải là đang yêu vì mình không yêu ông ta. Tuy vậy, cả hai chúng mình sẽ phải thay đổi ý kiến, hoặc là chúng mình phải có vẻ như đã thay đổi ý kiến nội nhật trong vòng từ nay đến mai.
- Thế thì cậu cứ thay đổi ý kiến đi, cậu có thể tin chắc rằng ông ta cũng sẽ thay đổi ý kiến đấy.
- Chính đây là điều không thể có, vì bây giờ hơn lúc nào hết mình chẳng sẵn lòng đổi ý tí nào.
- Mình mong là chỉ đổi với ông chồng cậu thôi đấy chứ?
- Henriette này, mình có một điều ngần ngại.
- Ngần ngại về cái gì?
- Về tôn giáo. Cậu có phân biệt gì giữa người Tân giáo và Giatô giáo hay không?
- Về chính trị ấy hả?
- Tất nhiên rồi.
- Nhưng còn trong tình yêu thì sao?
- Cô bạn thân mến, chúng ta là đàn bà, chúng ta là những người tà đạo đến nỗi về mặt tín ngưỡng chúng ta đều thừa nhận tất cả và về mặt thần linh chúng ta cũng tôn thờ nhiều vị.
- Nhiều vị nhưng là một, có đúng không?
- Ừ, - Quận chúa nói với một ánh mắt sáng màu tà giáo - Ừ, vị thần tên là Eros - Cupido - Amo(1), vị thần lưng đeo ống tên, bịt mắt và có cánh... Chúa ơi, sùng đạo muôn năm!
- Tuy nhiên cậu có cách cầu nguyện độc đáo đấy, cậu ném đá xuống đầu những người Tân giáo.
- Cứ làm điều hay thôi, còn mặc kệ cho người ta nói... Ôi Marguerite, những ý tưởng tốt đẹp nhất cũng như những hành động đẹp đẽ nhất bị biến hoá đi biết nhường nào qua miệng những kẻ phàm phu tục tử!
- Phàm phu tục tử!... Nhưng mình thấy hình như là ông anh Charles nhà mình ca ngợi cậu lúc nãy đấy chứ.
- Marguerite, anh Charles nhà cậu là một người mê săn bắn vĩ đại, suốt ngày thổi kèn săn đến nỗi gây mòn cả người đi... Vậy nên mình từ chối cả những lời khen ngợi của ông ta. Và lại mình đã trả lời ông Charles nhà cậu... Cậu không nghe thấy à?
- Không, cậu nói khế quá.
- Càng tốt, mình càng có nhiều chuyện để kể cho cậu. Nay, chẳng lẽ cậu đã kể hết mọi chuyện của cậu rồi đấy à Marguerite?
- Chả là...
- Sao?
- Chả là - Hoàng hậu vừa nói vừa cười - Nếu viên đá mà anh Charles nói là một viên đá lịch sử thì mình sẽ xin thôi không nói.
- A! - Henriette kêu lên - Cậu đã chọn được một anh Tân giáo rồi. Được thôi, cứ yên tâm! Để cậu yên lòng thì mình hứa là sẽ chọn một chàng Tân giáo khác vào dịp tới.
- Chà! Vậy ra lần này cậu đã kiếm được một chàng Giatô giáo phải không?
- Chúa ơi! - Quận chúa nói.

- Thôi được, mình hiểu rồi.
- Thế cái anh chàng Tân giáo của cậu trông như thế nào?
- Mình đâu có chọn anh ta. Chàng trai ấy hiện nay chẳng là gì với mình cả và chắc sẽ chẳng bao giờ là gì với mình.
- Nhưng anh ta như thế nào mới được chứ? Điều ấy cũng không ngăn cậu kể cho mình cơ mà, cậu biết mình tò mò như thế nào rồi đấy.
- Một thanh niên tội nghiệp đẹp như Nisus de Benvenuto Cellini đã đến trốn trong phòng của mình.
- Ô hô! Cậu thế nào mà chẳng cho đòi anh ta tới đây!
- Tội nghiệp chàng trai! Đừng có cười thế Henriette, lúc này anh ta vẫn còn đang bấp bênh giữa cái sống và cái chết đấy.
- Anh ta ốm à?
- Anh ta bị thương nặng.
- Này, một chàng Tân giáo bị thương là phiền lắm đấy! Nhất là trong những ngày này. Thế cậu làm gì với anh chàng Tân giáo bị thương mà chẳng là gì và sẽ không bao giờ là gì với cậu ấy?
- Anh ta đang ở trong căn buồng nhỏ của mình, mình che giấu anh ta vì mình muốn cứu anh ta. Anh ta đẹp trai này, anh ta trẻ này, anh ta bị thương này.
- Cậu giấu anh ta trong buồng con của cậu và cậu muốn cứu anh ta! Nếu bây giờ anh chàng Tân giáo ấy không tỏ ra đầy lòng biết ơn thì quả là một chàng trai tệ bạc đấy.
- Mình sợ rằng anh ta đã biết ơn mình lắm rồi, hơn cả mình mong đợi kia.
- Thế cái chàng trai tội nghiệp ấy có làm cậu để ý không?
- Mình để ý chỉ vì lòng nhân đạo thôi.
- A! Lòng nhân đạo! Bà hoàng tội nghiệp ơi, chúng mình là đàn bà, bao giờ cái đức tính ấy cũng làm chúng mình đi đời đấy!
- Ừ, thế cậu có hiểu rằng bất kỳ lúc nào đức vua, quận công d'Alençon, mẹ mình, ông chồng mình nữa... cũng có thể vào phòng mình...
- Cậu muốn mình trông coi cái anh chàng Tân giáo nhà cậu trong lúc anh ta còn ốm có phải không, với điều kiện là trả anh ta lại cho cậu khi khỏi chứ gì?
- Cái cô hay tếu này! Không, mình thề là chưa nhìn xa đến thế. Tuy nhiên nếu cậu có thể tìm ra cách giấu anh chàng ấy, nếu cậu có thể gìn giữ cái tính mạng mà mình đã cứu cho anh ấy thì mình thừa nhận với cậu là mình sẽ thực lòng biết ơn cậu. Ở dinh de Guise cậu được tự do, cậu chẳng có em rể lẫn chồng để rình rập hay ép uổng cậu. Hơn nữa Henriette ạ, đằng sau phòng ngủ của cậu, nơi mà thật may cho cậu là không ai có quyền được vào, cậu có một căn buồng lớn giống như buồng của mình. Khi nào anh ta khỏi, cậu sẽ mở cửa cho anh ta và con chim sỏ lồng sẽ bay đi.
- Bà hoàng thân mến ạ, chỉ có một điều hơi khó, đó là cái lồng đã bị chiếm chỗ mất rồi.
- Sao! Cậu không cứu được một người nào đó phải không?
- Đó chính là điều mình đã trả lời cho anh cậu.
- À, mình hiểu rồi, thế cho nên cậu mới nói khế đến nỗi mình không thể nào nghe thấy được.
- Nghe này Marguerite, chuyện này rất hay và cũng đẹp đẽ thơ mộng y như chuyện của cậu vậy. Sau khi để lại cho cậu sáu vệ binh, mình với sáu người kia quay về dinh de Guise. Mình đang xem người ta cướp phá và đốt một cái nhà chỉ cách dinh của em mình có cái lòng đường phố Quatre Fils thì bỗng nghe thấy tiếng đàn bà kêu khóc và tiếng đàn ông chửi thề. Mình ra ban công và trước hết là mình thấy một thanh kiếm mà những đường lửa của nó dường như chiếu rọi cả toàn cảnh. Mình thấy thán phục cái ngọn kiếm điên cuồng ấy quá vì mình vốn yêu thích những điều đẹp đẽ! Rồi tất nhiên là mình tìm cách

nhìn rõ cái cánh tay cầm kiếm và cái người có cánh tay ấy. Và rớt cuộc giữa grom vung đạn réo, giữa những tiếng kêu la, mình nhìn thấy người ấy, một người hùng đầy, một chàng Ajax Télamon(2). Mình nghe thấy tiếng chàng vang vang như lệnh. Mình khoái chí quá, mình cứ đứng đấy, hồi hộp, run lên theo mỗi đòn nhắm vào chàng, theo mỗi đường kiếm chàng vung ra. Cậu biết không, bà hoàng của mình, trong có khoảng một khắc đồng hồ mà mình xúc động như chưa bao giờ mình bị như thế, mà mình cũng không nghĩ rằng có thể có một nỗi xúc động đến như thế cơ. Thế nên mình cứ đứng đấy, thở phập phồng căng thẳng câm lặng, thế rồi đột nhiên người anh hùng của mình biến mất.

- Sao lại có thể thế được?

- Chàng bị ngã gục xuống vì một hòn đá của một cụ già ném chàng. Thế là, cứ như Cyrus ấy, mình lại nói nên lời được, mình kêu lên: "Cứu tôi! Giúp tôi với!". Thế là các vệ binh đến đỡ chàng dậy, đưa chàng ta về căn buồng mà cậu muốn mượn cho người cậu đỡ đầu ấy.

- Than ôi, Henriette ạ, mình rất hiểu chuyện này vì nó cũng gần giống như chuyện của mình vậy - Marguerite nói.

Chỉ có mỗi điều khác nhau là làm như mình phụng sự đức vua và đạo giáo nên mình không cần phải đưa ông Anibal de Coconnas ra khỏi nhà mình như cậu.

- Ông ấy tên là Anibal de Coconnas à? - Marguerite vừa hỏi vừa cười phá lên.

- Tên tuổi kinh khủng nhỉ? - Henriette nói - Này, cái người mang tên ấy cũng xứng với nó lắm. Mẹ kiếp, đánh đấm bậc thầy lắm, và ông ta làm đổ máu mới khiếp chứ! Hoàng hậu ơi, đeo mặt nạ vào đi, chúng mình về đến dinh rồi.

- Thế sao lại phải mang mặt nạ?

- Vì mình muốn chỉ cho cậu người hùng của mình.

- Ông ta có đẹp trai không?

- Lúc đang đánh nhau thì đẹp rực rỡ, mình thấy như thế. Quả thật thì lúc ấy là vào ban đêm, mà lại có ánh lửa đuốc. Sáng nay, dưới ánh sáng ban ngày thì mình thấy có kém đi đôi chút, mình thừa nhận là thế. Thế nhưng mình nghĩ là cậu sẽ vừa ý.

- Thế thì người mình bảo trợ không tới được dinh de Guise rồi. Bực thật, chẳng ai lại nghĩ đến việc đi tìm một người Tân giáo ở đây đâu.

- Không đâu. Tối nay mình sẽ đưa ông kia tới đây. Một người nằm góc bên phải, người kia nằm góc bên trái.

- Thế nếu họ nhận ra nhau là Tân giáo với Giatô giáo, họ xé nhau ra mất.

- Ôi dà! Chẳng có gì nguy hiểm đâu. Ông de Coconnas bị một cú đánh vào mặt khiến ông ta gần như không nhìn thấy rõ. Chàng Tân giáo nhà cậu thì xoi một chương vào ngực đến nỗi gần như không cựa quậy được... Với lại cậu dặn anh ta là đừng có nói gì về tôn giáo, thế là ổn chuyện.

- Được đấy!

- Vào đi, nhớ đấy.

- Cám ơn cậu - Marguerite vừa nói vừa xiết tay bạn.

- Đến đây, Người lại trở thành lệnh bà - Quận chúa Nervers nói - xin cho phép tôi được cung tiếp Người tại dinh de Guise với những nghi thức xứng đáng với hoàng hậu Navarre.

Và quận chúa xuống kiệu. Nàng gần như quỳ một chân xuống để đỡ Marguerite cùng xuống. Rồi vừa đưa tay chỉ cổng dinh được hai người lính gác có súng hỏa mai canh giữ, nàng đi theo sau hoàng hậu vài bước. Marguerite dường bệ đi trước quận chúa đang giữ đúng thái độ tôn kính chừng nào nàng còn ở trong tầm mắt mọi người. Lên tới phòng, quận chúa đóng cửa và gọi thị nữ của mình, một cô gái Sicily nhanh nhẹn:

- Mica - Nàng nói bằng tiếng Ý - Bá tước ra sao rồi?
- Thưa, càng ngày càng khá hơn - Cô gái đáp.
- Ông ta đang làm gì?
- Thưa phu nhân, em nghĩ là ông ta đang dùng bữa.
- Được lắm! - Marguerite nói - Nếu thấy ngon miệng là tốt đấy!
- À ừ nhỉ, mình quên mất cậu là đệ tử của Ambroise Paré. Đi đi! Mica.
- Cậu cho cô ta lui à?
- Ừ, để nó canh cho bọn mình.

Mica đi ra.

- Bây giờ thì cậu muốn đến chỗ ông ta hay muốn mình cho gọi ông ta đến đây? - Quận chúa hỏi.
- Chẳng đến đây cũng chẳng đến đây. Mình muốn nhìn thấy ông ta mà không bị ông ta nhìn thấy cơ.
- Có hề gì đâu, cậu có mặt nạ cơ mà.
- Ông ta có thể nhận ra tóc mình, tay mình, đồ trang sức của mình.
- Ôi chao, từ khi lấy chồng cái bà hoàng xinh đẹp này mới thận trọng chứ.

Marguerite mỉm cười.

- Này thế thì mình thấy chỉ có mỗi một cách thôi - Quận chúa nói tiếp.
- Cách gì?
- Cậu xem ông ta qua lỗ khoá nhé.
- Được đấy, dẫn mình đi.

Quận chúa cầm tay Marguerite và dẫn nàng tới một cánh cửa được che bằng một tấm thảm. Nàng khụy một chân xuống và ghé mắt nhìn vào lỗ khoá không có chìa.

- Vừa hay, ông ta ngồi ở bàn ăn và quay mặt về phía chúng mình. Lại đây.

Marguerite thè vào chỗ bạn và đến lượt nàng lại ghé mắt vào lỗ khoá. Như quận chúa đã nói, Coconnas ngồi ở một bàn ê hề thức ăn mà những vết thương không ngăn cản được chàng cứ việc chén tì tì.

- Úi! Lạy Chúa! - Marguerite thốt lên và giật lùi lại.
- Sao thế? - Quận chúa ngạc nhiên hỏi.
- Không thể như thế được! Hay là không phải? Đúng rồi! Ôi, thế có linh hồn tôi, chính hấn?
- Hấn nào?

- Suyt! - Marguerite vừa bò dậy vừa nắm lấy tay quận chúa - Cái lão mà đã muốn giết anh chàng Tân giáo của mình ấy. Hấn ta đuổi theo anh chàng tới tận phòng mình, đâm anh ta cả ở trong tay mình. Ôi, Henriette, thật may là ông ta chưa nhìn thấy mình!

- Cậu đã thấy ông ta trong lúc đâm chém, ông ta trông cũng đẹp trai đấy chứ?
- Mình không biết - Marguerite nói - Vì lúc ấy mình đang nhìn cái người bị ông ta đuổi theo.
- Thế cái người bị ông ta đuổi theo tên là gì?
- Cậu không nói tên đó trước mặt ông kia chứ?
- Không, hứa đi - Lerac de Mole.
- Thế bây giờ cậu thấy ông ta thế nào?
- Ông de Mole ấy à?

- Không, ông de Coconnas kia.

- Xin thề - Marguerite nói - Mình thú thực là thấy ông ta... Rồi nàng ngừng bật.

- Thôi đi - Quận chúa nói - Mình thấy rõ là cậu giận ông ta vì cái vết thương ông ta đâm cho anh chàng Tân giáo của cậu rồi.

- Nhưng mình thấy hình như là chàng Tân giáo của mình không nợ nần gì ông ta nữa - Marguerite vừa nói vừa cười - Và cái vạch mà anh ta đã làm nổi bật con mắt của ông kia lên thì...
- Thế thì họ sạch nợ, và chúng ta sẽ hoà giải họ. Đưa cái ông bị thương nhà cậu đến đây.
- Chưa được đâu, sau này đã.
- Khi nào?
- Khi nào cậu cho cái ông của cậu mượn một phòng khác.
- Phòng nào?

Marguerite nhìn bạn. Quận chúa sau một lúc im lặng cũng nhìn lại nàng và phì cười.

- Thôi được rồi - Quận chúa nói - Vậy lúc nào chúng ta cũng liên kết với nhau chứ?
- Bao giờ cũng là tình bạn chân thành - Hoàng hậu trả lời.
- Thế còn khẩu lệnh, còn dấu hiệu để nhận biết, nếu như chúng ta cần tới nhau?
- Lấy tên ông thần tam vị của cậu ấy: Eros-Cupido-Amor.

Và hai người đàn bà chia tay nhau sau khi đã ôm hôn nhau lần thứ hai và đã siết chặt tay nhau có đến hai mươi bận.

Chú thích:

- (1) Các tên thần tình yêu trong thần thoại cổ (ND)
- (2) Một tướng trong sử thi Iliat của Hôme (ND)

Có những chiếc chìa khoá lại mở được những cái cửa không phải dành cho chúng

Khi về tới Louvre, hoàng hậu Navarre thấy Gillonne có vẻ rất kích động báo lại rằng Phu nhân de Sauve đã đến trong lúc nàng vắng mặt. Bà ta đem đến cho nàng một chiếc chìa khoá mà Thái hậu đã sai đem cho bà ta. Đó là chìa khoá phòng Henri bị giam.

Rõ ràng là vì một lý do nào đấy. Thái hậu muốn rằng đêm nay anh chàng Bearn phải ở trong phòng của Phu nhân de Sauve.

Marguerite cầm lấy chìa, xoay đi xoay lại. nàng bắt Gillonne nhắc lại từng lời của Phu nhân de Sauve, cân nhắc từng từ một trong đầu rồi hình như hiểu được ý đồ của Catherine.

Nàng lấy bút, mực và viết:

"Tối nay, thay vì đến chỗ Phu nhân de Sauve, hãy đến phòng hoàng hậu Navarre.

Marguerite".

Rồi nàng cuộn tròn tờ giấy, nhét trong lỗ chiếc chìa khoá và ra lệnh cho Gillonne ngay khi màn đêm buông xuống phải đến nhét chiếc chìa khoá này vào cửa phòng của người tù kia.

Xong việc đầu tiên này, Marguerite nghĩ tới chàng trai tội nghiệp bị thương. Nàng đóng tất cả các cửa, vào buồng và rất ngạc nhiên khi thấy De Mole đã mặc lại quần áo còn rách rưới và dây máu của mình.

Nhìn thấy nàng, chàng cố đứng dậy, nhưng vì vẫn còn loạng choạng nên không đứng được và ngã phịch ngay xuống chiếc ghế dài mà người ta đã soạn thành giường.

- Có chuyện gì vậy, thưa ông? - Marguerite hỏi - Tại sao ông lại không theo đúng những chỉ định của thầy thuốc? Tôi đã yêu cầu ông phải nghỉ ngơi, thế mà đáng lẽ phải tuân lời tôi thì ông lại làm những điều ngược lại.

Gillonne nói:

- Ôi thưa lệnh bà, em không có lỗi gì trong chuyện này. Em đã khẩn khoản van xin bá tước đừng làm chuyện điên rồ ấy, nhưng ông ta tuyên bố là không có gì có thể giữ ông ở lại cung Louvre lâu hơn nữa.

- Rồi khỏi Louvre! - Marguerite vừa nói vừa ngạc nhiên nhìn De Mole đang cúi đầu xuống - Không thể được. Ông không thể bước đi được, ông rất xanh xao và không có sức, chân ông run, ai mà chẳng nhận ra. Sáng nay vết thương ở vai ông vẫn còn chảy máu.

- Thưa lệnh bà, càng biết ơn Người đã che chở tôi tối hôm qua bao nhiêu, tôi càng khẩn nài xin Người cho phép tôi được ra đi ngay hôm nay bấy nhiêu.

- Nhưng này - Marguerite ngạc nhiên kêu lên - Tôi không biết gọi cho đúng cái quyết định điên rồ ấy là gì nữa, nó còn tệ hơn cả sự vô ơn.

- Ôi, thưa lệnh bà! - De Mole vừa thốt lên vừa chấp tay lại Xin lệnh bà hãy tin rằng trái tim tôi mang lòng biết ơn suốt đời đối với lệnh bà.

- Thế thì cái lòng biết ơn ấy sẽ chẳng kéo dài lâu đâu - Marguerite cảm động vì giọng chân thành của người nói - Vì hoặc là các vết thương của ông sẽ mở miệng và ông sẽ chết vì mất máu, hoặc là người ta nhận ra ông là người Tân giáo và ông chưa đi được trăm bước thì người ta đã giết ông mất rồi.

- Dù sao thì tôi cũng phải rời Louvre - De Mole khẽ nói.

- Ông phải ư? - Marguerite nói và nhìn chàng với ánh mắt trong sáng của nàng.

Rồi nàng hơi tái mặt đi.

- Ô phải rồi! Tôi hiểu! - Nàng nói - Xin lỗi ông! Chắc hẳn ở ngoài Louvre có một người nào đó lo lắng khủng khiếp về sự vắng mặt của ông. Đúng vậy, ông de La Mole, điều đó là tất nhiên thôi và tôi thông cảm với ông chuyện đó. Sao ông không nói ngay? Đúng hơn là tại sao tôi không nghĩ tới chuyện ấy nhỉ? Tò lòng hiếu khách thì người ta phải có trách nhiệm bảo trợ những tình cảm của khách cũng như ngoài việc băng bó các vết thương còn phải săn sóc cả linh hồn nữa.

- Ôi, thưa lệnh bà - De Mole trả lời - Lệnh bà nhầm lẫn. Tôi gần như chỉ có một mình trên đời này và ở Paris, nơi không ai biết tôi thì tôi lại càng hoàn toàn cô độc. Kẻ giết tôi là người đàn ông đầu tiên tôi nói chuyện trong thành phố này và lệnh bà là người đàn bà đầu tiên đã hỏi chuyện tôi nơi đây.

- Vậy tại sao ông muốn đi? - Marguerite ngạc nhiên hỏi.

- Vì rằng đêm qua, lệnh bà đã không nghỉ ngơi chút nào và đêm nay...

Marguerite đỏ mặt.

- Gillonne - Nàng nói - Tội rồi đấy, ta nghĩ là đã đến lúc em đi đưa chiếc chìa khoá đi.

Gillonne mỉm cười lui ra.

- Nhưng nếu ông có một thân một mình ở Paris, không bè bạn thì ông sẽ sống thế nào? - Marguerite tiếp.

- Thưa lệnh bà tôi sẽ có rất nhiều bạn. Vì trong khi tôi bị truy đuổi, tôi đã nghĩ tới mẹ tôi, vốn là người Giatô giáo. Dường như tôi đã thấy bà lướt đi trước tôi trên đường tới Louvre, tay bà cầm một cây thánh giá. Và tôi đã nguyện rằng nếu Chúa giữ cho tôi được sống, tôi sẽ theo đạo của mẹ tôi. Thưa lệnh bà, Chúa đã làm được hơn cả việc giữ cho tôi sống, Người đã gửi tới cho tôi một trong những thiên thần để khiến tôi yêu cuộc sống đó hơn.

- Nhưng ông không bước được. Đi chưa được trăm bước thì ông đã ngã gục rồi.

- Thưa lệnh bà, hôm nay tôi đã thử trong buồng. Quả thật là tôi đi chậm và đau lắm, nhưng miễn là tôi tới được quảng trường Louvre thôi, còn tới đó muốn ra sao thì ra.

Marguerite gục đầu lên tay và trầm tư suy nghĩ.

- Thế còn đức vua Navarre - Nàng nói với dụng ý - ông không nói gì về đức vua Navarre với tôi nữa à? Hay là khi cải đạo, ông thôi không còn muốn vào chỗ ông ta nữa?

- Thưa lệnh bà - De Mole vừa nói vừa tái mặt đi - Người vừa chạm tới nguyên nhân thực sự của việc tôi đi... Tôi biết rằng đức vua Navarre đang gặp nguy hiểm lớn và tất cả ưu thế của một công chúa Pháp như lệnh bà may lắm mới đủ để cứu thoát cho đức vua.

- Thế nào? - Marguerite hỏi - ông muốn nói gì vậy? Những nguy hiểm nào mà ông nói với tôi thế?

- Thưa lệnh bà - De Mole ngập ngừng nói - Từ căn buồng mà tôi được đưa vào, người ta có thể nghe thấy mọi điều.

- Thật thế - Marguerite lâm bầm một mình - ông de Guise đã bảo mình rồi.

Rồi nàng nói to:

- Thế ông đã nghe thấy gì vậy?

- Trước tiên là cuộc nói chuyện với lệnh bà và em trai lệnh bà sáng nay.

- Với François ấy à? - Marguerite đỏ mặt thốt lên.

- Vâng, thưa lệnh bà, với quận công d'Alençon. Rồi sau đó khi lệnh bà đã đi, tôi nghe được cuộc nói chuyện giữa cô Gillonne và phu nhân de Sauve.

- Và chính hai cuộc nói chuyện ấy đã làm ông...

- Thưa lệnh bà, vâng. Lệnh bà mới cưới chưa được tám ngày, lệnh bà yêu chồng. Chồng lệnh bà sẽ đến đây như quận công d'Alençon và Phu nhân de Sauve. Nhà vua sẽ nói với lệnh bà về những điều bí mật của Người. Tôi không nên nghe những chuyện ấy, tôi sẽ không kín miệng... và tôi không thể... tôi

không nên... và nhất là tôi không muốn thế!

Qua giọng của De Mole khi nói những lời sau cùng này cũng như qua sự lúng túng trong lời nói, bối rối trong thái độ của chàng, Marguerite chợt nảy ra một ý.

- À - Nàng nói - Thế ra ở trong buồng này ông đã nghe thấy tất cả những gì được nói ở đây từ lúc ông vào?

- Tâu lệnh bà vâng.

Những lời đó thoảng như hơi thở.

- Và ông muốn ra đi trong đêm nay, hoặc ngay tối nay, để khỏi phải nghe thêm nữa chứ gì?

- Đi ngay bây giờ cũng được, thưa lệnh bà! Nếu lệnh bà cho phép.

- Thật trẻ con! - Marguerite nói với lòng thương hại âu yếm lạ lùng.

Ngạc nhiên vì câu trả lời dịu dàng đến thế trong khi chàng tưởng sẽ nhận được một sự phản kháng phũ phàng, De Mole rụt rè ngược đầu lên. Mắt chàng gặp mắt Marguerite và chàng nhìn như bị thôi miên vào ánh mắt trong sáng sâu thẳm của hoàng hậu.

- Vậy ông tự thấy không thể giữ được một điều bí mật ư, ông de Mole? - Marguerite dịu dàng hỏi. Nàng nghiêng người trên thành ghế, nửa người khuất trong một tấm thảm dày vì vậy nàng đọc được một cách rõ ràng những gì diễn ra trên nét mặt chàng trong khi mình vẫn không bị chàng nhìn thấu.

- Thưa lệnh bà - De Mole nói - Bản chất con người tôi rất đáng ghét. Tôi không tin ngay cả tôi, và hạnh phúc của kẻ khác làm tôi đau đớn.

- Hạnh phúc của ai? - Marguerite mỉm cười hỏi - À, ừ nhỉ, của vua Navarre! Tội nghiệp Henri!

- Lệnh bà cũng thấy là đức vua hạnh phúc! - De Mole buột miệng nói.

- Có hạnh phúc ư?...

- Vâng, vì lệnh bà đã than thở vì Người.

Marguerite vò vò túi tiền bố thí bằng lụa của nàng và gỡ những sợi dây chuyền xoắn bằng vàng.

- Vậy ông từ chối gặp đức vua Navarre - Nàng nói - Ông dứt khoát như thế?

- Tôi sợ sẽ làm phiền hoàng thượng trong lúc này.

- Thế còn quận công d'Alençon, em trai tôi, thì sao?

- Ô, thưa lệnh bà - De Mole thốt lên - Không đâu, tôi không muốn gặp quận công d'Alençon còn hơn cả vua Navarre.

- Tại sao? - Marguerite xúc động đến nỗi vừa nói vừa run.

- Vì rằng tôi đã là người Tân giáo tồi quá, nên không thể trở thành thủ hạ tận tụy của đức vua Navarre được, tôi lại cũng chưa trở thành một người Giatô tốt để là thân hữu của ông d'Alençon và ông de Guise.

Lần này đến lượt Marguerite phải cúi mặt xuống. Nàng cảm thấy lời nói đó đã khuấy động tới tận nơi sâu kín của trái tim nàng. Nàng cũng không biết lời nói của De Mole gây ra đau đớn hay êm dịu đối với mình nữa.

Vừa lúc đó Gillonne bước vào. Marguerite đưa mắt hỏi. Cũng bằng ánh mắt Gillonne trả lời khẳng định: Cô đã đưa được chìa khoá cho vua Navarre.

Marguerite lại đưa mắt nhìn De Mole. Chàng bắn khoả trước nàng, đầu cúi xuống và càng trở nên xanh xao như một người vừa bị đau đớn về cả thể xác lẫn tinh thần.

- Ông de Mole rất kiêu hãnh - Nàng nói - Và ta đang ngần ngại không muốn đưa ra một đề nghị mà chắc ông ta sẽ từ chối.

De Mole đứng dậy, tiến một bước về phía Marguerite và muốn nghiêng mình trước mặt nàng tỏ ý chàng xin tuân theo lệnh của nàng. Nhưng một cơn đau nhói khủng khiếp khiến chàng ứa nước mắt.

Chàng cảm thấy mình sắp ngã bèn túm lấy một bức thảm treo và tựa người vào đó.

- Ông thấy chưa - Marguerite chạy tới đỡ chàng - Ông có thấy là ông còn cần đến tôi không?

Đôi môi De Mole hơi mấp máy, chàng thì thầm:

- Vâng, như không khí mà tôi cần để thở, như ánh sáng ban ngày mà tôi cần để nhìn thấy.

Ngay lúc đó, cửa phòng Marguerite vang lên ba tiếng gõ.

- Lệnh bà có nghe thấy không? - Gillonne hoảng sợ nói.

- Đến rồi cơ à. - Marguerite lẩm bẩm.

- Có nên mở ra không?

- Chờ đã. Có khi là vua Navarre cũng nên.

- Ôi! thưa lệnh bà! - De Mole khẽ hắt ra khi nghe thấy mấy lời ấy, mặc dù hoàng hậu đã nói rất khẽ đến nỗi nàng tưởng rằng chỉ Gillonne mới nghe được tiếng nàng. - Tôi quỳ xuống cầu xin lệnh bà, hãy cho tôi ra ngoài, dù sống hay chết! Xin Người hãy thương tôi! Ôi, lệnh bà không trả lời. Thế thì tôi sẽ nói, và khi tôi lên tiếng, tôi mong lệnh bà sẽ đuổi tôi đi.

- Ông có im đi không, con người bướng bỉnh! - Marguerite gắt lên mặc dù nàng cảm thấy những lời trách cứ của chàng trai có sức mê hoặc vô cùng đối với nàng - Ông im đi chứ!

- Thưa lệnh bà - De Mole nói tiếp, vì chàng không thấy trong giọng nói của Marguerite sự nghiêm ngặt mà chàng chờ đợi - Tôi xin nói lại là từ trong buồng này, người ta nghe được hết. Xin lệnh bà đừng bắt tôi phải chết bằng cái chết mà những kẻ đao phủ tàn ác nhất cũng không dám làm thế.

- Im đi! Ông im đi! - Marguerite nhắc lại.

- Ôi! Lệnh bà sắt đá quá, lệnh bà không muốn nghe, không muốn thấy gì hết. Nhưng xin lệnh bà hãy hiểu cho rằng tôi yêu lệnh bà...

- Im đi nào, tôi đã bảo ông mà - Marguerite ngắt lời. Nàng ấn bàn tay ấm áp thơm tho lên môi chàng trai, chàng đưa hai tay nắm lấy và áp môi vào đó.

- Nhưng... - De Mole thì thầm.

- Nhưng xin ông im đi, thật trẻ con. Ở đâu ra cái lối nổi loạn không tuân lời hoàng hậu của mình thế này nhỉ?

Rồi nàng lao ra khỏi buồng, đóng cửa lại. Nàng tựa lưng vào tường và đưa bàn tay run rẩy lên giữ cho tim bớt đập mạnh.

- Mở cửa ra, Gillonne! - Nàng nói.

Gillonne ra khỏi phòng, và một lát sau, mái đầu nhỏ nhắn, thông minh và có vẻ lo lắng của vua Navarre ló ra sau tấm rèm.

- Bà cho mời tôi đây ư, thưa bà - Nhà vua Navarre hỏi Marguerite.

- Vâng, thưa bệ hạ. Bệ hạ đã nhận được thư của tôi chứ?

- Tôi thú nhận là có, với đôi chút ngạc nhiên - Henri vừa trả lời vừa nhìn quanh và kẻ nghi kỵ chẳng mấy chốc đã tan biến.

- Và chắc là với đôi chút lo âu nữa chứ, thưa bệ hạ? - Marguerite thêm.

- Tôi xin thú nhận với bà là có. Tuy nhiên, mặc dù quanh tôi đầy dẫy những kẻ thù hung dữ và những bạn bè có lẽ còn nguy hiểm hơn cả kẻ thù, tôi nhớ lại là trong một buổi tối tôi đã nhìn thấy trong mắt bà ánh lên lòng đại lượng: đó là đêm tân hôn của chúng ta. Một hôm khác tôi đã thấy ở đó lấp lánh ánh sao của lòng can đảm, đó là vào hôm qua, ngày ấn định cho cái chết của tôi.

- Thế thì sao, thưa bệ hạ? - Marguerite vừa nói vừa mỉm cười trong khi Henri có vẻ muốn nhìn thấu tận tâm can nàng.

- Thế này, thưa bà, mới đây khi đọc lá thư của bà gọi tôi đến, tôi mới nghĩ đến những điều đó và tự

bảo: "Không bạn bè, đang tù tội, không vũ khí, vua Navarre chỉ còn có một cách chết có tiếng tăm, chết mà được lịch sử ghi nhớ, đó là chết vì bị vợ phản bội", thế là tôi đến đây.

- Thừa bệ hạ - Marguerite nói - Người sẽ nói khác khi biết rằng tất cả những việc đang xảy ra đây là nhờ công của một người yêu bệ hạ và bệ hạ cũng yêu người ta.

Nghe vậy Henri gần như lùi lại, con mắt xám sắc bén của ông dưới cặp lông mày đen nhìn hoàng hậu với vẻ tò mò dò hỏi.

- Ô, xin bệ hạ yên lòng - Hoàng hậu mỉm cười, nói - Tôi không dám mạo muội nói rằng người đó là tôi.

- Nhưng thưa bà - Henri nói - Bà đã sai đưa chìa khoá này cho tôi: chẳng lẽ đó không phải là lời thú nhận của bà?

- Đúng là hành động đó là của tôi, tôi thừa nhận điều đó. Bức thư này do tôi gửi đi, tôi không phủ nhận điều này. Còn về chuyện chiếc chìa khoá lại khác. Bệ hạ chỉ cần biết rằng nó đã qua tay bốn người đàn bà trước khi đến tay bệ hạ.

- Qua tay bốn người đàn bà ư? - Henri ngạc nhiên thốt lên.

- Vâng, nó đã qua tay Thái hậu, qua tay Phu nhân de Sauve, Gillonne và tôi.

Henri bắt đầu ngẫm nghĩ về điều bí ẩn này.

- Thừa bệ hạ, bây giờ chúng ta hãy bàn việc, và nhất là phải nói thẳng thắn - Marguerite nói - Có đúng bệ hạ đã đồng ý cải đạo như người ta đồn đại ngày hôm nay không?

- Tiếng đồn sai đấy, thưa bà, tôi vẫn chưa đồng ý.

- Nhưng hình như bệ hạ đã quyết rồi.

- Có nghĩa là tôi đang tự hỏi. Biết làm sao được, khi người ta hai mươi tuốt, người ta gần là vua, thì Chúa ơi! Có những điều đáng để người ta phải chịu lễ misa lắm.

- Một trong những điều ấy là mạng sống có phải không?

Henri không thể nén được một nụ cười.

- Bệ hạ không nói với tôi tất cả những điều người nghĩ - Marguerite nói.

- Tôi giữ ý với các đồng minh của tôi. Vì bà biết đấy, chúng ta vẫn chỉ là đồng minh thôi, nếu như bà vừa là đồng minh... và...

- Và là vợ bệ hạ, có đúng thế không?

- Vâng đúng thế... vừa là vợ tôi...

- Thế thì sao?

- Thế thì có lẽ sẽ khác, có lẽ tôi vẫn khẳng khăng muốn là vua của những người Tân giáo, như họ nói đấy... Còn như bây giờ thì tôi chỉ đành bằng lòng với việc sống thôi.

Marguerite nhìn Henri với vẻ lạ lùng đến nỗi có thể gây ngờ vực ngay cả cho những đầu óc kém tinh tường hơn đầu óc vua Navarre.

- Thế ít ra bệ hạ cũng tin chắc là đã đạt được kết quả ấy chứ? - Nàng hỏi.

- Gần gần thôi - Henri đáp - Bà cũng biết là trên cõi đời này, người ta chẳng bao giờ có thể chắc chắn được cái gì cả...

- Quả thực là bệ hạ tỏ ra rất ôn hoà và tỏ ra một sự vô tư đến nỗi sau khi đã từ chối ngai vàng, từ chối tín ngưỡng của mình, chắc bệ hạ sẽ từ chối luôn cả mối liên kết hôn nhân với một công chúa Pháp, ít ra là người ta cũng đang hy vọng như thế.

Những lời này có một ý nghĩa sâu xa đến nỗi Henri, dù không muốn, cũng phải rùng mình. Nhưng rồi ông nhanh chóng chế ngự được cơn xúc động:

- Xin lệnh bà hãy nhớ lại là trong lúc này tôi không được tự do hành động. Vậy nên tôi sẽ làm điều mà

nhà vua Pháp ra lệnh cho tôi. Còn tôi, nếu như người ta có hỏi ý kiến tôi chút nào trong cái việc định đoạt chẳng phải là về cái gì khác hơn là ngai vàng của tôi, hạnh phúc của tôi và tính mạng của tôi, thì tôi thà là bó mình làm một người đi săn trong một toà lâu đài nào đấy, một kẻ sám hối trong một tu viện nào đấy còn hơn đặt tương lai mình dựa trên những quyền lợi mà cuộc hôn nhân ép buộc của chúng ta cho phép có được.

Sự bình tĩnh cam chịu tình huống, việc chối bỏ những thú vui trần thế này khiến Marguerite hoảng sợ. Nàng nghĩ rằng có lẽ việc hủy bỏ hôn nhân đã được thỏa thuận giữa Charles IX, Catherine và vua Navarre rồi chẳng. Tại sao người ta lại không coi nàng là kẻ lừa gạt hoặc nạn nhân của việc này? Phải chăng vì nàng là em, là con những người kia? Kinh nghiệm đã cho nàng thấy đó không phải là lý do khiến nàng có thể đặt sự an toàn của mình vào đó. Tham vọng tràn ngập trong trái tim người thiếu phụ hay đúng hơn là trong trái tim bà hoàng trẻ tuổi, nàng quá cao xa so với những sự yếu đuối thông thường nên không dễ bị lôi cuốn trong nỗi hờn giận vì tự ái: ở mỗi người đàn bà, ngay cả người tầm thường nhất, khi người ta yêu, tình yêu không có những chuyện tủn mủn đó vì tình yêu thực sự cũng là một tham vọng.

- Tôi thấy hình như bệ hạ không mấy tin tưởng vào ngôi sao lấp lánh trên vầng trán mỗi bậc quân vương thì phải? - Marguerite nói với giọng chế giễu.

- À, vì lúc này đây tôi cứ mãi tìm mà không thấy ngôi sao của tôi - Henri nói - Nó đang bị che lấp bởi cơn giông tố đang gầm réo trên đầu tôi lúc này.

- Thế nếu hơi thở của một người đàn bà làm xua tan cơn giông tố đó và làm cho ngôi sao sáng lên hơn bao giờ hết thì sao?

- Khó lắm - Henri đáp.

- Bệ hạ không tin có một người đàn bà như thế hay sao?

- Không, tôi chỉ không tin vào khả năng của người đàn bà đó mà thôi.

- Bệ hạ muốn nói là ý chí của bà ta phải không?

- Tôi nói là khả năng của bà ta, tôi xin nhắc lại như vậy. Đàn bà chỉ thực sự mạnh khi tình yêu và lợi ích được kết hợp trong người họ ở một mức độ bằng nhau, và nếu như chỉ có một trong hai tình cảm đó chế ngự bà ta thì giống như Asin(1), bà ta có thể bị tổn thương. Vậy mà, nếu như tôi không quá lời, thì tôi không thể tin tưởng được vào tình yêu của người đàn bà ấy.

Marguerite im bật.

- Xin bà hãy nghe tôi - Henri nói - Khi tiếng chuông cuối cùng của tháp chuông Saint-Germain l'Auxerrois vừa dứt, chắc bà đã nghĩ đến việc giành lại sự tự do mà người ta đã đem ra đặt cược để tiêu diệt những người thuộc phe tôi. Còn tôi, tôi đã phải nghĩ đến việc cứu lấy tính mạng mình. Đó là những việc cấp thiết nhất lúc ấy. Tôi cũng biết là trong chuyện này chúng ta sẽ mất xứ Navarre. Nhưng cái xứ Navarre ấy thật là ít ỏi nếu đem so với việc bà lại được tự do nói to trong phòng mình, điều mà bà không dám làm khi có ai nghe bà nói từ trong căn buồng con này.

Mặc dù đang rất chú tâm, Marguerite cũng không nén được mỉm cười. Còn về phần vua xứ Navarre, ông đã đứng dậy chuẩn bị đi về phòng của mình. Mười một giờ đã điếm được một lát. Trong cung Louvre mọi người đều đã ngủ yên hoặc có vẻ ngủ yên.

Henri tiến ba bước về phía cửa rồi chợt dừng lại như thể lúc này ông mới nhớ lại được lý do đã khiến ông tới chỗ hoàng hậu.

- À mà bà định thông báo với tôi việc gì chẳng? Hay bà chỉ muốn cho tôi có dịp cảm ơn bà về sự tạm hoãn mà sự hiện diện của bà đã đem lại cho tôi hôm qua trong phòng vũ khí của nhà vua? Thưa bà, tôi phải thừa nhận là rất đúng lúc, và bà đã đến đó như một vị cứu tinh, vừa kịp để cứu tôi thoát chết.

- Ôi con người ngốc nghếch! - Marguerite thì thầm kêu lên và nắm lấy cánh tay chồng - Làm sao mà ông không thấy được là ngược lại chưa có gì chứng tỏ ông được cứu thoát hết, cả tự do của ông, cả ngai vàng của ông, cả tính mạng của ông...

Mù quáng! Điên rồ! Thật điên rồ! Có phải là ông không nhìn thấy trong thư của tôi cái gì khác hơn là một lời hẹn hò? Ông tưởng rằng Marguerite bị xúc phạm vì sự lạnh lùng của ông lại còn muốn hàn gắn nữa?

- Nhưng thưa bà - Henri ngạc nhiên nói - Tôi xin thú nhận là...

Marguerite nhún vai với một vẻ khó tả.

Cùng lúc đó, một tiếng động lạ lùng như tiếng cào ken kết vội vã vọng lên từ cánh cửa nhỏ bí mật.

Marguerite lôi nhà vua về phía cánh cửa đó.

- Ông nghe xem - Nàng nói.

- Thái hậu ra khỏi phòng - Một giọng nghẹn ngào vì kinh hoàng mà Henri nhận ra ngay lập tức, giọng của phu nhân De Sauve.

- Thế bà ta đi đâu? Marguerite hỏi.

- Người đi đến chỗ lệnh bà.

Và ngay lập tức tiếng sột soạt lù xì của một tà áo lục chứng tỏ rằng phu nhân De Sauve đã chạy trốn.

- Ô hô! - Henri kêu lên.

- Tôi đã chắc chắn là thế mà - Marguerite nói.

- Còn tôi cũng đã e rằng là thế - Henri nói - Bằng cứ đây, bà nhìn xem.

Ông nhanh chóng mở chiếc áo chèn ngăn bằng nhung đen và để lộ cho Marguerite nhìn thấy trên ngực ông một chiếc áo giáp kết bằng vòng sắt và một lưỡi dao găm Millan dài mà ông cầm sẵn trên tay lấp lánh như một con rắn độc dưới ánh mặt trời.

- Đây nào phải chuyện gươm dao với áo giáp! - Marguerite thốt lên - Thôi đi, thưa bệ hạ, xin hãy cất con dao này đi! Quả là Thái hậu, nhưng chỉ có một mình bà ta thôi.

- Tuy nhiên...

- Bà ta đến đây, tôi nghe thấy bà ta, im nào.

Và nàng thì thầm nói vào tai Henri vài lời mà vị vua trẻ tuổi lắng nghe với vẻ chú tâm pha lẫn ngạc nhiên.

Ngay lập tức Henri lẩn vào phía trong những tấm màn che quanh giường.

Về phần mình, Marguerite nhanh nhẹn như một con báo nhảy tới chỗ căn buồng mà De Mole đang rùng mình chờ đợi. Nàng mở cửa, tìm chàng trai, nắm tay chàng trong bóng tối:

- Im lặng nhé, im lặng! - Nàng vừa nói vừa áp sát lại gần chàng đến nỗi hơi thở ấm áp thơm tho của nàng phủ lên mặt chàng một lớp hơi ẩm ướt.

Nàng quay trở vào phòng và đóng cửa lại. Nàng gỡ tóc, lấy con dao găm cắt dây buộc váy áo và trèo vào giường.

Vừa kịp, chìa khoá bắt đầu quay trong ổ... Catherine có chìa khoá của tất cả các cửa ở Louvre.

- Ai đó? Marguerite kêu lên trong lúc Catherine cắt nhóm tùy tùng gồm bốn nhà quý tộc đi theo bà đứng lại ở ngoài cửa.

Dường như hoảng hốt vì sự đột nhập bất ngờ này vào phòng mình, Marguerite trong chiếc áo choàng ngủ dài màu trắng, ló ra từ sau những bức màn che. Nàng nhảy xuống giường khi nhận ra Catherine. Và, với một sự kinh ngạc giả vờ quá khéo đến nỗi chính bà hoàng người xứ Florence cũng phải mắc lừa, nàng tới hôn tay mẹ.

Chú thích:

(1) Anh hùng trong thân thoái Hy Lạp, Asin chỉ cô thể bị giết nếu bị đâm vào gót chân.

Đêm tân hôn lần thứ hai

Thái hậu đưa mắt nhanh như chớp nhìn quanh. Đôi hài nhung nằm dưới chân giường, quần áo của Marguerite vương vất trên các ghế, nàng đang dụi mắt để xua cơn buồn ngủ. Tất cả đều khiến Catherine tin rằng bà đã làm cho con gái thức giấc.

Bà mỉm cười cho rằng các ý đồ của mình đã thành công. Bà kéo ghế và nói:

- Ngồi xuống đây Marguerite, chúng ta nói chuyện một lát.

- Thừa lệnh bà, con xin nghe người nói.

- Con ạ, đã đến lúc con phải hiểu rằng anh con và ta mong muốn cho con hạnh phúc đến mức nào - Catherine vừa nói vừa nhắm mắt lại với vẻ chậm rãi riêng của những người đang suy nghĩ hoặc đang ẩn giấu tâm tư một cách sâu xa.

Lời mào đầu đó quả là đáng sợ đối với những người đã biết tính Catherine.

"Bà ta sắp nói chuyện gì đây?" - Marguerite tự hỏi.

- Chắc chắn là, trong khi tổ chức lễ cưới cho con - Người đàn bà xứ Florentine nói tiếp - Chúng ta đã thực hiện một trong những động tác chính trị thường có ở các bậc cầm quyền binh. Nhưng con gái tội nghiệp của ta, cũng cần phải thừa nhận rằng chúng ta không nghĩ mỗi kỳ hiềm của vua Navarre đối với con trẻ, đẹp, và mê hoặc lòng người đến thế, lại có thể dai dẳng đến mức độ này.

Marguerite đứng dậy, nàng khép tà váy ngủ, nhún mình kiêu cách thi lễ Thái hậu.

- Chỉ mới tối nay thôi - Thái hậu nói - Nếu không thì ta đã tới thăm con sớm hơn, ta mới được biết rằng chồng con không hề đối xử với con như người ta phải đối xử với một người đàn bà xinh đẹp, hơn nữa lại là công chúa nước Pháp.

Marguerite thờ dãi. Catherine được khuyến khích bởi sự tán đồng thâm lặng này, tiếp tục nói:

- Quả thật là việc vua xứ Navarre công khai quan hệ với một trong các quận chúa của ta, kẻ đã si mê hấn đến mức gây tai tiếng. Việc hấn coi khinh tình yêu của người đàn bà mà người ta đã hạ cố ban cho hấn, đó là một điều bất hạnh mà chúng ta, những kẻ đầy quyền thế tội nghiệp, không làm gì được. Nhưng nếu một việc tương tự vào tay một nhà quý tộc thấp kém nhất của vương quốc ta thì người đó cũng có thể trừng phạt y bằng cách cho gọi con rể mình hoặc bảo con trai mình cho gọi y tới.

Marguerite cúi đầu.

- Từ đã khá lâu rồi con ạ - Catherine tiếp - Qua đôi mắt đỏ hoe của con, qua những lời chua cay con nói nhằm vào mẹ Sauve, ta thấy rằng mặc dù con cố gắng, vết thương trong trái tim con không thể chỉ chảy máu bên trong mà thôi.

Marguerite rùng mình: một cử động nhẹ đã làm cho các bức màn rung rinh. May thay! Catherine không nhận thấy điều đó và bà lại càng thêm âu yếm ngọt ngào.

- Con ạ, vết thương đó, chỉ có bàn tay người mẹ mới chữa lành được. Những người đã quyết định cuộc hôn nhân của con, những người mà vì quan tâm đến con đã nhận thấy rằng đêm đêm Henri de Navarre đã đi nhăm phòng, không thể cho phép một tên vua như y luôn luôn xúc phạm đến một người đàn bà có sắc đẹp, dòng dõi và giá trị như con bằng sự khinh thị bản thân con và thờ ơ đối với lớp con cháu đời sau của y. Tóm lại, người ta đã nhận thấy khi gặp được cơ hội đầu tiên mà y cho là thuận lợi thì cái đầu óc điên rồ láo xược ấy sẽ quay lại chống chúng ta và sẽ thẳng tay đẩy con ra khỏi gia đình y. Phải chăng những người đó không có quyền đảm bảo cho tương lai của con một cách xứng đáng với con và

địa vị của con hơn, bằng cách tách rời tương lai của con ra khỏi tương lai của kẻ kia.

- Tuy nhiên, thưa lệnh bà - Marguerite nói - Mặc dù những lời nhận xét như vậy chan chứa tình mẫu tử, khiến con tràn ngập niềm vui và vinh dự, con vẫn mạo muội xin phép trình với lệnh bà rằng vua Navarre là chồng con.

Catherine tức tối cự quạ, bà xích lại gần con và nói tiếp:

- Y mà là chồng cô? Đâu phải cứ nhà thờ làm lễ ban phúc rồi thì thành vợ thành chồng? Đâu phải là hôn nhân được thực hiện chỉ do lời của linh mục? Y mà là chồng cô! Này con ạ, nếu cô là phu nhân de Sauve, cô có thể trả lời ta như thế. Thế nhưng ngược hẳn lại với những điều mà chúng ta chờ đợi ở y, từ khi cô ban cho Henri cái vinh hạnh được gọi cô là vợ, thì hẳn lại trao quyền làm vợ cho một đứa khác, và ngay lúc này đây - Catherine cao giọng nói - Cô đi với ta, chia khóa này mở được cửa phòng phu nhân de Sauve, rồi cô sẽ thấy.

- Khế chứ, con xin lệnh bà, khế thôi - Marguerite nói - Vì không những lệnh bà nhầm, mà còn...

- Sao?

- Lệnh bà sẽ đánh thức chồng con dậy mất.

Nói tới đó, Marguerite đứng dậy với một vẻ duyên dáng đầy quyền rũ lạc thú, nàng để cho tà áo ngủ phát phơ nửa kín nửa hở, tay áo ngắn để lộ cánh tay đẹp nõn nà của nàng và bàn tay kiêu diễm của một bậc vua chúa. Nàng cầm một ngọn nến hồng tới bên giường và vén một bức màn lên, nàng mỉm cười đưa ngón tay trở cho Thái hậu thấy nét mặt trông nghiêng kiêu hãnh, mái tóc đen và cái miệng mở hé của vua Navarre. Nằm trên đống chăn đệm ngổn ngang, ông này có vẻ như đang đánh một giấc ngon lành bình yên.

Mặt mày nhợt nhạt, đôi mắt thất thần, Catherine đứng ưỡn người về phía sau tựa như vực thẳm đang mở ra dưới chân bà, bà thốt ra không phải một tiếng kêu mà là một tiếng gầm gừ khàn khàn.

- Thưa lệnh bà, Người thấy đấy - Marguerite nói - người ta đã thông báo sai cho Người.

Catherine nhìn Marguerite, rồi lại nhìn Henri. Đầu óc linh hoạt của bà kết hợp hình ảnh của cái vàng trán xanh xao, của đôi mắt diễm một quãng thâm nhè nhẹ này với nụ cười của Marguerite. Và bà âm thầm tức giận cắn chặt đôi môi mỏng dính của mình.

Marguerite còn để cho mẹ ngắm một lúc cái bức tranh đã gây cho bà tác dụng như đầu quỷ Meduse(1). Rồi nàng thả màn xuống, nhón chân bước lại gần Catherine và ngồi xuống ghế.

- Thưa lệnh bà, Người đang nói gì ấy nhỉ?

Trong vài giây, người đàn bà xứ Florence tìm cách thăm dò sự ngây thơ của con gái mình rồi dường như ánh mắt tinh tường của bà bị nhụt đi trước thái độ bình thản của Marguerite, bà nói:

- Không có gì cả.

Rồi bà rảo bước ra khỏi phòng.

Ngay khi tiếng chân Thái hậu vừa chìm đi trong hành lang sâu thẳm, rèm treo giường lại mở ra và Henri, mắt sáng rực, hơi thở dồn dập, tay run rẩy tới quỳ trước Marguerite. Ông chỉ mặc độc có chiếc quần phòng và chiếc áo giáp sắt. Khi nhìn thấy ông ăn vận như thế, Marguerite vừa hồ hởi nắm tay ông vừa không nhịn được, cười phá lên.

- Ôi, thưa bà! Ôi Marguerite! Biết khi nào tôi mới đền ơn được cho bà?

Và ông hôn như mưa lên tay vợ. Những cái hôn ấy cứ vô tình lên cao dần trên cánh tay Marguerite.

- Thưa bệ hạ - Nàng vừa nói vừa nhẹ nhàng lùi lại - Phải chăng bệ hạ quên rằng vào lúc này đây người đàn bà đã cứu thoát bệ hạ đang đau đớn và than thở vì bệ hạ? - Nàng khẽ nói thêm - Phu nhân de Sauve đã hy sinh lòng ghen tuông của mình khi để cho bệ hạ đến chỗ tôi, và có lẽ sau khi đã hy sinh lòng ghen tuông của mình cho bệ hạ, bà ấy cũng hy sinh đời mình cho Người, vì bệ hạ biết hơn ai hết

rằng cơn giận của mẹ tôi rất khủng khiếp.

Henri rùng mình đứng dậy, ông muốn bước đi.

- À, nhưng tôi suy nghĩ lại và thấy yên lòng - Marguerite nói với điệu bộ mê ly - Chia khoá được trao cho bệ hạ mà không có chỉ dẫn gì, và điều đó được coi như bệ hạ thích ban vinh hạnh đêm nay cho tôi hơn.

- Và tôi chấp thuận điều đó, Marguerite ạ, chỉ xin bà hãy vui lòng quên đi...

- Khẽ chứ, xin bệ hạ nói khẽ thôi - Hoàng hậu nhai lại những lời nàng nói với mẹ mười phút trước đây

- Ở trong buồng người ta nghe được bệ hạ nói đấy. Vì tôi còn chưa được hoàn toàn tự do, nên tôi cúi xin bệ hạ đừng nói to quá.

- Ô hô! - Henri nửa tươi cười, nửa bực mình nói - Quả có thể, tôi quên mất là chắc hẳn chẳng phải tôi sẽ được dự vào màn kết của cái cảnh hay ho này. Buồng này...

- Chúng ta hãy vào đây, thưa bệ hạ - Marguerite nói - vì tôi muốn hân hạnh giới thiệu với bệ hạ một quý tộc dũng cảm đã bị thương trong cuộc tàn sát trong khi ông ta chạy tới tận Louvre để báo cho bệ hạ biết về mối nguy hiểm đang đe dọa người.

Hoàng hậu tiến về phía cửa buồng, theo sau là Henri.

Cửa mở và Henri ngẩn người ra khi nhìn thấy một người đàn ông trong căn buồng vốn đã đầy những sự bất ngờ.

Nhưng De Mole còn ngạc nhiên hơn khi đột ngột thấy vua Navarre ở trước mặt mình. Về phía Henri, ông đưa mắt nhìn một cách chăm biếm sang Marguerite, còn nàng cứ tỉnh bơ như không.

- Thưa bệ hạ - Marguerite nói - Tôi đã tới mức phải e ngại rằng người ta giết vị quý tộc này, người đã tận tụy phục vụ bệ hạ ngay trong nhà tôi và nay tôi đặt ông ta dưới sự che chở của bệ hạ.

- Tâu bệ hạ - Chàng trai nói tiếp - Tôi là bá tước Lerac de Mole mà bệ hạ đã chờ đợi. Tôi được ông de Téliigny tiễn cử với bệ hạ, ông ta đã bị giết ở ngay bên cạnh tôi.

- À, đúng vậy, hoàng hậu đã đưa thư của de Téliigny cho ta, thế nhưng hình như ông cũng có một bức thư của ông tổng trấn Languedoc ?

- Tâu bệ hạ, và tôi được chỉ thị là phải trao nó cho bệ hạ ngay khi tôi vừa tới.

- Vậy tại sao ông không làm thế?

- Tâu bệ hạ, tối qua tôi đã tới Louvre nhưng bệ hạ quá bận nên không thể tiếp tôi được.

- Đúng thế - Nhà vua nói - Nhưng ta thấy hình như ông cũng có thể trao cho ai chuyển thư cho ta được chứ?

- Tôi được lệnh của ông d'Auriac chỉ trao thư cho đích thân bệ hạ mà thôi, vì ông ta đã đoán chắc với tôi là lá thư đó có mang một thông báo rất quan trọng nên ông ta không dám trao nó cho một người đưa tin thông thường.

- Quả vậy, ông ta báo cho ta là phải rời triều đình và lui về Bearn - Nhà vua vừa cầm thư vừa đọc - Mặc dù là người Giatô giáo, ông d'Auriac là một trong số các bạn tốt của ta và chắc hẳn là với tư cách tổng trấn, ông ta đã phong phanh biết trước được những gì sắp xảy ra. Quái quỷ! Thưa ông, tại sao ông lại đưa thư cho ta vào hôm nay, đáng lẽ ông phải đưa từ ba hôm trước thì hơn?

- Vì tôi đã có hân hạnh trình với bệ hạ, dù tôi đã đi rất nhanh, tôi chỉ mới tới được đây vào hôm qua.

- Bực mình thật - Nhà vua lẩm bẩm - Vì nếu không, thì vào giờ này chúng ta đã ở nơi an toàn, hoặc ở La Rochelle, hoặc ở một đồng bằng tốt tươi nào đó với vài ba ngàn kỵ mã quanh ta.

- Thưa bệ hạ, đó là chuyện đã rồi - Marguerite khẽ nói - Xin Người hãy tìm cách lợi dụng một cách tốt nhất tương lai chứ không nên mất thì giờ vào việc trách móc những gì xảy ra trong quá khứ.

- Ở địa vị tôi, bà vẫn còn thấy có chút hy vọng nào ư? Henri nhìn vợ với vẻ dò hỏi.

- Vâng, chắc thế, tôi sẽ coi đây như một ván bài ba nước mà tôi mới chỉ mất nước đầu.

- Thừa lệnh bà - Henri hạ giọng - Nếu tôi tin chắc rằng bà dự phần nửa vào ván bài của tôi...

- Nếu như tôi muốn đi với các địch thủ của bộ hạ - Marguerite trả lời - Thì hình như tôi không để muộn như thế này đâu.

- Đúng vậy - Henri nói - Tôi quả là một người vô ơn, và như bà nói thì cho đến hôm nay mọi việc vẫn còn có thể sửa chữa được.

- Khốn thay, thưa bộ hạ, tôi rất mong muốn mọi điều tốt lành cho Người nhưng giờ đây chúng ta không còn đô đốc nữa - De Mole nói.

Henri mỉm cười theo kiểu một anh nông dân láu cá mà ở triều đình người ta chỉ hiểu được nụ cười đó vào lúc ông ta lên làm vua nước Pháp sau này.

- Nhưng thưa bà - Ông vừa nói vừa chăm chú nhìn De Mole - Vị quý tộc này không thể ở đây được. Ông ta sẽ khiến cho bà thấy phiền vô cùng và ông ta cũng sẽ phải hứng những nỗi bất ngờ khó chịu. Bà định giải quyết thế nào với ông ta đây?

- Thưa bộ hạ - Marguerite nói - Chúng ta không thể đưa ông ta ra khỏi Louvre được sao, vì tôi cũng hoàn toàn đồng ý với bộ hạ về điều này.

- Khó đấy.

- Thưa bộ hạ, ông De Mole không thể tìm được một chỗ nào ở nơi bộ hạ được hay sao?

- Khổ quá, thưa bà, bà cứ làm như tôi vẫn là vua của những người Tân giáo và vẫn còn có thần dân không bằng. Bà biết rằng tôi đã cải tạo được một nửa rồi và chẳng còn thần dân nào cả.

Nếu là người nào khác chứ không phải là Marguerite chắc sẽ vội vàng trả lời ngay rằng "Ông ta là người Giatô giáo rồi". Nhưng hoàng hậu muốn Henri phải yêu cầu nàng cái điều mà nàng muốn ông ta làm cho nàng. Còn De Mole khi thấy người bảo trợ cho mình có vẻ giữ ý khiến chàng không biết phải đặt chân vào đâu trên cái mảnh đất triều đình trơn trượt và đầy hiểm nguy như cái triều đình Pháp này, vậy nên chàng đành làm thinh.

- Nhưng này, ông tổng trấn Provençal nói gì với ta thế này - Henri vừa nói tiếp vừa đọc lại lá thư do De Mole mang tới.

- Có phải mẹ ông là người Giatô giáo và nhờ thế nên ông ta có tình thân hữu với ông phải không?

- Bá tước, ông chẳng đã nói với tôi về một lời nguyện cải đạo là gì? - Marguerite nói - Về điểm này đầu óc tôi lộn xộn lắm, ông de Mole ạ, ông hãy giúp tôi nhé. Phải chăng đấy không phải là điều giống với điều mà hoàng thượng mong muốn hay sao?

- Khốn thay đúng vậy, nhưng lệnh bà đã quá lạnh nhạt với những lời giải thích của tôi về điểm này nên tôi không dám...

- Thưa ông, đó là vì những chuyện đó không có liên quan chút gì với tôi. Xin ông hãy giải thích cho hoàng thượng nghe.

- Thế cái lời nguyện ấy là thế nào? - Nhà vua hỏi.

- Tâu bộ hạ - De Mole nói - Số là trong lúc tôi bị truy đuổi bởi những kẻ sát nhân, tay tôi không vũ khí và dờ sống dờ chết vì hai vết thương trên mình, dường như tôi thấy hình bóng mẹ tôi tay cầm thánh giá dẫn dắt tôi đi về phía Louvre. Khi ấy tôi phát nguyện là nếu tôi thoát chết, tôi sẽ thuận theo tôn giáo của mẹ tôi. Người mà Chúa đã cho phép ra khỏi mồ để dẫn dắt tôi trong cái đêm khủng khiếp ấy. Tâu bộ hạ Chúa đã đưa tôi tới đây ở đây tôi đã được sự bảo trợ hai lần của một công chúa Pháp và của vua Navarre. Như một phép mầu, mạng sống của tôi được cứu thoát, tôi chỉ có việc hoàn tất lời nguyện của mình. Tâu bộ hạ, tôi sẵn lòng trở thành người Giatô giáo.

Henri nhú mày. Kẻ hoài nghi như ông thừa hiểu được sự cải đạo vì quyền lợi, nhưng rất ngờ vực sự

cải đạo vì tín ngưỡng.

"Nhà vua không muốn gánh lấy người được ta bảo trợ rồi" - Marguerite nghĩ thầm.

Trong lúc ấy De Mole vẫn rụt rè và lúng túng giữa hai ý muốn trái ngược nhau. Chẳng cần tự lý giải thì chàng cũng thừa cảm thấy sự lố bịch của tình thế mình. Rốt cuộc thì cũng vẫn lại là Marguerite, với sự tế nhị của phụ nữ, gỡ cho chàng thế bí này.

- Thưa bệ hạ - Nàng nói - Chúng ta quên mất rằng người bị thương tội nghiệp này cần được nghỉ ngơi. Và này, tôi cũng buồn ngủ rũ ra rồi đây.

Quả thực là De Mole có tái mặt đi, nhưng đó là do những lời nói sau này của Marguerite mà chàng nghe và hiểu theo ý mình.

- Chẳng có gì đơn giản hơn, thưa bà - Henri nói - Chúng ta cứ để cho ông de Mole nghỉ thôi.

Chàng trai đưa mắt cầu khẩn nhìn Marguerite, và mặc dù có mặt hai vị vương giả, chàng bỏ đi tới một chiếc ghế, lòng tan nát vì đau đớn và mệt mỏi.

Marguerite hiểu rõ tất cả tình yêu chứa đựng trong cái nhìn ấy và nỗi tuyệt vọng ẩn trong sự yếu mềm ấy.

- Thưa bệ hạ - Nàng nói - Bệ hạ nên ban cho nhà quý tộc trẻ tuổi này một vinh hạnh mà ông ta sẽ nhớ ơn suốt đời, vì ông ta là người đã dám mạo hiểm cả mạng sống của mình vì bệ hạ, tuy bị thương nhưng ông ta đã chạy tới đây để báo cho bệ hạ về cái chết của đô đốc và của Tèligny.

- Vinh hạnh nào đây thưa bà? - Henri nói - Xin bà cứ ra lệnh, tôi sẵn lòng theo.

- Đêm nay ông de Mole sẽ ngủ dưới chân bệ hạ, còn bệ hạ sẽ ngủ ở chiếc giường này. Còn tôi, được đức phu quân tôn kính cho phép, tôi sẽ gọi Gillonne đưa tôi đi nghỉ - Marguerite vừa nói vừa mỉm cười - Vì, thưa bệ hạ, tôi không phải là người ít cần nghỉ ngơi nhất trong ba chúng ta đâu.

Henri là người có trí lực, có lẽ lại còn hơi nhiều quá nữa như các bạn bè và kẻ thù của ông sau này thường lên án ông. Nhưng ông hiểu rằng người từ chối không cho ông chung chăn gối đã giành được quyền làm thế nhờ vào chính sự thờ ơ ông đã tỏ ra đối với nàng. Và chẳng, Marguerite vừa mới trả thù cho sự thờ ơ đó bằng cách cứu sống ông. Vậy nên ông không để cho lòng tự ái chen vào trong câu trả lời của mình:

- Thưa bà, nếu ông de Mole có thể đến được phòng của tôi thì tôi sẽ dành cho ông ta giường của chính mình.

- Thưa vâng - Marguerite đáp - Nhưng phòng của bệ hạ vào lúc này chẳng thể che chở cho cả bệ hạ lẫn ông ta, và bệ hạ nên cân trọng mà ở lại đây cho tới mai.

Và không chờ nhà vua trả lời, nàng gọi Gillonne, sai sửa soạn gối đệm cho nhà vua và đặt một chiếc giường phía chân vua cho De Mole. Chàng trai tỏ ra sung sướng mãn nguyện với vinh dự đó đến nỗi có thể đoán chắc rằng chàng ta không hề cảm thấy nỗi đau đớn ở các vết thương của mình.

Marguerite sau khi cầu kỳ cúi mình thi lễ với nhà vua, liền quay trở vào phòng ngủ của mình, khoá chốt lại kỹ càng và nằm duỗi mình trên giường.

"Bây giờ phải làm sao để ngày mai ông de Mole có được một người bảo trợ ở Louvre mới được - Marguerite tự nhủ - Kẻ nào tối nay làm ngơ thì ngày mai sẽ phải hối".

Rồi nàng ra hiệu cho Gillonne đang đứng chờ những mệnh lệnh cuối cùng của nàng tới bên cạnh.

Gillonne tiến lại gần.

- Gillonne - Nàng thì thầm nói - Em phải tạo ra cho quận công d'Alençon em ta, với một cơ nào đó để ông ta muốn tới đây trước tám giờ sáng mai.

Chuông đồng hồ tại Louvre điểm hai giờ.

De Mole tiếp tục bàn chuyện chính trị một lát với nhà vua. Dần dần Henri ngủ thiếp đi và chẳng mấy

chốc ngáy khò khò tựa như thể ông đang nằm trên chiếc giường da Bearn của ông vậy.
De Mole lẽ ra đã ngủ được như nhà vua. Nhưng Marguerite không ngủ được, cứ trần trọc hoài trên giường và tiếng trăn trở của nàng làm khuấy động ý nghĩ và giấc ngủ của chàng trai.
"Chúng ta còn trẻ quá – Marguerite thắm thì trong cơn mất ngủ - Chàng ta quá rụt rè, thậm chí đôi khi lại lố bịch nữa, ta phải xem... Tuy nhiên mắt đẹp, dáng người cân đối, rất duyên dáng, thế nhưng nếu chàng ta lại không can đảm thì sao... Trốn này, cải đạo này... bực thật, giấc mơ bắt đầu hay đây, thôi... kệ đời mọi việc, ta cứ quay về với ông thần tam vị của cái con bé Henriette điên rồ ấy thôi".
Tới tang tảng sáng, Marguerite cuối cùng cũng vừa ngủ thiếp đi vừa lẩm bẩm: Eros - Cupido - Amor.

Chú thích:

(1) *Thần thoại Hy Lạp: ai nhìn phải đầu quỷ Meduse sẽ hoá thành đá (ND)*

Ý đàn bà là ý Chúa

Marguerite đã không nhầm: cơn giận Catherine chất chứa trong lòng khi thấy rõ mưu mô của mình trong tấn tuồng này không làm thay đổi được gì cho phần chung cuộc. Cơn giận đó cần phải được trút xuống đầu kẻ nào đó. Cho nên đáng lẽ đi về phòng mình thì Thái hậu lại đi thẳng lên phòng vị nữ quan trông coi trang phục của bà.

Phu nhân de Sauve đang chờ đợi hai cuộc viếng thăm: nàng mong đợi Henri và e ngại Thái hậu. Trong khi Dariole đang thức ở phòng ngoài, phu nhân de Sauve nằm trong giường, áo quần nửa kín nửa hở, nàng nghe có tiếng chìa khoá quay trong ổ, rồi những bước chân chậm rãi tiến lại gần. Những bước chân đó có lẽ sẽ nặng nề nếu như không có những tấm thảm dày làm nhẹ bớt. Phu nhân không hề nhận ra tiếng bước chân vội vàng và nhẹ nhàng của Henri. Nàng ngờ rằng người ta không cho Dariole vào báo trước và nàng chờ đợi, đầu tỳ lên tay, tai mắt đều căng ra nghe ngóng.

Tấm rèm treo cửa được vén lên và người thiếu phụ rùng mình khi thấy Catherine de Médicis hiện ra. Catherine có vẻ bình thản. Nhưng phu nhân de Sauve vốn đã quen nhận xét Thái hậu từ hai năm nay, hiểu ngay vẻ bình thản bề ngoài ấy che giấu những suy tính và có lẽ là cả sự trả thù tàn bạo nữa.

Nhìn thấy Catherine, phu nhân de Sauve toan nhảy xuống giường.

Nhưng Thái hậu giơ ngón tay ra hiệu cho nàng cứ nằm nguyên và Charlotte tội nghiệp cứ phải nằm ì tại chỗ. Nàng dồn tất cả sức lực của tâm hồn để chống chọi với cơn giông tố đang lặng lẽ ập tới.

- Cô đã đưa chìa khoá cho vua Navarre chưa? - Catherine hỏi mà không hề thay đổi giọng.

Tuy nhiên những lời đó được nói ra trên đôi môi mỗi lúc thêm một tái đi.

- Thưa lệnh bà, đã ạ... Charlotte trả lời với một giọng mà nàng cố tỏ ra bình thản như giọng Thái hậu.

- Cô đã gặp ông ta chưa?

- Thưa lệnh bà, ai ạ? - Phu nhân de Sauve hỏi lại.

- Vua Navarre.

- Thưa lệnh bà chưa, nhưng tôi đang chờ ông ấy, thậm chí khi nghe tiếng chìa khoá quay trong ổ, tôi đã tưởng là ông ấy tới.

Câu trả lời tỏ ra phu nhân de Sauve hoàn toàn tin tưởng, hoặc nàng che giấu mình cực giỏi. Nghe vậy Thái hậu không thể kìm được một tiếng rên khe khẽ. Bà nắm chặt bàn tay mập mập ngăn ngùn của mình lại.

- Ấy thế mà mi đã biết thừa rằng đêm nay vua Navarre không tới đây Charlotte ạ! - Thái hậu vừa nói vừa mỉm cười độc ác.

- Thưa lệnh bà, làm sao tôi lại biết được điều đó? - Charlotte nói với nét ngạc nhiên như thật.

- Ủ, mi biết đấy.

- Nếu nhà vua không đến, thì ông ta chắc phải chết rồi - Thiếu phụ vừa nói vừa rùng mình khi nghĩ tới giả thiết này.

Charlotte đã dám cả gan nói dối như vậy vì nàng chắc rằng nếu sự phản bội nho nhỏ của nàng mà bị phát giác, nàng sẽ phải chịu trả thù khủng khiếp.

- Thế nhưng mi không viết cho vua Navarre chứ, Charlotte ạ. - Thái hậu vẫn tra hỏi với nụ cười căm lạng và tàn bạo.

- Thưa lệnh bà, không - Charlotte trả lời với vẻ ngây thơ đáng khâm phục - Hình như lệnh bà đâu có ra

lệnh cho tôi làm thế!

Im lặng một lát. Trong khi đó Catherine nhìn phu nhân de Sauve như con rắn nhìn con chim mà nó muốn thối miên.

- Mi tưởng mi đẹp, mi tưởng mi khôn khéo lắm phải không? - Catherine nói.

- Thừa lệnh bà, không - Charlotte đáp - Tuy vậy tôi biết rằng đôi khi lệnh bà thật là rộng lòng khi nói tới sự khôn khéo và sắc đẹp của tôi.

- Thế thì mi nhầm nếu mi tin như thế - Catherine hoạt bát hẳn lên - Và ta đã nói dối nếu ta nói với mi như thế, mi chỉ là một đứa đàn độn và một con đàn bà xấu xí bên cạnh Margot con ta.

- Ôi thừa lệnh bà, đúng như vậy - Charlotte nói - Tôi không hề muốn phủ nhận điều đó, nhất là đối với lệnh bà.

- Vì thế nên vua Navarre yêu thích con ta hơn mi nhiều - Catherine nói tiếp - Ta nghĩ rằng đó không phải là điều mi muốn, cũng không phải là điều mà chúng ta đã từng thỏa thuận.

- Khổ thay, thừa lệnh bà - Charlotte bật khóc, lần này thì nàng chẳng phải cố gắng gì - Nếu quả thật như vậy thì tôi rất đau lòng.

- Thật thế đấy - Catherine vừa nói vừa nhìn xoáy vào phu nhân de Sauve với một tia nhìn sắc nhọn như dao.

- Nhưng ai nói để lệnh bà tin như thế? - Charlotte hỏi.

- Đi xuống phòng hoàng hậu Navarre, pazza(1) và mi sẽ thấy người tình của mi ở đây.

- Ôi! Phu nhân de Sauve thốt lên.

Catherine nhún vai và hỏi:

- Mi ghen chứ?

- Tôi ư? - Phu nhân de Sauve cố tập trung tất cả sức lực đang gần tan của nàng.

- Ừ, mi, ta tò mò muốn xem một cơn ghen của đàn bà Pháp.

- Nhưng lệnh bà muốn tôi ghen như thế nào nếu như không phải là vì tự ái? Tôi chỉ yêu vua Navarre với mức vừa đủ cho công cuộc của lệnh bà mà thôi.

Catherine nhìn nàng một lát với cặp mắt mơ màng.

- Dù sao thì những lời mi nói đó có thể cũng là thật. - Thái hậu lẩm bẩm.

- Lệnh bà thật đã thấu lòng tôi.

- Thế tấm lòng ấy có tận tụy với ta không?

- Xin lệnh bà cứ ra lệnh và Người sẽ tự thấy.

- Thế này, vì mi đã quyết hiến thân cho công việc của ta Charlotte ạ, thì mi phải si mê vua Navarre, nhất là phải ghen, ghen như một người đàn bà xứ Ý, điều đó vẫn là để phục vụ ta.

- Nhưng thừa lệnh bà - Charlotte hỏi - Một người đàn bà Ý phải ghen như thế nào?

- Ta sẽ nói với mi sau - Catherine đáp.

Bà gật gật đầu vài lần rồi lặng lẽ và chậm rãi bước ra hết như khi bà đi vào.

Charlotte run rẩy trước cái nhìn trong veo của cặp mắt tròn như mắt mèo ấy, cặp mắt tuy thất thần nhưng cũng chứa đầy ẩn dụ sâu sắc. Nàng để Thái hậu ra đi mà không thốt lên nổi một lời nào, thậm chí cũng không dám tự do thở thành tiếng. Nàng chỉ lấy lại hơi thở khi nghe tiếng cửa khép lại sau lưng Thái hậu và Dariole báo cho nàng biết sự hiện hồn khủng khiếp này đã hoàn toàn tan biến.

- Dariole - Nàng nói - Em kéo chiếc ghế phôi-tơ lại gần giường ta và ngủ đêm ở đây với ta. Ta xin em đấy, vì ta chẳng dám ở một mình đâu.

Dariole tuân lời. Nhưng mặc dù có mặt cô hầu phòng ở gần bên, mặc dù nàng đã ra lệnh để đèn đốt sáng lên cho yên lòng hơn, phu nhân sợ và bà Sauve chỉ thiếp đi được vào lúc tảng sáng, vì bên tai

nàng vẫn âm vang mãi giọng nói rín rít của Catherine.

Trong khi ấy, mặc dù mới được yên giấc đi được vào lúc rạng sáng, Marguerite cũng thức giấc dậy cùng với những tiếng kèn của đàn đi săn và những tiếng chó sủa đầu tiên. Nàng dậy ngay và cố ý mặc bộ y phục một cách chệnh mảng. Nàng gọi các thị nữ của mình, gọi vào phòng ngoài những nhà quý tộc vẫn thường phục vụ vua Navarre. Rồi nàng mở cánh cửa đã nhốt trong cùng một phòng cả Henri lẫn De Mole, nàng đưa mắt thân ái chào De Mole và nói với chồng:

- Nào, thưa bệ hạ, làm cho mẹ tôi tưởng thực về những điều không có thực vẫn là chưa xong đâu, bệ hạ còn phải thuyết phục cả triều đình của bệ hạ về sự ăn ý hoàn toàn giữa chúng ta với nhau cơ. Nhưng xin bệ hạ cứ yên lòng - Nàng vừa nói thêm vừa cười - Và bệ hạ nhớ kỹ lời tôi nói: đây là lần cuối cùng tôi bắt bệ hạ phải trải qua cuộc thử thách ghê gớm như thế này.

Vua Navarre mỉm cười và ra lệnh cho đưa các quý tộc hậu cần của ông vào. Trong khi họ thi lễ, ông giả tảng như bây giờ mới nhận thấy áo măng-tô của ông vẫn còn nằm trên giường của hoàng hậu. Henri xin lỗi các nhà quý tộc vì đã tiếp đón họ như vậy và cầm lấy áo từ tay Marguerite đang đỏ mặt và cài áo lên vai. Rồi ông quay về phía họ hỏi thăm tin tức trong thành phố và trong triều đình.

Bằng khéo mắt, Marguerite nhận ra vẻ kinh ngạc khá lộ liễu trên nét mặt các nhà quý tộc về mối thân tình giữa vua và hoàng hậu Navarre. Một người môn lại bước vào theo sau là ba bốn nhà quý tộc khác, báo danh quận công d'Alençon.

Để lôi kéo ông này tới, Gillonne chỉ cần báo với ông ta rằng nhà vua đã ngự đêm ở nơi hoàng hậu.

François bước vào nhanh đến nỗi khi gạt những người đến trước ra ông ta suýt xô họ ngã. Ánh mắt đầu tiên của ông ta dành cho Henri, rồi mới đến Marguerite.

Henri chào ông ta một cách lịch sự. Marguerite tạo cho mình một vẻ mặt hoàn toàn thanh thản.

Bằng một cái nhìn mơ hồ và soi mói khác thường, quận công nhìn lướt qua căn phòng. Ông ta thấy thảm phủ giường xộc xệch, chiếc gối đôi lõm ở đầu giường, mũ của Henri vút trên một chiếc ghế. François tái mặt nhưng rồi kịp tỉnh trí lại ngay.

- Henri, sáng nay anh có tới chơi cầu với nhà vua không? - François hỏi.

- Tôi có hân hạnh được hoàng thượng chọn hay đó chỉ là nhã ý của anh đối với tôi thôi, François?

- Không, hoàng thượng không nhắc gì đến chuyện ấy - Quận công hơi lúng túng - Nhưng chẳng phải là anh vẫn chơi cùng hoàng thượng đó sao?

Henri mỉm cười. Biết bao điều nghiêm trọng đã xảy ra kể từ khi ông chơi ván cầu trước với nhà vua đến nỗi bây giờ ông chẳng có gì đáng ngạc nhiên nếu Charless IX thay những người cùng chơi thường lệ của mình.

- Tôi đi với, François! - Henri mỉm cười nói.

Đi thôi - Quận công đáp.

- Cậu đi đấy ư, François? - Marguerite hỏi.

- Thưa chị, vâng.

- Cậu vội lắm à?

- Rất vội.

- Nếu tôi muốn đề nghị anh ở lại vài phút thì sao.

Marguerite hiếm khi có những yêu cầu như vậy, nên ông em nàng nhìn nàng, mặt hết đỏ lại tái.

"Cô ta sắp nói gì với hấn nhỉ?" - Henri cũng ngạc nhiên như quận công, nghĩ thầm.

Tựa như đoán được ý nghĩ của chồng, Marguerite quay về phía - Henri.

- Thưa bệ hạ, Người có thể tới chỗ hoàng thượng trước nếu Người thích, vì Người đã biết cái điều bí mật mà tôi muốn nói với quận công rồi. Vì lời yêu cầu của tôi với bệ hạ hôm qua đã gần như bị bệ hạ

từ chối - Marguerite nói với một nụ cười duyên dáng - Vậy nên tôi không muốn phiền lòng bệ hạ khi nói trước mặt Người một nguyện vọng mà Người sẽ không thấy thích thú.

- Chuyện gì vậy kia? - François ngạc nhiên nhìn cả hai người hỏi.

- À, tôi biết bà muốn nói tới việc gì rồi - Henri nói, mặt đỏ lên vì bực bội - Quả thực tôi rất lấy làm tiếc đã không được tự do hơn thế này. Thế nhưng, nếu như tôi không thể đón nhận ông de Mole với một sự đảm bảo chắc chắn nào, thì chí ít tôi cũng có thể tiếp lời với bà tiến cử cho ông d'Alençon cái người mà bà quan tâm tới - Rồi ông nói thêm để nhấn mạnh - Thậm chí có thể là François sẽ tìm được cách nào đó để giữ ông de Mole cho bà... tại đây... Ở gần nơi bà... Điều đó sẽ là tốt hơn có phải không, thưa bà?

"Nào, cả hai người sẽ lảm được điều mà nếu để riêng rẽ ra thì chẳng ai chịu làm" - Marguerite nghĩ thầm.

Nàng mở cửa buồng cho chàng trai bị thương ra, sau khi đã nói với Henri:

- Thưa bệ hạ, xin Người giải thích cho em tôi hiểu tại sao chúng ta lại quan tâm tới ông de Mole.

Henri mắc bẫy đã phải vắn tắt kể lại cho François - Ông này nửa phần theo Tân giáo vì xu hướng muốn đổi lập cũng như Henri nửa phần theo Giatô giáo vì thận trọng - việc De Mole tới Paris và chàng đã bị thương như thế nào trong khi đem tới cho Henri bức thư của ông d'Auriac.

Khi quân công quay lại thì De Mole ra khỏi buồng và đứng trước mặt ông ta.

Chàng nom đẹp trai và nhợt nhạt do vậy lại càng quyến rũ hơn. Chính vì vẻ đẹp và nét xanh xao của chàng khiến François khi nhìn thấy chàng đã thấy trong lòng nảy sinh một mối kinh hoàng mới. Marguerite nắm giữ được ông ta vừa bằng sự ghen tuông vừa bằng lòng tự ái.

- François ạ - Nàng nói - Tôi xin đảm bảo là vị quý tộc trẻ tuổi này sẽ có ích cho người nào biết dùng ông ta. Nếu anh nhận ông ta là người của mình thì ông ta sẽ có được một chủ soái có thể lực còn anh sẽ có một người bề tôi tận tụy. Ở thời buổi này, cần phải biết thu dùng người, nhất là... - Nàng hạ giọng nói thêm khiến cho chỉ có quân công nghe được - Nhất là khi người ta có tham vọng mà chẳng may lại chỉ mới là hoàng tử thứ ba của nước Pháp mà thôi.

Nàng đặt một ngón tay lên miệng để tỏ cho François thấy rằng mặc dù đã nói thẳng ra như vậy nàng vẫn giữ kín một phần quan trọng những suy nghĩ của nàng.

- Với lại - Nàng thêm - Có lẽ ngược lại với Henri, cậu sẽ thấy thật không tiện nếu người thanh niên này ở gần phòng tôi đến thế.

- Chị ạ - François hấp tấp nói - Nếu ông De Mole thấy tiện thì trong vòng nửa giờ nữa ông ta sẽ tới ở chỗ tôi. Tôi nghĩ là ở đó ông ta không có gì phải e ngại đâu. Chỉ cần ông ta yêu quý tôi là tôi cũng sẽ yêu quý ông ta.

François đã nói dối vì từ giờ phút này trong thâm tâm ông ta đã thấy thù ghét De Mole rồi.

"Được lắm, được lắm..., mình thật chẳng nhảm! - Marguerite lẩm bẩm khi thấy vua Navarre nhú mày lại - Để dẫn dụ cả hai người thì phải dùng người này để khích người kia".

Rồi nàng nghĩ tiếp: "Nào, Marguerite, được lắm, chắc là Henri sẽ nói vậy đấy".

Quả thật, nửa giờ sau, De Mole, sau khi được Marguerite lên lớp cho một bài, cúi hôn gấu áo nàng rồi leo lên cầu thang dẫn tới khu phòng của d'Alençon với dáng đi tỏ ra hơi quá nhanh nhẹn đối với một người bị thương.

Hai ba ngày trôi qua. Trong lúc đó sự hoà hợp tốt đẹp tỏ ra ngày càng thêm vững chắc giữa Henri và vợ, Henri đã đạt được việc không phải làm lễ cải đạo công khai, nhưng đã từ bỏ đạo cũ với linh mục rửa tội của nhà vua và sáng nào cũng đi lễ ở Louvre. Tối nào ông cũng đi một cách rất lộ liễu tới phòng của vợ, vào bằng cửa lớn, chuyện trò một lát với Marguerite rồi qua cánh cửa nhỏ bí mật để tới

phòng phu nhân de Sauve. Bà này đã báo ngay cho Henri về cuộc viếng thăm của Thái hậu và về mối nguy hiểm đe dọa ông. Henri được cả hai phía thông báo tình hình nên càng thêm cảnh giác với Thái hậu. Điều đó càng có ý nghĩa khi nét mặt Thái hậu cứ dần dần dần ra. Thậm chí, một sớm Henri còn thấy nở trên đôi môi xanh xao của bà một nụ cười khoan dung. Ngày hôm ấy ông đã hết sức tránh không ăn thứ gì khác ngoài trứng do chính ông sai luộc và không uống thứ gì khác ngoài nước mức ở dưới sông Seine lên, dưới chính mắt ông.

Các cuộc tàn sát vẫn tiếp diễn nhưng dù sao thì cũng thưa thớt dần. Người ta đã giết nhiều người Tân giáo đến nỗi số lượng người Tin lành giảm hẳn đi. Phần lớn đã chết, nhiều người trốn thoát chỉ còn một vài người còn đang ẩn náu. Thịnh thoảng lại có tiếng la hét inh ỏi trong khu này, khu khác. Đó là khi người ta phát hiện ra một trong số những kẻ còn ẩn náu. Cuộc hành hình khi đó được tiến hành hoặc là theo kiểu cá nhân hoặc là theo lối công cộng tùy theo kẻ bất hạnh bị dồn vào một nơi không lối thoát hay có thể chạy trốn. Trong trường hợp thứ hai thì đó là một niềm vui lớn đối với khu phố còn sự việc xảy ra. Đáng ra phải tĩnh tâm lại khi kẻ thù phần lớn đã bị tiêu diệt thì những người Giatô giáo ngày lại càng trở nên hung bạo. Còn càng ít kẻ thù thì họ lại càng tỏ ra tàn khốc đối với những kẻ lẩn trốn bất hạnh ấy.

Charles IX rất vui thú khi săn đuổi những người Tân giáo. Và khi nhà vua không thể tự mình tiếp tục được cuộc săn đuổi nữa, thì ông lại rất ham nghe người ta kể chuyện săn người của những kẻ khác. Một hôm, sau khi chơi đánh cầu trở về, - đó là trò chơi ưa thích nhất của mình - nhà vua bước vào cung Thái hậu, mặt mày hớn hở, cùng các quần thần quen thuộc theo hầu.

- Mẹ ơi - Ông vừa nói vừa ôm hôn người đàn bà xứ Florence, Thái hậu nhận thấy niềm vui ấy, đang cố đoán xem nguyên nhân từ đâu.

- Có tin vui mẹ ạ. Mẹ kiếp, mẹ có biết không? Hải cốt trứ danh của ông đô đốc mà người ta cứ tưởng đã mất, lại được tìm thấy rồi.

- A, thế hả?

- Ô! Lạy Chúa, thật chứ. Chắc mẹ cũng như tôi tưởng rằng lũ chó đã xoi cổ no nê rồi chẳng? Nhưng không, thần dân của tôi, thần dân yêu quý và tốt bụng của tôi, đã nảy ra sáng kiến là treo ông đô đốc lên đầu móc ở Montfaucon rồi.

Ta ném Gaspard từ trên xuống dưới,

Rồi lại treo y từ dưới lên trên.

- Thế thì sao? - Catherine hỏi.

- Thế này mẹ nhé - Charles IX đáp - Tôi vẫn muốn gặp lại y từ khi tôi biết rằng y đã chết, cái lão quý hoá ấy. Trời đẹp lắm: Tôi cảm thấy vạn vật nở hoa, không khí đầy hương thơm và sức sống, tôi khỏe hơn bao giờ hết. Nếu mẹ muốn, chúng ta sẽ lên ngựa và đi tới Montfaucon.

- Ta sẵn lòng thôi con ạ - Catherine nói - Nếu như ta đã không trót hẹn mà ta không muốn thất hứa. Và lại, thăm viếng một người tầm cỡ như ông đô đốc - Thái hậu nói thêm - Cần phải mời cả triều đình. Sẽ là dịp cho những người quan sát có những nhận xét thú vị. Chúng ta sẽ biết ai đi và ai ở.

- Quả là mẹ có lý đấy! Để ngày mai hơn. Vậy mẹ cứ mời đi nhé, tôi sẽ mời phía tôi, hay là ta chẳng mời ai cả thì hơn. Chúng ta sẽ chỉ nói là ta tới đó, mọi người vẫn tự do. Chào mẹ, tôi đi thôi tù và đây.

- Charles, anh làm hao mòn sức lực của anh, Ambroise Paré đã nói mãi rồi và ông ta nói đúng đấy. Tập luyện như thế vất vả quá đối với anh.

- Chậc! - Charles nói - Tôi chỉ muốn tin chắc là sẽ được chết chỉ vì điều đó. Tôi còn chôn được tất cả những người ở đây, kể cả Henriot là kẻ mà có ngày sẽ kế tục cả lũ chúng ta như Nostradamus (2) đã nói.

Catherine cau mày, nói:

- Con ạ, con đừng tin những điều tỏ ra là không thể xảy tới, trong lúc đó thì phải giữ gìn sức khỏe.
- Chỉ vài ba hồi tù và thôi để cho lũ chó của tôi thích. Chúng đang buồn chán đến chết mất, những con vật tội nghiệp! Lẽ ra tôi phải suýt chúng sẵn bộn Tân giáo mới phải, chắc chúng thích lắm.

Và Charles rời khỏi phòng Thái hậu về phòng vũ khí gỡ lấy một chiếc tù và thổi lên một hồi khiến cho chính Roland(3) cũng lấy làm ghen tị. Người la không thể hiểu tại sao từ cái thân hình ốm yếu và bệnh hoạn ấy, từ cái đôi môi nhợt nhạt ấy lại có thể thổi ra một luồng hơi mạnh mẽ đến thế.

Quả thực là, như Catherine đã nói với con, bà ta đang đợi một người nào đó. Một lát sau, khi nhà vua ra khỏi, một thị nữ của Thái hậu đến nói thăm với bà.

Thái hậu mỉm cười đứng dậy, chào những người đang chầu bên mình và đi theo người báo tin. Đó là gã Florentin René, người mà ngay trong buổi tối ngày lễ Saint-Barthélémy đã được Henri đón tiếp một cách rất xã giao, vừa mới vào tới phòng cầu nguyện của Thái hậu.

- À ông đấy à, René? - Catherine nói - Ta cứ sốt ruột chờ ông mãi.

René cúi mình thi lễ.

- Ông đã nhận được mấy chữ ta viết cho ông chưa?

- Tôi đã nhận được hân hạnh đó.

- Ông đã làm như ta bảo, thử nghiệm lại cái lá số từ vi do Ruggieri lấy rất phù hợp với lời tiên tri của Nostradamus nói rằng cả ba con trai ta đều sẽ trị vì trên ngôi vua?... Mọi việc thay đổi nhiều từ mấy ngày nay René ạ, và ta nghĩ rằng có thể số mệnh đã trở nên ít đe dọa hơn.

- Thừa lệnh bà - René lắc đầu nói - Lệnh bà biết rằng các sự việc không làm biến đổi số phận, ngược lại chính số phận làm thay đổi các sự việc.

- Nhưng ông vẫn đã làm lại lễ hy sinh chứ?

- Thừa lệnh bà vâng, vì tuân lời lệnh bà là bổn phận đầu tiên của tôi.

- Thế kết quả ra sao?

- Thừa lệnh bà, vẫn thế.

- Sao? Con cừ đen vẫn kêu lên ba tiếng?

- Vẫn kêu ba tiếng, thưa lệnh bà.

Đó là dấu hiệu của ba cái chết thảm khốc trong gia đình ta! - Catherine lẩm bẩm.

- Khổ thay! - René nói.

- Còn phần tiếp theo thì sao?

- Thừa lệnh bà, trong bụng nó vẫn có sự đổi chỗ kỳ lạ của lá gan mà chúng ta đã nhận thấy ở hai con trước, lá gan đó nghiêng theo chiều ngược lại.

- Đổi thay triều đại. Vẫn thế, vẫn thế! - Catherine lẩm bẩm - Tuy vậy vẫn phải đấu tranh chống lại điều đó René à - Thái hậu nói tiếp.

René lắc đầu nói:

- Tâu Thái hậu, như tôi đã nói với Người, số phận sẽ chi phối tất cả.

- Ý mi là thế phỏng? - Catherine hỏi.

- Tâu lệnh bà, vâng.

- Mi có nhớ số tử vi của Jeanne d'Albert không?

- Tâu lệnh bà, có.

- Nhắc lại một chút xem, ta đã quên mất rồi.

- Vies honorata - René nói - moneries reformidatal regina amplificabere.

- Ta nghĩ điều đó có nghĩa là: Người sẽ sống vinh hiển, và con mụ tội nghiệp ấy thiếu cả những thức

thường nhật nhất.

Người sẽ chết đi trong niềm kính sợ, ấy vậy mà chúng ta đã chế giễu mộ ta. Người sẽ vĩ đại hơn là khi làm hoàng hậu, thế mà bây giờ mộ đã chết rồi và sự vĩ đại ấy nằm trong một nấm mồ mà chúng ta thậm chí còn quên cả ghi tên mộ.

- Tâu lệnh bà, người dịch nhằm câu *vives honorata*. Quả thực là cố hoàng thái hậu Navarre đã sống trong niềm vinh hiển khi bà còn sống, bà ta được các con và triều thần yêu mến và kính trọng. Bà ta càng nghèo bao nhiêu thì lòng thương yêu và sự kính trọng ấy càng chân thành bấy nhiêu.

- Được - Catherine nói - Ta cho ông qua cái câu "Người sống trong vinh hiển". Nhưng xem nào, còn *morieris reformidata*, ông sẽ giải thích thế nào đây?

- Tôi giải thích như thế nào ạ? Dễ quá: người chết đi trong niềm kính sợ.

- Thế mộ ta có chết trong niềm kính sợ không?

- Tâu lệnh bà, bà ta được kính sợ đến nỗi bà ta có lẽ đã không chết nếu lệnh bà không e ngại bà ta. Cuối cùng thì là hoàng hậu người sẽ vĩ đại hoặc người sẽ vĩ đại hơn là khi làm hoàng hậu, điều này cũng lại đúng, thừa lệnh bà, vì để đổi cho vòng vương miện không bền vững, có lẽ lúc này đây bà ta đã nhận được vòng vương miện của trời với tư cách là hoàng hậu và là người tử vì đạo. Ngoài ra nào ai biết được tương lai dòng giống của bà ta trên trái đất này là như thế nào?

Catherine mê tín đến cùng cực. Bà ta có lẽ kính sợ vẻ thần nhiên của René hơn là sự ngoan cố khẳng khái của các đìem triệu. Đối với bà, một bước hiểm nghèo là dịp để thoát khỏi tình huống một cách táo bạo. Chẳng cần chuyên tiếp nào ngoài cái đà thẳm lặng trong óc bà, bà đột ngột hỏi René:

- Đã có hương, mỹ phẩm Ý đến chưa?

- Thừa lệnh bà đã có.

- Ông sẽ gửi cho ta một hộp đủ bộ nhé.

- Những loại nào ạ?

- Những loại mới đây này, những loại mà...

Catherine ngưng bật.

- Những loại mà cố hoàng hậu Navarre đặc biệt ưa thích có phải không ạ? - René tiếp lời.

- Chính thế.

- Thừa lệnh bà, có cần phải pha chế chúng không? Vì bây giờ lệnh bà cũng thông thạo chẳng kém gì tôi.

- Mi tưởng thế à? - Catherine nói - Miễn là chúng được việc thôi.

- Lệnh bà còn có gì cần truyền cho tôi nữa không? - Gã bán đồ mỹ phẩm hỏi.

- Không, không, ít ra là ta nghĩ như thế - Catherine trầm tư nói - Nếu có gì mới trong các lễ hy sinh, ông hãy cho ta biết.

- À, này bỏ lũ cừu đây, thử với gà xem sao.

- Khôn thay, thừa lệnh bà, tôi e rằng dù thay đổi vật hy sinh, chúng ta cũng chẳng thay đổi được các đìem triệu.

- Mi cứ làm theo lời ta.

René cúi chào và lui ra.

Catherine ngồi trầm ngâm thêm một lát nữa rồi quay trở về phòng ngủ của mình, nơi các thị nữ đang đợi bà và bà thông báo cuộc hành hương tới Montfaucon vào ngày hôm sau.

Suốt buổi tối, tin về cuộc du hí đó lan truyền trong lâu đài và trong thành phố. Các bậc mệnh phụ cho chuẩn bị những bộ trang phục tao nhã nhất, các nhà quý tộc thì cho soạn sửa vũ khí và tuần mã. Các nhà buôn đóng cửa hàng và xưởng thợ. Đó đây, những kẻ lang thang của đám cùng đinh giết một vài

người Tân giáo để có được thêm một đám tùy tùng thích hợp với xác ông đô đốc. Tiếng ồn ào huyền não kéo dài suốt tối cho tới tận đầu hôm.

De Mole đã phải trải qua một ngày buồn bã nhất đời, ba bốn ngày trước đó cũng không kém phần buồn chán. Để chiều theo ý thích của Marguerite, d'Alençon đã đưa chàng vào nhà ông ta. Nhưng từ lúc đó, quận công không hề quay lại gặp chàng. De Mole tự nhiên cảm thấy mình như một đứa trẻ bị bỏ rơi, thiếu những sự chăm sóc ân cần, tế nhị và đầy duyên dáng của hai người đàn bà mà kỷ niệm về một trong hai người đó không ngừng vò xé tâm can chàng. Quả là chàng vẫn biết tin nàng luôn qua nhà phẫu thuật Ambroise Paré là người mà nàng sai đến. Nhưng những tin này không toàn vẹn và không đủ cho chàng khi được truyền qua miệng một người đàn ông đã trạc ngũ tuần và không hề biết hoặc giả dờ không hề biết gì tới sự quan tâm mà De Mole dành cho những sự việc nhỏ nhặt nhất có liên quan đến Marguerite. Quả tình là Gillonne có đến hỏi thăm sức khỏe của chàng một lần, cố nhiên là nhân danh cá nhân cô ta. Cuộc viếng thăm này có tác dụng như một tia sáng mặt trời chiếu rọi vào trong ngực tối, và De Mole dường như bị chói mắt, chờ mong một cuộc viếng thăm thứ hai. Mặc dù đã hai ngày trôi qua, kể từ lần tới thăm trước, Gillonne vẫn chưa thấy đến lại.

Vì vậy, khi con bệnh đang bình phục nghe tin về cuộc tụ hội rực rỡ của cả triều đình vào ngày hôm sau, chàng đã hỏi xin ông d'Alençon cho phép chàng được tháp tùng ông ta.

Quận công thậm chí cũng chẳng buồn hỏi xem La Mole liệu có đủ sức chịu đựng một cuộc đi mệt nhọc như vậy không, ông chỉ trả lời: "Càng hay! Cho ông một con trong số ngựa của ta!"

Đó là tất cả những gì mà De Mole mong muốn. Thầy Ambroise Paré tới bằng bó cho chàng như thường lệ. De Mole trình bày với ông về việc chàng cần phải lên ngựa. Cả hai vết thương ở ngực và ở vai đều đã khép miệng, chỉ còn vết ở vai là làm chàng đau đớn nữa mà thôi. Cả hai vết đều đỏ hồng màu da thịt đang lành. Thầy Ambroise Paré dán lên đó những miếng vải taffetas có phết hồ, rất thịnh hành ở thời đó cho những vết thương này: ông đảm bảo với De Mole là nếu chàng không cử động nhiều quá trong cuộc du ngoạn sắp tới thì mọi việc đều ổn thoả cả.

De Mole hết sức vui mừng. Nếu không kể tới việc chàng hơi yếu và hơi choáng váng đầu óc do bị mất máu thì chàng vẫn cảm thấy khỏe khoắn. Hơn nữa, Marguerite chắc thế nào cũng có mặt trong chuyến đi này, chàng sẽ được gặp lại nàng. Khi nghĩ rằng chỉ nhìn thấy Gillonne, chàng đã khá hơn nhiều rồi, chàng không nghi ngờ gì rằng nếu được nhìn thấy người mình yêu chàng lại càng khỏe hơn nữa.

Vậy nên De Mole dùng một phần số tiền mà chàng nhận được lúc rời gia đình để mua chiếc áo chèn đẹp nhất và chiếc măng-tô thêu cầu kỳ nhất mà bác thợ may thông thạo thời trang nhất may cho chàng. Bác ta còn cung cấp cho chàng một đôi ủng bằng da thơm mà thời đó người ta hay mang. Tất cả được đem đến cho chàng vào buổi sáng, nửa giờ trước lúc chàng cần, điều đó khiến chàng chẳng có gì phải phàn nàn. Chàng nhanh chóng mặc quần áo, soi mình trong gương và thấy cách ăn vận, đầu tóc và cách xúc hương của mình cũng khá tươm tất để có thể tự hài lòng. Cuối cùng, chàng lượn nhanh vài vòng trong phòng và lấy làm yên lòng khi thấy rằng trừ vài lần nhử nhối ra thì hạnh phúc tinh thần sẽ lần ắt được những sự khiếm khuyết về thể chất. Chiếc áo choàng ngoài màu anh đào do chàng đặt kiêu, may hơi dài hơn một chút so với kiêu áo choàng mà người ta thường mặc lúc đó, rất hợp với chàng.

Cùng lúc đó, ở dinh de Guise cũng diễn ra một cảnh tương tự. Một nhà quý tộc cao lớn râu tóc hung đỏ đứng trước gương ngắm nghía một vết sẹo đỏ lừ rạch ngang mặt một cách rất chú ý. Chàng chải râu và xúc dầu thơm, vừa xúc vừa bôi lên cái vạch đáng ghét ấy từng lớp từng lớp phấn trắng phấn đỏ mà nó vẫn ửng ngạnh hiện ra, mặc dù tất cả các thứ đồ mỹ phẩm thịnh hành của thời ấy đều được đem ra dùng. Xét việc bôi phấn cũng không ăn thua, chàng nảy ra một ý: nắng tháng tám cháy bỏng đang tràn ngập trong sân, chàng bèn xuống sân, mũi cầm tay, mũi héch lên trời, mắt nhắm tít, chàng lượn lờ

khoảng mười phút, cổ tình ngựa mặt đón ánh nắng như đổ lửa từ trên trời xuống. sau mười phút, nhờ vào thứ ánh nắng thượng hảo hạng ấy, chàng quý tộc có bộ mặt đỏ dừ đến nỗi cái vết đỏ nay lại không ăn nhập với màu da mặt còn lại và có vẻ như hơi vàng vàng so với nó. Chàng quý tộc chẳng vì thế mà kém hài lòng về cái màu cầu vồng ấy, và cố sức làm cho nó hài hoà với gương mặt bằng cách bôi lên đó một ít son. Sau đó chàng xỏ một bộ y phục tuyệt đẹp mà một bác phó may đã đưa vào buồng chàng trước cả khi chàng cho gọi bác ta.

Trang điểm, xúc hương như thế, lại vũ trang từ đầu tới chân, chàng lại xuống sân lần nữa và vuốt ve một con ngựa ô cao lớn. Vẻ đẹp của con tuấn mã có lẽ là không con ngựa nào sánh kịp, nếu như, cũng như chủ, nó không bị một vết gươm của kỵ binh Đức chém cho trong những cuộc nội chiến gần đây.

Dù sao, chàng quý tộc của chúng ta, mà bạn đọc chắc đã nhận ra không khó khăn gì, rất vui mừng về con ngựa của mình cũng như về bản thân. Chàng lên ngựa một khắc đồng hồ trước tất cả mọi người và khiến con vật hí vang cả sân de Guise.

Chàng phải dùng những câu mà thường ngày để khắc phục con tuấn mã thuần phục mình hơn.

Một lát sau, con ngựa được hoàn toàn thuần phục và bằng bước đi uyển chuyển ngoan ngoãn, đã tỏ ra thừa nhận cho chàng kỵ mã chế ngự chính đáng bản thân nó. Nhưng chiến thắng giành được không phải là không ồn ào (có lẽ đấy là điều mà chàng quý tộc của chúng ta mong muốn), tiếng ồn ào đó đưa tới bên cửa kính một vị công nương mà chàng quý tộc của chúng ta cúi chào thật thấp và nàng mỉm cười với chàng một cách thật dễ thương.

Năm phút sau, phu nhân de Nervers cho gọi viên quản gia, nàng hỏi:

- Ông quản gia, đã dọn cho bá tước Anibal de Coconnas dùng bữa đàng hoàng chưa?

- Thưa phu nhân đã - Viên quản gia đáp - Thậm chí hôm nay ngài còn thấy ngon miệng hơn thường lệ.

- Được - Quận chúa nói về bằng lòng.

Rồi quay về phía nhà quý tộc thị vệ thứ nhất của nàng, nàng nói:

- Chúng ta tới Louvre thôi, ông d'Arguzon tôi xin ông lưu ý tới bá tước Anibal de Coconnas vì ông ấy bị thương và còn yếu, và gì thì gì tôi cũng không muốn có chuyện không hay xảy ra với ông ấy. Chuyện đó sẽ khiến cho bọn Tân giáo chế nhạo, chúng vẫn còn thù ghét ông ta kể từ cái buổi tối ngày Saint-Barthélémy đầy ơn phước đó.

Và phu nhân de Nervers lên ngựa, hớn hờ tiến về phía Louvre nơi tất cả mọi người đang tụ hội lại để chuẩn bị xuất hành.

Vào lúc hai giờ chiều, một đoàn kỵ mã vàng bạc châu báu lấp lánh đầy người, nhưng y rục rờ, hiện ra ở phố Saint-Denis, đổ ra góc nghĩa địa Innocents và lướt qua trong ánh nắng giữa hai dãy nhà tắm tối tựa như một con rắn khổng lồ với những chiếc vẩy óng ánh.

Chú thích:

(1) *Đi đi!*

(2) *Một nhà tiên tri thế kỷ 15 (ND)*

(3) *Hiệp sĩ Pháp cháu của Saclomanhơ Đại đế (742-814) trở thành nhân vật anh hùng ca (Anh hùng ca Roland). Bị quân địch phục kích, Roland thổi kèn kêu gọi Saclomanhơ cứu. (ND)*

Xác chết của kẻ thù bao giờ cũng thơm

Không một đoàn người nào, dù phục sức xa hoa đến mấy, lại có thể sánh được với quang cảnh giàu sang, rực rỡ này. Trang phục của hoàng gia là những kiểu thừa kế của François I với những trang phục cho Henri III. Charles IX kém xa hoa hơn nhưng có lẽ tao nhã hơn trang phục của tất cả khiến nó nổi bật lên trong vẻ tao nhã tuyệt vời.

Người hầu, kỵ sĩ tháp tùng, các quý tộc, chó và ngựa chạy chung quanh và chạy phía sau khiến đoàn diễu hành của hoàng gia trở thành một đội quân thực sự. Đằng sau đội quân đó là quần chúng hay nói đúng hơn là quần chúng có ở khắp mọi nơi.

Quần chúng đi theo, đi cùng và đi trước cả đám rước. Họ reo hò bằng cả tên Nôen và Haro(1) vì trong đoàn người, người ta nhận thấy có nhiều người Tân giáo cải đạo, và quần chúng thì vốn thù dai.

Sáng hôm đó, có mặt cả Catherine và quận công de Guise, Charles IX đã nói trước mặt Henri de Navarre về việc đi thăm đài treo cổ Montfaucon hay đúng hơn là đi thăm cái thi thể què cụt của ông đô đốc bị treo ở đó cứ như thể đây là việc rất tự nhiên. Động tác đầu tiên của Henri là mượn cơ khước từ tham gia cuộc viếng thăm đó. Catherine chỉ mong đợi có thể. Khi Henri nói những câu đầu tiên bày tỏ sự từ chối của mình, Catherine và quận công de Guise nhìn nhau mỉm cười. Henri bắt gặp ý của cả hai người, hiểu ra và đột nhiên nghĩ lại:

- Nhưng thật ra tại sao tôi lại không đi nhỉ? - Ông nói - Tôi là người Giatô giáo và tôi phải biết ơn tôn giáo mới của tôi chứ.

Rồi ông ta nói với Charles IX:

- Xin bệ hạ cứ tin ở tôi, tôi luôn luôn vui mừng được đi cùng Người tới bất cứ nơi nào.

Và ông nhanh mắt nhìn quanh để đếm những cặp lông mày nhăn lại.

Vì vậy nên kẻ mà người ta tò mò theo dõi nhiều nhất trong đoàn người có lẽ là con người mồ côi mẹ ấy, ông vua không vương quốc ấy và cái anh chàng Tân giáo cải đạo theo Giatô ấy.

Khuôn mặt dài và đầy tính cách của ông, dáng dấp hơi tâm thương, thái độ thân mật với những kẻ thuộc hạ - sự thân mật mà ông đưa tới mức độ gần như là khó coi đối với một bậc vua chúa, ông đã giữ được nó từ những thói quen của thời trẻ nơi rừng núi và ông còn sẽ giữ cho tới lúc chết - Những điều đó đã khiến cho những người đứng xem nhận ra ông. Một vài người kêu lên:

- Chịu lễ đi Henriot, đi nghe lễ đi!

Điều đó khiến Henri đáp lại:

- Hôm qua ta đã đi, hôm nay ta vừa từ đó tới, ngày mai ta lại cũng đi nghe lễ. Mẹ kiếp! Ta thấy dường như thế cũng khá đủ đây.

Marguerite đi ngựa. Nàng xinh đẹp, tươi mát và thanh lịch vô cùng. Sự trầm trồ thán phục vây quanh nàng như một bản hòa xướng, mà nàng cũng cần phải thừa nhận một vài nốt nhạc lại hướng về cô bạn nàng, phu nhân quận công de Nervers vừa tới gặp nàng. Con ngựa trắng của quận chúa dường như tự hào về cái trọng lượng nó mang trên mình, hung hãn lúc lắc đầu.

- Thế nào quận chúa, có gì mới không? - Marguerite hỏi.

- Thừa lệnh bà, tôi thấy không có gì cả - Henriette cao giọng trả lời. Rồi nàng hạ giọng hỏi - Thế cái anh chàng Tân giáo ra sao rồi?

- Mình đã tìm cho chàng ta một chỗ ẩn khá bảo đảm - Marguerite đáp - Thế cậu đã làm gì với cái lão

giết người vĩ đại ấy rồi?

- Anh ta muốn tham gia vào ngày hội này. Anh ta cưới con ngựa chiến của ông de Nervers, con ngựa to như con voi. Thực là một kỳ mã dữ tợn. Mình đã cho phép anh ta tham gia buổi lễ vì mình nghĩ rằng anh chàng Tân giáo nhà cậu sẽ thận trọng nằm nhà nên sẽ chẳng có gặp gỡ gì đâu mà sợ.

- Ô! Thế chứ! - Marguerite vừa nói vừa mỉm cười

- Dù anh ta có ở đây hay không, mình cũng nghĩ là chả có kiêu gặp gỡ đó đâu. Anh chàng Tân giáo nhà mình đẹp trai thật đấy, nhưng chỉ thế thôi, đây là bò câu chứ không phải điều hâu, anh ta sẽ gù gù chứ không cần xé đầu - Nàng hơi nhún vai và nói với giọng khó diễn tả - Có thể chúng ta tưởng anh ta là người Tân giáo, trong khi đó anh ta lại theo đạo Balamôn, và đạo của anh ta cấm anh ta làm đổ máu chẳng?

- Nhưng quận công d'Alençon đâu nhỉ, mình không thấy ông ta? - Henriette hỏi.

- Ông ta sẽ đến đấy. Sáng nay ông ta đau mắt và không muốn đi đâu. Nhưng vì người ta biết rằng để khỏi giống ý kiến với các ông anh Charless và Henri của mình, ông ta có hơi thiên về phía những người Tân giáo, nên người ta mới lưu ý ông ta rằng hoàng thượng có thể sẽ hiểu sai sự vắng mặt của ông ta. Thế là ông ta phải tự quyết đấy. Nhưng này, người ta reo hò nhìn ngó gì ở đằng kia, chắc ông ta đã đến, qua cửa ô Montmartre.

- Ô chính ông ta, mình nhận ra rồi - Henriette nói - Thực tình là hôm nay ông ta nom bảnh lắm. Ít lâu nay, ông ta chăm tĩa tốt lắm, chắc đang yêu. Là hoàng tử theo huyết thống cũng sướng thật, ông ta cứ phi ngựa lao vào mọi người ấy thế mà tất cả mọi người đều phải dẫn ra.

- Có thể, ông ta sẽ xéo bẹp chúng mình ra mất - Marguerite vừa cười vừa nói - Chúa tha tội cho con! Nhưng này quận chúa, hãy cho người của quận chúa đẹp vào đi! Vì cái anh chàng kia nếu không tránh thì chết mất!

- Ê đấy là anh chàng quả cảm của mình đấy! - Henriette thốt lên - Nhìn kia, cậu nhìn đi kia!

Coconnas quả đã rời hàng để tiến lại gần phu nhân de Nervers.

Nhưng giữa lúc con ngựa của chàng đang đi qua đại lộ bên ngoài nối liền phố đó với ngoại ô Saint-Denis thì một kỳ mã trong hàng thị vệ của quận công d'Alençon do cố kìm con ngựa đang hăng máu mà không được đã đâm sầm cả người lẫn ngựa vào Coconnas. Coconnas lao đảo trên con ngựa khổng lồ, suýt rơi cả mũ. Chàng giữ được mũ và tức giận quay lại.

- Lay Chúa! - Marguerite nghiêng xuống bên tai bạn nói - Ông de Mole đấy!

- Cái người thanh niên đẹp trai xanh xao ấy à! - Quận chúa không kìm được cảm xúc ban đầu của mình kêu lên.

- Đúng đây, chính cái người suýt nữa đã húc đổ anh chàng Piémontais nhà cậu đấy.

- Ôi này - Quận chúa nói - Sắp có chuyện khủng khiếp đây, họ nhìn nhau kia, họ nhận ra nhau rồi!

Quả thật là khi Coconnas quay lại, chàng đã nhận ra gương mặt của De Mole, chàng ngạc nhiên đến nỗi đánh tuột cả dây cương ngựa vì chàng tin chắc đã giết được ông bạn đồng hành hay ít ra là cũng loại ông ta ra khỏi vòng chiến một thời gian dài.

Về phần mình, De Mole cũng nhận ra Coconnas và cảm thấy máu nóng dồn lên mặt. Sau vài giây đủ để thể hiện mọi thứ tình cảm mà hai chàng đều ấp ủ, họ bóp nghẹt nhau trong một cái nhìn khiến hai người đàn bà phải rùng mình. Sau đó, De Mole nhìn quanh và chắc chàng hiểu rằng đây không phải là nơi thích hợp để nói chuyện phải trái với nhau nên chàng thúc ngựa đuổi theo quận công d'Alençon. Coconnas còn đứng nguyên tại chỗ một lát, xoắn rìa đến nỗi mép rìa gần chọc vào mắt, rồi khi thấy De Mole bỏ đi chẳng nói năng gì, chàng cũng lại tiếp tục lên đường.

- Ái chà, ta quả không nhầm... - Marguerite nói với một nỗi đau đón khinh bạc - Ôi! Thế này thì quá

lầm rồi đấy!

Và nàng cắn môi đến ứa máu.

- Anh chàng xinh trai thật - Quận chúa thương hại nhận xét.

Vừa lúc đó quận công d'Alençon đã vào vị trí của mình phía sau nhà vua và Thái hậu nên các nhà quý tộc đi theo ông buộc phải đi qua trước Marguerite và quận chúa de Nervers. Khi qua trước hai công chúa, De Mole rạp mình tới tận gần sát cổ ngựa cúi chào hoàng hậu và chàng cứ để đầu trần chờ mong hoàng hậu ban cho một cái nhìn. Nhưng Marguerite kiêu hãnh quay đầu đi nơi khác.

Chắc hẳn De Mole đã nhìn thấy vẻ khinh thị trên gương mặt hoàng hậu, mặt chàng đang xanh xao bỗng trở nên nhợt nhạt không còn hạt máu. Hơn nữa, để khỏi ngã, chàng buộc phải nắm lấy bờm ngựa.

- Ôi! - Henriette nói với hoàng hậu - Nhìn đi chứ, đồ ác độc, ông ta sắp ngất bây giờ...

- Hừ, chỉ còn thiếu cái nước ấy! - Marguerite mỉm cười khi thị - Thế cậu có thuốc muối để người đấy không?

Phu nhân de Nervers đã lầm.

De Mole lão đảo lấy lại sức và giữ vững mình trên ngựa tới đứng vào hàng phía sau quận công d'Alençon.

Đoàn người vẫn tiếp tục tiến lên, người ta dần dần nhìn thấy hình bóng ảm đạm của đài treo cổ do Enguerrand de Marigny dựng lên và chính ông ta là khách hàng đầu tiên. Chưa bao giờ chiếc giá treo cổ đó lại được chất chứa nhiều như bây giờ.

Đình lại và vệ binh quay thành một vòng rộng quanh đài. Khi họ tiến tới, lũ quạ đậu trên giá bay đi với những tiếng kêu tuyệt vọng. Thường ngày phía sau những cột treo của đài xử giáo ở Montfaucon là nơi trú ngụ của lũ chó bị lôi kéo về đây bởi món mồi thường xuyên và những kẻ trộm cướp "triết gia" tới suy ngẫm về những bước thăng trầm đáng buồn của số phận.

Ngày hôm đó ở Montfaucon, ít ra là nhìn bề ngoài thì không có cả chó lẫn kẻ trộm. Đình lại và vệ binh đã đuổi chó đi cùng lúc với quạ, còn các tay trộm cắp thì hoà lẫn trong đám đông để tiến hành một vài quả ngon ăn vốn là những bước thăng trầm đáng vui của nghề nghiệp của chúng.

Đoàn người vẫn tiến lên, Nhà vua và Catherine tới đầu tiên, rồi đến quận công d'Anjou, quận công d'Alençon, vua Navarre, ông de Guise và những quý tộc của họ. Rồi đến lệnh bà Marguerite, quận chúa de Nervers và tất cả các bà tạo thành cái mà người ta gọi là đội kỵ binh có cánh của hoàng hậu. Rồi đến người hầu, kỵ sĩ theo hầu và quần chúng: tất thảy khoảng mười ngàn người.

Ở đài xử giáo chính có treo một khối không ra hình thù gì, một cái xác đen sì, vậy đầy bùn và máu đông đặc lại và trắng ra nhờ những lớp bụi mới. Xác không có đầu, vì vậy nên người ta treo nó lên bằng chân. Và lại đám tiện dân, vốn bao giờ cũng đầy trí xảo, đã thay cái đầu bằng một nắm bụi nhùi rom, trên đó họ đặt một cái mặt nạ và trong miệng của cái mặt nạ đó, một kẻ nhạo người nào đó biết rõ thói quen của ông đồ đốc, đã nhét vào một chiếc tăm xỉa răng.

Cảnh tượng vừa ảm đạm vừa kỳ quái: tất cả các vương hầu thanh lịch và mệnh phụ xinh đẹp diễn qua như một đám rước của Gôya vẽ giữa những bộ xương đen đúa và những giá treo cổ có những cánh tay dài khẳng khiu. Niềm vui của những kẻ viếng thăm càng ồn ào bao nhiêu, nó càng trái ngược bấy nhiêu với vẻ im lặng âm thầm và sự lạnh lùng thờ ơ của các xác chết, đối tượng của những lời giễu cợt mà lại khiến chính những kẻ giễu cợt phải rùng mình.

Nhiều người chịu đựng cảnh này một cách khó khăn. Và trong những người Tân giáo cải đạo, người ta nhận ra Henri qua vẻ mặt nhợt nhạt của ông. Mặc dù có khả năng tự kiềm chế rất cao và được trời phú cho cái tài che giấu được các cảm xúc của mình. Henri cũng không thể kìm được. Ông viện cớ có mùi không trong lành thoát ra từ các mảnh thân người kia và tiến gần Charles IX đang đứng cạnh Catherine.

Trước những gì còn lại của ông đô đốc, Henri nói:

- Thừa bệ hạ, Người có thấy rằng nếu ở đây lâu hơn nữa thì cái xác tội nghiệp kia có mùi hôi lắm không?

- Anh thấy thế à, Henriot! - Charless ánh lên những tia vui tàn bạo.

- Thừa bệ hạ, đúng vậy.

- Thế thì ta không đồng ý với anh... Xác chết của kẻ thù bao giờ chả thơm.

- Nói thật chứ, tâu bệ hạ - Tavannes nói - Người đã biết là chúng ta có cuộc viếng thăm nho nhỏ này dành cho ông đô đốc thì đáng lẽ Người phải cho mời Pierre Ronsard, thầy dạy thi ca của Người mới phải. Ông ta sẽ làm ngay ở đây một bài văn bia cho ông già Gaspard ấy.

- Chẳng có ông ấy cũng được - Charless IX nói - Chính ta sẽ làm thơ... Thí dụ, các ngài nghe đây nhé

- Charless IX nói sau khi suy nghĩ một lát:

Ở đây yên nghỉ Gaspard

Với những lời ấy vẫn là đẹp thay

Xác treo đô đốc nơi này

Đằng chân lên trước vì bay mất đầu

- Hoan hô! Hoan hô! - Các quý tộc Giatô giáo đồng thanh kêu lên, còn những người Tân giáo cải đạo cau mày và vẫn yên lặng.

Henri đang nói chuyện với Marguerite và phu nhân de Nervers, ông giả tảng như không nghe thấy gì.

- Thôi nào, thừa bệ hạ - Catherine mặc dầu đã xúc đấm dầu thơm vẫn bắt đầu thấy khó chịu với cái mùi đó - Thôi nào, hội hè vui vẻ đến mấy thì rồi cũng phải về. Chúng ta xin phép ông đô đốc rồi về Paris thôi.

Bà ta gật đầu giễu cợt chào như thể người ta chào một người bạn rồi đi lên phía đầu đoàn người, bà tới đường cái trong khi đám rước diễu qua trước xác Coligny.

Mặt trời đang lặn.

Đám đông chạy dồn theo bước các bậc đế vương để tận hưởng vẻ hào hoa của đám rước và các chi tiết của tấn kịch.

Lũ trộm cắp lại đi theo đám đông. Mười phút sau khi nhà vua đi khỏi, chẳng còn ai ở bên cái xác que cụt của ông đô đốc mà những cơn gió nhẹ chiều hôm bắt đầu ve vuốt.

Thật nhảm khi nói rằng không còn ai cả. Một nhà quý tộc cười một con ngựa ô, mà chắc là lúc cái xác còn đang được vinh hạnh tiếp kiến các vương hầu, chàng ta đã không được xem cái thây cụt đen đúa không ra hình thù gì đó cho thoải mái nên đã ở lại sau cùng. Chàng ta thích thú ngắm nghía kỹ càng từng chi tiết nào xích sắt, móc sắt, cột đá và sau rốt là cả đài xử giáo. Đối với một người mới tới Paris được vài ngày như chàng và không biết gì về những sự hoàn hảo của thủ đô trong tất cả mọi sự việc, chắc hẳn đây là mẫu mực của tất cả những thứ gì xấu xa kinh khủng nhất là con người có thể phát minh ra.

Không cần phải nói bạn đọc cũng biết đó chính là ông bạn Coconnas. Cũng lúc đó, một đôi mắt tinh tường của một người phụ nữ đang cố tìm hoài mà chẳng thấy chàng ta trong đoàn người ngựa.

Như chúng tôi đã nói, ông de Coconnas đang say sưa trước tác phẩm của Enguerrand de Marigny.

Nhưng không phải chỉ có người đàn bà ấy tìm ông de Coconnas.

Một nhà quý tộc khác, nổi bật lên nhờ chiếc áo chên bằng sa tanh trắng và chòm lông mũ thanh lịch, sau khi đã nhìn trước, nhìn hai bên, nảy ra ý nhìn về phía đằng sau và thấy bóng dáng cao lớn của Coconnas và con ngựa khổng lồ của chàng nổi bật trên nền trời đỏ rực trong ráng chiều.

Nhà quý tộc mặc áo chên sa tanh trắng bèn tách khỏi hàng ngũ của cả đoàn người, rẽ sang một con

đường mòn nhỏ và đi vòng trở lại đài xử giáo.

Không lâu lắm, vị phu nhân mà chúng ta đã nhận ra là quận chúa de Nervers cũng như ta đã nhận ra nhà quý tộc cao lớn cuỡi ngựa ô là Coconnas đến gần Marguerite và nói:

- Marguerite ơi, cả hai đứa chúng mình đều nhầm rồi, anh chàng Piémontais ở lại đằng sau và ông de Mole cũng đi theo chàng ta.

- Khốn khổ thay! - Marguerite vừa cười vừa nói - Sẽ có chuyện đây. Nói thật, mình thú nhận là cũng thích được đánh giá lại cái anh chàng này.

Marguerite quay lại và quả thật có nhìn thấy De Mole làm cái động tác mà chúng tôi đã nói ở trên.

Đến lượt hai quận chúa rời hàng. Cơ hội rất thuận tiện, mọi người phải đi qua trước một con đường có hai hàng rào rậm rạp. Con đường đó đi vòng lên và qua cách đài treo cổ khoảng ba chục bước. Phu nhân de Nervers rì tai chỉ huy vệ binh của mình, Marguerite ra hiệu cho Gillonne và cả bốn người đi vào con đường tắt, tới nấp sau một lùm cây gần nơi sắp xảy ra cái màn kịch mà họ muốn xem. Như chúng tôi đã nói, chỗ đó cách khoảng ba chục bước nơi Coconnas đang say sưa hơn hờ khoa chân múa tay trước ông đô đốc.

Marguerite xuống ngựa, phu nhân de Nervers và Gillonne cùng xuống, rồi đến lượt viên chỉ huy vệ binh xuống ngựa và giữ cương cho cả bốn con ngựa. Một thảm cỏ dày và mát mẻ tạo cho ba người đàn bà một chỗ ngồi. Từ chỗ quang quẻ đó, họ nhìn rõ từng tí một.

De Mole đã đi hết đường vòng, chàng cho ngựa đi bước một tới sau lưng Coconnas và vươn tay đập lên vai Coconnas.

Anh chàng Piémontais quay lại:

- Ô! Vậy ra không phải là một giấc mơ! Ông còn sống à? - Coconnas hỏi.

- Đúng vậy thưa ông - De Mole trả lời - Tôi còn sống. Không phải lỗi tại ông nhưng rất cuộc là tôi cứ sống.

- khiên kiếp thay! Tôi nhận ra ông ngay - Coconnas tiếp - Mặc dù ông xanh xao lắm. Lần trước chúng ta gặp nhau nom ông hồng hào hơn thế này.

- Còn tôi cũng nhận ra ông, mặc dù ông có cái vết vàng chạy ngang mặt kia. Khi tôi chém ông cái vết ấy thì ông còn xanh xao hơn thế kia.

Coconnas cắn môi. Nhưng hình như định để cho câu chuyện tiếp tục với cái giọng chế nhạo ấy, chàng tiếp:

- Kể cũng hay, phải không de Mole, nhất là đối với một người Tân giáo, được đi xem ông đô đốc treo trên cái móc sắt kia. Ấy thế mà có những kẻ dám tố cáo rằng chúng tôi giết cả những đứa trẻ Tân giáo còn đang bú mẹ cơ đấy.

- Bá tước ạ - De Mole nghiêng mình - Tôi không còn là người Tân giáo nữa, tôi đã có hạnh phúc được là người Giatô giáo.

- Chậc! - Coconnas phá lên cười - Ông cải đạo rồi à? Khéo nhỉ.

- Thưa ông - De Mole vẫn giữ vẻ nghiêm túc và lịch sự nói tiếp - Tôi đã thề sẽ cải đạo, nếu tôi thoát chết trong cuộc tàn sát.

- Bá tước ạ - Coconnas đối lại - Lời thề ấy khôn ngoan đấy, tôi có lời khen ông. Thế ông có thề gì khác nữa không?

- Có đấy ông ạ, tôi còn một lời thề thứ hai - De Mole vừa trả lời vừa bình thản vuốt ve con ngựa của mình.

- Thề gì thế? - Coconnas hỏi.

- Tôi thề là sẽ treo ông lên chỗ kia, ông có nhìn thấy không, ở chỗ cái đỉnh nho nhỏ hình như đang chờ

đội ông ở bên dưới ông Coligny ấy.

- Sao? - Coconnas hỏi - Treo tôi còn sống nguyên thế này lên à?

- Không, thưa ông, chỉ sau khi đã xuyên mũi kiếm của tôi qua mình ông.

Coconnas tím mặt lại, cặp mắt xanh lá cây của chàng phát ra những tia lửa.

- Ông có thấy là ở chỗ cái đỉnh ấy... - Chàng vừa nói vừa nhạo.

- Ừ, đúng vào chỗ cái đỉnh ấy... - De Mole tiếp.

- Ông chẳng đủ cao để làm việc ấy đâu, ông bạn nhỏ con của tôi ơi!

- Thì tôi sẽ trèo lên ngựa của ông, ông sát nhân vĩ đại ạ - De Mole nói - A! Thưa ông Anibal de Coconnas thân mến, ông tưởng là người ta có thể giết người mà không bị trừng phạt gì với cái cơ trung thực và đáng tôn kính là người ta có trăm người chọi một à? Thưa không! Sẽ có ngày thù lại gặp thù, và tôi nghĩ rằng chính là hôm nay đây. Tôi cũng thêm được bắn vỡ cái đầu xấu xí của ông bằng một phát súng lăm. Nhưng thôi, tôi ngấm không chuẩn vì tay còn run bởi những vết thương mà ông đã đánh trộm tôi.

- Cái đầu xấu xí của ta! - Coconnas hét lên và nhảy xuống ngựa - Xuống đi, xuống! Bá tước, rút kiếm ra!

Và chàng tuốt kiếm cầm tay.

- Mình thấy hình như anh chàng Tân giáo nhà cậu nói là "cái đầu xấu xí" - Quận chúa de Nervers rí tai Marguerite - Thế cậu có thấy anh chàng kia xấu không?

- Anh ta dễ thương lắm! - Marguerite vừa nói vừa cười - Và mình buộc phải nói rằng tức giận làm ông De Mole trở nên bất công, suyt, nhìn kìa!

Coconnas xuống ngựa nhanh bao nhiêu thì De Mole từ tốn bấy nhiêu. Chàng cởi chiếc áo măng-tô màu anh đào, đặt xuống đất rút kiếm ra và thủ thế.

- Ái dà! - Chàng buột mồm nói khi buông tay ra.

- Ôi chao! - Coconnas cũng lăm lăm kêu lúc duỗi tay, vì như người ta còn nhớ, cả hai người đều bị thương ở vai và cử động mạnh quá đều bị đau.

Có tiếng cười không nén được bay ra từ bụi cây. Cả hai công chúa đều không nhịn được cười khi thấy hai đấu thủ vừa xoa bả vai vừa nhăn nhó. Giọng cười vang đến tận chỗ hai chàng quý tộc đang không biết mình có người làm chứng. Họ quay lại và nhận ra các ý trung nhân của mình.

La Mole lại vững vàng thủ thế như một người máy còn Coconnas giao kiếm với một tiếng mẹ kiếp đầy âm sắc.

- Ô này, họ đánh nhau thật, chúng mình không dàn xếp trật tự thì họ cắt cổ nhau mất. Đùa thế đủ rồi. Bớ này các ngài! - Marguerite kêu lên.

- Mặc kệ, mặc kệ - Henriette nói. Nàng đã nhìn thấy Coconnas ra tay và trong thâm tâm nàng mong rằng chàng cũng sẽ dễ dàng ăn đứt De Mole như chàng đã làm với hai người cháu và người con của Mercandon.

- Như thế này trông họ đẹp thật! - Marguerite nói - Cậu nhìn kìa, cứ như là thỏ ra lửa ấy.

Cuộc chiến đấu được bắt đầu bằng những lời giễu cợt và thách thức, trở nên yên lặng khi hai đấu thủ giao kiếm. Cả hai đều không tin vào sức mình và mỗi một cử động mạnh đều khiến họ buộc phải kiềm chế cơn rùng mình đau đớn do các vết thương cũ gây ra. Tuy nhiên, mắt chăm chăm nãy lửa, miệng hé mở và hàm răng nghiến chặt, De Mole tiến từng bước ngăn vừng vàng về địch thủ, Coconnas nhận ra chàng là một bậc thầy võ nghệ, lùi dần từng bước để đỡ, nhưng đúng là có lùi. Cả hai tiến dần tới bên bờ rãnh, bên kia bờ là các khán giả. Tới đó, dường như sự rút lui của chàng là một sự tính toán để xích lại gần ý trung nhân của mình, Coconnas dừng lại và nhận một đường gỡ vòng hơi rộng của De

Mole, chàng nhanh như chớp xia thẳng một nhát và ngay lúc đó, chiếc áo chèn sa tanh trắng của De Mole thấm một vệt đỏ cứ loang dần.

- Can đảm lên! - Quận chúa de Nervers kêu lên.

- Ôi, tội nghiệp chàng, De Mole! - Marguerite cũng kêu lên đau đớn.

De Mole nghe thấy tiếng kêu ấy. Chàng nhìn hoàng hậu với một cái nhìn còn xuyên sâu trong tim người hơn mũi kiếm và lừa một đường kiếm, chàng lặn xả vào địch thủ.

Lần này cả hai người đàn bà cùng kêu lên một tiếng. Mũi thanh kiếm dài của De Mole lộ ra đẫm máu sau lưng Coconnas.

Tuy nhiên không ai ngã xuống. Miệng mở rộng và nhìn nhau, họ đều cảm thấy chỉ một cử động nhỏ cũng khiến họ mất thăng bằng. Cuối cùng, anh chàng xứ Piémontais, vốn bị thương nguy hiểm hơn đối thủ, cảm thấy sức lực của mình đang chảy ra hết dần cùng với máu nên nhảy bổ vào De Mole, một tay ôm nghẹt lấy chàng, còn tay kia tìm cách rút dao găm. Còn De Mole thu hết sức lực, giơ tay lên và để cho chuôi kiếm rơi xuống giữa trán Coconnas. Coconnas bị choáng váng ngã lặn ra nhưng trong khi ngã chàng lôi luôn địch thủ cùng ngã theo và cả hai cùng lặn xuống rãnh.

Khi thấy dù gần chết, hai địch thủ vẫn tìm cách kết liễu đời nhau, Marguerite và quận chúa de Nervers được viên chỉ huy vệ binh giúp đỡ cùng lao tới. Nhưng hai quận chúa chưa đến nơi thì cả hai chàng trai đều đã duỗi tay nhắm mắt, để rơi dao kiếm, cứng đờ lên trong cơn co giật tốt cùng. Máu tràn sủi bọt thành vũng quanh họ.

- Ôi De Mole, De Mole can đảm - Marguerite không kìm giữ lòng ngưỡng mộ của mình lâu hơn nữa - Ngàn lần xin tha lỗi vì đã nghi ngờ chàng.

Mắt nàng đẫm lệ.

- Than ôi! - Quận chúa thì thầm - Anibal dũng cảm! Lệnh bà hãy nói xem đã bao giờ Người được thấy hai chàng trai dũng mãnh như thế này chưa? - Và nàng bật khóc nức nở.

- Quý thật! Đánh cứng tay thật! - Viên chỉ huy vừa nói vừa tìm cách thấm máu đang đầm dề chảy - Ê này, ai ở đây? Đến đây nhanh lên!

Quả thật có một người ngồi phía trước một chiếc xe chở tội nhân sơn màu đỏ đang xuất hiện trong sương chiều. Y vừa đi vừa hát một bài ca cổ mà chắc do phép màu ở nghĩa địa Innocents gọi ra cho hắn ta nhớ lại.

Sơn trà xanh xanh

Hoa trầu cành

Nở bên bờ suối

Nho rùng đằm đuối

Vươn tay dài

Quần quít trà từ ngọn tới chân

Chàng hoa mi con

Hót véo von

Bên nàng yêu mến

Năm nào cũng đến

Ngụ dưới vòm lá rậm xanh non

Ơi sơn trà xinh xinh

Xanh tốt mãi

Đừng e ngại

Gió táp mưa sa...

- Này này! - Viên chỉ huy nhắc lại - Người ta gọi thì anh phải đến chứ! Anh không thấy các vị quý tộc đây cần được cứu giúp hay sao?

Người đàn ông đi xe bò có vẻ bên ngoài kinh tởm và nét mặt thô thiển tạo nên một sự trái ngược kỳ quặc với bài ca mục tử dịu dàng mà chúng tôi vừa mới nêu. Y dừng ngựa lại, xuống xe và cúi xuống hai thân người:

- Những vết thương đẹp đấy - Y nói - Nhưng ta còn làm được những vết đẹp hơn kia.

- Vậy ông là ai? - Marguerite hỏi, tuy không muốn nhưng nàng vẫn cảm thấy một mối kinh hoàng nào đó mà nàng không có sức chống cự lại.

- Thưa bà - Người đó vừa nói vừa rập mình sát đất - Tôi là thầy Caboche, đao phủ thành Paris, và tôi đến để treo ở đài xử giải thêm bạn bè cho ông đô đốc.

- Thế thì ta là hoàng hậu Navarre - Marguerite trả lời - Ông vớt các xác chết của ông lại đó, trải các tấm phủ ngựa cho chúng ta vào xe của ông và đưa hai vị quý tộc đây theo chúng ta về Louvre cho nhẹ nhàng.

Chú thích:

(1) Ý nói cả chào mừng lẫn phản đối (ND)

Đồng nghiệp của thầy Ambroise Paré

Trong buổi tối, chiếc xe chở Coconnas và De Mole lại lên đường quay về Paris. Xe dừng lại ở Louvre và người đánh xe nhận được một món tiền công khá hậu hĩ. Người ta cho hai người bị thương về chỗ quận công d'Alençon và cho gọi thầy Ambroise Paré.

Khi Ambroise Paré đến, cả hai vẫn còn đang mê man. Tình trạng của De Mole khá hơn một chút: nhát kiếm đâm chàng trúng vào dưới nách phải nhưng không chạm vào bộ phận chủ yếu nào của cơ thể. Coconnas bị đâm thủng phổi và hơi thở xuyên qua vết thương ra ngoài có thể làm rung rinh một ngọn nến. Thầy Ambroise Paré không dám đảm bảo cho tính mạng của Coconnas.

Phu nhân de Nervers tuyệt vọng. Tin vào sức mạnh, sự khéo léo và lòng dũng cảm của chàng trai Piémontais, chính nàng đã xúi Marguerite không cho ngừng cuộc đấu. Lẽ ra nàng đã cho đưa Coconnas về dinh de Guise để chăm sóc chàng như lần trước, nhưng chồng nàng có thể sắp từ Rome trở về nay mai và đưa một người lạ vào ở gia đình rõ ràng là khó coi.

Marguerite cho đưa hai chàng trai về chỗ em nàng, nơi mà De Mole đã từng ở đó. Để che giấu nguyên nhân các vết thương, nàng nói rằng hai nhà quý tộc bị ngã ngựa trong cuộc dạo chơi.

Nhưng viên chỉ huy vệ binh, người đã tận mắt chứng kiến từ đầu đến cuối, tỏ ra rất khâm phục trận đấu và không hề giữ kín chuyện này nên sự thật đã được lan truyền mau chóng. Chẳng mấy chốc khắp triều đình người ta đã biết có hai chàng trai phong lưu đầy tiếng tăm xuất hiện.

Được cùng một nhà phẫu thuật chăm sóc, họ dần dà bình phục theo mức độ nặng nhẹ của vết thương. Do đó nhẹ hơn nên De Mole tỉnh lại trước. Coconnas bị sốt cao khủng khiếp và dấu hiệu có thể trở lại với cuộc sống của chàng là những cơn mê sáng tệ hại nhất.

Mặc dù nằm cùng phòng với Coconnas, khi tỉnh lại, De Mole vẫn không nhìn thấy ông bạn đường của chàng hoặc là chàng chẳng hề tỏ ra là mình nhận thấy chàng kia. Ngược lại, Coconnas khi mở mắt ra liền chăm chăm nhìn De Mole với một thái độ chứng tỏ rằng số máu vừa mất cũng chẳng làm giảm bớt chút nào những cơn giận bùng bùng như lửa của chàng.

Coconnas cứ nghĩ rằng mình nằm mơ, và trong giấc mơ chàng thấy lại kẻ thù mà hai lần chàng tưởng đã giết được. Duy có điều giấc mơ kéo dài quá đổi. Sau khi nhìn thấy De Mole cũng nằm như mình, cũng được nhà phẫu thuật băng bó như mình, chàng lại thấy De Mole nhồm dậy được, còn chàng thì phải nằm chết dí vì sốt, vì mệt mỏi và đau đớn. Rồi De Mole bước được xuống đất, rồi bước từng bước dựa vào tay nhà phẫu thuật, rồi chàng tự chống gậy lần từng bước, rồi cuối cùng chàng đi hẳn được một mình.

Vẫn trong cơn mê sáng, Coconnas nhìn thấy tất cả những giai đoạn của thời kỳ bình phục của ông bạn đường với đôi mắt lúc thì không thân sắc, lúc thì tức giận, nhưng bao giờ cũng đầy vẻ đe dọa.

Tất cả những điều đó đem đến cho trí óc chàng trai xứ Piémontais sự phứt tạp đáng sợ giữa hư và thực. Đối với chàng De Mole đã chết, chết thật rồi, thậm chí đã hai lần chết chứ không phải một. Tuy nhiên, chàng nhìn thấy bóng ma của De Mole nằm trên chiếc giường giống giường chàng, chàng thấy bóng ma đó đứng dậy, rồi đi, và kinh khủng thay, lại đi tới giường chàng.

Coconnas những muốn trốn cái bóng đó dù có phải xuống tận âm ti địa ngục, thế mà nó cứ tiến thẳng tới chàng, đứng dừng lại ở đầu giường và nhìn chàng. Thậm chí trên nét mặt của nó còn có vẻ dịu dàng thông cảm mà Coconnas coi là một sự giễu cợt thâm hiểm.

Trong cái đầu óc còn ốm yếu hơn cả thể xác đó đã nảy sinh ra lòng mong muốn trả thù cuồng dại và mù quáng. Coconnas chỉ còn mỗi một mối bận tâm, đó là phải kiếm được một thứ vũ khí nào đó và với vũ khí đó, chàng sẽ đâm vào thân mình hay hình bóng của De Mole đang giày vò chàng tàn nhẫn đến thế. Quần áo chàng được để trên ghế rồi được mang đi mất, vì chúng đầm đầy máu và người ta thấy tốt hơn là để chúng xa người bị thương. Nhưng người ta vẫn để trên chiếc ghế đó con dao găm của chàng vì cho rằng chàng sẽ không có ý định sớm sử dụng nó. Coconnas nhìn thấy con dao găm. Trong ba đêm liền, lợi dụng lúc De Mole ngủ chàng cố gắng vươn tay ra tới chỗ con dao. Ba lần chàng đuổi sức ngất đi. Đến đêm thứ tư, chàng với tới được, chàng nắm lấy nó bằng những đầu ngón tay co quắp của mình và thốt ra một tiếng rên đau đớn, chàng giấu được dao dưới gối.

Ngày hôm sau, chàng thấy một sự kiện chưa từng có: trong khi chàng luôn luôn bị cái hình ảnh khủng khiếp ấy giày vò và hao mòn sức lực trong những tính toán hỗn loạn cho âm mưu thủ tiêu cái bóng ma De Mole thì bóng ma ấy dường như mỗi ngày lại khỏe thêm ra. Chàng thấy bóng ma mỗi lúc một thêm nhanh nhẹn, lượn hai ba vòng trong phòng với vẻ trầm tư, rồi cuối cùng, sau khi đã chỉnh đốn lại áo choàng ngoài, đeo guơm, đội lên đầu chiếc mũ phớt rộng vành, bóng ma đó mở cửa đi ra.

Coconnas thở phào. Chàng tưởng đã được giải thoát khỏi bóng ma. Trong vài tiếng đồng hồ, máu chảy trong huyết mạch của chàng bình thản và tươi mát hơn kể từ hôm đầu kiếm tới nay.

Một ngày vắng mặt De Mole có lẽ sẽ làm cho Coconnas tỉnh táo ra, tám ngày có lẽ sẽ khiến chàng khỏi bệnh. Khốn thay, chỉ khoảng hai tiếng đồng hồ sau, De Mole lại trở về.

Đối với chàng trai xứ Piémontais, việc De Mole trở lại quả như một nhát dao găm. Và mặc dù De Mole không trở về một mình, chàng cũng không thêm để mắt tới kẻ cùng đi với De Mole.

Tuy nhiên, kẻ cùng đi với De Mole cũng đáng để người ta để mắt.

Đó là một người đàn ông trạc tứ tuần, lùn, mập, răn rỏi, tóc đen rủ xuống tận chân mày và bộ râu đen che hết phần dưới khuôn mặt trái hăn với một thời đó. Ông ta có vẻ không quan tâm đến thời trang lắm. Ông ta mặc một thứ áo choàng bằng da lấm tấm những vết nâu nâu, quần chần màu tiết bò, áo may ô đỏ, và mang đôi dày da cao quá cổ chân. Mũ ông ta cũng màu huyết bò, và ngang người thắt một cái thắt lưng to bản có đeo một con dao gài trong vỏ.

Con người kỳ dị này có mặt ở Louvre quả là một việc bất thường. Ông ta ném chiếc áo choàng ngoài màu nâu của mình lên một chiếc ghế và cứ thế sầm sập tiến tới giường Coconnas. Như bị thôi miên, mắt Coconnas cứ dán vào De Mole đang đứng cách xa. Người mới tới nhìn người ốm rồi lắc đầu nói:

- Ông để muộn quá, ông quý tộc ạ.

- Tôi không thể ra sớm hơn - De Mole nói.

- Ê, quái quỷ, ông phải cho gọi tôi chứ.

- Nhờ ai gọi được?

- À, ừ nhỉ. Tôi quên mất là chúng ta đang ở đâu. Tôi đã nói với các phu nhân ấy rồi, nhưng các bà ấy không muốn nghe tôi. Nếu người ta theo đơn thuốc của tôi chứ không phải theo của cái con lừa mang yên mà người ta gọi là thầy Ambroise Paré ấy thì các ông đã có thể cùng nhau phiêu lưu hoặc lại đâm chém nhau nữa như các ông thích từ lâu rồi. Thôi để rồi xem. Ông bạn, ông có tỉnh không?

- Cũng còn tỉnh đôi chút.

- Thè lưỡi ra, ông quý tộc.

Coconnas vừa thè lưỡi ra cho De Mole vừa nhăn mặt một cách khủng khiếp đến nỗi người khám phải lắc đầu một lần nữa.

- Ô hô! - Ông ta lẩm bẩm - Cơ bị co rút. Không được để chậm nữa. Ngay tối nay, tôi sẽ gửi cho ông một liều thuốc nước pha chế sẵn. Phải cho ông ta uống ba lần, cách nhau một giờ: một lần vào nữa

đêm, một lần vào lúc một giờ, một lần vào lúc hai giờ.

- Được rồi.

- Nhưng ai sẽ cho ông ta uống thuốc ấy?

- Tôi.

- Chính ông à?

- Ừ

- Ông có hứa với tôi không?

- Thề danh dự quý tộc!

- Và nếu một thầy thuốc nào đó muốn chiết lấy một lượng nhỏ để phân tích và xem thành phần của môn thuốc đó thì...

- Tôi sẽ đổ đi đến giọt cuối cùng.

- Cũng thề danh dự quý tộc chứ?

- Tôi thề với ông.

- Tôi nhờ ai gửi thuốc đến cho ông được?

- Người nào mà ông muốn.

- Nhưng người tôi sai đi thì...

- Sao?

- Làm thế nào mà y đến được tận chỗ ông.

- Tôi đã lường trước rồi. Ông ta sẽ nói ông ta là người của ông René bán hương phẩm.

- Cái gã người xứ Florence ở trên cầu Saint-Michel ấy à?

- Chính ông ta. Ông ta được phép vào Louvre bất cứ giờ nào, bất kể đêm ngày.

Người đàn ông mỉm cười nói:

- Quả thật Thái hậu trả công ông ta thế còn quá ít đấy. Được rồi, sẽ có người do thầy René bán hương phẩm gửi đến. Tôi đã quyền mạo danh y một lần, đã nhiều lần y hành nghề của tôi mà không có giấy phép.

- Thế nào - De Mole hỏi - Vậy tôi chờ ông chứ?

- Cứ chờ tôi.

- Còn về thù lao thì...

- Ồ, tôi sẽ được thanh toán với chính vị quý tộc đây khi ông ta bình phục.

- Xin ông cứ yên lòng. Tôi tin rằng ông ấy có khả năng để thưởng công ông hậu hĩ.

- Tôi cũng tin như thế - Ông ta nói thêm với nụ cười kỳ dị - Nhưng vì những người có việc với tôi không có thói quen nhớ ơn nên tôi cũng sẽ không lấy làm lạ nếu như khi bình phục ông ta lại quên mất hay đúng hơn là chẳng đoái hoài gì đến tôi nữa.

- Được! Được! - Đến lượt De Mole vừa nói vừa mỉm cười - Nếu vậy đã có tôi ở đó để nhắc nhở ông ta.

- Thôi được! Trong hai giờ nữa ông sẽ có thuốc.

- Tạm biệt ông.

- Ông bảo gì cơ?

- Tạm biệt ông.

Người đàn ông mỉm cười nói:

- Tôi có thói quen lúc nào cũng chào vĩnh biệt. Vậy vĩnh biệt ông, ông de Mole, trong hai giờ nữa ông sẽ có thuốc. Ông đã rõ chưa, thuốc phải uống vào nửa đêm, chia làm ba lần, cách nhau một giờ.

Nói tới đó, ông ta ra đi và chỉ còn De Mole ở lại một mình với Coconnas.

Coconnas đã nghe thấy cả cuộc nói chuyện nhưng chẳng hiểu gì: đó là những tiếng vô nghĩa, những lời xì xầm vô nghĩa của các từ lọt đến tai chàng. Trong cả cuộc chuyện trò, chàng chỉ nhớ được mỗi một từ: "Nửa đêm".

Chàng vẫn đưa cặp mắt cháy bỏng nhìn theo De Mole. Còn De Mole vẫn tiếp tục ở lại trong phòng, lúc thì mơ màng, lúc thì dạo bước.

Viên thầy thuốc vô danh đã giữ lời hứa và gửi thuốc đến đúng giờ. De Mole cẩn thận để thuốc lên một chiếc lò bạc rồi đi nằm.

Hành động đó của De Mole làm cho Coconnas nghỉ ngơi được một chút. Chàng cố nhắm mắt lại, nhưng ngủ thiêu thiêu trong cơn sốt của chàng chỉ là chuỗi tiếp nối của trạng thái thức trong mê sảng. Vẫn bóng ma đã đeo đuổi chàng ban ngày ấy lại tiếp tục trở lại ban đêm. Qua mi mắt khô khốc, chàng tiếp tục thấy La Mole đầy vẻ đe dọa và một giọng nói lặp đi lặp lại bên tai chàng: "Nửa đêm! Nửa đêm! Nửa đêm!".

Đột nhiên, tiếng chuông đồng hồ ngân vang trong đêm và điểm mười hai tiếng. Coconnas mở đôi mắt rực lửa, hai thớ nóng bỏng của chàng thiêu đốt đôi môi khô nẻ. Cơn khát không thể dập tắt hun đốt cổ họng nóng giãy của chàng. Ngọn đèn đêm vẫn sáng như thường lệ, ánh tù mù của nó khiến như có trăm ngàn bóng ma nhảy múa chập chờn trước mắt Coconnas.

Thật khủng khiếp, chính vào lúc đó chàng thấy De Mole từ trên giường tụt xuống. Sau khi lượn một vài vòng trong phòng như con chim cắt lượn trước con mồi mà nó đã thôi miên, De Mole tiến tới tận chỗ chàng và giơ nắm đấm ra. Coconnas với tay về phía con dao găm, nắm lấy cán và chuẩn bị đâm thủng bụng kẻ thù.

De Mole vẫn tiến lại.

Coconnas thì thào.

- A! Lại mày, vẫn là mày! Lại đây! A! Mày dọa tao, mày giơ nắm đấm với tao, mày lại mỉm cười! Lại đây! Lại đây! A! Mày vẫn từng bước tiến lại cơ à! Lại đây! Lại đây! Tao sẽ giết mày!

Và quả thật, hành động đi đôi ngay với lời đe dọa âm thầm đó. Lúc De Mole cúi xuống, Coconnas tung từ dưới chần ra một lưỡi dao. Nhưng do cố gắng nhô dậy nên chàng trai Piémontais bị kiệt sức, cánh tay vung về phía De Mole bị dừng lại nửa chừng, con dao tuột khỏi bàn tay yếu ớt và chàng ngã vật ra trên gối.

- Thôi nào, thôi nào! - De Mole lẩm bầm nhẹ nhàng nâng đầu Coconnas dậy, đưa vào môi chàng một chiếc cốc - Uống cái này đi, ông bạn tội nghiệp, ông sốt cao quá.

De Mole cầm một chiếc cốc đưa cho Coconnas mà anh chàng này cứ tưởng là cái nắm đấm đầy đe dọa khiến cho trí óc mụ mẫm của chàng hoảng sợ.

Nhưng khi chạm vào chất nước mát lạnh êm dịu làm thấm ướt môi và mát cả tim phổi chàng, Coconnas tỉnh trí lại, hay đúng hơn, bản năng chàng thức dậy: chàng cảm thấy trong người mình một sự dễ chịu như chưa từng có. Chàng mở mắt nhìn De Mole đang ôm giữ mình và mỉm cười với mình với vẻ thông cảm và từ con mắt trước đây co rút lại trong cơn giận tối tăm, một giọt lệ nhỏ khó nhận thấy rơi ra trên gò má nóng hầm hập và bị hút khô ngay.

- Mẹ kiếp - Coconnas lẩm bầm trong khi ngả người xuống chiếc gối - Ông de Mole ạ, nếu tôi thoát nạn thì ông sẽ là bạn tôi.

- Và ông sẽ khỏi, ông bạn ạ - De Mole nói - Chỉ cần ông uống ba tách thuốc như tôi vừa mới đưa cho ông và đừng bị rơi vào những giấc mơ ghê sợ nữa.

Một giờ sau, De Mole, biến thành người hộ lý tuân theo đúng chỉ dẫn của người thầy thuốc vô danh, lại dậy một lần nữa, đổ phần thứ hai của liều thuốc vào trong một chiếc tách và đem đến cho

Coconnas. Lần này chàng trai Piémontais không chờ đợi chàng với con dao găm nữa, đã dang tay đón chàng, khoan khoái uống liều thuốc và lần đầu tiên ngủ thiếp đi với vẻ yên lòng.

Chén thuốc thứ ba không kém phần thần diệu. Hơi thở trong lồng ngực người ốm dù vẫn còn dồn dập nhưng đã đều hơn. Chân tay co quắp của chàng dần ra trong một làn hai uớt nhẹ nhàng toả ra trên làn da nóng bỏng của chàng. Khi thấy Ambroise Paré tới thăm bệnh ngày hôm sau, ông mỉm cười hài lòng và nói:

- Từ lúc này trở đi, tôi có thể đảm bảo được tính mạng của ông de Coconnas. Đây là một trong những ca bệnh đẹp nhất mà tôi đã chữa.

Từ cái màn kịch nửa bi nửa hài nhưng về căn bản vẫn chất chứa một thi vị rung động lòng người - nếu xét cả những tập quán dữ tợn của Coconnas - đã nảy sinh ra tình bạn của hai chàng trai quý tộc, bắt đầu từ quán Tinh tú, bị đứt đoạn một cách thô bạo bởi những sự kiện ngày lễ Saint-Barthélémy, từ lúc đó đã nối lại với một sức mạnh mới và đã vượt lên trên cả tình bạn của d' Orestevà Pylade (1) với năm nhát kiếm và một phát súng chia xẻ trên mình nhau.

Dù sao thì những vết thương cũ và mới, nhẹ hay nặng cũng đều đang khỏi dần. Trung thành với nhiệm vụ hộ lý, La Mole không rời khỏi phòng chừng nào mà Coconnas chưa hoàn toàn lành bệnh. Chàng nâng Coconnas dậy trên giường khi Coconnas còn quá yếu phải nằm gí tại chỗ. Chàng giúp Coconnas tập đi. Khi chàng này bắt đầu dậy được. Chàng dành cho Coconnas tất cả những sự chăm sóc xuất phát từ bản tính hiền lành thương người của chàng. Cùng với sức sống mãnh liệt của chàng trai Piémontais, những sự chăm sóc đó đã rút ngắn thời kỳ dưỡng bệnh hơn là người ta hy vọng.

Tuy nhiên, cả hai chàng trai cùng bị một ý nghĩ duy nhất giày vò: trong cơn mê sảng, mỗi người hình như đều thấy người đàn bà đã choán trái tim mình tiến lại gần. Nhưng từ khi hai người tỉnh lại thì chắc chắn là cả Marguerite lẫn phu nhân de Nervers đều không bước vào phòng. Và chẳng điều đó cũng dễ hiểu thôi: một người là hoàng hậu của vua Navarre, một người là chị dâu của quận công de Guise, liệu họ có thể công khai tỏ ra quan tâm đến hai nhà quý tộc bình thường hay không? Không!

Hiển nhiên đó là câu trả lời mà De Mole và Coconnas tự nói với mình. Nhưng sự vắng mặt cũng có thể là do sự lãng quên hoàn toàn. Điều đó khiến họ không kém phần đau đớn.

Quả thực là viên chỉ huy vệ binh đã chừng kiến trận đấu thỉnh thoảng cũng có đến hỏi thăm sức khỏe của hai chàng, do tự ý ông ta. Quả thực là Gillone, về phần mình, cũng có tới thăm hỏi. Nhưng De Mole không dám nói với cô này về Marguerite cũng như Coconnas không dám hé môi với ông kia về phu nhân de Nervers.

Chú thích:

(1) Nhân vật trong truyền thuyết Hy Lạp nổi tiếng về tình bạn trung thành

Người chết hiện hồn

Suốt một thời gian, cả hai chàng trai, người nào người ấy vẫn giữ kín nỗi lòng mình. Thế rồi nhân một lần cởi mở, họ buột mồm thổ lộ ra cái điều vẫn khiến họ tâm niệm. Với cái bằng chứng cuối cùng này, tức là sự tin cậy hoàn toàn lẫn nhau, họ đã làm cho tình bạn thêm bền chặt.

Cả hai đều yêu mê mết, người thì yêu một quận chúa, kẻ thì yêu một hoàng hậu.

Đối với hai kẻ si tình tội nghiệp này có một khoảng cách gần như không thể vượt qua giữa họ và các giai nhân mà họ luôn mơ tưởng tới. Tuy nhiên, hy vọng là thứ tình cảm đã ăn sâu và bắt rễ trong lòng người đến nỗi mặc dù biết rằng nó là điên rồ, họ vẫn cứ hy vọng.

Vả lại, càng khỏe ra thì cả hai chàng trai càng chăm lo đến dung mạo của mình. Đối với mỗi một con người, cho dù là kẻ thờ ơ nhất đối với ngoại hình của mình, cũng có những chuyện thâm lặng để bày tỏ với chiếc gương mà nếu cuộc trò chuyện đó tỏ ra ưng ý thì chàng ta sẽ rời khỏi chiếc gương với sự hài lòng không cần giấu giếm.

Huống chi hai chàng trai của chúng ta không phải loại người mà chiếc gương phải đưa ra những nhận xét khắt khe. De Mole vóc người thanh mảnh, xanh xao và phong nhã, có vẻ đẹp của sự cao quý. Coconnas rắn rỏi, cân đối, da dẻ rám nắng, có vẻ đẹp cường tráng. Hơn thế, đối với Coconnas, do bị gầy đi, nước da xanh xao hơn mà dấu tích của vết chém trước kia làm chàng băn khoăn vì màu sắc của nó hiện hồn lên một trên khuôn mặt mình thì nay đã biến mất không còn dấu vết nữa. Điều đó như báo hiệu cho chuỗi ngày trong sáng và thanh bình sắp tới.

Cuối cùng là những sự chăm sóc tế nhị vẫn tiếp tục bao bọc lấy hai chàng trai bị thương. Đúng vào ngày mỗi người có thể đứng dậy được, họ thấy một chiếc áo choàng lót đặt trên ghế phô-tơi gần gương mình, ngày mà họ có thể mặc được quần áo, thì họ lại thấy có một bộ y phục đầy đủ để sẵn. Hơn thế nữa, trong túi áo chèn đều có một túi tiền đầy đặn mà cả hai đều không dám dùng, mà để dành để trả lại cho người bảo trợ vô danh của mình khi có dịp.

Người bảo trợ vô danh đó tất nhiên không thể là ông hoàng đã cho họ trú ngụ, vì ông này chẳng những không lần nào lên thăm họ thì chớ, mà cũng chưa hề cho người tới hỏi han sức khỏe.

Niềm hy vọng mơ hồ thì thâm trong mỗi trái tim rằng người bảo trợ vô danh đó của mỗi người chính là người đàn bà mà hạ vêu.

Vì thế, cả hai chàng trai bị thương đều nóng lòng chờ đợi ngày ra được ngoài. De Mole khỏe hơn và được chữa chạy tốt hơn nên đã có thể ra từ lâu nhưng như một thứ quy ước ngầm ngầm, chàng vẫn kiên nhẫn chờ cho đến khi bạn bình phục hẳn.

Họ thỏa thuận sẽ dành chuyến đi chơi đầu tiên cho ba cuộc viếng thăm. Đầu tiên là phải đi thăm người thầy thuốc vô danh mà thang thuốc thật công hiệu của ông ta đã làm dịu đi lồng ngực bỏng rát của Coconnas.

Sau đó họ sẽ tới khách sạn của bác quán Hurière quá cố, nơi cả hai để ngựa và vali ở đó.

Thứ ba là đến thăm gã René người Florentin. Gã này mang danh người chế hương phẩm kiêm phù thủy, không những y bán đồ mỹ phẩm và thuốc độc mà còn pha chế cả các loại rượu tình và ban những lời tiên tri.

Sau hai tháng bị cầm cố để bình phục, cái ngày biết bao mong đợi kia đã tới.

Chúng tôi đã nói cầm cố, đó chính là một từ thích hợp, vì đã nhiều lần hai chàng sốt ruột muốn đẩy

sớm cái ngày đó lên, nhưng một người lính gác đứng ở cửa buồng luôn luôn cản đường họ lại. Và cho họ biết rằng họ chỉ được ra khi có một exeat (1) của thầy Ambroise Paré.

Cho tới một hôm nhà phẫu thuật tài ba nhận thấy rằng hai người bệnh của mình nếu như chưa phải là hoàn toàn thì ít ra cũng là đang trên đà bình phục nên đã cho cái exeat đó. Thế là vào khoảng hai giờ chiều một ngày thu đẹp trời, hai người bạn tay trong tay bước ra khỏi Louvre.

De Mole rất vui mừng vì đã tìm thấy trên ghé phô-toi chiếc măng-tô màu anh đào nổi tiếng mà chàng cẩn thận gấp lại trước trận đấu. Chàng đích thân làm người dẫn đường cho Coconnas, còn Coconnas để bạn dẫn đi không kháng cự và cũng chẳng suy nghĩ gì nữa. Chàng biết bạn dẫn mình tới nhà người thầy thuốc vô danh mà những liều thuốc này không có giấy phép đã chữa lành cho chàng chỉ trong một đêm trong khi cả mớ thuốc phiện của thầy Ambroise Paré cứ giết dần giết mòn chàng.

Chàng đã chia túi tiền, gồm hai trăm đồng tiền vàng, ra làm hai phần và định để một phần cho vị thần y vô danh đã giúp chàng bình phục: Coconnas không sợ chết, nhưng không phải vì thế mà chàng thích được sống, vì thế chúng ta thấy chàng sẵn sàng thưởng công hậu hỹ cho người cứu mình.

De Mole đi qua phố l'Astruce, phố lớn Saint-Honoré, phố Prouvelles và chẳng mấy chốc đã tới quảng trường Halles. Ở chỗ này ta gọi là Carreau de Halles, có một bệ đá bát giác trên đó có đặt một khối tám mặt như một thứ đèn lồng lớn bằng gỗ, trên đèn lồng có mái nhọn và một chiếc chong chóng kéo kệt chỉ hướng gió. Cây đèn lồng gỗ phô ra tám cửa. Một bánh xe gỗ xuyên qua các cửa đó giống như cái chi tiết mà người ta gọi là fasce chạy ngang bề mặt tám gia huy. Bánh xe được xẻ rãnh ở giữa để có thể giữ đầu và tay của một hay nhiều kẻ chịu tội mà người ta đem bêu ở cửa này, cửa khác, hoặc cả ở tám cửa.

Công trình xây dựng kỳ dị ấy không giống với bất cứ thứ kiến trúc nào ở xung quanh và được gọi là đài nhục hình.

Một ngôi nhà méo mó, gù, chột, què, xơ xác, mál loang lổ vết rêu như da người hủi, mọc lên dưới chân cái tháp bát giác đó như một cây nấm.

Đó là nhà của đao phủ.

Một người đàn ông bị bêu đang thè lưỡi ra với khách qua đường. Đó là một trong số những tên trộm đã hành nghề quanh đài xử giáo Montfaucon và tình cờ đã bị tóm trong lúc đang thực hành nghề nghiệp.

Coconnas tưởng bạn dẫn mình tới xem cái cảnh lạ lùng này. Chàng hòa vào đám đông những người ham thích đang reo hò huyên náo trước cơn giãy giụa đau đớn của kẻ chịu cực hình.

Bản chất Coconnas vốn tàn bạo nên cảnh này khiến chàng rất thích thú.

Vì vậy nên khi cây cột đèn xoay tròn quanh trụ để phơi kẻ chịu cực hình sang một phía khác của quảng trường và đám đông đi theo sự chuyển dịch của cây cột thì Coconnas chực đi theo nhưng De Mole ngăn chàng lại và nói khẽ:

- Chúng mình tới đây không phải vì việc ấy đâu.
- Thế chúng mình tới đây làm gì? - Coconnas hỏi.
- Cậu sẽ biết bây giờ. - De Mole đáp.

Hai người bạn đã thân mật với nhau kể từ sau cái buổi tối trứ danh mà Coconnas định đâm thủng ruột De Mole ra.

De Mole dẫn Coconnas thẳng tới chiếc cửa sổ nhỏ của ngôi nhà dưới chân cái đài, nơi có một người đàn ông đứng tì tay lên bậu cửa.

- A! Thì ra là các ngài! Xin chúc mừng! - Người đàn ông vừa nói vừa nhấc chiếc mũ trùm màu huyết bò và để lộ ra cái đầu với mớ tóc đen dày rủ xuống tận chân mày.

- Ai thế nhỉ? - Coconnas vừa hỏi vừa cố nhớ lại vì chàng thấy hình như mình đã gặp gương mặt này lúc nào đó trong cơn sốt của chàng.

- Người cứu cậu đấy, ông bạn ạ - De Mole nói - Người đã đem đến Louvre cho cậu món nước mát làm cậu khỏe lên ấy!

- Ô! - Coconnas thốt lên - Nếu vậy thì, ông bạn ơi...

Và chàng chìa tay cho người kia.

Nhưng đáng lý phải đáp lại bằng một cử chỉ tương tự thì người đàn ông lại đứng thẳng lên và lùi xa khỏi hai người bạn một khoảng cách vừa đủ cho y rập người xuống.

- Thưa ngài - Y nói với Coconnas - Tôi xin cảm ơn ngài về niềm vinh dự ngài muốn ban cho tôi. Nhưng chắc hẳn là nếu ngài biết tôi thì ngài sẽ không làm như thế.

- Thế chứ - Coconnas - Tôi tuyên bố rằng dù cho ông có là quý sứ tôi vẫn tự coi mình là người chịu ơn ông, vì nếu không có ông thì lúc này tôi đã chết rồi.

- Tôi không hẳn là quý sứ - Người đàn ông đội mũ trùm đỏ trả lời - Nhưng thường thì nhiều người thà gặp quý sứ còn thích hơn gặp tôi.

- Vậy ông là ai? - Coconnas hỏi.

- Thưa ngài - Người đàn ông trả lời - Tôi là thầy Caboche đao phủ thành Paris...

A!... - Coconnas thốt lên và rụt tay lại.

- Ông thấy đấy! - Thầy Caboche nói.

- Không đâu! Tôi sẽ chạm tay với ông, nếu không thì quý sứ bắt tôi đi! Ông chìa tay ra...

- Thật ư?

- Xòe tay ra!

- Đây!

- Xòe rộng tay... nữa... thế!

Và Coconnas lấy trong túi ra nắm tiền vàng chàng dành cho người thầy thuốc vô danh của mình và đặt tiền vào tay người đao phủ.

- Tôi những muốn chỉ có tay ngài thôi - Thầy Caboche vừa nói vừa lắc đầu - Vì tôi không thiếu vàng nhưng ngược lại rất ít có bàn tay nào dám chạm vào tay tôi. Nhưng không sao! Chúa phù hộ cho ngài, ngài quý tộc ạ.

- Vậy ra chính ông bạn là người tra khảo, dẫn đòn, phanh thây, chặt đầu, bẻ xương người ta đấy - Coconnas vừa nói vừa tò mò nhìn người đao phủ - Tôi thật hài lòng đã làm quen với ông!

- Thưa ngài - Thầy Caboche nói - Tôi cũng không tự mình làm lấy hết tất cả đâu. Vì cũng như các ngài là bậc công hầu, các ngài có đầy tớ để làm những việc mà các ngài không muốn làm, tôi có những người giúp việc làm phần lớn các công việc để tiêu ma cái lũ tiện dân. Tuy nhiên, nếu tình cờ mà tôi có việc phải làm với mấy ngài quý tộc như ngài đây và ông bạn của ngài chẳng hạn thì chuyện lại khác, và tôi lấy làm vinh hạnh được tự mình thực hiện từ đầu tới cuối tất cả mọi chi tiết của việc hành hình tức là từ nhục hình tới chém đầu.

Dù không muốn, Coconnas vẫn cảm thấy rùng mình. De Mole cũng cảm thấy tương tự, mặc dầu không hiểu nguyên cớ gì đâu.

Nhưng Coconnas đã vượt qua được cái cảm xúc khiến chàng hổ thẹn và chàng muốn chào từ biệt thầy Caboche bằng một lời đùa cợt cuối cùng:

- Thế thì thầy cả - Chàng nói - Tôi xin ông giữ lời khi tới lượt tôi phải lên đài xử giáo của Enguerrand de Marigny hay lên đoạn đầu đài của ông de Nemours, chỉ có ông đụng tới tôi thôi đấy nhé.

- Tôi xin hứa với ngài điều đó.

- Lần này thì ông hãy bắt tay tôi để chứng tỏ là tôi chấp nhận lời hứa của ông.
Và chàng chìa cho người đao phủ bàn tay mà y chỉ dám rụt rè đụng vào, mặc dù rõ ràng là y rất mong muốn được nắm lấy nó.

Chỉ mới chạm tay như thế mà Coconnas mặt đã hơi tái đi nhưng nụ cười vẫn nở trên môi chàng. Còn De Mole khó chịu và khi thấy đám đông xoay tròn theo cây trụ đèn nhích lại gần họ, chàng bèn kéo áo bạn.

Thực lòng Coconnas cũng như De Mole muốn chấm dứt cái màn kịch mà tính cách tự nhiên của chàng dần sâu hơn là chàng muốn, chàng bèn gật đầu chào và bỏ đi.

Khi cả hai người bạn tới ngang Cây thập tự Trahoir, De Mole bảo bạn:

- Thế chứ! Cậu phải thừa nhận là ở đây dễ thở hơn ở quảng trường Halles hay không?

- Công nhận - Coconnas nói - Nhưng mình vẫn rất hài lòng được làm quen với thầy Caboche. Có bạn ở khắp nơi cũng thích hơn chứ.

- Cả ở chỗ biển quán Tinh tú cũng thế phải không - De Mole vừa nói vừa cười.

- Ô! Về phần bác quán Hurière tội nghiệp thì chắc đã chết mười mười rồi - Coconnas nói - Mình nhìn thấy lửa đạn hỏa mai, mình nghe thấy đạn nổ cứ như là đập vào chiếc chuông lớn ở nhà thờ Đức bà ấy, thế rồi mình cứ mặc bác ta nằm trong rãnh nước, máu mồm, máu mũi chảy ồ ộc. Nếu bác ta là bạn chúng ta thì chắc phải là bạn ở thế giới bên kia.

Vừa chuyện trò, hai chàng trai vừa đi tới phố Arbresec và hướng về tám biển hiệu quán Tinh tú vẫn cọt két ở nguyên chỗ cũ và dâng hiến cho lũ khách chiếc bếp lò đầy cao lương mỹ vị và cái ảo ảnh ngon lành.

Coconnas và De Mole cứ tưởng sẽ thấy ngôi nhà tang tóc, bà vợ góa mặc tang phục và các chú phụ bếp đeo một mảnh băng đen trên tay. Nhưng họ rất ngạc nhiên khi thấy quán trọ náo nhiệt, bà Hurière tươi tắn và các cậu bồi vui vẻ hơn bao giờ hết.

- Ôi, đúng là một lũ bội bạc - De Mole nói - Chắc mọi ta tái giá rồi.

Rồi chàng nói với cái nàng Artémise mới này:

- Thưa bà, chúng tôi là hai nhà quý tộc, chỗ quen biết cũ của ông La Hurière tội nghiệp. Chúng tôi trước đó có để lại ở đây hai con ngựa và hai chiếc vali, và nay chúng tôi đến để xin lại.

- Thưa các ngài - Bà chủ quán sau khi ra sức cố nhớ lại nói - Vì tôi không có hân hạnh nhận ra được các ngài, xin các ngài cho phép tôi gọi nhà tôi... Grégoire, gọi ông chủ ra nhé.

Grégoire đi qua gian bếp ngoài, và bếp trong là chỗ mà lúc sinh thời bác quán Hurière chuẩn bị những món bác cho là xứng đáng với đôi bàn tay khéo léo của mình.

- Quý tha ma bắt mình đi! - Coconnas lầm bầm - Nhìn thấy cái nhà đáng ra phải buồn thảm thì lại vui tươi thế này làm mình buồn quá. Tội nghiệp Hurière.

- Bác ta đã muốn giết mình - De Mole nói - Nhưng mình sẵn lòng tha thứ cho bác ta.

De Mole vừa dứt lời thì một người đàn ông hiện ra, tay cầm xoong đang chiên hành và tay kia cầm một chiếc thìa gỗ.

De Mole và Coconnas cùng kêu lên vì kinh ngạc.

Nghe tiếng kêu, người đàn ông ngẩng đầu lên. Y cũng kêu lên một tiếng và đánh rơi cả chiếc xoong chỉ còn giữ lại được có chiếc thìa gỗ.

- In nomine Patris - y vừa nói vừa ve vẩy thìa như thể đó là chiếc bình rảy nước thánh - filli et Spiritus sancti(2).

- Bác Hurière! - Hai chàng cùng thốt lên.

- Quý ngài de Coconnas và de Mole - Hurière kêu.

- Vậy bác chưa chết à? - Coconnas hỏi.
- Thế ra các ngài vẫn còn sống ư? - Chủ quán cũng hỏi.
- Thế mà tôi đã thấy bác ngã rồi kia mà - Coconnas đáp - Tôi nghe tiếng đạn bắn vỡ cái gì đó của bác, tôi cũng chả biết cái gì nữa. Tôi cứ để bác nằm trong cái rãnh ấy, máu mồm, máu mũi, máu mắt ộc cả ra.
- Thật như Kinh Phúc âm vậy. Ông de Coconnas ạ. Nhưng cái tiếng mà ông nghe thấy ấy đó là tiếng đạn đập vào mũ sắt của tôi, may thay là nó trượt vào đây, nhưng vẫn mạnh lắm nên bằng chứng là - Bác cả Hurière vừa nói thêm vừa nhắc chiếc mũ trùm để lộ mái đầu nhăn thín như củ khoai - Các ông thấy đây, tôi chẳng còn sợi tóc nào cả.
- Hai chàng trai cùng phá lên cười khi thấy gương mặt ngộ nghĩnh đó.
- A! Các ông vẫn cười! - La Hurière hơi yên tâm nói - Vậy các ông đến đây không có dụng ý gì xấu chứ?
- Thế còn bác, bác Hurière, bác khỏi cái bệnh ham đánh đấm rồi à?
- Vâng, thừa các vị, thề chứ, bây giờ...
- Bây giờ thì sao?
- Bây giờ tôi thề là không nhìn vào ngọn lửa nào khác ngoài bếp lò nhà tôi ra.
- Hoan hô! - Coconnas nói - Khôn ngoan thật đấy. Giờ thì chúng tôi xin thông báo là chúng tôi có để lại trong buồng ngựa của bác hai con ngựa và trong phòng trọ nhà bác hai chiếc vali.
- Ái chà, quý quá thật! - Chủ quán gãi tai nói.
- Sao?
- Ông bảo là hai con ngựa phải không ạ?
- Ừ ở chuồng ngựa ấy.
- Với hai va li ạ?
- Ừ, ở trong phòng.
- Chả là thừa ông... Ông tưởng là tôi đã chết phải không ạ?
- Đúng thế!
- Thế các ông cũng thấy rằng vì các ông đã nhầm thì về phần tôi, tôi cũng có thể nhầm được chứ ạ?
- Bác tưởng chúng tôi chết rồi chứ gì? Được thôi.
- Ấy! Thế đấy!... Chả là, vì các ông chết không chúc thư nên... - Bác Hurière tiếp tục.
- Sao nữa?
- Ấy thế là tôi tưởng là... tôi nhầm... giờ tôi mới thấy rõ...
- Thế nhưng bác tưởng cái gì mới được chứ?
- Tôi tưởng là tôi có thể ăn thừa tự của các ông.
- Ái chà! - Cả hai cùng kêu lên.
- Thừa các ông, không vì thế mà tôi không hết sức hài lòng được thấy các ông còn sống.
- Thế là bác đã bán ngựa của bọn tôi rồi hả - Coconnas hỏi.
- Khổ thay - Hurière đáp.
- Thế còn va li của bọn ta thì sao? - De Mole tiếp lời.
- Ô! Va li thì không, không bán... - Hurière kêu - Nhưng chỉ bán những thứ có trong đó thôi.
- La Mole này- Coconnas nói - mình thấy hình như đây là một tên vừa đều cáng vừa táo tợn... Hay chúng ta moi ruột nó ra?
- Lời đe dọa đó có vẻ gây tác động lớn đối với bác Hurière. Bác bèn mạo muội nói ra:
- Nhưng thừa các ông, tôi thấy hình như chúng ta có thể thu xếp với nhau được.

- Nghe này - De Mole nói - Ta là người có quyền than phiền nhiều nhất về mi.
- Đúng như thế, thưa bá tước, vì tôi nhớ lại là có một lúc tôi đã điên rồ dám táo tợn đe dọa bá tước.
- Ủ, dọa ta với một viên đạn bay cách đầu ta hai đốt ngón tay.
- Bá tước nghĩ thế ạ?
- Chắc chắn thế.
- Nếu ngài chắc chắn thế thì thưa ngài de Mole, tôi là kẻ tội tở của ngài nên không dám cãi chính lại lời ngài được - Hurière vừa nhặt xoong vừa nói với vẻ vô tội.
- Thế thì, về phần ta, ta không đòi hỏi gì mi hết...
- Sao cơ, thưa bá tước!...
- Trừ...
- Ay! Ay! Ay!... - Hurière thốt lên.
- Trừ việc mỗi khi ta và các bạn ta tới khu này, mi phải dọn cho chúng ta một bữa ăn.
- Sao cơ ạ! - Hurière sung sướng nói - Xin sẵn sàng hầu ngài, thưa bá tước, xin sẵn sàng!
- Thỏa thuận thế được rồi chứ?
- Xin hết lòng đồng ý... còn ông... thưa ông de Coconnas, ông có ưng thế không?
- Được, nhưng cũng như ông bạn ta, ta đặt một điều kiện nhỏ.
- Điều kiện gì ạ!
- Điều kiện là bác phải trả cho ông de Mole năm mươi écus mà ta nợ ông ấy và ta đã trao cho bác.
- Trao cho tôi ạ, thưa ông lúc nào vậy?
- Một khắc trước lúc bác bán con ngựa và chiếc va li của ta.
- A, tôi hiểu rồi.

Bác đến bên một cái tủ lần lượt lôi ra năm mươi écus và đem đến cho De Mole.

- Được lắm, ông quán, được lắm - Nhà quý tộc nói - Dọn cho chúng ta món trứng chiên. Năm mươi écus là phần ngài Grégoire.
- Ô - Hurière thốt lên - Quả thật các ông có những tấm lòng vương giả, các ông có thể hết lòng tin cậy ở tôi.
- Nếu thế thì dọn cho chúng tôi cái món trứng chiên ấy đi Coconnas nói - Mà đừng có tiếc bơ tiếc mỡ đấy nhé.

Rồi chàng nhìn đồng hồ treo tường nói tiếp:

- Thề chứ, cậu có lý đấy De Mole ạ. Ta còn phải chờ ba tiếng đồng hồ nữa, thà chờ ở đây còn hơn ở nơi khác. Hơn nữa, nếu mình không nhầm thì ở đây chúng mình đã được nửa đường tới cầu Saint-Michel rồi.

Và rồi hai chàng trai tới ngồi vào bàn trong gian phòng nhỏ cuối nhà, nơi họ đã ngồi trong buổi tối ngày 24 tháng Tám năm 1572 trứ danh đó. Trong buổi tối hôm ấy, Coconnas đã đề nghị với De Mole chơi bài đánh cuộc bằng người tình đầu tiên của họ.

Chúng tôi xin thú nhận một điều làm vinh hạnh thêm đạo đức của hai chàng lần này chẳng chàng nào có ý định đề nghị với bạn mình một chuyện như thế cả.

Chú thích:

- (1) Giấy phép cho ra (tiếng Latinh trong nguyên bản)
- (2) Nhân danh Cha, Con và Thánh thần...

Ngôi nhà của thầy René người bán hương phẩm cho Thái hậu

Vào cái thời xảy ra câu chuyện đang kể cho các đọc giả đây, Paris chỉ mới có năm cái cầu hoặc bằng gỗ, hoặc bằng đá để đi từ đầu này tới đầu kia thành phố, tất cả các cầu đó đều đổ về đảo Cité. Đó là các cây cầu Meuniers, Pont au Change, cầu Notre Dame (Đức bà), cầu Nhỏ và cầu Saint-Michel. Trong số các cầu này, mỗi cầu đều có lịch sử của nó. Lúc này đây, chúng ta sẽ chú trọng đặc biệt tới cầu Saint-Michel.

Cầu Saint Michel được cất lên bằng đá từ năm 1373, nhưng cầu cất không được chắc chắn lắm, nên mực nước sông Seine dâng lên ngập cầu từ 31 tháng giêng năm 1408, đến năm 1416 cầu được xây lại bằng cây ván chắc, nhưng đến một đêm 16 tháng mười hai năm 154, cầu lại bị hư hại, sập lần nữa, khoảng năm 1550, có nghĩa là hai mươi năm trước thời chúng ta đi tới, cầu được xây dựng lại bằng gỗ, nhờ sự sửa chữa nên đến bây giờ cầu vẫn rắn chắc.

Giữa những ngôi nhà dọc hai bên mạn cầu đối diện với hòn đảo nhỏ nơi các tu sĩ dòng Templiers đã bị hoả thiêu và ngày nay là trụ đá mới của cầu Mới, người ta để ý tới một ngôi nhà có biển gỗ với cái mái rộng trùm lên như mi của một con mắt khổng lồ. Các cửa sổ và cửa tầng trệt đóng kín mít, chỉ có một cánh cửa sổ duy nhất trên tầng một là để mở. Một thứ ánh sáng đỏ nhờ nhờ từ chiếc cửa sổ đó thu hút cái nhìn của khách qua đường. Mặt trước ngôi nhà thấp, rộng, sơn xanh với những đường hoa văn thép vàng. Mái bằng ngăn giữa tầng trệt và lầu một được vẽ đầy quỷ sứ trong các tư thế hết sức ngộ nghĩnh. Giữa cái mái đó và cửa sổ lầu một, người ta treo một tấm bảng màu xanh da trời, trên đó đề:

"René xứ Florence

Người cung cấp hương phẩm cho lệnh bà Thái hậu".

Như chúng tôi đã nói, cánh cửa của cửa hàng này được đóng kín. Nhưng hiệu nghiệm hơn cả các ổ khoá, để chống lại trộm cướp ban đêm là danh tiếng đáng hãi hùng của chủ ngôi nhà.

Đến nỗi khách đi đường qua cầu tới đoạn đó gần như bao giờ cũng vòng sang tới tận dãy nhà phía bên kia. Họ e rằng mùi các loại dầu hương sẽ rỉ qua tường nhà và bay tới tận chỗ họ vậy.

Hơn thế nữa: từ khi thấy René tới sinh cơ lập nghiệp trên cầu Saint-Michel, hàng xóm hai bên đường như sợ bị tai tiếng là láng giềng của thầy, đều đã chuồn khỏi nhà mình, khiến cho hai ngôi nhà cạnh nhà René đều đóng cửa bỏ không. Tuy có sự cô tịch hoang dã đó, khách qua đường về đêm vẫn nhìn thấy những tia sáng leo lét trong đó và còn đoán chắc là nghe được tiếng kêu rên trong đó, chứng tỏ rằng còn có chúng sinh lai vãng tới hai ngôi nhà này, duy có điều người ta không biết họ thuộc thế giới này hay thế giới bên kia.

Kết quả là những chủ nhà tiếp theo hai ngôi nhà hoang đã phải tự hỏi liệu họ có nên bắt chước theo hàng xóm hay không.

Do sự kinh hoàng mà thầy René đã công nhiên tạo ra ấy, thầy có được cái quyền là người duy nhất được thấp đèn sau giờ quy định. Vả chẳng không đội tuần tra tuần phòng nào dám quấy nhiễu một nhân vật quá đổi thân thiết với lệnh bà Thái hậu, vì y vừa là đồng hương vừa là người cung cấp dầu thơm cho bà ta.

Giả thiết rằng bạn đọc được trang bị đầy đủ thứ triết học quá lạm của thế kỷ mười tám, nghĩa là không còn tin vào ma thuật cũng như phù thủy nữa, nên xin mời bạn đọc quá bộ vào căn nhà đã gieo rắc quanh nó nỗi kinh hoàng sâu xa đến thế, ở vào thời buổi còn đầy mê muội, dị đoan này.

Cửa hàng nằm ở tầng trệt thường xuyên trong cảnh tối tăm và vắng vẻ. Trong cái cửa hiệu vừa rộng vừa sâu hun hút, có hai cánh cửa dẫn tới hai cầu thang. Một cầu thang đục xuyên tường và nằm về một bên, còn cầu thang kia nằm lộ ra bên ngoài và người ta có thể nhìn thấy được nó từ chiếc kè ngày nay ta gọi là bờ cầu Augustin và từ bãi sông nay là bãi tàu Orfèvres. Cả hai cầu thang đều dẫn tới căn phòng ở tầng một.

Phòng này cũng rộng bằng phòng ở tầng trệt nhưng một tấm thảm treo ngăn nó ra làm hai. Ở cuối gian phía ngoài là cánh cửa dẫn ra cầu thang ngoài. Ở mặt bên của gian trong là cửa dẫn đến cầu thang bí mật. Cửa này không ai nhìn thấy vì khuất sau một chiếc tủ lớn có chạm trổ, gắn liền với cửa bằng những chiếc móc sắt và khi cửa mở thì cả tủ cũng bị đẩy luôn ra.

Chỉ có Catherine và René là hai người biết được cánh cửa bí mật này, Thái hậu lên xuống đều theo đường này và nhờ vào những lỗ trổ phía bên trong tủ, bà ta có thể áp tai hoặc ghé mắt nhìn và nghe thấy tất cả những gì xảy ra trong phòng.

Hai cánh cửa khác, hoàn toàn có thể nhìn thấy được, trổ ra hai bên của gian trong. Một cửa dẫn vào một căn phòng nhỏ được chiếu sáng từ trên mái và không có đồ đạc gì khác ngoài một cái lò lớn, những bình pha lê, bình chưng cất, nồi luyện kim. Đó là phòng thí nghiệm của nhà giả kim thuật. Cánh cửa kia đưa tới một căn buồng con kỳ dị hơn toàn bộ những gì có trong ngôi nhà. Buồng đó không được chiếu sáng, chẳng có thảm cũng chẳng có đồ đạc, nó chỉ có một thứ giống như bàn thờ bằng đá.

Sàn nhà là một tấm đá dốc thoải ra bốn phía. Ở bốn chân tường có rãnh chảy về một thứ phễu và qua lỗ ống phễu người ta nhìn thấy dòng nước đen ngầu của sông Seine. Trên các đỉnh đóng tường có treo nhiều dụng cụ dị dạng, tất cả đều sắc hoặc nhọn. Mũi chúng nhọn, nhỏ như mũi kim, lưỡi chúng sắc như lưỡi dao cạo, cái thì lấp lánh như gương, cái thì ngược lại xám xịt hoặc xanh sẫm.

Trong một góc, có hai con gà mái đen buộc chân vào nhau đang giãy giụa. Đó chính là điện dành cho pháp sư.

Bây giờ chúng ta hãy quay trở về với căn phòng ở giữa có hai gian.

Đây là nơi dùng để tiếp đãi người bình thường vẫn đến xem quẻ. Đây là nơi có những con hạc Ai Cập, những xác ướp với các dải băng óng vàng, những con cá sấu đang há mồm trên trần nhà, những đầu lâu với hốc mắt trống rỗng và hàm răng lung lay và cuối cùng là những quyển sách bám đầy bụi được lũ chuột thường xuyên gặm nhấm, tất cả đều có vẻ hỗn độn khiến khách hàng bị những cảm xúc làm cho tư duy trở nên lộn xộn.

Đằng sau bức màn là những chiếc bình nhỏ, những chiếc hộp quái dị, những chiếc bình hai quai đáng xấu xí ghê sợ. Mọi vật chập chờn trong ánh sáng của hai ngọn đèn nhỏ giống nhau mà hình như đã bị lấy cắp từ một bàn thờ nào đó ở Santa Maria Novella hoặc ở nhà thờ Dei Servi ở xứ Florence. Hai ngọn đèn đó được thắp lên bằng một thứ dầu có tấm hương thơm tỏa sáng vàng vọt từ trên trần xuống, nơi mỗi chiếc được treo lên bằng ba vòng xích ám khói.

Một mình hai tay khoanh lại, René vừa lắc đầu vừa bước những bước dài quanh gian thứ hai của căn phòng giữa. Sau một hồi suy tư có vẻ đau khổ, y dừng lại trước chiếc đồng hồ cát và tự nhủ:

"À, mình lại quên lật nó, có lẽ cát chảy hết từ lâu lắm rồi đây".

Y ngược lên ngắm mặt trăng đang chật vật thoát ra khỏi đám mây đen khổng lồ như đang đè nặng lên đỉnh tháp chuông nhà thờ Đức Bà và tiếp:

"Chín giờ rồi. Nếu bà ta đến thì chắc cũng sẽ như lệ thường tức là trong khoảng tiếng, tiếng rưỡi đồng hồ nữa. Vẫn còn đủ thì giờ".

Vừa lúc đó trên cầu có tiếng động. René áp tai vào cái lỗ nối với một ống dài đầu kia thông ra mặt phố dưới dạng một cái đầu Guivre.

"Không, chẳng phải bà ta, cũng chẳng phải các bà ấy. Đây là tiếng chân đàn ông. Họ đang dừng lại trước cửa nhà mình".

Cùng lúc đó ba tiếng gõ vào cửa đánh vang lên.

René nhanh nhẹn xuống thang, nhưng y chỉ ghé tai vào cửa chứ không mở.

Vẫn ba tiếng gõ lại lặp lại.

- Ai đó? - René hỏi.

- Có cần phải nói tên chúng ta không? - Một giọng hỏi lại.

- Nhất thiết phải như thế - René trả lời.

- Vậy thì ta là bá tước Anibal de Coconnas - Vẫn giọng đó cất lên.

- Còn ta là bá tước Lerac de Mole - Một giọng khác vang lên lần đầu.

- Xin các ngài chờ cho, tôi ra đây!

René rút chốt cửa, kéo then ngang, mở cho hai chàng trai vào và khoá cửa lại bằng chìa. Rồi y dẫn hai người qua lối cầu thang ngoài tới gian thứ hai.

Vừa bước vào, De Mole vừa đưa tay làm dấu dưới áo khoát.

Mặt chàng tái xanh, tay chàng run rẩy. Chàng không sao chế ngự nổi sự yếu đuối đó.

Còn Coconnas thì nhìn hết cái nọ đến cái kia, trong lúc quan sát chàng thấy cánh cửa gian buồng nhỏ, chàng định mở nó ra.

- Xin phép ngài, thưa ngài quý tộc - René nghiêm giọng nói và đặt tay mình lên tay Coconnas - Những vị khách hạ cố tới thăm tậ xá đây chỉ được phép lưu lại trong gian này.

- À thế thì lại khác - Coconnas nói - Và lại tôi cảm thấy cần phải ngồi.

Và chàng tới ngồi vào một chiếc ghế. Im lặng kéo dài. René thản nhiên chờ cho một trong hai chàng trai cất lời. Người ta nghe thấy cả tiếng thở khò khè của Coconnas vì chàng vẫn chưa khỏi hẳn.

- Thầy René này - cuối cùng chàng nói - Ông là người cơ trí, vậy ông hãy tiên đoán cho tôi biết liệu tôi có bị tàn tật hẳn vì cái vết thương của tôi không, tức là có phải lúc nào tôi cũng bị cái chứng thở gấp ngăn không cho tôi lên ngựa, dùng vũ khí và ăn món trứng chiên mãi không?

René áp tai vào ngực Coconnas và chăm chú lắng nghe hơi thở từ lồng ngực.

- Không, thưa bá tước, ngài sẽ khỏi - Y nói.

- Thật à?

- Tôi xin khẳng định với ngài.

- Ông làm tôi vui lòng đấy.

Lại một lát lặng yên.

- Thưa bá tước, ngài có muốn biết điều gì khác nữa không?

- Có chứ - Coconnas nói tiếp - Tôi muốn biết tôi có thực sự đang yêu không?

- Ngài đang yêu - René đáp.

- Làm sao ông biết được?

- Vì chính ngài hỏi như thế.

- Trời ạ! Tôi nghĩ là ông có lý. Nhưng yêu ai?

- Yêu người mà hiện nay thường xuyên thốt ra cái tiếng rủa mà ông vừa nói đó.

- Quả thế - Coconnas kinh ngạc nói - Thầy René này, ông đúng là một người cơ trí. Đến lượt cậu De Mole.

De Mole đỏ mặt lúng túng.

- Đây! hãy nói đi chứ! - Coconnas bảo.

- Xin ngài hãy nói đi - Gã người xứ Florence động viên.

- Ông René ạ - De Mole ấp úng, nhưng rồi giọng chàng dần dần bình tĩnh lại - Tôi không muốn hỏi ông xem tôi có đang yêu không, vì tôi biết tôi đang yêu và không tự giấu mình điều đó. Nhưng xin ông hãy nói cho tôi biết liệu tôi có được yêu lại không. Vì thực ra những gì trước đây đối với tôi là niềm hy vọng mà nay quay lại chống lại tôi.

- Có thể là ngài chưa làm tất cả những gì cần phải làm.

- Ông ạ, còn điều gì phải làm nữa ngoài việc đem lòng tôn kính và tận tụy chứng tỏ với người đàn bà của lòng mình là nàng được yêu say đắm thực sự?

René nói:

- Ngài cũng biết rằng đôi khi những biểu hiện đó nhỏ nhoi lắm.

- Vậy là tuyệt vọng sao?

- Không, nhưng cần phải cầu viện tới học thuật. Trong bản chất con người có những mối dị cảm mà người ta có thể thắng được, có những thiện cảm mà người ta có thể ép được. Sắt không phải là nam châm, nhưng cho nó nhiễm từ thì chính nó sẽ lại hút được sắt.

- Hẳn là thế - De Mole lẩm bẩm - Hẳn là thế, nhưng tôi ghê những trò cầu đảo ấy lắm.

- À nếu ngài ghê tởm thì lẽ ra không nên đến đây mới phải.

- Thôi nào, thôi nào - Coconnas nói - Cậu sắp giở trò trẻ con ra đây à? Ông René, ông có cho tôi xem những con quẻ sứ của ông được không?

- Thừa bá tước không!

- Bực nhỉ tôi muốn nói với nó vài câu. Có lẽ thế lại khuyến khích được De Mole đấy.

- Nào thôi được - De Mole nói - Ta cứ đi thẳng vào vấn đề.

Người ta có nói với tôi về những hình nhân bằng sáp được nặn giống người mình yêu. Đây là một cách có phải không?

- Rất công hiệu!

Và trong thí nghiệm này không có gì hại tới sức khỏe cũng như sinh mạng của người mình yêu chứ?

- Không.

- Vậy chúng ta hãy thử.

- Cậu có muốn mình thử trước không? - Coconnas hỏi.

- Không - De Mole nói - Mình đã dẫn vào rồi thì sẽ đi tới cùng.

- Ngài de Mole, ngài tha thiết mong muốn để biết rõ việc của ngài sẽ tới đâu phải không - René hỏi.

- Ôi! - La Mole thốt lên - Tôi mong muốn hơn như thế nữa đây, thầy René ạ.

Cùng lúc đó có người nhẹ gõ vào cánh cửa dưới phố, nhẹ đến nỗi chỉ có mỗi thầy René nghe thấy, mà chắc cũng là vì y đang chờ đợi nó.

Vừa đặt câu hỏi phù phiếm cho De Mole, René chẳng phải kiểu cách gì cứ ghé tai lại gần ông nghe và nhận ra tiếng nói khiến y tin chắc chắn.

- Bây giờ ngài hãy tóm lược lại mong muốn của ngài và gọi tên người mà ngài yêu - René nói.

De Mole quỳ xuống như thể chàng nói chuyện với một bậc thần linh, René sang gian đầu, lách ra cầu thang phía ngoài êm như ru, lát sau có tiếng bước chân nhẹ trên sàn cửa hiệu.

Khi đứng dậy, De Mole thấy thầy René đứng trước mặt mình.

Gã người xứ Florence cầm trong tay một hình nhân nhỏ bằng sáp nặn khá thô thiển. Hình nhân đó đội vương miện và mang một chiếc áo khoát ngoài.

- Vậy ngài vẫn muốn được một người trong dòng dõi hoàng tộc yêu ngài - Kẻ bán hương phẩm hỏi.

- Vâng, dù tôi có phải bỏ mạng, dù tôi có phải mất cả linh hồn - De Mole đáp.

- Được - Gã người xứ Florence vừa nói vừa dùng đầu ngón tay lấy vài giọt nước trong một chiếc bình

rầy lên đầu hình nhân và đọc vài câu tiếng Latinh.

De Mole rùng mình, chàng hiểu một việc phạm thánh đang xảy ra.

- Ông làm gì vậy? - Chàng hỏi.

- Tôi đặt tên cho hình nhân này là Marguerite.

- Nhưng để làm gì?

- Để tạo mối đồng cảm.

De Mole mở miệng toan ngăn René đừng đi xa hơn, nhưng cái nhìn giễu cợt của Coconnas ngăn chàng lại.

René nhận thấy hành động đó, ngừng lại chờ.

- Cần phải toàn tâm toàn ý - Y nói.

- Ông làm đi - De Mole trả lời.

René viết một vài chữ bí hiểm lên một băng giấy nhỏ màu đỏ, xọc băng giấy vào một chiếc kim thép và cắm chiếc kim đó vào tim bức tượng nhỏ.

Lạ thay, ở miệng vết thương rỉ ra một giọt máu nhỏ. René đốt mảnh giấy.

Hơi nóng của chiếc kim khiến sáp xung quanh kim tan chảy ra và làm khô giọt máu.

- Vậy là nhờ vào sức mạnh của đồng cảm - René nói - Tình yêu của ngài sẽ xuyên thủng và thiêu đốt trái tim người đàn bà mà ngài yêu.

Coconnas vốn là người có đầu óc vững vàng, nở nụ cười giễu cợt dưới bộ râu của mình. Nhưng De Mole vốn đa cảm và mê tín nên chàng cảm thấy mồ hôi lạnh giá ứa ra chân tóc.

- Bây giờ - René nói - Hãy áp môi ngài lên môi bức tượng và nói: "Marguerite, anh yêu em, Marguerite hãy đến đây!"

De Mole theo lời.

Vừa lúc đó, người ta nghe có tiếng mở cánh cửa gian phòng thứ hai và tiếng bước chân nhẹ nhàng tiến lại. Coconnas vốn tò mò và nghi ngại bèn rút dao găm ra. Chàng sợ rằng nếu chàng nâng tấm thảm treo lên thì René lại sẽ nhận xét như lúc chàng muốn mở cánh cửa, bèn dùng dao rạch tấm thảm dày. Chàng ghé mắt vào lỗ thủng và thốt ra một tiếng kêu kinh ngạc. Đáp lại tiếng chàng có hai giọng đàn bà cùng kêu lên.

- Có chuyện gì vậy? - De Mole hỏi và suýt để rơi hình nhân bằng sáp khiến René phải nhặt lấy từ tay chàng.

- Quận chúa de Nervers và lệnh bà Marguerite đang ở đây - Coconnas đáp.

- Thế nào, những người đa nghi? - René nói với một nụ cười héo hắt - Các ngài còn nghi ngờ về sức mạnh của sự giao cảm nữa hay thôi?

De Mole đứng chết lặng khi nhìn thấy hoàng hậu của mình.

Coconnas choáng váng mắt một lát khi nhận ra phu nhân de Nervers.

Một chàng thì tưởng rằng những trò phù thủy của thầy René đã gọi lên được hồn Marguerite, chàng kia thì do nhìn thấy cánh cửa mà các hồn ma dễ thương đó bước vào vẫn còn mở hé nên chẳng mấy chốc đã tìm ra được lời giải đáp cho sự kỳ diệu này trong thế giới vật chất tầm thường.

Trong khi De Mole làm dấu thánh và thờ dài thườn thượt não nùng khiến chảy đá tan vàng thì Coconnas có đủ thì giờ để tự đặt ra những câu hỏi có tính chất triết lý. Nhìn qua lỗ thủng ở chiếc màn còn khép kín, Coconnas thấy phu nhân de Nervers đang kinh ngạc còn Marguerite thì mỉm cười hơi chế nhạo, chàng thấy đây là lúc quyết định. Biết rằng người ta có thể nói cho bạn điều mà người ta không dám nói cho mình nên chàng đi thẳng tới Marguerite chứ không đi tới phu nhân de Nervers, quỳ một chân xuống theo kiểu Artaxerce vĩ đại vẫn thường biểu diễn ở hội chợ, chàng kêu lên với một

giọng mà tiếng thờ khò khè của vết thương làm gia tăng thêm một âm sắc mạnh mẽ:

- Thưa lệnh bà, mới vừa ngay đây thôi, thầy René đã gọi hồn lệnh bà theo yêu cầu của bá tước đa De Mole bạn tôi. Tôi rất ngạc nhiên khi thấy hồn lệnh bà hiện ra cùng với một hình hài mà tôi vô cùng yêu quý và tôi xin phó thác cho bạn tôi. Hỡi linh hồn của lệnh bà Hoàng hậu Navarre, xin Người hãy bảo hình hài của bạn Người đi sang phía bên này bức màn.

Marguerite phì cười và ra hiệu cho Henriette đi sang phía bên kia.

- Anh bạn De Mole! - Coconnas nói - Cậu hãy hùng biện như Démosthène, như Cicéron, như quan chưởng ấn l'Hospital! Hãy nhớ rằng đây là việc liên quan tới sinh mạng của mình nếu cậu không thuyết phục được phu nhân quận chúa de Nervers rằng mình là kẻ tội tở tận tụy nhất và cũng trung thành nhất của nàng.

- Nhưng... - De Mole đáp ứng.

- Cứ làm cái điều mình bảo cậu làm, còn ông, ông René, đừng cho ai quấy rầy bọn ta.

René làm theo yêu cầu của Coconnas.

- Quái quỷ thật! Thưa ông, ông quả là người có đầu óc - Marguerite nói - Tôi xin nghe ông. Nào, ông có điều gì cần nói với tôi nào?

- Thưa lệnh bà, tôi phải nói với lệnh bà rằng hồn bạn tôi đây, vì đó là một hồn ma, bằng chứng là nó không nói nổi một lời, tôi phải nói với lệnh bà rằng linh hồn đó khẩn cầu tôi sử dụng cái khả năng có thể nói năng rành mạch của các hình hài để nói với lệnh bà rằng: "Hỡi bóng hình xinh đẹp, người quý tộc đang xuất thần như thế này đây đã mất cả hình hài lẫn hơi thở vì đôi mắt nghiệt ngã của Người". Nếu lệnh bà còn ở dạng hình hài, tôi thà bảo thầy René cho tiêu hủy tôi đi trong một cái lò lưu huỳnh nào đó còn hơn là phải nói như thế với con gái đức vua Henri II, với em gái vua Charles IX và với hoàng hậu Navarre. Nhưng hình bóng không bị ràng buộc bởi những xa hoa trần thế, và chúng không giận hờn khi được người ta yêu. Vậy xin lệnh bà hãy cầu khẩn hình hài của Người đoái thương chút ít tới linh hồn anh bạn de Mole tội nghiệp đây đang chịu đau khổ. Đây là một linh hồn đã từng bị đoạ đày trong một tình bạn đã ba lần đâm kiếm vào sâu nhiều tấc trong người anh ta, đây là một linh hồn bị thiêu đốt bởi ánh lửa trong mắt lệnh bà, ngọn lửa ngàn lần cháy bỏng hơn lửa địa ngục. Xin hãy thương xót lấy linh hồn tội nghiệp đó, xin hãy yêu chút ít những gì còn sót lại của anh chàng De Mole đẹp trai, và nếu như lệnh bà không thể nói được nữa thì xin Người hãy dùng cử chỉ, dùng nụ cười.

Linh hồn bạn tôi rất thông minh và sẽ hiểu ra tất. Xin lệnh bà hãy sử dụng những thứ đó đi, mẹ kiếp! Nếu không, tôi sẽ dùng kiếm đâm xuyên qua người lão René vì đã dùng quyền lực đối với các hồn ma của lão để ép hồn lệnh bà, mà lão đã gọi tới đây rất đúng lúc, phải làm những điều không xứng với một linh hồn trung thực theo nhận xét của tôi.

Nghe tới lời kết luận của Coconnas đang đứng theo tư thế của chàng Enée(1) xuống âm phủ, Marguerite không nhìn được, cười phá lên, rồi nàng lại giữ im lặng như một hồn ma vương giả phải làm trong trường hợp này, nàng đưa tay cho Coconnas.

Coconnas té nhị cầm tay nàng trong tay mình và gọi bạn:

- Hỡi hồn bạn ta - Chàng thốt lên - Xin hãy tới đây ngay lập tức De Mole đang rất đổi bàng hoàng hồi hộp, bèn tuân lời.

- Được lắm - Coconnas vừa nói vừa túm lấy gáy bạn - Bây giờ anh hãy áp hình bóng gương mặt đẹp trai r ám nắng của anh vào cái bàn tay nõn nà dễ tan biến này.

Coconnas miệng nói tay làm, áp bàn tay nhỏ nhắn đó vào môi De Mole và kính cẩn giữ chúng một lát sát vào nhau, dù cho bàn tay kia cố gỡ ra khỏi cái siết tay nhẹ nhàng ấy.

Marguerite vẫn mỉm cười, nhưng phu nhân de Nervers không cười, nàng vẫn còn run vì sự xuất hiện

bất ngờ của hai anh chàng quý tộc. Nàng cảm thấy khó chịu vì một nỗi ghen mới chớm, vì nàng thấy dường như Coconnas không nên quên việc mình mà đi lo việc người như vậy.

De Mole nhìn thấy lông mày nàng nhíu lại, chợt nhận ra được tia nhìn đe dọa trong đôi mắt nàng, và mặc dầu say sưa run rẩy trong niềm lạc thú mà chàng muốn chìm đắm trong đó mãi, chàng vẫn hiểu được nỗi hiểm nguy của bạn mình và đoán ra được điều chàng phải làm để cứu bạn.

Chàng đứng dậy và buông tay Marguerite đang ở trong tay Coconnas, tiến tới nắm tay quận chúa de Nervers và quỳ chân xuống, chàng nói:

- Hỡi người đàn bà đẹp nhất và đáng yêu nhất trong những người đàn bà, đây tôi muốn nói những người đàn bà sống thực chứ không phải những hình bóng - Chàng nhìn Marguerite và mỉm cười - Xin hãy cho phép một linh hồn thoát khỏi thân xác thô thiển của nó được bù đắp lại sự vắng bóng của một hình hài đang quá bận tâm với một tình bạn. Ông de Coconnas mà đang thấy chỉ là một con người, một con người có thể chất vững vàng và táo tợn, một thể chất nhìn thì thấy đẹp nhưng như mọi xác thân khác sẽ không trường sinh bất tử. Dù người quý tộc đó vẫn suốt ngày nói với tôi về những lời cầu khẩn thành tâm nhất của ông ta đối với bà, dù bà đã được nhìn thấy người đó biểu diễn những ngón đòn mạnh mẽ nhất chưa ai từng thấy ở nước Pháp, cái người biện hộ hùng hồn đến thế bên một hình bóng lại không dám nói thẳng với một người đàn bà. Chính vì thế, ông ta đã nói với hình bóng của hoàng hậu và giao cho tôi phải nói với hình hài xinh đẹp của bà rằng ông ta xin đặt dưới chân bà trái tim và linh hồn của ông ta. Rằng ông ta xin đôi mắt đẹp như thiên thần của bà hãy thương xót đoái nhìn ông ta, những ngón tay hồng nóng bỏng của bà hãy ra hiệu cho ông ta, giọng nói ngân lên êm ái của bà hãy nói với ông ta những lời không quên được. Nếu không thì ông ta cũng sẽ yêu cầu tôi một việc khác, tức là nếu ông ta không làm xiêu được lòng bà, thì chính tôi phải dùng thanh kiếm của tôi đâm suốt qua người ông ta một lần thứ hai, thanh kiếm của tôi là một thanh kiếm thực, ông ta sẽ không sống nổi nếu bà không cho phép ông ta sống chỉ vì bà.

Coconnas diễn thuyết nhiệt tình và hài hước bao nhiêu thì De Mole lại tỏ rõ được lòng mến cảm, sức mạnh đắm say và sự khiêm nhường âu yếm trong lời cầu xin của chàng bấy nhiêu.

Đôi mắt Henriette rời khỏi De Mole mà nàng đã nghe suốt lúc chàng nói để quay sang nhìn Coconnas xem vẻ mặt của chàng trai quý tộc có hoà hợp với bài diễn văn tình ái của bạn chàng không. Dường như nàng hài lòng, vì nàng đỏ mặt, hồi hộp, bị thuyết phục và tặng Coconnas một nụ cười tuyệt mỹ để lộ hàm răng ngọc ngà sau làn môi thắm như san hô.

- Thật không?

Coconnas bị thu hút bởi cặp mắt đó và trong lòng cháy bỏng lên cùng một ngọn lửa, chàng thốt lên - Thật thế!

- Ôi vâng, thật thế, thế có cuộc sống của nàng, thế có cái chết của tôi.

- Vậy thì chàng đến đây! - Henriette vừa nói, vừa buông tay chìa ra cho Coconnas với ánh mắt âu yếm. Coconnas ném tung chiếc mũ nhung của chàng lên không và nhảy một bước tới gần người thiếu phụ, còn De Mole được Marguerite vẫy tay gọi lại tạo nên với bạn một bước hoán vị của tình yêu.

Vừa lúc đó thầy René hiện ra ở cánh cửa cuối gian phòng.

- Im lặng! - Y nói bằng một giọng khiến tất cả những ngọn lửa ái tình tắt ngấm - Im lặng!

Và ngay lập tức người ta nghe thấy trong tường có tiếng sột soạt, tiếng rít lên của cửa sắt nghiêng trong ổ khoá và tiếng kèn kẹt của một cánh cửa đang quay trên bản lề.

- Nhưng hình như không ai có quyền bước vào khi chúng ta đang ở đây! - Marguerite kiêu hãnh nói.

- Cả Thái hậu cũng vậy - René thì thào vào tai nàng.

Tức thì Marguerite lao ra cầu thang phía ngoài kéo theo cả De Mole. Henriette và Coconnas gần như

ôm lấy nhau cùng chạy trốn theo họ. Cả bốn người như những con chim duyên dáng đang đứng rìa mỏ nhau trên một nhành cây đầy hoa thấy động liền bay vù đi.

Chú thích:

(1) Nhân vật chính trong sử thi Ênêtt của Viêcgin (ND)

Những con gà mái đen

Hai đôi trai gái vừa kịp biến đi. Catherine tra chìa khoá vào ổ khoá cánh cửa thứ hai vừa đúng lúc Coconnas và phu nhân de Nervers chạy ra đến lối cửa trong cùng. Khi Catherine bước vào, bà còn nghe được tiếng cầu thang cọt két dưới bước chân những kẻ bỏ trốn.

Nhìn quanh với ánh mắt soi mói, cuối cùng bà đưa mắt nghi ngờ nhìn René đang cúi rạp mình trước mặt bà.

- Ai vừa ở đây? Thái hậu hỏi.

Đó là những cặp tình nhân mà khi tôi phán quyết rằng họ -yêu nhau thì họ hết sức bằng lòng với lời nói của tôi.

- Thôi bỏ qua việc ấy - Catherine nhún vai - Bây giờ không còn ai nữa chứ?

- Thưa, không có ai ngoài lệnh bà và tôi.

- Ông đã làm điều ta bảo chưa?

- Về việc những con gà mái đen ấy ạ?

- Đúng thế.

- Gà đã sẵn sàng rồi, thưa lệnh bà.

- A! Giá ông là người Do Thái nhỉ! - Catherine lẩm bẫm.

- Tôi là người Do Thái ấy ạ, thưa lệnh bà, tại sao thế?

- Vì nếu thế thì ông đã có thể đọc được những sách quý mà người Do Thái cổ đã viết về các lễ hiến tế.

Ta cho dịch một quyển trong số đó và ta thấy rằng người Do Thái cổ không tìm điềm triệu trong tim hay gan như người La Mã mà họ đoán hậu vận theo vị trí của bộ não và trong các hình chữ được bàn tay đầy uy lực của số phận viết lên trên đó.

- Thưa lệnh bà, đúng vậy, tôi có nghe một thầy cả Do Thái bạn tôi nói.

- Có những chữ mở ra cả một hướng tiên tri - Catherine nói - Tuy nhiên, những nhà thông thái xứ Chaldéen chỉ dẫn là...

- Là sao, thưa lệnh bà - René thấy Thái hậu hơi ngập ngừng bèn hỏi.

- Họ chỉ dẫn là thí nghiệm nên được tiến hành trên não người, vì não người phát triển hơn và có giao cảm mạnh hơn cả ý muốn của người xem quẻ.

- Tiếc thay, lệnh bà cũng biết rõ rằng điều đó là không thể được! René nói.

- Hay ít nhất là cũng khó - Catherine nói - Vì nếu ta biết điều đó vào ngày Saint-Barthélémy ... René nhỉ! Có mà đây đây! Ta sẽ lưu ý tới việc này... với kẻ nào bị kết án tử hình nay mai. - Trong lúc chờ đợi thì làm được gì ta cứ làm đi. Phòng dâng lễ tế đã được chuẩn bị chưa?

- Thưa lệnh bà đã chuẩn bị xong cả.

- Chúng ta hãy sang đó thôi.

René thấp lên một ngọn nến được chế bằng nhiều chất lạ làm mùi nến khi thì thơm tho thanh nhã, khi thì khét lẹt hơi khói khiến người ta phát buồn nôn, René soi đèn cho Catherine bước vào gian buồng nhỏ.

Catherine tự tay chọn lấy một con dao thép đang ánh xanh còn René xách một trong hai con gà đang nằm đảo những cặp mắt óng ánh đầy lo âu của chúng trong xó.

- Thưa, chúng ta làm thế nào đây?

- Chúng ta sẽ xem gan một con gà và xem não con kia. Nếu hai thí nghiệm cho cùng một kết quả thì phải tin thôi, nhất là nếu chúng lại khớp với những kết quả trước đây.

- Vậy chúng ta làm gì trước?

- Xem gan trước.

- Thừa được - René nói.

Y buộc con gà vào hai vòng sắt nhỏ ở hai đầu bàn thờ sao cho con gà bị lật ngửa lên và chỉ giãy giụa ở nguyên một chỗ được thôi.

Catherine rạch ngực con gà chỉ bằng một nhát dao. Con gà kêu lên ba tiếng và thở hắt ra sau khi giãy giụa hồi lâu. Và bà mổ bụng gà.

- Gan lại vẫn lệch về bên trái, ba cái chết, sau đó là sự suy thoái. René, người có thấy đáng sợ không?

- Thừa lệnh bà, còn phải xem những điếm của vật hy sinh thứ hai có trùng với vật hy sinh thứ nhất không.

René gỡ xác con gà ra, vứt vào một xô và đi tới chỗ con kia. Đoán trước được số phận mình cũng như bạn, con gà kia muốn lẩn tránh và chạy vòng quanh gian buồng. Cuối cùng khi bị dồn vào góc, nó bay vọt lên và làm tắt phụt ngọn nến ma thuật mà Catherine đang cầm trong tay.

- Ông thấy chưa René - Thái hậu nói - Dòng họ ta sẽ tàn lụi như thế đó. Cái chết sẽ thổi qua nó và cả dòng họ sẽ biến khỏi mặt đất này. Vậy mà ta có ba đứa con trai, ba đứa con trai... - Bà lẩm bẩm buồn bã.

René cầm lấy ngọn nến đã tắt trong tay Thái hậu và đi thả lại ở buồng bên. Khi quay lại, y thấy con gà đã rúc đầu vào lỗ ống máng.

- Lần này - Catherine nói - Ta sẽ tránh được những tiếng kêu vì ta sẽ chặt một nhát dao cho cụt đầu nó.

Quả vậy, khi con gà đã được buộc xong, Catherine chém cụt đầu nó chỉ bằng một nhát dao. Nhưng trong cơn co giật cuối cùng, mỏ gà há ra ba lần rồi vĩnh viễn khép lại.

- Mi thấy không - Catherine kinh hoàng nói - Không có ba tiếng kêu thì có ba hơi thở. Ba, lại vẫn là ba. Cả ba đứa đều chết. Tất cả những linh hồn này trước khi ra đi đều đếm ba và gọi đến ba lần. Giờ chúng ta sẽ xem các dấu hiệu trong não.

Catherine cắt đi cái mào đã tái đi của con vật, cẩn thận mở hộp sọ và tách nó ra để lộ những thùy não. Bà cố tìm hình dạng của một chữ cái nào đó trên những đường gấp khúc đầy máu me của chất bột não trong hộp sọ gà.

- Vẫn thế! - Bà vừa thốt lên, vừa vỗ hai tay vào nhau - Vẫn thế! Và lần này lời tiên tri lại càng rõ hơn bao giờ hết. Mi lại đây mà nhìn xem.

René tiến lại gần.

- Đây là chữ gì - Catherine vừa hỏi vừa trở tay vào một dấu hiệu.

- Chữ H - René đáp - Lặp lại bao nhiêu lần?

René đếm và nói:

- Thừa bốn lần.

- Thế nào, thế nào nào, thật vậy ư? Ta cũng thấy, nó có nghĩa là Henri đệ tứ. Ôi! - Bà gầm lên và ném con dao - Ta là kẻ bị nguyên rủa ở đời sau.

Gương mặt người đàn bà này nhợt nhạt như xác chết. Ánh sáng ảm đạm soi vào hai bàn tay co quắp vấy đầy máu nom thật ghê sợ.

- Hấn sẽ trị vì - Bà nói trong tiếng thở dài tuyệt vọng - Hấn sẽ trị vì.

- Ông ta sẽ trị vì - René chìm đắm trong nỗi mơ màng sâu thẳm, nhắc lại.

Tuy vậy, chẳng mấy chốc nét u tối tan dần đi trên nét mặt Catherine nhờ ánh sáng của một ý nghĩ dường

như mới nảy sinh trong đáy tâm hồn bà.

- René - Bà vừa nói, vừa đưa tay về phía gã người xứ Florence, đầu vẫn đang cúi gục xuống - René, phải chăng là có một câu chuyện khủng khiếp về một người thầy thuốc xứ Pérouse đã đầu độc cùng lúc cả con gái mình và nhân tình của cô gái nhờ vào một thứ kem không?

- Thừa lệnh bà, vâng.

- Người nhân tình đó là ai vậy? - Catherine vẫn tư lự hỏi.

- Đó là đức vua Ladislas, thưa lệnh bà.

- À ừ đúng thế! - Thái hậu lẩm bầm - Ông có biết những chi tiết gì về chuyện ấy không?

- Tôi có một quyển sách nói về chuyện đó - René đáp.

- Vậy qua phòng khác đi, và ông sẽ cho ta mượn quyển sách ấy.

Cả hai người rời căn buồng nhỏ. René đóng cửa lại sau khi đi ra.

- Lệnh bà có truyền cho tôi làm các lễ tế khác hay không?

- Không, René ạ, lúc này ta đã khá tin rồi. Ta sẽ chờ cho đến lúc có thể kiếm được đầu người tử tội nào đấy và vào ngày hành hình thì mi sẽ điều đình với người đao phủ.

René nghiêng mình tỏ ý phục tùng rồi tay cầm nến, y tiến lại bên những giá sách. Y trèo lên một chiếc ghế, lấy một quyển sách và trao cho Thái hậu.

Catherine mở ra.

- Cái gì thế này? - Bà hỏi.

"Về cách nuôi và luyện các giống chim ưng để chúng trở nên can đảm, dũng cảm và luôn sẵn sàng bay".

- A, xin lệnh bà tha lỗi, tôi nhầm! Đây là một tiểu luận về thuật đi săn do một nhà thông thái xứ Lucquois viết cho ngài Castruccio Castracani trứ danh. Nó nằm bên cạnh quyển kia lại được đóng bìa cùng kiểu. Tôi nhầm. Và chẳng quyển sách này rất hiếm, chỉ có ba bản trên thế giới: một bản thuộc thư viện thành Venice, một bản do tổ phụ Laurent của lệnh bà mua và được Pierre de Médicis tặng cho vua Charless VIII khi ông này qua Florence và quyển thứ ba ở đây.

- Ta tôn kính nó vì nó hiếm - Catherine nói - Nhưng ta không cần thờ nó nên ta trả lại ông.

Bà chìa tay phải về phía René để lấy quyển kia, còn tay trái bà trả lại cho y quyển sách mà bà đã nhận. Lần này René không nhầm, đúng là quyển sách mà Thái hậu muốn tìm. René ngồi xuống ghế, giở vài tờ rồi trao cho Thái hậu quyển sách để mở.

Catherine tới ngồi vào một chiếc bàn. René đặt ngọn nến ma thuật cạnh bà và Thái hậu lẩm nhẩm đọc vài dòng dưới ánh sáng xanh nhờ.

- Được rồi - Vừa nói bà vừa đóng sách lại - Đó là tất cả những gì ta muốn biết.

Bà đứng dậy để quyển sách lại trên bàn và chỉ đem theo trong đáy tâm hồn mình cái ý nghĩ đã nảy sinh và sẽ phải chín mùi trong đó.

Nén cầm tay, René cung kính chờ Thái hậu đang sắp ra về sẽ ban cho y những lệnh mới hoặc sẽ đặt ra cho y những câu hỏi mới.

Catherine đi đi lại lại, đầu cúi gằm, ngón tay đặt lên miệng, trầm lặng.

Rồi bà đột ngột dừng lại trước mặt René, mắt tròn xoe nhìn chăm chăm vào y như mắt một con chim mồi.

- Mi hãy thú nhận là có làm cho nó một thứ rượu tình nào đó đi - Bà nói.

- Cho ai cơ? - René giật mình hỏi.

- Cho cái con Sauve ấy.

- Tôi ư, thưa lệnh bà, không bao giờ!

- Không bao giờ thật à?

- Tôi xin thề trên linh hồn tôi.

- Vậy chắc phải có yêu thuật nào đấy, vì hấn yêu con bé như điên, mà hấn vốn chẳng nổi tiếng lắm về đoạn chung tình.

- Hấn là ai, thừa lệnh bà?

- Hấn là thằng Henri đáng nguyên rửa, kẻ sẽ nổi ngôi sau ba con trai ta, kẻ mà có ngày người ta sẽ gọi là Henri đệ tứ, kẻ đó lại là con của Jeanne d'Albert.

Catherine nói những lời sau cùng này trong một tiếng thở dài khiến René sồn gáy, vì y nhớ lại những chiếc găng nổi tiếng y đã chế ra theo lệnh của Catherine cho cố hoàng hậu xứ Navarre.

- Ông ta vẫn tới đây hay sao? René hỏi.

- Vẫn tới - Catherine trả lời.

- Thế mà tôi cứ ngỡ rằng vua Navarre đã hoàn toàn quay về với vợ

- Đó là trò hề, René ạ, trò hề. Ta không biết là nhằm mục đích gì, nhưng tất cả đều hợp sức lại chống ta. Cả Marguerite con gái ta cũng ra mặt chống ta. Có lẽ cả nó nữa, nó cũng muốn cho anh em nó chết, có lẽ nó mong được làm hoàng hậu nước Pháp kia.

- Vâng, có lẽ vậy - René lại mơ màng và phụ họa với mỗi ngò vục khủng khiếp của Catherine.

- Tóm lại, để rồi xem - Catherine nói.

Và bà đi về phía cửa trong cùng vì thấy không cần thiết phải đi lối cầu thang bí mật và bà tin chắc chỉ còn lại có một mình.

René đi trước bà. Lát sau cả hai người đều đã xuống tới gian hàng bán hương phẩm.

- Mi có hứa chế tạo cho ta những đồ mỹ phẩm mới cho tay và môi ta - Thái hậu nói - Mùa đông đến rồi đấy, mi biết là ta rất nhạy với cái lạnh chứ?

- Thừa lệnh bà, tôi đã lo đến việc đó, tôi sẽ đem dâng lệnh bà vào ngày mai.

- Tối mai mi phải đến sau chín hoặc mười giờ. Vì ban ngày ta còn phải đi cầu nguyện.

- Thừa lệnh bà, tôi sẽ tới Louvre vào chín giờ.

- Tay và môi của phu nhân de Sauve kiêu diễm lắm - Catherine nói với giọng thờ ơ - Nó dùng loại kem gì ấy nhỉ?

- Kem bôi tay ấy ạ?

- Ủ ờ bôi tay cái đã.

- Kem có dầu hương dương.

- Thế còn để bôi môi thì sao?

- Để bôi môi thì bà ta sắp dùng loại son mới mà tôi vừa chế và đang định ngày mai đem dâng cho lệnh bà và phu nhân de Sauve mỗi người một hộp.

Catherine trầm tư một lát.

- Với lại con bé xinh đẹp lắm - Bà nói và tiếp tục trả lời cho ý nghĩ sâu kín của mình - Chẳng có gì lạ nếu cái thằng Bearn ấy mê nó như điên.

- Và bà ấy lại rất tận tụy với lệnh bà nữa - René tiếp - Ít ra là theo chỗ tôi tường thế.

Catherine mỉm cười nhún vai, nói:

- Khi một người đàn bà đang yêu thì liệu họ có tận tụy với ai khác ngoài người yêu của mình hay không? Mi làm cho nó một thứ bùa yêu nào thì phải, René ạ.

- Tôi xin thề với lệnh bà là không.

- Thôi được, đừng nói tới chuyện ấy nữa. Hãy chỉ cho ta xem cái loại son môi mi vừa nói sẽ làm cho môi nó tươi mát hồng hào hơn nữa ấy.

René tới gần một cái giá và chỉ cho Catherine xem sáu chiếc hộp bạc tròn giống hệt nhau và được xếp cạnh nhau trên giá.

- Đây là thứ bùa yêu duy nhất mà bà ta đã yêu cầu tôi làm René nói - Quả có như lệnh bà nói là tôi đã chế riêng cho bà ta, vì môi bà ta mềm mại và mỏng đến nỗi cả nắng và gió đều làm cho bị nở Catherine mở ra một hộp, trong đó có chứa một thứ bột quánh màu son trông rất quyến rũ.

- René - Thái hậu nói - Đưa cho ta loại kem bôi tay, ta sẽ đem luôn về.

René cầm nên đi tìm thứ mà Thái hậu đòi, trong một ngăn riêng biệt. Song dù y không quay lại, y vẫn cảm thấy Catherine, bằng một động tác đột ngột, đã vớ lấy một hộp và giấu dưới áo choàng. Đã quá quen với các trò gian lận của Thái hậu, René cũng không dại gì mà tỏ ra đã nhận biết điều đó. Vì vậy, y gói thứ kem đã yêu cầu trong một chiếc túi giấy có hình hoa huệ và nói:

- Thừa lệnh bà đây ạ.

- Cám ơn René - Thái hậu đáp.

Ngừng một lát, bà tiếp.

- Mi chỉ được đem thứ son này cho phu nhân de Sauve sau tám hoặc mười ngày nữa thôi đây. Ta muốn được là người thử đầu tiên.

Rồi bà chuẩn bị bước ra.

- Lệnh bà có cho phép tôi được đưa người về không? - René hỏi.

- Chỉ đưa ta tới đầu cầu thôi - Catherine đáp - Các quý tộc thị vệ của ta đã đợi ta cùng với kiệu ở đó rồi.

Cả hai cùng ra tới góc đường Barillerie, nơi có bốn nhà quý tộc và một chiếc kiệu không gia huy đang chờ Catherine.

Trở về nhà, việc đầu tiên của René là đếm lại những hộp son của y.

Thiếu mất một hộp.

Phòng ở của phu nhân de Sauve

Sự ngờ vực của Catherine không phải là không có cơ sở: Henri lại trở lại thói quen cũ, đêm nào cũng tới chỗ phu nhân de Sauve.

Thoạt tiên, ông còn tới đó một cách hết sức cẩn mật, nhưng rồi dần dần ông không còn giữ được thận trọng nữa, đến nỗi Catherine chẳng khó khăn gì mà không biết chắc rằng Marguerite chỉ là hoàng hậu Navarre trên danh nghĩa, còn hoàng hậu thực lại là phu nhân de Sauve.

Vào đầu câu chuyện này chúng ta đã biết đôi điều về khu phòng ở của phu nhân de Sauve. Nhưng do cánh cửa mà Dariole mở ra cho vua Navarre lại đóng kín bịt bùng ngay lại sau lưng ông ngay, nên chúng ta chẳng biết chút gì về bên trong phòng ở đó, nơi diễn ra cuộc tình duyên đầy bí ẩn của anh chàng Bearnais. Đó là loại nhà mà các vương hầu thường dành cho đám hầu cận của họ để lúc nào cũng có họ ở gần bên, nên chắc chắn là có phần nhỏ và kém tiện nghi hơn một căn nhà ở ngoài phố.

Như ta đã biết, phòng đó ở lầu hai, gần như ở ngay phía trên phòng của Henri. Cửa phòng mở ra một hành lang được soi sáng nhờ một cửa sổ hình ô van có cửa kính ca rô nhỏ. Ngay cả trong những ngày đẹp trời nhất trong năm cánh cửa sổ đó cũng chỉ để lọt qua một thứ ánh sáng lờ mờ. Vào mùa đông, ngay từ ba giờ chiều, người ta buộc phải thắp lên một ngọn đèn mà đông cũng như hè, chỉ chứa được một lượng dầu nhất định nên về mùa đông ngọn đèn đó thường tàn lụi ngay từ lúc mười giờ tối. Điều đó đã đem lại sự an toàn chắc chắn cho đôi bạn tình khi mùa đông tới.

Một phòng ngoài nhỏ xíu có phủ lụa damas dệt những bông hoa to màu vàng, một phòng khách có trải nhung xanh lơ, một phòng ngủ với chiếc giường có những trụ xoắn và rèm satin màu anh đào, đầu giường có chiếc gương khảm bạc lồng hai bức tranh có chủ đề dựa theo các chuyện tình giữa thần Vệ nữ và Adonis. Đó là phòng ở - ngày nay người ta gọi là cái tổ chim - của viên nữ quan chuyên việc trông coi trang phục lông lầy của Catherine de Medicis.

Nhìn kỹ hơn người ta còn thấy trong một góc tối tăm của gian phòng, trước chiếc bàn trang điểm chất đầy mỹ phẩm có một cánh cửa nhỏ dẫn vào một tiểu giáo đường với chiếc ghế cầu nguyện được kê cao trên hai chiếc bục. Dường như để sửa sai lại cho hai bức tranh có chủ đề thần thoại mà chúng tôi đã nói ở trên, trên tường tiểu giáo đường treo ba bốn bức tranh theo chủ nghĩa tâm linh sùng tín nhất. Xen giữa những bức tranh đó là những thứ vũ khí dành cho phụ nữ treo trên những chiếc đinh mạ vàng, vì vào cái thời buổi đầy những mưu mô bí mật đó đàn bà cũng trang bị vũ khí như đàn ông và đôi khi sử dụng chúng cũng không kém phần khéo léo.

Tối hôm đó - tức là sau cái ngày xảy ra những chuyện ở nhà thầy René - phu nhân de Sauve ngồi trên một chiếc giường trong phòng ngủ của mình kể cho Henri nghe những mối e sợ và tình yêu của nàng. Nàng tỏ cho Henri thấy bằng chứng của những mối lo ngại và tình yêu đó là sự tận tụy của nàng trong cái đêm phi thường sau đêm lễ Saint-Barthélémy. Đêm đó, như chúng ta còn nhớ, Henri ở chỗ vợ mình.

Về phía mình, Henri bày tỏ lòng biết ơn đối với phu nhân de Sauve. Tối hôm đó nhìn nàng thật duyên dáng trong chiếc áo choàng tắm bằng vải batit. Vì Henri thực sự si tình nên ông ngồi đó mà vẫn mơ màng.

Phu nhân de Sauve đã hoàn toàn thuận lòng với mối tình do Catherine chỉ đạo, nàng nhìn Henri chăm chú để xem ánh mắt ông có thật ăn nhập với những lời ông nói hay không.

- Nào Henri - Phu nhân de Sauve nói - Mình phải thẳng thắn nhé! Trong cái đêm ngủ trong buồng của lệnh bà hoàng hậu Navarre với ông de Mole nằm ở dưới chân, có thật mình không tiếc là nhà quý tộc đó lại nằm chắn giữa mình với phòng ngủ của hoàng hậu không?

- Thật ra thì có mình ạ - Henri đáp - Vì tôi nhất định phải đi qua cái phòng ngủ đó mới tới được phòng ngủ này, nơi tôi thấy thoải mái và giờ đây tôi đang sung sướng.

- Thế mình không quay lại đây từ hồi ấy đến giờ à?

- Lần nào thì tôi cũng đã kể với mình rồi.

- Mình sẽ không bao giờ đến đây mà không nói cho tôi biết chứ?

- Không bao giờ.

- Mình có dám thề không?

- Có chứ, nếu tôi còn là người Tân giáo thì tôi dám lắm, nhưng...

- Nhưng sao?

- Nhưng đạo Giatô mà tôi đang theo thì lại cho tôi biết rằng người ta không bao giờ được thề.

- Xóa thật! - Phu nhân de Sauve vừa nói vừa lắc đầu.

- Thế còn mình, Charlotte - Henri hỏi - Nếu tôi hỏi mình thì mình có trả lời các câu hỏi của tôi không?

- Chắc chắn rồi, tôi chẳng có gì phải giấu mình cả.

- Này Charlotte - Nhà vua nói - Mình hãy giải thích cho tôi một lần chót, tại sao trước đám cưới tôi, mình kháng cự lại tôi kịch liệt như thế mà sau đó lại trở nên thân từ với tôi, vốn là một anh chàng Bearnais vụng về, một thằng cha tỉnh lẻ lố bịch, tóm lại là một ông hoàng quá nghèo nên không thể làm cho những đồ châu báu trên vương miện của y lấp lánh thêm được.

- Henri - Charlotte đáp - Sao mình cứ đi tìm hiểu cái điều bí ẩn mà triết gia mọi nước đã tìm hiểu từ ba nghìn năm nay rồi. Đừng bao giờ lại đi hỏi người đàn bà tại sao người ta yêu mình. Mình chỉ nên hỏi thế này thôi: "Em có yêu tôi không?"

- Mình có yêu tôi không, Charlotte? - Henri hỏi.

- Tôi yêu mình - Phu nhân de Sauve trả lời với một nụ cười duyên dáng và thả rơi bàn tay kiêu diễm của nàng vào tay người yêu.

Henri giữ lấy bàn tay đó và ông vẫn tiếp tục theo đuổi ý nghĩ của mình:

- Thế nhưng nếu tôi đã đoán ra từ mà các triết gia đã hoài công tìm kiếm từ ba nghìn năm nay, ít ra là liên quan tới mình thôi thì sao. Charlotte?

Phu nhân de Sauve đỏ mặt.

- Mình yêu tôi - Henri nói tiếp - Vậy nên tôi chẳng còn điều gì khác để hỏi mình và tôi coi tôi là người đàn ông hạnh phúc nhất đời. Nhưng mình biết đây, hạnh phúc bao giờ cũng như còn thiếu thứ gì. Adams sống ở thiên đường vẫn chưa tự coi mình là hoàn toàn sung sướng và đã cắn vào cái quả táo khốn kiếp nên đã làm cho cả lũ chúng ta mang cái tật tò mò, khiến cho mỗi người suốt đời đều theo đuổi một thứ ẩn số nào đó. Mình hãy giúp tôi tìm thấy ẩn số của tôi, hãy nói cho tôi biết có phải Thái hậu Catherine đã bảo mình yêu tôi trước phải không?

- Henri - Phu nhân de Sauve bảo - Nói đến Thái hậu thì phải nói khế thôi.

- Ở ngày xưa khi chúng tôi còn chưa cơm lành canh ngọt với nhau thì tôi mới phải e ngại bà ta - Henri nói với vẻ buồn thả và tin tưởng đến nỗi chính phu nhân de Sauve cũng bị nhầm - Chứ còn bây giờ thì tôi đã là chồng con gái bà ta rồi, cái bà hiền mẫu ấy...

- Chồng của lệnh bà Marguerite ấy à? - Phu nhân de Sauve vừa nói, vừa đỏ mặt lên vì ghen.

- Đến lượt mình nói khế thôi chứ - Henri nói - Bây giờ tôi đã là chồng của con gái bà ta rồi, chúng tôi thân thiện với nhau nhất đời đấy. Người ta muốn gì tôi nào? Muốn tôi thành người Giatô giáo, hình như

thế. Thế thì ơn Chúa đã chạm vào tôi và nhờ sự chuyển cầu của Saint-Barthélémy, tôi trở thành Giatô giáo rồi đây. Bây giờ chúng tôi sống trong gia đình như những người anh em chân thành, những con chiên ngoan đạo.

- Thế còn hoàng hậu Marguerite?

- Hoàng hậu Marguerite ấy à? Này, bà ta là sợi dây nối liền tất cả chúng tôi lại với nhau.

- Nhưng Henri, mình đã nói với tôi là hoàng hậu Navarre có lòng bao dung đối với tôi để trả ơn tôi đã tận tụy đối với bà ta. Nếu mình đã nói thật, nếu cái lòng bao dung mà tôi rất biết ơn ấy là thực thì bà ta chỉ là một mối liên kết ước lệ rất dễ bẻ gãy mà thôi. Mình chẳng thể dựa vào đây được đâu vì chẳng ai tin được cái gọi là tình thân mật giữa mình với bà ta.

- Thế mà tôi vẫn dựa vào đây, từ ba tháng nay tôi ngủ trên cái gối ấy đây.

- Henri, nếu thế thì mình lừa tôi, lệnh bà Marguerite là vợ mình thật rồi - Phu nhân de Sauve thốt lên. Henri mỉm cười.

- Này, Henri - Phu nhân de Sauve nói - Những cái cười kiêu ấy làm tôi bực mình, khiến tôi đôi khi cứ muốn móc mắt mình ra lăm lăm, dù cho mình có là vua cũng mặc.

- Này, thế mà tôi vẫn khiến người ta tin vào cái tình thân mật ấy - Henri bảo - Vì dù tôi có là vua, đôi khi mình vẫn muốn móc mắt tôi ra vì mình cũng còn tưởng tình thân ấy có thật nữa là!

- Ôi Henri! - Phu nhân de Sauve kêu - Tôi tin là Chúa cũng chẳng bao giờ biết mình nghĩ gì.

- Mình à, tôi nghĩ là trước tiên Catherine đã bảo mình yêu tôi, rồi sau trái tim mình cũng bảo mình như thế, khi cả hai tiếng nói này vang lên thì mình chỉ nghe tiếng nói trái tim mình thôi.

Giờ đây tôi cũng vậy, tôi yêu mình, yêu với tất cả tâm hồn, chính vì thế nên cho dù tôi có những chuyện bí mật, tôi cũng không kể cho mình nghe vì tất nhiên tôi sợ cho mình... tình thân của Thái hậu hay thay đổi lắm, bà ta là mẹ vợ cơ mà.

Cách tính toán này chẳng hợp với Charlotte chút nào. Nàng cảm thấy bức màn ngăn giữa nàng với người yêu cứ dày mãi lên mỗi khi nàng muốn thăm dò đáy sâu của cái tấm lòng không đáy này. Bức màn đó dần dần cứng lại như bức tường và chia rẽ nàng với Henri. Câu trả lời làm mắt nàng đầm lệ, và vì lúc đó đồng hồ điểm mười tiếng nên nàng nói:

- Thưa bệ hạ, đến giờ tôi đi nghỉ rồi. Sáng mai tôi phải trực rất sớm tại cung Thái hậu.

- Vậy tối nay mình đuổi tôi à? - Henri hỏi.

- Henri, tôi buồn lắm. Vì buồn nên mình sẽ thấy tôi đậm cáu kính và mình sẽ không yêu tôi nữa. Mình cũng thấy là mình nên lui về thì hơn.

Thôi được, Charlotte, mình đã muốn như thế thì tôi cũng phải về - Henri nói - Nhưng dù sao mình cũng gia ơn cho tôi được xem mình trang điểm chứ?

- Nhưng bệ hạ ngồi xem như thế thì chả bắt hoàng hậu Marguerite phải chờ lâu à?

- Charlotte - Henri nghiêm giọng nói - Chúng ta đã thoả thuận là không bao giờ nói về hoàng hậu Navarre, thế mà tối nay tôi thấy hình như chúng mình chỉ nói chuyện về bà ta thôi.

Phu nhân de Sauve thở dài và tới ngồi trước bàn điểm trang.

Henri kéo một cái ghế sát tới bên cạnh người tình, quỳ chân lên ghế và chống tay lên thành.

- Nào, Charlotte bé nhỏ xinh đẹp của tôi, cho tôi xem mình làm đẹp nhé. Dù mình có nói gì thì nói, mình cũng vẫn cứ làm đẹp vì tôi Chúa ơi, ở đâu ra mà lăm bành đưng hoa, túi phấn với lọ với hộp thế này!

- Trông thì có vẻ nhiều đấy - Charlotte thở dài nói - Thế mà lại vẫn là ít vì với tất cả những thứ này tôi vẫn còn chưa tìm ra cách để ngự trị một mình trong trái tim hoàng thượng.

- Thôi nào, đừng có rơi vào cái trò chính trị nữa - Henri nói - Cái bút lông nhỏ thanh thanh này là cái

gi thế? Có phải là để vẽ cặp lông mày cho vị nữ thần của tôi không?

- Đúng rồi, thưa bệ hạ - Phu nhân de Sauve mỉm cười trả lời - mình đoán một cái là đúng ngay.

- Thế còn cái cái bằng ngà xinh xinh này?

- Đây là để rẽ đường ngôi tóc.

- Thế còn cái hộp bạc có gắn xi dễ thương này là cái gì?

- Ôi, đây là của René gửi đây. Đây là thứ son nổi tiếng mà ông ta hứa với tôi từ lâu rồi để làm mềm hơn nữa đôi môi mà khi. bệ hạ có lòng khen là mềm mại ấy.

Như để tán đồng với những điều mà người đàn bà đầy duyên dáng này nói, trán nàng rạng rỡ dần lên khi được đưa vào địa hạt làm dáng, Henri ghé hôn môi lên đôi môi mà nam tước phu nhân đang chăm chú nhìn trong gương.

Chắc hẳn để chỉ cho Henri thấy thứ bột son sử dụng như thế nào, Charlotte bèn với tay lấy chiếc hộp mà nàng vừa nói tới.

Vừa lúc đó có một tiếng gõ khô khốc vang lên ở phòng ngoài khiến đôi tình nhân giật mình.

- Thưa phu nhân, có người gõ cửa - Dariole thò đầu qua tấm thảm treo nói vọng vào.

- Em ra xem ai gõ rồi quay lại nhé - Phu nhân de Sauve dặn.

Henri và Charlotte lo lắng nhìn nhau và Henri đã nghĩ tới chuyện lui vào trong tiểu giáo đường, nơi ông đã nhiều lần ẩn náu, thì đúng lúc Dariole quay vào báo:.

- Thưa phu nhân, đó là thầy René bán hương phẩm.

Nghe tới tên này, Henri cau mày và vô tình cắn môi.

- Mình có muốn em không cho ông ta vào không? - Charlotte hỏi.

- Không? - Henri đáp - Thầy René không làm gì mà không suy nghĩ trước. Nếu y đến nhà mình thì chắc là có lý do gì đây.

- Vậy mình có muốn lánh đi không?

- Tôi sẽ không làm thế vì thầy René biết hết. Y biết rằng tôi ở đây.

- Nhưng sự có mặt của ông ta chẳng nhẽ lại không có lý do gì có thể gây cho hoàng thượng phiền lòng hay sao?

- Tôi ấy à, không, chẳng có gì đâu - Henri gắng gượng nói, mặc cố sức chế ngự, ông vẫn không hoàn toàn che giấu được cố gắng đó

- Quả tình là chúng tôi không mặn mà gì với nhau, nhưng từ tối hôm lễ Saint-Barthélémy, chúng tôi lại làm lành với nhau rồi.

- Cho vào đi! Phu nhân de Sauve nói với Dariole.

Một lát sau René xuất hiện và lướt nhìn bao quát cả gian phòng. Phu nhân de Sauve vẫn ở nguyên trước bàn trang điểm. Henri đã tới ngồi lại trên giường. Charlotte ngồi giữa ánh sáng còn Henri ngồi trong tối.

- Thưa phu nhân - René nói với vẻ thân mật mà không kém phần cung kính - Tôi tới để xin lỗi phu nhân.

- Xin lỗi gì cơ ông René? - Phu nhân de Sauve hỏi với giọng hạ cố mà những người đàn bà đẹp thường vẫn dành cho giới bán đồ vây quanh họ và làm họ đẹp thêm.

- Về việc tôi đã hứa làm cho đôi môi xinh đẹp kia và về việc...

- Về việc ông mới chỉ giữ lời hứa được trong ngày hôm nay thôi có phải không?

- Trong ngày hôm nay thôi? - René lặp lại.

- Vâng ạ, mới hôm nay thôi, thậm chí chỉ mới tối nay tôi mới nhận được cái hộp ông gửi cho tôi.

- À vâng! - René vừa nói vừa nhìn với ánh mắt kỳ lạ cái hộp đang nằm trên bàn của phu nhân de Sauve

giống hệt như những hộp y để ở cửa hàng.

- Tôi đã đoán mà! - Y lẩm bẩm - Phu nhân đã dùng chưa ạ?

- Chưa, tôi đang sắp dùng thì ông vào đây.

Gương mặt René thoáng vẻ mơ màng và nó không lọt qua khỏi mắt Henri.

- Sao René, ông sao vậy! - Nhà vua lên tiếng hỏi.

- Thưa bệ hạ, không có gì, tôi cúi mình chờ mong bệ hạ nói với tôi trước khi tôi xin cáo từ nam tước phu nhân.

- Thôi đi! - Henri mỉm cười nói - Cứ gì ông cần ta phải nói với ông thì mới biết được rằng ta vui lòng được gặp ông.

René đảo mắt quanh phòng như muốn dùng tai mắt thăm dò cả các cánh cửa và các tấm thảm treo. Rồi y dừng lại trong một tư thế có thể nhìn thấy cả phu nhân de Sauve lẫn Henri.

- Tôi không biết điều đó - Y nói.

Nhờ vào cái bản năng đáng khâm phục giống như một giác quan thứ sáu đã dẫn dắt ông suốt trong giai đoạn đầu của cuộc đời, giữa những mối nguy hiểm bao bọc, Henri thấy rằng lúc này hẳn có điều gì lạ lùng giống như một cuộc đấu tranh nội tâm đang diễn ra bên trong gã bán dầu thơm. Ông quay về phía y nhưng vẫn ngồi trong tối, trong khi gương mặt của gã người xứ Florence cứ phoi ra ánh sáng.

- Giờ này mà ông còn tới đây ư, René? - Henri hỏi.

- Liệu tôi có làm phiền tới hoàng thượng hay không? - Gã bán hương phẩm trả lời và lùi lại một bước.

- Không đâu. Tuy nhiên ta muốn biết một điều.

- Điều gì, thưa bệ hạ?

- Ông có nghĩ sẽ gặp ta ở đây không?

- Tôi tin chắc thế.

- Vậy ông muốn gặp ta phải không?

- Ít ra là tôi vui mừng được gặp bệ hạ.

- Ông muốn nói gì với ta phải không? - Henri nhấn mạnh.

- Có lẽ thế, thưa bệ hạ! - René đáp.

Charlotte đỏ mặt. Nàng e rằng sự tiết lộ mà René có vẻ muốn nói ra này có liên quan tới cách xử sự trong quá khứ của y với Henri. Nàng làm như thể đã để hết tâm trí vào việc tô điểm và không nghe thấy gì hết, nàng ngắt ngang câu chuyện và vừa nói vừa mở hộp:

- A René, ông thực dễ thương quá, son này màu đẹp tuyệt. Nhân có ông ở đây, tôi sẽ làm ông vinh dự thêm bằng cách thử ngay đồ mới chế của ông trước mặt ông.

Một tay cầm hộp son, nàng đưa ngón tay kia quét lên thứ bột màu hồng sẽ được bôi lên môi nàng.

René rùng mình. Nam tước phu nhân vừa mỉm cười vừa đưa son lên môi.

René tái mặt.

Henri vẫn ngồi trong bóng tối, mắt ông nhìn chăm chăm nảy lửa, ông không bỏ qua một cử động nào của người này lẫn cơn rùng mình của kẻ kia.

Bàn tay Charlotte chỉ còn chút nữa là chạm vào môi thì René nắm lấy cánh tay nàng đúng vào lúc Henri đứng dậy định làm như vậy.

Henri nhẹ nhàng thả người xuống giường.

- Xin phu nhân chờ cho một chút - René nói với một nụ cười gượng gạo - Không nên dùng thứ son này nếu thiếu một vài chỉ dẫn đặc biệt.

- Thế ai sẽ cho tôi các chỉ dẫn ấy?

- Tôi ạ - Khi nào ông đưa cho tôi?

- Ngay sau khi tôi nói xong chuyện với hoàng thượng Navarre đây.

Charlotte mở to mắt, nàng chẳng hiểu gì hết về thứ ngôn ngữ bí ẩn đang được nói bên tai nàng. Một tay cầm hộp son nàng nhìn đầu ngón tay kia đỏ lên vì thứ bột hồng thắm đó.

Henri đứng dậy. Trong lòng ông nung nấu một ý nghĩ mà cũng như những ý nghĩ khác của nhà vua trẻ, đều có hai mặt, một mặt dường như là hời hợt và mặt kia sâu sắc, ông tới cầm tay Charlotte và toan đưa bàn tay vẫn còn đỏ chót ấy lên môi.

- Xin chờ cho một lát! - René hấp tấp nói - Xin phu nhân hãy vui lòng rửa đôi bàn tay kiêu diễm của bà bằng thứ xà phòng Naple mà tôi đã quên không gửi đến cho bà cùng với son và nay tôi có hân hạnh được tự mình đem đến hầu bà đây.

René lôi từ trong chiếc hộp bạc ra một bánh xà phòng đẹp nhỏ màu xanh lá cây nhợt. Y cho xà phòng vào một chiếc chậu mạ vàng, đổ nước vào và quỳ chân xuống dâng cái chậu lên cho phu nhân de Sauve.

- Nhưng này thầy René, quả tình ta không nhận ra ông nữa đây - Henri nói - Ông nịnh đầm còn giỏi gấp vạn lần các chàng tán gái của triều đình rồi đây.

- Ôi thơm quá! - Charlotte vừa nói vừa cọ tay với thứ bột xà cừ tan ra từ bánh xà phòng có ướp hương.

René hoàn thành nhiệm vụ hiệp sĩ hầu cận của mình cho tới cùng, y dâng cho phu nhân de Sauve một chiếc khăn vải mịn xù Frise để nàng lau tay.

- Và bây giờ xin đức ông cứ tùy nghi - Gã người xứ Florence nói với Henri.

Charlotte giơ tay cho Henri và trong khi Charlotte quay nửa mình trên ghế để nghe những điều René sắp nói thì vua Navarre về lại chỗ của mình. Ông tin chắc hơn bao giờ hết là trong đầu gã bán dầu thơm có chuyện gì khác thường xảy ra.

- Thế nào? - Charlotte hỏi.

René có vẻ như thu hết quyết tâm quay về phía Henri.

Tâu bệ hạ, Người sẽ là vua trị vì

- Thưa bệ hạ - René nói - Tôi đến để tâu với Người về một việc mà tôi quan tâm từ lâu.

- Về hương phẩm của ông chẳng? - Henri mỉm cười hỏi.

- Thì... vâng, thưa bệ hạ... Về hương phẩm! - René trả lời với một vẻ tán đồng kỳ lạ.

- Xin ông cứ nói, ta nghe đây, đây là chuyện mà lúc nào cũng khiến ta quan tâm.

Mặc dù có những lời này, René vẫn nhìn Henri để cố thử đọc trong cái tư duy thâm kín ấy, nhưng khi biết rõ điều đó chỉ là vô ích, y bèn tiếp tục:

- Thưa bệ hạ, tôi có một người bạn vừa từ Florence tới, bạn tôi rất quan tâm đến khoa chiêm tinh.

- Đúng vậy - Henri ngắt lời - Ta biết rằng đó là thú say mê của người Florence.

- Cùng với những nhà thông thái bậc nhất thế giới, ông ta đã lấy số tử vi của những nhà quý tộc đệ nhất của châu Âu.

- Ái chà! - Henri thốt lên.

- Vì dòng họ Bourbon xuất thân từ bá tước Clermont, con trai thứ năm của Thánh Louis, là một trong những dòng họ cao quý nhất, nên hoàng thượng chắc cũng thấy rằng người ta đã không quên số tử vi của Người.

Henri lắng nghe chăm chú hơn.

- Thế ông có nhớ lá số ấy không? - Vua Navarre hỏi với nụ cười dửng dưng một cách cố ý.

- Ồ! - René lắc đầu nói - Số tử vi của bệ hạ không thuộc về loại người ta có thể quên đi được.

- Thật à! - Henri tỏ ra một cử chỉ giễu cợt.

- Thưa vâng, theo lá số này, hoàng thượng được dành cho một số phận vô cùng xuất chúng.

Một tia chớp không chú ý lóe lên trong mắt ông hoàng trẻ và lại tắt ngấm đi trong đám mây mờ dửng dưng.

- Tất cả những lời sấm truyền đều để nịnh người - Henri nói - Nịnh người tức là giả dối. Chẳng đã có những lời sấm nói rằng ta sẽ chỉ huy toàn quân là gì?

Và ông phá ra cười. Một nhà quan sát ít bận tâm về mình hơn René lẽ ra đã kịp nhận ra vẻ gắng gượng trong tiếng cười đó.

- Tâu bệ hạ - René lạnh lùng nói tiếp - Tử vi còn nói hơn thế.

- Thế nó có nói là ta sẽ thắng trận khi cầm đầu một trong những đạo quân ấy không?

- Hơn thế nữa, tâu bệ hạ.

- Thôi nào - Henri nói - Ông sẽ bảo là ta sẽ trở thành người đi chinh phạt.

- Tâu bệ hạ, Người sẽ là vua.

- Đây! - Henri vừa nói vừa kim giữ tim đập thành thịch - Thế ta chả là vua rồi là gì?

- Tâu bệ hạ, Người bạn tôi biết rất rõ ông ta khẳng định điều gì, Người không những là vua mà Người còn sẽ trị vì.

- Đây thế có phải là ông bạn ông cần mười écus vàng không René? - Henri vẫn giữ giọng giễu cợt - Vì nhất là vào thời buổi này tiên tri như thế thật quá tham vọng. Thôi, René, ta không giàu đâu, ta sẽ cho ông bạn ông ngay bây giờ năm écus, còn năm écus khác để dành cho khi nào lời tiên tri thành sự thực.

- Tâu bệ hạ, xin Người nhớ rằng Người đã cam kết với Dariole rồi đấy, đừng có hứa hẹn vung vít lên nữa - phu nhân de Sauve xen vào.

- Phu nhân ạ - Henri đáp - Khi nào đến lúc ấy, ta tin rằng mọi người sẽ coi ta như vua và mỗi người nhận được nửa lời ta hứa cũng đã hài lòng lắm rồi.

- Tâu bệ hạ - René nói - Tôi xin nói tiếp.

- Ô vẫn chưa hết cơ à? Thôi được, nếu ta là Hoàng đế, ta sẽ thưởng gấp đôi.

- Tâu bệ hạ, vậy là ông bạn tôi từ Florence trở về với lá số tử vi mà ông ta đã lấy tại Paris và vẫn cho kết quả như vậy.

- Ông ta có thổ lộ với tôi một điều bí mật.

- Một điều bí mật có liên quan tới hoàng thượng à? - Charlotte hấp tấp hỏi.

- Tôi tin là như vậy - René đáp.

"Y đang tìm những từ để nói với ta - Henri chẳng giúp đỡ gì cho René và trầm nghĩ - Dường như chuyện đó khó nói lắm".

- Nào ông nói đi - Nam tước phu nhân nhắc - Chuyện gì vậy?

- Chuyện là... - Gã người Florence cân nhắc từng từ một - chuyện tất cả những tiếng đồn về đầu độc lan truyền ít tâu nay ở triều đình.

Cánh mũi vua Navarre hơi phồng ra, đó là dấu hiệu duy nhất chứng tỏ sự chú ý ngày càng cao của ông đối với bước ngoặt bất ngờ của câu chuyện.

- Thế ông bạn người Florence của ông có biết gì về những vụ đầu độc ấy không? - Henri hỏi.

- Tâu bệ hạ, có.

- René, tại sao ông lại đi nói với ta về một bí mật không phải của ông, nhất là khi điều bí mật ấy quan trọng đến thế? - Henri hỏi với giọng thản nhiên nhất mà ông có thể tạo được.

- Ông bạn tôi muốn xin bệ hạ một lời khuyên.

- Xin ta à?

- Có gì lạ đâu, tâu bệ hạ? Xin Người hãy nhớ lại người lính già ở Actium khi có một vụ kiện đã đi hỏi ý kiến của chính August.

- August là luật sư, René ạ, còn ta thì không phải.

- Tâu bệ hạ, khi người bạn tôi ủy thác cho tôi điều bí mật này, hoàng thượng vẫn thuộc về giáo phái Calvin, hoàng thượng là thủ lĩnh tối cao, còn ông de Condé là người thủ lĩnh thứ hai.

- Sao nữa? - Henri hỏi.

- Người bạn tôi mong muốn bệ hạ sử dụng ảnh hưởng đầy thế lực của mình đối với ông hoàng Condé để cầu xin ông này đừng thù oán gì ông bạn tôi.

- René, ông hãy giải thích cho ta, nếu ông muốn ta hiểu được đó là chuyện gì chứ - Henri không tỏ ra có thay đổi nào trong giọng nói cũng như nét mặt.

- Tâu bệ hạ, Người sẽ hiểu ra ngay thôi, người bạn tôi biết rất rõ tất cả những ý đồ nhằm đầu độc đức ông hoàng thân Condé.

- Người ta đã định đầu độc ông hoàng Condé? - Henri hỏi với vẻ ngạc nhiên hoàn toàn đống kịch - A! Thật à! Bao giờ vậy?

René chăm chăm nhìn nhà vua và trả lời:

- Cách đây tám ngày, thưa bệ hạ.

- Một kẻ thù nào đó phải không? - Nhà vua hỏi.

- Vâng - René đáp - Một kẻ thù mà hoàng thượng biết và y cũng biết hoàng thượng.

- Quả thực ta nghi là đã được nghe nói tới chuyện này, nhưng ta không biết những chi tiết mà ông bạn muốn kể cho ta nghe như ông nói.

- Thế này, người ta dâng một quả táo thơm cho ông hoàng Condé. May thay, thầy thuốc của ông ta lại ở

đây lúc người ta đem, táo tợn. Ông thầy thuốc cầm táo từ tay người đưa và ngửi để xem mùi và tính năng của táo. Hai ngày sau, mặt ông ta bị sưng vù lên vì hoại thư, máu rỉ ra, vết thương loét ăn lan trên mặt ông, đó là cái giá phải trả cho sự tận tâm hoặc là sự bất cẩn của ông ta.

- Thật không may - Henri đáp- Vì đã nửa phần là người Giatô giáo nên ta mất hết ảnh hưởng với ông de Condé bạn ông đề đạt với ta là nhằm đấy.

- Nhờ ảnh hưởng của mình, hoàng thượng không những chỉ giúp ích được cho bạn tôi đối với ông hoàng Condé, mà còn cả đối với ông hoàng de Porcian, em của ông hoàng suýt bị đầu độc ấy.

- Ôi này René, ông có biết là chuyện của ông nghe rùng cả mình không? - Charlotte nói - Ông cầu xin không đúng lúc rồi.

- Muộn rồi, chuyện của ông nghe chết chóc lắm, quả thực hương phẩm của ông còn đáng giá hơn. Và nàng lại rờ tay về phía hộp son.

- Thừa phụ nhân - René nói - Trước khi thử son như phụ nhân định làm, xin bà hãy nghe xem những người độc ác có thể chịu những hậu quả tàn bạo như thế nào.

- Dứt khoát là tối nay ông có vẻ tang thương thảm khốc lắm René ạ- Nam tước phụ nhân nói.

Henri cau mày, nhưng ông hiểu rằng René muốn đưa đến một mục đích mà ông còn chưa nhìn thấy, và ông quyết cử đẩy tới cùng cái câu chuyện đã gợi lại trong ông những kỷ niệm đau lòng này.

- Thế, này, ông biết cả những chi tiết của việc đầu độc ông hoàng Porcian đấy à? - Henri tiếp.

- Thừa vâng - René đáp- Người ta biết rằng ông hoàng đêm nào cũng để một ngọn đèn gần giường mình, người ta tẩm thuốc độc vào dầu và ông hoàng bị chết ngạt vì hơi độc.

Henri co quắp những ngón tay đẫm mồ hôi.

- Vậy là người mà ông gọi là bạn không những chỉ biết về các chi tiết của vụ đầu độc mà thôi - Henri lầm bầm - Mà ông ta còn biết cả thủ phạm nữa chứ?

- Vâng, chính vì vậy nên ông ta muốn biết xem liệu đối với ông hoàng Porcian còn sống, bệ hạ có thể lược có thể khiến cho ông hoàng đó tha tội cho kẻ giết người về cái chết của anh ông ta không?

- Thật không may - Henri trả lời - Vì ta vẫn còn nửa phần là người Tân giáo nên không có chút ảnh hưởng nào tới ông hoàng Porcian được. Bạn ông nhờ ta là nhằm.

- Nhưng bệ hạ nghĩ gì về các ý định của hoàng thân de Condé và ông de Porcian?

- René, làm sao ta biết được các ý định của họ? Ta thấy hình như Chúa đâu có ban cho ta đặc quyền đọc được những gì trong trái tim người!

- Bệ hạ có thể tự hỏi mình - René bình tĩnh nói - Phải chăng trong đời bệ hạ không có sự việc nào tối tăm thâm đến nỗi trở thành sự thử thách của lòng khoan dung. Dù cho nó có làm đau lòng đến mấy, phải chăng đó lại không phải là hòn đá thử lòng đại lượng hay sao?

Những lời nói đó được nói ra với giọng khiến cho chính Charlotte phải rùng mình: sự ám chỉ trực tiếp và nhạy cảm đến nỗi người thiếu phụ phải quay mặt đi để che giấu sắc đỏ và tránh cái nhìn của Henri.

Henri cố gắng đến tột cùng để tự kiểm chế mình. Ông xua tan mây mờ trên vầng trán mà trong khi René nói đã chứa chất đầy đe dọa, và ông biết nỗi đau đớn cao quý của lòng hiếu tử đang bóp nghẹt trái tim ông thành một kiểu trầm tư mơ hồ:

- Một sự kiện tăm tối trong đời ta ư?... Không, René ạ ta chỉ nhớ trong thời trẻ ta có những nỗi điên rồ và vô tư lự pha trộn với những việc tất yếu ít nhiều tàn bạo mà những nhu cầu của tự nhiên hoặc thử thách của Chúa đã buộc ta phải làm.

Đến lượt René lại tự kiểm mình và y hết chú ý nhìn Henri đến Charlotte, như thể muốn cô vũ người này và giữ người kia, vì quả thực Charlotte lại bắt tay vào trang điểm để che đậy sự lúng túng của mình trong cuộc chuyện trò này. Nàng chìa tay về phía hộp son

- Nhưng, nói cho cùng thì thừa bệ hạ, nếu Người là em của ông hoàng Porcian hoặc con trai ông hoàng Condé và giả sử người ta đầu độc anh Người hoặc ám sát cha Người...

Charlotte khẽ kêu lên một tiếng và lại đưa son tới gần môi nàng.

René nhìn thấy động tác đó nhưng lần này y không nói hoặc làm gì để ngăn nó lại, y chỉ thốt lên:

- Nhân danh Chúa! Xin bệ hạ hãy trả lời xem, nếu Người ở địa vị họ thì Người sẽ làm gì?

Henri thu hết tâm lực, ông đưa bàn tay run rẩy lau vài giọt mồ hôi lạnh toát trên trán. Ông đứng thẳng đây và trả lời trong sự yên lặng khiến René và Charlotte phải nín thở:

- Nếu ta ở địa vị họ và nếu ta tin chắc sẽ được làm vua, nghĩa là người thay mặt Chúa trên mặt đất này, noi gương Chúa ta sẽ tha thứ.

- Thừa phu nhân - René vừa nói vừa giật lấy hộp son từ tay phu nhân de Sauve - Xin phu nhân hãy trả lại cho tôi hộp này. Tôi thấy là cậu giúp việc tôi đem nhầm hộp cho bà. Ngày mai tôi sẽ gửi tới phu nhân một hộp khác.

Người mới cải đạo

Ngày hôm sau có cuộc săn ở rừng Saint-Germain.

Henri ra lệnh chuẩn bị yên cương sẵn sàng cho một con ngựa nhỏ xứ Bearn mà ông định tặng cho phu nhân de Sauve nhưng ông còn muốn thử trước. Tám giờ kém một khắc, ngựa đã đầy đủ lệ bộ. Tám giờ vừa điểm, Henri xuống sân.

Con ngựa tầm vóc tuy nhỏ nhưng kiêu hãnh và nóng nảy, nó dựng bồm và hí ầm trong sân. Trời lạnh, một lớp băng mỏng phủ trên mặt đất.

Henri qua sân để tới khu chuồng ngựa, nơi cả ngựa và giám mã đang chờ ông. Lúc đó ông đi ngang qua một người lính Thụy sĩ đang đứng gác ở cửa, người lính đó đưa cao súng để chào Henri và nói:

- Chúa phù hộ cho Hoàng thượng Navarre!

Nghe lời chúc tụng ấy, và nhất là khi nghe giọng người đó nói, anh chàng xứ Bearn bỗng giật mình.

- Ông quay nhìn và lùi lại một bước.

- De Mouy! - Henri thì thầm.

- Tâu bệ hạ, vâng, chính de Mouy đây!

- Anh tới đây làm gì?

- Tôi tìm bệ hạ.

- Anh muốn gì?

- Tôi cần phải nói chuyện với bệ hạ.

- Khốn khổ! - Nhà vua xích lại gần de Mouy nói - Mi không biết là mi sẽ mất đầu như chơi à?

- Tôi biết điều đó.

- Thế sao?

- Thế mà vẫn là tôi đây này.

Henri hơi tái mặt, vì ông hiểu ông sẽ phải chia xẻ mọi nguy hiểm mà chàng trai đầy nhiệt tình này đang hứng chịu. Ông lo lắng nhìn quanh và lùi lại lần nữa cũng háp tấp như lần trước.

Ông vừa thấy bóng quận công d'Alençon ở trên một cửa sổ.

Henri đổi ngay dáng điệu, cầm lấy khẩu súng trường trong tay de Mouy đang giả làm lính gác và vừa ra vẻ kiểm tra khẩu súng vừa nói:

- De Mouy, chắc hẳn có lý do nào cần cấp lắm thì anh mới tới đưa đầu vào miệng hùm như thế này chứ?

- Thưa bệ hạ, không! Tôi rình chực bệ hạ từ tám ngày nay - Ồi. Hôm qua tôi mới biết được rằng sáng nay bệ hạ phải thử con ngựa này nên tôi đến canh tại cổng Louvre.

- Nhưng tại sao anh lại có bộ quân phục này được?

- Viên chỉ huy đại đội người Tân giáo là bạn tôi.

- Súng trường của anh đây, đứng vào chỗ gác đi. Người ta đang quan sát chúng ta đấy. Khi nào ta quay lại, ta sẽ cố nói với anh vài lời, nhưng nếu ta không nói gì thì cũng đừng giữ ta lại. Tạm biệt.

De Mouy lại tiếp tục bước đều đặn còn Henri thì tiến về phía con ngựa.

- Con vật nhỏ bé xinh xinh ấy là thế nào thế? - Quận công d'Alençon hỏi vọng từ cửa sổ xuống.

- Sáng nay tôi phải thử nó - Henri đáp.

- Nhưng đây có phải ngựa của đàn ông đâu? Đây là ngựa dành cho một mỹ nhân.

- Cẩn thận đây Henri, anh là người không kín mồm kín miệng được đâu vì chúng ta sẽ gặp người đẹp ở cuộc săn và lúc ấy nếu như tôi không biết anh là hiệp sĩ của ai thì ít ra tôi cũng sẽ biết anh là người giữ ngựa của ai.

- Ô! Lạy Chúa, anh sẽ chẳng biết được đâu - Henri nói với vẻ hồn hậu đóng kịch - Cái người đẹp ấy sáng nay không đi được vì bị ốm.

Và ông lên ngựa.

- Ôi! Chà! Thật tội nghiệp phu nhân de Sauve! - d'Alençon vừa nói vừa cười.

- François! François! Anh mới là người không kín mồm kín miệng!

- Thế cái bà Charlotte xinh đẹp bị làm sao thế? - Quận công d'Alençon lại hỏi.

- Tôi cũng chẳng biết nữa - Henri vừa đáp vừa cho ngựa đi nước kiệu vòng vèo trên sân - Dariole báo với tôi là bà ta bị nặng đầu lắm, khắp người tê cứng, tóm lại là bải hoải toàn thân.

- Thế chuyện đó ngăn anh đi cùng chúng tôi không? - Quận công hỏi.

- Tôi ấy à? Tại sao không? Anh biết rằng tôi mê săn bắn như điên. Chẳng gì có thể làm tôi bỏ một cuộc săn được cả.

- Ấy vậy mà anh vẫn lỡ cuộc săn này đây, Henri ạ - quận công tiếp sau khi quay lại nói chuyện với một người mà Henri không nhìn thấy vì người đó đứng tận trong phòng để nói chuyện với quận công.

- Vì đức vua cho người báo với tôi rằng cuộc săn không tiến hành hôm nay.

- Chậc! Sao vậy? - Henri nói với vẻ cụt hứng.

- Hình như có những thư tín quan trọng của ông de Nervers thì phải. Đức vua, Thái hậu và quận công d'Anjou anh tôi đang họp bàn.

"Ái chà! - Henri tự nhủ - Phải chăng là tin về Ba Lan?"

Rồi ông cao giọng nói tiếp:

- Nếu vậy thì tôi cần phải liêu mạng lâu hơn nữa trên băng như thế này. Xin tạm biệt anh!

- Ông cho ngựa dừng trước de Mouy và truyền:

- Đây de Mouy, gọi một người trong đội của mi ra mà gác tiếp. Mi giúp người hầu ngựa gỡ yên ra, đội yên lên đầu và đem tới cho người thợ chuyên dát vàng bạc yên ngựa, còn một hình thêu mà y chưa làm xong hôm nay. Mi tới trả lời tại phòng ta, nghe không?

De Mouy vội vàng tuân lệnh vì quận công d'Alençon đã biến khỏi cửa sổ. Rõ ràng là ông ta nghi ngờ điều gì.

Quả thực de Mouy vừa mới qua khỏi cửa thì quận công d'Alençon xuất hiện. Một người lính Thụy Sĩ đang đứng gác ở chỗ de Mouy.

D'Alençon nhìn rất kỹ người lính gác mới này rồi quay về phía Henri hỏi:

- Ban nãy anh nói chuyện với người khác phải không?

- Tên kia là một người hầu trong gia đình tôi mà tôi đã cho đăng vào lính Thụy Sĩ. Tôi giao cho hắn một việc mà hắn đang thi hành.

- À! - Quận công nói như thể câu trả lời đã làm ông ta hài lòng - Marguerite có khỏe không?

- Tôi sắp đến chỗ bà ta đây.

- Thế từ hôm qua đến giờ anh không gặp chị ấy à?

- Không, đêm qua khoảng mười một giờ tôi có đến chỗ bà ta, nhưng Gillonne bảo tôi rằng hoàng hậu mệt và đã đi nghỉ.

- Bây giờ thì anh chẳng gặp được chị ấy ở trong cung đâu, chị ấy ra ngoài rồi.

- Vâng, cũng có thể - Henri đáp - Bà ta phải đi tới tu viện Annonciade.

Chẳng có cách nào đẩy câu chuyện tiếp tục được vì Henri dường như dứt khoát chỉ chịu trả lời mà

thôi.

Anh rể em vợ đành chia tay nhau. Quận công d'Alençon đi thăm dò tin tức, như lời ông ta nói, còn vua Navarre thì về nhà mình.

Henri mới về được khoảng năm phút đã nghe có tiếng gõ cửa.

- Ai đấy? - Ông hỏi.

- Tôi bệ hạ - Có tiếng trả lời mà Henri nhận ra ngay là giọng de Mouy - Tôi đem lời phúc đáp của người làm đồ vàng bạc cho yên ngựa tới.

Henri thật sự xúc động, bước ra mở cửa cho chàng thanh niên và đóng ngay cửa lại sau lưng chàng.

- Anh đấy à, de Mouy! Ta đã mong là anh sẽ suy nghĩ lại.

- Tôi bệ hạ, tôi suy nghĩ đã ba tháng nay rồi - de Mouy trả lời - Thế là đủ, bây giờ đến lúc phải hành động.

Henri phác một cử chỉ đầy lo lắng.

- Xin bệ hạ đừng lo ngại gì, chúng ta chỉ có một mình và tôi vội lắm vì thì giờ rất cấp bách. Chỉ một lời thôi bệ hạ cũng có thể trả lại cho chúng ta tất cả những gì đạo Tân giáo đã mất trong năm qua. Chúng ta hãy nói rõ ràng, thẳng thắn ngắn gọn với nhau.

- Ta nghe đây, de Mouy trung thực của ta - Henri thấy không còn cách nào để lẩn tránh việc giải thích được nên đành trả lời.

- Có thật là bệ hạ bỏ Tân giáo không?

- Thật vậy - Henri đáp.

- Vâng, nhưng đó chỉ là bề ngoài thôi hay là với tất cả tấm lòng?

- Người ta bao giờ cũng biết ơn Đức Chúa đã cứu mạng cho mình - Henri trả lời bằng cách lẩn tránh câu hỏi như ông vẫn thường làm trong trường hợp tương tự như thế này - Và hiển nhiên là trong cơn nguy hiểm ấy Chúa đã tha mạng cho ta.

- Tôi bệ hạ, xin Người hãy thú nhận một điều.

- Điều gì?

- Đó là việc chối đạo của bệ hạ không phải là do lòng tin mà là do tính toán. Bệ hạ đã chối đạo để được vua Charless cho sống chứ không phải là vì Chúa đã bảo toàn tính mạng cho bệ hạ.

- De Mouy ạ, dù nguyên nhân việc cải đạo của ta có là gì chẳng nữa thì ta vẫn cứ là người Giatô giáo.

- Thừa vâng, nhưng liệu bệ hạ có mãi mãi là người Giatô giáo không? Khi cơ hội đầu tiên để lấy lại tự do cho sự sống trần và tâm linh của bệ hạ đến thì chẳng lẽ bệ hạ lại không thu lại lời cải đạo? Thế này đây, cơ hội đó đã đến rồi. La Rochelle nổi loạn, xứ Roussillong và Bearn chỉ chờ lệnh để hành động, ở Guyenne, tất cả đều đọit chiến tranh. Xin bệ hạ chỉ cần nói với tôi rằng bệ hạ bị cưỡng ép làm người Giatô giáo, tôi xin đảm bảo với bệ hạ về tương lai.

- De Mouy thân mến, người ta không thể cưỡng ép được một nhà quý tộc thuộc dòng dõi như ta. Điều ta đã làm là làm một cách tự do.

- Nhưng tôi bệ hạ - Trái tim chàng trai thất vọng vì sự chống cự không ngờ đó - Bệ hạ không nghĩ rằng làm như vậy bệ hạ bỏ rơi chúng tôi... bệ hạ phản bội lại chúng tôi hay sao?

Gương mặt Henri vẫn lạnh lùng.

- Vâng, bệ hạ phản bội lại chúng tôi - De Mouy nói tiếp - Vì nhiều người trong số chúng tôi đã liều mạng tới đây để cứu vãn danh dự và tính mạng của bệ hạ. Chúng tôi đã chuẩn bị tất cả để trao cho bệ hạ một ngôi báu. Bệ hạ có nghe rõ không, không chỉ tự do thôi mà cả quyền lực nữa: một ngai vàng tùy ý bệ hạ lựa chọn vì trong vòng hai tháng nữa bệ hạ có thể chọn giữa Navarre và Pháp quốc.

- De Mouy ạ - Henri vừa nói vừa che giấu ánh mắt, vì dù ông không muốn khi nghe tới đề nghị này mất

ông cũng lóe lên như tia chớp - Tính mạng ta an toàn, ta là người Giatô giáo, ta là chồng của Marguerite, ta là em vua Charles, ta là con rể hiền mẫu Catherine. De Mouy, khi ta đứng ở địa vị đó, ta đã tính toán cơ may và cả nghĩa vụ nữa.

- Nhưng tâu bệ hạ, tôi biết tin vào cái gì đây? - De Mouy tiếp lời - Người ta nói với tôi rằng cuộc hôn nhân của bệ hạ vẫn chưa hoàn thành, người ta nói với tôi rằng trong thâm tâm bệ hạ vẫn tự do, người ta nói với tôi rằng mối hận thù của Catherine...

- Giả dối, giả dối tất - Anh chàng Bearnais hấp tấp nói - Đúng là người ta đã lừa dối anh một cách vô sỉ, anh bạn ạ, Marguerite thân yêu đúng là vợ ta thật, Catherine quả là mẹ ta, và cuối cùng đức vua Charless IX quả là chúa tể và chủ của cuộc đời và trái tim ta.

De Mouy rùng mình, một nụ cười gằn như khinh miệt lướt qua môi chàng.

- Tâu bệ hạ, vậy đó sẽ là câu trả lời tôi đem về cho các đồng đạo - De Mouy vừa nói vừa thất vọng buông tay và cố thử đưa mắt dò hỏi cái tâm hồn đầy bí ẩn này - Tôi sẽ nói với họ rằng vua Navarre chia tay và dâng trái tim cho những kẻ đã cắt cổ chúng tôi, tôi sẽ nói với họ rằng nhà vua đã trở thành người ca ngợi Thái hậu và người bạn của Maurevel...

- De Mouy thân mến - Henri nói - Nhà vua sắp họp xong, ta phải đến hỏi người tại sao lại hoãn một việc quan trọng như cuộc săn này. Tạm biệt nhé, hãy bắt chước ta anh bạn ạ, từ bỏ chính kiến đi, quy phục đức vua và chịu lễ misa đi.

Và Henri tiến hay đúng hơn là đẩy chàng thanh niên ra tới tận phòng ngoài. Sự kinh ngạc của chàng trai dần dần nhường chỗ cho lòng tức giận.

Cửa vừa khép lại thì de Mouy không thể kìm được lòng mong muốn trút cơn giận lên một vật gì thay cho việc trút nó lên đầu ai. Chàng vò mũ trong tay, ném xuống đất rồi giày xéo lên trên như con bò mộng giày xéo áo măng-tô của người đầu bò:

- Ôi thế có cái chết! - Chàng kêu lên - Quả là một ông hoàng khốn nạn! Ta muốn bị giết ở đây để hẳn mãi mãi bị nhớ nhục vì máu ta đổ!

- Suyt! Ông de Mouy! - Một giọng nói lọt qua khe một cánh cửa mở hé - Suyt! Khẽ thôi! Vì người khác có thể nghe thấy ông mất!

De Mouy hấp tấp quay lại và thấy quận công d'Alençon quần mình trong một chiếc áo măng-tô đang thò mái đầu xanh xao ra ngoài hành lang để tin chắc rằng ông ta chỉ có một mình với de Mouy.

- Quận công d'Alençon! - De Mouy thốt lên - Ta nguy rồi!

- Ngược lại, thậm chí có thể là ông đã tìm thấy điều mà ông muốn tìm - Ông hoàng thì thầm - Bằng chứng là ta không muốn để cho ông bị giết ở đây như ông nghĩ thế. Ông cứ tin ta, máu của ông có thể được sử dụng tốt hơn là chỉ để làm đỏ thêm nhà của vua Navarre.

Nói tới đó, quận công mở toang cánh cửa mà ông ta vẫn để hé.

- Đây là phòng của hai vị quý tộc của ta - Quận công nói - Không có ai sẽ tới quấy rầy ta. Ở đây, chúng ta có thể tự do nói chuyện. Ông vào đi.

- Thừa điện hạ, tôi đây! - Kẻ âm mưu kinh ngạc đáp lại.

Và chàng bước vào phòng, quận công d'Alençon đóng cửa lại sau lưng chàng cũng hấp tấp y như vua Navarre vậy.

Lúc bước vào, de Mouy vẫn còn điên khùng vì tức giận, trong lòng vẫn còn nguyên rửa vua Navarre. Nhưng rồi ánh mắt đăm đăm lạnh lùng của ông quận công trẻ đã tác động tới viên chỉ huy Tân giáo như tấm gương ma thuật khiến cơn say của anh ta bị xua tan.

- Thừa điện hạ, nếu tôi hiểu đúng thì có phải điện hạ muốn nói chuyện cùng tôi - De Mouy hỏi.

- Đúng thế, ông de Mouy - François đáp - Mặc dù ông cải trang nhưng ta vẫn suýt nhận ra ông và tới

khi ông bỗng sủng chào Henri anh ta, ta đã nhận rõ ra ông. Thế nào, de Mouy, ông không hài lòng với vua Navarre à?

- Thưa điện hạ!

- Thôi nào, ông cứ mạnh dạn nói với ta. Có lẽ ta là bạn ông mà ông không ngờ đấy.

- Ngài ư, thưa điện hạ!

- Phải, chính ta. Vậy ông hãy nói đi!

- Thưa điện hạ, tôi không biết nói gì với người. Nhưng mà việc tôi cần phải nói với nhà vua Navarre có liên quan tới những quyền lợi mà điện hạ có lẽ sẽ không hiểu được. Và lại, đó là những chuyện tầm phào - De Mouy nói thêm với vẻ cố tỏ ra dửng dưng.

- Chuyện tầm phào à? - Quận công thốt lên.

- Đúng thế, thưa điện hạ.

- Vì những chuyện tầm phào mà ông thấy cần phải liều mạng để quay trở về Louvre nơi mà, như ông biết đấy, đầu ông được treo giá với số vàng nặng cũng bằng thế? Vì người ta không phải không biết rằng cùng với vua Navarre và ông hoàng Condé, ông là một trong những thủ lĩnh chủ chốt của phái Tân giáo.

- Thưa điện hạ, nếu người nghĩ như vậy, xin người hãy xử sự với tôi trên tư cách là em vua Charles và con của Thái hậu Catherine.

- Tại sao ông muốn ta làm như thế, một khi ta đã nói với ông rằng ta là bạn ông? Thôi hãy nói sự thật ra đi.

- Thưa điện hạ - De Mouy nói - Tôi xin thề với điện hạ...

- Xin ông đừng thề, đạo Tân giáo cấm thề, nhất là những lời thề giả dối.

De Mouy cau mày.

- Ta xin nói với ông rằng ta biết hết - Quận công tiếp.

De Mouy vẫn nín lặng.

- Ông còn ngờ ư - Ông hoàng ân cần nhấn mạnh - Thế thì ông de Mouy thân mến ạ, lại phải thuyết phục ông thôi. Nào, ông xem ta có nhầm không nhé. Có đúng là vừa rồi ông đã đề xuất với anh rể Henri của ta - Ông ta vừa nói vừa đưa tay chỉ về phía phòng Henri - Sự giúp đỡ của ông và những người theo phe ông để tái lập ông ta lên ngai vàng Navarre của ông ta hay không?

De Mouy hoảng sợ nhìn quận công.

- Đó là đề nghị mà ông ta kinh hoàng từ chối.

De Mouy ngẩn người.

- Có phải lúc đó ông đã nhắc nhở lại tình bạn cũ của các ông, kỷ niệm về tôn giáo chung của các ông? Thậm chí có phải lúc đó ông đã đưa ra mời chào vua Navarre bằng một tiền đồ thật chói lọi, chói lọi đến mức ông ta phải loá mắt, đó là hy vọng đạt tới ngai vàng nước Pháp, đúng không? Thế nào, đúng là ta biết rõ chứ? Có đúng đó là những điều ông tới đề nghị với anh chàng Bearn không?

- Thưa điện hạ - De Mouy kêu lên - Đúng đến nỗi lúc này đây tôi đang tự hỏi liệu tôi có nên cho rằng điện hạ là người nói dối không! Có nên gây ra trong phòng này một cuộc đấu khốc liệt để chắc chắn rằng cái chết của hai chúng ta sẽ dập tắt luôn điều bí mật khủng khiếp đó.

- Nhẹ nhàng thôi, ông de Mouy trung thực của ta, nhẹ nhàng thôi! - Quận công d'Alençon không thay đổi nét mặt, không hề có cử chỉ nào khác trước lời đe dọa đó - Điều bí mật sẽ được giữ kín trong chúng ta nếu cả hai chúng ta đều sống hơn là một trong hai người chết đi. Ông hãy nghe ta và đừng có làm phiền chuôi kiếm của ông nữa. Lần thứ ba nhắc với ông rằng ta là một người bạn. Xin ông hãy trả lời như với một người bạn. Nào, có phải vua Navarre đã từ chối tất cả những điều mà ông trao dâng

cho ông ta không?

- Thưa điện hạ, vâng, tôi thừa nhận điều đó; vì nó chỉ gây hại cho mỗi mình tôi thôi.

- Có phải lúc ông ra khỏi phòng ông ta, ông đã xéo lên chiếc mũ của mình mà nguyên rửa rằng ông ta là một ông hoàng hèn nhát và không xứng đáng là thủ lĩnh của các ông nữa hay không?

- Thật thế, thưa điện hạ, tôi có nói vậy.

- A! Thật là! Rút cuộc là ông cũng đã nhận.

- Thưa vâng.

- Ông vẫn giữ ý như thế chứ?

- Hơn bao giờ hết, thưa điện hạ!

- Vậy thì ta đây, ông de Mouy, ta, con trai thứ ba của Henri đệ nhị, ta, hoàng tử Pháp, liệu ta có đủ tư cách quý tộc để chỉ huy binh lính cho ông không? Và ông có coi ta là thằng thẩn để ông tín nhiệm lời nói của ta hay không?

- Ngài ư? Thưa điện hạ? Ngài là thủ lĩnh của người Tân giáo ư?

- Tại sao không nhỉ? Đây là thời buổi cải đạo. Ông biết đấy Henri cải làm Giatô giáo, ta cũng có thể cải theo Tin lành được lắm chứ.

- Thưa điện hạ, hẳn thế, vì vậy tôi xin điện hạ hãy giải thích rõ cho tôi...

- Chẳng gì đơn giản hơn, và ta sẽ nói vắn tắt cho ông cái phép làm chính trị của tất cả mọi người:

- Anh Charles của ta giết người Tân giáo vì ông ấy muốn trị vì rộng hơn. Anh d'Anjou nhà ta để cho Charles giết người Tân giáo vì ông ta sẽ lên nối ngôi sau Charles và vì như ông biết đấy, anh Charles của ta đau ốm luôn. Còn ta... mọi việc lại khác. Ta sẽ không lên ngôi trị vì, ít ra là ở Pháp, vì ta còn có hai ông anh đứng trước. Mỗi căm ghét của mẹ ta và hai anh ta đẩy lui ta ra xa khỏi ngai vàng hơn cả những luật lệ của tự nhiên. Ta không có được một tình thương yêu gia đình nào, một vinh quang nào, một vương quốc nào. Thế mà ta có một trái tim cũng cao quý như hai anh ta vậy. Thế nên de Mouy! de Mouy! Ta muốn tự xẻ lấy cho mình một vương quốc với thanh kiếm của ta trong cái nước Pháp đầm máu này. De Mouy, đó là những điều ta muốn. Ông hãy nghe đây:

"Ta muốn là vua Navarre không phải theo huyết thống mà theo bầu cử. Và ông hãy nhớ là ông không có một điều gì phản kháng chuyện đó, ta không phải là kẻ tiếm ngôi mà chỉ vì anh rể ta từ chối những đề nghị của ông, ông ta rúc vào trong sự trì độn và cao giọng thừa nhận rằng vương quốc Navarre chỉ là chuyện hão huyền. Với Henri de Bearn, các ông chẳng có gì hết. Với ta, các ông có một lưỡi gươm và một tên tuổi. François d'Alençon hoàng tử Pháp, sẽ cứu trợ tất cả những bạn hoặc những ai đồng loã với mình, ông muốn gọi thế nào thì gọi. Thế nào, ông de Mouy, ông nghĩ gì về lời đề nghị này?"

- Tôi xin nói là tôi bị choáng ngợp, thưa điện hạ.

- De Mouy ạ, chúng ta còn nhiều trở ngại phải vượt qua. Ông đừng tỏ ra khát khe khó tính ngay từ đầu như thế với một hoàng tử và một người anh em của nhà vua đến với ông.

- Thưa điện hạ, nếu tôi chỉ có một mình để bảo vệ những ý nghĩ của tôi thôi thì mọi việc đã xong cả rồi. Nhưng chúng tôi còn có cả một hội đồng. Dù lời đề nghị có rục rờ đến mấy, và có lẽ lại chính là vì chuyện đó, các thủ lĩnh trong phe không bao giờ chấp nhận không điều kiện.

- Đó lại là việc khác, và câu trả lời của ông thực xứng đáng là của một tấm lòng trung thực và thận trọng. De Mouy, qua cách xử sự của ta mới rồi, ông phải nhận thấy lòng thành của ta. Vậy về phần ông, ông hãy coi ta như một người được người ta tôn trọng chứ không phải như một ông hoàng được người ta xu nịnh. De Mouy, liệu ta có chút cơ may nào không?

- Xin thề bằng lời nói danh dự của tôi, thưa điện hạ, điện hạ đã muốn tôi nói ý kiến của mình thì đây, điện hạ có tất cả các cơ may kể từ lúc vua Navarre từ chối lời đề nghị mà tôi đã tới dâng cho ông ta.

Nhưng thưa điện hạ, tôi xin nhắc lại là việc hội ý với các thủ lĩnh của chúng tôi là chuyện bắt buộc.

- Nếu vậy xin ông cứ làm đi - d'Alençon đáp - Nhưng bao giờ thì trả lời.

De Mouy yên lặng nhìn ông hoàng. Rồi dường như quyết định dứt khoát, chàng nói:

- Thưa điện hạ, xin Người trao tay cho tôi. Tôi cần được nắm lấy bàn tay của một hoàng tử Pháp để tin chắc rằng mình sẽ không bị phản bội.

Quận công không những chìa tay cho de Mouy mà còn nắm lấy tay chàng và siết chặt.

- Thưa điện hạ, bây giờ tôi đã an tâm - Chàng thanh niên Tân giáo nói tiếp - Nếu chúng ta bị phản bội, tôi sẽ nói là điện hạ không dính líu gì vào đây. Thưa điện hạ, nếu không thế thì dù Người có dính líu rất ít vào sự phản bội ấy, Người cũng sẽ bị mất danh dự.

- De Mouy, tại sao ông lại nói với ta như vậy trước khi cho ta hay bao giờ ông sẽ đem câu trả lời của các thủ lĩnh của ông tới?

- Bởi vì, thưa điện hạ, khi điện hạ hỏi tôi khi nào sẽ có câu trả lời, điện hạ cũng đã hỏi các thủ lĩnh ở đâu. Và nếu tôi nói với điện hạ: "Đến tối", điện hạ sẽ biết rằng các thủ lĩnh đang ẩn nấp tại Paris.

Vừa nói vậy, de Mouy vừa phác một cử chỉ nghi ngờ và dán ánh mắt sắc sảo của mình lên con mắt giả dối lảo liên của quận công.

- Thôi nào - Quận công bảo - Ông vẫn còn nghi ngờ đấy, ông de Mouy ạ. Nhưng mới đầu thì ta không thể đòi hỏi ở ông một sự tin cậy hoàn toàn được. Ông sẽ biết ta sau này. Chúng ta sẽ gắn bó với nhau bằng quyền lợi chung khiến ông hết nghi ngờ. Vậy ông bảo tối nay phải không, ông de Mouy?

- Thưa điện hạ vâng, vì thời gian gấp lắm. Đến tối, nhưng ở đâu, thưa điện hạ?

- Ở Louvre, tại đây, trong căn phòng này, ông có đồng ý không?

- Phòng này có người ở phải không? - De Mouy đưa mắt chỉ hai chiếc giường kê đối diện với nhau.

- Có hai vị quý tộc của ta ở đây.

- Thưa điện hạ, tôi thấy là đối với tôi, quay trở lại Louvre thì thật bất cần.

- Tại sao vậy?

- Vậy nếu như điện hạ đã nhận ra tôi, những người khác có thể cũng tinh mắt như điện hạ và lại cũng sẽ nhận ra tôi. Tuy vậy tôi sẽ trở lại Louvre nếu điện hạ ban cho tôi điều mà tôi yêu cầu điện hạ.

- Điều gì vậy?

- Một giấy thông hành.

- De Mouy, nếu giấy thông hành của ta cấp mà được tìm thấy trên người ông thì vạ sẽ nguy hại cho ta và không cứu được ông. Ta chỉ giúp ông được điều đó với điều kiện trước mắt tất cả mọi người chúng ta hoàn toàn xa lạ đối với nhau. Chỉ cần hở ra một chút mối quan hệ giữa ta và ông cho mẹ và các anh ta thôi thì nó cũng sẽ khiến ta dễ dàng bỏ mạng. Vậy ông sẽ được bảo vệ và gìn giữ nhờ quyền lợi cho chính ta, khi mà ta chịu liên lụy về những kẻ khác cũng như đang liên lụy với ông lúc này. Chừng nào chính ta còn không bị nghi ngờ thì ta còn đảm bảo được cho ông mọi thứ, xin ông đừng quên điều đó. Ông nên can đảm lên một lần nữa. Hãy mạo hiểm với lời hứa của ta giống như ông đã mạo hiểm mà không có lời hứa của anh rể ta. Hãy đến Louvre tối nay.

- Nhưng điện hạ muốn tôi đến bằng cách nào chứ? Tôi không thể liêu ăn mặc như thế này trong các khu phòng ở được. Y phục này chỉ ở trong các sân và tiền sảnh được thôi. Nếu tôi mặc y phục của tôi thì lại còn nguy hiểm hơn nữa, vì ở đây mọi người đều biết tôi và quần áo tôi chẳng cái trang cho tôi được tí nào hết.

- Vì thế nên ta phải tìm... chà tí... Ta nghĩ rằng ừ... đây rồi.

Quận công đưa mắt nhìn quanh và dừng mắt lại trên đồng quần áo chung diện của De Mole bấy giờ đang được trải ra trên giường. Ông ta nhìn thấy chiếc áo choàng màu anh đào lộng lẫy có thêu chỉ

vàng, chiếc mũ có cái lông chim trắng với một vòng hoa cúc thêu vàng và bạc xung quanh và cuối cùng là chiếc áo chèn bằng satin màu ngọc xám điểm vàng.

- Ông có thấy chiếc áo choàng, chiếc mũ lông và áo chèn này không? - Quận công hỏi - Đó là của ông de Mole, một quý tộc của ta, một anh chàng nịnh đầm tài ba. Y phục này làm rối loạn cả triều đình, mặc nó vào thì cách trăm bước người ta cũng nhận ra ông De Mole. Ta sẽ cho ông địa chỉ của tay thợ may đã may cho De Mole cứ trả giá gấp đôi vào và đến tối ông sẽ có một bộ y như thế. Ông nhớ kỹ tên ông de Mole chứ?

Quận công d'Alençon chưa dứt lời chỉ dẫn thì người ta nghe có tiếng chân trong hành lang bước lại gần và tiếng một chiếc chìa khoá quay trong ổ.

- Đây, ai đây? - Quận công la lên, lao tới cửa và cài chốt lại.

- Quý quái, hỏi mới lạ chứ! - Có tiếng người bên ngoài trả lời - Anh là ai đây thì có? Nhộn thật đấy! Trở về nhà lại bị người ta hỏi là ai đấy!

- Ông đây hả, ông de Mole?

- Đây, chắc chắn đúng là tôi rồi. Nhưng còn ông, ông là ai?

Trong khi De Mole tỏ ra ngạc nhiên vì thấy phòng mình có người và cố tìm xem kẻ mới tới ở chung là ai thì quận công d'Alençon hấp tấp quay lại, tay giữ chốt, tay che ổ khoá.

- Ông có biết ông De Mole không? - Quận công hỏi de Mouy.

- Thừa điện hạ, không.

- Thế ông ta có biết ông không?

- Tôi tin là không.

- Thế thì ổn rồi, với lại, ông hãy giả vờ nhìn xuống cửa sổ đi.

De Mouy im lặng tuân lời vì De Mole bắt đầu sốt ruột và đập thình thịch vào cửa.

Quận công d'Alençon nhìn lại de Mouy một lần nữa và khi thấy chàng đứng xoay lưng lại, ông ta bèn mở cửa.

- Điện hạ quận ông! - De Mole kinh ngạc lùi lại kêu lên - Ôi xin lỗi điện hạ!

- Không sao! Ta cần phòng ông để tiếp một người.

- Xin điện hạ cứ làm. Nhưng xin điện hạ cho phép tôi được lấy chiếc áo và mũ của tôi đang ở trên giường. Đêm hôm qua tôi bị mất cả hai thứ ấy trên bờ sông Grève, tôi bị bọn kẻ cướp tấn công.

- Quả thật - Quận công mỉm cười - Ông bị sửa cho khá đấy. Hình như ông đụng độ với mấy thằng cha ương bướng lắm thì phải.

Đích thân quận công đưa cho De Mole áo choàng và mũ.

Chàng trai cúi chào và ra phòng ngoài để thay quần áo. Chàng chẳng quan tâm tí gì tới những việc quận công đang làm trong phòng, vì hồi đó ở Louvre có cái kiểu là nhà ở của các quý tộc phục vụ thường được các ông hoàng biến thành các khách sạn để tiếp đủ thứ người.

Khi đó de Mouy xích lại gần quận công và cả hai đều lắng nghe xem bao giờ thì De Mole xong và đi. Nhưng khi thay xong quần áo, chính De Mole lại gỡ thế bí cho họ bằng cách tiến lại gần cửa và hỏi:

- Xin lỗi điện hạ! Điện hạ có tình cờ gặp bá tước de Coconnas không ạ?

- Không, bá tước ạ! Ấy thế mà ông ta phải vào châu sáng nay đấy!

- Vậy có khi người ta ám sát ông bạn của tôi mất rồi! - De Mole vừa tự nhủ vừa vội vã bỏ đi.

Quận công lắng nghe tiếng bước chân xa dần, liền mở cửa rồi kéo de Mouy theo sau:

- Ông nhìn ông ta đi kìa, cố gắng mà bắt chước cái kiểu đi khó tả ấy.

- Tôi sẽ cố hết sức - De Mouy đáp - Không may tôi lại là lính chứ không phải là công tử bột.

- Dù sao thì ta cũng sẽ chờ ông trước nửa đêm trong cái hành lang này. Nếu phòng các quý tộc của ta

rảnh thì ta sẽ tiếp ông ở đó, nếu không thì chúng ta tìm một phòng khác.

- Thưa điện hạ, được.

- Vậy thì đến tối nhé, trước nửa đêm.

- Vâng, đến tối nay, trước nửa đêm.

- À này, de Mouy, ông vung tay phải mạnh lên khi đi nhé, đó là dáng đi đặc biệt của ông de Mole đấy.

Phố Tizon và phố Cloche Percée

De Mole vừa đi vừa chạy ra khỏi Louvre và sục sạo khắp Paris để tìm anh chàng Coconnas tội nghiệp.

Đầu tiên chàng tới phố Arbres tìm nhà bác chủ quán Hurière vì chàng nhớ mình vẫn thường nhắc cho anh chàng Piémontais một câu thành ngữ Latinh nào đó nói rằng thần Tình yêu, Bacchus và Cérés là những thần linh quan trọng bậc nhất. Chàng hy vọng rằng Coconnas sẽ yên vị tại quán Tinh tú sau một đêm cũng bận rộn như đêm qua của chàng.

Ở quán bác Hurière, de Mole không tìm thấy gì khác ngoài kỷ niệm về nghĩa vụ đã hứa và một bữa ăn rất ngon miệng được chàng vui lòng chấp nhận mặc dù đang có nỗi lo âu trong lòng.

Sau khi dạ dày đã yên ổn còn đầu óc vẫn chưa được thanh thoi, de Mole lại bắt đầu chạy ngược sông Seine, cứ như một anh chàng hốt hải đi tìm vợ bị chết đuối. Đến bờ sông Grève, chàng nhận ra nơi mà, như chàng đã nói với d'Alençon, ba bốn giờ trước chàng bị nạn trong cuộc đi chơi đêm của mình.

Điều này chẳng phải hiếm trong kinh thành Paris, nơi mà một trăm năm trước đó Boileau đã bị đánh thức trong đêm bởi tiếng đạn bắn thủng cửa chớp nhà ông. Trên bãi chiến trường vẫn còn sót lại một chiếc lông mũ của chàng. Bản năng sở hữu là một bản năng bẩm sinh ở con người. De Mole có mười chiếc lông cài mũ, cái nào cũng tuyệt đẹp, nhưng chàng vẫn dừng lại để nhặt chiếc lông đó, hay đúng hơn là mảnh còn sót lại đó. Chàng đang ngắm nó với vẻ thiếu nã thì có tiếng chân thình thịch vang lên tiến lại gần chàng và những giọng nói sỗ sàng ra lệnh cho chàng dẹp đường. De Mole ngược lên và thấy một chiếc kiệu có hai người hầu đi trước và một người hầu ngựa đi cùng. De Mole nhận ra chiếc kiệu quen thuộc nên vội vàng dẹp sang một bên.

Chàng quý tộc quả đã không nhầm.

- Ông de Mole! - Một giọng nói êm ái vọng ra từ trong kiệu, trong khi một bàn tay trắng mịn như sa tanh vén rèm kiệu lên.

- Thưa lệnh bà, chính tôi. - De Mole nghiêng mình thi lễ trả lời.

- Ông de Mole đang cầm một chiếc lông cài mũ trong tay... - Công nương trong kiệu nói tiếp - Ông đang si tình phải không ông bạn thân mến, ông đang tìm lại những dấu vết đã mất chăng?

- Thưa lệnh bà, vâng, tôi đang yêu, yêu say đắm. Nhưng lúc này đây, mặc dầu tôi không tìm chúng, tôi vẫn gặp lại những dấu vết của chính mình. Nhưng trước tiên, xin lệnh bà cho phép tôi được vãn an Người.

- Tuyệt vời lắm, tôi thấy dường như chưa bao giờ tôi khỏe như thế. Chắc là vì tôi đã đi cầu nguyện tu dưỡng suốt đêm.

- A! Lệnh bà tu dưỡng tâm linh? - De Mole vừa nói vừa nhìn Marguerite với vẻ kỳ quặc.

- Đúng vậy, thì có gì đáng ngạc nhiên đâu?

- Nếu không phải là tò mò thì xin phép được hỏi lệnh bà: Người tu dưỡng tâm linh nơi tu viện nào ạ?

- Tôi đâu có che giấu chuyện này, tôi tới tu viện Annonciade.

- Nhưng còn ông, ông làm gì ở đây mà có vẻ kinh hoàng thế?

- Thưa lệnh bà, tôi cũng đi tu dưỡng nguyện cầu suốt đêm trong vùng lân cận tu viện đó. Sáng nay tôi mới đi tìm người bạn tôi đã biến đâu mất, và trong lúc tìm ông ta, tôi lại thấy chiếc lông cài này.

- Của ông ấy phải không? Ông làm tôi lo cho ông bạn của ông quá, chốn này chẳng lành đâu.

- Xin lệnh bà yên lòng. Chiếc lông cài mũ này là của tôi. Tôi đánh mất nó vào khoảng năm giờ rưỡi sáng nay ở đây, trong khi chạy thoát thân khỏi tay bốn tên kẻ cướp lăm lăm muốn cắt cổ tôi ít ra thì tôi cho là như thế.

Marguerite cố nén một cử chỉ kinh hoàng.

- Ôi ông kể cho tôi nghe xem nào - Nàng thốt lên.

- Cũng đơn giản thôi, thưa lệnh bà. Như tôi đã được hân hạnh trình với lệnh bà, lúc đó vào khoảng năm giờ sáng...

- Mới năm giờ sáng mà ông đã ra phố rồi à? - Marguerite ngắt lời.

- Xin lệnh bà thứ lỗi, lúc ấy tôi mới về.

- A! Ông de Mole, năm giờ sáng mới về nhà! - Marguerite nói với một nụ cười có vẻ láu lỉnh dưới mắt mọi người, nhưng de Mole lại coi đó là một nụ cười hết sức đáng yêu - Về muộn thế thì ông đáng phải chịu cái hình phạt ấy lắm!

- Vậy nên tôi đâu có phàn nàn, thưa lệnh bà - De Mole kính cẩn nghiêng mình đáp - Dù tôi có bị lôi ruột ra thì tôi vẫn tự coi là mình vẫn muôn ngàn lần hạnh phúc. Nhưng rốt cuộc là trong khi tôi đi về, sớm hay muộn xin tùy lệnh bà xét, từ cái ngôi nhà đầy ơn phước nơi tôi tới tu dưỡng tâm linh suốt đêm qua thì có bốn tên kẻ cướp hiện ra ở đầu phố Mortellerie và đuổi theo tôi với những chiếc dao dài quá khổ. Thưa lệnh bà, hài hước có phải không ạ? Nhưng tóm lại đúng là như thế, và tôi đã phải bỏ chạy vì tôi quên mất thanh kiếm của tôi.

- A, tôi hiểu rồi - Marguerite nói với vẻ ngây thơ thật dễ thương - Và bây giờ ông quay lại đây để lấy kiếm.

De Mole nhìn Marguerite với một thoáng nghi ngờ lướt qua trong đầu chàng.

- Thưa lệnh bà, quả thực tôi sẽ quay lại đây và còn rất vui lòng nữa là khác, vì thanh kiếm của tôi là một thanh kiếm tuyệt vời nhưng tôi không biết cái nhà ấy ở đâu.

- Sao! - Marguerite thốt lên - Ông không biết cái nhà tối qua ông ở nằm ở đâu à?

- Không, thưa lệnh bà! Quý Satăng giết tôi đi nếu tôi dám ngờ điều đó!

- Ô! Thế mới lạ chứ! Chuyện của ông quả là tiểu thuyết đấy!

- Cả một thiên tiểu thuyết thật, chính lệnh bà cũng thấy đấy!

- Ông kể xem nào!

- Chuyện hơi dài.

- Không sao! Tôi có thời gian.

- Và nhất là chuyện này khó tin lắm.

- Ông cứ kể đi, tôi dễ tin lắm.

- Và lệnh bà ra lệnh như thế ư?

- Đúng rồi, nếu cần thì tôi ra lệnh đấy.

- Tôi xin tuân lệnh. Tối hôm sau khi cùng với hai người đàn bà dễ thương qua buổi tối trên cầu Saint-Michel, chúng tôi chia tay hai người đàn bà đó và tới nhà bác Hurière ăn tối.

- Thế trước hết cái bác Hurière ấy là thế nào đã? - Marguerite hỏi với giọng tự nhiên nhất đời.

- Thưa lệnh bà, bác Hurière - De Mole lại nhìn Marguerite lần nữa với vẻ ngờ vực như chúng ta đã nhận thấy lần đầu ở chàng - Bác Hurière là chủ quán trọ Tinh tú, ngụ tại phố Arbre sec.

- Được rồi, tôi rõ rồi... Vậy là ông dùng bữa tối tại quán bác Hurière với ông Coconnas bạn ông chứ gì?

- Đúng vậy, thưa lệnh bà, tôi đang dùng bữa với Coconnas bạn tôi thì có một người đàn ông bước vào trao cho mỗi người chúng tôi một bức thư nhỏ.

- Giống nhau chứ? - Marguerite hỏi.
- Hoàn toàn giống nhau. Chỉ có mỗi một dòng: "Có người chờ ông ở phố Saint-Antoine, đối diện với phố Jouy".
- Thế cuối thư không có chữ ký?
- Không, nhưng có ba từ, ba từ thực dễ thương hứa hẹn tới ba lần cùng một điều, tức là một niềm hạnh phúc gấp ba.
- Đó là ba từ gì vậy?
- Eros-Cupido-Amo.
- Quả thực là ba cái tên êm dịu lắm, vậy chúng có được như chúng hứa hẹn không?
- Ôi! Lệnh bà, trăm lần hơn thế ấy chứ! - De Mole sôi nổi kêu lên.
- Ông nói tiếp đi, tôi thực tò mò muốn biết điều gì đợi các ông ở phố Saint-Antoine đối diện với phố Jouy.

Có hai thị nữ chờ chúng tôi với hai chiếc khăn mùi soa cầm tay. Chúng tôi phải để cho người ta bịt mắt, lệnh bà cũng biết rằng chúng tôi không làm khó dễ gì. Chúng tôi vươn cổ ra một cách can đảm. Người dẫn đường cho tôi đưa tôi rẽ trái, người dẫn đường cho bạn tôi đưa anh ta rẽ phải, thế là chúng tôi xa nhau.

- Thế rồi sao? Dường như Marguerite muốn điều tra đến cùng.
- Tôi không biết những người dẫn đường cho bạn tôi đưa anh ta đi đâu - De Mole nói tiếp - Chắc là xuống âm phủ. Nhưng còn đối với tôi, những gì tôi biết là người dẫn đường cho tôi đưa tôi tới một nơi mà tôi coi là thiên đường.
- Thế chắc ông tò mò quá nên bị đuổi khỏi đấy chứ gì?
- Chính thế, thưa lệnh bà, Người quả có tài đoán. Tôi cứ sốt ruột chờ cho sáng để được biết mình ở đâu thì khoảng bốn giờ rưỡi, vẫn người thị nữ ấy lại bước vào, băng mắt tôi lần nữa, bắt tôi hứa không được tìm cách nhấc băng bịt mắt ra, rồi dẫn tôi ra ngoài. Bà ta đi cùng với tôi khoảng trăm bước, bắt tôi thề lần nữa là chỉ được nhấc băng sau khi đếm đến năm mươi.
- Tôi đếm đến năm mươi và lại thấy mình ở phố Saint-Antoine, đối diện với phố Jouy.

Thế rồi sao nữa?...

- Thưa lệnh bà, sau đó tôi trở về lòng vui sướng đến nỗi tôi không để ý đến bốn tên khốn kiếp mà tôi vất vả lắm mới thoát khỏi chúng. Thưa lệnh bà, khi tìm thấy một mảnh lông cài mũ của tôi ở đây, tim tôi đã run lên vì sung sướng, tôi nhặt nó và tự hứa với mình sẽ giữ nó như một kỷ niệm của cái đêm đầy diễm phúc này. Nhưng trong niềm vui sướng của tôi, chỉ còn một điều làm tôi lo lắng, đó là không biết bạn tôi bây giờ ra thế nào rồi.

- Ông ta không trở về Louvre à?
- Khổ thay, không! Tôi đã tìm anh ta ở mọi nơi mà anh ta hay tới, ở quán Tinh tú, ở sân chơi cầu và ở nhiều nơi khác nữa, nhưng Anibal thì không thấy đâu, còn Coconnas cũng chẳng có tăm hơi gì. Vừa nói vừa phác một cử chỉ sàu muộn, de Mole đưa tay mở chiếc áo choàng của mình. Người ta nhìn thấy áo chèn của chàng có nhiều chỗ bị móc rách xoạc để hở cả lần lốt như những lỗ trổ thanh lịch.

- Ông bị đâm đấy à?
- Bị đâm! Quả đúng như vậy! - De Mole không phải là không thích được hãnh diện về mối nguy hiểm mà chàng đã phải chịu - Xin lệnh bà nhìn xem!
- Vậy ông đã về Louvre, sao ông không thay áo chèn đi? - Marguerite hỏi.
- À, đó là vì có ai đó trong phòng tôi.
- Thế nào, có người trong phòng ông à? - Mắt Marguerite đầy vẻ ngạc nhiên, nàng sừng sốt hỏi:

- Ai ở trong phòng ông vậy?

- Điện hạ...

- Suyt! -Marguerite ngắt lời.

Chàng trai tuân lệnh.

- Ai ở chỗ cửa kiệu? - Nàng hỏi De Mole.

- Hai người hầu và một người hầu ngựa.

- Được! Bọn man rợ ấy mà! De Mole, ông hãy nói cho tôi biết ông thấy ai ở trong phòng ông?

- Quận công François.

- Làm gì?

Tôi không biết.

- Với ai?

- Với một người lạ mặt.

- Lạ nhỉ! Vậy là ông không tìm thấy ông Coconnas – Marguerite nói tiếp. Hiển nhiên là nàng cũng không nghĩ mình đang nói gì.

- Vậy nên như tôi đã trình với lệnh bà, tôi lo đến chết người vì chuyện ấy.

- Thế thì tôi cũng không muốn làm ông sao lãng việc tìm kiếm lâu hơn nữa - Marguerite thờ dãi nói -

Nhưng không hiểu tại sao tôi có ý nghĩ là tự ông ta sẽ trở về. Thôi, không sao, ông cứ đi đi.

Nàng đưa một ngón tay lên môi. Vì Marguerite xinh đẹp đã không gửi gắm một điều bí mật nào, không thổ lộ điều gì với De Mole, nên chàng trai hiểu rằng cái cử chỉ đáng yêu đó không hề nhằm mục đích yêu cầu chàng phải yên lặng mà còn có một ý nghĩa khác.

Đoàn người lại đi tiếp. Còn De Mole, để theo đuổi việc điều tra của mình, tiếp tục đi dọc theo sông tới tận phố Cầu Dài nối với phố Saint-Antoine. Tới chỗ trông sang phố Jouy, chàng dừng lại.

Tối hôm trước, hai thị nữ đã bịt mắt chàng và Coconnas chính ở chỗ này. Chàng đã rẽ trái và đếm được khoảng hai mươi bước chân. Nay chàng lại làm cái trò đó và thấy mình đứng trước một ngôi nhà hay nói đúng hơn là một bức tường mà phía sau có một ngôi nhà, ở giữa bức tường là một cánh cửa chạm ô văng, đóng đinh to bản và có trổ lỗ châu mai.

Ngôi nhà nằm ở phố Cloche Percée, một phố nhỏ hẹp một đầu ăn sang phố Saint-Antoine còn đầu kia thông sang phố Vua Sicily.

- Mẹ kiếp, đúng đây rồi... Ta thề đấy. Khi mình ra, mình giơ tay ra và chạm phải những cái đinh này, rồi mình bước xuống hai bậc. Cái người vừa chạy vừa kêu: "Cứu tôi với!" rồi bị giết ở phố Vua Sicily chạy qua đúng lúc mình đặt chân lên bậc thứ nhất. Xem nào!

De Mole tới trước cửa và gõ.

Cánh cửa mở ra, và một người gác cổng có ria ra mở.

- Có chuyện gì thế? - Lão gác cổng hỏi.

- Ái chà! - De Mole thốt lên - Hình như chú mình người Thụy Sĩ thì phải. Ông bạn ơi! - Chàng vừa tiếp vừa lấy vè mặt dễ thương nhất - Tôi muốn lấy lại thanh kiếm của tôi, tối hôm qua tôi ở trong nhà này và tôi để quên ở đây.

- Tôi không hiểu gì cả? - Người gác cổng trả lời.

- Thanh kiếm của tôi... - De Mole nhắc lại.

- Tôi không hiểu gì cả? - Người gác cổng lặp lại.

- Tôi để quên... Tôi để quên thanh kiếm...

- Tôi không hiểu gì cả?

- Trong cái nhà này, đêm hôm qua tôi ở đây...

- Đồ quỷ tha ma bắt! - và lão sập cửa lại trước mũi chàng.

- Mẹ kiếp! - De Mole kêu - Nếu ta có cái thanh kiếm mà ta đang đòi thì ta sẵn lòng thọc nó qua người cái thằng quỷ quái này. Nhưng thôi để hôm khác vậy.

De Mole nói tới đó rồi lại đi tiếp tới tận phố Vua Sicily, chàng rẽ phải, đi khoảng năm chục bước nữa, lại rẽ phải và thấy mình đang ở phố Tizon, một phố nhỏ song song với phố Cloche Percée và hoàn toàn giống hệt như phố Cloche Percée. Hơn thế, khi đi thêm khoảng ba chục bước nữa thì chàng lại thấy cánh cửa nhỏ có ô văng, đỉnh to và lỗ châu mai, cũng bậc lên xuống và bức tường. Cứ như là phố Cloche Percée quay trở lại để gặp chàng.

De Mole nghĩ rằng có thể chàng đã rẽ trái chứ không rẽ phải.

Và chàng tới gõ vào cánh cửa đó để đòi lại thanh kiếm như chàng làm ở cánh cửa kia. Nhưng lần này tha hồ cho chàng gõ, cửa vẫn không mở.

De Mole đi vòng quanh hai ba lần con đường đó.

Điều đó khiến chàng phát hiện ra là ngôi nhà này có hai lối vào, một ở đường Cloche Percée, một ở đường Tizon.

Nhưng dù lập luận này hợp lý đến mấy thì cũng không đem lại thanh kiếm cho chàng và cũng không bảo cho chàng biết bạn chàng ở đâu.

Có lúc chàng đã định mua quách một thanh kiếm khác và đi moi ruột lão gác cổng khôn kiếp cứ khăng khăng chỉ chịu nói tiếng Đức ấy. Nhưng chàng nghĩ rằng nếu lão gác cổng là người của Marguerite và nếu Marguerite đã chọn y như vậy thì chắc nàng phải có lý do riêng của nàng và chắc nàng sẽ phiền lòng nếu bị mất y. Chuyện gì đi nữa, de Mole chẳng muốn làm một việc khiến Marguerite không hài lòng.

Sợ mình không nhận được, chàng lên đường quay trở về Louvre lúc hai giờ.

Lần này, phòng chàng không có ai nữa và chàng có thể vào phòng. Điều này rất cần cho cái áo chèn vì như hoàng hậu đã lưu ý chàng, áo chèn của chàng bị làm hỏng một cách đáng kể.

Vì vậy nên chàng tới ngay chỗ giường để lấy chiếc áo chèn màu ngọc xám thanh nhã thay cho chiếc bị rách. Chàng hết sức ngạc nhiên khi nhìn thấy vật đầu tiên nằm cạnh chiếc áo chèn màu ngọc xám là thanh kiếm phi thường mà chàng đã để quên ở phố Cloche Percée.

De Mole cầm lấy kiếm, lật đi, lật lại, đúng là thanh kiếm của chàng.

"Cứ như là có phép ma ấy!" - De Mole lẩm bẩm.

Rồi chàng thở dài:

- A! Giá mà anh chàng Coconnas tội nghiệp ấy có thể tự về như thanh kiếm của mình nhỉ!

Hai ba tiếng đồng hồ sau khi De Mole đã ngừng cuộc đi tuần vòng quanh ngôi nhà kếp nhỏ bé kia, cánh cửa phố Tizon mở ra. Lúc ấy vào khoảng năm giờ chiều, tức là đã tối hẳn rồi.

Một người đàn bà quần mình trong một chiếc áo choàng dài có đính lông thú, cùng với một nữ tỳ đi qua cánh cửa do một thị nữ khoảng bốn mươi tuổi mở cho nàng. Nàng nhanh nhẹn bước tới tận phố Vua Sicily sau đó gõ vào một cánh cửa nhỏ ở phố Argenson và cánh cửa ấy mở ra trước mặt nàng. Nàng qua cổng lớn của dinh trở ra Phố Đèn cũ, tới một cánh cửa nhỏ ngằm trong tường của dinh de Guise, lấy một chiếc chìa khoá trong túi ra mở và biến vào trong.

Khoảng nửa giờ sau, một chàng trai bị mất cũng đi qua cửa ngôi nhà nhỏ ấy. Một người đàn bà dắt chàng tới góc phố Geoffroy-Lasniervà phố Mortellerie. Tới đó, bà ta yêu cầu chàng đếm đến năm mươi mới được nhắc băng.

Chàng thanh niên chấp hành cẩn thận lời chỉ dẫn và đến con số quy định, chàng nhắc chiếc mùi soa che mắt ra.

- Mẹ kiếp - Chàng nhìn quanh và la lên - Cứ treo cổ mình lên nếu mình biết được mình ở đâu! Sáu giờ rồi! - Chàng thốt lên khi nghe tiếng chuông đồng hồ điểm ở nhà thờ Đức Bà - Thế cái anh chàng De Mole tội nghiệp ấy ra sao rồi? Ta cứ chạy về Louvre chắc sẽ biết tin.

Vừa nói, Coconnas vừa chạy dọc theo phố Mortellerie nhanh hơn ngựa. Vừa chạy chàng vừa xô, vừa húc đổ cái hàng rào di động gồm những bác thị dân đang bình thản dạo chơi quanh các cửa hiệu ở quảng trường Baudoyer, và chàng lọt vào cung.

Tới đó chàng hỏi thăm cả lính Thụy Sĩ lẫn lính gác. Lính Thụy Sĩ nói hình như có thấy ông de Mole về vào lúc sáng nhưng không thấy ông ta ra. Lính gác thì mới đứng đó được một tiếng rưỡi đồng hồ nay và chẳng thấy gì hết.

Chàng chạy lên phòng và vội vàng mở cửa. Nhưng chàng chỉ thấy trong phòng có độc nhất chiếc áo chèn đầy vết rách của De Mole khiến chàng càng thêm lo ngại.

Lúc đó chàng nghĩ ngay tới Hurière và vội vã chạy tới chỗ ông chủ đầy tư cách của quán Tinh tú. Hurière đã gặp De Mole. De Mole đã ăn trưa ở chỗ Hurière. Coconnas hoàn toàn yên lòng, và vì đang đói mềm nên chàng cũng lại đòi dọn bữa.

Coconnas đang ở trong hai trạng thái tâm lý khiến người ta ăn ngon miệng: đầu óc yên tâm và dạ dày trống rỗng. Chàng dùng bữa ngon lành đến nỗi bữa ăn kéo dài tới tận tám giờ tối.

Chàng sung sức hẳn lên nhờ vào hai chai vang Anjou mà chàng vốn ưa thích và chàng tu cả hai chai với vẻ mũi mẫn say sưa.

Rồi chàng lại bắt đầu đi tìm De Mole. Lần này, công cuộc tìm tòi được tiến hành trong các đám đông đi kèm với những cú đấm, cú đá thích ứng với sự gia tăng của niềm hạnh phúc thường vẫn có sau một bữa ăn ngon.

Luôn một tiếng đồng hồ như thế, Coconnas đã lượn qua tất cả những phố chàng cho là bạn mình có thể lui tới: quanh bờ sông Grève, cảng than, phố Saint-Antoine, các phố Tizon và Cloche Percée. Cuối cùng chàng hiểu ra rằng có một nơi De Mole nhất thiết phải đi qua, đó là cổng ghi-sê ở Louvre. Và chàng quyết định tới chờ bạn ở ghi-sê cho đến khi nào De Mole về thì thôi.

Cách cung Louvre khoảng trăm bước, khi chàng đang nâng dậy một bà bị chàng vô ngã, thì dưới ánh sáng lờ mờ của ngọn đèn hiệu gần cầu treo Louvre, chàng nhận thấy chiếc áo choàng bằng nhung màu anh đào và chiếc lông mũ trắng của bạn chàng đang biến vào sau ghi-sê như một cái bóng, cái bóng đó vừa đi vừa chào trả người lính gác.

Chiếc áo choàng màu anh đào nổi tiếng đã gây tác động mạnh đến mọi người đến nỗi chẳng ai còn nhằm vào đâu được.

- Này, mẹ kiếp! - Coconnas thốt lên - Lần này thì đúng là hắn! Hắn đang về nhà! É này De Mole! Này! Ông bạn! Dịch tả dịch hạch! - Mình vẫn tốt giọng đấy chứ! Làm sao hắn không nghe thấy mình nhỉ? May quá là chân cẳng mình cũng tốt như giọng vậy, mình sẽ đuổi theo hắn.

Vì hy vọng như thế nên Coconnas ba chân bốn cẳng lao theo và chỉ loáng cái đã tới Louvre. Nhưng chàng có chạy nhanh đến mấy, chiếc áo choàng màu anh đào dường như cũng rất vội và khi Coconnas đặt chân vào sân Louvre, chiếc măng-tô anh đào đã biến mất tăm trong dãy tiền sảnh.

- É hê, de Mole! - Coconnas kêu lên và lại chạy - Chờ mình với Coconnas đây! Ma quỷ nào bắt cậu chạy như thế? Cậu định trốn hả?

Quả thực là chiếc áo choàng anh đào như có cánh, chạy bay lên cầu thang chứ không phải là bước lên nữa.

- A! Cậu không muốn nghe mình! - Coconnas kêu lên - Cậu giận mình! Cậu tức đấy à! Này, cút đi với quỷ sứ, mẹ kiếp! Mình hết sức rồi!

Coconnas đứng dưới cầu thang mà gọi với lên với kẻ chạy trốn. Chàng thôi không chạy theo bằng chân nữa nhưng chàng vẫn nhìn theo qua vòng xoáy tròn ốc của cầu thang. Kẻ chạy trốn đã tới ngang tầm khu phòng của Marguerite. Đột nhiên một người đàn bà từ khu phòng đó bước ra và nắm lấy cánh tay kẻ mà Coconnas đang lùng đuổi.

- Ô hô! - Coconnas thốt lên - Hình như hoàng hậu Marguerite thì phải! Người ta đợi hấn. Thế thì lại khác, thật dễ hiểu tại sao hấn không trả lời mình.

Và chàng nằm bẹp xuống thành cầu thang để nhìn xuyên lên qua lỗ cầu thang.

Chàng thấy chiếc áo choàng màu anh đào đi theo hoàng hậu vào phòng sau vài tiếng thì thầm.

- Thôi thôi, đúng thế! - Coconnas bảo - Mình chẳng nhằm tí nào. Có những lúc bạn bè thân nhất cũng làm phiền ta và chàng De Mole nhà ta đang ở vào một thời điểm như thế.

Và Coconnas nhẹ nhàng leo lên cầu thang, tới ngồi ở một chiếc ghế băng bọc nhung đặt ở ngay trong tầng ấy và tự nhủ: "Thôi vậy! Đáng lẽ bắt kịp hấn thì mình lại đành phải đợi vậy... Nhưng này, nghĩ cho cùng thì hấn đến chỗ hoàng hậu Navarre, mình có khi phải chờ lâu đấy... Mẹ kiếp trời thì lạnh. Thôi, mình đợi trong phòng mình cũng được. Dù quý sứ có ở đây chẳng nữa thì cũng có lúc hấn phải về chứ!"

Chàng còn chưa dứt lời và chuẩn bị thực hiện cái quyết định đó thì chợt có tiếng chân bước nhẹ nhàng vui vẻ vang lên trên đầu chàng, kèm theo một bài hát quen thuộc của bạn chàng đến nỗi Coconnas vươn cổ ngó ngay lập tức về phía có tiếng chân và tiếng hát. Đó là De Mole đang từ tầng trên, nơi phòng chàng ở, đi xuống. Nhìn thấy Coconnas, chàng nhảy bốn bậc một xuống cầu thang và cuối cùng lao vào tay bạn mình.

- Ô! Mẹ kiếp! Ra là cậu đấy! - Coconnas hỏi - Thế cậu đi từ đâu ra đây?

- Quý quá! Từ phố Cloche Percée chứ còn gì nữa!

- Không, mình không nói tới cái nhà đằng ấy đâu...

- Thế từ đâu?

- Từ chỗ hoàng hậu cơ.

- Sao lại từ chỗ hoàng hậu?

- Từ chỗ hoàng hậu Navarre ấy mà.

- Mình có vào đấy đâu.

- Thôi đi!

- Này Anibal thân mến, cậu nói lảng nhãng rồi. Mình chờ cậu từ hai tiếng đồng hồ nay ở trong phòng, mình vừa từ đó ra xong.

- Cậu vừa ra khỏi phòng à?

- Ừ.

Thế không phải là mình đuổi theo cậu ở quảng trường Louvre à?

- Bao giờ?

- Mới đây thôi.

- Không.

- Thế không phải cậu mới biến vào trong ghi-sê cách đây mười phút à?

- Không.

- Cũng không phải cậu vừa mới leo cầu thang này cứ như thể bị một đoàn quý bám gót à?

- Không.

- Mẹ kiếp! - Coconnas la lên - Rượu vang quán Tinh tú làm gì mà lại xấu chơi đến nỗi khiến mình lộn tung phèo cả đầu óc lên thế này! Mình nói với cậu rằng mình vừa mới nhìn thấy chiếc áo choàng ngoài

màu anh đào và chòm lông trắng của cậu dưới ghi-sê của Louvre, mình đuổi theo chúng đến tận chân cầu thang này và cả áo choàng ngoài đây, cả chòm lông lẫn cánh tay lắc lư của cậu được một bà mà mình rất ngờ là hoàng hậu Navarre, chờ ở đây. Bà này đã lôi cả cái mớ ấy vào cánh cửa kia mà nếu mình không nhầm, đúng là cửa nhà Marguerite xinh đẹp.

- Chết cha! - De Mole tái mặt kêu lên - Chẳng nhẽ mới đó đã phản bội rồi à?

- Thế đấy! Cậu muốn thề cái gì thì thề chứ đừng có bảo là mình nhầm nữa nhé.

De Mole ngập ngừng một lát, chàng đưa hai tay ôm đầu. Chàng bị giằng co giữa lòng tôn trọng và sự ghen tuông. Cuối cùng cơn ghen đã thắng và chàng lao tới cửa. Chàng ra sức đẩy cửa, gây ra một tiếng ồn khá chướng tai nếu xét tới sự tôn nghiêm của cái nơi họ đang ở.

- Chúng mình sẽ tự làm cho người ta tóm cổ đấy - Coconnas nhắc - Nhưng mặc kệ, lạ thật đấy! De Mole, cậu bảo có ma hiện về Louvre hay không?

- Mình không biết - Chàng trai đáp, mặt chàng trở nên nhợt nhạt như chiếc lông gắn mũ đang rợp bóng trên vầng trán chàng - Nhưng mình vẫn thường muốn gặp lũ hồn ma ấy, bây giờ có dịp thì mình sẽ cố giáp mặt với con ma này.

- Mình không phản đối. Tuy vậy cậu gõ khẽ hơn tí để đừng làm nó sợ chứ.

Dù tức tối đến mấy, de Mole vẫn hiểu rõ tính đúng đắn của lời nhận xét này và chàng tiếp tục gõ nhưng nhẹ nhàng hơn.

Chiếc áo choàng màu anh đào

Coconnas quả không nhầm. Người đàn bà đã giữ người kỵ mã mặc áo choàng màu anh đào chính là hoàng hậu Navarre. Còn người kỵ mã mặc chiếc áo măng-tô anh đào, chẳng phải ai khác ngoài anh chàng de Mouy can đảm.

Khi nhận ra hoàng hậu Navarre, chàng trai Tân giáo hiểu ngay có chuyện làm lẩn nhưng không dám nói vì e rằng chỉ cần Marguerite kêu lên một tiếng là chàng sẽ bị lộ ngay. Vậy nên chàng thà để được đưa vào tận trong phòng và đợi khi tới đó chàng sẽ nói với người dẫn đường xinh đẹp của mình rằng: "Tôi xin đổi sự yên lặng của tôi lấy sự yên lặng của lệnh bà".

Marguerite nhẹ nhàng nắm tay người mà trong tranh tối tranh sáng nàng tưởng là De Mole và nghiêng người xuống bên tai người đó, nàng thì thầm bằng tiếng Latinh:

- Tôi có một mình, vào đi, bạn thân yêu.

De Mouy không trả lời, cứ để mặc cho dẫn đi. Nhưng cửa vừa khép lại sau chàng, và chàng bước vào phòng được chiếu sáng hơn ngoài cầu thang thì Marguerite nhận ra người mình dắt vào không phải là De Mole.

Tiếng kêu nho nhỏ mà chàng trai Tân giáo thận trọng đã e ngại lúc này mới buột ra khỏi miệng Marguerite, may thay chàng không còn phải sợ nó nữa.

- Ông de Mouy! - Nàng thốt lên và lùi lại.

- Thưa lệnh bà, chính tôi. Tôi xin cầu khẩn lệnh bà để cho tôi đi tiếp và đừng nói với ai về sự hiện diện của tôi tại Louvre.

- Ô! Ông de Mouy! - Marguerite lại nhắc lại - Vậy là tôi nhầm.

- Vâng tôi hiểu. Lệnh bà chắc đã nhầm tôi với đức vua Navarre vóc người như thế, cũng chòm lông mũ trắng, và nhiều người, chắc là muốn đẹp lòng tôi, vẫn thường nói tôi có dáng đi giống hoàng thượng.

Marguerite chăm chăm nhìn de Mouy rồi hỏi:

- Ông có biết tiếng Latinh không, ông de Mouy?

- Ngày xưa tôi biết, nhưng bây giờ tôi quên mất rồi - Chàng trai đáp.

Marguerite mỉm cười nói:

- Ông de Mouy, ông có thể tin ở sự kín đáo của tôi. Tuy nhiên, vì hình như tôi biết tên cái người mà ông tìm ở Louvre, tôi xin giúp ông để dẫn ông tới chỗ người đó một cách chắc chắn.

- Xin lệnh bà tha lỗi, tôi nghĩ rằng lệnh bà nhầm và ngược lại lệnh bà hoàn toàn không biết...

- Sao? - Marguerite kêu lên - Chứ không phải là ông tìm đức vua Navarre à?

- Than ôi! Tôi lấy làm tiếc mà xin với lệnh bà đừng để cho đức hoàng thượng biết gì về sự có mặt của tôi ở Louvre.

- Xin hãy nghe tôi, ông de Mouy - Marguerite ngạc nhiên nói - Cho tới lúc này tôi vẫn cho ông là một trong những thủ lĩnh kiên cường nhất của phe Tân giáo, một trong những người ủng hộ trung thành nhất của đức vua chồng tôi, phải chăng tôi nhầm?

- Không, thưa lệnh bà, vì mới sáng nay thôi tôi vẫn còn có đủ tất cả những gì mà lệnh bà vừa nói.

- Vậy nguyên nhân nào đã khiến ông thay đổi từ sáng đến giờ.

- Thưa lệnh bà - De Mouy nghiêng mình thi lễ đáp - Xin lệnh bà miễn cho tôi khỏi phải trả lời và cúi xin Người nhận cho lòng tôn kính của tôi.

Với một thái độ cung kính nhưng dứt khoát, de Mouy tiến vài bước về phía cửa mà chàng đã đi vào.

Marguerite ngăn chàng lại.

- Tuy nhiên, thưa ông, tôi xin ở ông một lời giải thích. Tôi thấy hình như lời hứa của tôi cũng có giá trị đấy chứ.

- Thưa lệnh bà, tôi phải yên lặng. Và nghĩa vụ này thực sự quan trọng nên tôi mới không trả lời lệnh bà.

- Tuy vậy,...

- Lệnh bà có thể khiến tôi gặp nguy nhưng không thể khiến tôi phải phản bội lại những người bạn mới của tôi.

- Nhưng còn những người bạn cũ của ông, phải chăng họ không có chút quyền nào đối với ông?

- Những người vẫn trung thành thì có. Nhưng còn những kẻ đã không những bỏ rơi chúng tôi mà còn buông rơi cả chính bản thân mình nữa thì không.

Marguerite lo lắng suy nghĩ và chắc đang định đặt thêm một câu hỏi nữa thì đột nhiên Gillonne lao vào phòng.

- Đức vua Navarre tới! - Cô kêu lên.

- Tới bằng cửa nào?

- Bằng hành lang bí mật.

- Vậy em đưa ông đây ra cửa đằng kia.

- Thưa lệnh bà, không thể được... Lệnh bà có nghe thấy gì không?

- Có người gõ à?

- Vâng, gõ vào cửa mà lệnh bà muốn em đưa ông này ra đấy.

- Thế ai gõ?

- Em không biết.

- Em đi xem xem rồi quay lại báo với ta.

- Thưa lệnh bà - De Mouy nói - Tôi xin phép lưu ý lệnh bà rằng nếu đức vua Navarre gặp tôi vào giờ này, trong y phục này ở Louvre thì tôi nguy mất.

Marguerite nắm lấy de Mouy và lôi chàng ta tới chiếc buồng con trứ danh.

- Xin ông hãy vào đây - Nàng nói - Ở đây ông được che giấu và được đảm bảo như ở nhà ông vậy, tôi xin hứa danh dự của tôi với ông về điều đó.

De Mouy vội vàng nhảy vào buồng, cửa buồng vừa kịp khép thì Henri xuất hiện.

Lần này Marguerite chẳng còn sự lúng túng nào cần phải che đậy cả nàng chỉ sầm mặt xuống và đầu óc nàng chẳng nghĩ gì tới chuyện yêu đương.

Về phần Henri, ông bước vào vẫn với vẻ nghi ngờ xét nét khến cho trong những lúc ít nguy hiểm, ông vẫn nhận thấy những chi tiết nhỏ nhặt nhất. Henri lại càng là người có đầu óc nhận xét sâu sắc hơn trong tình huống của ông hiện nay.

Vì vậy, ông nhận ra ngay áng mây tối sầm trên vầng trán Marguerite.

- Thưa bà, bà bận ư? - Ông hỏi.

- Thưa bệ hạ, vâng, tôi đang mơ màng.

Bà có lý, mơ mộng hợp với bà lắm. Tôi cũng mơ nhưng khác với bà đang tìm kiếm sự cô tịch, tôi lại cố ý xuống đây chia sẻ với bà về những giấc mơ của tôi.

Marguerite gật đầu chào Henri, chỉ cho ông một chiếc ghế phôi-toi, nàng cũng ngồi xuống chiếc ghế dựa bằng gỗ mun chạm trổ thanh mảnh và vững chắc.

Hai vợ chồng yên lặng một lúc rồi Henri phá tan bầu không khí yên lặng đó:

- Thưa bà, tôi nhớ lại là những giấc mơ của tôi về tương lai có cái chung với những giấc mơ tương lai của bà: vợ chồng chúng ta tuy sống cách biệt nhau nhưng chúng ta lại cùng mong muốn kết hợp vận hạnh của mình với nhau.

- Thưa bệ hạ, đúng vậy.

- Tôi nghĩ rằng bà đã hiểu được tất cả những kế hoạch tôi có thể làm nhằm đưa chúng ta lên cao hơn, bà đã nói với tôi rằng tôi sẽ tìm thấy ở nơi bà không những một người đồng minh trung thành mà còn hăng hái nữa.

- Thưa bệ hạ, đúng thế. Và tôi chỉ yêu cầu có một điều, đó là bệ hạ bắt tay vào việc càng sớm càng tốt và hãy cho tôi sớm có dịp để cùng hành động.

- Thưa bà, tôi rất vui mừng được thấy bà có những suy nghĩ như vậy. Tôi tin rằng không bao giờ bà lại nghi ngờ rằng tôi rời mắt khỏi cái kế hoạch mà tôi đã quyết định thực hiện vào chính cái ngày mà nhờ có sự can thiệp dũng cảm của bà, tôi đã gần tin chắc sẽ được bảo toàn tính mạng.

- Thưa ông, tôi nghĩ sự vô tư nơi ông chỉ là một thứ mặt nạ, và tôi không những chỉ tin vào những lời tiên đoán của các nhà chiêm tinh mà còn cả vào tài năng của ông nữa.

- Vậy thưa bà, bà nghĩ thế nào nếu có kẻ nhảy bổ vào giữa kế hoạch của chúng ta và sẽ đưa chúng ta, tức bà và tôi, vào một tình trạng bi thảm.

- Tôi xin nói rằng tôi sẵn sàng cùng tranh đấu với bệ hạ, hoặc công khai hoặc bí mật, chống lại kẻ thù đó dù hắn là ai.

- Thưa bà, có phải là lúc nào bà cũng có thể vào cung ông d'Alençon em bà không? Ông ta tin bà và có tình thân với bà. Tôi mạn phép đề nghị bà tìm hiểu xem trong lúc này ông ta đang có đàm phán bí mật với ai đó hay không?

Marguerite giật mình hỏi:

- Với ai cơ, thưa ông?

- Với de Mouy.

- Tại sao vậy? - Marguerite vừa hỏi vừa cố nén nỗi xúc động.

- Vì nếu thế, thưa bà, xin vĩnh biệt tất cả các dự định của chúng, hay ít ra là của tôi cái đã.

- Thưa bệ hạ, xin nói khẽ thôi - Marguerite đưa mắt và môi ra hiệu, lấy ngón tay trở vào buồng.

- Ô hô! - Henri thốt lên - Lại có ai thế? Quả thật là cái buồng này hay có người ở đến nỗi phòng bà trở thành nơi khó mà dung thân nổi.

Marguerite mỉm cười.

- Thế ít ra thì đây vẫn là ông de Mole chứ - Henri hỏi.

- Không đâu, thưa bệ hạ, đó là ông de Mouy.

- De Mouy? - Henri ngạc nhiên vui sướng thốt lên - Vậy ông ta không ở chỗ quận công d'Alençon à? Ô, xin bà cho ông ta tới để tôi nói chuyện với ông ta...

Marguerite chạy tới buồng, mở ra, rồi chẳng ngại ngần gì hết, cầm tay de Mouy đưa tới trước mặt vua Navarre.

- A! Thưa lệnh bà - chàng trai Tân giáo nói với giọng trách móc buồn bã nhiều hơn là chua chát - Bà phản bội tôi mặc dầu đã hứa, thật không tốt. Thế nếu tôi trả thù và nói rằng...

- De Mouy, anh sẽ không trả thù - Henri vừa xiết tay chàng trai vừa ngắt lời - Hoặc ít ra thì anh cũng nghe ta nói trước đã.

- Thưa bà - Henri tiếp tục nói với vợ - Xin bà hãy làm sao cho đừng có ai nghe thấy chúng tôi.

Henri vừa dứt lời thì Gillonne hoảng hốt tới thì thầm vài câu vào tai Marguerite khiến cho nàng lao bắn ra khỏi ghế. Trong khi nàng chạy ra phòng ngoài với Gillonne, Henri cũng chẳng quan tâm gì tới

nguyên nhân đã kéo vợ ra khỏi phòng. Ông tới bên giường, xem góc thành giường, lật các tấm thảm và lấy ngón tay dò dẫm trên tường. De Mouy hoảng sợ trước tất cả những cử chỉ đó nên cũng thử trước để tin chắc là kiểm mình không bị mắc trong vỏ.

Ra khỏi phòng ngủ, Marguerite lao ra phòng ngoài và gặp luôn De Mole đối diện với mình. Mặc dù Gillonne đã khấn khoản nhưng anh chàng này vẫn muồn vào phòng Marguerite cho bằng được. Sau lưng chàng là Coconnas sẵn sàng thúc chàng tiến lên hoặc bảo vệ cho chàng rút lui.

- Ôi ông đấy à? Ông de La Mole - Hoàng hậu thốt lên - Ông làm sao vậy, tại sao ông run rẩy và mặt tái mét đi thế kia?

- Thưa lệnh bà, ông de Mole đã gõ cửa mạnh đến nỗi mặc dù có lệnh cấm của lệnh bà, em vẫn buộc phải mở cho ông ta.

- Ô! Thế là thế nào? - Hoàng hậu nghiêm khắc hỏi - Người ta nói vậy có đúng không, ông de Mole?

- Thưa lệnh bà, đó là vì tôi muốn báo với lệnh bà rằng một kẻ lạ, có lẽ là kẻ trộm nữa, đã vào nơi lệnh bà dưới chiếc áo và mũ của tôi.

- Ông điên rồi - Marguerite đáp - Vì tôi thấy áo ông trên vai ông kia kia và tôi nghĩ là, lạy Chúa tha tội, tôi cũng thấy ông đang đội mũ trên đầu trong khi nói chuyện với một hoàng hậu.

- Ôi! Xin lỗi lệnh bà, xin thứ lỗi! - De Mole thốt lên và hấp tấp bỏ mũ - Xin Chúa chứng giám cho lòng tôi, không phải do tôi thiếu tôn kính.

- Không, ông chỉ thiếu niềm tin thôi, có phải không? - Hoàng hậu hỏi.

- Biết làm thế nào được! - De Mole thốt lên - Khi có một người đàn ông đang ở chỗ lệnh bà, khi người đó lại vào nhà lệnh bà trong bộ y phục của tôi, và nào ai biết được, có khi lại mượn cả tên tôi nữa chứ?

- Một người đàn ông? - Marguerite nói và nhẹ nhàng xiết cánh tay chàng trai si tình tội nghiệp - Một người đàn ông!... Ông khiêm tốn quá, ông de Mole! Ông hãy ghé mắt qua chỗ mở tấm thảm và ông sẽ thấy hai người đàn ông cơ.

Marguerite hé mở tấm thảm treo bằng nhung thêu chỉ vàng.

De Mole nhận ra Henri đang ngồi nói chuyện với người đàn ông mặc áo choàng ngoài màu đỏ. Coconnas tò mò y như thể đây cũng là chuyện của mình, cũng nhìn và nhận ra de Mouy. Cả hai đều sững sờ.

- Bây giờ thì ông đã yên tâm rồi, ít ra là tôi cũng mong như thế - Marguerite bảo - Ông hãy đứng ở cửa khu phòng của tôi. Dù sống dù chết, ông đừng cho ai vào. Thậm chí nếu có ai đến gần tầng này, ông cũng báo ngay.

Ngoan ngoãn và yếu đuối như một đứa trẻ, de Mole vừa bước ra vừa nhìn Coconnas. Coconnas cũng nhìn bạn và cả hai ra, đến ngoài vẫn còn chưa hết sững sờ.

- De Mouy! - Coconnas thốt lên.

- Henri! - De Mole lẩm bẩm.

- De Mouy với chiếc măng-tô anh đào của cậu, chòm lông mũ trắng và cánh tay lác lư của cậu.

- Ái chà, này... - De Mole tiếp - Nếu không phải là chuyện tình ái nữa thì chắc chắn là chuyện âm mưu.

- A! Mẹ kiếp! Chúng mình lại nhúng vào chính trị đây! - Coconnas càu nhàu - May quá là trong tất cả cái trò này mình không thấy có phu nhân de Nervers.

Marguerite quay vào ngồi lại gần hai người đang nói chuyện.

Nàng vắng mặt chỉ khoảng một phút và đã tận dụng đầy đủ cái phút đó. Gillonne đứng gác ở lối đi bí mật còn hai nhà quý tộc canh ở cửa chính khiến nàng được bảo đảm hoàn toàn.

- Thưa bà - Henri nói - Bà có nghĩ rằng liệu có ai đó có thể lắng nghe và nghe được chúng ta nói chuyện không?

- Thưa bệ hạ - Marguerite đáp - Phòng này có trải thảm đệm và hai lớp gỗ dát tường đảm bảo việc cách âm.

- Vậy tôi tin tưởng nơi bà - Henri mỉm cười nói.

Rồi ông quay về phía de Mouy:

- Thế nào, anh tới đây làm gì? - Nhà vua thì thầm hỏi, dường như có lời bảo đảm của Marguerite, mối lo ngại của ông vẫn chưa hoàn toàn tan biến hết.

- Ở đây ạ? - De Mouy hỏi.

- Đúng thế, ở đây, trong phòng này - Henri nhắc lại.

- Ông ta không tới đây làm gì hết - Marguerite nói - Chính tôi đã đưa ông ấy về đây.

- Vậy ra bà cũng biết à?

- Tôi đã đoán ra hết.

- Anh thấy chưa de Mouy, người ta cũng có thể đoán được đây.

- Ông de Mouy cùng với quận công François sáng nay đã ở trong phòng của hai vị quý tộc của quận công - Marguerite tiếp.

- Anh thấy đấy, de Mouy! Người ta biết hết - Henri nhắc lại.

- Thật thế - De Mouy thú nhận.

- Ta đã tin chắc rằng ông d'Alençon sẽ vợ lấy anh - Henri bảo.

- Đó là lỗi của bệ hạ. Tại sao bệ hạ cứ khẳng khẳng từ chối điều mà tôi tới dâng cho Người?

- Bệ hạ đã từ chối! - Marguerite kêu lên - Vậy ra lời chối mà tôi cảm thấy ấy lại là thật à?

- Thưa bà - Henri lắc đầu nói - Còn người, de Mouy, các người làm tôi chết cười với những câu cảm thán của các người. Sao? Một người vào nhà tôi, nói với tôi về ngại vàng, về khởi nghĩa, về lật đổ, nói với tôi, Henri, một ông hoàng được dung thân miễn là phải khúm núm cúi đầu, một kẻ Tân giáo được tha mạng với điều kiện phải đóng vai Giatô giáo! Thế mà tôi đi chấp nhận những lời đề nghị ấy trong một căn phòng không có trải thảm và không có hai lớp gỗ dát tường! Quái thật! Hoặc các người là trẻ con hoặc là điên!

- Nhưng thưa bệ hạ, phải chăng Người không thể tạo cho tôi hy vọng nào, nếu không phải bằng lời thì chỉ bằng dấu hiệu cũng được.

- Em vợ ta nói gì với anh, de Mouy? - Henri hỏi.

- Ô tâu bệ hạ, đấy không phải là bí mật của tôi.

- Lạy Chúa - Henri nói với vẻ sốt ruột phải tiếp chuyện một kẻ hiểu sai ý ông đến thế - Ta không hỏi anh ông ta đề nghị với anh những gì, ta hỏi là lúc ấy ông ta có nghe trộm không, ông ta có nghe thấy gì không?

- Tâu bệ hạ, ông ta đã lắng nghe và đã nghe thấy.

- Ông ta đã lắng nghe và nghe thấy! Chính anh cũng phải thú nhận như thế! Anh thật là một kẻ âm mưu ngớ ngẩn! Nếu ta chỉ nói một lời thôi, anh sẽ toi mạng ngay. Vì nếu như ta không biết thì ít ra ta cũng ngờ rằng ông ta ở đây, hoặc nếu không phải ông ta thì là một người nào đấy, quận công d'Anjou, Charles IX, Thái hậu chẳng hạn... de Mouy, anh chưa biết những bức tường ở Louvre đâu, tục ngữ có câu "tai vách mạch rừng" là dành cho chúng đấy. Ta biết rõ những bức tường ấy thì làm sao ta dám nói cơ chứ! Thôi đi de Mouy, anh thật không nề trí khôn của vua Navarre tí nào. Ta ngạc nhiên là các anh không đánh giá cao hơn thế cái trí khôn ấy trong đầu óc mình mà lại dám tới dâng cho ông ta một ngại vàng!

- Nhưng, tâu bệ hạ - De Mouy cố vớt vát - Lẽ nào bệ hạ không thể vừa từ chối cái ngai vàng ấy, lại vừa ra hiệu cho tôi. Nếu thế thì tôi đâu có tường mọi việc đã hỏng rồi, đã hết hy vọng rồi.

- Ê! Quý quái thật! - Henri thốt lên - Nếu ông ta đã nghe được thì có thể ông ta cũng thấy được chứ, nói hay ra hiệu thì cũng đi đứt như nhau thôi. Này de Mouy - Nhà vua vừa nói tiếp vừa nhìn quanh - Bây giờ ở đây, dù gần anh đến nỗi những lời ta không lọt khỏi vòng chỗ ba chúng ta ngồi, ta vẫn còn lo bị nghe trộm khi ta hỏi anh: de Mouy, hãy nhắc lại những lời đề nghị của Người?

- Nhưng tâu bệ hạ - De Mouy tuyệt vọng thốt lên - Bây giờ tôi bị ràng buộc với ông d'Alençon mất rồi. Marguerite tức tối đập hai bàn tay kiêu diễm của nàng vào nhau:

- Vậy là đã muộn mất rồi à?

- Ngược lại là đằng khác - Henri thì thầm - Xin bà hãy hiểu rằng ngay trong việc này rõ ràng có bàn tay che chở của Chúa.

De Mouy, cứ ràng buộc với ông ta, vì cái nhà ông François này là cứu tinh của cả lũ chúng ta. Anh cứ tưởng là vua Navarre đảm bảo được cho cái đầu các anh à? Ngược lại, anh bạn khốn khổ ơi! Chỉ hơi có chút nghi ngờ là các anh đang vì ta là cả lũ các anh sẽ bị tiêu diệt đến tận người cuối cùng. Nhưng một hoàng tử Pháp thì khác. Phải có chứng cứ, de Mouy ạ, phải đòi hỏi các vật đảm bảo. Nhưng ngốc nghếch như người thì chắc người đã lại cam kết hết lòng vì chỉ một lời nói cũng đủ để người tin chứ gì?

- Ôi! Tâu bệ hạ, chính nỗi tuyệt vọng vì bị bệ hạ bỏ rơi đã đẩy tôi vào tay quận công. Tôi cũng sợ bị phản lẩn nữa vì ông ta đã biết điều bí mật của chúng ta.

- De Mouy, nhưng người lại cũng nắm được điều bí mật của ông ta. Ông ta mong ước gì? Làm vua Navarre à? - Cứ hứa trao cho ông ta ngai vàng. Ông ta muốn gì? Rời khỏi triều đình à?

Tạo cho ông ta các phương tiện để trốn. De Mouy, người hãy làm cho ông ta tựa như người làm cho ta, điều khiển tám lá chắn sao cho nó đỡ được tất cả những đòn mà người ta sẽ đánh chúng ta. Khi nào phải trốn thì cả hai chúng ta sẽ trốn, khi nào phải chến đấu và trị vì thì ta sẽ trị vì một mình.

- Đừng tin quận công - Marguerite nói - Đó là một người có đầu óc sắc sảo thâm hiểm, không có căm thù cũng không có tình bạn, luôn sẵn sàng đối xử với bạn như thù và coi thù như bạn.

- Ông ta đang đợi anh à, de Mouy - Henri hỏi.

- Tâu bệ hạ, vâng.

- Ở đâu?

- Trong phòng hai vị quý tộc của ông ta.

- Máy giờ?

- Cho tới nửa đêm.

- Bây giờ còn chưa đến mười một giờ - Henri bảo - Đừng đề mắt thì giờ nữa, đi đi, de Mouy.

- Chúng tôi có được lời hứa của ông chứ, ông de Mouy? - Marguerite hỏi.

- Thôi nào! - Henri nói với vẻ tin cậy mà ông rất khéo biết cách tỏ ra trong một vài trường hợp đối với một số người - Bà ạ với ông de Mouy thì đó là điều không cần phải hỏi.

- Bệ hạ nói đúng - Chàng trai đáp - Nhưng tôi lại cần lời hứa của bệ hạ vì tôi phải nói với các thủ lĩnh rằng tôi đã nhận được lời hứa đó. Có đúng bệ hạ không phải là người Giatô giáo không?

Henri nhún vai.

- Bệ hạ không từ bỏ vương quốc Navarre chứ?

- De Mouy, ta không từ bỏ vương quốc nào hết. Tuy nhiên ta chờ dịp để giành lấy cái tốt nhất nghĩa là vương quốc phù hợp nhất với ta và với các người.

- Và nếu trong khi chờ đợi bệ hạ bị bắt, bệ hạ có hứa là sẽ không tiết lộ điều gì dù cho người ta có

dùng nhục hình để xâm phạm tới thánh thể hay không?

- Ta xin thề trước Chúa, de Mouy ạ.

- Một câu nữa thôi, tâu bệ hạ, làm sao tôi gặp lại Người được?

- Ngay từ ngày mai, anh sẽ có một chìa khoá phòng của ta. Anh sẽ tới đó mỗi khi cần thiết và vào bất kỳ giờ nào anh muốn. Quận công d'Alençon sẽ phải chịu trách nhiệm về sự có mặt của anh ở Louvre. Bây giờ thì anh đi lên bằng lối cầu thang nhỏ, ta sẽ dẫn đường cho anh. Trong khi đó thì hoàng hậu sẽ cho đưa vào đây cái áo măng-tô đỏ giống áo của anh chàng lúc nãy đứng đợi ở phòng ngoài ấy. Cần phải để cho người ta không phân biệt được giữa hai người và người ta không biết được các anh tuy một lại là hai. Có phải thế không, de Mouy? Có đúng vậy không, thưa bà?

Henri vừa nói những lời cuối cùng này vừa cười và nhìn Marguerite.

- Đúng vậy, vì rút cuộc thì ông de Mole ấy lại là người của quận công em tôi - Marguerite nói tỉnh bơ.

- Thế thì xin bà hãy lôi kéo ông ta về cho chúng ta - Henri đáp với vẻ hoàn toàn nghiêm túc - Xin bà đừng tiếc cả vàng lẫn những lời hứa hẹn. Tôi xin đặt tất cả của cải của tôi vào tay ông ta để ông ta sử dụng.

- Vậy nếu đây là ý bệ hạ - Marguerite nói với một nụ cười chỉ những người đàn bà của Boccace mới có - Thì tôi xin hết lòng tiếp tay với Người.

- Tốt lắm, thưa bà. Còn anh, de Mouy, hãy quay về chỗ quận công và đóng móng vào cho ông ta.

Marguerite

Trong lúc xảy ra cuộc chuyện trò trên đây thì De Mole và Coconnas vẫn đang đứng gác. De Mole có vẻ ưu phiền, Coconnas có vẻ lo lắng.

Đó là vì De Mole đã có thì giờ suy nghĩ và Coconnas đã giúp chàng một cách thân tình trong việc đó.

- Cậu nghĩ gì về tất cả những chuyện này? - De Mole hỏi Coconnas.

- Mình nghĩ trong chuyện này chắc có mưu mô quyền lực nào đây - Anh chàng Piémontais đáp.

- Nói cho cùng thì cậu có chịu đóng vai trong cái mưu đồ này không?

- Bạn thân mến, nghe cho kỹ nhưng điều mình nói và cố mà rút lấy điều bổ ích nhé. Trong tất cả các cuộc vận động của các ông hoàng bà chúa này trong những mưu đồ vương bá này chúng ta chỉ có thể và chỉ lướt qua như những cái bóng mà thôi: ở nơi nào mà vua Navarre để mất một mảnh lông mũ, quận công d'Alençon mất một mảnh áo choàng thì chúng ta sẽ bỏ lại cả tính mạng của mình. Hoàng hậu nhất thời thích cậu, cậu có ý ngông, yêu nàng, chỉ có thể thôi. Điên đầu trong tình yêu thì được, nhưng đừng có để mất đầu vì chính trị.

Thật là một lời khuyên chí lý. Vì thế nên De Mole nghe theo lời khuyên đó với nỗi buồn của một người mà khi cảm thấy bị đặt giữa lẽ phải và sự điên rồ thì anh ta sẽ chọn sự điên rồ.

- Anibal, mình không có ý ngông với hoàng hậu, mình yêu nàng. Và bất hạnh thay hoặc may mắn thay, mình yêu nàng với tất cả tâm hồn. Cậu sẽ bảo mình đây là chuyện điên rồ, mình chấp nhận mình điên. Nhưng cậu vốn khôn ngoan, Coconnas ạ, cậu không phải chịu những trò ngốc nghếch và sự bất hạnh của mình. Cậu hãy đến với Chúa của chúng ta và đừng để bị mang tai mang tiếng.

Coconnas suy nghĩ một hồi rồi ngẩng đầu lên:

- Ông bạn ạ, những điều cậu nói hoàn toàn đúng. Cậu đang yêu hãy hành động như kẻ đang yêu. Còn mình thì có tham vọng, và với từ cách đó, mình nghĩ rằng cuộc đời đáng giá hơn một cái hôn của đàn bà. Khi nào mình liều mạng, mình sẽ đặt điều kiện. Còn về phần cậu, anh bạn tội nghiệp của tôi ơi, cố mà đặt ra điều kiện của chính mình đi nhé.

Nói tới đó, Coconnas chìa tay cho bạn và bỏ đi sau khi hai người cười và nhìn nhau một lần cuối. Coconnas đi được khoảng mười phút khỏi chỗ đó thì cánh cửa mở. Marguerite hiện ra đầy thận trọng. Nàng tới cầm tay De Mole và không nói không rằng kéo chàng từ hành lang tới tận nơi kín nhất trong phòng nàng. Tự tay nàng đóng các cửa với vẻ cẩn thận tỏ rõ tầm quan trọng của cuộc nói chuyện sắp tới.

Tới phòng trong, nàng dừng lại, ngồi xuống chiếc ghế gỗ mun của mình. Nàng kéo De Mole về phía mình và nắm hai tay chàng trong tay mình, nàng nói:

- Bây giờ chúng ta chỉ có hai ta, hãy nói chuyện nghiêm túc nào, bạn thân yêu.

- Nghiêm túc ư, thưa lệnh bà? - De Mole hỏi.

- Thế thì nói chuyện một cách tình tứ vậy! Chàng thích thế hơn phải không? Có những chuyện nghiêm túc trong tình yêu chứ, nhất là trong tình yêu của một hoàng hậu.

- Vậy thì... ta nói về những chuyện nghiêm túc đó vậy, nhưng với điều kiện là lệnh bà sẽ không bực mình về những điều rồi tôi sẽ nói với Người.

- De Mole, em sẽ chỉ bực mình về mỗi một điều: đó là chàng đừng gọi em là lệnh bà hoặc là bà. Đối với chàng, bạn thân yêu ơi, em sẽ chỉ là Marguerite mà thôi.

- Vâng, Marguerite, Marguerita(1) viên ngọc của tôi! Chàng trai vừa nói vừa đắm đuối nhìn hoàng hậu.

- Được rồi đây - Marguerite nói - Vậy là chàng ghen ư, nhà quý tộc đẹp trai của em?

- Ôi ghen đến mất lý trí.

- Lại thế nữa!...

- Tôi ghen đến phát điên, Marguerite ạ.

- Chàng ghen với ai cả chứ?

- Với tất cả mọi người.

- Nhưng là ai?

- Trước hết là với nhà vua.

- Em tưởng rằng sau những việc mà chàng đã nhìn thấy và nghe thấy thì chàng có thể yên tâm rồi chứ?

- Với ông de Mouy mà tôi nhìn thấy lần đầu sáng nay và tối nay tôi gặp lại quá thân mật với em.

- Với ông de Mouy?

- Đúng thế.

- Sao chàng lại nghi ngờ ông de Mouy như thế?

- Em nghe nhé... Tôi đã nhận ra y qua dáng người, qua màu tóc qua lòng căm ghét tự nhiên. Chính y ở chỗ ông d'Alençon sáng nay.

- Thế việc đó có liên quan gì đến em?

- Ông d'Alençon là em của em. người ta nói rằng em rất quý mến ông ta. Chắc em đã kể cho ông ta về một ý tưởng mơ hồ của lòng em, và theo thói quen ở triều đình, chắc ông đã tạo thuận lợi cho ý muốn của em bằng cách đưa ông de Mouy tới chỗ em. Làm sao tôi lại may mắn đến nỗi nhà vua cũng ở đó cùng với y? Thật tôi cũng chẳng biết nữa. Nhưng dù sao em hãy thẳng thắn với tôi. Một mối tình như tình yêu của tôi có quyền đòi được đáp lại bằng sự thẳng thắn nếu như không phải là một tình cảm khác. Hãy nhìn đây, tôi quỳ xuống chân em. Nếu những gì em cảm thấy đối với tôi chỉ là tính bất đồng nhất thời, tôi xin trả lại lời thề, lời hứa, tình yêu của em, tôi xin trả lại ông d'Alençon những ân sủng của ông và trách nhiệm quý tộc thị vệ của tôi. Và tôi sẽ đi cho người ta giết mình ở cuộc phong tỏa thành La Rochelle nếu như tình yêu chưa giết chết tôi trước khi tôi tới được đó.

Marguerite mỉm cười lắng nghe những lời say đắm đó và đưa mắt dõi theo hành động duyên dáng đó, rồi nàng cúi mái đầu ưu tư của mình lên bàn tay nóng bỏng.

- Chàng yêu em ư? - Nàng hỏi.

- Ô lệnh bà! Tôi yêu hơn cả tính mạng của tôi, hơn cả sự cứu rỗi linh hồn của tôi hơn tất cả, nhưng em... em không yêu tôi .

- Điên rồ quá! - Nàng lẩm bẩm.

- Vâng, thưa lệnh bà - De Mole vẫn quỳ dưới chân nàng nói - Tôi đã nói rằng tôi điên.

- De Mole thân yêu, vậy việc đầu tiên trong đời chàng là mối tình của chàng sao?

- Chỉ có mỗi việc đó thôi, duy nhất có thể thôi, thưa lệnh bà.

- Thôi thì được. Em sẽ làm tất cả những gì còn lại chỉ là phụ cho mối tình đó thôi. Chàng yêu em, chàng muốn được ở gần em phải không?

- Lời cầu nguyện duy nhất của tôi với Chúa là xin người đừng bao giờ bắt tôi phải xa em.

- Thế thì chàng sẽ không rời xa em, em cần tới chàng.

- Em cần tới tôi? Mặt trời lại có khi cần tới ánh sáng đom đóm ư?

- Nếu em nói rằng em yêu chàng, liệu chàng có hoàn toàn tận tụy với em không?

- Vậy em không thấy tôi đã hết lòng tận tụy rồi ư?

- Vâng, nhưng xin Chúa tha tội, chàng hãy còn nghi ngờ.
- Ôi! Tôi có lỗi, tôi là đồ vô ơn hay đúng hơn như tôi đã nói với em và em cũng đã nhắc lại với tôi, tôi là thằng điên. Nhưng tại sao ông de Mouy lại ở nhà em tối nay? Tại sao tôi lại thấy y ở nhà quận công d'Alençon sáng nay? Tại sao lại có chiếc áo choàng màu anh đào ấy, chòm lông mũ trắng ấy, tại sao lại có sự bất chước đáng đi của tôi?... Tôi không nghi ngờ em mà nghi ngờ ông em của em.
- Thật khôn khổ! Chàng tưởng rằng quận công François lại dung túng đến mức đưa một người tình vào chỗ chị mình! Rõ chàng là người điên, dám tự cho là ghen mà lại không đoán ra được gì! De Mole, chàng có biết rằng nếu quận công biết tối nay chàng ở đây, bên chân em, thì ngày mai ông ta sẽ giết chàng bằng thanh gươm của chính mình. Và đáng lẽ phải đẩy chàng ra khỏi chốn này thì em xin nói với chàng rằng: "De Mole, chàng cứ ở yên đây, vì em yêu chàng, anh chàng quý tộc đẹp trai của em ạ, chàng nghe rõ chưa, em yêu chàng!". Vâng, thật đấy, em chắc chắn là ông ta sẽ giết chàng.
- Chúa ơi! Có thể như thế được chăng? - De Mole bật ngựa người ra sau thốt lên và nhìn Marguerite với vẻ kinh hoàng.
- Bạn ạ, trong thời buổi chúng ta và trong cái triều đình này thì mọi việc đều có thể. Bây giờ tóm lại là ông de Mouy mặc áo choàng của chàng, che mặt bằng mũ của chàng tới Louvre không phải vì em. Đó là vì ông d'Alençon. Nhưng em đã đưa ông ta tới đây vì tưởng rằng đó là chàng. De Mole, ông ta biết điều bí mật của chúng ta nên ta phải nương tay với ông ta.
- Tôi thích giết y đi, như thế gọn và chắc chắn hơn.
- Còn em, chàng trai dũng cảm ạ - Hoàng hậu nói - Em thích để ông ta sống và chàng sẽ biết hết mọi chuyện. Vì cuộc sống của ông ta không những có lợi mà còn cần thiết cho chúng ta nữa. Chàng hãy nghe và cân nhắc từng lời trước khi trả lời em đây: De Mole, liệu chàng có yêu em tới mức có thể mừng vui nếu em thực sự trở thành hoàng hậu, nghĩa là trở thành bà chúa của một vương quốc thực sự hay không?
- Than ôi, tôi yêu em tới mức mong ước tất cả những gì em mong ước, dù cho điều đó có gây bất hạnh cho cả cuộc đời tôi đi chăng nữa!
- Thế chàng có giúp em thực hiện cái điều mong ước sẽ khiến chàng vui sướng hơn nữa hay không.
- Ôi lệnh bà! Tôi sẽ mất em! - De Mole ôm đầu thốt lên.
- Không đâu, ngược lại, đáng lẽ là người đứng đầu trong số những người phục vụ em, chàng sẽ trở thành người đứng đầu thần dân của em. Như thế đấy.
- Ôi! Đừng nói tới lợi ích... tham vọng... thừa lệnh bà. Xin em đừng tự mình làm vẩn đục tình cảm của tôi đối với em... Lòng tận tụy, chỉ có lòng tận tụy mà thôi.
- Ôi tấm lòng cao thượng! Thì vâng, em xin chấp nhận lòng tận tụy của anh, và em sẽ biết cách tỏ lòng biết ơn.

Nàng chìa hai tay cho De Mole và chàng hôn lên đó tới tấp.

- Chàng thấy sao? - Nàng hỏi.

- Thế thì... được Marguerite, tôi bắt đầu hiểu được cái dự định mơ hồ mà người ta đã nói tới ở chỗ những người Tân giáo chúng tôi trước ngày lễ thánh Saint-Barthélémy. Để thực hiện dự định đó, tôi cũng như nhiều người khác xứng đáng hơn tôi, đã được gọi tới Paris. Em ham muốn giành được vương quyền thực sự của xứ Navarre để thay thế cho cái vương quyền hão huyền này.

Vua Henri thúc đẩy em làm việc đó. De Mouy cùng âm mưu với hai người, có đúng thế không? Nhưng quận công d'Alençon liên quan gì tới việc này? Kiếm đâu ra một ngai vàng nữa cho ông ta ở đây? Tôi không hề thấy có. Vậy... liệu d'Alençon có thân với em đến mức giúp em trong những việc đó mà không đòi hỏi gì để đổi lại cho mỗi hiểm nguy mà ông ta phải hứng lấy không?

- Bạn ạ, quận công âm mưu là để cho mình. Chúng ta cứ mặc cho ông ta nhằm, tính mạng ông ta sẽ đảm bảo cho tính mạng của chúng ta.

- Nhưng còn tôi, tôi là người của ông ta, liệu tôi có thể phản bội ông ta được chẳng?

- Phản bội lại ông ta ư? Chàng phản bội lại ông ta như thế nào? Ông ta đã ủy thác cho chàng điều gì nào? Chẳng phải là ông ta đã phản lại chàng khi trao cho de Mouy áo măng-tô và mũ của chàng để tạo phương tiện cho de Mouy vào được tới chỗ

- Ông ta đó sao? Chàng bảo chàng là người của ông ta ư? Nhà quý tộc của em, chẳng phải là chàng đã thuộc về em trước khi thuộc về ông ta hay sao? Ông ta đã trao được cho chàng bằng chứng tình bạn nào lớn hơn bằng chứng tình yêu mà chàng đã giành được từ em?

De Mole tái mặt đứng thẳng dậy. Chàng sững sờ lắm bầm:

- Ôi! Coconnas nói đúng quá. Mưu đồ này quán chặt lấy ta. Nó sẽ bóp chết ta.

- Sao cơ? - Marguerite hỏi.

- Vậy thì đây là câu trả lời của tôi: "Người ta đã nói, và tôi đã được nghe điều ấy ở tận đầu kia nước Pháp, nơi tên tuổi lẫy lừng của em, nơi tiếng tăm vang dội đến thế về sắc đẹp của em đã đến vuốt ve trái tim tôi như một niềm mong ước mơ hồ về điều chưa biết. Người ta nói rằng em đã yêu vài lần, rằng tình yêu của em bao giờ cũng tàn khốc đối với người em yêu đến nỗi, chắc vì hờn ghen mà bao giờ cái chết cũng đã cướp đi những người tình của em".

- De Mole!...

- Marguerite yêu quý, xin em đừng ngắt lời tôi, vì người ta cũng nói thêm rằng em giữ trái tim của những người bạn trung thành ấy trong những chiếc hộp vàng(2) rồi. Hãy cho tôi thành người được yêu thương nhất và người hạnh phúc nhất trong số những người được em yêu. Em đã mở lồng ngực kẻ khác và giữ lại trái tim ấy. Đối với tôi, em hãy làm hơn thế, em hãy phơi bày đầu tôi... Nào Marguerite, trước hình Chúa, Người đã cứu mạng tôi ở chính nơi đây, em hãy thề đi, hãy thề với tôi rằng nếu như tôi chết vì em như một mối linh cảm u ám đã bảo với tôi thì em sẽ giữ lại cái đầu mà người đao phủ sẽ lách rời khỏi thân tôi để đôi khi em áp đôi môi lên đó. Thề đi, Marguerite, và lời hứa dành cho tôi một ân huệ như thế của bà hoàng của tôi sẽ biến tôi thành câm lạng, thành hèn nhát và phản bội nếu cần, tức là hoàn toàn tận tụy như một người tình và người yêu của nàng phải như thế.

- Ôi điên rồ và u ám quá, linh hồn thân yêu của em! Ôi, ý nghĩ tàn khốc, người yêu của em!

- Thề đi...

- Em phải thề ư?

- Vâng, em hãy thề đi trên chiếc hộp bạc có gắn cây thánh giá này.

- Vậy thì, xin Chúa, hỡi chàng quý tộc đẹp trai của em, nếu như những linh cảm tối tăm của anh thành sự thực, em xin thề trên cây thánh giá này, anh sẽ ở bên em dù sống hay chết chừng nào em còn sống, và nếu như em không thể cứu anh khỏi mối nguy hiểm mà anh lao vào vì em, vì chỉ mình em thôi, em biết thế, thì ít nhất em sẽ trao cho linh hồn tội nghiệp của anh, niềm an ủi mà anh đòi hỏi và anh đã xứng đáng được như thế.

- Một lời nữa thôi, Marguerite. Giờ đây tôi có thể chết vì đã được yên lòng về cái chết của mình, nhưng chúng ta cũng có thể thành công, tôi cũng có thể sống. Henri de Navarre có thể thành vua, em có thể trở thành hoàng hậu thực sự, khi đó nhà vua sẽ đưa em đi. Lời nguyện ly thân giữa nhà vua và em một ngày nào đó sẽ bị hủy bỏ và kéo theo sự chia ly của chúng ta. Marguerite, Marguerite thân yêu, với một lời thề em đã làm tôi yên tâm về cái chết của mình, giờ đây em hãy nói một lời để cho tôi được yên lòng với cuộc sống của tôi.

- Ôi, anh đừng lo sợ gì hết, em hoàn toàn thuộc về anh cả thể xác lẫn linh hồn - Marguerite vừa thốt

lên vừa lại đưa tay lên cây thánh giá trên chiếc hộp nhỏ - Nếu em ra đi, anh sẽ đi theo, và nếu nhà vua từ chối không chịu đưa anh đi thì chính em khi đó sẽ không đi nữa.

- Nhưng em sẽ không dám chống lại!

- Anh yêu quý, anh không biết Henri đây. Giờ đây Henri chỉ nghĩ tới một việc, đó là được trở thành vua. Để đạt được mộng ước đó, lúc này ông ta sẵn lòng hy sinh tất cả những gì thuộc về ông ta chứ kể gì những thứ không thuộc về ông ta. Thôi, tạm biệt anh.

- Lệnh bà cho tôi lui ư? - De Mole mỉm cười hỏi.

- Muộn rồi - Marguerite đáp.

- Muộn thật, nhưng em muốn tôi đi đâu bây giờ? Ông de Mouy đang ở trong phòng tôi cùng quận công d'Alençon.

- A! Đúng thế - Marguerite mỉm một nụ cười mê hồn - Và lại em còn có nhiều điều muốn nói với chàng về âm mưu này.

Kể từ đêm ấy trở đi, de Mole không còn chỉ là một người được sủng ái bình thường nữa. Chàng có thể ngẩng cao mái đầu mà, dù sống hay chết, đã được dành cho một tương lai đẹp đẽ đến thế.

Tuy nhiên đôi khi vầng trán nặng trĩu của chàng cúi xuống, má chàng tái đi, và mỗi suy tư khắc khổ vạch thêm một nếp nhăn giữa cặp lông mày của chàng trai xưa kia vui tươi đến thế và giờ đây lại cũng đang hạnh phúc biết nhường nào!

Chú thích:

(1) Cách gọi thân yêu âu yếm đối với Marguerite de Valois

(2) Nàng hay mặc một chiếc váy lông rộng có nhiều túi nhỏ khắp xung quanh. Trong và đôi khi em ban cho những di vật đáng buồn ấy một nỗi nhớ sâu, một cái nhìn sùng tín. Hoàng hậu ơi, em thờ dài, mắt em mờ lệ, thế thì đúng mỗi túi nàng để một chiếc hộp, trong đó có trái tim của một trong số những người tình đã chết của nàng, vì mỗi khi họ chết, nàng lại cẩn thận cho ướp trái tim của họ. Tối tối, chiếc váy lông này được treo vào một chiếc móc có khoá ở phía sau thành giường của nàng. (Tallemant des Reaux, Lịch sử về Marguerite de Valois)

Bàn tay của Chúa

Khi tạm biệt phu nhân de Sauve, Henri đã bảo:

- Charlotte, mình đi nằm đi. Mình hãy giả vờ ốm nặng và cả ngày mai đừng có tiếp ai dù với bất kỳ là ai.

Charlotte vâng lời, tuy không hiểu rõ lý do khiến nhà vua yêu cầu nàng làm như vậy. Nàng bắt đầu quen với những tính khí kỳ quặc như người ta vẫn thường nói, hoặc với những trò ngông của nhà vua như người ta vẫn gọi.

Vả chăng nàng biết rằng Henri luôn biết giữ kín trong lòng những điều bí mật mà ông không hề nói với ai, ông giữ trong ý nghĩ mình cả những dự định mà ông e sợ sẽ để lộ ngay cả trong giấc mơ; vậy nên nàng thuận theo tất cả những ý muốn của ông và tin chắc rằng những ý tưởng kỳ lạ nhất của Henri đều có một mục đích.

Thế là ngay tối hôm đó nàng than phiền với Dariole về nỗi đau đầu nặng chình chịch lại kèm thêm chứng chóng mặt. Đó là những triệu chứng mà Henri dặn nàng nói.

Sớm hôm sau, nàng giả vờ muốn dậy nhưng vừa chạm chân xuống sàn đã kêu mình bị rã rời toàn thân và lại nằm xuống.

Sự khó ở mà Henri đã báo cho quận công d'Alençon là tin tức đầu tiên người ta thông báo cho Catherine khi bà hỏi với về bình thần tại sao bà Sauve không có mặt ở lễ khai minh của bà như thường lệ.

- Ôm ạ! - Phu nhân de Lorraine đang ở đó trả lời.

- Ôm! Con bé lười lại hơn người chứ gì? - Catherine lặp lại và không một thứ thịt nào trên gương mặt bà tỏ ra bà quan tâm tới câu trả lời này.

- Không đâu, thưa lệnh bà - Công chúa đáp - Bà ta kêu bị đau đầu dữ dội và chân tay bải hoải không đi được.

Catherine không trả lời. Nhưng chắc để giấu niềm vui của mình, bà quay ra cửa sổ và thấy Henri đang đi qua sân sau khi nói chuyện với de Mouy. Bà đứng dậy để nhìn ông cho rõ hơn và do bị thúc đẩy bởi cái ý thức luôn luôn sôi động. Dù là một cách kín đáo, ở tận đáy sâu của tấm lòng chai sạn với tội ác bà hỏi viên chỉ huy vệ binh:

- Có phải là sáng nay trông Henri con ta xanh hơn ngày thường không?

- Không phải như vậy, đầu óc Henri rất lo lắng nhưng thể xác thì khỏe mạnh.

Dần dần những người tới chào lễ khai minh của Thái hậu lui ra. Ba bốn người được sủng ái hơn kẻ khác thì ở lại. Nhưng rồi Catherine cũng sốt ruột, cho họ lui nốt và nói rằng bà muốn ở lại một mình.

Khi kẻ triều thần cuối cùng đã ra ngoài, Catherine đóng cửa lại và đi tới một chiếc tủ bí mật ẩn trong một bức tường của phòng. Bà làm cho cái cửa tủ trượt theo một cái rãnh trở trong vách gỗ và lấy ra một quyển sách với những trang nhàu nát chứng tỏ nó vẫn được giữ ra thường xuyên.

Bà đặt sách lên bàn, gỡ ra trang có sợi dây đánh dấu, tỉ khủy tay xuống bàn và tựa đầu trong lòng bàn tay, bà lẩm bẩm đọc:

Đúng rồi, nhức đầu, uể oải toàn thân, đau mắt, sưng vòm họng. Người ta mới chỉ nói đến nhức đầu và yếu mệt... những triệu chứng khác chắc sẽ sắp xuất hiện thôi.

Bà tiếp tục:

"Rồi, ô viêm sẽ lan xuống họng, xuống dạ dày, bao bọc lấy tim như một vàng lửa và khiến đầu óc nổ tung như bị sét đánh".

Bà thầm đọc lại, rồi lại tiếp tục hạ giọng:

"Sáu tiếng đồng hồ thì bị sốt, viêm nhiễm toàn thân mười hai tiếng, hoại thư mười hai tiếng, hấp hối sáu tiếng; tổng cộng là phải mất ba mươi sáu tiếng. Bây giờ ta cứ giả sử là thắm thì chậm hơn uống, đáng phải ba mươi sáu tiếng ta cứ coi là bốn mươi hay thậm chí bốn mươi tám tiếng đi. Ừ bốn mươi tám tiếng là đủ. Nhưng tại sao nó, cái thằng Henri ấy vẫn còn đi lại được? Có thể là vì hấn là đàn ông, thể chất hấn khỏe mạnh, có thể là vì hấn đã uống sau khi ôm hôn con kia và đã chùi môi sau khi uống chẳng?"

Catherine sốt ruột chờ đến giờ ăn, Henri ngày nào cũng dùng bữa tại bàn ăn nhà vua. Ông đến cũng lại than phiền vì vắng đầu, không ăn gì được và lui về ngay sau bữa ăn, viện cớ rằng đêm trước ông ta mất ngủ và bây giờ cảm thấy buồn ngủ lắm.

Catherine lắng nghe tiếng bước chân lảo đảo của Henri và cho người đi theo. Người ta báo cáo lại với bà rằng nhà vua Navarre đã đi tới phòng phu nhân de Sauve.

Bà tự nhủ: "Tôi nay hấn sẽ hoàn tất bên kia cái công trình chết chóc mà do một sự tình cờ, chẳng may đã bị dở dang".

Quả thực vua Navarre đã tới phòng phu nhân de Sauve nhưng đó chỉ là để bảo nàng tiếp tục đóng vai của mình.

Ngày hôm sau, Henri không ra khỏi phòng mình suốt buổi sáng và tới bữa ăn trưa ông cũng không đến chỗ nhà vua. Người ta kể rằng phu nhân de Sauve ngày càng ốm nặng hơn. Tin đồn về bệnh tật của Henri do chính Catherine loan ra truyền đi như một trong những linh cảm thoáng mà không ai giải thích được nguyên nhân.

Catherine hân hoan: ngay từ sáng hôm trước, bà đã đẩy Ambroise Paré đi chữa bệnh cho một trong số những người hầu được sủng ái của bà đang ốm tại Saint-Germain.

Do đó người ta chỉ có thể gọi cho phu nhân de Sauve và Henri một thầy thuốc của bà và kẻ đó chỉ nói những điều mà bà muốn y nói. Thậm chí, nếu trái với dự tính của bà, có một thầy thuốc nào khác xen vào chuyện này, đưa ra những chẩn đoán về dấu hiệu của sự đầu độc để làm kinh hoàng cả triều đình, thì bà vẫn còn trông cậy vào những lời đồn đại lâu nay về tính ghen tuông của Marguerite đối với những trò gian dú của chồng mình.

Chính bà đã thôi phòng hơn ai hết về sự ghen tuông này, chẳng hạn như trong chuyến du ngoạn thăm cây Sơn trà, bà đã chẳng hỏi con gái trước mặt đông đủ văn võ bá quan: "Vậy cô ghen ư, Marguerite?" Thế là với vẻ mặt đã được tạo sẵn, bà chờ đợi cái lúc cửa mở ra, một người hầu nào đó bước vào, mặt mày tái xanh hốt hoảng kêu lên:

- Lệnh bà! Đức vua Navarre hấp hối còn phu nhân de Sauve đã chết!

Đồng hồ đã điếm bốn giờ chiều. Catherine dùng bữa điếm tâm trong phòng nuôi chim. Bà bẻ vụn những chiếc bánh bích quy cho một vài con chim hiếm mà bà vẫn thường tự tay cho ăn.

Mặc dù gương mặt bà vẫn bình thản như thường lệ, thậm chí còn có vẻ ủ ê nữa, tim bà vẫn đập thình thịch mỗi khi có tiếng động.

Đột nhiên cửa mở ra.

- Tâu lệnh bà - Viên chỉ huy vệ binh vào báo - Đức vua Navarre...

- Ôm hả? - Catherine hấp tấp ngắt lời hỏi.

- Không tâu lệnh bà, tạ ơn Chúa! Đức hoàng thượng vẫn còn khỏe lắm.

- Vậy người bảo gì?

- Thưa, đức vua Navarre tới.

- Ông ta muốn gì ở ta?

- Người muốn dâng lên lệnh bà một con khỉ nhỏ thuộc giống rất hiếm.

Vừa lúc đó Henri bước vào tay cầm một chiếc giỏ và đang vuốt ve một con khỉ nằm trong giỏ.

Henri vừa bước vào vừa mỉm cười và tỏ ra hoàn toàn chú tâm tới con vật dễ thương ông đem tới. Nhưng dù ông có tỏ ra bận tâm đến mấy chăng nữa, ông vẫn không để mắt cái nhìn lướt qua mà ông vẫn thường sử dụng trong những lúc khó khăn.

Còn về phần Catherine, bà trở nên nhợt nhạt. Vẻ tái xanh của bà càng tăng thêm khi bà nhìn thấy trên má chàng trai đang tiến lại gần sắc hồng hào của sức khỏe.

Thái hậu cảm thấy choáng váng. Bà máy móc chấp nhận tặng vật của Henri, lúng túng, khen sắc mặt khỏe mạnh của ông ta, rồi nói thêm:

- Con ạ, ta rất mừng thấy con khỏe vì ta nghe nói rằng con ốm và nếu như ta không làm thì con đã phàn nàn trước mặt ta là bị khó ở. Nhưng bây giờ ta hiểu rồi - Bà cố gắng mỉm cười, nói thêm - Chắc đây chỉ là cái cớ để con được thoải mái thôi.

- Thưa lệnh bà, quả là tôi đã muốn ốm nặng - Henri đáp Nhưng nhờ một thứ biệt dược hay dùng ở vùng núi chúng tôi, do mẹ tôi để lại cho, nay tôi đã khỏi.

- A! Con sẽ bày cho ta công thức được không Henri? - Catherine nói và lần này mỉm cười thực sự với một sự giễu cợt mà bà ta không giấu nổi.

"Chắc lại môn thuốc trị độc nào đây - Bà lầm bầm - Ta sẽ chấn chỉnh việc này, hay thôi. Thấy phu nhân de Sauve ốm, chắc hẳn đã cảnh giác. Quả thật đến phải tin rõ ràng là có bàn tay của Chúa che chở cho cái thằng này".

Catherine sốt ruột chờ đêm xuống. Phu nhân de Sauve vẫn không thấy xuất hiện. Đến lúc chơi bài, và hỏi thăm, thì người ta trả lời rằng phu nhân de Sauve mỗi lúc một ốm nặng thêm.

Suốt buổi tối, bà lo lắng và những người ngoài cuộc cứ khắc khoải tự hỏi những suy tư nào có thể làm xao động gương mặt bình thường của bà vốn thân nhiên đến thế.

Tất cả mọi người đều lui chầu. Catherine để các thị nữ cởi áo cho mình và đưa đi nằm. Rồi khi tất cả mọi người đều đã ngủ yên trong cung Louvre, bà trở dậy, mặc một chiếc áo ngủ đen, lấy một cây đèn, lựa trong số các chìa khoá lấy chiếc chìa mở được cửa phòng phu nhân de Sauve và lên cầu thang tới phòng vị nữ quan của mình.

Phải chăng Henri đã đoán trước được cuộc viếng thăm này hay ông mắc bện ở phòng mình, hoặc là ông nấp vào đâu đó. Tóm lại là người thiếu phụ chỉ có một mình ở trong phòng.

Catherine cẩn thận mở cửa, đi qua phòng ngoài, bước vào phòng khách. Bà đặt cây đèn trên một cái tủ vì một ngọn đèn đêm đã được thắp bên người ốm, rồi như chiếc bóng ma, bà lách vào phòng ngủ.

Dariable nằm trong ghế phô-tơi lớn đang ngủ cạnh giường chủ mình.

Chiếc giường đó được khép kín hoàn toàn sau những bức màn.

Hơi thở của thiếu phụ nhẹ đến nỗi có lúc Catherine đã tưởng nàng không thở nữa.

Cuối cùng bà nghe thấy một hơi thở nhẹ. Với niềm vui tình quái bà tới vén màn lên để được tự mình nhìn thấy hậu quả của thứ thuốc độc khủng khiếp. Chưa gì bà đã run người mong nhìn thấy vẻ nhợt nhạt cắt không còn hạt máu hoặc màu đỏ hừng hực của cơn sốt chết người. Nhưng thế vào đó, bà nhìn thấy người thiếu phụ xinh đẹp bình thân, mắt nhẹ nhàng khép kín, cái miệng hồng hé mở, đôi má mát rượi tỳ nhẹ lên trên một cánh tay tròn trĩnh duyên dáng của nàng còn cánh tay kia tươi mát nõn nà duỗi dài trên tấm gấm sẫm màu lam chần của nàng. Thiếu phụ ngủ mà vẫn còn như cười, chắc một giấc mơ dễ thương nào đó đã khiến trên môi nàng nở nụ cười và tô trên má nàng màu của một niềm hạnh phúc êm

dịu.

Catherine không tìm được thốt lên một tiếng kêu, làm Dariole thức dậy mất một lúc.

Thái hậu lần ngay vào sau những bức màn giường.

Dariole mở mắt ra nhưng mắt trĩu xuống vì buồn ngủ, cô gái cũng chẳng buồn tìm hiểu xem nguyên nhân nào khiến mình tỉnh giấc, cô lại nhắm mắt và ngủ tiếp.

Catherine ra khỏi bức màn. Bà nhìn về các góc khác của khu phòng. Trên một chiếc bàn con, bà thấy một bình rượu vang Tây Ban Nha, hoa quả, bánh ngọt và hai chiếc ly. Henri chắc đã ăn tối với nam tước phu nhân. Và nàng hiển nhiên là cũng khỏe mạnh như ông ta vậy.

Ngay lập tức, Catherine tới bên bàn trang điểm của phu nhân de Sauve cầm lấy chiếc hộp bạc xinh xinh đã rơi mất phần ba.

Chính là chiếc hộp mà bà đã sai đưa cho Charlotte hay ít ra là một chiếc giống thế. Dùng đầu chiếc kim vàng, bà khêu lấy một mẫu to bằng viên ngọc đem về nhà đưa cho con khi con mà Henri đã dâng bà lúc tối. Con vật hau háu khi ngửi thấy mùi thơm, nuốt chửng mẫu son, và khoanh người trong gió ngủ tiếp Catherine chờ một khắc đồng hồ.

"Con chó Brutus của ta chỉ ăn một nửa như thế cũng đã phù người lên mà chết trong vòng một phút. Có kẻ lừa ta rồi. René chẳng? Không thể thế được! - Bà tự nhủ - Vậy thì Henri! Ôi số mệnh! Thế là rõ: vì hấn sẽ trị vì, hấn không thể chết được. Nhưng có lẽ chỉ dùng thuốc độc thôi cũng chưa hữu hiệu, ta sẽ dùng tới gươm dao xem sao".

Và Catherine lại đi ngủ, vật vã trong trí óc mình một ý nghĩ mà chắc hôm sau đã được hoàn chỉnh. Hôm sau, bà gọi viên chỉ huy vệ binh của bà, trao cho y một phong thư, ra lệnh cho y đem thư đến địa chỉ và chỉ được trao thư vào chính tay của kẻ được nhận.

Bức thư được gửi cho ngài Louviers de Maurevel, chỉ huy pháo thủ của nhà vua, ngụ tại phố Cerisaie, gần Arsenal.

Bức thư từ Rome

Vài ngày trôi qua, kể từ khi có các sự kiện vừa kể trên đây, một buổi sớm, một chiếc kiệu được nhiều nhà quý tộc mang gia huy của ông de Guise tháp tùng, tiến vào Louvre và người ta tới báo cho hoàng hậu Navarre rằng quận chúa de Nervers xin được vinh hạnh vào chầu.

Lúc đó Marguerite đang tiếp phu nhân de Sauve. Từ trận ốm giả vờ của nàng, đây là lần đầu tiên nam tước phu nhân xinh đẹp ra khỏi phòng. Nàng được biết hoàng hậu đã bày tỏ lòng ái ngại với chồng về cơn cảm mạo đó được lan truyền trong triều trong gần một tuần do đó nàng tới để tạ ơn hoàng hậu.

Marguerite khen ngợi nam tước phu nhân về sự bình phục của nàng và đã may mắn thoát khỏi cơn kịch phát đột ngột của căn bệnh kỳ lạ mà với tư cách là công chúa Pháp, nàng không thể không đánh giá được hết tầm nghiêm trọng của nó.

- Ta mong phu nhân sẽ tới dự buổi đi săn lớn đã được hoãn một lần rồi đây - Marguerite bảo - Cuộc săn ấy dứt khoát sẽ được tổ chức vào ngày mai. Trời mùa đông như thế này là ấm áp.

Ánh nắng làm đất mềm ra, tất cả các tay săn bắn của chúng ta đã đoán được rằng ngày mai sẽ là một ngày thuận lợi.

- Nhưng tâu lệnh bà - Nam tước phu nhân đáp - Tôi không rõ liệu mình đã khỏe hẳn chưa.

- Chắc, phu nhân hãy cố lên. Vả lại, vì ta khoẻ mạnh hơn, nên ta cho phép nhà vua chuẩn bị một con ngựa nhỏ xứ Bearn mà đáng lẽ ta cưỡi, nhưng để nó mang phu nhân thì tuyệt. Phu nhân còn chưa nghe nói tới sao?

- Thưa lệnh bà có chứ ạ. Nhưng tôi không được biết rằng con ngựa đó được dành để dâng lên lệnh bà, nếu biết thì tôi đã không dám nhận.

- Vì kiêu hãnh ư, nam tước phu nhân?

- Tâu lệnh bà, không, ngược lại ạ, đó là vì khiêm nhường.

- Vậy bà tới chứ?

- Lệnh bà thật đã ban cho tôi nhiều vinh hạnh quá. Tôi sẽ tuân lệnh của lệnh bà.

Chính vào lúc đó người ta báo danh quận chúa de Nervers. Nghe tên, Marguerite để lộ ngay ra một cử chỉ vui mừng đến nỗi nam tước phu nhân hiểu rằng hai người bạn đó có chuyện cần nói với nhau, nàng đứng dậy cáo lui.

- Vậy đến mai nhé - Marguerite nhắc.

- Vâng, thưa lệnh bà, đến mai.

- À mà này, nam tước phu nhân - Marguerite vừa đưa tay vẫy chào vừa nói tiếp - Bà nên biết rằng trước công chúng thì ta không ưa bà, chả là ta ghen kinh khủng mà.

- Nhưng ở chỗ riêng tư thì sao? - Phu nhân de Sauve hỏi lại.

- Ô, ở chỗ riêng tư thì không những ta tha lỗi cho bà mà còn cảm ơn bà là chẳng khác.

- Vậy thì, xin lệnh bà cho phép...

Marguerite chia tay cho nam tước phu nhân, phu nhân de Sauve kính cẩn hôn tay nàng, gập mình thi lễ và lui ra.

Trong lúc phu nhân de Sauve thoăn thoắt lên cầu thang như một chú dê non tuột dây thì quận chúa de Nervers cùng hoàng hậu chào nhau hết sức kiêu cách để những quý tộc hộ tống nàng tới đó kịp đủ thì giờ lui ra.

- Gillonne - Marguerite kêu lên khi cửa đóng lại sau lưng người quý tộc cuối cùng - Gillonne, em làm sao cho đừng có ai đến quấy rầy ta nhé.

- Đúng rồi - Quận chúa nói - Vì chúng ta có những việc rất quan trọng phải nói với nhau.

Nàng lấy một chiếc ghế và ngồi xuống không chút nề hà vì chắc rằng chẳng có ai tới để phá đám tình thân đã quy ước giữa nàng và hoàng hậu Navarre, nàng chọn chỗ tốt nhất gần lửa và có nắng.

- Thế nào - Marguerite mỉm cười hỏi - Cậu làm gì với anh chàng giết người lưng danh ấy rồi?

- Bà hoàng thân mến, thề có linh hồn mình, đây quả là một con người y như trong chuyện thần thoại. Không ai sánh được nổi chàng ta về mặt dí dỏm chẳng bao giờ cạn. Chàng ta có những lời đối đáp khiến thánh nằm trong hòm cũng phải cười ngặt nghẽo đến chết ngất. Nghĩ cho cùng thì chưa bao giờ có một anh chàng tà giáo điên cuồng đến thế lại được uọc trong cái vỏ Gia tô giáo lạ lùng như vậy! Mình phát cuồng lên vì chàng ta. Thế còn cậu đã làm gì với anh chàng Apollon(1) của cậu rồi?

- Than ôi! - Marguerite thở dài.

- Ô hô! Cậu than ôi làm mình hoảng đây, hoàng hậu thân mến! Cái anh chàng De Mole hiền lành ấy cung kính quá à? Hay đa cảm quá? Nếu vậy thì mình buộc phải nói chàng ta hoàn toàn trái ngược với ông bạn Coconnas.

- Không, thì cũng tùy lúc thôi, cái than ôi ấy chỉ liên quan tới mình.

- Thế có nghĩa là gì?

- Quận chúa thân mến ơi, nó có nghĩa rằng mình lo sợ quá, có lẽ mình sẽ yêu anh ta thật mất thôi.

- Thật à?

- Lời thề của Marguerite đấy! Ô càng tốt! Vậy thì đời chúng mình mới vui chứ! - Henriette thốt lên - Mình thường mơ là yêu một ít, cậu mơ yêu thật nhiều.

- Bà hoàng uyên bác thân yêu ơi, thật dễ chịu được để cho đầu óc nghỉ ngơi nhờ trái tim, đúng không? Và sau cơn mê sáng lại đến nụ cười. A! Marguerite, mình có linh cảm chúng ta sẽ có được một năm tốt lành.

- Cậu tưởng thế à? Mình thì ngược lại, không hiểu tại sao mình nhìn việc gì cũng thấy nhuộm màu tang tóc. Cái trò chính trị này làm mình bận tâm ghê gớm. Nhân thể cậu tìm hiểu xem, anh chàng Anibal nhà cậu có vẻ tận tụy với ông em mình lắm, nhưng có thật thế không? Hỏi xem nhé, quan trọng đấy.

- Chàng ta mà lại tận tụy với ai hay với việc gì ấy à? Rõ là cậu chưa biết bằng mình. Nếu có tận tụy thì chàng chỉ tận tụy với tham vọng của mình, có thể thôi. Em cậu có thể hứa hẹn đủ thứ với chàng ta ư ồ, tốt lắm: chàng ta sẽ hết lòng với em cậu. Nhưng em cậu dù là hoàng tử nước Pháp thật đấy nhưng cũng phải cẩn thận, đừng có nuốt lời hứa với chàng, nếu không thì thề chứ, em cậu cứ liệu hồn!

- Thật à?

- Đúng như mình nói đấy. Marguerite này, có những lúc cái con sư tử mà mình thuần phục ấy khiến chính mình cũng phải sợ. Hôm nọ mình mới bảo anh chàng: "Anibal, liệu đấy, đừng có lừa dối tôi, vì nếu mình mà lừa tôi thì...". Tuy mình nói thế nhưng mình vẫn liếc hắt với cặp mắt xanh ngọc bích mà Ronsard đã ca ngợi là:

"Ánh mắt xanh quận chúa
Dưới hàng mi óng vàng
Còn ngàn lần tàn phá
Hơn sấm sét Trời ban".

- Rồi sao nữa?

- Mình cứ tưởng hấn sẽ trả lời mình là: "Tôi mà lừa mình ư, không đời nào!" vân vân. Thế cậu có biết hấn trả lời thế nào không?

- Không.

- Thế cậu nghe mà xét người xem nhé? "Còn mình - hẳn bảo - Nếu mình lừa dối tôi thì mình cũng cứ liệu đây, vì dù cho mình có là công chúa đi chẳng nữa...". Vừa nói thế hẳn vừa dọa mình, không phải là bằng mắt thôi đâu, mà hẳn gí gần như sát mũi mình cái nắm đấm cộc lốc và nhọn của hẳn với một cái móng tay nhọn như mũi giáo ấy. Hoàng hậu ạ, lúc ấy vẻ mặt anh chàng trông thật đáng sợ đến nỗi mình phải rùng mình, ấy thế mà cậu vẫn biết đây mình đâu có yếu bóng vía.

- Chàng ta dám dọa cậu cơ à, Henriette?

- Ê, mẹ kiếp! Mình cũng dọa chàng ta! Suy cho cùng thì chàng ta có lý. Thế nên cậu thấy Anibal chỉ tận tụy đến một mức nhất định hay nói đúng hơn thì chỉ đến một mức rất không nhất định nào đấy thôi.

- Thế thì để xem mình cũng sẽ nói với De Mole - Marguerite mơ màng - Cậu có chuyện gì khác nói với mình nữa không?

- Có chứ, một chuyện rất hay và vì nó mà mình đến đây. Nhưng biết làm thế nào được! Cậu lại đi nói với mình những chuyện còn hay hơn nữa. Mình đã nhận được tin.

- Từ Rome hả?

- Ừ, có người đưa tin của chồng mình.

- Thế chuyện Ba Lan thế nào rồi?

- Rất tuyệt. Chắc là cậu sắp thoát khỏi ông anh d'Anjou của cậu nay mai.

- Vậy ra giáo hoàng đã phê chuẩn việc bầu ông ta à?

- Thừa cô, vâng ạ.

- Thế mà cậu lại không nói ngay cho - Marguerite thốt lên - Nào, chi tiết ra sao, kể đi, kể đi!

- Ôi thế chứ, mình chẳng có chi tiết nào khác ngoài những điều mà mình nói với cậu. Với lại chờ tí, mình sẽ đưa cho cậu lá thư của ông de Nervers. Này đây. À, không phải. Đây là thơ của Anibal. Thơ với thần đến phát khiếp lên được Marguerite ạ.

- Chàng ta chẳng làm được thứ gì hơn. Đây, lần này thì đúng nó.

- Không, vẫn không phải, đây là thư của mình, mình đem đến để cậu chuyển cho Anibal qua De Mole. A! Rốt cuộc thì lần này thì đúng là bức thư ấy.

Và phu nhân de Nervers trao thư cho hoàng hậu.

Marguerite hấp tấp mở ra đọc lướt qua. Nhưng quả thật lá thư không nói thêm được với nàng điều gì khác ngoài những điều bạn. nàng đã kể.

- Làm sao mà cậu có thể nhận được lá thư này? - Hoàng hậu hỏi tiếp.

- Qua một người đưa thư của chồng mình. Y được lệnh tới dinh de Guise trước khi đến Louvre và trao thư này cho mình trước thư của đức vua. Mình biết bà hoàng của mình coi trọng cái tin này, thế là mình đã viết cho ông de Nervers bảo làm như thế. Cậu thấy chưa, ông ta còn nghe lời chứ không phải như cái tay hung thần Coconnas ấy. Bây giờ ở Paris chỉ có đức vua, cậu và mình biết tin này, trừ phi là cái thằng cha bám sau người đưa thư của chúng mình...

- Thằng cha nào?

- Ôi! Nghề nghiệp mới kinh khủng chứ! Cậu thử tưởng tượng xem, cái gã đưa tin về đến nơi thì mệt lử, kiệt sức, đầy bụi, y đã chạy liên tục bảy ngày đêm không nghỉ lúc nào.

- Nhưng còn cái thằng cha nào cậu vừa nói cơ mà?

- Chờ tí. Gã đưa thư tội nghiệp luôn luôn bị bám sát bởi một thằng cha mặt mũi góm guốc cũng có ngựa trạm như y, chạy cũng nhanh như y chẳng đường bốn trăm dặm đó. Y lúc nào cũng chỉ lo bị một phát đạn súng tay bắn vào hông. Cả hai cùng đến cổng Saint-Marcel cùng một lúc, cùng phi nước đại xuôi phố Mouffetard, cả hai cùng qua phố Cité. Nhưng đến đầu cầu Đức Bà (Notre Dame), người đưa

thư của ta rẽ phải, còn gã kia rẽ trái qua quảng trường Châtelet và phi dọc theo kè về phía Louvre như tên bắn.

- Cám ơn, Henriet tốt bụng - Marguerite thốt lên - Cậu nói đúng đấy, quả là những tin tức rất hay. Người đưa tin kia của ai nhỉ? Mình sẽ biết. Nhưng thôi, cứ để mặc mình. Tối nay đến phố Tizon nhé. Ngày mai thì đi sẵn. Nhất là cậu nhớ lấy một con ngựa thật dữ ấy, để cho nó lồng lên và chúng ta sẽ tách riêng ra. Tối nay mình sẽ nói với cậu những điều cậu cần phải hỏi Coconnas.

- Vậy cậu không quên thư của mình chứ? - Quận chúa cười hỏi.

- Không, không, cứ yên tâm, chàng ta sẽ nhận thư kịp.

Phu nhân de Nervers ra khỏi thì Marguerite cho mời Henri ngay lập tức Henri chạy tới và nàng trao cho ông bức thư của quận công de Nervers.

- Ô hô! - Ông thốt lên.

Rồi Marguerite kể cho ông nghe về chuyện hai người đưa thư.

- Thực tình là tôi có thấy y vào Louvre - Henri trả lời.

- Có thể y là người của Thái hậu chăng?

- Không phải đâu. Tôi tin chắc thế, vì tình cờ tôi đứng trong hành lang và chẳng thấy ai qua cả.

- Vậy thì - Marguerite vừa nói vừa nhìn chồng - Chắc là của...

- Của ông em d'Alençon của bà, có đúng thế không?

- Vâng, nhưng làm sao mà biết được điều đó?

- Liệu ta có thể - Henri lơ đãng hỏi - Cho gọi một trong hai nhà quý tộc nọ và hỏi qua ông ta...

- Bệ hạ nói đúng quá! - Marguerite thoải mái hẳn vì lời đề nghị của chồng - Tôi sẽ cho tìm ông de Mole... Gillonne, Gillonne!

Cô gái xuất hiện.

- Ta có việc cần nói ngay với ông de Mole - Hoàng hậu truyền - Em cố tìm được ông ta và đưa ông tới đây.

Gillonne đi ra. Henri ngồi xuống trước một chiếc bàn trên đó có một quyển sách tiếng Đức có những tranh khắc của Albert Dyrer. Ông bắt đầu xem sách chăm chú đến nỗi khi De Mole tới ông không tỏ vẻ thấy chàng và thậm chí còn không ngẩng đầu lên.

Về phần mình, khi nhìn thấy nhà vua ở phòng Marguerite chàng đứng lại trên ngưỡng cửa gian phòng, nín lặng vì kinh ngạc và mặt tái đi vì lo âu.

Marguerite đi về phía chàng:

- Ông de Mole, liệu ông có thể nói cho tôi hay hôm nay ai trực ở nơi ông d'Alençon được không?

- Thưa lệnh bà, Coconnas... - De Mole đáp.

- Ông hãy cố hỏi ông ta giúp tôi xem ông ta có đưa vào chỗ quận công một người mình mẩy đầy bụi và có vẻ như đã phi ngựa trên một đoạn đường dài không?

- A, thưa lệnh bà, tôi e rằng ông ta sẽ không nói cho tôi biết, mấy hôm nay ông ta có vẻ trầm ngâm lắm.

- Thật à! Nhưng nếu ông đưa cho ông cái thư này thì chắc ông ta sẽ phải đổi lại cho ông cái gì đấy.

- Thư của quận chúa!... Ồ, với lá thư này tôi sẽ cố xem.

- Hãy nói thêm rằng - Marguerite hạ giọng - Thư này sẽ thay giấy vào cửa để tối nay để vào ngôi nhà mà chàng biết đấy.

- Còn tôi, thưa lệnh bà - De Mole thì thào - Tôi có giấy không?

- Chàng cứ xưng tên là đủ.

- Xin lệnh bà đưa cho tôi - De Mole hồi hộp vì tình yêu - Tôi xin đảm bảo tất cả.

Và chàng đi ra.

- Ngày mai chúng ta sẽ biết được quận công Alençon có biết chuyện về Ba Lan hay không - Marguerite quay về phía chồng thản nhiên nói.

- Cái ông de Mole này quả là một người phục vụ đáng mến - Anh chàng Bearnais nói với nụ cười chỉ ông mới có - Thề có... lễ Misa, tôi sẽ gây dựng sự nghiệp cho ông ta.

Chú thích:

(1) *Thần bảo trợ văn chương và nghệ thuật trong thần thoại Hy Lạp, rất đẹp trai. (ND)*

Xuất hành

Vào sáng hôm sau, khi vầng mặt trời đỏ lù lộng lầy nhưng không tỏa nắng như vẫn thường gặp trong những ngày được ưu đãi của mùa đông này mọc lên từ phía sau những ngọn đồi của Paris thì trong sân Louvre đã náo động từ hai tiếng đồng hồ nay rồi.

Một con ngựa chiến Barbari tuyệt đẹp, cao lớn chẵn như chân hươu với gân guốc chằng chịt như mạng lưới đứng giậm chân vênh tai và thở phì phì như tóe lửa từ hai lỗ mũi, đang chờ Charles IX trong sân. Nhưng con vật còn chưa sốt ruột bằng chủ nó đang bị Catherine giữ lại ngang đường để, theo như lời bà, nói với ông về một việc quan trọng.

Cả hai đang ở trong sảnh đường gần kính. Catherine vẫn lạnh lùng, xanh tái và thần nhiên như mọi khi, còn Charles nóng nảy gặm móng tay và quất vào hai con chó yêu quý nhất của mình.

Chúng đều mặc giáp vòng sắt để mồm lộn lòi không phạm được vào thân và chúng có thể đương đầu với con vật dữ tợn mà không bị hề hấn gì. Một chiếc huy hiệu nhỏ mang sắc huy nước Pháp được khâu trên ngực chúng gần giống như kiểu huy hiệu trên ngực những kẻ hầu vẫn thềm muốn những đặc quyền của lũ súng thần may mắn đó.

- Charles, cẩn thận nhé - Catherine nói - Không ai ngoài anh và ta biết được rằng những người Ba Lan sắp tới. Ấy thế mà Chúa tha tội cho con, vua Navarre hành động như là y đã biết điều đó vậy. Mặc dù y đã cải đạo, và điều này ta vẫn còn ngờ, y vẫn thông đồng với bọn Tân giáo. Anh có nhận thấy mấy hôm nay y đi nhiều không? Y có tiền, trước thì y chẳng bao giờ có. Y mua ngựa, mua vũ khí, những ngày mưa y tập đánh kiếm từ sáng tới tối.

- Lạy Chúa, mẹ ạ - Charles sốt ruột nói - Có phải mẹ nghĩ y định giết tôi hay ông em d'Anjou của tôi chẳng? Nếu thế y còn phải học thêm, vì hôm qua tôi còn dùng gươm chùn(1) của tôi đâm cho y được mười một lỗ khuyết trên chiếc áo chèn của y vốn chỉ có sáu khuyết thôi. Còn về phần ông em d'Anjou của tôi, mẹ biết rằng hắn bắn súng còn giỏi hơn tôi hoặc ít ra là bằng tôi, theo như lời hắn nói.

- Charles, hãy nghe và đừng coi nhẹ những điều mẹ anh nói với anh. Các sứ thần sắp tới. Rồi anh sẽ thấy! Khi nào họ ở Paris rồi thì Henri sẽ làm tất cả những điều gì y làm được để thu hút sự chú ý của họ. Y bóng gió, y thâm hiểm, chưa kể vợ y mà ta chẳng hiểu tại sao cũng lại hỗ trợ cho y, nó sẽ luôn sát vai với họ, nói tiếng Latinh, tiếng Hy Lạp, tiếng Hungary với lại những gì nữa thì có trời mà biết! Ôi! Charles, ta báo với anh là có chuyện gì mờ ám đây.

Vừa lúc đó chuông đồng hồ điểm, Charles thôi không nghe mẹ nói để nghe giờ.

- Chết thật! Bảy giờ rồi! - Charles kêu lên - Đi mất một giờ thành tám, mất một giờ nữa để đến chỗ hẹn và bắt đầu, chúng tôi chỉ có thể bắt đầu sẵn vào chín giờ. Quả thật là mẹ làm mất thì giờ của chúng tôi quá! Xuống! Risquetout! Nhanh lên! Xuống! Xuống nhanh lên!

Một ngọn roi dữ dội quần lầy ngang người con chó ngao khiến con vật ngạc nhiên vì bị đòn thay vì được vuốt ve, ăng lên một tiếng kêu đau đớn.

- Charles, nhân danh Chúa, xin hãy nghe ta! Đừng có ném bừa bãi vận mệnh của anh và của cả nước Pháp đi như vậy. Đi sẵn, đi sẵn, đi sẵn, anh chỉ mới được có thế thôi... Nay, anh có thừa thì giờ để đi sẵn khi nào công việc làm vua của anh xong.

- Nay, mẹ ơi - Charles tái mặt vì sốt ruột - Mẹ hãy giải thích rõ ra, nhanh lên, vì mẹ làm tôi sôi cả người lên đây. Quả thật có những ngày mà tôi không hiểu được mẹ nữa đây.

Và ông ngừng lại, lấy cán roi quật vào ửng.

Catherine xét thấy thời cơ đã đến và không nên bỏ qua.

- Con ạ, chúng ta có bằng cứ là de Mouy đã trở lại Paris. Ông de Maurevel mà con biết đấy, đã trông thấy hắn. Đó chỉ là vì vua Navarre mà thôi. Ta hy vọng điều đó cũng đủ cho chúng ta thấy là y đáng ngờ hơn bao giờ hết

- Nào, mẹ lại truy bức cái thằng Henriot tội nghiệp nhà tôi đây! Có phải mẹ định giết mất nó của tôi không?

- Ô không.

- Đi đây à? Nhưng tại sao mẹ lại không hiểu rằng bị lưu đây thì y còn đáng gờm hơn là ở đây, dưới mắt chúng ta trong Louvre này, nơi mà nếu y làm gì là chúng ta biết ngay lập tức hay sao?

- Vì thế nên ta không muốn đây y.

- Vậy mẹ muốn gì? Nói nhanh lên!

- Ta muốn hắn được giữ ở nơi chắc chắn trong khi những người Ba Lan đang ở đây, giữ ở ngục Bastille chẳng hạn.

- À không, thôi ạ - Charles IX kêu lên - Sáng nay chúng tôi săn lợn lòi, Henriot là một trong những kẻ tuýt tốt nhất của tôi. Không có y thì hỏng cuộc săn mất. Trời ạ, mẹ chỉ nghĩ cách trái ý tôi thôi!

- Nay con thân yêu, ta không bảo là sáng nay. Các sứ thần chỉ đến vào ngày mai hoặc ngày kia. Ta chỉ cần bắt y vào sau cuộc săn, tối hay đêm nay...

- Thế thì khác. Thôi được, chúng ta sẽ nói chuyện đó sau, để xem xem. Sau cuộc săn thì tôi không có ý kiến gì. Chào mẹ! Nào Risquetout lại đây! Mà lại cũng định đổi à?

- Charles - Catherine giữ tay nhà vua lại, mạo hiểm chịu cơn giận dữ có thể bùng ra vì sự chậm trễ này nữa - Ta nghĩ rằng tốt nhất là ký sắc chỉ bắt ngay bây giờ nhưng để đến tối nay hay đêm mới thi hành.

- Ký, viết lệnh, đi tìm dấu niêm phong sắc chỉ trong lúc người ta đang đợi tôi để đi săn à, tôi là người chưa bao giờ bắt ai phải chờ đợi!

- Nhưng không, ta rất yêu quý con nên không thể làm chậm trễ cho con được, ta đã lo sẵn cả rồi, vào chỗ ta đây này!

Nhanh nhẹn như thể mới đôi mươi, Catherine đẩy một cánh cửa dẫn tới phòng làm việc của bà, chỉ cho nhà vua một lọ mực, một chiếc bút lông, một sắc chỉ, con dấu và một ngọn nến đã tắt.

Nhà vua cầm chiếu chỉ đọc lướt.

"Lệnh bắt và giải tới Bastille em ta Henri de Navarre".

- Được, xong rồi! - Ông vừa nói vừa ký liền một hơi - Chào mẹ.

Và ông lao ra khỏi buồng với lũ chó theo sau, vui mừng vì được thoát khỏi Catherine dễ dàng đến thế.

Mọi người sốt ruột đợi Charles. Người ta biết rõ tính chính xác của nhà vua về việc săn bắn nên ai nấy đều ngạc nhiên trước sự chậm trễ này. Vì vậy khi nhà vua xuất hiện, tất cả những người đi săn cùng tung hô chào mừng ông, những người dồn thú thối kèn săn, ngựa hí, chó sủa. Tất cả những tiếng ồn ào náo nhiệt ấy khiến gò má xanh xao của nhà vua ửng彤, trái tim ông rộn lên. Charles trở lại và vui sướng trong một khoảnh khắc.

Nhà vua chỉ chào lướt qua cả toán người lộng lẫy tập trung trong sân, ông gật đầu với quận công d'Alençon, vẫy tay với Marguerite, đi qua trước mặt Henri mà tỏ ra không nhìn thấy ông này rồi lao lên con ngựa chiến xứ Barbari. Con ngựa nóng nhảy lao vọt lên dưới thân hình Charles, nhưng sau một vài cái gục gặc nó đã biết ngay tài của tay cao thủ cưỡi nó và bình tĩnh lại.

Ngay lập tức, kèn săn vang lên một lần nữa, nhà vua ra khỏi Louvre, theo sau là quận công d'Alençon, vua Navarre, Marguerite, phu nhân de Nervers, phu nhân de Sauve, Tavannes và nhiều bậc công hầu

khác trong triều. Hiên nhiên là De Mole và Coconnas cũng có mặt. Về phần quận công d'Anjou, ông cũng có mặt tại cuộc phong tỏa thành La Rochelle từ ba tháng nay.

Trong lúc người ta chờ đợi nhà Vua. Henri tới chào vợ. Marguerite vừa đáp lại lời xưng tụng vừa rí tai chồng.

- Người đưa tin từ Rome đã được chính ông de Coconnas đưa vào chỗ quận công d'Alençon một khắc đồng hồ trước khi tin sứ của quận công de Nervers được đưa vào châu đức vua.

- Vậy là ông ta biết hết.

- Chắc là ông ta biết hết – Marguerite đáp - Và lại cứ nhìn ông ta mà xem, bệ hạ có thấy là mặc dầu ông ta vẫn thường khéo che đậy nhưng mắt ông ta sáng rực.

- Mẹ khỉ - anh chàng Bearnais lẩm bầm - Rõ rồi! Hôm nay ông ta săn ba con mồi: nước Pháp, nước Ba Lan và xứ Navarre, ấy là chưa kể lợn rừng.

Ông chào vợ, trở về hàng và gọi lại một người hầu của ông gốc xứ Bearn mà tổ phụ cũng đã theo hầu trong gia đình ông từ hơn một thế kỷ nay. Ông thường dùng người hầu đó làm người đưa tin trong các chuyện tình ái của mình.

- Orthon, cầm lấy chiếc chìa khoá này và đem đến cho người em họ của phu nhân de Sauve mà người biết đây, tại nhà người tình của anh ta ở góc phố Quatre-Fils. Người bảo anh ta là chị họ anh ta muốn nói chuyện với anh ta tối nay, anh ta cứ việc vào phòng ta, nếu ta không có nhà thì đợi ta, nếu ta về muộn thì lên giường ta ngủ trong lúc chờ.

- Tâu bệ hạ, không cần trả lời.

- Không đâu, chỉ cần nói cho ta biết người có tìm được anh ta hay không thôi. Chỉ đưa chìa khoá cho anh ta thôi, hiểu chưa?

- Tâu bệ hạ, vâng.

- Chờ đã, đồ khỉ! Đừng có rời khỏi ta lúc này! Trước khi đi khỏi Paris, ta sẽ gọi người tới giả vờ là để đóng lại cương ngựa, người sẽ ở lại phía sau một cách tự nhiên thôi để đi làm nhiệm vụ rồi sẽ đuổi theo ta ở Bondy.

Người hầu tỏ ý phục tùng và rời xa.

Đoàn người bắt đầu đi qua phố Saint-Honoré, phố Saint-Denis và khu ngoại ô. Tới phố Saint-Laurent, ngựa của vua Navarre tuột cương. Orthon chạy tới và mọi việc diễn ra đúng như đã được thoả thuận giữa chú bé và chủ. Vua Navarre tiếp tục đi theo đoàn người qua phố Récollets trong lúc người đầy tớ trung thành đi về phía phố Temple.

Khi Henri đuổi kịp nhà vua, Charles đang trò chuyện với quận công d'Alençon về thời tiết, về tuổi của con lợn độc vừa dụ được và về nơi nó đặt ổ. Cuộc chuyện trò hay đến mỗi nhà vua không nhận thấy hoặc giả vờ như không nhận thấy Henri đã tụt lại phía sau một lát.

Trong khi đó Marguerite từ xa nhận xét thái độ của mọi người. Nàng cảm thấy trong ánh mắt của anh mình đôi chút bối rối mỗi khi ông nhìn Henri. Phu nhân de Nervers thì vui sướng như điên vì hôm nay Coconnas vô cùng hớn hở làm muôn vàn điệu bộ quanh các bà để chọc cho họ cười.

Về phần De Mole, chàng đã hai lần thừa dịp để hôn lên chiếc khăn choàng viền tua vàng của Marguerite. Hành động đó làm với sự khéo léo thường có của những người đang yêu nên chỉ bị ba bốn người nhìn thấy mà thôi.

Khoảng tám giờ một khắc, đoàn người tới Bondy.

Việc đầu tiên của Charles là hỏi thăm xem con lợn rừng vẫn có đó hay không.

- Con lợn vẫn ở trong ổ - Người thợ săn dồn thú đã dụ được nó đảm bảo như vậy.

Một bữa ăn nhẹ được chuẩn bị sẵn. Nhà vua dùng một ly rượu vang Hungary. Charles IX mời các bà

vào bàn và sốt ruột đi thăm các cũi chó và lồng chim để giết thì giờ. Ông ra lệnh không tháo yên cương ngựa của mình vì ông nói chưa bao giờ được cưỡi một con ngựa hay và khỏe đến thế.

Trong khi nhà vua lượn một vòng thì Quận công de Guise tới Quận công ăn vận như thể đi đánh trận chứ không phải để đi săn và khoảng hai ba chục quý tộc ăn vận như ông cũng đi theo ông. Vừa đến nơi ông đã hỏi ngay nhà vua ở đâu, ông đi tìm vua rồi hai người quay trở lại vừa đi vừa nói chuyện với nhau.

Đúng chín giờ đích thân nhà vua ban lệnh mở màn cuộc săn và thổi hiệu thả chó, mọi người đều lên ngựa tới điểm hẹn. Trên đường đi, Henri tìm được cách nhích lại gần vợ một lần nữa.

- Thế nào - Ông hỏi - Có biết được thêm điều gì mới không?

- Không - Marguerite đáp - Duy có điều ông anh Charles của tôi nhìn bộ hạ có vẻ lạ lắm.

- Tôi cũng đã nhận thấy thế.

- Ông đã dự phòng chưa?

- Tôi mặc trong người một chiếc áo giáp vòng sắt và bên mình có một con dao săn Tây Ban Nha tuyệt hảo, sắc như dao cạo, nhọn hoắt. Với nó, tôi đâm thủng được cả những lần lột áo.

- Vậy thì xin tùy lượng Chúa! - Marguerite đáp lại.

Người thợ dồn thú dẫn đầu đoàn người ra hiệu: họ đã tới hang ổ của con vật.

Chú thích:

(1) *Gươm để tập*

Maurevel

Trong khi đám thanh niên vui tươi vô tư lự, ít ra là xét theo vẻ bề ngoài, đang tỏa ra như một cơn lốc cuốn lấp lánh ánh vàng trên đường tới Bondy thì Catherine, tay cuộn tròn sắc lệnh quý hoá mà Charles vừa ký xong, cho gọi vào phòng làm việc của bà người mà vài ngày trước đây bà đã sai viên chỉ huy vệ binh đem tới cho một lá thư ở phố Cerisaie, khu Arsenal.

Một mảnh băng rộng như dấu ấn chết chóc che một trong hai con mắt của người đàn ông đó, chỉ để hở ra con mắt kia và giữa hai gò má cao là nét khoằm khoằm của cái mũi điều hậu. Một chòm râu muối tiêu che phần dưới gương mặt y. Y mặc chiếc áo choàng dài và dày, dưới làn áo người ta đoán ra cả một kho vũ khí. Ngoài ra, mặc dầu đó không phải là thói quen của những người được gọi vào châu, y vẫn đeo ở bên sườn một thanh gươm trận dài, to và có hai vòng chuôi xoáy. Một tay y dấu dưới áo choàng và luôn luôn nắm lấy cán một con dao găm dài.

- A, ông đây hả - Thái hậu vừa ngồi xuống vừa nói - Ông biết đấy, sau ngày Saint-Barthélémy ông đã giúp chúng ta bằng những việc lầy lừng như thế, ta đã có hứa sẽ không để ông phải ngồi rồi. Bây giờ, dịp ấy đến, hay là chính ta đã tạo ra dịp ấy. Ông phải cảm ơn ta.

- Thưa lệnh bà, thần xin rập mình tạ ơn Người - Người đàn ông bịt băng đen nói với sự dè dặt vừa hèn hạ vừa lão xược.

- Một dịp tuyệt đẹp, ông ạ, chẳng còn dịp nào hơn thế trong đời ông đâu, hãy biết tranh thủ lấy nó.

- Thưa lệnh bà, thần xin đợi, tuy nhiên thần lo ngại rằng... theo những lời mào đầu này thì...

- Thì chắc công việc phải nặng tay chứ gì? Chính những kẻ muốn tiến thân lại mong muốn có những việc như vậy, có phải không? Việc mà ta nói với ông sẽ khiến cả bọn Tavannes lẫn bọn Guise phải phát thèm.

- A! Thưa lệnh bà, xin lệnh bà hãy tin rằng dù cho công việc đó là gì thần cũng xin tuân lệnh lệnh bà.

- Nếu vậy thì ông đọc đây - Catherine nói.

Và bà chìa chiếu chỉ cho ông ta.

Y đọc rồi tái mặt thốt lên:

- Sao? Lệnh bắt vua Navarre!

- Thế thì có gì lạ đâu?

- Nhưng đó là một ông vua, thưa lệnh bà. Quả thực thần còn ngờ, thần sợ phẩm giá quý tộc của mình chưa đủ để làm việc đó

- Ông de Maurevel, sự tin cậy của ta khiến ông trở thành người quý tộc cao nhất trong triều của ta. -

Catherine đáp.

- Muôn vãn đội ơn lệnh bà - Kẻ giết người xúc động đến nỗi phải ngập ngừng.

- Vậy ông tuân lệnh chứ?

- Nếu như lệnh bà ra lệnh thì đó chính là bổn phận của thần.

- Đúng, ta ra lệnh.

- Vậy thần xin tuân lời.

- Ông sẽ làm như thế nào?

- Thưa lệnh bà, thần còn chưa biết, thần mong được lệnh bà chỉ bảo.

- Ông có ngại gây ồn ào không?

- Thần xin nhận là có.
 - Vậy hãy chọn lấy mười hai người tin cẩn, nhiều hơn số cần thiết.
 - Chắc vậy, thần đã hiểu. Lệnh bà cho phép thần được lợi thế, thần xin cảm tạ lệnh bà, nhưng thần sẽ bắt vua Navarre ở đâu?
 - Ông thích bắt y ở đâu nhất?
 - Nếu có thể được thì ở một nơi mà chính tính oai nghiêm vương giả sẽ đảm bảo cho thần thành công.
 - Được ta hiểu, trong cung điện hoàng gia nào đó chứ gì? Vậy chẳng hạn như ở Louvre thì ông nghĩ sao?
 - Ôi, nếu được lệnh bà cho phép thì đó sẽ là ân huệ lớn.
 - Vậy ông sẽ bắt y trong Louvre.
 - Ở nơi nào trong cung, thưa lệnh bà?
 - Ở ngay chính phòng y.
- Maurevel nghiêng mình.
- Thưa lệnh bà, bao giờ?
 - Tối nay, hay đúng hơn là đêm nay.
 - Thưa lệnh bà được. Bây giờ, xin lệnh bà hạ cố ban cho thần một lời chỉ dẫn.
 - Về việc gì?
 - Về những sự nể vì đối với tư cách của ông ta.
 - Nể nang!... Tư cách!... Ông không biết rằng vua nước Pháp không phải nể vì bất cứ kẻ nào trong vương quốc của Người, không thừa nhận bất cứ ai là có đủ tư cách ngang hàng với Người hay sao?
- Maurevel lại nghiêng mình thi lễ.
- Tuy nhiên, nếu lệnh bà cho phép, thần xin nhấn mạnh về điểm này.
 - Ta cho phép ông.
- Nếu như vua Navarre không thừa nhận tính xác thực của chiếu chỉ, chắc sẽ không thể đâu, nhưng nếu...
- Ngược lại, chắc chắn sẽ như thế đấy.
 - Ông ta sẽ phản đối.
 - Chắc chắn.
 - Và do đó ông ta sẽ từ chối không tuân lệnh ư?
 - Ta e rằng thế.
 - Ông ta sẽ kháng cự?
 - Có thể lắm.
 - A! Khó khăn thật! - Maurevel nói - Trong trường hợp này...
 - Trong trường hợp nào? - Catherine nhìn chăm chăm và hỏi lại.
 - Nhưng trong trường hợp ông ta kháng cự lại thì thần phải làm gì?
 - Khi ông mang chiếu chỉ của nhà vua, tức là khi ông thay mặt đức vua mà người ta kháng cự lại thì ông làm gì, ông Maurevel?
 - Thì... tâu lệnh bà - Tên sai nha đáp - Khi thần được vinh hạnh mang một chiếc chiếu chỉ như vậy, và nếu chiếu chỉ này chỉ liên can tới một quý tộc bình thường thôi thì thần sẽ giết y.
 - Ta đã nói với ông, mà cũng nói chưa lâu lắm để đến nỗi ông quên đi nhanh thế. Ta đã bảo rằng vua nước Pháp không thừa nhận bất cứ một tư cách nào trong vương quốc của Người và bên Người những vương hầu uy tín nhất cũng chỉ là những quý tộc bình thường mà thôi.
- Maurevel tái mặt vì y bắt đầu hiểu ra.
- Ô hô! Vậy phải giết vua Navarre ư?

- Nhưng ai bảo ông giết y? Làm gì có lệnh giết? Đức vua muốn đưa y về ngục Bastille, lệnh chỉ nói có thể thôi. Nếu y để cho bị bắt thì tốt lắm nhưng mà vì y sẽ không chịu để bị bắt, vì y kháng cự, vì y định giết ông...

Maurevel tái nhợt.

- Ông sẽ tự vệ - Catherine tiếp - Người ta không thể đòi hỏi một kẻ can trường như ông để bị giết mà không kháng cự, và trong lúc ông tự vệ thì biết sao được, điều gì phải tới sẽ tới.

- Ông hiểu ra rồi chứ?

- Tâu lệnh bà... Tuy nhiên...

- Thôi nào, ông có muốn sau câu: Lệnh bắt, ta tự tay viết thêm: dù sống hay chết, thế được không?

- Thừa lệnh bà, thần xin thú nhận điều đó sẽ làm nhẹ mỗi bản khoán của thần.

- Thế thì phải làm thôi, vì nếu không ông vẫn nghĩ công việc không thể tiến hành được.

Và Catherine nhún vai, một tay giở tờ chiếu chỉ, tay kia viết: dù còn sống hay chết.

- Đây, bây giờ ông thấy chiếu chỉ đã khá hợp thức chưa?

- Tâu lệnh bà vâng, nhưng thần cúi xin lệnh bà cho phép thần được hoàn toàn điều khiển công việc này.

- Ta có nói điều gì hại cho việc tiến hành công việc đâu?

- Lệnh bà đã dạy phải lấy mười hai người phải không ạ?

- Ừ, để cho chắc ăn...

- Vậy thần xin phép chỉ lấy sáu người thôi.

- Tại sao vậy?

- Tâu lệnh bà, vì rằng nếu có chuyện không hay xảy đến cho ông hoàng, điều này rất khả dĩ, thì người ta dễ tha thứ cho sáu người đã sợ bị để hụt mất người tù trong khi đó không ai lại đi xá tội cho mười hai người về tội không để cho bị giết đi một nửa trước khi tóm được một vương gia.

- Vương mới chả tướng! Vua gì mà không có vương quốc.

- Tâu lệnh bà - Maurevel đáp - Không phải vì có vương quốc mới thành vua, mà là do dòng dõi.

- Thôi được, cứ làm như ông muốn. Tuy nhiên, ta phải báo với ông rằng ông sẽ không rời khỏi Louvre.

- Nhưng tâu lệnh bà, thế làm sao thu thập người của thần.

- Chắc ông phải có một tên cai lo việc này cho ông chứ?

- Thần có tên người hầu hấn không những là một gã trai trung thành mà đôi khi còn giúp thần trong những việc như thế này nữa.

- Cho gọi hấn đi, và bàn với hấn. Ông biết phòng vũ khí của đức vua chứ? Thế này, người ta sẽ dọn cho ông ăn ở đấy, ông sẽ ra lệnh ở đấy. Nơi ấy sẽ làm ông vững lòng nếu ông cảm thấy bị lung lạc. Rồi khi con ta đi sẵn về, ông sẽ qua tiểu giáo đường của ta, ở đó ông sẽ đợi cho đến giờ hành động.

- Nhưng chúng thần làm sao vào phòng được? Chắc chắn vua Navarre sẽ nghi ngờ và ngồi lì trong đó.

- Ta có chìa khoá của tất cả các cửa, và người ta đã lấy chốt cửa của Henri đi rồi. Tạm biệt ông, ông Maurevel. Ta sẽ cho người đưa ông vào phòng vũ khí của đức vua. À! Mà này, ông phải nhớ rằng điều nhà vua đã ban lệnh thì trước hết phải được thực hiện, không có sự miễn thứ nào được chấp nhận, thất bại hoặc không thành công đều sẽ khiến tổn hại tới danh dự của đức vua. Nghiêm trọng đấy.

Và Catherine, không để cho Maurevel kịp trả lời, gọi ông de Nancey, chỉ huy vệ binh, và ra lệnh cho ông ta đưa Maurevel vào phòng vũ khí của nhà vua.

- Khôn kiếp thật - Maurevel vừa đi theo người dẫn đường vừa nhủ mình được thăng trật trên thang bậc ám sát: từ một gã quý tộc bình thường đến một viên chỉ huy, từ một viên chỉ huy đến một ngài đô đốc, từ một ngài đô đốc đến một ông vua không ngai vàng. Ai mà biết được, khéo có ngày mình lại vươn tới được cả một ông vua có ngai vàng ấy chứ?

Cuộc săn đuổi

Người thợ săn thú dụ được con lợn rừng đã không nhầm khi khẳng định với nhà vua rằng con vật chưa ra khỏi vòng vây.

Con chó săn vừa được đưa tới chỗ có dấu con thú đã lao ngay vào rừng và xua được con vật ra từ một bụi gai rậm rạp.

Như người thợ săn đã nhận xét theo dấu chân của nó, đây quả là một con lợn độc, tức là một con lợn cỡ khá lớn.

Con vật chạy thẳng và qua đường trước nhà vua năm chục bước chân, theo sau chỉ có con chó săn đã dồn được con thú một góc. Người ta cho thả ngay tốp chó đầu tiên và khoảng hai chục con chó lao ngay theo con mồi.

Đi săn là niềm say mê của Charles. Con mồi vừa vượt qua đường là nhà vua lao ngay theo sau, thổi hiệu tù và nhìn thấy thú, sau ông là quận công d'Alençon và Henri vì Marguerite đã ra hiệu cho chồng dừng rời khỏi Charles.

Tất cả những người đi săn lao theo nhà vua.

Vào cái thời xảy ra chuyện đi săn này, các khu rừng của hoàng gia ngày xưa đó, chưa được như những khu rừng ngày nay, tức là giống như các khu vườn lớn có các lối xe đi cắt ngang cắt dọc. Vua chúa thời đó còn chưa có sáng kiến tự biến mình thành người đi buôn và chia rừng của họ thành các khu rừng đốn gỗ, rừng thưa và rừng già. Cây cối không phải được những nhà trồng rừng thông thái gieo trồng mà nhờ bàn tay của Chúa, hạt được gieo theo gió. Chúng không được trồng theo hình ngũ điểm mà muốn mọc thế nào thì mọc như những khu rừng hoang ở châu Mỹ ngày nay. Tóm lại, vào thời đó, rừng là một hang ổ đầy rẫy những lợn rừng, hươu nai, chó sói và kẻ cướp. Khoảng chừng một chục những con đường mòn xuất phát từ giữa rừng chạy ngang dọc cả khu rừng Bondy và một con đường chạy vòng tròn bao lấy khu rừng như vành bánh xe.

Nếu so sánh hơn một chút thì cái ổ trục trông cũng giống như ngã tư đường duy nhất nằm giữa khu rừng, nơi những người đi săn lạc đường tụ tập nhau để từ đó lại lao tới chỗ mà cuộc săn vừa mất hút lại xuất hiện.

Sau một khắc đồng hồ, điều gì phải xảy đến đã xảy đến: những vật chướng ngại gần như không thể vượt qua được cản đường chạy của những người đi săn, tiếng chó sủa chìm đi nơi xa và đích thân nhà vua quay trở lại ngã tư, vừa đi vừa chửi thề theo thói quen.

- Thế nào, d'Alençon? Thế nào, Henriot? Mẹ kiếp, các anh ở đây cứ thản nhiên như các bà sơ đi theo mẹ nhất ấy. Đây không gọi là đi săn, biết không? D'Alençon, nhìn anh giống công tử lắm, người anh sực nức nước hoa đến nỗi anh mà chạy qua giữa lũ chó của ta và con mồi thì sẽ khiến chúng mất dấu mồi mất. Còn anh, Henriot, giáo đâu, súng đâu? Xem nào!

- Tâu bệ hạ - Henri đáp - Súng để làm gì? Tôi biết bệ hạ thích bắn con mồi khi nó cự lại lũ chó. Còn giáo thì tôi sử dụng tôi lẩn, nó không thông dụng ở vùng núi của tôi, ở đó chúng tôi săn gấu với dao găm thường thôi.

- Mẹ khi! Này Henri, khi nào anh về cái vùng Pyrénées nhà anh thì phải gửi cho ta đầy một xe gấu đấy. Đi săn mà vật tay đôi với con mồi có thể bóp ngạt ta, thế mới thú chứ. Nghe xem, ta thấy hình như có tiếng chó sủa. Không, ta nhầm.

Nhà vua cầm lấy tù và và thổi một hơi. Nhiều tiếng tù và đáp lại. Đột nhiên một người thợ dồn thú hiện ra và thổi một điệu khác.

- Nhìn thấy con mồi rồi! Nhìn thấy rồi! - Charles kêu lên.

Và ông phi nước đại, theo sau là tất cả những người đi săn đã tụ tập quanh ông.

Người dồn thú không nhầm. Nhà vua càng tiến lên thì người ta càng nghe thấy tiếng sủa của đàn chó gồm khoảng hơn sáu chục con vì người ta đã lần lượt thả tất cả những bầy chó đặt ở những nơi con mồi chạy qua. Nhà vua thấy con mồi vút qua một lần nữa và lợi dụng một vạt rừng cao, ông lao luôn theo con thú vào rừng, vừa phi vừa ra sức thổi tù và.

Các hoàng thân còn theo ông được một lúc. Nhưng ngựa của nhà vua khỏe và hăng máu chạy theo những con đường gập ghềnh, những khu rừng lá thấp rậm rạp đến nỗi trước hết là các bà sau đến quận công de Guise và các quý tộc tùy tùng của ông tới rồi đến hai ông hoàng đều buộc phải bỏ cuộc. Tavannes còn giữ vững được một lát, nhưng rồi cũng bỏ cuộc nốt.

Thế nên trừ Charles và một vài người dồn thú hăng hái vì món tiền thưởng đã hứa là còn bám theo nhà vua, còn tất cả mọi người đều ở quanh khu ngã tư.

Hai hoàng thân đứng gần nhau trên một lối đi dài. Quận công de Guise và người của mình dừng lại cách họ khoảng trăm bước. Các bà thì đứng ở chỗ ngã tư.

- Quả thực cái thằng cha này cùng với đám tùy tùng vũ trang đến tận răng của hắn, trông cứ như vua thật ấy nhỉ? - Quận công d'Alençon đưa mắt chỉ quận công de Guise cho Henri - Chúng ta là những ông hoàng mới khốn khổ chứ, hắn chẳng thèm đoái nhìn chúng ta lấy một lần gọi là.

- Sao lại đòi hắn phải đối xử với chúng ta tử tế hơn bà con của chính chúng ta? - Henri đáp - Ê này François, anh với tôi chẳng phải là tù binh, là con tin của phe chúng ta ở triều đình Pháp là gì?

Nghe vậy, quận công François giật mình và nhìn Henri như muốn mời ông giải thích rõ thêm. Nhưng Henri thấy mình đã quá lời hơn thường lệ và ông nín lặng.

- Anh muốn nói gì vậy, Henri? - Quận công François hỏi.

Rõ ràng là ông ta tức mình vì ông anh rể không chịu nói tiếp để cho ông ta phải mớm lời đòi giải đáp.

- François, tôi muốn nói rằng những kẻ được vũ trang quá tốt như thế kia, hình như có nhiệm vụ bám sát chúng ta, nom có vẻ như những tên lính gác để ngăn không cho hai ta trốn đi.

- Trốn đi - Tại sao? Như thế nào? - d'Alençon đóng vai kinh ngạc ngây thơ thật khéo.

- Con ngựa Tây Ban Nha của anh hay quá François ạ - Henri vẫn theo đuổi ý nghĩ của mình tuy có vẻ như đã nói sang chuyện khác - Tôi tin chắc rằng nó chạy được bảy dặm trong vòng một giờ, từ nay đến trưa phải được hai mươi dặm. Trời đẹp quá, tôi thề chứ điều đó cảm dỗ người ta hành động. Anh cứ nhìn con đường xinh xắn chạy ngang kia xem. Nó không quyến rũ anh à, François? Về phần tôi thì cựa giày tôi ngứa ngáy lắm.

François không trả lời. Tuy nhiên, ông ta hết đỏ lại tái mặt đi, rồi ông ta vênh tai như thể đang nghe ngóng cuộc săn.

"Tin về Ba Lan có tác dụng rồi đây - Henri tự nhủ - Ông em vợ thân yêu của mình có kế hoạch riêng. Hắn muốn mình bỏ trốn, nhưng mình đâu có bỏ trốn một mình".

Ông vừa kịp nghĩ tới đó thì nhiều người mới cải đạo quay về triều đình từ hai ba tháng nay, phóng nước kiệu tới và chào hai hoàng thân với nụ cười hết sức mời mọc.

Bị kích lên bởi những lời mời của Henri, quận công d'Alençon chỉ cần nói một tiếng, chỉ cần phác một cử chỉ thì rõ ràng là ba bốn chục kỵ mã, lúc này đang vây quanh họ như để đối lại với nhóm của ông de Guise, sẽ tạo điều kiện cho cuộc trốn chạy. Nhưng quận công quay mặt đi, đưa tù và lên miệng nổi hiệu kèn tập hợp.

Tuy nhiên những người mới tới tưởng rằng sự ngập ngừng của quận công d'Alençon là do quận công Guise ở gần bên nên họ dần dần xen vào giữa đám de Guise và hai hoàng thân. Họ chia hàng với một sự khéo léo chiến lược chứng tỏ đã quen với các cách bài binh bố trận. Quả thực, nếu vượn tới chỗ quận công d'Alençon và vua Navarre có lẽ phải đập qua xác họ mà đi, trong khi đó thì một con đường hoàn toàn rộng rãi tự do trải dài trước mắt hai anh em rể.

Đột nhiên, từ giữa lùm cây, cách vua Navarre mười bước, xuất hiện một nhà quý tộc mà hai hoàng thân trước đó chưa kịp nhìn thấy. Henri đang cố đoán xem đó là ai thì nhà quý tộc nhấc mũ ra để Henri nhận ra đó là tử tước de Turenne, một trong những thủ lĩnh của phe Tân giáo mà người ta cứ tưởng còn đang ở Poitou.

Tử tước phác một cử chỉ rõ ràng có ý hỏi:

- Các ngài có đi không?

Nhưng sau khi đã quan sát kỹ khuôn mặt thần nhiên và ánh mắt không thần sắc của quận công d'Alençon, Henri lúc lắc đầu hai ba lần tựa như có gì làm vướng ông trong cổ áo chèn. Đó là câu trả lời phủ định. Tử tước hiểu vậy, thúc ngựa và biến mất sau lùm cây.

Cùng lúc đó người ta nghe tiếng bày chó tiến lại gần. Rồi ở phía đầu kia của lối đi họ đang đứng, người ta thấy con lợn rừng chạy vụt qua, rồi đến lũ chó; rồi đến Charles đầu không mũ, tù và ngâm miệng thổi đến vỡ phôi như một người đi săn ma quái ba bốn người dồn thú còn theo ông. Tavannes đã biến mất.

- Đức vua! - Quận công d'Alençon thốt lên, và ông ta lao theo dấu chân Charles.

Henri yên tâm về sự có mặt của những người bạn tốt, ra lệnh cho họ dừng rời xa và tiến về phía các bà.

- Thế nào? - Marguerite tiến vài bước về phía ông hỏi.

- Thế này, thưa bà, chúng ta đang săn lợn rừng.

- Chỉ có thể thôi ư?

- Vâng, từ sáng hôm qua gió đã đổi chiều, nhưng tôi tưởng đã báo trước cho bà là sự thế sẽ như thế rồi chứ?

- Gió đổi chiều như vậy thì sẽ không có lợi cho cuộc săn phải không ông? - Marguerite hỏi.

- Vâng, đôi khi việc đó làm thay đổi tất cả những cung cách đã định, phải làm lại cả một kế hoạch.

Lúc đó người ta nghe thấy tiếng bày chó gần lại một cách nhanh chóng. Bụi mịt mù báo cho các nhà đi săn phải chuẩn bị sẵn sàng. Mọi người đều ngẩng đầu nghe ngóng.

Gần như ngay lập tức con lợn rừng ló ra và đáng lẽ lao vào rừng nó lại chạy theo đường thẳng tới chỗ ngã tư nơi đang tụ tập các bà, các nhà quý tộc tán tỉnh họ và những người đi săn bị lạc dấu chân thú. Sau con thú là khoảng ba bốn chục con chó vào loại to khỏe nhất bám sát nó, rồi chưa đầy hai chục bước là vua Charles không mũ, không áo choàng, áo quần rách tả tơi vì bị gai cào, mặt và tay đầy máu.

Chỉ còn lại một hai người dồn thú cùng ông. Nhà vua hết thổi tù và lại thúc lũ chó, hết thúc lũ chó lại thổi tù và. Cả thế giới đều biến mất dưới mắt ông. Nếu ngựa của ông hựt chân chắc ông đã kêu lên như vua Richard III: "Đôi ngai vàng của ta lấy một con ngựa đây!"

Nhưng con ngựa cũng tỏ ra hăng máu như chủ, nó phi chân không chạm đất và mũi như phì ra lửa khói. Con mồi, lũ chó và nhà vua lao vút qua như một ảo ảnh.

"Alali! Alali!"(1) - Charles vừa hét lên vừa lao qua.

Và ông lại đưa tù và lên đôi môi đang ứa máu.

Cách sau ông vài bước là quận công d'Alençon và hai người dồn thú, ngựa của những người khác đã

bỏ cuộc săn hoặc bị mất dấu chân. Tất cả mọi người đều chạy theo dấu vì rõ ràng là con thú sắp trụ lại để kháng cự.

Quả thực chưa đầy hai mươi phút sau, con lợn rừng rời khỏi con đường mòn và lao vào rừng, nhưng tới một quãng rừng thưa, nó lui về một tảng đá và chống chọi với lũ chó.

Nghe tiếng kêu của Charles đang bám sát con vật, mọi người đều đổ tới. Người ta đã đến đúng vào lúc hay nhất của cuộc săn. Con vật quyết kháng cự một cách tuyệt vọng. Lũ chó bị kích động sau một cuộc chạy rông ba tiếng đồng hồ liền nên hăng máu lao vào con mồi và được khích lệ thêm bằng những tiếng kêu hò chửi bới của Charles.

Những người đi săn quây lại thành vòng, Charles đứng hơi nhích lên phía trước, sau ông là quận công d'Alençon với khẩu hỏa mai và Henri tay chỉ cầm một con dao săn. Quận công d'Alençon tháo súng khỏi móc và châm mồi lửa. Henri giật con dao găm trong vỏ.

Còn quận công de Guise khá coi thường tất cả những trò săn bắn này nên ông đứng hơi tách ra cùng với các quý tộc của mình.

Các phu nhân đứng nhóm lại thành một tốp cân đối với tốp của quận công de Guise.

Tất cả những kẻ ham săn bắn đều khắc khoải chờ đợi, mắt chăm chăm nhìn con mồi.

Một người đồn thú đứng riêng bên ngoài đang uốn người ra để giữ lại hai con chó ngao của nhà vua. Trong lớp áo giáp sắt, chúng đang chờ vừa sửa vừa chồm lên khiến người ta có thể tưởng rằng đến lúc chụp con mồi chúng có thể giựt đứt cả dây xích.

Con vật bị săn đuổi thật tuyệt vời: Bị một đàn khoảng bốn chục con chó vây bọc lấy như một lớp sóng triều gầm gào phủ lên nó bằng những màu sắc hỗn độn khác nhau và cố gắng ngoạm vào lớp da xù xì đầy lông dựng đứng của nó, con lợn rừng cứ mỗi cú húc mồm lại hất tung lên cao khoảng mười bộ một con chó mà khi rơi xuống đất đã bị lòi ruột nhưng vẫn lao vào trận chiến với gan ruột lòng thòng.

Trong khi đó Charles tóc tai bết cứng, mắt tóa lửa, cánh mũi nở rộng đang rạp người trên cổ ngựa dầm mồ hôi và rúc lên một hồi kèn Alali giận dữ.

Chỉ chưa đầy mười phút, hai chục con chó bị loại ra khỏi vòng chiến.

- Chó gộc đâu? Chó gộc đâu? - Charles hét lên.

Nghe tiếng kêu đó, người đồn thú mở móc xích sắt và hai con chó ngao lăn xả vào giữa cuộc huyết chiến. Với lớp giáp sắt chúng húc nhào và gạt ra mọi thứ, vạch ra một đường tới tận con mồi và mỗi con chó ngoạm lấy một bên tai con thú.

Cảm thấy bị nắm tai, con lợn lòi bập rãng vào nhau vì tức giận và đau đớn.

- Khá lắm, Duredent! Khá lắm Risquetout - Charles hét lên - Cam đảm lên lũ chó! Giáo đâu? Giáo đâu?

- Bệ hạ có muốn lấy súng của tôi không? - Quận công d'Alençon hỏi.

- Không! Không! Ta không cảm thấy được đạn xuyên vào thịt - Charles quát - Có giáo thì ta cảm thấy hay hơn. Giáo đâu? Giáo đâu?

Người ta dâng lên nhà vua một cây giáo đầu đã được tôi lửa và có mũi sắt.

- Cần thận anh ạ! - Marguerite kêu lên.

- Vào đi! Vào đi! - Quận chúa de Nervers kêu - Xin bệ hạ đừng dậm trượt nó! Bệ hạ dậm cho cái đồ vô đạo ấy một mũi ra trò vào!

- Cứ yên tâm, quận chúa! - Charles trả lời.

Và vừa lăm lăm tay giáo ông vừa lao con thú đang bị hai con chó giữ rịt và không thể tránh được cú đòn. Tuy nhiên, khi nhìn thấy mũi giáo sáng loá, nó cựa mình sang một bên và ngọn giáo đáng lẽ đâm vào ngực nó lại bị quắn đi khi đâm vào tảng đá con vật đang tựa vào.

- Bỏ sư khí! - Nhà vua hét lên - Trượt rồi... Giáo đâu? Giáo đâu?

Và vừa giật lùi lại như những kỵ mã thường làm khi họ lấy đà ông ném ngọn giáo bị hỏng ra cách mình mười bước.

Một người dồn thú tiến lên dâng ông một ngọn giáo khác.

Nhưng cùng lúc đó, dường như con vật đoán trước số phận đang chờ đợi nó và muốn lẩn tránh nên với một cố gắng mãnh liệt nó giật đôi tai rách nát ra khỏi mõm lũ chó gộc và mắt ngẫu máu, lông lá dựng ngược, xấu xí đến rùng rợn, thở phì phò như bể lò rèn, răng đánh vào nhau, cứ thế nó chúi đầu lao thẳng tới con ngựa của nhà vua.

Là tay săn cừ nên Charles đã lường trước được sự phản công này. Ông giật cương cho ngựa chồm lên, nhưng ông tính lầm sức căng hoặc vì bị hàm thiếc thít chặt quá hoặc thậm chí có khi bị nỗi sợ hãi xâm lấn, con ngựa ngã vật ra đằng sau.

Tất cả những người đứng xem cùng kêu lên một tiếng kinh hoàng: con ngựa bị ngã còn nhà vua bị kẹp một chân dưới ngựa.

- Buông tay, xin bệ hạ buông tay ra! - Henri kêu lên.

Nhà vua buông cương ngựa, tay trái nắm lấy yên và cố dùng tay phải rút con dao săn, nhưng con dao bị thân hình ông đè lên, không ra được khỏi vỏ.

- Con lợn rừng! Con lợn rừng! - Charles kêu - Cứu ta, cứu ta với, d'Alençon!

Trong khi đó con ngựa định thần lại, dường như nó hiểu được nỗi nguy hiểm của chủ, nó căng hết gân cốt và đã đứng dậy được trên ba chân thì Henri thấy François tái mặt đi một cách đáng sợ khi nghe vua anh gọi. Ông ta đưa súng lên vai, nhưng viên đạn đáng lẽ phải trúng vào con vật chỉ còn cách nhà vua có hai bước chân, lại bắn vỡ đầu gối con ngựa, khiến nó ngã gục mõm xuống đất. Cùng lúc đó, con lợn rừng đưa mõm giằng xé chiếc ủng của Charles.

- Ôi! - d'Alençon lảo đảo bằng đôi môi nhợt nhạt - Ta nghĩ rằng quận công d'Anjou sẽ là vua nước Pháp, còn ta sẽ là vua Ba Lan.

Quả thực, lúc con lợn rừng đã bắt đầu cào xé đùi Charles thì nhà vua cảm thấy có ai đó nâng tay mình lên, rồi ông thấy một lưỡi dao nhọn sắc lấp lánh đâm ngập lút tận cán vào điểm yếu trên vai con vật. Một bàn tay đi găng sắt gạt cái đầu lợn rừng đang thở đầy hơi khói dưới quần áo của ông.

Sau cử động của con ngựa, Charles đã rút được chân ra và nặng nề đứng dậy. Thấy mình bê bết máu, ông trở nên tái nhợt như xác chết.

- Tâu bệ hạ - Henri vẫn quỳ giữ con lợn rừng bị đâm trúng tim - Không sao hết. Tôi đã gạt hàm nó ra và bệ hạ không bị thương.

Rồi ông buông dao đứng dậy, con lợn rừng gục xuống máu từ mõm nó ộc ra nhiều hơn cả từ vết thương.

Cả đám người hồi hộp vây lấy Charles, những tiếng kêu kinh hoàng có thể làm choáng váng kẻ can trường nhất dội vào ông khiến cho có lúc ông suýt ngã xuống gần con vật đang gằn chết. Nhưng ông tỉnh trí lại, quay về phía vua Navarre, ông nắm tay Henri và nhìn ông ta với ánh mắt xúc động đầu tiên trong cuộc đời hai mươi bốn tuổi của mình.

- Cám ơn! Henriot! - Nhà vua nói.

- Ôi anh! - d'Alençon thốt lên khi tiến lại gần Charless.

- A, chú đây hả, d'Alençon? Thế nào, anh thợ săn cừ khôi, phát đạn của chú đi đâu rồi?

- Chắc là xuyên vào con thú rồi - Quận công đáp.

- Ê! Chúa ơi! - Henri thốt lên với vẻ ngạc nhiên giả vờ khéo léo - Nhìn xem kìa, Florence, viên đạn của anh bắn gãy chân con ngựa của hoàng thượng. Lạ thật!

- Sao? - Nhà vua hỏi - Thật à?
- Cũng có thể - Quận công sững người đáp - Tay tôi run quá!
- Florence, sự thật là đối với một tay săn cừ như anh, anh đã làm một phát lạ đấy - Charles cau mày nói - Một lần nữa, cảm ơn Henriot! Các ngài, quay về Paris thôi, ta đủ rồi.
Marguerite tiến lại gần để khen ngợi Henri.
- A! Thế chứ, đúng đấy, Margot - Charles nói - Khen hẳn đi và chân thành vào nhé, vì nếu không có hẳn thì vua nước Pháp đã là Henri đệ tam(2) mất rồi.
- Tiếc thay, thưa bà! - Anh chàng Bearnais đáp - Quận công d'Anjou vốn đã là kẻ thù của tôi, sẽ lại giận tôi lắm đấy. Nhưng biết sao được! Sức đến đâu thì làm đến đó thôi, bà cứ hỏi ông d'Alençon mà xem.
Và ông cúi xuống rút con dao săn từ mình con lợn rừng, đâm vào đất vài lần để chùi máu.

Chú thích:

- (1) Tiếng kêu để báo hiệu con thú đã cùng đường.
- (2) Ý nói Henri d'Anjou sẽ lên nối ngôi là Henri III

Tình anh em

Cứu Charles, Henri đã vượt ra ngoài việc cứu một người, ông đã ngăn cho ba vương quốc khỏi thay đổi chủ.

Quả thực, nếu Charles chết, quận công d'Anjou sẽ trở thành vua Pháp, còn quận công d'Alençon chắc chắn sẽ trở thành vua Ba Lan. Còn về xứ Navarre, vì quận công d'Anjou là nhân tình của phu nhân de Condé nên hẳn là vòng vương miện Navarre sẽ được trả cho ông chồng vì sự dễ dãi của bà vợ.

Trong sự xáo động lớn lao đó, chẳng có gì tốt lành cho Henri cả ông chỉ đổi chủ, thế thôi. Và thấy rằng Charles là người vẫn còn dung thứ ông, ông lại phải thấy quận công d'Anjou lên ngôi vua nước Pháp, mà ông này vốn dĩ rất tâm đầu ý hợp với bà mẹ Catherine, đã thề giết ông và chắc chắn sẽ giữ lời thề. Tất cả những ý đó đã cùng nảy ra một lúc trong đầu ông khi ông thấy con lợn lòi lao xô đến Charless IX. Và chúng ta đã thấy rõ kết quả sự suy tư nhanh như chớp này. Tính mạng ông đang gắn liền với tính mạng Charless.

Charles được cứu thoát bởi lòng tận tụy mà nhà vua khó lòng hiểu được nguyên do.

Nhưng Marguerite đã hiểu hết và nàng khâm phục lòng dũng cảm kỳ quặc của Henri vốn như tia chớp, chỉ lóe lên trong giông tố. Song điều không may vẫn còn? Thoát khỏi sự trị vì của quận công d'Anjou chưa đủ, còn cần phải làm cho tự mình thành vua nữa. Cần phải tranh giành xứ Navarre với quận công d'Alençon và ông hoàng Condé, nhất là còn cần phải rời bỏ cái triều đình này, nơi lúc nào ông cũng phải đứng chệnh vênh như đứng giữa hai vực thẳm, nhưng việc rời bỏ nó phải được một hoàng tử Pháp hộ vệ.

Trên đường từ Bondy trở về, Henri đã suy nghĩ sâu xa về tình thế. Tới Louvre, kế hoạch của ông đã thảo xong.

Không tháo ửng, mình mẩy vẫn còn đầy bụi bặm và máu me như thế, Henri tới cung quận công d'Alençon trong lúc ông này đang rất kích động, xoạc cẳng dạo những bước dài trong phòng.

Khi thấy Henri, ông hoàng phác một cử chỉ.

- Vâng, tôi hiểu - Henri vừa nói vừa nắm lấy hai tay quận công - Người anh em, anh giận tôi vì tôi là người đầu tiên khiến nhà vua để ý tới viên đạn của anh đã bắn vào chân ngựa của Người thay vì bắn vào con thú như anh định làm. Nhưng biết sao được? Tôi không thể kìm được tiếng kêu kinh ngạc. Và lại, rồi nhà vua cũng sẽ tự nhận thấy thôi, phải không?

- Hẳn thế - d'Alençon lẩm bầm - Nhưng tôi chỉ có thể coi cái kiểu tố giác của anh là có dụng ý xấu, và như anh thấy đây kết quả đã không phải gì khác hơn là đã khiến anh Charles nghi ngờ dụng ý của tôi và làm cho quan hệ giữa chúng tôi vẫn đục.

- Chúng ta sẽ bàn về việc đó sau. Còn về phần tôi có dụng ý tốt hay xấu đối với anh thì thế nào, tôi đã tự tới đây để xin anh xét đoán.

- Được, anh nói đi, tôi nghe - Quận công d'Alençon nói với vẻ giữ gìn thường ngày.

- Khi tôi đã nói thì anh sẽ thấy rõ các ý định của tôi là thế nào, François ạ, vì lời tâm tình mà tôi thổ lộ với anh đây vượt ra ngoài tất cả những sự giữ gìn và thận trọng, và khi tôi nói xong thì chỉ một lời thôi anh cũng có thể khiến tôi nguy.

- Chuyện gì vậy kia? - François bắt đầu nao núng.

- Tuy nhiên - Henri nói tiếp - Tôi đã do dự rất lâu trước khi nói với anh về cái điều đã đưa tôi đến

đây, nhất là sau cái kiêu mà anh cố tình làm ngơ hôm nay.

- Quả thật tôi không hiểu, anh muốn nói gì. Henri? - François tái mặt.

- François ạ, tôi tha thiết với các quyền lợi của anh đến mức tôi phải báo với anh rằng những người Tân giáo đã cho tiến hành những cuộc vận động với tôi.

- Vận động à? Vận động gì?

- Một trong số họ, ông de Mouy, con trai của ông de Mouy can trường đã bị Maurevel ám sát, anh biết đấy...

- Đúng thế.

- Thế này, ông ta liều mạng đến báo với tôi rằng tôi đang bị cầm tù.

- A! Thật à? Thế anh trả lời ông ta thế nào?

- François, anh biết rằng tôi rất yêu quý Charles là người đã cứu sống tôi và Thái hậu đã thay thế mẹ tôi. Vậy nên tôi đã từ chối tất cả những sự mời mọc mà ông ta dành cho tôi.

- Thế những sự mời mọc đó là gì?

- Những người Tân giáo muốn tái lập lại ngai vàng xứ Navarre, và vì trên thực tế ngai vàng này theo thừa kế là thuộc về tôi nên họ dành nó cho tôi.

- Vâng, vậy là de Mouy đáng lẽ nhận được sự ưng thuận mà ông ta tới cầu xin anh thì đã lại nhận được sự từ chối của anh.

- Lời từ chối chính thức... thậm chí lại còn viết ra nữa. Nhưng từ lúc đó tới nay... - Henri tiếp tục.

- Anh hối hận rồi chẳng, Henri? - d'Alençon ngắt lời.

- Không, tuy nhiên tôi nghĩ là đã nhận thấy de Mouy, do bất bình với tôi, nên hướng những mục tiêu của mình về phía khác.

- Về đâu vậy? - François hấp tấp hỏi.

- Tôi cũng không biết. Có lẽ là về phía ông hoàng Condé.

- Ủ cũng có thể.

- Vả lại - Henri tiếp - Tôi có một cách rất chắc chắn để biết được người thủ lĩnh mà ông ta đã tự chọn. François trở nên nhợt nhạt.

- Nhưng nội bộ những người Tân giáo bị chia rẽ - Henri vẫn tiếp tục - Dù can trường và trung thực đến mấy, de Mouy cũng chỉ là đại diện cho một phần trong phe. Bộ phận kia cũng không phải là không đáng chú ý, họ vẫn chưa mất hết hy vọng đưa được lên ngôi, cánh tay Henri de Navarre này mà sau những giây phút do dự ban đầu có thể nay đã nghĩ lại.

- Anh nghĩ thế ư?

- Ô ngày nào mà tôi chẳng nhận được những chứng cứ.

Cái nhóm người đã theo chúng ta trong cuộc săn, anh có nhận thấy họ gồm những người như thế nào không?

- Có đó là những quý tộc cải đạo.

- Còn người thủ lĩnh nhóm đó đã ra hiệu cho tôi thì anh có nhận ra ai không?

- Có, đó là tử tước de Turenne.

- Vậy anh có hiểu họ đề nghị với tôi điều gì không?

- Họ đề nghị anh bỏ trốn.

- Vậy rõ ràng còn một phe nữa có mong muốn khác với điều ông de Mouy muốn - Henri nói trong lúc François bắt đầu tỏ ra lo lắng.

- Một phe nữa à?

- Vâng, và tôi xin nói với anh là phe đó rất mạnh cho nên để được thành công cần phải thống nhất hai

phe nhóm của Turenne và de Mouy. Việc âm mưu đang được tiến hành, các đội quân đã được chỉ định, người ta chỉ còn đợi hiệu lệnh. Và trong tình huống tối hậu này đòi hỏi ở tôi một giải pháp nhanh chóng thì tôi lại phải xét tới hai quyết định mà tôi đang còn lưỡng lự. Nay tôi xin trình bày với anh về hai quyết định đó như là với một người bạn

- Anh cứ coi như là với một người anh em đi.

- Vâng, như với một người anh em - Henri lặp lại.

- Vậy anh nói đi, tôi nghe đây.

Trước tiên, tôi phải bày tỏ với anh về trạng thái tâm hồn tôi François thân mến ạ. Tôi không có mong muốn, không có tham vọng, không có năng lực nào. Tôi chỉ là một anh quý tộc quê mùa hiền lành, nghèo, ưa khoái cảm và rụt rè. Cái nghề làm người âm mưu chỉ cho tôi thấy trước những sự thất sủng mà dù cô nhìn thấy ngai vàng trước mắt cũng không bù lại được.

- A, Henri! Anh tự làm thiệt hại cho mình đây. Thật đáng buồn cái cảnh một ông hoàng mà vận hạnh bị bó buộc bởi dòng phụ hệ hoặc bởi một con người trong sự nghiệp vinh quang.

- Tôi chẳng tin những điều anh nói đâu. Tuy nhiên, François ạ, những điều tôi nói với anh là thật đến nỗi nếu như tôi có một người bạn thực sự, tôi sẽ vì anh ta mà từ bỏ thế lực mà cái phe đảng quan tâm tới tôi muốn dâng lên tôi. Nhưng - Henri thở dài nói thêm - Tôi không có được người bạn như thế.

- Có thể có đấy. Chắc là anh nhầm.

- Không đâu! Quái thật! Trừ anh ra, François, tôi không thấy ai gắn bó với tôi cả. Thế nên thực tình tôi nghĩ thà báo cho đức vua về những điều đang xảy ra còn hơn là để cho cái ý đồ đến lúc thất bại với những sự xâu xé khủng khiếp sẽ phơi bày ra một người... vô hạnh nào đấy... Tôi sẽ không nói rõ tên ai, không nêu xứ sở lẫn ngày tháng, nhưng tôi sẽ báo trước tai họa.

- Chúa ơi! - François không tìm được nổi kinh hoàng thốt lên - Anh nói gì vậy? Sao? Anh? Anh là niềm hy vọng duy nhất của phe Tân giáo từ khi đô đốc mất đi! Anh? Một người Tân giáo cải đạo, mà lại còn cải đạo rất dờn nữa, ít ra là theo người ta bảo thế, anh lại kè dao vào cổ anh em mình ư? Ôi Henri, anh có biết rằng làm như vậy là anh đưa tất cả những người theo Calvin vào một ngày lễ Saint-Barthélémy thứ hai hay không? Anh có biết rằng Catherine chỉ mong có một dịp như thế để thanh toán nốt những kẻ nào còn sống sót hay không?

Quận công run rẩy, mặt ông vằn lên những vệt đỏ tái lẫn lộn, ông siết tay Henri để cầu khẩn ông này từ bỏ cái quyết định sẽ làm ông lâm nguy đó.

- Sao cơ - Henri nói với vẻ chất phác thật hoàn hảo - François, anh nghĩ rằng sẽ có rất nhiều bất hạnh đến thế kia - Tuy nhiên, tôi nghĩ là với lời hứa của đức vua, ông sẽ đảm bảo được cho tính mạng của những kẻ bất cần.

- Lời hứa của đức vua Charless IX ư, Henri? Ê này, đô đốc chẳng đã được hứa là gì? Và chính anh cũng chẳng đã được hứa là gì? Ôi, Henri, tôi xin nói với anh rằng, nếu anh làm như thế, anh sẽ giết họ cả nút. Không chỉ họ mà thôi đâu, mà cả những ai có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với họ nữa kia.

Henri tỏ ra suy nghĩ một lát:

- Nếu như tôi là một ông hoàng có thế lực ở triều đình chắc tôi sẽ hành động khác. Chẳng hạn, vào địa vị anh, François, hoàng tử Pháp, người thừa kế khả dĩ của ngôi báu...

François lắc đầu một cách châm biếm, rồi hỏi:

- Ở địa vị tôi, anh làm gì cơ?

- François ạ, ở địa vị anh, tôi sẽ đứng lên làm thủ lĩnh phong trào để điều khiển nó. Tên tuổi và sự tín nhiệm vào tôi sẽ đảm bảo với lương tâm tôi về tính mạng của những kẻ phản loạn. Và trước tiên là tôi dành được phần lợi cho tôi, sau đó là cho đức vua, có lẽ thế, trong một công cuộc mà nếu khác đi sẽ

có thể gây hại rất lớn cho nước Pháp.

D'Alençon lắng nghe những lời đó với một niềm vui khiến cho tất cả thớ thịt trên gương mặt ông ta nở nang ra.

Anh nghĩ phương cách đó có thể thực hiện được không? - François hỏi - Và nó sẽ tránh cho chúng ta khỏi tất cả những tai họa mà anh tiên đoán ư?

- Tôi tin chứ, những người Tân giáo yêu quý anh: bề ngoài khiêm tốn của anh, địa vị cao và lại thế của anh, cuối cùng là lòng độ lượng mà anh vẫn thường tỏ ra đối với những người Tân giáo khiến họ hướng về phục vụ anh.

- Nhưng trong phe còn có chia rẽ, những người ủng hộ anh liệu có ủng hộ tôi không?

- Tôi xin chịu trách nhiệm lôi kéo họ cho anh vì hai lý do.

- Lý do gì?

- Trước hết là nhờ vào lòng tin của các thủ lĩnh đối với tôi, thứ nữa là nhờ vào sự e sợ của họ đối với điện hạ, khi Người đã biết tên họ...

- Nhưng những tên ấy thì ai tiết lộ cho tôi?

- Tôi chứ còn ai! Quái quỷ thật!

- Anh sẽ làm như thế à?

- François, anh nghe này, tôi đã nói với anh rằng tôi chỉ có yêu quý có anh ở trong triều - Henri tiếp tục - Chắc hẳn đó là vì anh cũng bị ngược đãi như tôi, với lại vợ tôi cũng yêu quý anh với một tình quý mến không gì sánh nổi...

François đỏ mặt lên vì hài lòng.

- Hãy nghe tôi, François ạ - Henri tiếp - Hãy nắm lấy việc này, hãy trị vì xứ Navarre. Và miễn là anh dành cho tôi một chỗ trên bàn ăn của anh và một khu rừng đẹp để đi săn thì tôi sẽ tự coi mình là kẻ sung sướng rất mực.

- Trị vì xứ Navarre! Thế nhưng nếu...

- Nếu quận công d'Anjou được phong làm vua Ba Lan phải không? Tôi nói nốt hộ anh đấy.

François nhìn Henri với vẻ sợ hãi.

- Thế này, anh nghe đây nhé, François! Vì chẳng có gì lọt khỏi mắt anh được, và tôi suy luận chính là theo cái giả thiết đó: nếu quận công d'Anjou được phong làm vua Ba Lan và anh Charles của chúng ta, lạy Chúa xin giữ gìn cho, băng hà thì từ Pau tới Paris chỉ có hai trăm dặm còn từ Cracovie tới Paris lại có những bốn trăm dặm. Vậy anh sẽ có mặt ở đây để đón nhận quyền thừa kế trong lúc đó thì vua Ba Lan mới chỉ được biết rằng ngài vàng trống chỗ thôi. Khi đó, nếu anh hài lòng về tôi, François ạ, anh sẽ ban cho tôi vương quốc Navarre ấy, nó sẽ chỉ là một bông hoa trang điểm cho vương miện của anh thôi, và như thế thì tôi chấp nhận. Điều tệ hại nhất có thể xảy đến với anh là ở lại làm vua nơi đó và xây một tổ ấm vương giả sống cùng với gia đình tôi. Còn ở đây thì anh là gì? Một ông hoàng nghèo bị ngược đãi, một hoàng tử con thứ ba đáng thương, đầy tớ của hai ông anh và chỉ một ý ngông cũng có thể đẩy anh tới ngục Bastille được.

- Vâng, vâng, tôi cảm thấy rõ điều đó, rõ ràng đến nỗi tôi không thể hiểu được việc anh từ bỏ cái kế hoạch mà anh đề nghị với tôi. Phải chăng tim anh không còn đập nữa?

Và quận công đặt tay lên tim ông anh rề, Henri mỉm cười bảo:

- Có những gánh quá nặng đối với một số người. Tôi sẽ không cố thử nhấc gánh đó lên. Nỗi e ngại mệt nhọc làm tiêu tan lòng mong muốn được sở hữu quyền lực của tôi.

- Vậy anh thực sự từ chối sao Henri?

- Tôi đã nói với de Mouy và nay tôi nhắc lại với anh.

- Nhưng Henri thân mến trong những trường hợp như thế này, người ta không nói mà phải chứng minh. Henri thở hổn hển như một người đấu vật cảm thấy địch thủ đang đè lên mình. Ông nói:

- Tôi sẽ chứng minh. Tối nay, vào chín giờ, danh sách các thủ lĩnh và kế hoạch hành động sẽ có ở chỗ anh. Thậm chí tôi đã trao lời từ chối của tôi cho de Mouy.

François nắm lấy tay Henri và nồng nhiệt siết trong tay mình.

Vừa lúc đó Catherine bước vào mà không báo danh theo thói quen của bà.

- Ở bên nhau! - Bà mỉm cười nói - Quả thật là hai anh em thân thiết!

- Tâu lệnh bà, tôi mong được như thế!

Henri nói với vẻ rất bình tĩnh, còn quận công d'Alençon lại tái mặt đi vì lo âu. Rồi Henri lùi lại vài bước để Catherine tự do nói chuyện với con trai.

Thái hậu rút từ trong túi đựng tiền của mình ra một vật trang sức tuyệt đẹp.

- Chiếc ghim cài này được làm tại Florence và ta ban cho anh để anh đeo ở dây đeo kiếm. - Rồi bà hạ giọng tiếp - Nếu tối nay anh nghe có tiếng động nào bên phòng ông anh Henri tốt bụng của anh thì chớ có cử động gì hết đây.

François nắm tay Thái hậu và hỏi:

- Lệnh bà có cho phép con chỉ cho Henri xem món quà đẹp mà Người ban không?

- Cứ làm hơn thế cũng được, anh hãy nhân danh anh và ta mà tặng cho Henri, vì ta đã ra lệnh làm cho anh ta một chiếc rồi.

- Anh có nghe thấy không, Henri? - François hỏi - Mẫu hậu ban cho tôi đồ trang sức này và khiến cho giá trị của nó càng quý giá hơn bằng cách cho phép tôi tặng lại anh.

Henri xuýt xoa trước vẻ đẹp của chiếc ghim cài và ra sức cảm ơn. Khi những lời trầm trồ khen ngợi của ông đã ngớt. Thái hậu nói:

- Con ạ, ta cảm thấy hơi khó ở và ta sắp đi nằm, anh Charles rất mệt vì ngã ngựa và cũng đi nằm. Vậy nên tối nay chúng ta không dùng cơm trong gia đình, mọi người sẽ dùng bữa tại nhà. À này! Henri! Ta quên mất chưa khen ngợi anh về lòng dũng cảm và khéo léo của anh, anh đã cứu vua và cũng là người anh của anh, anh sẽ được ban thưởng.

- Thừa lệnh bà, tôi đã được thưởng rồi! - Henri nghiêng mình đáp.

- Do cái ý thức khiến anh làm tròn nhiệm vụ của mình, thưởng như thế vẫn chưa đủ - Catherine tiếp - Hãy tin rằng chúng ta Charles và ta, chúng ta sẽ nghĩ đến việc có thể xoá được món nợ với anh.

- Thừa lệnh bà, tất cả những gì do lệnh bà và anh Charles thân yêu của tôi làm đều rất được đón mừng. Henri cúi mình thi lễ rồi bước ra.

"A, ông em François của tôi ai! - Henri vừa bước ra vừa nghĩ - Bây giờ mình tin chắc là sẽ không ra đi một mình. Cuộc âm mưu vốn đã có hình hài này lại vừa tìm được một cái đầu với một trái tim. Tuy nhiên phải cẩn thận. Catherine ban quà cho mình: có trò ma mãnh gì đây. Tối nay mình phải mạn đàm với Marguerite mới được".

Lòng biết ơn của vua Charles IX

Suốt ngày Maurevel ở trong phòng vũ khí của nhà vua, nhưng khi Catherine thấy đoàn đi sẵn sắp trở về, bà bèn đưa y cùng bọn tay chân của y sang phòng cầu nguyện của bà.

Khi về, Charles IX được nhũ mẫu báo cho biết có một người đàn ông đã ở trong phòng vũ khí của ông. Thoạt tiên ông rất tức giận vì có kẻ lại dám đưa người lạ vào cung ông. Nhưng sau khi được tả lại con người đó, và nhũ mẫu bảo ông rằng có một lỗi chính bà đã có trách nhiệm đưa người đó tới chỗ ông, nhà vua nhận ra ngay đó là Maurevel. Ông nhớ lại cái lệnh mà Thái hậu đã ép được ông phải ký hồi sáng và ông hiểu ra tất cả.

- Ô hô! - Charles lẩm bẩm - Ngay trong cái ngày mà hãn vừa cứu sống ta - Thật không phải lúc.

Tức thì ông đi vài bước định xuống cung Thái hậu, nhưng một ý nghĩ khác đã kìm ông lại.

"Mẹ kiếp! - Ông tự nhủ - Nếu ta nói với bà ấy về việc này, thì lại sinh ra tranh cãi lời thôi, thà mỗi người cứ làm theo cách của mình còn hơn".

- Nhũ mẫu này - Nhà vua nói - Đóng cho chặt tất cả các cửa lại rồi báo cho hoàng hậu Elisabeth(1) rằng ta hơi yếu vì bị ngã nên sẽ ngủ một mình đêm nay.

Nhũ mẫu tuân lệnh và vì chưa đến giờ thực hiện ý đồ của mình nên Charles bắt đầu ngồi làm thơ.

Đó là trò tiêu khiển thời gian trôi qua nhanh nhất cho nhà vua. Vì vậy khi chuông điểm chín giờ, Charles còn tưởng như mới chỉ bảy giờ. Ông đếm tiếng chuông và đếm tiếng cuối cùng thì ông đứng dậy.

- Quỷ thân ơi! Vừa vặn đúng lúc đây.

Vơ lầy áo choàng và mũ, ông đi ra bằng lối cửa bí mật mà ông cho đục trong tường gỗ, ngay cả Catherine cũng không biết tới.

Charles đi thẳng tới khu phòng ở của Henri. Khi rời quận công d'Alençon, Henri chỉ trở về phòng để thay quần áo rồi lại đi ngay.

"Chắc hãn đi ăn tối ở chỗ Margot - Nhà vua tự nhủ - Hôm nay trông anh chị có vẻ ăn ý lắm, ít ra là theo chỗ mình nhận thấy".

Và ông đi về phía cung Marguerite.

Marguerite đã lôi quận công de Nervers, Coconnas và La Mole về nhà mình và đang mở một tiệc mứt kẹo và bánh ngọt cùng họ đánh chén.

Charles đập cửa chính, Gillonne ra mở. Nhưng nhìn thấy vua, cô ta hoảng sợ đến nỗi chỉ còn đủ hơi sức để cúi mình thi lễ, và đáng lẽ phải chạy đi báo cho chủ về cuộc thăm viếng tôn nghiêm này thì cô lại để mặc cho Charles đi qua mà không thốt ra được tí hiệu nào ngoài tiếng cô kêu lên.

Nhà vua đi qua tiền phòng, và hướng về phía tiếng cười nói vọng ra ở phòng ăn.

"Tội nghiệp Henriot, hãn mãi vui chơi mà chẳng nghĩ đến điều gì xấu cả" - Nhà vua tự nhủ.

- Ta đây - Ông vừa nói vừa nâng tấm thảm che cửa và lộ gương mặt tươi cười vào.

Marguerite thốt lên một tiếng kêu kinh hãi. Dù tươi cười đến mấy, gương mặt ấy tác động đến nàng như chiếc đầu quỷ Méduse. Nàng ngồi đối diện với cửa và vừa kịp nhận ra Charless. Hai người đàn ông ngồi quay lưng lại nhà vua.

- Hoàng thượng! - Marguerite hoảng sợ kêu lên. Và nàng đứng phất dậy.

Trong khi cả ba người kia cảm thấy đầu họ lung lay trên cổ thì Coconnas là kẻ duy nhất còn tỉnh táo.

Chàng cũng đứng dậy, nhưng với một sự vụng về khéo đến nỗi chàng làm đổ cả cái bàn và lật nhào cả bát đĩa, đồ pha lê cùng với đèn nến.

Chỉ một thoáng sau căn phòng tối mò và yên lặng như chết.

- Chuồn đi - Coconnas bảo - Mau lên! Mau lên!

Chẳng phải đợi nói nhiều, de Mole ép mình vào tường và đưa tay sờ soạng tìm phòng ngủ để trốn vào căn buồng mà chàng biết rất rõ. Nhưng khi đặt chân vào phòng ngủ, chàng lại vấp phải một người đàn ông vừa vào bằng lối đi bí mật.

- Thế này là thế nào? - Charlss nói trong bóng tối với một giọng bắt đầu có pha chút bực tức - Ta có phải là ngoáo ộp đâu mà nhìn thấy ta mọi người lại rối loạn lên như thế này? Nào, Henriot! Chú ở đâu! Trả lời đi!

"Chúng ta thoát rồi!" - Marguerite thì thầm và nắm lấy một bàn tay mà nàng tưởng là tay La Mole:

- Đức vua tưởng chồng tôi là một trong những người dự tiệc.

- Và tôi sẽ để cho ông ta tưởng vậy, thưa bà, xin bà cứ yên lòng - Tiếng Henri đáp lại.

- Chúa ơi! - Marguerite thốt lên và hấp tấp buông vội bàn tay vua Navarre mà nàng đang cầm.

- Im lặng! - Henri bảo.

- Quý sứ! Các người làm sao mà cứ thì thầm mãi như thế? - Charles kêu lên - Henriot trả lời đi, anh ở đâu? Henriot ?

- Tôi bệ hạ, tôi đây - Giọng vua Navarre đáp lại.

- Ma quý! Rắc rối rồi đây! - Coconnas nói trong khi vẫn đang nắm tay quận chúa de Nervers trong xó.

- Vậy chúng ta lại càng nguy - Henriette đáp.

Coconnas vốn can đảm đến độ bất cần, nghĩ rằng rốt cuộc thì vẫn cứ phải thấp nên lại và càng sớm có lẽ là càng tốt, nên chàng buông tay phu nhân de Nervers, đến gần lò than, thổi vào một hòn than khiến nó bén lửa ngay lên bắc một ngọn nến.

Căn buồng sáng lên.

Charles IX đưa cặp mắt dò hỏi nhìn quanh.

Henri đang đứng gần vợ, quận chúa de Nervers đứng một mình trong góc và Coconnas tay cầm giá nến đứng giữa phòng soi sáng cho toàn cảnh.

- Cúi xin anh thứ lỗi - Marguerite nói - Chúng em không ngờ anh tới.

- Vì vậy nên, như bệ hạ thấy đấy. Người làm chúng tôi sợ khiếp lên được! - Henriette bảo.

- Về phần tôi, tôi nghĩ rằng tôi sợ đến nỗi khi đứng dậy tôi còn đánh đổ cả bàn - Henri đã đoán ra tất cả.

Coconnas ném sang phía vua Navarre một cái nhìn thán phục: "Rõ may! Quả là một ông chồng chỉ cần nói nửa lời đã hiểu hết".

- Lộn xộn mới khiếp chứ! - Charles nhắc lại - Bữa tối của chú bị đánh đổ rồi, Henriot. Đi theo ta, chú sẽ ăn tiếp ở chỗ khác, tối nay ta sẽ đãi chú thật linh đình.

- Thưa bệ hạ, sao cơ ạ? - Henri hỏi - Bệ hạ ban cho tôi vinh dự được...

- Ừ, bệ hạ ta đây ban cho chú cái vinh dự là đưa chú ra khỏi Louvre. Margot, cho ta mượn hần nhé, sáng mai ta sẽ trả lại cho cô.

- Ôi thưa anh - Margot đáp - Anh chẳng cần phải xin phép em về việc đó, vì anh quả thực là chúa tể.

- Tôi bệ hạ - Henri nói - Tôi xin về phòng thay áo choàng và trở lại ngay.

- Chẳng cần đâu, Henriot. Áo chú thế kia là tốt rồi.

- Nhưng, thưa bệ hạ... - Anh chàng Bearnais cố nài.

- Ta đã bảo người đừng có quay trở về phòng người, khỉ ạ! Không nghe thấy ta nói gì à? Nào, đi thôi!

- Vâng, vâng, xin ông đi đi! - Marguerite đột nhiên nói và nàng siết cánh tay chồng, vì qua một ánh mắt khác thường của Charles, nàng nhận thấy có điều gì lạ đây.

- Thưa bệ hạ, tôi đi đây - Henri đáp.

Nhưng Charles lại đưa mắt nhìn Coconnas đang tiếp tục đóng vai người soi sáng và chiêm những ngọn nến khác lên.

- Nhà quý tộc này là ai? - Ông vừa hỏi vừa nhìn anh chàng Piémontais từ đầu tới chân - Liệu đây có phải là ông de La Mole không?

"Ai nói với ông ta với La Mole vậy kia?" - Marguerite tự hỏi thầm.

- Thưa bệ hạ không" Henri đáp - Ông De Mole không có ở đây và tôi lấy làm tiếc vì nếu không thì tôi sẽ có vinh hạnh được giới thiệu ông ta cho bệ hạ cùng với ông de Coconnas bạn ông ta đây. Đó là hai người bạn chí thân và cũng là người của ông d'Alençon.

- À à! Nhà thiện xạ cừ khôi của chúng ta! Được! - Charles nói.

Rồi ông cau mày, hỏi:

- Cái ông de Mole ấy có phải là người Tân giáo không?

- Thưa bệ hạ, đã cải đạo rồi - Henri đáp - Và tôi xin đảm bảo về ông ta như về chính tôi.

- Henriot, sau những việc chú đã làm ngày hôm nay thì khi chú đảm bảo về ai, ta không có quyền được nghi ngờ về người đó nữa. Nhưng dầu sao thì ta cũng muốn biết mặt cái nhà ông de Mole ấy. Để sau vậy.

Vừa đưa cặp mắt to nhìn soi mói gian phòng một lượt nữa, Charles ôm hôn Marguerite và khoác tay vua Navarre lôi đi.

Tới cổng Louvre, Henri muốn dừng lại nói chuyện với ai đó.

- Thôi nào! Đi ra nhanh lên, Henriot! - Charles bảo ông - Khi ta đã bảo chú là không khí ở Louvre tối nay không hợp với chú thì, chú phải tin ta chứ!

- Quý thần ơi! - Henri lẩm bẩm - Còn de Mouy, một mình trong phòng ta, anh ta sẽ ra sao đây? Miễn là cái không khí không lành với mình cũng đừng tệ hơn đối với anh ta.

- Ế này! - Khi Henri và Charles đã đi qua cầu treo, nhà vua nói, - Henriot, vậy chú thấy thoải mái khi người của ông d'Alençon tán tỉnh vợ chú hả?

- Thưa bệ hạ, tại sao thế?

- Ừ cái ông Coconnas không liếc mắt đưa tình cho Margot à?

- Ai nói với bệ hạ như vậy?

- Lay Đức Mẹ! Có người bảo ta thế.

- Thưa bệ hạ, đó là lời hoàn toàn giễu cợt. Quả thực là ông de Coconnas có liếc mắt đưa tình thật, nhưng đó là với phu nhân de Nervers.

- Chậc!

- Tôi có thể cam đoan với bệ hạ về điều tôi vừa nói.

Charles phá lên cười bảo:

- Này, quận công de Guise cứ việc đến nói dông dài với ta nữa đi, ta sẽ khoái chí mà kéo dài ria hấn ra bằng cách kể cho hấn nghe những chiến công của chị dâu hấn cho mà coi. Với lại - Nhà vua nghĩ lại và thêm - Ta cũng quên đi mất là không rõ hấn đã nói với ta về ông de Coconnas hay về ông De Mole.

- Thưa bệ hạ, chẳng phải ai hết, và tôi xin đảm bảo với bệ hạ về những tình cảm của vợ tôi.

- Được được, Henriot, ta thích thà chú như thế còn hơn. Thẻ danh dự chứ quả là một chàng trai trung thực đến mức ta thấy ta không thể thiếu chú được.

Nói xong, nhà vua huyết lên một điệu sáo đặc biệt. Bốn nhà quý tộc đợi ông ở đầu phố Beauvais tới

nhập bọn và cả tốp người cùng đi vào thành phố.

Chuông điểm mười giờ.

- Thế nào? - Marguerite hỏi khi nhà vua và Henri đi khỏi - Chúng ta lại vào bàn chứ?

- Thôi, thôi! Không đâu - Quận chúa đáp - Mình sợ quá. Ngôi nhà nhỏ phố Cloche Percée muôn năm! Nếu ai không bao vây tấn công thì không thể vào được, và các chàng trai của chúng ta có quyền đấu gươm ở đó. Nhưng ông tìm gì vậy, ông de Coconnas?

- Tôi tìm anh bạn De Mole - Anh chàng Piémontais trả lời.

- Ông tìm ở phía đằng phòng ngủ của tôi, ông ạ - Marguerite - chỉ dẫn - Ở đó có một cái buồng con...

- Được, tôi hiểu rồi - Coconnas đáp.

Và chàng bước vào phòng ngủ.

- Thế nào, tới đâu rồi? - Có giọng nói vang lên trong bóng tối.

- Ê mẹ kiếp! Chúng ta đang đến món tráng miệng.

- Thế còn vua Navarre?

- Ông ta chẳng nhìn thấy gì hết. Thật là một ông chồng tuyệt vời, mình mong bà vợ mình cũng kiếm được một ông như thế.

- Nhưng chắc bà ta chỉ có được ở đời chồng sau thôi.

- Thế còn vua Charles?

- À đức vua thì khác, Ngài đưa ông chồng đi rồi.

- Thật à?

- Đúng như mình nói đấy. Hơn nữa, Ngài đã ban cho mình một cái liếc ngang làm vinh dự cho mình khi biết mình là người của d'Alençon, rồi lại một cái liếc dọc khi biết mình là bạn cậu.

- Cậu nghĩ rằng người ta đã nói về mình với Ngài.

- Ngược lại, mình sợ rằng người ta tốt quá. Nhưng vấn đề chẳng phải ở chỗ đó, mình nhìn thấy hình như các bà phải đi hành hương ở phía phố Roi de Sicily và chúng mình phải dẫn đường cho các nữ hành hương.

- Nhưng, không thể được!... Cậu cũng biết đấy.

- Sao lại không thể được?

- Thế đấy ạ, hôm nay chúng ta phải trực tại cung điện hạ.

- Mẹ kiếp, ừ nhỉ. Mình toàn quên mất là chúng mình có cấp bậc và nếu trước đây chúng mình là quý tộc thì bây giờ chúng mình có vinh dự được đứng vào hàng đầy tớ rồi.

Và hai người bạn tới trình bày với hoàng hậu và quận chúa về việc họ cần thiết phải có mặt ít nhất là ở lễ đi nằm của ông quận công.

- Được - Phu nhân de Nervers nói - Chúng tôi cứ đi đường của chúng tôi.

- Thế có thể biết được các bà đi đâu không? - Coconnas hỏi.

- Ôi, mình thật tò mò quá.

Hai chàng trai cúi đầu chào và vội vàng lên chỗ ông d'Alençon.

Quận công có vẻ đang đợi họ trong phòng làm việc.

- A ha! Các ông đến chậm quá đấy - Ông bảo.

- Mới hơn mười giờ, thưa bệ hạ - Coconnas đáp.

Quận công rút đồng hồ ra.

- Ừ nhỉ, thế mà trong Louvre tất cả mọi người đều đi nằm rồi.

- Vâng, thưa điện hạ. Nhưng bây giờ thì chúng tôi chờ lệnh điện hạ. Có phải đưa vào phòng ngủ của

điện hạ những vị quý tộc châu lễ trước khi đi nằm của điện hạ không?(2)

- Ngược lại, các ông ra phòng nhỏ và cho tất cả mọi người lui.

Hai chàng tuân lời thực hiện mệnh lệnh. Lệnh đó chẳng làm ai ngạc nhiên vì họ biết rõ tính cách quận công. Rồi hai chàng quay lại chỗ quận công.

- Thừa bệ hạ - Coconnas hỏi - Chắc điện hạ sắp đi nằm hoặc làm việc tiếp phải không ạ?

- Không, các ông được nghỉ đến sáng mai.

- Nào - Coconnas thì thầm vào tai De Mole - Đêm nay hình như cả triều đình đều đi ngủ sớm cả. Đêm sẽ ngon lành lắm đây, chúng ta phải dành lấy phần đêm của chúng ta chứ!

Và hai chàng trai ba chân bốn cẳng trèo lên cầu thang, lấy áo choàng và kiếm dùng đêm của họ. Họ lao ra ngoài Louvre đuổi theo các bà và đuổi kịp ở góc phố Coq-Saint-Honoré.

Trong lúc đó, quận công d'Alençon mắt mở to, tai vểnh lên nghe ngóng, tự giam mình trong phòng chờ đợi những sự kiện bất thường mà người ta đã báo cho ông.

Chú thích:

(1) Charless IX lấy Elisabeth d'Autriche, con gái Macximiliêng

(2) Có lễ trước khi đi nằm rồi đến lễ đi nằm

Chúa an bài

Đúng như quận công đã nói với hai chàng trai, cung Louvre im lặng như tờ.

Quả thực, Marguerite và phu nhân de Nervers đã đi tới phố Tizon.

Coconnas và De Mole đuổi theo họ. Nhà vua và hoàng hậu đi bát phố. Quận công d'Alençon ở nhà trong nỗi chờ đợi mơ hồ đầy lo lắng về những sự kiện mà Thái hậu đã tiên báo cho ông. Cuối cùng là Catherine đã đi nằm còn phu nhân de Sauve đang ngồi đầu giường bà đọc một vài chuyện cổ nước Ý khiến bà hoàng nhân hậu ấy cười như nắc nẻ.

Đã lâu rồi chưa bao giờ Catherine lại vui thế này. Sau khi đã dùng tiệc rất ngon miệng với các mệnh phụ theo hầu, sau khi đã cho thầy thuốc xem bệnh và thanh toán sổ sách hàng ngày, bà ra lệnh cầu nguyện cho sự thành công của một công cuộc quan trọng đối với hạnh phúc của các con bà. Đó là thói quen của Catherine, suy cho cùng thì rất đúng theo phong tục của người Florentine, tức là trong một vài dịp bà cho cầu nguyện và dâng những lễ vật mà chỉ có Chúa và bà biết được mục đích mà thôi.

Sau cùng, bà gặp René, bà đã chọn một trong số những hộp hương phẩm và vô số những đồ linh tinh của y có nhiều thức mới.

- Cho người đi xem hoàng hậu Navarre con ta có nhà không - Catherine truyền - Nếu có nhà thì mời hoàng hậu tới đây chơi với ta.

Tên hầu nhận được lệnh lui ra và một lát sau quay trở lại cùng Gillonne.

- Nay, ta cho đòi chủ chứ có đòi con hầu đâu - Thái hậu phán.

- Tâu lệnh bà - Gillonne đáp:

- Con thiết tưởng rằng phải tự mình đến trình với lệnh bà rằng đức hoàng hậu Navarre đã rời cung cùng quận chúa de Nervers, bạn Người.

- Ra ngoài vào giờ này à? - Catherine cau mày hỏi - Hoàng hậu đi đâu vậy?

Lệnh bà đi dự một buổi luyện giả kim ở dinh de Guise trong khu phu nhân de Nervers ở - Gillonne đáp.

- Khi nào hoàng hậu về - Thái hậu hỏi tiếp.

Buổi luyện giả kim sẽ kéo dài rất khuya, nên chắc hẳn lệnh bà sẽ ở lại nhà bạn Người cho đến sáng ngày mai.

- Hoàng hậu Navarre sung sướng thật - Catherine lẩm bẩm - Con bé có bạn và nó là hoàng hậu. Nó mang vương miện và người ta gọi nó là lệnh bà, nó chẳng có thần dân, nó sung sướng thật.

Lời nói dối này khiến người nghe phải cười thâm, nhưng Catherine vẫn lẩm bẩm:

- Suy cho cùng thì nó đã đi... Nó đã đi rồi, có đúng người bảo thế không?

- Tâu lệnh bà, từ nửa giờ nay rồi ạ.

- Thế thì càng hay. Thôi đi đi.

Gillonne chào và lui ra.

- Đọc tiếp đi, Charlotte - Thái hậu bảo.

Và phu nhân de Sauve đọc tiếp.

Được khoảng mười phút, Catherine ngắt lời nàng.

- À mà này! Cho những người gác các sảnh đường lui đi.

Đó là hiệu lệnh mà Maurevel đang chờ.

Người ta thực hiện mệnh lệnh của Thái hậu và phu nhân de Sauve lại tiếp tục đọc câu chuyện của mình.

Nàng đã đọc được gần một khắc liền không nghỉ thì một tiếng kêu kéo dài khủng khiếp vang tới tận phòng Thái hậu và khiến những người ngồi đó phải sờn tóc gáy. Ngay sau đó có tiếng đạn súng nổ vang.

- Sao vậy? - Catherine hỏi - Tại sao Khanh không đọc nữa, Charlotte?

- Tâu lệnh bà - Thiếu phụ tái mặt hỏi - Lệnh bà không nghe thấy gì ư?

- Nghe thấy gì? - Catherine hỏi.

- Tiếng kêu ấy à.

- Và cả tiếng súng tay nữa - Chỉ huy vệ binh nói thêm.

- Tiếng kêu, tiếng súng... - Catherine nói - Ta chẳng nghe thấy gì hết. Và lại, có gì đáng lạ lắm đâu, một tiếng kêu với tiếng súng ở Louvre này? - Đọc đi thôi, Charlotte.

- Nhưng xin lệnh bà nghe xem - Phu nhân de Sauve nói, trong khi ông de Nancey tay sờ đốc kiếm mà không dám lui ra khi chưa có lệnh của Thái hậu - Có tiếng bước chân, tiếng chửi rủa.

- Tâu lệnh bà, tôi có phải đi xem tình hình không ạ? - Ông de Nancey hỏi.

- Không đâu, ông cứ ở đây - Catherine tỳ một bên tay nhòm người dậy tựa như để cho mệnh lệnh của mình có thêm sức mạnh - Nếu không thì ai bảo vệ ta khi có biến? Chắc lại là vài tên lính Thụy sĩ nào say rượu đánh nhau đấy thôi.

Vẻ bình thản của Thái hậu đối lại với niềm kinh hãi bao trùm lên toàn thể đám người này tạo nên một sự tương phản đáng kể đến nỗi dù rất rụt rè, phu nhân de Sauve nhìn bà chăm chăm với vẻ dò hỏi.

- Nhưng tâu lệnh bà - Nàng thốt lên - Dường như có người đang bị giết.

- Khanh bảo là giết ai mới được cơ chứ?

- Tâu lệnh bà, vua Navarre ạ, tiếng động vang từ phía khu phòng của Người.

- Con ngu này nhìn đâu cũng chỉ thấy có vua Navarre nhà nó. - Thái hậu lẩm bẩm. Mặc dù bà có sức chế ngự lớn lao đối với bản thân, đôi môi bà bắt đầu mấp máy một cách kỳ dị vì bà đang lẩm nhảm một lời cầu nguyện.

- Lạy Chúa tôi! Lạy Chúa tôi! - Phu nhân de Sauve thốt lên và gieo người xuống ghế.

- Thôi, thôi, được rồi - Catherine tiếp lời nói với ông de Nancey - Quan chỉ huy, ta hy vọng rằng nếu có chuyện tai tiếng trong cung, ngày mai Khanh sẽ cho trừng phạt thật nặng những kẻ có tội. Đọc tiếp đi Charlotteta.

Và Catherine lại ngã người xuống gối với vẻ thản nhiên rất giống với sự suy sụp vì những người hầu cận nhận thấy nhiều giọt mồ hôi lã trên gương mặt bà.

Phu nhân de Sauve tuân theo cái mệnh lệnh dứt khoát này, nhưng chỉ đôi mắt và giọng nói của nàng hoạt động mà thôi. Ý nghĩ lan man của nàng cho nàng thấy nguy cơ khủng khiếp đang treo trên mái đầu thân thương. Rất cuộc, sau vài phút đấu tranh như vậy, nàng bị bóp nghẹt giữa xúc động và nghi thức quá đến nỗi giọng nàng yếu hẳn đi, sách tuốt khỏi tay nàng và nàng ngất xỉu.

Đột nhiên, có tiếng va chạm ầm ầm mạnh mẽ vang lên, tiếng chân bước nặng nề vội vã làm rung chuyển hành lang, hai phát súng nổ làm rung cửa kính. Catherine ngạc nhiên vì cuộc chiến đấu quá kéo dài này, đứng thẳng dậy, tái mặt, mắt mở to. Vừa lúc viên chỉ huy vệ binh sắp lao ra ngoài, bà ngăn ông ta lại và nói:

- Tất cả mọi người ở nguyên đây, chính ta sẽ đi xem có chuyện gì.

Sau đây là những điều đang xảy ra hay nói đúng hơn là đã xảy ra.

Buổi sáng, de Mouy đã nhận từ tay Orthon chiếc chìa khoá, của Henri. Trong chiếc khoá được khoan

thùng này, chàng tìm thấy một tờ giấy cuộn tròn. Chàng bèn lấy kim băng lôi tờ giấy đó ra.

Đó là khẩu lệnh vào Louvre trong đêm tối.

Ngoài ra, Orthon đã truyền đạt nguyên vẹn những lời Henri mời de Mouy tới tìm ông vào mười giờ tối tại Louvre.

Chín giờ rưỡi, de Mouy mặc một chiếc áo giáp mà chàng đã nhiều dịp được thử độ chắc chắn của nó. Chàng khoác ra ngoài một chiếc áo chần lụa, đeo kiếm, cài súng tay vào thắt lưng và trùm ra ngoài chiếc choàng ngoài màu anh đào trứ danh của De Mole.

Chúng ta đã biết, trước khi về phòng mình, Henri thấy nên ghé thăm Marguerite và chàng ta đã đi lối cầu thang bí mật vào phòng đúng lúc vấp phải De Mole trong phòng ngủ của Marguerite và ông ta đã nhập vai De Mole dưới mắt vua Charles trong phòng ăn như thế nào. Cũng đúng vào lúc ấy, de Mouy qua ghi-sê ở Louvre nhờ khẩu lệnh do Henri gửi và nhất là nhờ chiếc áo choàng ngoài màu anh đào. Chàng lên thẳng phòng vua Navarre, vừa đi vừa ra sức bắt chước cái dáng đi của De Mole. Chàng gặp Orthon ở tiền phòng đang đợi chàng.

- Ngài de Mouy - Chú bé miền núi nói - Đức vua đã ra ngoài nhưng Người truyền cho tôi đưa ngài vào và bảo ngài chờ đức vua. Nếu hoàng thượng về muộn, Người mời ngài cứ việc lên giường mà nghỉ, như ngài biết đấy.

De Mouy bước vào chẳng đòi hỏi gì, vì Orthon chỉ nhắc lại những lời chú đã nói buổi sáng.

Để giết thì giờ, de Mouy lấy một cây bút và mực, chàng lại gần một tấm bản đồ nước Pháp cực tốt treo trên tường, bắt đầu đếm và chỉnh những chặng đường từ Paris tới Pau. Nhưng công việc này chỉ làm hết có một khắc đồng hồ, xong việc de Mouy chẳng còn biết làm gì hơn nữa.

Chàng dạo hai ba vòng trong phòng, dụi mắt, ngáp, hết đứng lên lại ngồi xuống. Cuối cùng, tranh thủ lời mời mọc của Henri và được những lệ luật thân tình giữa các ông hoàng quý tộc của họ cho phép, chàng để súng và đèn lên bàn ngủ, duỗi dài người ra trên chiếc giường rộng với những tấm màn che màu sẫm ở cuối phòng. Chàng để thanh kiếm trần dọc người và tin chắc mình sẽ không để bị bất ngờ vì đã có một người hầu ở phòng ngoài. Chàng thả mình trong một giấc ngủ nặng nề, và chẳng mấy chốc tiếng ngáy đã vang lên sau rèm giường. De Mouy ngáy như một người lính thực thụ, về mặt này chàng có thể sánh được cả với chính vua Navarre.

Khi đó có sáu người(1) grom cầm tay và dao giắt thắt lưng, lặng lẽ luồn vào trong hành lang có một cửa nhỏ thông với cung Thái hậu và một cửa lớn dẫn vào khu phòng của Henri.

Một người trong toán sáu người này đi trước. Ngoài thanh grom tuốt trần và con dao găm chắc chắn như một con dao săn, y còn có thêm những khẩu súng tay bất ly thân đeo ở thắt lưng bằng những ghim bạc. Người đó là Maurevel.

Tới trước cửa nhà Henri, y dừng lại.

- Anh biết chắc là các lính gác trong hành lang đã đi rồi chứ? - Y hỏi tên cầm đầu nhóm người đó.

- Không còn tên nào đứng tại vị trí nữa - Viên trung úy đáp.

- Được Maurevel nói - Bây giờ chỉ còn phải biết một điều, đó là kẻ chúng ta tìm có nhà không?

- Nhưng, thưa ngài chỉ huy - Viên trung úy giữ lấy tay Maurevel đang đặt lên nắm đấm cửa - Khu phòng này là của Navarre.

- Có ai bảo là không phải đâu? - Maurevel đáp.

Bọn tay sai kinh ngạc nhìn nhau, viên trung úy lui lại một bước và nói:

- Ô. Vào giờ này, tại Louvre, mà lại đi bắt một người nào đó trong khu phòng của đức vua Navarre ư?

- Thế anh sẽ bảo sao nếu ta nói là các anh sẽ bắt chính vua Navarre? - Maurevel hỏi.

- Thưa ngài chỉ huy, tôi sẽ nói đây là một việc nghiêm trọng, và nếu như không có một mệnh lệnh do

chính đức vua Charles IX ký thì...

- Anh đọc đi! - Maurevel nói.

Và y lôi từ trong áo chèn ra sắc lệnh do Catherine trao và đưa nó cho viên trung úy.

- Tốt lắm - Anh này trả lời sau khi đọc - Tôi không có gì phải nói nữa.

- Và anh sẵn sàng rồi chứ?

- Sẵn sàng.

- Còn các anh? - Maurevel tiếp tục hỏi năm người lính đầu sai kia.

Những người này kính cẩn cúi chào.

- Vậy xin các anh hãy nghe ta - Maurevel nói - Kế hoạch như sau: hai người trong số các anh ở lại bên cửa này, hai người ở chỗ cửa phòng ngủ, còn hai người nữa vào cùng ta.

- Sau đó thì sao? - Viên trung úy hỏi.

- Hãy nghe cho kỹ đây: chúng ta được lệnh ngăn không cho người tù gọi, kêu, kháng cự lại. Bất kỳ một sự vi phạm nào cũng giết.

- Thôi, thôi, ông ta được toàn quyền hành động rồi - viên trung úy nói với người được chỉ định đi cùng anh ta theo Maurevel vào chỗ nhà vua.

- Hoàn toàn đúng thế - Maurevel đáp.

- Tội nghiệp vua Navarre! - Một người nói - Sở thiên tào trên kia hẳn đã viết rằng ông ta không thoát được.

- Và ở dưới trần này cũng thế - Maurevel nói và cầm lấy lệnh của Catherine từ tay viên trung úy, cất vào trong ngực mình.

Maurevel tra chiếc chìa khoá mà Catherine đã trao cho vào ổ khoá. Y để hai người ở cửa ngoài như đã định rồi cùng với bốn người kia bước vào tiền phòng

- A ha! Hình như chúng ta sẽ tìm được kẻ chúng ta cần đây. - Maurevel nói khi nghe thấy tiếng thở ồn ã của người đang ngủ mà âm thanh vang tới tận chỗ y.

Ngay lúc đó Orthon tưởng chủ về, tiến lại trước Maurevel và thấy mình đứng trước năm người có vũ trang đang chiếm phòng ngoài.

Nhìn thấy khuôn mặt khủng khiếp của cái gã Maurevel mà người ta gọi là "kẻ giết vua", người hầu trung thành bước lùi lại và đứng chắn trước cánh cửa thứ hai.

- Ông là ai? - Orthon hỏi - Ông muốn gì?

- Nhân danh đức vua - Maurevel đáp - Chủ mày đâu?

- Chủ tôi ư?

- Ừ vua Navarre đâu?

- Đức vua Navarre không có nhà - Orthon vừa nói vừa ra sức giữ cửa hơn bao giờ hết - Vậy các ông không thể vào được.

- Giả dối ư! - Maurevel nói - Nào, lui ra!

Nhưng người xứ Bearn vốn cứng đầu cứng cổ. Cậu bé găm gù như một con chó vùng rừng núi quê cậu và không hề nao núng.

- Các ông không được vào đây, đức vua đi vắng.

Và cậu bám chặt lấy cửa.

Maurevel phác một cử chỉ, bọn người kia túm lấy kẻ ương bướng lôi cậu ra khỏi khung cửa mà cậu đang bám vào. Và vì cậu bé mở mồm định kêu, Maurevel áp tay lên mồm cậu ta.

Orthon điên cuồng cắn vào tay kẻ sát nhân khiến y rút tay lại với một tiếng kêu gằn, y lấy chuỗi kiếm đánh vào đầu người hầu. Orthon lao đảo, ngã xuống và kêu:

- Có biến! Có biến! Có biến!

Giọng cậu lịm đi và cậu bất tỉnh.

Những kẻ sát nhân bước qua thân Orthon, hai tên ở lại bên cánh cửa thứ hai này, còn hai tên khác được Maurevel dẫn vào phòng ngủ.

Dưới ánh ngọn đèn trên bàn ngủ, chúng nhìn thấy chiếc giường. Rèm giường kéo kín.

- Ô hô! - Viên trung úy nói - Tôi thấy hình như ông ta không ngáy nữa.

- Nào tiến lên! - Maurevel bảo.

Nghe thấy giọng nói này, một tiếng kêu khàn khàn giống tiếng nổ gầm hơn là giọng người vang lên từ phía sau những bức rèm.

Chúng được mở toang ra. Một người đàn ông mặc giáp sắt, trán che bằng một chiếc mũ sắt phủ kín đầu tới tận mắt, hai tay súng, gươm đặt trên đùi, hiện ra trong tư thế ngồi xổm.

Maurevel gần như chưa kịp nhìn rõ khuôn mặt này thì đã nhận ra de Mouy, và cảm thấy tóc tai dựng ngược. Mặt y tái đi một cách khủng khiếp, miệng ứa bọt và tựa như nhìn thấy một bóng ma, y lùi lại một bước.

Đột nhiên gương mặt vũ trang đứng dậy, tiến lên phía trước một bước đứng bằng bước lùi về phía sau của Maurevel khiến kẻ bị đe dọa có vẻ như truy đuổi, còn kẻ đe dọa dường như lại muốn lui trốn.

- A! Đồ khốn nạn! - De Mouy nói với giọng khàn khàn - Mày định đến giết tao như mày đã giết cha tao!

Chỉ hai người trong đám lính đầu sai, tức là những tên cùng vào phòng nhà vua với Maurevel là nghe được những lời kinh khủng đó. Nhưng cùng lúc với những lời đó, khẩu súng tay được hạ xuống ngang tầm trán Maurevel. Maurevel quỳ sụp xuống đúng lúc de Mouy xiết tay cò. Viên đạn bắn đi do động tác của Maurevel một trong hai người thị vệ đứng sau Maurevel bị lộ cả người ra, bị đạn trúng tim ngã xuống. Cùng lúc đó Maurevel phản công lại, nhưng viên đạn đập vào áo giáp của de Mouy.

De Mouy lấy đà và tính khoảng cách rồi quật chéo thanh gươm to bản của mình, chém vỡ sọ người thị vệ thứ hai, rồi chàng quay lại giao kiếm với Maurevel.

Cuộc chiến đấu ác liệt nhưng ngắn ngủi. Đến đường kiếm thứ tư, Maurevel đã cảm thấy hơi lạnh của thép xuyên qua cổ họng, y thốt lên một tiếng kêu nện ngào và ngã nhào về phía sau, đánh đổ luôn cả ngọn đèn khiến nó tắt ngấm.

Tức thì de Mouy lợi dụng bóng tối, mạnh mẽ và khéo léo như một anh hùng của Home, cầm đầu lao ra tiền phòng, húc ngã một người thị vệ, đẩy người kia ra và như một tia chớp lao qua giữa hai người lính giữ cửa ngoài. Hai phát đạn súng tay bắn chàng đều găm vào tường hành lang và kể từ lúc đó chàng thoát vì chàng vẫn còn một khẩu súng tay lắp sẵn đạn, chưa kể thanh kiếm với những cú đánh như trời giáng.

Trong một thoáng de Mouy do dự không biết có nên trốn vào chỗ ông d'Alençon mà chàng thấy hình như cánh cửa vừa mở, hay chàng phải cố thử thoát khỏi Louvre. Chàng quyết định làm theo cách sau và lại tiếp tục cuộc chạy tuy có hơi chậm lại. Chàng nhảy một lúc mười bậc thang, tới được ghi-sê, nói khẩu lệnh, vừa lao ra ngoài vừa kêu to:

- Lên trên kia đi, người ta đang giết người theo lệnh đức vua!

Lợi dụng sự bàng hoàng do những lời nói của mình kết hợp với tiếng súng tay gây ra trong trạm gác, chàng nhanh chân biến mất trong phố Gà Trống mà không hề sảy sước gì.

Chính vào lúc đó Catherine ngăn viên chỉ huy vệ binh của mình và nói:

- Ở lại đây, ta sẽ tự mình đi xem có việc gì xảy ra.

- Nhưng tâu lệnh bà, tôi phải theo hầu vì lệnh bà có thể gặp nguy hiểm.

- Cứ ở lại đây - Catherine nói với giọng oai nghiêm hơn lần trước - Ở lại. Có sự bảo trợ mạnh hơn cả gươm đao của người trần bao trùm lên các bậc đế vương.

Viên chỉ huy đành nghe lời.

Catherine cầm một ngọn đèn, xỏ đôi chân trần vào đôi hài nhung và ra khỏi phòng. Bà đi qua hành lang còn vương đầy khói súng, dừng đứng lạnh lùng như một cái bóng tiến về phía khu phòng của vua Navarre.

Tất cả đã trở lại yên tĩnh.

Tới cửa, Catherine nhìn thấy Orthon ngất lịm trong tiền phòng.

- A! - Bà nói - Đây vẫn là thằng hầu, xa hơn nữa chắc ta sẽ thấy ông chủ.

Và bà bước qua cửa thứ hai.

Tới đó, chân bà vấp phải một xác người, bà hạ thấp ngọn đèn: đó là xác người thị vệ bị vỡ sọ, anh ta đã chết.

Cách ba bước nữa là viên trung úy bị trúng một viên đạn và đang khò khè thở hơi cuối cùng.

Cuối cùng, trước giường là một người đàn ông mặt nhợt nhạt như người chết, máu chảy qua cả hai lỗ vết thương xuyên cổ, bàn tay co quắp đờ ra đang cố gượng dậy.

Đó là Maurevel.

Một cơn rùng mình chạy lan ra trong huyết quản Catherine. Bà thấy giường trống không. Bà nhìn quanh phòng và hoài công tìm kiếm trong số ba người nằm trong máu cái xác mà bà muốn tìm.

Maurevel nhận ra Catherine, mắt y trợn trừng kinh hãi và y vươn về phía bà một cử chỉ tuyệt vọng.

- Thế nào? - Catherine thì thầm hỏi - Hấn đâu. Hấn ra sao rồi? Đồ khốn kiếp? Người để nó thoát rồi ư?

Maurevel cố bập bẹ vài lời, nhưng chỉ có tiếng rít không ra âm điệu gì lọt ra khỏi vết thương của y.

Một thứ bột đỏ ngẫu sùi ra bên mép y và y lúc lắc đầu chứng tỏ sự bất lực và đau đớn - Nhưng nói đi, nói đi chứ! Nói cho ta nghe một câu thôi cũng được!

Maurevel chỉ vào vết thương của mình, thốt ra vài tiếng ú ớ nữa, cố gắng và chỉ thốt ra được một tiếng khò khè khàn khàn rồi ngất đi.

Catherine bèn nhìn quanh: quanh bà chỉ có xác chết và người đang hấp hối, máu chảy tràn lan trong phòng và sự yên lặng chết chóc đè lên toàn bộ cảnh đó

Bà lại nói với Maurevel một lần nữa, nhưng không làm cho y tỉnh được. Lần này, không những y câm lặng mà còn bất động nữa. Có một tờ giấy lộ ra ngoài áo chèn của y, đó là lệnh bắt người do nhà vua ký. Catherine vò lấy tờ lệnh và giấu vào ngực áo.

Lúc đó Catherine nghe có tiếng sột soạt trên sàn nhà phía sau mình. Bà quay lại và thấy đứng ở cửa phòng là quận công d'Alençon dù không muốn cũng đã bị tiếng ồn lôi tới và cái cảnh trước mắt khiến ông như bị thôi miên.

- Anh ở đây à? - Thái hậu hỏi.

- Thừa lệnh bà vâng. Lạy Chúa, có chuyện gì xảy ra vậy?

- Quay trở về phòng anh, François, và anh sẽ sớm biết tin này.

D'Alençon không hề mù mịt về chuyện này như Catherine tưởng. Ông ta đã nghe ngay từ khi có những tiếng chân đầu tiên vang lên trong hành lang. Thấy có người vào khu phòng vua Navarre, ông đã liên hệ việc này với những lời nói của Catherine và đoán ra những điều sắp xảy tới, bụng như mở cờ khi thấy một người bạn nguy hiểm đến thế lại được trừ khử đi bằng một bàn tay mạnh hơn bàn tay ông ta nhiều.

Chẳng mấy chốc những phát đạn, tiếng chân vội vã của người chạy trốn đã thu hút sự chú ý của ông, và

ông thấy biến đi trong khoảng sáng của cánh cửa cầu thang, một chiếc áo măng-tô đỏ mà do quá quen thuộc nên ông không thể không nhận ra.

- De Mouy! - Ông thốt lên - De Mouy ở nhà ông anh rê de Navarre của ta - Không! Không thể được! Hay là ông de La Mole?

Nỗi lo âu xâm chiếm lấy quận công. Ông nhớ lại rằng chàng thanh niên được chính Marguerite tiên cử cho mình và ông muốn biết chắc có phải chàng vừa chạy qua không. Quận công nhanh nhẹn leo lên phòng của hai chàng trai? Phòng trống không. Nhưng trong một góc phòng, ông thấy có treo chiếc áo măng-tô màu anh đào nổi tiếng. Mỗi nghi ngờ của ông được củng cố; vậy không phải là De Mole mà là de Mouy.

Vàng trán nhợt nhạt, lòng lo sợ chàng trai Tân giáo bị phát giác và để lộ những điều bí mật của cả một âm mưu, quận công lao ra ghi-sê của Louvre. Ở đó ông được biết rằng chiếc áo măng-tô anh đào đã bình yên thoát nạn và bảo rằng trong Louvre người ta đang giết nhau theo lệnh đức vua.

"Hắn nhảm - d'Alençon lắm bằm - Theo lệnh Thái hậu đấy chứ".

Lúc quay trở về nơi xảy ra cuộc chiến ông thấy Thái hậu đang thờ thần như loài sói giữa đám người chết.

Theo lệnh mẹ, chàng thanh niên trở về phòng, giả đồ như phục tùng và bình thản mặc dù những ý nghĩ sôi động đang khuấy đảo đầu óc chàng ta.

Catherine tuyệt vọng vì ý đồ mới này của mình lại bị thất bại. Bà cho gọi viên chỉ huy vệ binh, sai đưa các xác chết đi, truyền cho đưa Maurevel vốn chỉ bị thương về nhà y và ra lệnh không được đánh thức nhà vua dậy.

"Ôi lần này nó cũng lại thoát - Bà lắm bằm khi trở về phòng, đầu cúi gục xuống - Bàn tay của Chúa dung thứ cho kẻ này. Hắn sẽ trị vì! Hắn sẽ trị vì!"

Và vừa mở cửa phòng bà vừa đưa tay lên trán cố tạo ra một nụ cười xoàng xĩnh.

- Tâu lệnh bà, có chuyện gì vậy? - Tất cả những người hầu đều lên tiếng hỏi, trừ phu nhân de Sauve, vì sợ hãi quá nên nàng không sao cất lời được.

- Không có gì - Catherine đáp - Có tiếng động chỉ thế thôi.

- Ôi! - Đột nhiên phu nhân de Sauve thốt lên và đưa ngón tay chỉ vào lối Catherine đi qua - Lệnh bà bảo không có gì hết ư?

Nhưng mỗi bước đi của Người đều để lại dấu vết trên thảm kia!

Chú thích:

(1) *Dumas nhảm, ở phần dưới ông lại nói là bảy người*

Đêm của vua chúa

Trong lúc đó Charles IX và Henri khoác tay đi bên nhau, có bốn quý tộc theo hầu, đi trước là hai người cầm đuốc.

- Khi ta ra khỏi Louvre - Ông vua đáng thương nói - Ta cảm thấy một niềm thích thú tựa như khi ta vào trong một khu rừng tươi đẹp. Ta thờ, ta sống, ta được tự do.

Henri mỉm cười nói:

- Chắc hẳn bệ hạ sẽ rất thích khi được ở vùng núi rừng Bearn.

- Đúng, và ta cũng hiểu là chú thêm khát được quay về đó. Nhưng Henriot này, nếu niềm mong muốn giày vò chú dữ quá thì hãy cẩn thận - Charles vừa cười vừa nói thêm - Đó là lời ta khuyên chú, vì mẹ ta yêu quý chú lắm nên tuyệt đối không thể thiếu chú được.

- Tôi nay bệ hạ định làm gì? - Henri lái nhà vua ra khỏi câu chuyện nguy hiểm này.

- Ta muốn dẫn chú đi làm quen, chú sẽ nói cảm tưởng cho ta hay.

- Tôi xin tùy lệnh bệ hạ.

- Rẽ phải, rẽ phải. Chúng ta tới phố Barres.

Hai vị vua có đám tùy tùng theo sau đã đi qua phố Savonnerie đến ngang dinh Condé. Họ thấy có hai người quân mình trong những chiếc áo choàng rộng đi qua một cánh cửa giả mà một trong hai người đang đóng lại không tiếng động.

- Ô hô! - Charles bảo Henri, ông này cũng nhìn nhưng theo thói quen chẳng nói năng gì - Đáng để ý đấy.

- Tại sao bệ hạ lại nói vậy? - Vua Navarre hỏi.

- Không phải nói chú đâu, Henriot. Chú tin chứ - Charles mỉm cười - Nhưng ông em họ de Condé của chú lại không tin ở vợ mình, hoặc nếu hẳn tin thì hẳn nhầm. Quỷ tha ma bắt hẳn đi!

- Nhưng thưa bệ hạ, ai bảo với Người rằng hai ngài kia tới thăm phu nhân de Condé?

- Linh cảm thôi. Chúng đứng im, nép vào cửa từ khi nhìn thấy chúng ta, chúng không cựa quậy gì, với lại cái kiểu áo choàng của cái gã nhỏ con hơn... Mẹ kiếp! Quái thật đấy!

- Sao cơ ạ?

- Không, ta nảy ra một ý, có thể thôi. Tiến lên đi nào.

Và ông tiến thẳng về phía hai người nọ. Thấy rõ là người ta muốn kiếm chuyện với họ, hai người kia bước vài bước định đi.

- Bớ này các ngài, đứng lại! - Nhà vua kêu.

- Nói với chúng ta phải không? - Tiếng một người hỏi lại khiến Charles và Henri giật mình.

- Thế nào, Henriot, giờ chú đã nhận ra giọng nói ấy chưa? - Nhà vua hỏi.

- Tâu bệ hạ, nếu quận công d'Anjou hoàng đệ không ở thành La Rochelle thì tôi dám thề rằng chính ông vừa nói xong.

- Nay, hẳn không hề ở La Rochelle, đơn giản lắm.

- Nhưng ai đi cùng ông ta vậy?

- Chú không nhận ra gã đi cùng à?

- Thưa bệ hạ không.

- Vậy mà tâm vóc hẳn thì không thể lẫn vào đâu được. Chờ đã, chú sẽ nhận ra ngay... Bớ này! Ê! Ta

bảo các người! - Charles nhắc lại - Mẹ kiếp! Chứ các người không nghe thấy à?

- Anh có phải đội tuần tra không mà giữ chúng ta lại? - Người cao lớn hơn hỏi và vươn tay ra ngoài những nẹp li choàng của y.

- Cứ coi chúng ta là tuần tra đi - Charles nói - Và khi người ta ra lệnh thì các anh phải dừng lại.

Rồi ông nghiêng mình nói vào tai Henri:

- Chú sẽ thấy hỏa diệm sơn phun lửa nhé.

- Các anh có tám người, nhưng dù các anh có cả trăm cũng cút đi - Người cao lớn hơn nói, lần này để lộ không những tay mà cả mặt ra nữa.

- A, ra là quận công de Guise! - Henri thốt lên.

Người ta thấy người kia khi nghe những lời ấy, quần mình trong áo choàng và đứng im sau khi đã nhắc mũ tỏ lòng tôn kính.

- Thưa bệ hạ - Quận công de Guise trình bày - Tôi vừa tới thăm phu nhân de Condé chị dâu tôi.

- Được, và anh mang theo một trong số các quý tộc của anh. Ai vậy?

- Tâu bệ hạ, Người không biết ông ta.

- Thì chúng ta sẽ làm quen với nhau chứ sao.

Và Charles tiến thẳng tới người kia đồng thời ra hiệu cho một trong hai người hầu áp sát đứng lại.

- Thưa vương huynh, xin thứ lỗi! - Quận công d'Anjou vừa nói vừa mở chéo áo măng-tô và nghiêng mình thi lễ với vẻ bức tức không giấu nổi.

- A ha! Ra chú đây hả, Henri?... Không, không thể được, ta nhầm... d'Anjou, em ta sẽ không bao giờ đi thăm ai trước khi đến thăm chính ta. Hẳn không phải không biết rằng đối với những ông hoàng thuộc dòng huyết thống khi về kinh đô chỉ có một cánh cửa: đó là ghi-sê ở Louvre.

- Thưa bệ hạ, xin tha lỗi - Quận công d'Anjou nói - Tôi cúi xin Người lượng thứ cho điều khinh suất của tôi.

- Vâng ạ - Charles giễu cợt đáp - Thế ông làm gì ở dinh Condé thế hở ông em?

- Ô, làm cái điều mà bệ hạ vừa nói lúc nãy đây thôi.

Vua Navarre nói với vẻ láu lỉnh, nghiêng người bên tai Charles, ông kết thúc nốt câu nói và cười phá lên.

- Gì nào? - Quận công de Guise cao ngạo cất giọng, vì như mọi người trong triều, ông ta đã có thói quen đối xử khá thô bạo với cái ông vua Navarre tội nghiệp này - Sao tôi lại không đi thăm chị dâu tôi nhỉ? Ông quận công d'Alençon chẳng cũng đi thăm chị dâu mình đó sao?

Henri hơi đỏ mặt.

- Chị dâu nào? - Charles hỏi - Ta không thấy hẳn có chị dâu nào khác ngoài hoàng hậu Elisabeth.

- Xin bệ hạ tha lỗi, tôi muốn nói là chị thôi. Cách đây nửa giờ, khi chúng tôi tới đây, chúng tôi thấy lệnh bà Marguerite đi kiệu qua và có hai chàng công tử chạy hai bên cửa kiệu.

- Thật ư? - Charles hỏi - Anh nói sao về việc này, Henri?

- Hoàng hậu Navarre được tự do muốn đi đâu là tùy ý bà nhưng tôi e rằng bà ta không ra khỏi Louvre.

- Còn tôi, tôi tin chắc là bà ta đã ra phố - Quận công de Guise nói.

- Tôi cũng vậy - Quận công d'Anjou thốt lên, cụ thể là chiếc kiệu đó dừng lại ở phố Cloche Percée.

- Nếu thế thì chị dâu của ông không phải bà này, - Henri vừa nói vừa trở dinh Condé - Mà là bà kia - Và ông đưa tay chỉ về phía dinh de Guise - Cũng cùng đi, vì chúng tôi để họ ở lại cùng nhau, và như ông biết đấy, họ là đôi bạn chí thân.

- Tôi không hiểu ý hoàng thượng định nói gì - Quận công de Guise đáp.

- Ngược lại, rõ quá rồi - Nhà vua phán - Vì thế nên mỗi bên cửa kiệu lại có một thằng công tử chạy

theo.

- Thế này - Quận công đề nghị - Nếu có chuyện tai tiếng về phần hoàng hậu và về phần các chị dâu của tôi, chúng ta hãy xin công lý của thánh thượng giải quyết cho việc đó.

- Này! Thôi - Henri đáp - Để mặc các bà de Condé và de Nervers đây. Đức vua không lo ngại gì về em gái Người... và tôi tin vợ tôi.

- Không! Không - Charles nói - Ta muốn mọi chuyện rõ ràng. Nhưng chúng ta hãy tự mình giải quyết lấy công chuyện của mình. Ông em họ ơi, anh bảo là chiếc kiệu dừng lại ở phố Cloche Percée phải không?

- Tàu bệ hạ, vâng.

- Liệu anh có nhận ra nơi đó không?

- Tàu bệ hạ có.

- Thế thì chúng ta tới đây. Nếu cần phải đốt nhà để biết được kẻ nào ở trong đó thì ta cũng đốt.

Với những ý định khá là đáng ngại cho các đương sự như vậy, bốn ông hoàng chủ chốt của thế giới thiên chúa giáo bắt đầu đi vào phố Saint-Antoine.

Bốn vị vương hầu tới phố Cloche Percée. Charles muốn việc trong nhà phải đóng cửa bảo nhau bèn cho lui các nhà quý tộc tùy tùng cho phép họ tùy nghi sử dụng phần đêm còn lại nhưng phải có mặt ở gần ngục Bastille vào sáu giờ sáng hôm sau cùng với hai con ngựa.

Phố Cloche Percée chỉ có ba ngôi nhà. Cuộc tìm kiếm cũng dễ dàng hơn vì hai trong số các ngôi nhà đó không gây khó dễ gì khi mở cửa đó là các nhà liền với phố Saint-Antoin và phố Vua Sicily.

Còn ngôi nhà thứ ba thì lại khác: nó do một người gác cổng người Đức coi giữ, mà gác cổng người Đức lại là kẻ khó nói chuyện phải quấy. Đêm đó, Paris dường như muốn nêu lên những tấm gương đáng ghi nhớ nhất về lòng chung thủy của đám gia nhân.

Tha hồ cho ông de Guise đe dọa bằng thứ tiếng saxon trong sáng nhất, tha hồ cho Henri d'Anjou đưa tặng đến cả túi đầy vàng, tha hồ cho Charles cố gắng đến độ tự nhận mình là viên trung úy đội tuần tra, gã người Đức trung thực chẳng đếm xỉa gì đến cả lời tuyên bố, cả tiền biếu lẫn những lời đe dọa. Nhận thấy người ta bám dai đến mức khó chịu y bèn luồn qua những thanh chắn sắt một mũi súng hỏa mai. Việc biểu diễn đó chỉ khiến cho ba trong số bốn người khách phì cười - Henri de Navarre đứng tách biệt hẳn ra tựa như việc này không dính líu gì tới ông - vì ngọn súng đó do không thể chúc lên chúc xuống trong những chắn song sắt được nên chỉ có thể nguy hiểm cho kẻ mù nào lại đứng trước nó mà thôi.

Thấy không thể đe dọa mua chuộc hay làm xiêu lòng được người gác cổng, quận công de Guise giả vờ cùng đồng bọn bỏ đi Nhưng cuộc rút lui không kéo dài lâu. Tới góc phố Saint-Antoine, quận công tìm thấy cái mà ông muốn: đó là một tảng đá to như những tảng đá mà Ajax, Télamon và Diomède đã từng nâng ba ngàn năm trước đây. Quận công vác tảng đá lên vai quay trở lại và ra hiệu cho những người cùng đi theo ông.

Vừa lúc đó, người gác cổng thấy những kẻ mà y coi là bọn trộm cướp bỏ đi, bèn đóng cổng lại nhưng chưa kịp đẩy then cài Quận công de Guise tranh thủ lúc ấy: tựa như một cỗ súng bắn đá sống động, ông ném tảng đá vào cánh cửa. Ô chốt bay mất, mang theo cả mảnh tường mà nó được chôn vào đó. Cánh cổng mở ra xô ngã gã người Đức. Vừa ngã, y vừa báo động cho đội quân đồn trú trong nhà bằng một tiếng kêu khủng khiếp.

Không có tiếng kêu đó, những người này dễ có nguy cơ bị bất ngờ.

Vào chính lúc đó, de Mole đang cùng Marguerite dịch một bài thơ tình của Théocrite, còn Coconnas đang cùng Henriette uống lu bù rượu nho Syracuse với cái cố rằng rượu này cũng là của Hy Lạp,

không hơn, không kém.

Cuộc mạn đàm khoa học và cuộc mạn đàm ma men bị ngắt quãng một cách thô bạo.

Tắt nến, mở cửa sổ, rồi lao ra ban công, nhận ra có bốn người trong bóng tối, ném lên đầu họ tất cả những thứ gì vớ được trong tay, gây ra những tiếng âm ỉ bằng cách đập mặt kiếm vốn chỉ vớ được đến tường... đó là việc mà De Mole và Coconnas lao vào làm ngay lập tức. Charles, người hăng máu nhất trong đám những kẻ tấn công, nhận được một bình đựng nước bằng bạc vào vai. Quận công d'Anjou được tặng một chiếc liễn đựng mứt cam và thanh yên, còn quận công de Guise một góc đùi thịt thú rừng.

Henri chẳng được gì. Ông đang thì thầm tra hỏi người canh cổng mà ông de Guise đã trói vào cửa. Y trả lời vẫn bằng câu đáp muôn thuở:

- Tôi không biết gì hết.

Các phu nhân động viên những người bị bao vây và chuyển cho họ các loại đạn dược. Chúng rơi xuống tiếp theo nhau như mưa đá.

- Thề có quỷ sứ! - Charles hét lên khi bị một chiếc ghế con rơi trúng khiến mũ ông sụp xuống tận mũi - Mở ra cho ta mau! Nếu không ta cho treo cổ cả lũ chúng bay trên đó bây giờ.

- Anh tôi! - Marguerite nói nhỏ với La Mole.

- Đức vua! - Chàng này nói với Henriette.

- Đức vua! Đức vua! - Nàng này lại nói với Coconnas lúc đó đang lúi một chiếc rương ra cửa sổ, chàng định tiêu diệt quận công de Guise mà dù không biết nhưng chàng đặc biệt muốn cho tiêu Đức vua đấy! Tôi bảo mình kia!

Coconnas buông chiếc rương ra nhìn với vẻ ngạc nhiên:

- Đức vua à? - Chàng hỏi.

- Ừ, đức vua.

- Vậy thì rút lui đi thôi.

- Ê! De Mole với Marguerite chẳng đã rút rồi là gì! Đi nào.

- Đi bằng lối nào?

- Cứ đi đã bảo mà.

Henriette cầm tay Coconnas kéo đi theo lối cửa bí mật thông sang nhà bên cạnh và sau khi đóng cửa lại cả bốn người trốn đi qua lối phố Tizon.

- Ô hô! - Charles - Ta thấy hình như quân đồn trú đầu hàng thì phải.

Họ đợi vài phút nữa, nhưng không một tiếng động nào vọng tới tai những người bao vây.

- Chúng chuẩn bị mưu đồ gì đây? - Quận công de Guise nói.

- Hay là chúng nhận ra giọng anh tôi và chuồn rồi - Quận công d'Anjou bảo.

- Thế thì chúng vẫn phải đi qua lối này chứ - Charles nói.

- Vâng - Quận công d'Anjou lại bàn - Nếu như nhà không có hai lối cửa.

- Ông em họ, vác lấy tảng đá và lại nện cửa như ban nãy đi. - Nhà vua sai.

Quận công nghĩ không cần thiết phải sử dụng những cách thức như thế, ông đã nhận thấy cánh cửa thứ hai này không chắc chắn bằng cánh cửa thứ nhất nên chỉ cần một cú đập ông đã phá tung được cửa.

- Đuốc đâu! Đuốc đâu! Nhà vua kêu lên.

Người hầu tiến lại. Đuốc đã tắt, nhưng họ mang theo tất cả những thứ cần để thắp lại đuốc. Họ thắp lửa, Charles cầm một ngọn đuốc và chuyển ngọn kia cho quận công d'Anjou.

Quận công de Guise đi đầu, grom lăm lăm trong tay.

Henri đi đoạn hậu.

Họ tới tầng một.

Trong phòng ăn, bữa tối đã được dọn lên, hay nói đúng hơn là đã được dọn đi vì chính nó đã trở thành các thứ đạn ném. Các chân nến bị lật đổ, đồ đạc lộn tung phèo, và tất cả những gì không phải là đồ ăn bằng bạc đều vỡ tan tành.

Họ sang phòng khách. Ở đó cũng chẳng may may có chỉ dẫn gì về tính cách các nhân vật hơn ở phòng đầu. Một số sách tiếng Hy Lạp và Latinh, vài nhạc cụ, đó là tất cả những gì họ tìm được.

Phòng ngủ lại còn câm lặng hơn nữa. Một ngọn đèn đêm leo lét trong một quả cầu ngọc thạch treo trên trần nhà, nhưng thậm chí hình như chưa ai bước vào phòng này.

- Phải có một lối đi thứ hai - Nhà vua phỏng đoán.

- Chắc thế - Quận công d'Anjou tán đồng.

- Nhưng, ở đâu mới được? - Quận công de Guise hỏi.

Họ tìm khắp nơi mà không sao thấy lối đi đó.

- Tên gác cổng đâu? - Nhà vua hỏi.

- Tôi đã trói nó vào hàng rào - Quận công de Guise đáp.

- Anh tra khảo nó đi.

Chắc hẳn không chịu trả lời đâu.

- Chắc, ta sẽ thấp cho hắn một ngọn lửa nhỏ thật khéo quanh chân - Nhà vua vừa nói vừa cười - Và hẳn sẽ phải nói thôi.

Henri vội vàng nhìn qua cửa sổ và bảo:

- Không có hắn ở đây nữa rồi kìa.

- Ai thả cho nó? - Quận công de Guise hấp tấp hỏi.

- Mẹ khi! - Nhà vua kêu lên - Chúng ta vẫn chưa biết được gì!

- Quả thật như bệ hạ thấy đấy - Henri nói - Chẳng có gì chứng tỏ rằng vợ tôi và chị dâu ông de Guise đã ở trong ngôi nhà này cả.

- Có thể thật - Charless đáp - Thánh thư dạy ta rằng: có ba vật không để lại dấu tích gì: chim trên trời, cá trong nước và đàn bà... không, ta nhầm, đàn ông ở...

- Vậy thì điều chúng ta nên làm nhất là... - Henri ngắt lời.

- Ừ ta phải chăm sóc vết toạc của ta - Charles nói - Còn anh d'Anjou, phải đi chùi món sirô cam của anh. Còn anh, Guise, anh phải đi tẩy vết mỡ lợn rừng đi.

Nói đoạn họ ra khỏi nhà mà chẳng thềm đóng cửa lại.

Đến phố Saint-Antoine, nhà vua nói với quận công d'Anjou và quận công de Guise:

- Các anh đi đâu?

- Thừa bệ hạ, ông em de Lorraine và tôi, chúng tôi đến nhà Nantouillet, ông ta đợi chúng tôi để dùng bữa tối, bệ hạ có vui lòng đi cùng chúng tôi không?

- Không, cảm ơn. Chúng tôi đi về phía ngược lại. Các anh có muốn lấy một người cầm đuốc của ta không?

- Thừa bệ hạ, chúng tôi cảm ơn người - Quận công d'Anjou hấp tấp thừa.

- Được hẳn sợ ta do thám hẳn đấy - Charless thì thầm vào tai Navarre.

Rồi nắm lấy cánh tay ông này, nhà vua phán:

- Đi nào, Henriot, ta đãi chú tối nay.

- Vậy chúng ta không về Louvre - Henri hỏi.

- Không, ta đã bảo mi rồi, đồ ương bướng! Đi theo ta, ta đã bảo đi là đi.

Và ông kéo Henri đi qua phố Geoffroy-Lasnier

Cách đảo chữ

Giữa phố Geoffroy-Lasnier có một đầu trở ra của phố Garnier-sur- l'Eau và đầu kia phố Garnier-sur- l'Eau thông ra giữa phố Barres.

Từ đó, đi vài bước về phía phố Mortellerie, người ta thấy bên tay phải có một ngôi nhà nhỏ đơn độc nằm giữa một khu vườn kín cổng cao tường và chỉ có một cửa ra vào.

Charles rút trong túi ra một chiếc chìa khoá, mở cửa. Cửa chỉ được đóng bằng chốt khoá mở ra ngay lập tức. Sau khi để cho Henri và người hầu cầm đuốc bước vào, Charles đóng ngay lại. Chỉ có mỗi một cánh cửa sổ con là được thấp sáng. Charles đưa tay chỉ cửa sổ và mỉm cười với Henri.

- Thừa bệ hạ, tôi không hiểu - Ông này nói.

- Chú sẽ hiểu, Henri ạ.

Vua Navarre ngạc nhiên nhìn Charles. Giọng nói, vẻ mặt Charles mang một vẻ dịu dàng khác xa với tính cách thường ngày của diện mạo ông đến nỗi Henri khó mà nhận ra.

- Henriot, ta đã nói với chú rằng khi ta ra khỏi Louvre, ta ra khỏi địa ngục. Khi ta vào đây là ta vào được thiên đường.

- Thừa bệ hạ, tôi vui mừng thấy được bệ hạ coi là xứng đáng để cho tôi cùng đi lên thiên đường với Người.

- Đường đi chật hẹp lắm - Nhà vua vừa nói vừa lách vào một cầu thang nhỏ bé - Thực tế đó để cho sự so sánh càng giống hơn.

- Và vị thiên thần nào canh giữ vườn Địa đàng của Người vậy, thừa bệ hạ?

- Chú sẽ thấy - Charles đáp.

Ông ra hiệu cho Henri nhẹ chân đi theo ông, rồi đẩy một cánh cửa, rồi cánh cửa thứ hai và dừng lại trên ngưỡng cửa.

- Chú nhìn xem - Ông nói.

Henri tiến lại gần và dừng mắt lại trên một trong những bức tranh dễ thương nhất mà ông đã từng được xem.

Một người đàn bà khoảng mười tám, mười chín tuổi đang ngủ đầu tựa lên chân giường của một đứa trẻ cũng đang ngủ, hai tay nàng nắm lấy đôi chân bé nhỏ kê lại gần môi mình trong khi mớ tóc dài gọn sóng của nàng xoã ra như một ngọn sóng óng vàng. Người ta tưởng chừng như đây là một bức tranh của Albane vẽ Đức mẹ đồng trinh và Chúa hài đồng.

- Ô thừa bệ hạ, cô gái dễ thương này là ai đây?

- Thiên thần của thiên đường ta đấy Henriot ạ, người duy nhất đã yêu ta chỉ vì bản thân ta thôi.

Henri mỉm cười.

- Đúng, chỉ vì ta, nàng đã yêu ta trước khi biết ta là vua.

- Và từ khi nàng biết rồi thì sao?

- Thế này, từ khi nàng biết - Charles vừa nói vừa thở dài chứng tỏ đôi khi cái cánh vương giả dẫm máu này cũng đè nặng lên ông - Từ khi nàng biết, nàng vẫn yêu, đây, chú cứ thế xét đoán xem.

Nhà vua nhẹ nhàng tiến lại đặt lên gò má đỏ hồng của thiếu phụ một cái hôn nhẹ như cái hôn của con ong với bông huệ. Vậy mà thiếu phụ vẫn tỉnh dậy.

- Charles! - Nàng thì thầm và mở mắt.

- Chú thầy chưa, nàng gọi ta là Charlss. Hoàng hậu cũng còn gọi là ta bệ hạ kia.

- Ô - Thiếu phụ thốt lên - Mình không đến một mình ư, ông vua của em.

- Không Marie ạ. Ta muốn dẫn đến bên em một ông vua còn sung sướng hơn ta, vì hẳn không có ngại vàng, bất hạnh hơn ta, vì hẳn không có một nàng Marie Touchet. Chúa bù đắp cho mọi sự mà.

- Tâu bệ hạ, có phải là đức vua Navarre chăng? - Marie hỏi.

- Chính hẳn, em ạ. Lại gần đây, Henriot.

Vua Navarre tiến lại gần, Charles nắm lấy bàn tay phải của ông và nói:

- Nhìn bàn tay này. Marie, đây là tay một người anh em thân thiết và của một người bạn trung thực. Nếu không có bàn tay này, em có biết không...

- Thừa bệ hạ, sao cơ?

- Đây nhé, không có bàn tay ấy thì hôm nay con chúng ta không còn cha nữa, Marie ạ.

Marie vụt kêu lên, nàng quỳ xuống, nắm lấy tay Henri và hôn lên đó.

- Được lắm, Marie, được lắm - Charles nói.

- Thừa bệ hạ, Người đã làm gì để ơn ông ta?

- Ta đã trả lại cho hẳn bằng thế.

Henri ngạc nhiên nhìn Charles.

- Có ngày chú sẽ biết được điều ta muốn nói, Henriot ạ. Trong khi chờ đợi, đến đây xem.

Và ông lại gần giường nơi đứa trẻ đang ngủ:

- Ê này, nếu cái thằng cu béo núc này ngủ ở Louvre chứ không phải ở đây, trong căn nhà nhỏ phố Barres này, thì điều đó sẽ làm thay đổi biết bao sự việc trong hiện tại và có thể là cả trong tương lai nữa(1).

- Tâu bệ hạ - Marie đáp - Xin mạn phép thánh thượng chú thiếp thấy con ngủ ở đây ngon hơn.

- Vậy chúng ta đừng phá giấc ngủ của nó - Charles nói - Ngủ mà không mơ màng gì mới tuyệt làm sao!

- Vậy thì, thưa bệ hạ - Marie vừa nói vừa chỉ tay về phía một trong số các cánh cửa thông với gian phòng này.

- Đúng đây, em Marie, chúng ta ăn tối thôi.

- Charles thân yêu, mình sẽ nói với đức vua em mình tha lỗi cho em nhé.

- Về việc gì?

- Về việc em đã cho những người hầu về rồi. Tâu bệ hạ - Marie nói tiếp với vua Navarre - Người sẽ biết rằng Charles chỉ ưng được tôi phục vụ mà thôi.

- Hẳn là thế, tôi tin lắm chứ - Henri đáp.

Hai người đàn ông qua căn phòng ăn trong khi bà mẹ, vốn lo lắng và cẩn thận, đắp một mảnh chăn ấm lên cho thằng bé Charles. Nhờ giấc ngủ trẻ thơ mà cha nó thêm muốn, nó vẫn không thức dậy.

Marie tới chỗ hai người:

- Mới chỉ có hai bộ chén đĩa - Nhà vua nói.

- Xin phép cho em được hầu hai hoàng thượng - Marie đáp.

- Nào, chú lại đem đến cho ta những bất hạnh đây, Henriot - Charles nói.

- Sao vậy, thưa bệ hạ?

- Thế chú không nghe thấy đấy à?

- Charles, em xin lỗi.

- Ta tha lỗi cho em. Nhưng ngồi vào đây gần ta và giữa hai chúng ta.

- Xin vâng - Marie đáp.

Nàng mang tới thêm một bộ chén đĩa ngồi vào giữa hai vị vua và lấy thức ăn cho họ.

- Henriot, thật là tuyệt khi ở trên đời còn có nơi mà ta dám uống dám ăn chẳng cần phải có ai ném thịt rượu của ta trước mắt ta, có phải thế không?

- Thưa bệ hạ, xin hãy tin rằng tôi thông cảm với niềm hạnh phúc của bệ hạ hơn bất kỳ ai khác - Henri mỉm cười và nụ cười của ông phản ánh nỗi lo sợ muôn thuở của tâm trí ông.

- Vậy chú nói với cô ta rằng để cho chúng ta được hạnh phúc mãi như thế này thì cô ta đừng dính líu tới chính trị. Và nhất là cô ấy với mẹ ta đừng có quen biết gì nhau.

Quả thật lệnh bà Catherine yêu quý bệ hạ đến nỗi bà có thể ghen tức với bất kỳ một tình yêu nào khác - Henri trả lời, bằng cách nói tránh trớ, ông tránh được cái niềm tin cậy đó của nhà vua.

- Marie, ta giới thiệu với em một trong những người thông minh khôn khéo nhất mà ta quen. Em có biết không, không phải nói quá chứ ở triều đình hẳn đã lừa được tất cả mọi người, có lẽ chỉ có mỗi mình ta là nhìn thấu được, không phải là trong trái tim hẳn đâu mà là trong đầu óc hẳn.

- Thưa bệ hạ - Henri đáp - Tôi không được hài lòng vì khi bệ hạ phóng đại tầm cỡ của trí óc tôi như vậy thì bệ hạ lại nghi ngờ lòng tôi.

- Henriot, ta chẳng phóng đại cái gì cả. Và lại rồi có ngày người ta sẽ hiểu rõ chú.

Rồi nhà vua quay về phía người thiếu phụ và bảo:

- Và nhất là hẳn làm những câu cách ngôn đảo chữ(2) khéo lắm. Em cứ bảo hẳn làm thử với tên em mà xem, ta đảm bảo rằng hẳn làm được.

- Ôi, bệ hạ bảo người ta có thể tìm thấy được gì ở tên một người con gái nghèo khổ như em? Liệu có ý nghĩ dễ thương nào có thể rút ra được từ nhóm chữ cái mà số phận tình cờ đã viết nên Marie Touchet cơ chứ?

- Ô, câu đảo chữ của tên này dễ quá. Thưa bệ hạ, tôi chẳng phải giỏi giang gì cũng tìm được nó.

- A ha! Xong rồi đấy, thấy chưa Marie?

Henri lôi từ trong túi áo chèn ra tập giấy của ông, xé lấy một trang rồi ông viết vào bên dưới tên "*Marie Touchet*"

dòng chữ sau đây:

"Je charme tout"(3)

và đưa tờ giấy cho thiếu phụ.

- Thật ư? - Marie thốt lên - Không thể như thế được!

- Hẳn tìm ra chữ gì đấy? - Charless hỏi.

- Thưa bệ hạ, em không dám nhắc lại nữa.

- Thưa bệ hạ - Henri nói - Trong cái tên Marie Touchet nếu thay chữ i bằng chữ j theo lệ thường, thì ta sẽ có được nguyên câu: "Je charme tout".

- Quả thật đúng từng chữ! - Charles kêu lên - ta muốn rằng đó là câu tiêu ngữ về em, nghe chưa Marie? Chưa bao giờ có câu tiêu ngữ nào lại xứng đáng hơn thế. Cám ơn Henriot. Marie sẽ ban cho em câu đó viết bằng kim cương.

Bữa ăn tối kết thúc, chuông đồng hồ tại Nhà thờ Đức Bà điểm hai giờ.

- Marie, bây giờ để thưởng cho lời khen ngợi của hẳn em kiếm cho hẳn một chiếc ghế phôi-toi để hẳn ngủ cho đến sáng, tuy nhiên phải để cho thật xa chúng ta ra vì hẳn ngáy khiếp lắm. Rồi nếu em dậy trước thì em sẽ đánh thức ta vì bọn ta phải ở Bastille vào sáu giờ sáng mai. Thôi chào nhé, Henriot, chú cứ tùy ý thu xếp nhé - Ông lại gần vua Navarre, đặt tay lên vai ông này và nói thêm - Nhưng vì tính mạng của chú, nghe rõ chưa, Henri? Vì tính mạng của chú, đừng có ra khỏi nơi đây không có ta, và nhất là đừng về Louvre.

Henri đã ngờ ngợ về quá nhiều điều trong những gì ông không hiểu nổi rồi không thể làm sai một lời

chỉ dẫn như thế.

Charles IX về phòng mình, còn anh chàng Henri dân miền núi dạn dày lo xoay xở với chiếc ghế. Chẳng mấy chốc, ông đã chứng thực cho việc ông anh vợ cẩn thận để mình nằm xa ông ta là đúng. Tảng sáng ngày hôm sau, Charles đánh thức Henri dậy. Nhà vua sung sướng và tươi cười, người ta chưa bao giờ nhìn thấy ông như thế ở Louvre. Những giờ phút ông ở trong ngôi nhà nhỏ ở phố Barres này là những giờ phút ngập ánh mặt trời.

Cả hai đi qua phòng ngủ, thiếu phụ ngủ trên giường, còn đứa trẻ ngủ trong nôi. Hai mẹ con đều mỉm cười trong giấc ngủ.

Charles nắm họ một lát với niềm âu yếm khôn cùng. Rồi ông quay về phía vua Navarre nói:
- Henriot, nếu có khi nào chú biết được đêm qua ta đã giúp chú việc gì và nếu khi nào ta gặp điều bất hạnh, chú hãy nhớ tới đứa trẻ đang ngủ trong nôi này.

Rồi ông hôn lên trán hai người, không để cho Henri kịp hỏi, ông nói:

- Tạm biệt, các thiên thần của ta.

Và ông bỏ ra, Henri trầm tư bước theo ông.

Những nhà quý tộc mà Charles đã hẹn, giữ ngựa trong tay, đợi họ lại Bastille, Charles ra hiệu cho Henri lên ngựa, ông cũng lên yên, đi ra theo lối vườn Arbalète và theo các đại lộ bên ngoài.

- Chúng ta đi đâu vậy? - Henri hỏi.

- Chúng ta hãy đi xem thử có phải quận công d'Anjou về đây chỉ vì phu nhân Condé không thôi - Charles đáp - Và để xem trong trái tim ấy cũng có nhiều tham vọng bằng tình yêu không, ta nghi thế lắm.

Henri không hiểu gì trong lời giải thích, ông đi theo Charles mà chẳng nói năng gì.

Tới khu Marais, vì đứng sau lớp rào có thể nhìn thấy tất cả vùng mà khi đó người ta gọi là ngoại ô Saint-Laurent, Charles chỉ cho Henri qua lớp sương mù có những người quần mình trong áo lông choàng dày và đội những chiếc mũ trùm lông đang đi ngựa trước một chiếc xe hòm chở nặng. Họ càng tiến lên thì nom họ càng rõ nét và người ta có thể thấy một người khác, mặc một chiếc áo choàng nâu và vàng trán rợp bóng một chiếc mũ kiểu Pháp cùng đi ngựa như họ và nói chuyện với họ.

- Ái chà! - Charles mỉm cười nói - Ta đã ngờ mà.

- Thừa bệ hạ, nếu tôi không nhầm - Henri nói - Kỳ sĩ mặc áo choàng nâu đúng là quận công d'Anjou.

- Chính hấn đấy - Charles đáp - Hãy nép vào Henriot, ta muốn hấn không nhìn thấy chúng ta.

- Nhưng còn những người mặc áo choàng xám và mũ trùm lông, họ là ai vậy? Và trong chiếc xe kia có gì vậy?

- Những người đó - Charles đáp - Là các sứ thần Ba Lan, và trong chiếc xe kia có một vương miện - Ông nói tiếp và cho ngựa phi nước đại về phía cổng Temple - Bây giờ đi thôi Henri, ta đã biết được điều ta muốn biết.

Chú thích:

(1) Đứa con hoang đó chẳng phải ai khác ngoài quận công Đ' Angoulême nổi tiếng, chết năm 1650. Quả thực, nếu ông ta là con chính thức, ông ta sẽ loại được cả Henri III, Henri IV, Lui XIII, Louis XV. Thay vào đó ông ta sẽ để lại cho chúng ta những ai? Trí óc con người bị lẫn lộn đi trong một câu hỏi như vậy.

(2) Đảo vị trí của các chữ cái trong tên và tạo thành một câu có nghĩa (N. D).

(3) Tôi quỵến rũ tất thảy

Trở về Louvre

Khi Catherine nghĩ rằng mọi việc đã xong trong phòng vua Navarre, xác những vệ binh chết đã được đưa đi, Maurevel đã được khiêng về nhà, các tấm thảm được chùi rửa xong xuôi, thì bà cho các phu nhân hầu cận lui vì bây giờ đã gần nửa đêm, và bà cố chợp mắt. Nhưng cơn sóc quá mạnh và nỗi thất vọng quá lớn. Cái gã Henri đáng căm ghét ấy luôn luôn thoát khỏi những cạm bẫy của bà vốn thường vẫn gây nguy hiểm chết người. Dường như hắn được một thể lực bất khả chiến thắng nào đấy che chở.

Catherine ương ngạnh cố coi thể lực đó là sự tình cờ mặc dù trong thâm tâm đã có tiếng nói mách bảo bà tên đích thực của nó là Định Mệnh. Khi nghĩ rằng tiếng đồn về ý đồ ám hại mới này lan truyền trong và ngoài Louvre sẽ gây cho Henri và những người Tân giáo một niềm tin lừng lớn hơn vào tương lai, bà rất tức tối. Và vào lúc này đây, nếu cái sự tình cờ mà bà vẫn chống lại một cách tuyệt vọng ấy rơi kẻ thù vào tay bà, thì chắc chắn bà sẽ dùng con dao găm nhỏ kiểu François mà bà vẫn đeo ở thắt lưng để phá tan cái định mệnh có lợi đến thế cho vua Navarre.

Những giờ khắc trong đêm, chậm chạp đối với kẻ chờ đợi thao thức, lần lượt điếm nhưng Catherine không tài nào nhắm mắt được. Cả một mớ những dự định mới lượn qua đầu óc đầy ảo ảnh của bà trong những giờ đen tối đó. Đến tảng sáng bà dậy, tự mặc quần áo và tới phòng Charless IX.

Các vệ binh vốn quen thấy bà vào cung vua bất kỳ giờ nào nên để cho bà qua. Bà qua tiền phòng và tới phòng vũ khí. Tới đó bà gặp nhũ mẫu của Charles đang thức canh.

- Con ta đâu? - Thái hậu hỏi.

- Tôi lệnh bà. Người cấm không cho ai vào trước tám giờ.

- Nhũ mẫu, lệnh cấm đó không dành cho ta.

- Tôi lệnh bà, lệnh đó là chung cho tất cả mọi người.

Catherine mỉm cười.

- Tôi lệnh bà - Nhũ mẫu nói tiếp - Tôi biết rất rõ rằng ở đây không ai dám ngăn trở lệnh bà, vậy tôi cúi xin lệnh bà nghe lời cầu khẩn của một người đàn bà tội nghiệp và xin Người đừng đi xa hơn nữa.

Nhũ mẫu, ta cần nói chuyện với con ta.

- Tôi lệnh bà, tôi sẽ chỉ mở cửa nếu lệnh bà ban nghiêm lệnh.

- Mở ra, nhũ mẫu, ta muốn thế.

Nghe thấy giọng nói được tôn kính và được e sợ ở Louvre còn hơn cả lời nói của chính Charles, nhũ mẫu dang chìa khoá cho Catherine. Nhưng Catherine không cần, bà lôi trong túi ra chiếc chìa mở được phòng con trai và ấn nhanh, cánh cửa mở ra.

Phòng trống không, giường ngủ còn chưa ai động tới, con chó nòi Actéon nằm trên tấm da gấu trải dưới chân giường nhôm dầy và tới liếm đôi tay trắng như ngà của Catherine.

- A! Hoàng thượng đi chơi - Thái hậu cau mày nói - Ta đợi vậy.

Đầy vẻ trầm tư tăm tối, bà tới ngồi bên cửa sổ trông xuống sân Louvre và từ đó có thể nhìn thấy cửa ghi-sê chính.

Bà ngồi đó hai tiếng đồng hồ bất động và nhợt nhạt như một pho tượng cẩm thạch, cuối cùng bà chợt nhận thấy một nhóm kỵ sĩ về Louvre và đi đầu đoàn người là Charles và Henri de Navarre.

Khi đó bà hiểu ra tất cả. Thay vì tranh cãi với bà về việc bắt ông em rể. Charles đã đưa ông ta đi và

cứu thoát ông ta.

- Ôi mù quáng! - Bà lẩm bẩm.

Và bà chờ đợi.

Lát sau có tiếng những bước chân vang lên trong phòng vũ khí bên cạnh.

- Nhưng thưa bệ hạ - Henri nói - Giờ chúng ta đã về Louvre rồi, xin bệ hạ hãy nói cho biết tại sao bệ hạ đã đưa tôi đi và Người đã giúp tôi việc gì vậy?

- Không, không, Henri - Charles vừa cười vừa đáp - Có ngày chú sẽ biết, nhưng bây giờ thì còn là bí mật. Hãy chỉ nên biết rằng lúc này đây rất có khả năng là chú sẽ khiến ta phải cãi nhau với mẹ ta mất.

Nói tới đó Charles nâng tấm thảm treo cửa và thấy mình đối diện với Catherine.

Mái đầu xanh xao và lo lắng của anh chàng Bearn lộ ra sau vai Charles.

- A! Ra lệnh bà ở đây đấy! - Charles cau mày nói.

- Đúng con ạ, ta cần nói chuyện với con.

- Với tôi?

- Với chỉ mình con thôi.

- Thôi được - Charles quay về phía em rể nói - Vì chẳng có cách nào tránh được thì càng sớm càng tốt.

- Thưa bệ hạ, tôi xin lui - Henri nói.

- Được, được - Charles đáp - Lui ra đi, vì chú là Gia tô giáo, Henriot, đi nghe lễ nhà thờ cho ta. Còn ta ở lại với lời thuyết giáo vậy.

Henri cúi chào và đi ra.

Charles đón trước những câu hỏi mà Thái hậu đặt ra cho ông:

- Thế nào, thưa lệnh bà? - Ông vừa nói vừa cố biến câu chuyện thành trò đùa - Quái quỷ! Lệnh bà chòe để mắng tôi có phải không? Tôi đã làm hỏng cái dự định xinh xinh của lệnh bà một cách rất bất kính. Này! Chết chữa! Ấy thế nhưng tôi không thể nào để cho cái người vừa cứu tôi bị bắt và đưa đến ngục Bastille được. Tôi cũng không muốn gây sự với lệnh bà. Tôi là con ngoan. Với lại - Ông hạ giọng nói thêm - Chúa sẽ trừng phạt những kẻ làm con mà lại đi sinh sự với mẹ chúng, bằng có là như ông anh François II của tôi đây. Xin lệnh bà thẳng thắn tha lỗi cho tôi, và hãy thừa nhận là ít ra trò đùa cũng đạt đấy chứ.

- Tâu bệ hạ, bệ hạ nhầm. Đây không phải là trò đùa.

- Có chứ! Có chứ! Và lệnh bà sẽ coi nó như thế, nếu không thì xin quý sứ bắt tôi đi.

- Thưa bệ hạ, do lỗi của mình, bệ hạ đã làm hỏng cả một kế hoạch đáng ra đã dẫn chúng ta tới một khám phá lớn.

- Chậc! Một kế hoạch... Mẹ ơi, mẹ mà lại lúng túng vì một kế hoạch bị hỏng ấy ạ? Lệnh bà sẽ đặt ra hai chục kế hoạch khác và tôi hứa là sẽ trợ lực với lệnh bà trong những kế hoạch đó.

- Bây giờ thì dù cho bệ hạ có trợ lực cho ta cũng quá muộn rồi vì hấn đã được báo trước và hấn sẽ cảnh giác.

- Nào, nói cho cùng thì lệnh bà có điều gì phản đối Henri?

- Ta chống y là vì y đang âm mưu.

- Vâng, tôi hiểu, đó là lời tố cáo muôn thủa của lệnh bà nhưng trong cái toà hoàng cung dễ thương mà người la gọi là Louvre này có ai lại không âm mưu ít nhiều nhỉ?

- Nhưng hấn nuôi âm mưu nhiều hơn bất kỳ ai khác và vì không ai ngờ vực nên hấn lại càng nguy hiểm.

- Thấy chưa, lại cái chuyện cái gã Lorenzino ! - Charles thốt lên.

Catherine sầm mặt lại khi nghe tới cái tên gọi lại cho bà một trong những thảm hoạ đẫm máu nhất của

lịch sử xứ Florentine, bà đáp:

- Bệ hạ hãy nghe tôi, có cách để chứng tỏ rằng tôi nhầm.
 - Cách gì vậy, thưa mẹ?
 - Xin bệ hạ hãy hỏi Henri xem ai ở trong phòng hắc đêm qua.
 - Ở trong phòng hắc... đêm qua à?
 - Vâng, và nếu hắc nói với bệ hạ tên người đó...
 - Thì sao?
 - Thì ta sẵn sàng thừa nhận là ta nhầm.
 - Thế nhưng nếu đó là một người đàn bà thì chúng ta cũng không thể...
 - Một người đàn bà.
 - Đúng vậy.
 - Một người đàn bà mà giết được hai vệ binh của hoàng thượng và làm ông đa Maurevel bị trọng thương nữa!
 - Ô hô! Chuyện thành nghiêm trọng rồi đó! Có đồ máu à?
 - Ba người đã bị bắn gục trên sàn.
 - Thế còn cái kẻ đã gây việc đó thì sao?
 - Hắc đã bình yên vô sự trốn thoát
 - Trời đất quỷ thần ơi! - Charles kêu lên - Quả là một tay cừ khôi. Đúng rồi đó, thưa mẹ, và tôi muốn biết kẻ đó.
 - Này, ta đã nói trước rồi, anh sẽ không bắt được hắc đâu, ít nhất là không thể nhờ Henri mà biết được.
 - Nhưng còn mẹ thì sao? Kẻ kia chẳng thể trốn được như thế mà không để lại dấu vết gì. Người ta không ghi nhận được điều gì trong y phục của y sao?
 - Người ta chỉ nhận thấy y mặc một chiếc măng-tô màu anh đào rất thanh lịch.
 - Ái chà! Măng-tô màu anh đào - Charless nhớ lại - Ở triều đình tôi chỉ thấy có một chiếc khá nổi để khiến người ta chú ý thôi.
 - Chính thế - Catherine đáp.
 - Thế sao?
 - Đây này, hãy đợi ta ở đây con ạ, ta đi xem mệnh lệnh của ta đã được thực hiện chưa.
- Catherine lui ra và Charless ở lại một mình. Ông lơ đãng lướt quanh phòng, huyết sáo một điệu nhạc sần, một tay thọc vào áo chèn, tay kia buông lơ để cho con chó sần của ông liếm mỗi khi ông dừng lại.
- ***

Về phần Henri, ông ra khỏi cung ông anh vợ trong lòng rất lo lắng. Đáng lẽ đi theo lối hành lang thường ông lại đi lối cầu thang kín nhỏ bé đưa tới tầng hai mà chúng ta đã nói tới nhiều lần. Nhưng Henri vừa leo được bốn bậc, đến chỗ ngoặt đầu tiên ông đã thấy có bóng người. Henri dừng lại, đưa tay sờ vào chuôi dao. Rồi ông nhận ra một người đàn bà và một giọng nói dễ thương quen thuộc, nàng vừa nói vừa nắm lấy tay ông:

- Tạ ơn Chúa, bệ hạ đã bình yên vô sự đây rồi. Tôi lo cho mình quá nhưng chắc Chúa đã nghe theo lời khẩn của tôi.
 - Có việc gì vậy? - Henri hỏi.
 - Minh cứ về nhà rồi sẽ biết. Đừng có lo gì cho Orthon, tôi đón nó về chỗ tôi rồi.
- Và thiếu phụ thoăn thoắt xuống thang, lướt qua Henri như thể tình cờ nàng gặp ông trên cầu thang.
- "Lạ nhỉ - Henri tự nhủ - Có chuyện gì đây, Orthon bị làm sao?"

Không may là câu hỏi không thể lọt tới tai phu nhân de Sauve vì nàng đã chạy xa.

Tới đầu cầu thang Henri đột nhiên thấy hiện ra một bóng người khác, nhưng đó là một người đàn ông.

- Suyt! - Người đó nói.

- A! Anh đây à? François?

- Đừng có gọi tên tôi.

- Có việc gì xảy ra vậy?

- Cứ về nhà rồi anh sẽ biết. Rồi anh lên ra hành lang, nhìn mọi phía xem có ai theo dõi không nhé. Sau đó vào chỗ tôi, cửa chỉ khép hờ thôi.

Quận công lại cũng biến vào trong cầu thang giống hệt như những bóng ma trên sân khấu biến đi trong một cánh cửa gập.

"Mẹ khỉ! Sao nhiều chuyện bí ẩn vậy - Anh chàng Bearn tự nhủ - Nhưng vì lời giải đáp là ở chỗ ta, ta cứ về xem rồi khắc biết".

Tuy nhiên Henri đi tiếp lòng không phải là không xúc động.

- Ông có tính nhạy cảm. Mọi vật đều được phản ánh lại một cách rõ nét trên bề mặt cái tâm hồn nhẵn như một tấm gương này và những điều ông vừa nghe thấy báo trước cho ông biết một tai họa.

- Ông tới trước cửa khu phòng mình và nghe ngóng. Không một tiếng động. Vả lại vì Charles đã bảo ông về nhà thì chắc không còn gì phải e ngại khi về đó. Ông nhìn lướt qua tiền phòng.

Tiền phòng trống trải nhưng không có dấu hiệu nào chỉ cho ông thấy có việc gì đã xảy ra.

"Quả thực là Orthon không có đây".

Và ông sang phòng thứ hai.

Ở đây mọi việc đã rõ ràng. Mặc dù người ta đã đổ nước lên lảng, nhiều vệt đỏ lớn loang lổ trên sàn, một chiếc tủ bị vỡ, rèm treo giường rách toạt vì những nhát kiếm, một viên đạn bắn tan tấm gương Venise. Một bàn tay đẫm máu đã tỳ vào tường và dấu vết khủng khiếp còn lại đó tỏ ra rằng căn phòng giờ đây yên tĩnh này đã từng chứng kiến một cuộc ác chiến.

Mặt thất thần, Henri thâu tóm tất cả những chi tiết đó. Ông đưa bàn tay nhớp mồ hôi lên lau trán và lẩm bẩm:

- A! Ta đã hiểu nhà vua giúp ta việc gì rồi: có kẻ đến ám sát ta... và... Nhưng còn de Mouy? Chúng đã làm gì anh ta? Quân khốn nạn! Chắc chúng đã giết anh ta!

Ông nóng lòng nóng ruột muốn biết tin cũng như quận công d'Alençon mong mỏi được báo tin cho ông. Sau khi đưa cặp mắt dò dẫm nhìn những đồ vật quanh mình một lần nữa, Henri lao ra khỏi phòng, tới hành lang, nhìn trước nhìn sau cho chắc chắn rằng hành lang không có người, ông đẩy cánh cửa khép hờ, đóng lại cẩn thận và lao bỏ vào phòng quận công d'Alençon.

Quận công đợi Henri trong phòng đầu. Ông hấp tấp nắm tay Henri vừa đặt một ngón tay lên miệng vừa lôi ông này đi tới căn phòng con nhô ra như một chiếc tháp nhỏ, hoàn toàn biệt lập và do vị trí của nó nên có thể tránh được mọi sự rình lén.

- A! Ông anh ơi, đêm gì mà kinh khủng quá! - François thốt lên.

- Có việc gì vậy?

- Người ta định bắt anh.

- Tôi ấy à?

- Ủ anh ấy.

- Vì sao?

- Tôi không biết. Anh ở đâu vậy?

- Đêm qua đức vua đưa tôi đi chơi trong thành phố với Người.

- Vậy là hoàng thượng biết - d'Alençon nói - Nhưng anh không ở nhà thì ai ở đây?
- Vậy ra có ai ở nhà tôi à? - Henri hỏi tựa như ông không biết gì.
- Ừ, có một người. Khi tôi nghe thấy tiếng động, tôi định tới cứu anh, nhưng quá muộn.
- Người đó bị bắt rồi à? - Henri lo lắng hỏi.
- Không, anh ta đã trốn thoát sau khi giết chết hai vệ binh và làm Maurevel bị trọng thương.
- A! De Mouy thật can đảm! - Henri thốt lên.
- Vậy ra là de Mouy? - d'Alençon hấp tấp hỏi.
- Henri nhận ra là mình hớ. Ông bèn nói tiếp ngay:
- Ít ra là theo tôi đoán thế. Tôi đã hẹn với anh ta để thoả thuận về việc bỏ trốn của anh ta và để nói với anh ta rằng tôi nhường lại cho anh tất cả những quyền của tôi đối với ngai vàng xứ Navarre.
- Vậy nếu việc bị phát giác thì chúng ta nguy mất - d'Alençon tái mặt nói.
- Ừ, Maurevel sẽ nói ra.
- Maurevel bị một nhát kiếm vào cổ họng. Tôi đã hỏi nhà phẫu thuật băng bó cho y, y không thể nói gì được trong hơn tám ngày tới.
- Tám ngày! Quá đủ để de Mouy tới nơi an toàn.
- Với lại có thể là người khác chứ không phải ông de Mouy - d'Alençon nói.
- Anh nghĩ thế à?
- Ừ người đó biến đi rất nhanh và người ta chỉ nhìn thấy có chiếc măng-tô màu anh đào.
- Quả là măng-tô màu anh đào hợp với một anh chàng tán gái hơn là với một người lính - Henri nói - Chẳng bao giờ người ta lại ngờ ông de Mouy mặc chiếc áo măng-tô anh đào cả?
- Không. Nếu người ta có ngờ thì chỉ ngờ... - d'Alençon ngừng lại.
- Chắc là ngờ ông de Mole hơn - Henri tiếp.
- Chắc chắn thế, vì chính tôi đây, khi tôi thấy người đó chạy trốn, tôi còn bán tín bán nghi mất một lúc.
- Anh mà cũng phải bán tín bán nghi! Nếu thế thì chắc chỉ có ông de Mole thôi.
- Ông ta không biết gì chứ? - d'Alençon hỏi.
- Tuyệt đối không biết gì hết. Ít ra là những chuyện quan trọng.
- Ông anh ạ - d'Alençon nói - Bây giờ tôi tin thực đúng là ông ta rồi.
- Quý quái thật! - Henri bảo - Nếu đây là ông ta thì hoàng hậu chắc sẽ phiền lòng đấy, bà ta quan tâm tới ông ấy lắm.
- Anh bảo sao? Quan tâm à? - d'Alençon điếng người hỏi.
- Rõ quá đi chứ, François, anh không nhớ chính chị anh đã tiễn cử ông ta cho anh à?
- Có chứ - Quận công gằn giọng nói - Vì vậy nên tôi muốn tử tế với ông ta. Bằng chứng là vì sợ chiếc áo làm ông ta mang tiếng, tôi đã lên phòng ông ta đem nó xuống đây.
- Ô hô! Quả là rất thận trọng! Bây giờ tôi không dám đánh cuộc nữa, tôi dám thề rằng đó chính là ông ta.
- Ngay cả trước toà anh cũng thề chứ?
- Thật chứ - Henri đáp - Chắc ông ta đem tới cho tôi một lời nhắn nhủ nào đấy của Marguerite.
- Nếu tôi tin chắc sẽ được lời chứng của anh ủng hộ - D'Alençon nói - Thì tôi gần như có thể cáo giác ông de Mole.
- Anh hiểu đấy, François - Henri nói - Nếu anh cáo giác anh ta thì tôi sẽ không phản cung lại lời anh.
- Nhưng còn hoàng hậu thì sao?
- À, ừ nhỉ, còn hoàng hậu.
- Cần phải biết xem hoàng hậu phản ứng ra sao.

- Để tôi lo việc ấy cho.

- Thật phiền! Anh ạ, nếu bà ta phản bác lại rằng chúng ta nhầm. Vì đây là dịp cho chàng trai kia được tiếng là kiên cường, ông ta chẳng mất mát gì nhiều vì ông ta chỉ mua chịu cái tiếng tăm đó thôi. Và quả thực là ông ta có thể trả được cả vốn lẫn lời cho việc mua bán này.

- Đức mẹ ơi! Biết sao được - Henri thốt lên - Ở trần gian này chẳng có cái gì là cho không cả.

Ông mỉm cười vẫy tay chào François rồi thận trọng ghé đầu ra hành lang. Thấy không có ai nghe trộm, ông nhanh nhẹn lách ra và biến vào trong chiếc cầu thang kín dẫn tới phòng Marguerite.

Về phần mình, hoàng hậu Navarre cũng chẳng yên tâm gì hơn ông chồng. Cuộc tiểu phạt ban đêm do nhà vua, quận công d'Anjou, quận công de Guise và Henri tiến hành chống nàng và quận chúa de Nervers làm nàng rất lo lắng. Chắc chắn là không có bằng chứng nào có thể gây tai tiếng cho nàng. Người gác cổng được De Mole và Coconnas cử đi kiểm soát rào sắt khẳng định là chưa nói gì. Nhưng bốn vương hầu thuộc cỡ mà hai quý tộc bình thường như La Mole và Coconnas đã đương đầu với chắc không tình cờ mà đi chệch đường và không phải là không biết họ chịu rắc rối vì ai. Vậy là sau khi qua đêm ở nơi quận chúa de Nervers, Marguerite về nhà lúc tảng sáng. Nàng đi nằm ngay nhưng không ngủ được, bất cứ tiếng động nhỏ nào cũng làm nàng giật mình.

Đang giữa lúc lo âu khắc khoải như thế thì nàng nghe có tiếng gõ ở cánh cửa bí mật, nàng sai Gillonne ra xem ai rồi ra lệnh cho vào.

Henri ngừng lại ở cửa: trông ông chẳng có vẻ gì là một ông chồng bị xúc phạm cả. Nụ cười thường lệ nở trên đôi môi mỏng và không một thớ thịt nào trên gương mặt để lộ những cảm xúc khủng khiếp mà ông vừa phải trải qua.

Dường như ông muốn dò hỏi Marguerite bằng mắt xem nàng có cho phép ông nói chuyện tay đôi với nàng hay không. Marguerite hiểu cái nhìn của chồng và ra hiệu cho Gillonne lui ra.

- Thưa bà - Henri bấy giờ mới nói - Tôi biết bà yêu quý bạn bè của mình như thế nào và tôi e rằng phải đem đến cho bà một tin chẳng lành.

- Tin gì vậy, thưa ông? - Marguerite hỏi.

- Một trong những người phục vụ thân tín nhất của chúng ta lúc này đây đang bị tai tiếng thậm tệ.

- Ai vậy?

- Cái ông bá tước de Mole quý hoá ấy.

- Bá tước de Mole bị mang tiếng! Về việc gì vậy?

- Về việc tối hôm qua ấy mà.

Dù cố tự chủ Marguerite cũng không thể không đỏ mặt. Cuối cùng nàng hỏi:

- Việc gì vậy?

- Sao? - Henri nói - Vậy bà không nghe thấy gì ở Louvre đêm qua à?

- Không, thưa ông.

- Ô! Tôi xin có lời khen ngợi bà - Henri nói với vẻ ngây thơ thật dễ chịu - Điều đó chứng tỏ là bà ngủ ngon lắm.

- Thế có chuyện gì vậy?

- Chuyện là hiện mẫu chúng ta đã ra lệnh cho ông de Maurevel và sáu vệ binh của Người tới bắt tôi.

- Bắt ông ư, thưa ông?

- Vâng, tôi đấy ạ.

- Và vì lý do gì vậy?

- A! Ai mà biết được những lý do của một đầu óc sâu sắc như đầu óc hiện mẫu của chúng ta? Tôi tôn

trọng những lý do ấy nhưng tôi không biết chúng.

- Vậy ông không có nhà à?

- Không, quả thực là do tình cờ. Bà đoán đúng đấy, thưa bà tôi không có nhà. Tôi qua đực vua mời tôi đi theo Người. Nhưng nếu tôi không có nhà thì lại có một người khác ở đấy.

- Ai thế nhỉ?

- Hình như là bá tước de Mole thì phải.

- Bá tước de Mole? - Marguerite ngạc nhiên hỏi.

- Chết thật! Anh chàng Provençal nhỏ con ấy quả là tay cừ! - Henri nói tiếp - Bà có biết là ông ta đã giết hai vệ binh và làm Maurevel bị thương không?

- Giết hai vệ binh và làm Maurevel bị thương... Không thể thế được!

- Sao? Bà nghi ngờ lòng can đảm của ông ta ư?

- Không, nhưng tôi nói rằng ông De Mole không thể ở chỗ bệ hạ được.

- Sao ông ta lại không thể ở chỗ tôi được.

- Vì rằng... vì rằng... Ông ta ở chỗ khác - Marguerite lúng túng nói.

- À! Nếu ông ta có được một ngoại phạm thì lại là chuyện khác. Ông ta chỉ cần nói ông ta ở đâu và mọi việc thế là xong.

- Nói ông ta ở đâu ấy à? - Marguerite hấp tấp hỏi.

- Đúng thế... Nội nhật ngày hôm nay thôi ông ta sẽ bị bắt và bị tra hỏi. Nhưng khổ thay người ta có chứng cứ rồi.

- Chứng cứ... Chứng cứ nào?

- Cái người đã chống cự tuyệt vọng đến thế mặc một chiếc áo măng-tô đỏ.

- Nhưng không phải chỉ có ông de Mole là có áo măng-tô đỏ tôi biết một người khác cũng có.

- Chắc chắn là thế, cả tôi cũng biết... Nhưng việc sẽ như thế này: nếu không phải là ông de Mole ở trong phòng tôi thì sẽ phải là cái người khác có áo măng-tô đỏ như ông ta. Vậy cái người kia bà biết là ai rồi chứ?

- Trời ơi!

- Đấy mới là bẫy. Thưa bà, vậy bà cũng biết như tôi rồi, nỗi xúc động của bà chứng tỏ điều đó. Vậy chúng ta hãy nói chuyện với nhau như hai người đang nói chuyện về một điều đáng mong mỏi nhất trên đời: là ngai vàng, và về thứ của cải quý giá nhất: đó là tính mạng. Nếu de Mouy bị bắt chúng ta nguy mất.

- Vâng, tôi hiểu.

Trong khi đó thì ông de Mole sẽ không làm ai mang tiếng cả. Trừ phi là bà lại nghĩ ông ta có thể bịa ra chuyện gì đó, chẳng hạn như đi chơi với các bà các cô nào đó... ai mà biết được?

- Thưa ông, nếu ông chỉ ngại có chuyện đó, xin hãy yên lòng, ông ta không nói đâu.

- Sao! Ông ta sẽ im lặng, dù có phải trả giá bằng cái chết cho sự im lặng của mình ư?

- Ông ta sẽ im lặng.

- Bà tin chắc chứ?

- Tôi đảm bảo.

- Vậy thì tất cả sẽ ổn thôi - Henri vừa nói vừa đứng dậy.

- Ông đi ư, thưa ông? - Marguerite hấp tấp hỏi.

- Lạy Chúa vâng, tôi chỉ muốn bàn với bà có thể.

- Và ông sẽ...

- Tôi sẽ cố gắng đưa chúng ta ra khỏi cái bước khó khăn mà cái thằng cha áo măng-tô đỏ đã lôi chúng

ta vào.

- Ôi! Lạy Chúa! Lạy Chúa! Chàng trai tội nghiệp! - Marguerite đau đớn xoắn tay kêu lên.

- Quả thật ông de Mole quý hoá ấy là một người phục vụ quá tốt.

Henri vừa nói vừa lui ra.

Dây thắt lưng của Thái hậu

Khi mới trở về nhà, Charles đầy vẻ tươi cười và chế nhạo, nhưng sau mười phút nói chuyện với mẹ, người ta đã có thể nói bà này đã nhường lại cho con cơn giận và sắc mặt nhợt nhạt, còn bà lại lấy lại khí sắc vui vẻ của con trai bà.

- Ông de Mole! - Charles nói - Ông de Mole! Cần cho gọi Henri và quận công d'Alençon. Gọi Henri vì chàng trai này là người Tân giáo, gọi quận công d'Alençon vì y là người của hẳn.

- Con ạ, cứ cho gọi họ nếu con muốn, nhưng con sẽ không biết được gì đâu. Ta e rằng Henri và François gắn bó với nhau hơn về bề ngoài. Hỏi họ là khiến họ nghi ngờ: ta nghĩ tốt hơn nên cứ để vài ngày thử thách, chậm nhưng mà chắc. Nếu anh để cho những kẻ có tội được thành thoi, nếu anh để cho chúng tin rằng chúng thoát khỏi sự cảnh giác của anh thì bấy giờ chúng sẽ táo tợn hơn, vung vinh hơn, và sẽ tạo cho anh một dịp tốt hơn để hành động, lúc đó chúng ta sẽ biết tất.

Charles bần khoản sải bước, ông gậm nhấm cơn giận của mình như con ngựa gậm hàm thiếc và bàn tay co quắp của ông đưa lên nén trái tim bị mối nghi ngờ giày vò. Cuối cùng ông nói:

- Không, tôi không chờ đâu. Mẹ không biết đôi với tôi, lúc nào cũng có các hồn ma ám ảnh thì chờ đợi là như thế nào. Với lại mỗi ngày cái bọn công tử bột ấy càng trở nên láo xược. Ngay đêm qua đây này, hai thằng công tử tán gái chẳng đã dám đương đầu chống lại chúng tôi là gì?... Nếu ông de Mole không có tội, được lắm. Nhưng tôi sẽ không bực mình nếu được biết đêm qua ông de Mole ở đâu trong khi người ta đánh vệ binh của tôi ở Louvre và đánh tôi ở phố Cloche Percée. Vậy cho gọi quận công d'Alençon, rồi Henri lại đây, ta muốn hỏi cung họ riêng rẽ. Mẹ có thể ở lại.

Catherine ngồi xuống. Đôi với một đầu óc vững vàng như bà, mọi sự cố được bàn tay đầy uy lực của bà uốn nắn đều có thể tới đích mặc dù sự cố có thể có vẻ như xa vời với mục đích. Mọi va chạm đều phát ra tiếng động, làm bắn ra tia lửa. Tiếng động hướng cho chúng ta, tia lửa soi sáng cho ta.

Quận công d'Alençon bước vào: cuộc chuyện trò với Henri đã khiến ông sẵn sàng cho cuộc hội kiến nên ông khá là bình tĩnh.

Những câu trả lời của ông rất chính xác. Được Thái hậu báo cho biết ở nguyên tại nhà, ông hoàn toàn không biết gì về những sự kiện sẽ xảy ra trong đêm. Tuy nhiên vì khu phòng của ông trông ra cùng một hành lang với khu phòng của Navarre, ông nghĩ rằng trước hết đã nghe thấy tiếng giống như tiếng người ta phá cửa, rồi đến những tiếng chửi rủa, rồi đến tiếng đạn nổ. Chỉ khi đó ông mới mạo hiểm hé cửa ra và thấy một người mặc áo măng-tô đỏ chạy trốn.

Charles và Thái hậu nhìn nhau.

- Mặc áo măng-tô đỏ à? - Nhà vua hỏi.

- Mặc áo măng-tô đỏ - d'Alençon lặp lại.

- Và cái áo măng-tô đỏ ấy không làm cho anh nghi ngờ ai à?

D'Alençon thu hết sức lực để nói dối một cách tự nhiên nhất:

Mới thoáng nhìn thì tôi phải xin thú nhận với bệ hạ là tôi tưởng đã nhận ra chiếc áo măng-tô màu hồng rực của một trong những quý tộc của tôi.

- Nhà quý tộc đó tên là gì?

- Ông De Mole.

- Tại sao ông de Mole lại không ở gần anh như bốn phận của ông ta đòi hỏi?

- Tôi đã cho ông ta nghỉ.

- Thôi được, đi đi - Charles phán.

Quận công d'Alençon tiến về phía cửa mà ông đã đi vào.

- Không, không đi cửa ấy - Charles bảo - Đi cửa này.

Và nhà vua chỉ cho quận công cánh cửa thông qua chỗ phòng nhũ mẫu.

Charles không muốn François và Henri gặp nhau. Ông không biết rằng họ đã hội kiến với nhau một lát và khoảng thời gian ấy đủ để cho hai người thỏa thuận về việc của họ.

Sau d'Alençon, Charles ra hiệu và Henri bước vào. Henri không chờ cho Charles hỏi đã nói luôn:

- Tâu bệ hạ, Người đã cho đòi tôi thật đúng lúc vì tôi cũng chuẩn bị xuống để xin Người phán xét.

Charles cau mày.

- Vâng, tôi đòi công lý. Trước hết tôi xin cảm tạ hoàng thượng về việc Người đã đưa tôi đi cùng Người tối hôm qua, vì bây giờ tôi biết được rằng, đưa tôi đi như thế là Người đã cứu tôi. Nhưng tôi đã làm gì mà người ta định ám sát tôi. Nếu tôi có tội thì từ tối qua đến giờ tôi vẫn là có tội. Xin bệ hạ hãy cho tôi biết tội của tôi.

Charles khẽ lúng túng không tìm ra câu trả lời, đưa mắt nhìn mẹ.

- Con ạ - Catherine nói - Anh tiếp những người khả nghi.

- Được - Henri đáp - Và những người khả nghi ấy làm tôi liên lụy phải không, tâu lệnh bà?

- Đúng vậy, Henri ạ.

- Vậy hãy nêu tên họ ra, xin Người hãy nêu tên họ ra! Họ là ai? Xin hãy cho tôi được đôi chút!

- Quả thật là Henriot có quyền xin được giải thích - Charles nói.

- Và tôi xin được giải thích! - Henri cảm thấy đang lợi thế, muốn tận dụng đến cùng - Tôi xin người anh Charles của tôi, hiền mẫu Catherine giải thích cho tôi. Từ cuộc hôn nhân của tôi với Marguerite đến giờ, tôi chẳng đã vẫn cư xử như một người chồng biết điều đó sao? Xin cứ hỏi Marguerite thì biết! Tôi chẳng cư xử như một người Giatô ngoan đạo đó sao? Xin cứ hỏi cha rửa tội cho tôi. Tôi chẳng đã ăn ở như một người bà con chân thành đó sao? Xin hãy hỏi tất cả những người dự cuộc săn ngày hôm qua.

- Ừ đúng thế Henriot - Nhà vua nói - Nhưng biết làm sao được người ta bảo rằng cậu đang âm mưu.

- Chống lại ai kia chứ?

- Chống lại ta.

- Tâu bệ hạ, nếu tôi chống lại Người, tôi sẽ chỉ việc để cho các sự việc tự nhiên xảy ra, khi ngựa của bệ hạ gãy đùi không đứng dậy được, khi con lợn rừng điên giận lao tới Người.

- Này! Chết thật! Mẹ ạ, hấn có lý lắm!

- Nhưng tóm lại là ai ở nhà anh đêm qua?

- Tâu lệnh bà, trong thời buổi ít có người dám đảm bảo về mình, tôi sẽ không bao giờ đảm bảo cho những kẻ khác. Tôi ra khỏi phòng vào bảy giờ tối qua, lúc mười giờ anh Charles đưa tôi đi cùng anh ấy, cả đêm hôm qua tôi ở chỗ anh ấy. Tôi không thể vừa ở cùng với hoàng thượng lại vừa biết được điều gì xảy ra ở nhà tôi.

- Nhưng rõ ràng là một người của anh đã giết hai vệ binh của hoàng thượng và làm ông Maurevel bị thương - Catherine nói.

- Một người của tôi? - Henri hỏi - Thừa lệnh bà đó là ai? Xin hãy nêu tên y?

- Tất cả mọi người đều kết tội ông de Mole.

- Thừa lệnh bà, ông de Mole không phải là người của tôi ông de Mole thuộc về ông d'Alençon, và đã được con gái lệnh bà tiến cử với ông này.

- Nhưng rốt cuộc Henriot này, có phải ông de Mole ở chỗ chú không? - Charles hỏi.

- Thừa bệ hạ, làm sao tôi biết được việc đó? Tôi không thể nói có, cũng không thể nói không... Ông de Mole là một người phục vụ rất tử tế, tận tâm với hoàng hậu Navarre. Ông ta thường đem đến cho tôi thư từ của Marguerite là người mà ông ta chịu ơn đã tiến cử ông ta với quận công d'Alençon, hoặc là của chính ông quận công. Tôi không thể nói đó không phải là ông de Mole.

- Chính ông ta - Catherine nói - Người ta đã nhận ra chiếc áo măng-tô đỏ của ông ta.

- Vậy ông de Mole có một chiếc măng-tô đỏ.

- Phải.

- Và cái người đã khéo thu xếp đến thế cho hai vệ binh của ta và Maurevel...

- Cũng có một chiếc áo măng-tô đỏ? - Henri hỏi.

- Chính thế - Charles đáp.

- Tôi không có gì để nói thêm - Anh chàng Bearnais tiếp - Nhưng tôi thấy hình như trong trường hợp này đáng lẽ phải hỏi cung ông De Mole là người đã ở nhà tôi như các thánh thượng vừa nói, chứ không phải là cho đòi tôi là người không ở nhà tôi đêm qua. Tuy nhiên, tôi xin lưu ý thánh thượng một điều.

- Điều gì?

- Nếu đó là tôi, khi thấy một chiếu chỉ do vua của tôi ký, lại dám chống cự chứ không tuân theo lệnh, tôi sẽ là kẻ có tội và đáng chịu mọi hình phạt. Nhưng không phải tôi, đó là một người lạ không liên quan gì tới chiếu chỉ này: người ta định bắt y một cách vô lý và y đã tự vệ, còn tự vệ quá tốt là đằng khác, nhưng y đúng.

- Tuy nhiên... - Catherine lẩm bẩm.

- Thừa lệnh bà - Henri hỏi - Chiếu chỉ có viết rằng bắt tôi phải không?

- Đúng thế - Catherine đáp - Chính hoàng thượng đã ký.

- Nhưng ngoài ra chiếu chỉ có viết là nếu không bắt được tôi, sẽ bắt kẻ mà người ta tìm được ở chỗ tôi hay không?

- Không - Catherine đáp.

- Vậy thì trừ phi là người ta chứng minh được rằng tôi đang âm mưu và kẻ đã ở trong phòng tôi âm mưu cùng tôi, còn thì ông ta vô tội.

Rồi ông quay về phía Charles IX nói tiếp:

- Thừa bệ hạ, tôi sẽ không rời Louvre. Tôi thậm chí sẵn sàng đi tới bất kỳ một nhà tù quốc gia nào bệ hạ nêu cho tôi, chỉ cần bệ hạ nói một lời thôi. Nhưng trong khi chờ đợi những bằng chứng ngược lại, tôi có quyền được nói và sẽ nói mình là người phục vụ rất trung thành, là thần dân và em của bệ hạ. Và với vẻ đường hoàng người ta chưa bao giờ thấy ở ông, Henri cúi chào Charles và đi ra.

- Hoan hô, Henriot! - Charles thốt lên khi Henri đã ra khuất.

- Hoan hô về cái nổi y đã đánh bại chúng ta ấy à? - Catherine đáp.

- Thế sao tôi lại không được hoan hô hẳn? Khi chúng tôi đấu gươm với nhau mà hẳn đâm trúng tôi thì tôi cũng vẫn hoan hô hẳn kia mà? Mẹ ạ, mẹ khinh hẳn như thế là nhầm đấy.

- Con ạ, ta không khinh thường y đâu, ta e ngại y thì có - Thái hậu vừa nói vừa siết tay Charles IX.

- Thế thì mẹ nhầm. Nếu Henriot chỉ là bạn tôi, hẳn chỉ việc cứ để cho con lợn rừng lao tới.

- Đúng thế, để rồi quận công d'Anjou, kẻ thù riêng của hẳn, được lên làm vua ấy à?

- Mẹ này, dù cho động cơ khiến Henriot cứu sống tôi là thế nào chẳng nữa, thì một việc hiển nhiên là hẳn đã cứu sống tôi. Thế có quý sứ chứ tôi không muốn người ta làm phiền y. Còn về việc ông de Mole thì tôi sẽ trao đổi với ông em d'Alençon của tôi là chủ hẳn.

Đó là lệnh mời lui của Charles truyền cho mẹ. Catherine vừa lui ra vừa cố ấn định lại những mối nghi

ngờ tẩn mạn của mình. Với vai trò thấp kém của mình, ông de Mole không thể đáp ứng cho yêu cầu của bà.

Trở về cung, Catherine lại gặp Marguerite đang chờ bà. Bà hỏi.

- À ra con đấy - Tôi qua ta cho tìm con.

- Tàu lệnh bà, con biết. Nhưng lúc đó con đi vắng.

- Thế sáng nay thì có việc gì?

- Tàu lệnh bà, sáng nay con đến tìm Người để tàu rằng lệnh bà sắp phạm phải một sự bất công lớn.

- Việc gì vậy?

- Lệnh bà sắp cho bắt ông de Mole.

- Nhầm rồi con ạ, ta không cho bắt ai hết. Đức vua cho người bắt chứ không phải ta.

- Khi tình hình nghiêm trọng, xin lệnh bà đừng câu nệ từng chữ. Có đúng là người ta sắp bắt ông de Mole không ạ?

- Chắc thế.

- Vì ông ta bị tố cáo là đã ở trong phòng vua Navarre đêm qua, đã giết hai vệ binh và làm bị thương ông Maurevel phải không?

- Quả đó là tội người ta gán cho ông ta.

- Tàu lệnh bà, người ta gán tội nhầm - Marguerite đáp - Ông de La Mole không có tội.

- Ông de Mole vô tội! - Catherine giật mình mừng rỡ, bà đoán có thể moi được chút tia sáng từ những điều Marguerite vừa nói.

- Không - Marguerite nói tiếp - Ông ta không có tội, không có tội vì lúc đó ông ta không thể ở trong phòng vua Navarre.

- Vậy ông ta ở đâu?

- Tàu lệnh bà ở chỗ con.

- Sao, ở nhà cô à?

- Đúng vậy.

Catherine đáng ra phải ném một cái nhìn nảy lửa trước lời thú nhận đó của một công chúa Pháp, nhưng bà đành chỉ chấp tay lại trên dải dây lưng.

- Và... Nếu người ta bắt ông de Mole tra khảo ông ta thì - Catherine nói sau một lát im lặng.

- Tàu lệnh bà, ông ta sẽ nói đêm đó ông ta ở đâu và với ai. - Marguerite đáp, mặc dù nàng tin chắc điều đó không thể xảy ra.

- Con ạ, nếu thế thì con nói đúng, không nên bắt ông de Mole.

Marguerite rùng mình: nàng thấy dường như đằng sau cách nói này của Thái hậu có ẩn một ý nghĩa bí ẩn khủng khiếp: nhưng nàng không thể nói gì hơn vì điều nàng thỉnh cầu đã được chấp thuận

- Nhưng này - Thái hậu hỏi - Nếu không phải là ông de Mole ở chỗ vua Navarre, thì lại phải là người khác chứ?

Marguerite im lặng.

- Cái người khác ấy con có biết không?

- Tàu lệnh bà, không ạ - Marguerite nói với giọng thiếu tin tưởng.

- Nào, đừng có tin cậy nửa vời con ạ.

- Tàu lệnh bà, con xin thưa lại với Người rằng con không hề biết người ấy - Marguerite nhắc lại lần nữa, dù không muốn mặt nàng vẫn tái đi.

- Thôi được, thôi được, ta sẽ hỏi vậy - Catherine nói với vẻ điềm nhiên - Thôi con đi đi, cứ an tâm, mẹ sẽ lo lắng giữ danh dự của con.

Marguerite lui ra.

"A, vậy ra chúng liên kết với nhau - Catherine lắm bầm - Henri và Marguerite ăn ý lắm: miễn là vợ đừng nói gì thì thằng chồng cũng nhắm mắt làm ngơ! A! Các con ơi, các con khôn khéo lắm, các con tưởng các con mạnh lắm. Nhưng sức mạnh của các người chỉ ở trong việc liên minh với nhau thôi, ta sẽ bẻ gãy từng đũa một. Và lại rồi có ngày Maurevel nói được hoặc viết được đọc được một cái tên hay viết được sáu chữ thôi, đến lúc ấy ta sẽ biết tất... Ừ, nhưng từ nay đến đấy, kẻ có tội chắc sẽ tìm được chốn an toàn. Tốt nhất là ly gián chúng ngay thôi".

Theo cái dòng lập luận đó, Catherine lại đi về phía cung con trai. Bà gặp đức vua đang hội đàm với d'Alençon.

- A ha! Mẹ đây à? - Charles vừa nói vừa cau mày.

- Sao bệ hạ không nói là lại mẹ đây à? Anh đã nghĩ tới câu đó rồi Charles ạ.

- Cái gì ở trong đầu tôi chỉ thuộc về tôi mà thôi, thưa bà - Nhà vua nói với giọng cộc lốc mà đôi khi ông vẫn dùng kể cả để nói với Catherine - Bà muốn gì tôi? Nói nhanh lên.

- Thế này, con nói đúng đấy - Catherine nói với Charles. - còn con, d'Alençon, con nhầm rồi.

- Việc gì vậy. thưa lệnh bà? - Cả hai ông hoàng đều hỏi.

- Không phải ông de Mole ở trong cung vua Navarre đêm qua.

- A ha! - François tái mặt kêu lên.

- Vậy là ai - Charles hỏi.

- Ta còn chưa biết, nhưng ta sẽ biết khi nào Maurevel nói được. Nhưng thôi, cứ để sang bên cái chuyện này, nó sẽ được làm sáng tỏ thôi. Chúng ta hãy nói chuyện về ông de Mole đã?

- Vậy mẹ muốn gì ở ông de Mole ông ta không ở cung vua Navarre lúc đó kia mà?

- Không Catherine đáp - Ông ta không ở trong cung vua. nhưng ông ta ở nhà... hoàng hậu Navarre.

- Ở nhà hoàng hậu Navarre! Charles phá lên cười một cách căng thẳng.

- Ở nhà hoàng hậu Navarre! - d'Alençon tái nhợt như người chết và lắm bầm.

- Ô không đâu! - Charles nói - Guise đã bảo là có gặp kiệu của Marguerite trong phố kia mà!

- Chính thế! - Catherine đáp - Con bé có một cái nhà trong phố.

- Đúng là phố Cloche Percée rồi! - Charles kêu lên.

- Ô hô! Quả đáng thật! - d'Alençon ấn sâu móng tay vào ngực thốt lên - Thế mà lại còn dám tiến cử hẳn với chính ta!

- À mà này, ta nghĩ ra rồi - Nhà vua đứng dừng lại và nói - Chính hẳn đã ném xuống đầu ta một cái bình đựng nước bằng bạc, cái thằng khốn kiếp!

- Vâng, đúng thế! - François họa theo - Thằng khốn kiếp!

- Các con nói đúng đấy - Catherine tỏ vẻ không hiểu hết được những tình cảm khiến cho hai con mình nói lên lời - chỉ cần nhà quý tộc này bép xép một chút thôi là có thể sẽ có chuyện tai tiếng khủng khiếp. Làm mất danh dự của một công chúa Pháp! Có mà điên rồ mới làm như thế!

- Hoặc có họa là kẻ huênh hoang! - François tiếp.

- Đúng thế - Charles phán - Nhưng tuy vậy chúng ta không thể giao vụ này cho các quan tòa được, trừ phi là Henriot chịu đứng làm nguyên cáo.

- Con ạ, con hãy nghe cho kỹ những lời ta nói - Catherine đặt tay lên vai Charles và tỳ lên đó một cách đầy ý nghĩa để khiến nhà vua chú ý tới những điều mà bà sắp đề nghị - Có tội ác và có thể sẽ có chuyện tai tiếng. Nhưng người ta không thể dùng quan tòa với đao phủ để trừng phạt những tội xâm phạm tới vương quyền như thế. Nếu các anh là những quý tộc bình thường, ta không có gì phải khuyên các anh cả vì cả hai đều can đảm. Nhưng các anh là những ông hoàng, các anh không thể giao kiếm với

một tên tiểu quý tộc quen được. Hãy suy nghĩ mà trả thù trong tư cách hoàng tử.

- Quái quỷ thật! - Charles kêu lên - Mẹ nói đúng lắm, tôi sẽ nghĩ cách.

- Thừa vương huynh, tôi sẽ giúp Người - François nói.

- Còn ta, ta xin lui về, nhưng ta để lại cái này thay mặt ta - Catherine vừa nói vừa tháo vòng dây lưng bằng lụa đen quấn tròn ba vòng ngang lưng bà và mỗi đầu có một nút tết rủ xuống tận ngang đầu gối và bà ném sợi dây xuống chân hai ông hoàng.

- A! Ta hiểu rồi! - Charles thốt lên.

- Sợi dây này... - D'Alençon vừa nói vừa cúi mặt.

- Đó là sự trả thù và im lặng - Catherine hân hoan nói - Tuy vậy, kéo thêm Henri vào việc này cũng không hại gì.

Và bà lui ra.

- Trời đất! Chẳng có gì dễ hơn, và khi anh ta biết vợ phản bội mình thì... - D'Alençon quay về phía Charles nói thêm. - Vậy là bệ hạ nhất trí với lệnh bà Thái hậu chứ ạ?

- Nhất trí từng ly từng tý một ấy chứ - Charles vừa nói vừa không ngờ đang đâm hàng ngàn mũi dao vào trái tim d'Alençon Việc này sẽ làm Marguerite phật lòng nhưng lại làm cho Henriot thích thú.

Ông gọi một sĩ quan vệ binh ra lệnh cho đòi Henri, nhưng rồi nghĩ lại:

- Thôi, thôi, tự ta sẽ đi tìm hắn. d'Alençon, anh báo cho d'Anjou và Guise nhé.

Ra khỏi cung, ông đi theo lối cầu thang nhỏ lên tầng hai dẫn tới phòng Henri.

Dự định trả thù

Henri tranh thủ phút rảnh rỗi sau buổi hỏi cung mà ông đã chống đỡ một cách tài tình để tạt qua nhà phu nhân de Sauve.

Ông gặp Orthon đã hoàn toàn hồi tỉnh lại sau cơn choáng, nhưng Orthon cũng chẳng thể kể thêm gì được cho ông ngoài việc có những người đã đột nhập vào nhà ông và viên chỉ huy toán người đã giáng cho cậu bé một đòn bằng đốc kiếm khiến cậu ngã lảo đảo bất tỉnh. Người ta cũng chẳng quan tâm gì lắm tới Orthon vì khi Catherine thấy cậu nằm ngất tưởng cậu đã chết rồi.

Cậu bé tỉnh lại vào lúc Thái hậu vừa rời đi và viên chỉ huy vệ binh chịu trách nhiệm dọn dẹp khu phòng còn chưa đến nên cậu đã trốn được tới nhà phu nhân de Sauve. Henri nhờ Charlotte trông nom cậu bé cho tới khi ông nhận được tin tức về de Mouy. Từ nơi ẩn náu của mình, chàng trai này chắc sẽ nhắn tin cho ông nay mai. Tới lúc đó ông sẽ sai Orthon đưa tin cho de Mouy và thay vì có một người hầu tin cần, ông sẽ có những hai người.

Định xong kế hoạch, ông quay về cung mình và trầm tư bước ngang bước dọc trong phòng. Đột nhiên cửa mở ra và nhà vua xuất hiện.

- Hoàng thượng! - Henri thốt lên và tiến tới đón nhà vua.

- Chính ta... Này Henriot, chú quả là một chàng trai tuyệt vời càng ngày ta càng quý chú hơn.

- Tâu bệ hạ - Henri đáp - Người ban cho tôi nhiều vinh hạnh quá.

- Chú chỉ có mỗi một sai lầm thôi, Henriot.

- Sai lầm nào ạ? Có phải là điều mà bệ hạ đã nhiều lần phê phán tôi, đó là thích săn đuổi hơn săn bằng chim muông không?

- Không, không, ta không nói tới chuyện ấy, Henriot, ta nói chuyện khác cơ.

- Xin bệ hạ hãy giải thích, tôi xin cố gắng sửa mình - Henriot thấy thái độ vui vẻ của nhà vua qua nụ cười bèn nói.

- Đó là mắt chú tinh như thế mà chú không nhìn rõ cái gì cả.

- Chậc! Hay tôi vô tình bị cận mà không biết chăng?

- Còn tệ hơn thế, Henriot ạ, còn tệ hơn thế, chú mù thì có.

- Thật à - Anh chàng Bearnais hỏi - Hay là lúc tôi nhắm mắt lại thì tôi bị cái bệnh không may đó chăng?

- Vâng ạ, chú có thể bị thế lắm. Dầu sao thì ta cũng sẽ mở mắt cho chú.

- Chúa đã dạy: "Ánh sáng hiện ra đi" tức thì ánh sáng xuất hiện. Bệ hạ là người thay mặt Chúa trên cõi đời này, bệ hạ có thể làm được nơi trần thế những điều Chúa tạo nên ở thiên đường: tôi xin nghe thánh ý.

- Hôm qua, khi Guise nói rằng vợ chú vừa được một tay công tử bột tháp tùng đi qua, chú chẳng chịu tin hẳn!

- Tâu bệ hạ! - Henri đáp - Làm sao có thể tin được công chúa em Người có thể phạm một điều bất cần đến thế.

- Thế khi hẳn bảo vợ chú đến phố Cloche Percée, chú cũng chẳng chịu tin hẳn nữa!

- Tâu bệ hạ, làm sao có thể tưởng tượng được một công chúa Pháp lại dám đánh liêu tai tiếng của mình như vậy được?

- Thế khi chúng ta bao vây ngôi nhà phố Cloche Percée, ta bị một bình nước bạc rơi vào đầu, d'Anjou lãnh đủ một bình mứt cam và de Guise một khoanh giò đùi lợn vào giữa mặt thì chú hẳn đã thấy có hai người đàn ông và hai người đàn bà chứ?

- Tôi không nhìn thấy gì hết, tâu bệ hạ. Chắc bệ hạ nhớ là lúc đó tôi đang hỏi cung tên gác cổng.

- Nhưng mà khi ạ! Ta có nhìn thấy!

- À nếu như bệ hạ đã nhìn thấy thì lại khác.

- Vậy là ta đã thấy có hai người đàn ông và hai người đàn bà. Nay, bây giờ ta biết chắc chắn không nghi ngờ gì nữa, một trong hai người đàn bà đó là Margot, còn một trong hai gã đàn ông là de Mole.

- Ấy thế nhưng nếu ông de Mole có mặt ở phố Cloche Percée thì ông ta lại đã không có mặt ở đây.

- Không, ông ta không có mặt ở đây. Bây giờ không bàn tới cái người đã ở đây nữa, khi nào cái thằng ngu Maurevel nói được hay viết được thì chúng ta sẽ biết. Vấn đề là Margot lừa dối chú.

- Chắc, xin bệ hạ chớ tin những lời đồn nhảm.

- Ta đã bảo chú còn hơn là cận, chú mày mù mà lại, khi ạ! Có chịu nghe ta nói không, đồ ương ngạnh? Ta bảo là Margot lừa chú và đêm nay chúng ta sẽ vặn cổ cái thằng cha mà con bé yêu thương. Henri kinh ngạc lùi lại ngăn người nhìn ông anh vợ.

- Nói cho cùng thì chú cũng chẳng phật lòng chứ hả, thú nhận đi. Margot sắp sửa kêu gào như con mẹ đại nhưng kệ. Ta không muốn chú bị đau khổ. Quận công d'Anjou cấm sừng lên đầu Condé à? Ta mặc xác, Condé là kẻ thù của ta. Nhưng chú, chú là em ta, còn hơn thế ấy chứ, chú là bạn ta.

- Nhưng... tâu...

- Ta không muốn người ta làm hại chú, ta không muốn người ta lừa chú. Chú là cái bung xung cho bọn ăn diện tỉnh lẻ đến để nhặt nhanh miếng cơm manh áo nhà chúng ta và chim chuột vợ chúng ta cũng đã khá lâu rồi đấy. Ma quý, chúng cứ lại đến thử xem! Người ta đã lừa chú, Henriot ạ, điều đó có thể xảy ra đối với tất cả mọi người. Nhưng ta thề rằng chú sẽ được hài lòng một cách rạng rỡ và ngày mai thiên hạ sẽ bảo rằng: "Chết chữa, hình như đức vua Charles rất yêu ông em rể Henriot của Người vì đêm qua Người đã xử ông de Mole rất khéo!"

- Thừa tâu, phải chăng đó là chuyện được bàn định dứt khoát rồi?

- Dứt khoát, quyết định, nhất định, thằng công tử bột chẳng có gì phải phàn nàn. Chúng ta sẽ hành sự có ta này, d'Anjou này, d'Alençon này, Guise nữa này. Một ông vua, hai hoàng tử Pháp, lại một ông hoàng cầm quyền chưa kể chú.

- Sao? Chưa kể tôi à?

- Ừ chú cũng ở đấy chứ còn gì.

- Tôi ấy à?

- Ừ chú đâm cho hẳn mấy phát thật vương giả vào. Còn chúng ta sẽ thắt cổ hẳn.

- Tâu bệ hạ, ân sủng của bệ hạ khiến lòng tôi chan chứa biết ơn, nhưng làm sao bệ hạ biết được chuyện ấy?

- Nay, rõ khi, hình như thằng cha có huênh hoang. Khi thì hẳn tới cung hoàng hậu ở Louvre, khi thì đến phố Cloche Percée. Chúng làm thơ với nhau, chà ta thích xem thơ của thằng công tử bột ấy làm sao. Chúng bàn về Bion với Moschus, chúng hết nêu Daphnis lại đến Corydon.

- Tâu bệ hạ - Henri giải bày - Nghĩ cho cùng thì...

- Sao?

- Xin bệ hạ hiểu cho tôi không thể có mặt trong buổi hành sự như thế. Tôi thấy nếu đích thân mình dự vào việc đó thật bất tiện. Vì tôi có liên quan quá mật thiết đến sự việc nên việc tham gia của tôi sẽ bị lên án là tàn bạo. Công chúa trả thù cho danh dự của em gái mình bị một thằng cha khoác lác bôi nhọ

bằng cách vu cáo vợ tôi. Chẳng có gì giản dị hơn và Marguerite, mà tôi vẫn coi là vô tội, không hề bị mất danh dự về điều đó. Nhưng nếu tôi tham gia việc trừng phạt đó lại là chuyện khác. Việc tham gia của tôi khiến một hành động công lý trở thành hành động trả thù. Đó sẽ không còn là việc thi hành án quyết nữa mà là một cuộc ám sát. Vợ tôi không chỉ bị vu cáo nữa mà thôi, hoàng hậu có tội thực sự.

- Chúa ơi, Henri, thật là lời vàng ý ngọc, mới lúc này ta còn nói với Thái hậu đấy, chú khôn như quý sú.

Charles khoái chí nhìn ông em rể đang nghiêng mình thi lễ trước lời ban khen.

- Thế dù sao thì chú cũng hài lòng khi bọn chúng ta trừ khử cái gã công tử bột ấy cho chú chứ?

- Mọi việc bệ hạ làm đều là việc tốt - Vua Navarre trả lời.

- Tốt lắm, tốt lắm, cứ để ta làm giúp chú. Yên tâm nhé, công việc sẽ chẳng kém chu đáo hơn đâu.

- Trăm sự xin nhờ cậy bệ hạ - Henri tâm.

- Tuy nhiên hẳn thường đến chỗ vợ chú vào mấy giờ nhỉ?

- Ồ khoảng chín giờ tối.

- Thế mấy giờ hẳn ra?

- Trước khi tôi tới, vì tôi không gặp y ở đó bao giờ.

- Tức là khoảng mấy giờ?

- Khoảng mười một giờ.

- Được, tối nay nửa đêm hẵng xuống, mọi việc sẽ chu toàn.

Charles thân ái siết tay Henri và nhắc lại những lời hứa hẹn thân tình rồi vừa bước ra vừa thổi điệu nhạc sẵn ưa thích của ông.

"Trời đất quý thần ơi - Anh chàng Bearnais vừa nói vừa dõi nhìn theo Charles - Mình thật nhầm lẫn nếu tất cả các trò ma này lại không do Thái hậu bày đặt ra. Thật bà ta chỉ tìm cách gieo rắc bất hoà giữa hai vợ chồng nhà mình mà thôi, đôi lứa đẹp đến thế mà lại".

Và ông cười theo kiểu ông vẫn thường cười khi không có ai nhìn hoặc nghe thấy ông.

Vào khoảng bảy giờ tối của cái ngày đầy những sự kiện đó trong một căn phòng ở Louvre có một chàng thanh niên đẹp trai vừa mới tắm gội xong, đang vào nhổ râu vừa lượn lờ trước gương với vẻ dung dị và miệng lầm bầm hát. Chàng chàng có một chàng trai khác đang ngủ hay nói đúng hơn là nằm thườn thượt trên một chiếc giường.

Một người là anh bạn de Mole của chúng ta, con người đã rất được quan tâm tới trong ngày hôm đó và có lẽ sẽ vẫn còn được quan tâm hơn nữa tuy chàng không hề hay biết. Người kia là Coconnas bạn chàng.

Quả thật là cơn giông tố đã lướt qua chàng mà chàng không hề nghe thấy sấm gầm hay nhìn thấy chớp lóe. Về nhà lúc ba giờ sáng, chàng nằm đến tận ba giờ chiều, nửa ngủ nửa mơ màng, mơ tưởng xây những lâu đài trên thứ cát ướt mà người ta gọi là tương lai. Rồi chàng dậy, ghé qua chỗ nhà tắm thuê khoảng một tiếng đồng hồ, đi ăn ở quán bác La Hurière và trở lại Louvre, chàng hoàn chỉnh việc điếm tô để tới thăm hoàng hậu như thường lệ.

- Thế cậu bảo là cậu đã ăn trưa rồi đấy hở? - Coconnas vừa hỏi bạn vừa ngáp dài.

- Ừ mà ngon miệng lắm là đằng khác.

- Thế sao cậu không rủ mình đi với, đồ ích kỷ?

- Cậu ngủ ngon đến nỗi mình không muốn đánh thức cậu dậy. Nhưng này, cậu sẽ ăn tối thay cho ăn trưa.

Nhất là đừng có quên hỏi bác La Hurière món rượu vang Anjou mà bác ta đã nhận được ấy nhé.

- Ngon lắm à?

- Cứ gọi rượu ấy đi, mình chỉ nói trước với cậu thế thôi.

- Thế cậu đi đâu đấy?

- Mình đi đâu ấy à? - De Mole ngạc nhiên vì bạn lại hỏi mình như thế - Mình đến thăm hoàng hậu.

- Này, hay là mình đi ăn ở nhà của chúng mình ở phố Cloche Percée nhỉ? Mình sẽ xoi các món thừa hôm qua, ở đó có thứ vang Alicante khá lắm.

- Sau những việc xảy ra tối qua thì như thế có hơi bất cần đấy, Anibal ạ. Với lại, người ta chẳng đã bắt chúng mình thế không được quay trở lại đây một mình là gì? Đưa cho mình cái áo măng-tô nào.

- Ừ nhỉ, mình quên mất đấy - Coconnas đáp - Nhưng cậu để áo ở đâu? À đây rồi.

- Không, cái này màu đen, mình bảo cậu đưa cái áo đỏ cơ mà. Mặc áo đấy hoàng hậu yêu mình hơn.

- Ấy này, thế chứ - Coconnas nhìn quanh rồi bảo - Cậu cứ tự tìm lấy mà xem, mình chẳng thấy nó đâu cả.

- Sao? Không thấy à? Thế thì nó ở đâu?

- Hay cậu bán nó rồi?

- Để làm gì? Mình vẫn còn sáu écus.

- Hay mặc áo mình vậy.

- Thôi đi, măng-tô vàng mặc với áo chèn xanh lá cây, để trông như vẹt ấy à?

- Cậu khó tính thật đấy. Vậy cậu đi mà lo liệu lấy.

Sau khi đã lật tung mọi thứ lên. La Mole bắt đầu tuôn ra hàng tràng lời nguyên rủa bọn trộm cắp dám vào tới tận cung Louvre để ăn cắp. Giữa lúc đó một người hầu của quận công d'Alençon bước vào với chiếc áo măng-tô quý hoá.

- A, đây rồi! - De Mole kêu lên.

- Thưa, ông tìm áo măng-tô ạ? - Người hầu hỏi - Đức ông cho lấy áo ở chỗ ông vì đức ông có đánh cuộc với một người về màu áo.

- Ô, tôi tìm áo chỉ vì tôi đang định ra phố, nhưng nếu điện hạ có cần giữ nó thì...

- Không, thưa bá tước, xong rồi ạ.

Người hầu lui ra, de Mole cài áo.

- Thế nào - De Mole hỏi - Cậu định làm gì bây giờ đấy?

- Mình cũng chẳng biết.

- Liệu tối nay mình có gặp cậu ở đây không?

- Làm sao mà mình có thể nói cho cậu biết trước được?

- Thế cậu không biết trong hai tiếng nữa cậu làm gì à?

- Mình biết mình sẽ làm gì, nhưng mình không biết được người ta sẽ bắt mình làm gì.

- Quận chúa de Nervers ấy à?

- Không, quận công d'Alençon kia.

- Quả thật ít lâu nay ông ta có vẻ thân thiện với cậu lắm.

- Vậy là tiền đồ cậu ổn rồi - De Mole vừa nói vừa cười.

- Xi, con út ấy mà!

- Ôi, ông ta thềm được trở thành con cá đến nỗi chắc Chúa sẽ ban một phép màu cho ông ta thôi. Vậy là cậu chưa biết tối nay sẽ ở đâu?

- Không.

- Cút đi với quỷ sứ đi!... À thôi, tạm biệt cậu.

Cái gã La Mole này mới khiếp chứ, lúc nào cũng muốn người ta nói cho hắn biết người ta sẽ ở đâu! Làm sao mà mình biết được? Vả lại, hình như mình cũng còn buồn ngủ lắm.

Và chàng lại nằm xuống. Còn De Mole đi nhanh như gió tới khu phòng của hoàng hậu. Tới chỗ hành lang mà chúng ta đều biết, chàng gặp quận công d'Alençon.

- A, ông đây à, ông de La Mole - Quận công hỏi.
- Thưa điện hạ vâng - De Mole kính cẩn cúi chào.
- Đêm nay ông ra khỏi Louvre à?
- Thưa điện hạ, không. Tôi xin đến châu lệnh bà Hoàng hậu Navarre.
- Vậy mấy giờ ông rời khỏi cung hoàng hậu, ông de La Mole?
- Điện hạ có lệnh gì ban truyền cho tôi chăng?
- Bây giờ thì không, nhưng tối nay ta cần nói chuyện với ông.
- Vào khoảng mấy giờ ạ?
- Khoảng từ chín đến mười giờ.
- Vậy vào giờ đó tôi sẽ có vinh dự được trình diện trước điện hạ.
- Được, ta chờ ông đây.

De Mole cúi chào và đi tiếp. Chàng tự bảo: "Ông quận công này có những lúc nom như người chết rồi. La thật".

Chàng gõ cửa khu phòng hoàng hậu. Dường như Gillonne đang chờ để đón chàng bèn dẫn chàng tới bên Marguerite.

Hoàng hậu đang bận bịu với một việc khiến nàng mệt ghê gớm. Một tờ giấy đầy vết gạch xóa và một tập luận văn của Isocrate được bày trước mặt nàng. Nàng ra hiệu cho De Mole chờ nàng viết xong một đoạn. Rồi khi viết xong, mà cũng không lâu lắm, nàng ném bút đi và mời chàng ngồi xuống bên mình.

De Mole nom rạng rỡ. Chưa bao giờ chàng đẹp trai và vui tươi đến như thế.

- Tiếng Hy Lạp à! - Chàng thốt lên khi nhìn lướt qua quyển sách - Một lời hiệu triệu của Isocrate! Lệnh bà định làm gì vậy? Ồ hô! Lại còn tiếng La tinh trên mảnh giấy này nữa này. Nàng sẽ hô hào bọn dân man di ấy bằng tiếng latin?

- Phải thế, vì họ không nói tiếng Pháp.
- Nhưng chưa biết bài diễn văn lệnh bà làm sao viết được câu trả lời?
- Nếu dỉ dỏm hơn thì tôi sẽ bảo với mình là tôi ứng khẩu. Nhưng đối với mình, Hyacinthe ạ, tôi không có những trò lừa dối đó. Người ta đưa bài diễn văn cho tôi trước, tôi chỉ việc trả lời thôi.

- Vậy các sứ thần đã sắp đến chưa?

- Còn hơn thế nữa ấy chứ, họ đã đến sáng nay rồi.

- Nhưng sao không ai biết?

- Họ vi hành. Lễ đón trọng thể được hoãn đến ngày kia thì phải. - Marguerite nói với vẻ hài lòng pha chút kiêu hãnh - Với lại mình sẽ thấy, bài tôi viết tối nay theo phong cách khá là cicéronien. Thôi không nói những chuyện phù phiếm ấy nữa, hãy kể những chuyện xảy ra với mình đi.

- Với tôi ư?

- Vâng.

- Có chuyện gì xảy đến với tôi vậy?

- A, cho mình làm bộ tha hồ can đảm, em vẫn thấy mình hơi tái.

- Vậy chắc là do ngủ nhiều quá, tôi xin tự lên án như vậy.

- Thôi, thôi, đừng khuếch khoác nữa, em biết hết rồi.

- Hoàng hậu của tôi, xin nàng hãy hạ cố nói cho tôi hay, vì tôi chẳng biết gì cả.

- Thôi nào, mình cứ nói thẳng ra đi. Thái hậu nói gì với mình thế?

- Thái hậu à? Người có việc cần nói với tôi hay sao?

- Sao? Thế mình chưa gặp Thái hậu à?
- Không.
- Thế đức vua Charles?
- Không.
- Thế đức vua Navarre?
- Cũng không nốt.
- Thế còn quận công d'Alençon? Mình đã gặp ông ta chưa?
- Có vừa mới đây tôi gặp ông ta trong hành lang.
- Ông ta bảo gì mình?
- Ông ta nói rằng ông ta có lệnh truyền cho tôi vào khoảng từ chín đến mười giờ.
- Không có gì khác nữa à?
- Không.
- Lạ nhỉ.
- Nhưng có gì lạ mới được cơ chứ, xin lệnh bà hãy nói cho tôi được biết.
- Lạ ở chỗ là mình không hay biết gì hết.
- Có chuyện gì vậy?
- Có chuyện là suốt cả ngày nay tính mạng mình như ngàn cân treo sợi tóc đấy mình ạ.
- Tôi đấy à?
- Mình chứ còn ai.
- Về việc gì kia?
- Thế này này: đêm qua de Mouy bị bắt chột ở trong phòng vua Navarre, chả là người ta định bắt ông này mà, de Mouy đã giết chết ba người và trốn thoát, người ta chỉ kịp nhận ra chiếc áo măng-tô đỏ của ông ta thôi.
- Thế thì sao?
- Cái áo măng-tô đỏ ấy đã khiến tôi nhầm một lần rồi, nay lại khiến cả những người khác nhầm nữa. Mình đã bị nghi ngờ, thậm chí còn bị tố cáo là đã phạm tội giết ba người ấy nữa. Sáng nay, người ta đã định bắt mình, đưa mình ra xét xử, có khi lại còn kết tội mình nữa ấy chứ, vì chắc mình chẳng chịu nói đêm qua mình ở đâu để tự cứu mình, đúng không?
- Tôi mà lại nói ra đêm qua tôi ở đâu? - De Mole thốt lên - Để mang tai tiếng cho mình ấy ư? Ôi lệnh bà xinh đẹp của tôi! Nàng nói đúng quá! Tôi thà vui lòng chịu chết còn hơn để cho đôi mắt đẹp của mình phải rơi một giọt lệ.
- Than ôi, người tình tội nghiệp của em! Nếu thế thì chắc chắn em vẫn phải khóc rờn.
- Nhưng làm sao cơn giông tố đó qua đi?
- Mình đoán xem.
- Làm sao tôi biết được?
- Chỉ có một cách để chứng minh rằng mình không ở trong phòng vua Navarre đêm qua.
- Cách gì vậy?
- Đó là nói thật ra đêm qua mình ở đâu.
- Thế rồi sao?
- Thế đấy, em đã nói ra điều ấy.
- Nói với ai?
- Nói với mẹ em.
- Với Thái hậu Catherine...

- Thái hậu Catherine biết rằng mình là người tình của em.

- Ôi! Lệnh bà, sau tất cả những điều nàng đã làm cho tôi như thế, người có thể đòi hỏi tất cả ở kẻ tôi tớ của nàng. Ôi! Marguerite, điều nàng làm thật cao quý và tuyệt vời! Sinh mạng của tôi nằm trong tay nàng và do nàng định đoạt!

- Em cũng mong thế, vì em đã giành lấy mạng sống của mình từ tay những kẻ muốn giết lấy nó của em. Nhưng bây giờ mình đã được cứu thoát.

- Và được cứu bởi tay ai ca chứ? - Chàng trai thốt lên - Bởi tay hoàng hậu yêu dấu của tôi!

Giữa lúc đó một tiếng động chói tai khiến họ giật mình, de Mole lòng đầy hốt hoảng mơ hồ bật ngựa người ra sau, Marguerite buộc kêu lên, mắt đăm đăm nhìn vào khuôn cửa kính bị vỡ. Qua mảnh kính vỡ, một viên sỏi to bằng quả trứng vừa rơi vào nhà, nó vẫn còn lăn trên sàn.

De Mole cũng nhận ra khung cửa kính bị vỡ và nguyên nhân của tiếng động.

- Kẻ nào dám láo xược... - Chàng kêu lên, và toan lao ra cửa sổ.

- Đợi đã mình - Marguerite nói - Hình như có cái gì buộc vào hòn sỏi này thì phải.

- Ừ nhỉ, hình như là một tờ giấy.

Marguerite chộp lấy viên đạn kỳ dị và bóc ra một tờ giấy mỏng được cuộn lại như một dải băng, bóc lấy viên sỏi ở giữa. Tờ giấy được buộc vào một sợi dây, sợi dây lại giòng qua lỗ cửa kính vỡ.

Marguerite mở thư ra và đọc.

- Thôi chết rồi! - Nàng thốt lên.

Nàng trao tờ thư cho De Mole đang đứng xanh xao bất động như một pho tượng thần Kinh hoàng.

De Mole lòng ghen ngào đầy mối linh cảm đau đớn, đọc được những dòng sau đây:

"Có người mang những thanh kiếm dài đang đợi ông de Mole trên hành lang dẫn tới phòng ông d'Alençon. Có lẽ ông de La Mole thích ra bằng lối cửa sổ này và tới chỗ ông de Mouy ở Nantes hơn..."

- Nào, kiếm của chúng dài hơn kiếm của ta ư? - De Mole thốt lên sau khi đọc xong.

- Không, nhưng có thể họ có mười chọi một.

- Người bạn nào đã gửi thư cho chúng ta đây?

Marguerite lấy lại thư trên tay chàng trai và chăm chú xem lại.

- Chính tự dạng của vua Navarre - Nàng kêu lên - Nếu ông ta báo thì chắc mỗi nguy hiểm là thật rồi. Mình trốn đi, em xin mình đấy.

- Tôi trốn bằng cách nào?

- Nhưng người ta đã chẳng bảo qua cửa sổ này là gì?

- Xin nàng hãy ra lệnh, và tôi sẽ nhảy từ cửa sổ xuống, dù cho có tan xương nát thịt cũng cam.

- Khoan đã, hình như sợi dây này có treo vật gì.

- Xem nào.

Và cả hai người cùng kéo cái vật treo ở đầu dây ấy lên.

Họ vui mừng khôn xiết khi thấy ở đầu dây kia có một chiếc thang tết bằng lụa và lông bươm ngựa.

- Ôi, thế là mình thoát rồi - Marguerite bảo.

- Thật đúng là phép màu của Chúa.

- Không, đây là việc thiện của vua Navarre.

- Thế nhờ ngược lại đây lại là một cái bẫy thì sao? - De Mole hỏi - Nhờ cái thang này đứt dưới chân tôi thì sao? Thưa lệnh bà, hôm nay nàng chẳng đã thú nhận lòng ưu ái của nàng đối với tôi là gì? Sắc mặt Marguerite đã hồng hào trở lại vì mừng, lại tái nhợt đi như người chết.

- Mình nói đúng, có thể thế lắm.

Và nàng lao về phía cửa.

- Mình đi đâu? - De Mole kêu lên.

- Em sẽ tự đi xem có đúng là có kẻ rình mình trong hành lang không.

- Không đời nào! Để rồi cơn điên giận của chúng lại đổ lên đầu mình đấy.

- Mình bảo ai dám làm gì một công chúa Pháp kia chứ? Vừa là công chúa, vừa là vợ vua, em là người có tới hai tầng bảo vệ.

Hoàng hậu nói những lời đó với vẻ đường hoàng đĩnh đạc đến nỗi De Mole hiểu rằng nàng sẽ không gặp một hiểm nguy nào hết và chàng đành để mặc nàng làm theo ý muốn.

Marguerite để De Mole lại cho Gillonne coi sóc và mặc cho trí sáng suốt của chàng định liệu xem nên trốn đi hay chờ nàng trở lại tùy theo tình huống. Nàng đi vào hành lang. Qua một chỗ phân tỏa, hành lang này vừa dẫn tới thư viện, vừa dẫn tới nhiều phòng khánh tiết. Ở tận cùng đầu kia của hành lang là cung vua và Thái hậu có cả chiếc cầu thang bí mật dẫn tới phòng quận công d'Alençon và Henri. Dù bây giờ mới chỉ gần chín giờ tối, đèn đóm đã tắt hết và ngoài một thứ ánh sáng lờ mờ rọi hắt ra từ chỗ ngã tư, hành lang hoàn toàn chìm trong bóng tối. Hoàng hậu Navarre mạnh dạn tiến bước, nhưng khi nàng đi tới khoảng gần được phần ba hành lang, nàng nghe như có tiếng thì thầm của những giọng nói trầm trầm. Người nói cẩn thận hạ thấp giọng khiến cho những người nói đó có một vẻ bí ẩn đáng sợ. Nhưng gần như ngay tức thì tiếng thì thầm ngừng bật tựa có lệnh trên ban truyền khiến nó tắt ngấm. Mọi vật lại trở lại hoàn toàn tăm tối, vì cái ánh sáng tỏa ra từ chỗ ngã tư, dù đã rất lù mù, nay dường như lại càng tối đi.

Marguerite vẫn tiếp tục đi thẳng tới mỗi nguy hiểm, nếu như nó có thực thì chắc đang đợi nàng ở chỗ này đây. Bề ngoài nàng có vẻ bình tĩnh mặc dù bàn tay nàng co quắp chứng tỏ một sự căng thẳng thần kinh tột độ. Nàng càng tới gần, sự yên lặng đáng ghê sợ đó lại càng thêm tĩnh mịch, một hình bóng giống như bóng một bàn tay che đi cái thứ ánh sáng lung linh và tù mù đó.

Đột nhiên, khi nàng tới chỗ ngã tư hành lang, một người đàn ông tiến ra hai bước, để lộ ra một cây nến bằng bạc mạ vàng, và y kêu lên:

- Hẳn đây rồi!

Marguerite thấy mình đối diện với ông anh Charles. Sau lưng nhà vua là quận công d'Alençon với một dải dây lục trong tay. Trong bóng tối phía sau, có hai bóng người đứng cạnh nhau, chỉ có những thanh kiếm tuốt trần của họ là phản chiếu lại ánh sáng.

Marguerite nhìn thoáng qua toàn cảnh, nàng lấy hết sức cố gắng mỉm cười trả lời Charles:

- Chắc hoàng thượng định nói là: Cô ta đây rồi phải không?

Charles lui lại một bước, tất cả những người khác đứng nguyên tại chỗ.

- Cô đấy à Margot? Cô đi đâu vào giờ này?

- Vào giờ này ư? - Marguerite hỏi - Muộn đến thế rồi cơ à?

- Ta hỏi cô đi đâu?

- Tôi đi tìm một quyển sách về các bài diễn văn của Cicéronien hình như tôi để quên chỗ lệnh bà Thái hậu thì phải.

- Đi thế này mà không đèn đuốc gì cả à?

- Tôi tưởng hành lang có đèn.

- Cô đi thẳng từ nhà cô ra đây à?

- Thưa vâng.

- Vậy tối nay cô làm gì?

- Tôi chuẩn bị bài diễn văn cho các sứ thần Ba Lan. Ngày mai chẳng có họp mà mỗi người chúng tôi

phải trình diễn văn của mình lên hoàng thượng duyệt là gì?

- Thế có ai giúp cô làm việc đó không?

Marguerite thu hết sức lực nói:

- Thưa vương huynh, có ông de Mole. Ông ta là người rất thông thái.

- Thưa chị, - Quận công d'Alençon nói - Ông ta thông thái tới mức tôi phải đề nghị với ông ta khi nào xong việc với chị thì đến tìm tôi để giúp tôi vài lời khuyên. Tôi không được giỏi như chị mà.

- Vậy ra ông chờ ông ta à? - Marguerite hỏi với giọng rất tự nhiên.

- Vâng - Quận công d'Alençon sốt ruột đáp.

- Nếu vậy thì tôi sẽ trả ông ta lại cho ông vì chúng tôi cũng đã xong rồi.

- Còn sách của cô thì sao - Charles hỏi.

- Tôi sẽ cho Gillonne đi lấy.

Hai anh em trai ra hiệu cho nhau.

- Thôi cô đi đi - Charles ra lệnh - Còn chúng ta tiếp tục đi tuần.

- Bệ hạ đi tuần à? - Marguerite hỏi - Bệ hạ tìm gì vậy?

- Một gã người nhỏ bé mặc áo đỏ - Charles đáp - Cô không biết là có một thằng cha người nhỏ bé mặc áo đỏ hiện về ở Louvre hay sao? Hoàng đệ d'Alençon nói là có trông thấy y, và chúng ta đang đi tìm y.

- Xin có lời chúc cuộc săn tìm may mắn - Marguerite nói.

Và nàng vừa lui về vừa đưa mắt liếc về phía sau. Nàng thấy trên tường hành lang bốn người tụ lại với nhau và có vẻ như đang bàn luận. Chỉ trong giây lát nàng đã về tới cửa phòng mình:

- Gillonne, mở cửa ra - Marguerite gọi.

Gillonne tuân lời.

Marguerite lao vào trong phòng, nàng thấy De Mole đang đợi, chàng vẫn bình tĩnh và đầy quả quyết, nhưng cầm lăm lăm thanh kiếm trong tay.

- Mình trốn ngay đi, đừng để phí một giây nào nữa. Họ đang chờ mình trong hành lang để ám sát mình đấy.

- Hoàng hậu ban lệnh như vậy - De Mole hỏi.

- Em muốn thế, chúng ta hãy chia tay để rồi lại gặp nhau.

Trong lúc Marguerite ra ngoài, de Mole đã buộc chắc thang dây vào thanh ngang cửa sổ. Chàng bèn trèo qua thanh ngang đó nhưng trước khi đặt chân lên bậc thang đầu tiên, chàng âu yếm hôn lên tay hoàng hậu.

- Marguerite, nếu chiếc thang này là một cái bẫy và tôi chết vì em, xin em hãy nhớ lại lời hứa của em.

- De Mole, đó không phải là một lời hứa, đó là một lời thề. Xin mình đừng e ngại. Tạm biệt.

Cùng lúc đó có người gõ cửa.

Marguerite đưa mắt nhìn theo de Mole trong lúc chàng leo trèo nguy hiểm như vậy và chỉ quay vào khi nàng đã thật tin chắc rằng chàng đã chạm chân tới đất.

- Tàu lệnh bà! - Gillonne gọi.

- Có chuyện gì vậy? - Marguerite hỏi.

- Đức hoàng thượng gõ cửa.

- Em mở ra.

Chắc vì chờ lâu sốt ruột quá, bốn ông hoàng đã tiến đến trên bậc cửa. Charles bước vào. Marguerite mỉm cười tiến tới trước mặt ông anh. Đức vua nhìn thoáng qua xung quanh.

- Thưa, vương huynh tìm gì? - Marguerite hỏi.

- Ta tìm... ta tìm... Ê! Mẹ kiếp! Ta tìm ông de Mole!

- Ông de La Mole?

- Ừ, hẳn đâu rồi?

Marguerite nắm lấy tay anh và dẫn ông tới bên cửa sổ.

Lúc đó có hai người đang phóng ngựa nước đại đi xa dần về phía tháp gỗ. Một trong hai người tháo khăn choàng, và phơ phất vẫy mảnh satin trắng trong đêm thay cho lời chào từ biệt.

Hai người đó là De Mole và Orthon.

Marguerite đưa tay chỉ cho Charles thấy hai người đó.

- Thế là nghĩa lý gì? - Nhà vua hỏi.

- Thế có nghĩa là - Marguerite đáp - Ông quận công d'Alençon có thể nhét lại sợi dây của ông ta vào túi, các ông d'Anjou và de Guise có thể tra lại kiếm vào vỏ, vì đêm nay ông de Mole sẽ không đi qua cái hành lang kia.

Anh em cừu hận

Từ khi quay trở lại Paris, Henri d'Anjou vẫn chưa kịp gặp gỡ mẹ mình một cách thật sự tự do thoải mái. Ai cũng biết rằng ông ta là con cưng của Thái hậu.

Đôi với ông ta đây không phải là việc thoả mãn vô bổ tính nghi thức, cũng không phải là một nghi lễ khó chịu phải hoàn thành mà đúng hơn đó là việc làm tròn bổn phận rất dễ chịu của người con. Dù người con đó có không yêu mẹ đi chăng nữa, ít ra anh ta vẫn tin chắc rằng mình được mẹ yêu dấu.

Quả thật, Catherine yêu quý nhất ông hoàng này, hoặc vì ông ta can đảm, hoặc vì ông ta đẹp trai. Bởi ngoài người mẹ ra, trong Catherine còn có tính cách của người đàn bà nữa. Hoặc nữa là vì theo một vài lời đồn đại tai tiếng trong triều thì Henri d'Anjou nhắc cho Thái hậu nhớ lại một thời kỳ hạnh phúc nào đó của những mối tình bí ẩn.

Chỉ mỗi mình Catherine biết việc quận công d'Anjou trở về Paris.

Lẽ ra Charles IX cũng không biết điều này nếu như ông không tình cờ tới trước dinh Condé vừa đúng lúc ông em rời khỏi đó.

Charles khi đó vẫn nghĩ là Henri tới hôm sau mới về, còn Henri cứ mong rằng sẽ giấu được anh mình hai cuộc viếng thăm mà vì chúng ông ta đã phải về Paris sớm hơn một ngày. Đó là để tới thăm nàng Marie de Clèves xinh đẹp, phu nhân ông hoàng Condé và hội đàm với những sứ thần Ba Lan.

Quận công d'Anjou phải giải thích với Thái hậu về chính cuộc hội đàm này, vì ngay Charles cũng còn chưa biết chắc được ý đồ của quận công trong việc đó là gì. Và độc giả chắc cũng như Henri de Navarre cũng nhầm nốt nên sẽ hiểu được nhờ lời giải thích của quận công.

Vì thế nên khi quận công d'Anjou, người đang được nóng lòng chờ đợi, bước vào cung Thái hậu, thì Catherine là người vốn lạnh lùng và khéo đóng kịch thường ngày là thế, là người mà từ khi con trai cưng ra đi, mới chỉ ôm hôn thăm thiết có Coligny là kẻ bị ám sát ngay ngày hôm sau, đã dang tay ôm lấy đứa con yêu dấu với vẻ âu yếm đầy tình mẫu tử khiến người ta phải ngạc nhiên ở người đàn bà có trái tim quá đỗi khô cứng này. Rồi bà lui ra xa nhìn quận công và lại tới ôm hôn ông.

- Ôi thưa lệnh bà. Trời đã ban cho con niềm vui được ôm hôn mẹ mà không bị ai nhìn thấy, xin lệnh bà hãy an ủi con người bất hạnh nhất thế gian này.

- Ôi trời ơi, con yêu quý - Catherine thốt lên - Có chuyện gì xảy ra với con vậy?

- Chẳng có gì mà mẹ không biết, mẹ ạ. Con đã yêu và được yêu lại. Nhưng chính tình yêu đó lại là niềm bất hạnh của con.

- Con giải thích cho mẹ nghe đi nào.

- Ôi, mẹ... Bọn sứ thần ấy... Con phải ra đi...

- Ủ, các sứ thần đã tới, vậy ngày con đi phải gấp rồi.

- Mẹ, ngày đi chưa gấp, nhưng anh con sẽ đẩy nó tới nhanh. Ông ta ghét con, con làm ông ta khó chịu, ông ta muốn tống khứ con đi.

Catherine mỉm cười.

- Tống khứ đi bằng cách tạo cho con một ngại vàng à? Anh chàng được tấn phong tước nghiệp!

- Ôi, mẹ ơi có sao đâu - Henri nói giọng đầy khắc khoải Con không muốn ra đi. Con một hoàng tử Pháp, lớn lên trong sự tể nhị của những phong tục tập quán thanh lịch, được ở gần bên một trong những người mẹ tốt nhất, được một trong những người đàn bà đẹp nhất thế giới yêu thương, vậy mà con phải

đi tới vùng hoang vu tuyết phủ, chết dần chết mòn giữa đám người thô tục say sưa từ sáng chí tối và đánh giá tài năng chúa thượng của chúng theo mức chứa của thùng rượu. Không mẹ ơi, con không muốn đi, con chết mất.

- Nào, Henri - Catherine vừa nói vừa siết tay con - Đó có phải là lý do thực sự không?

Henri cúi đầu dường như ông e ngại thú nhận ra với mẹ mình những điều đang diễn ra trong lòng.

- Phải chăng còn một lý do khác, ít lãng mạn hơn, khôn ngoan hơn, chính trị hơn?

- Thừa mẹ, thật không phải lỗi tại con nếu như cái ý tưởng này cứ lờn vờn trong đầu óc con, và có lẽ nó còn choán chỗ nhiều hơn phần của nó, nhưng có đúng chính mẹ cũng đã nói với con là lá số tử vi của Charles lấy hồi mới sinh đã tiên đoán rằng ông ta sẽ chết trẻ?

- Đúng thế - Catherine đáp - Nhưng con ơi, tử vi cũng có thể nhầm. Chính ta lúc này đây cũng đang hy vọng rằng tất cả những thứ tử vi ấy đều không đúng.

- Nhưng rốt cuộc thì lá số của ông ta có nói thế không?

- Tử vi của Charles có nói đến một phần tư thế kỷ nhưng không chỉ rõ đó là nói về triều đại trị vì hay về đời sống của nhà vua.

- Vậy thì mẹ ơi, làm sao cho con có thể ở lại được. Anh con đã gần hai tư, chỉ trong một năm là ta sẽ biết rõ.

Catherine suy nghĩ rất lung.

- Ừ đúng vậy, nếu được như thế thì tốt hơn.

- Ôi, xin mẹ hãy xét xem - Henri thốt lên - Thật tuyệt vọng biết nhường nào nếu như con lại đem đổi ngai vàng nước Pháp lấy ngai vàng xứ Ba Lan. Ở nơi kia con sẽ bị giày vò bởi ý nghĩ rằng lẽ ra con đã có thể trị vì ở Louvre giữa một triều đình thanh lịch và uyên bác, bên một người mẹ hiền nhất đời mà những lời khuyên dạy lẽ ra đã có thể làm con bớt đi một nửa gánh nặng và mệt nhọc. Mẹ vốn đã quen chia sẻ gánh nặng triều chính với cha con, mẹ sẽ sẵn lòng giúp con! Ôi mẹ! Nếu thế con đã có thể là một đáng minh quân!

- Thôi, thôi, con thân yêu, thôi đừng buồn nữa - Catherine nói. Bà vẫn coi viễn cảnh ấy như là niềm hy vọng ngọt ngào nhất - Con có tự nghĩ ra được cách nào để thu xếp tình hình chưa?

- Có chứ ạ, chính vì thế mà con đã về sớm hơn người ta tưởng đến hai ba hôm. Con đã để Charles tưởng là con về vì phu nhân Condé. Con đến chỗ Lasco, kẻ quan trọng nhất trong đám sứ thần, con tự giới thiệu mình với ông ta, và trong cuộc tiếp kiến đầu tiên này, con đã làm tất cả những gì có thể làm được để khiến ông ta ghét con, và con hy vọng đã thành công.

- Con ạ, thật không tốt. Cần phải đặt lợi ích của nước Pháp lên trên những sự chệch bại.

- Mẹ, chẳng lẽ lợi ích của nước Pháp lại muốn rằng nhờ khi có điều bất hạnh xảy ra với anh con thì quân công d'Alençon hoặc vua Navarre được lên nối ngôi hay sao?

- Ô, không đời nào lại là vua Navarre - Thái hậu lẩm bẩm, mỗi lần vấn đề này được nêu ra, mối lo âu lại phủ lên vàng trán bà một lớp mây mờ.

- Thật chứ - Henri nói tiếp - Ông em d'Alençon của con cũng chẳng hơn gì và cũng không yêu mẹ hơn mấy tý.

- Tóm lại thì Lasco đã nói gì nào? - Catherine hỏi.

- Chính Lasco cũng đã ngập ngừng khi con giục y xin yết kiến. Ôi! Nếu như y có thể viết thư về Ba Lan nhỉ, hủy bỏ cuộc bầu cử ấy đi có được không?

- Thật điên rồ con ạ... Điều mà viện quý tộc đã quyết là thiêng liêng.

- Nhưng suy cho cùng ra thì mẹ ơi, sao người ta lại không thể khiến cho bọn Ba Lan ấy chấp nhận em con thay cho con nhỉ?

- Điều đó nếu như không phải là bất khả thì cũng là rất khó.
- Mặc kệ! Xin mẹ cố thử xem, mẹ hãy nói với nhà vua, mẹ hãy nói tất cả chỉ là vì mối tình của con đối với phu nhân Condé, rằng con yêu đến điên cuồng, để mất hết cả lý trí. Cũng may là đức vua bắt gặp con đi từ dinh hoàng thân ra cùng với Guise, Guise đã giúp đỡ con rất tận tình.
- Đúng thế, để liên kết với nhau mà. Anh còn chưa thấy điều đó, nhưng ta thì ta thấy.
- Mẹ ơi, con cũng biết thế, nhưng trong lúc chờ đợi thì con sử dụng y. Chúng ta thật may mắn khi có người vừa tự phục vụ mình lại vừa phục vụ chính chúng ta.
- Thế đức vua khi gặp các anh thì đã nói gì?
- Người có vẻ tin vào điều con đã khẳng định, tức là chỉ có tình yêu đã lôi kéo con trở về Paris.
- Thế đức vua không hỏi thăm phần thì giờ còn lại trong đêm các anh làm gì à?
- Thưa mẹ, có chứ. Con tới ăn tối ở nhà Nantouillet, con gây chuyện tai tiếng thật ghê gớm ở đó để tiếng đồn lan truyền đi và đức vua sẽ không nghi ngờ gì về việc con đã có mặt ở đó.
- Vậy đức vua không hay biết chuyện anh tới thăm Lasco chứ.
- Tuyệt đối không.
- Được, càng hay. Con thân yêu ạ, ta sẽ cố thử nói với Người hộ anh. Nhưng anh cũng biết đấy, bản chất nhà vua cứng cỏi lắm, không gì có thể ảnh hưởng được đến ông ta.
- Ôi mẹ! Thật may mắn chừng nào nếu con được ở lại! Con sẽ yêu mẹ thêm hơn biết chừng nào nếu con có thể yêu được hơn thế này nữa!
- Nếu anh ở lại, người ta lại phái anh ra chiến trường mất thôi.
- Ồ có sao đâu, miễn là con không phải rời nước Pháp.
- Anh sẽ mất mạng ngoài trận địa mất.
- Mẹ ơi, người ta không chết vì những vết thương... mà là vì đau buồn, chán nản. Nhưng Charless chắc sẽ không cho con ở lại đâu, ông ta ghét con.
- Ông ta ghen với anh, người chiến thắng đẹp trai ạ, đó là điều chắc chắn. Tại sao anh lại can đảm và may mắn đến thế! Tại sao mới chưa đầy hai mươi tuổi anh đã thắng được những trận giống như Alexandre và Cédar? Nhưng trong khi chờ đợi anh hãy giả vờ chấp thuận, hãy tỏ ra thần phục nhà vua. Ngày hôm nay có hội đàm kín để đọc và bàn về các diễn văn sẽ đọc tại buổi lễ, anh hãy đóng vai vua Ba Lan và để mặc ta lo những việc còn lại. À này, thế còn cuộc truy tìm của các anh tối qua ra sao?
- Hồng rồi, mẹ ạ. Gã tình nhân được báo trước đã biến mất qua cửa sổ
- Có ngày ta sẽ biết được tên hung thần nào đã phá hỏng hết các dự định của ta như thế... Ta ngờ rằng... hẳn cứ liệu hồn!
- Vậy thì...? - Quận công d'Anjou ngờ ngợ hỏi lại.
- Việc này cứ để mặc ta lo.

Bà âu yếm hôn lên mắt Henri và đẩy ông ta ra khỏi phòng làm việc.

Chẳng mấy chốc các công chúa trong hoàng gia đã tới cung Thái hậu. Charles đang vui vì sự táo gan của cô em Margot làm ông thích thú hơn là bực mình. Ông chẳng thù hận gì De Mole và nếu như ông chờ đợi chàng tối qua trong hành lang với đầy nhiệt tình thì chỉ vì đó cũng giống như một kiểu phục kích trong cuộc săn mà thôi.

Ngược lại d'Alençon rất bận tâm. Ông ta vốn vẫn kỵ hiềm với De Mole và từ lúc biết rằng chàng được chị mình yêu, ông ta lại càng căm ghét chàng hơn.

Đầu óc Marguerite mơ màng nhưng mắt nàng tỉnh táo. Nàng vừa nhớ nhưng vừa phải xem xét kỹ càng. Các sứ thần Ba Lan đã gửi tới các bài diễn văn mà họ sẽ phải đọc.

Người ta không hề nhắc lại với Marguerite về sự kiện tối hôm trước, tựa như không có việc gì xảy ra

và nàng thân nhiên đọc các diễn văn. Trừ Charles, mọi người đều bàn luận về những điều mà họ sẽ trả lời. Charles để mặc Marguerite muốn trả lời như thế nào thì tùy thích. Song ông lại tỏ ra khó tính với việc chọn từ ngữ của d'Alençon. Còn đối với bài diễn văn của Henri d'Anjou, thì còn tồi tệ hơn là ác ý, nhà vua ra sức chữa từng câu và thậm chí còn viết lại.

Buổi làm việc này mặc dù không xảy ra chuyện gì nhưng đã làm cho đầu óc mọi người căng thẳng. Henri d'Anjou phải viết lại gần hết cả bài diễn văn nên ông phải lui về để làm việc. Marguerite vốn đã không nhận được tin tức gì của vua Navarre ngoài những tin gửi đến cho nàng từ khung kính cửa sổ vỡ, quay trở về với hy vọng gặp ông ta ở đây.

Nhận thấy có sự ngập ngừng trong ánh mắt của ông anh d'Anjou, d'Alençon đã bất chợt được một cái nhìn thông đồng giữa Thái hậu và ông này, bèn cũng lui về cung để suy nghĩ về điều mà ông ta coi là một mưu đồ đang nảy sinh. Cuối cùng, khi Charles đang định rút về lò rèn của mình để làm nốt một ngọn giáo do chính ông chế tạo thì bị Catherine ngăn lại.

Charles đoán ra ngay rằng Thái hậu sẽ chống đối lại ý định của mình nên ông dừng lại và chăm chăm nhìn Catherine:

- Sao, còn việc gì nữa đây? - Ông hỏi.

- Thừa bệ hạ, còn một việc cuối cùng nữa phải trao đổi. Chúng ta đã quên việc đó, tuy nhiên nó khá quan trọng. Chúng ta sẽ ấn định ngày lễ tấn phong vào hôm nào nhỉ?

- À ừ nhỉ - Nhà vua vừa nói vừa ngồi xuống - Vậy thì ta lại bàn nào. Vậy lệnh bà thấy ấn định vào ngày nào là thích hợp?

- Ta nghĩ rằng chính trong sự im lặng của hoàng thượng, trong cái vẻ lãng quên bề ngoài đã có điều gì được suy tính kỹ càng rồi.

- Không, tại sao lại thế, thưa lệnh bà?

- Vì rằng, - Catherine nhẹ nhàng nói thêm - Con ạ, ta thấy hình như không nên để cho những người Ba Lan thấy chúng ta có vẻ như là quá nhiệt tình chạy theo cái ngai vàng ấy.

- Thừa lệnh bà, ngược lại - Charles nói - Chính họ đã vội vàng ruổi ngựa ngày đêm từ Warsawa tới đây... Vinh dự phải được đền đáp bằng vinh dự, lịch sự phải được trả lại bằng lịch sự.

- Bệ hạ có thể có lý về mặt này, cũng như ta có thể không nhằm về mặt khác. Vậy ý bệ hạ định đưa buổi lễ sớm lên.

- Thế chứ, đúng vậy mẹ ạ: Ý mẹ không phải là thế hay sao?

- Bệ hạ biết rằng ta chỉ có những ý kiến có ích nhất cho vinh quang của bệ hạ. Vậy nên ta xin mạo muội nói rằng nếu bệ hạ vội vàng như thế, ta e người ta sẽ cho là bệ hạ muốn tranh thủ dịp này để cất bỏ đi cho hoàng gia Pháp gánh nặng mà em Người gây ra, dù rõ ràng là ông ta đã trở lại cho hoàng gia bằng sự vinh quang và lòng tận tụy.

- Thừa lệnh bà, khi nào em tôi rời nước Pháp, tôi sẽ gây dựng cho hấn với tiền của nhiều đến nỗi không ai dám nghĩ tới điều mà lệnh bà e ngại.

- Thôi nào, ta xin hàng thôi - Catherine đáp - Vì bệ hạ có những câu trả lời hay đến thế cho mọi lời phản bác của ta... Nhưng để đón tiếp cái dân tộc thiện chiến vốn vẫn xét đoán uy lực của một nước qua những biểu hiện bề ngoài đó bệ hạ chắc phải có sự phô trương binh lực đáng kể. Ta nghĩ rằng không có nhiều cuộc diễu binh trong vùng Ile de François.

- Xin mẹ thứ lỗi, tôi đã tiên liệu việc này và tôi đã chuẩn bị. Tôi đã cho gọi hai tiểu đoàn từ xứ Normandie về, một từ xứ Guyenne, đại đội cung thủ của tôi từ Bretagne chiều hôm qua đã về tới đầu đây. Lính khinh kỵ rải rác trong vùng Turenne sẽ có mặt ở Paris trong ngày hôm nay. Trong khi người ta cứ tưởng tôi chỉ có khoảng gần bốn trung đoàn thì tôi có những hai mươi ngàn binh lính sẵn sàng

điều binh.

- Ái chà - Catherine kinh ngạc - Vậy thì bệ hạ chỉ còn thiếu có một thứ thôi, nhưng rồi chúng ta cũng sẽ kiếm ra.

- Thứ gì vậy?

- Tiền. Ta nghĩ rằng bệ hạ không giàu có gì lắm đâu.

- Thừa lệnh bà, trái lại. Tôi có một triệu bốn trăm ngàn écus ở ngục Bastille. Mấy ngày gần đây, ngân khố riêng của tôi đã nộp cho tôi tám ngàn écus mà tôi cho đem cất trong các hầm ở Louvre và nếu như có thiếu thì Nantouillet còn có ba trăm ngàn khác sẵn sàng cho tôi sử dụng.

Catherine run lên, cho tới lúc này bà vẫn chỉ tưởng Charles là người nóng nảy hay tức giận chứ chưa bao giờ thấy ông biết lo xa.

- Thế là bệ hạ đã lo tới đủ mọi việc - Bà nói tiếp - Thật tuyệt. Và miễn là những người thợ may, thợ thêu, thợ làm đồ châu báu nhanh tay nhanh chân lên thì bệ hạ có thể ấn định buổi tiếp trong vòng sáu tuần nữa.

- Sáu tuần nữa! - Charles kêu lên - Thừa mẹ, thợ may, thợ thêu, thợ làm đồ châu báu đã bắt tay vào làm từ khi người ta biết tin về việc phong chức cho em tôi. Cố ra thì tất cả đã có thể xong hết vào ngày hôm nay nhưng để cho chắc ăn thì mọi việc sẽ sẵn sàng trong ba bốn hôm nữa.

- Ô con ạ - Catherine lẩm bẩm - Hình như anh có vẻ vội vàng hơn ta tưởng.

- Tôi đã nói với lệnh bà rồi, vinh dự phải được đền đáp bằng vinh dự.

- Được lắm. Vậy ra chính cái điều vinh dự dành cho hoàng gia Pháp làm bệ hạ đẹp lòng phải không?

- Chắc chắn là như thế.

- Và được thấy một hoàng tử Pháp lên ngôi vua Ba Lan là niềm mong ước cao nhất của bệ hạ chứ gì?

- Bà nói đúng.

- Vậy chính sự việc, chứ không phải con người làm bệ hạ bận tâm, và dù cho có là ai trị vì ở nơi kia đi chăng nữa...

- Không, không, thưa mẹ, khi thật! Như thế nào thì chúng ta hãy cứ giữ nguyên như thế. Bọn Ba Lan đã chọn đúng rồi đó. Họ là những người khéo léo và cường tráng. Một quốc gia quân sự, một dân tộc gồm toàn lính, thế nên họ chọn một viên chỉ huy làm vua là đúng lắm. Mẹ kiếp! d'Anjou hợp với họ: người anh hùng của trận Jarnac và Moncontour đi với họ thật vừa khéo! Lệnh bà muốn tôi gửi ai cho họ nào? d'Alençon à? Một thằng hèn! Họ mà thấy hấn thì rõ đẹp mặt cho dòng họ nhà Valois!... d'Alençon!... Hấn sẽ chuồn ngay khi nghe viên đạn đầu tiên réo bên tai. Còn, Henri d'Anjou ấy à, một gã ham đánh đấm, tốt lắm! Lúc nào cũng kiếm cầm tay đi đầu, dù đi bộ hay cưỡi ngựa!... Can đảm lên! Đâm đi, xô đi, phang đi, giết đi! ái chà! Ông em d'Anjou của tôi mới đúng là người chứ! Một kẻ can trường! Hấn sẽ làm cho lũ dân Ba Lan ấy được đi đánh nhau từ sáng chí tối, từ đầu năm đến cuối năm. Quả là tử lượng hấn có kém, nhưng hấn sẽ lạnh lùng để mặc cho lũ dân ấy bị giết. Có thể thôi. Nơi đó thật đúng là địa hạt của hấn, cái thằng cha Henri đáng yêu ấy! Tiến lên! Tiến lên! Tới chiến trường! Hoan hô kèn trống trận! Đức vua muôn tuổi! Người chiến thắng muôn năm! Đại tướng muôn năm! Người ta sẽ tôn xưng hấn làm hoàng đế ba lần một năm! Thật tuyệt vời đối với hoàng gia Pháp và danh dự của dòng họ Valois... Có thể hấn sẽ bị giết, nhưng mẹ kiếp! Chết như thế thật tuyệt đẹp!

Catherine rùng mình, mắt bà lóe sáng và bà kêu lên:

- Xin bệ hạ cứ nói thẳng ra rằng bệ hạ căm ghét hấn còn hơn!

- A ha ha! - Charles bật lên một tiếng cười gượng sức - Bà đã đoán ra là tôi định đẩy hấn đi? Bà đoán ra là tôi không yêu thương gì hấn? Làm gì có chuyện ấy cơ chứ! Yêu em trai tôi! Tại sao tôi lại phải yêu hấn! A ha ha! Hấn bà muốn đùa thôi? - Nhà vua càng nói, gò má xanh xao của ông càng bùng đỏ -

Thế hẳn có yêu thương tôi không? Thế bà có yêu thương gì tôi không? Trừ lũ chó của tôi, Marie Touchet và nhũ mẫu, có ai đã yêu thương tôi bao giờ chưa? Không ạ, xin bà biết cho tôi không yêu gì thằng em tôi, tôi chỉ yêu quý có tôi thôi. Tôi cũng chẳng cấm hẳn bắt chước tôi về điều đó.

- Tâu bệ hạ - Catherine cũng trở nên sôi nổi hẳn lên - Vì bệ hạ có lòng nói thẳng hết với ta, ta cũng xin nói thật. - Bệ hạ hành động như một vị vua yếu đuối, như một bậc quân chủ không được khuyên can đến nơi đến chốn. Bệ hạ tống đi người em trai thứ hai của Người, theo lẽ tự nhiên là trụ cột của triều đình và về mọi mặt đều xứng đáng kế ngôi bệ hạ nếu chẳng may có điều gì bất hạnh xảy ra với bệ hạ và Người để lại ngai vàng không ai kế vị. Vì cũng như bệ hạ vừa nói đấy, d'Alençon còn trẻ, không có năng lực, yếu đuối, còn tệ hơn yếu đuối nữa, hẳn hèn nhất!... Và phía sau y là gã người Bearnais bệ hạ có thấy thế không?

- Ê này, quái thật đấy nhỉ! - Charles thốt lên - Những chuyện sẽ xảy ra sau khi tôi không còn sống nữa thì việc gì tới tôi? Thế bà bảo là cái thằng Bearnais nó đứng đằng sau ông em tôi chớ gì? Mẹ kiếp! Càng tốt! Khi nãy tôi bảo không yêu ai là tôi nhầm đấy, tôi quý Henriot. Vâng, tôi yêu quý hẳn, cái thằng Henriot tốt bụng ấy; về mặt hẳn thẳng thắn, tay hẳn ấm, trong khi quanh tôi, tôi chỉ thấy có những ánh mắt giả dối và chỉ được chạm vào những bàn tay giá lạnh. Hẳn không có gan phản bội tôi, tôi dám thề đấy. Và lại tôi còn mắc nợ hẳn: có người đã đầu độc mẹ hẳn, tội nghiệp thằng bé! Những người ấy thuộc gia đình tôi đấy, tôi nghe người ta nói thế. Với lại tôi vẫn khỏe lắm. Nhưng nếu tôi ốm, tôi sẽ cho gọi hẳn, tôi sẽ không để hẳn rời xa tôi. Tôi sẽ chỉ ăn uống những thức đưa từ tay hẳn và khi tôi chết, tôi sẽ phong hẳn làm vua nước Pháp và xứ Navarre... Mẹ kiếp! Hẳn sẽ khóc hay ít ra sẽ giả và khóc trước cái chết của tôi chứ không cười như những thằng em tôi.

Sét đánh xuống chân Catherine cũng không làm bà kinh hoàng bằng những lời này. Bà sững sờ nhìn Charles bằng hai mắt thất thần rồi mãi mới thốt lên được:

- Henri de Navarre! Henri de Navarre mà lại là vua nước Pháp thay cho các con tôi! A! Lạy thánh mẫu! Để rồi xem! Té ra vì thế mà bệ hạ định đày con trai tôi đi đấy?

- Con trai bà... Thế tôi là cái gì nhỉ? Con của chó sói như Romulus(1) chắc? - Charles run lên vì tức giận, mắt sáng rực như lửa - Con trai bà! Bà nói đúng đấy, vua nước Pháp không phải con trai bà! Vua nước Pháp không có anh em, không có mẹ, chỉ có thần dân thôi. Vua nước Pháp không cần có tình cảm, chỉ cần có ý muốn. Hẳn không cần người ta yêu thương hẳn, hẳn muốn người ta phải phục tùng hẳn!

- Tâu bệ hạ, Người đã hiểu sai ý tôi: tôi đã gọi kẻ sắp phải xa tôi là con trai tôi. Lúc này tôi càng yêu thương nó hơn vì chính lúc này đây tôi sợ mất nó nhất. Một người mẹ mong muốn cho con mình không rời xa mình thì có phải là tội lỗi không?

- Còn tôi, tôi xin nói với bà là hẳn sẽ phải xa rời khỏi mẹ hẳn, rằng hẳn sẽ phải rời nước Pháp, hẳn sẽ đi Ba Lan trong hai ngày nữa. Nếu bà nói thêm một lời, hẳn sẽ đi ngay ngày mai. Và nếu bà không cúi đầu xuống, nếu bà không dập tắt cái ánh mắt đe dọa thì tôi sẽ bóp cổ hẳn tối nay như bà đã muốn người ta bóp cổ tình nhân con gái bà tối hôm qua. Có điều là tôi không để hẳn trượt khỏi tay tôi như chúng tôi đã tóm trượt De Mole.

Nghe lời đe dọa đầu tiên này, Catherine cúi đầu, nhưng gần như ngay lập tức bà lại ngẩng cao đầu lên.

- Ôi! Tội nghiệp con ta! Anh con muốn giết con. Nhưng hãy yên lòng, mẹ sẽ bảo vệ con.

- A, chúng dám thách ta! - Charles kêu lên - Thề có Chúa! Hẳn sẽ chết, không phải tối nay, không phải chốc nữa mà ngay lập tức! A! Đưa cho ta một vũ khí! Một thanh đoản kiếm! Một con dao!

Và sau khi đã đưa mắt nhìn quanh để tìm kiếm một cách vô ích những thứ ông đòi hỏi, Charles nhìn thấy con dao găm nhỏ mà Thái hậu đeo ở thắt lưng. Ông vội lấy nó, giật nó ra khỏi vỏ bằng da lừa khảm bạc và lao ra khỏi phòng để tìm đâm Henri d'Anjou ở bất kỳ đâu. Nhưng ra đến tiền phòng do

quá bị kích thích so với sức chịu đựng của mình, đột nhiên ông kiệt quệ: tay ông duỗi ra để rơi con dao nhọn cắm xuống sàn, ông thốt ra một tiếng kêu yếu ớt, đổ sụp người xuống và lăn ra sàn. Cùng lúc đó máu túa ra từ mồm và mũi nhà vua.

- Chúa ơi! - Ông kêu - Chúng giết con! Cứu ta với!

Catherine đang đi theo Charles thấy ông ngã xuống. Bà thản nhiên nhìn ông một lát và không động cựa. Rồi bà tỉnh trí lại không phải vì tình mẫu tử mà vì hoàn cảnh khó xử, bà vừa mở cửa vừa hô hoán:

- Đức vua lâm bệnh! Cứu với! Cứu với!

Nghe tiếng kêu đó, cả bầy người hầu, sĩ quan và các quân thần tất cả ùa vào quanh vị vua trẻ tuổi. Nhưng một người đàn bà đã lao lên trước tất cả mọi người, gạt những kẻ tới xem ra và nâng Charles nhợt nhạt như xác chết dậy.

- Chúng giết ta, nhũ mẫu ai, chúng giết ta - Charles mình đẫm máu và mồ hôi lấm bầm nói.

- Charles! Chúng giết con! - Người đàn bà phúc hậu thốt lên và nhìn khắp các khuôn mặt với ánh mắt khiến chính Catherine cũng phải chùn bước - Đứa nào là kẻ dám giết con?

Charles để hắt ra một tiếng thở dài yếu đuối và ngất đi hoàn toàn.

- A, đức hoàng thượng ốm thật rồi - Thầy Ambroise Paré mà người ta đã cho đi gọi tới nói.

- Bây giờ dù muốn hay không, hấn cũng phải gia hạn - Catherine lạnh lùng tự nhủ.

Bà rời nhà vua để tới chỗ con trai thứ của bà đang khắc khoải đợi chờ kết quả cuộc nói chuyện rất đổi quan trọng này đối với ông ta trong gian tiểu giáo đường.

Chú thích:

(1) Theo huyền thoại người ta tìm thấy Rômuylux đang được chó sói cho bú

Số tử vi

Khi rời khỏi tiểu giáo đường, nơi bà vừa báo cho Henri d'Anjou biết những việc mới xảy ra. Catherine lại gặp René trong phòng bà.

Kể từ hôm Thái hậu tới cửa ở cầu Saint-Michel tới nay, đây là lần đầu bà gặp lại nhà chiêm tinh. Tuy nhiên, hôm trước bà đã viết thư cho ông ta và nay René đích thân đến trả lời Thái hậu.

- Thế nào? - Catherine hỏi - Ông đã gặp y chưa?

- Thưa đã.

- Thế y có khỏe không?

- Có khá hơn.

- Y có nói được không?

- Thưa không, thanh quản đã bị kiếm đâm xuyên qua.

- Ta đã bảo ông trong trường hợp này phải bắt y viết kia mà.

- Tôi đã thử làm, chính y cũng đã cố gắng hết sức, nhưng tay y chỉ vạch được có hai chữ gần như là không nhận ra nổi, rồi y ngất. Tĩnh mạch cổ bị thủng y mất máu nhiều nên hết cả sức.

- Ông có xem những chữ ấy không?

- Đây ạ! - René rút trong túi ra một tờ giấy và trình lên Catherine. Bà hấp tấp mở ra đọc:

- Một chữ M và một chữ O... Hay lại đúng là cái gã De Mole rồi và màn kịch của Marguerite chỉ là để đánh lạc hướng thôi?

- Thưa lệnh bà - René đáp - Tôi xin mạo muội trình bày ý kiến của tôi về việc mà lệnh bà còn ngần ngại chưa nói rõ ý mình. Tôi xin nói rằng ông de Mole quá si tình nên không thể quan tâm nghiêm túc đến chính trị được.

- Ông nghĩ thế à?

- Thưa vâng, nhất là ông ta quá si mê hoàng hậu Navarre nên không thể tận tụy phục vụ đức vua Navarre được, vì người tình thực sự nào mà chả ghen.

- Vậy ông tin chắc hoàn toàn là De Mole đang si tình đấy?

- Tôi tin chắc như vậy.

- Y có đến nhờ ông à?

- Thưa vâng.

- Y xin ông một thứ rượu tình nào phải không?

- Không ạ, chúng tôi chỉ làm phép hình nhân bằng sáp thôi.

- Đâm vào tim à?

- Thưa vâng.

- Thế cái hình nhân ấy vẫn còn chứ?

- Vâng.

- Ở nhà ông?

- Ở nhà tôi.

- Thật lạ là những phép yêu thuật ấy lại có tác dụng thực sự như người ta bảo.

- Lệnh bà thừa cơ trí hơn tôi để xét đoán việc ấy.

- Hoàng hậu Navarre có yêu ông de Mole không?

- Lệnh bà yêu ông ta đến mức có thể liều mình vì ông ta. Hôm qua lệnh bà đã dám đánh liều đem cả danh dự và tính mạng để cứu ông ta. Lệnh bà thấy đấy, vậy mà Người vẫn còn nghi ngờ ư?

- Nghi ngờ gì?

- Nghi ngờ học thuật.

- Tại vì chính học thuật đã phản lại ta - Catherine vừa nói vừa nhìn René nhưng y chịu đựng được cái nhìn ấy một cách tuyệt vời.

- Thưa khi nào vậy?

- Ô! Ông biết ta định nói gì rồi, trừ phi là chính nhà thông thái đã phản lại ta chứ không phải học thuật.

- Tâu lệnh bà, tôi không hiểu Người định nói gì? - Gã người xứ Florence trả lời.

- René ạ, các thứ dầu hương của ông bị bay mùi rồi sao?

- Tâu lệnh bà, khi tôi dùng chúng thì không, nhưng khi chuyển qua tay những người khác thì...

Catherine mỉm cười lắc đầu:

- Sơn của ông tuyệt lắm, René. Môi phu nhân de Sauve càng thắm càng tươi hơn bao giờ hết.

- Tâu lệnh bà, không nên khen sơn của tôi vì nam tước phu nhân de Sauve đã ỷ vào quyền được những nhẽo của mọi người đẹp nên chẳng thèm nói năng gì với tôi về loại sơn ấy nữa. Còn về phần tôi thì sau khi được lệnh bà căn dặn, tôi thấy tốt hơn hết là không nên gửi sơn ấy đến cho bà ta. Lệnh bà để các hộp sơn tại nhà tôi như thế nào thì nay chúng vẫn như thế, chỉ thiếu có một hộp đã bị mất mà tôi vẫn không biết ai đã lấy của tôi và để làm gì.

- Thôi được, René - Catherine đáp - Có lẽ chúng ta sẽ nói chuyện đó sau, còn bây giờ bàn chuyện khác đi.

- Tâu lệnh bà, tôi xin nghe.

- Cần phải làm gì để ước đoán được thời gian sống của một con người?

- Trước hết phải biết ngày sinh, tuổi và sao chiếu mệnh của người đó.

- Rồi sao nữa?

- Phải có tóc và máu của người đó.

- Thế nếu ta đem tóc và máu của người đó tới cho ông, nếu ta nói cho ông biết ngày sinh, tuổi và sao chiếu mệnh của người đó thì ông có thể cho ta biết một cách ước lượng ngày chết của người đó hay không?

- Thưa vâng, chênh lệch cũng chỉ vài ngày thôi.

- Được lắm, ta có tóc rồi, ta sẽ kiếm máu.

- Người ấy sinh ban ngày hay ban đêm?

- Năm giờ hai mươi ba phút chiều.

- Vậy ngày mai xin lệnh bà tới chỗ tôi vào năm giờ. Thí nghiệm phải được tiến hành vào đúng giờ sinh của người đó.

- Được chúng ta sẽ tới - Catherine đáp.

René thi lễ và lui ra không hề tỏ vẻ để ý tới câu "chúng ta sẽ tới", chứng tỏ rằng trái với thói quen, Catherine sẽ không đi một mình.

Tờ mờ sớm hôm sau, Catherine tới cung con trai. Khoảng nửa đêm bà có cho người hỏi thăm tình hình sức khỏe Charles và người ta trình với bà rằng thầy Ambroise Paré đang túc trực bên nhà vua để sẵn sàng trích huyết nếu như rối loạn thần kinh vẫn tiếp diễn.

Trong giấc ngủ nhà vua vẫn giật mình thon thót. Mặt mũi ông xanh xao vì mất máu. Charles ngủ, đầu gối lên vai nhũ mẫu. Bà này ngồi dựa vào tường và không dám đổi tư thế từ ba tiếng đồng hồ nay vì sợ làm mất giấc ngủ của đứa con yêu quý. Thỉnh thoảng bọt sùi nhẹ lên mép người ốm và nhũ mẫu lại

lau đi với một mảnh khăn bằng lụa Batit thêu. Trên đầu giường có một chiếc khăn loang lổ những vết máu lớn.

Catherine đã toan lấy chiếc khăn mùi soa này, nhưng rồi bà nghĩ thứ máu này đã bị trộn với nước bọt chắc không công hiệu lắm. Bà hỏi nữ mẫu xem thầy thuốc đã trích huyết cho con trai bà như người ta đã báo với bà chưa. Nữ mẫu đáp là đã và máu ra nhiều đến nỗi Charles ngất hai lần.

Vốn có chút ít kiến thức về y học như tất cả các công chúa hoàng hậu thời bấy giờ. Thái hậu yêu cầu được xem máu. Chẳng có gì dễ hơn vì thầy thuốc đã dặn người ta giữ máu lại để còn nghiên cứu.

Máu được đựng trong chậu để ở phòng làm việc cạnh phòng ngủ. Catherine qua đó để xem máu, bà đổ chất dung dịch màu đỏ đó vào trong chiếc lọ nhỏ bà đem theo để đựng, rồi trở về cung, tay giấu trong túi vì đầu các ngón tay nhuộm máu có thể khiến việc làm tội lỗi của bà bị lộ.

Lúc bà xuất hiện lại ở cửa buồng làm việc, Charles mở mắt và sững sốt khi nhìn thấy mẹ. Như trong đoạn tiếp của giấc mơ ông nhớ lại tất cả những suy tư hần học của mình.

- Bà đấy à? Đây, bảo cho cái thằng con cung của bà, cái thằng Henri d'Anjou ấy là buổi lễ sẽ được tổ chức vào ngày mai nhé.

- Charles yêu quý - Catherine đáp - Con muốn ngày nào cũng được. Con hãy bình tâm lại và ngủ đi.

Dường như ông nghe theo lời khuyên ấy, Charles nhắm mắt lại.

Catherine cũng chỉ khuyên như người ta khuyên trẻ con hoặc người ốm, nói xong thì đi ra. Nhưng bà vừa khuất và khi tiếng cửa đã khép ại, Charles nhòm ngay dậy, và đột nhiên ông thét lên với giọng còn nghẹn ngào vì cơn kịch phát vừa rồi khiến ông vẫn còn đau đớn:

- Quan chưởng ấn đâu? Ấn đâu? Triều đình đâu? Cho gọi và đem tất cả tới đây!

Mạnh mẽ nhưng đầy âu yếm, nữ mẫu kéo đầu nhà vua lại trên vai mình và bà cố ru cho ông ngủ lại tựa như hồi ông còn trẻ con.

- Không, không ta không ngủ nữa đâu nữ mẫu. Cho gọi quần thần của ta đi, sớm nay ta muốn làm việc. Khi Charles đã nói như thế, thì cần phải tuân lời. Và chính bản thân nữ mẫu mặc dù được hưởng những đặc quyền mà đưa con sữ vương giả dành cho bà, cũng không dám trái lệnh.

Người ta cho triệu những người đức vua đòi tới và buổi lễ được ấn định vào năm hôm sau chứ không phải vào ngay ngày hôm sau vì điều đó thật khó có thể làm được.

Tuy nhiên, tới giờ đã hẹn tức là vào năm giờ, Thái hậu và quận công d'Anjou vẫn tới nhà René. Như chúng ta đã biết, gã này được báo trước về cuộc viếng thăm nên đã chuẩn bị kỹ càng cho buổi làm việc đầy bí ẩn.

Trong căn phòng bên phải, tức là phòng làm lễ hiến tế, trên một bếp lò hồng rực người ta đang nung nóng đỏ một lưỡi thép dành để thể hiện, qua những đường vòng vèo thất thường của nó, số phận của con người mà người ta muốn xin quẻ. Trên bàn thờ có quyển sách ghi các số phận. Đêm hôm trước trời rất trong nên René đã có thể nghiên cứu đường vận động và vị trí của các vì sao.

Henri d'Anjou tới trước tiên. Ông đội tóc giả, đeo mặt nạ và mang một chiếc áo choàng đen che lấp cả dáng người của ông. Thái hậu tới sau và như bà không biết trước rằng con trai chờ mình ở đó, bà chắc chẳng nhận ra ông ta. Thái hậu cất mặt nạ của mình đi còn quận công d'Anjou ngược lại, vẫn giữ nguyên mặt nạ của mình.

- Người sẽ xem sao đêm qua chưa? - Catherine hỏi.

- Tâu lệnh bà đã, và các tinh tú đã báo cho tôi biết quá khứ của người đó. Cũng giống như tất cả những người sinh ra dưới chòm sao Con tôm, người mà lệnh bà muốn hỏi số phận có tấm lòng rực lửa và hết sức kiêu hãnh. Người ấy có thể lực, đã sống gần một phần tư thế kỷ và cho tới nay vẫn được trời ban

cho vinh quang và của cải. Có đúng vậy không, tâu lệnh bà?

- Có lẽ thế - Catherine đáp lại.

- Lệnh bà có máu và tóc đây không?

- Đây! - Và Catherine trao cho pháp sư một mớ tóc màu vàng hung và một lọ máu nhỏ.

René cầm lọ máu, lắc lắc để hoà tan cả hồng cầu và huyết tương rồi nhỏ một giọt lớn thứ máu thịt sống đồng ấy lên trên lưỡi dao nung đỏ. Ngay tức thì giọt máu sủi lên và rỉ ra thành những hình kỳ lạ.

- Ôi tâu lệnh bà - René thốt lên - Tôi thấy ông ta đang quằn quại trong những cơn đau đớn khủng khiếp. Lệnh bà có nghe thấy ông ta rên rỉ, ông ta kêu cứu đến như thế nào không? Lệnh bà có thấy quanh ông ta mọi thứ đều biến thành máu không? Sau nữa lệnh bà có thấy quanh giường chết của ông ta có bao trận chiến lớn đang chuẩn bị nổ ra không? Đây giáo đây này, còn đây là những thanh gươm.

- Còn lâu lắm không? - Catherine hỏi hốt vì một mối xúc động khó tả, bà ngăn bàn tay của d'Anjou đang tò mò vươn ra trên bếp lò.

René tiến lại gần bàn thờ và nhắc lại một lời cầu nguyện phù chú. Ý làm việc đó đầy nhiệt tình và tin tưởng đến nỗi mạch máu hai bên thái dương y phồng lên và toàn thân y co giật trong những cơn xuất thần rùng mình căng thẳng hết như những đồng nữ đền thờ thần Apollon thuở xưa bị co giật rùng mình trên chiếc ghế ngồi bằng đồng và ngay cả trên giường chết nữa.

Cuối cùng y đứng dậy và bảo rằng mọi thứ đã sẵn sàng.

Một tay y cầm lọ máu vẫn còn đầy tới ba phần tư, tay kia y cầm lọn tóc. Sau khi đề nghị Catherine mở sách số ra đọc một đoạn bất kỳ, René đổ tất cả máu lên lưỡi thép, ném lọn tóc vào trong bếp than và lẩm bẩm một câu phù chú bằng tiếng Do Thái cổ mà chính y cũng chẳng hiểu gì.

Tức thì quận công d'Anjou và Catherine nhìn thấy loang ra trên lưỡi thép một gương mặt trắng như mặt một thầy ma bọc trong tấm khăn liệm.

Một gương mặt khác nom tựa như mặt đàn bà cúi mình trên mặt người thứ nhất.

Đồng thời lọn tóc cháy bùng lên thành một ngọn lửa duy nhất sáng chói như một cái lưỡi đỏ lòm và nhanh chóng lụi tàn.

- Một năm! - René kêu lên - Chỉ gần một năm thôi là người này sẽ chết và sẽ chỉ có một người đàn bà khóc than kẻ đó, nhưng không, ở phía đầu lưỡi thép còn có một người đàn bà nữa dường như đang bế một đứa bé trong tay.

Catherine nhìn con trai. Dù là mẹ, bà dường như vẫn có ý hỏi con xem hai người đàn bà ấy là ai.

Nhưng René còn chưa dứt lời thì mảnh sắt lại trở thành màu trắng, mọi hình ảnh trên đó đã lần lượt nhòa đi.

Catherine mở sách ra một cách hú họa, và đọc hai câu sau với giọng lạc đi mặc dù bà đã hết sức cố gắng.

"Không mà người ta e sợ đã chết như vậy

Rất sớm, quá sớm nếu như không cẩn thận giữ mình".

Im lặng nặng nề nhất một lát quanh lò than.

- Thế còn đối với kẻ mà người biết đấy, - Catherine hỏi - Các sao chiếu tháng này như thế nào?

- Tâu lệnh bà, số vẫn thịnh lắm. Trừ phi thắng được số phận bằng cuộc đấu giữa thánh thần với thánh thần, chứ không thì tương lai chắc chắn sẽ thuộc về người này. Tuy nhiên...

- Tuy nhiên sao?

- Một trong số các ngôi sao trong chòm hoa của người này bị một đám mây đen che khuất trong suốt thời gian tôi quan sát.

- A - Catherine kêu lên - Một đám mây đen... Vậy có thể có chút hy vọng chăng?

- Thừa lệnh bà nói về ai vậy? - Quận công d'Anjou hỏi.

Catherine kéo con trai ra khỏi ánh sáng bếp lửa và thấp giọng. Trong lúc đó René quỳ xuống, trong ánh sáng ngọn lửa, y đổ vào tay một giọt máu cuối cùng còn sót lại dưới đáy lọ:

- Mâu thuẫn kỳ lạ thật - Y nói - Nó chứng tỏ rằng những chứng cứ của môn khoa học giản đơn của đám người tầm thường kém vững chắc đến như thế nào! Đối với bất kỳ kẻ nào khác ngoài ta, đối với một tay bác sĩ, một nhà bác học, với chính thầy Ambroise Paré nữa máu này thật thuần khiết, thật dồi dào sinh lực. Cơ thể nào chứa đựng máu này đáng ra phải sống được nhiều năm nữa, ấy vậy mà tất cả sức lực này chẳng bao lâu nữa sẽ biến đi, cuộc sống này phải lui tàn trong vòng một năm nữa!

Catherine và Henri d'Anjou đã quay trở lại và chăm chú nghe. Mắt ông hoàng ánh lên sau lớp mặt nạ.

- Ôi! - René tiếp - Những nhà hoá học thông thường chỉ nắm được hiện tại, còn tương lai và quá khứ thuộc về chúng ta!

- Vậy ông vẫn tin rằng kẻ kia sẽ chết trong vòng một năm nữa à? - Catherine hỏi.

- Tôi tin như thế cũng như tôi tin chắc ở đây chúng ta có ba người đang sống mà sẽ có ngày yên nghỉ trong mồ.

- Nhưng ông vừa nói là máu này thuần khiết, dồi dào sinh lực và có thể cho phép một cuộc sống lâu dài kia mà?

- Thừa vâng, nếu mọi việc theo dòng thường lệ của nó thì như thế. Nhưng nhớ ra có một tai nạn gì đó...

- À đấy, thấy chưa - Catherine nói với Henri - Một tai nạn...

- Than ôi! - Quận công đáp - Lại càng là lý do phải ở lại.

- Ô! Về chuyện ấy thì đừng nghĩ tới nữa, không thể được đâu.

Quận công quay sang phía René:

- Cám ơn nhé - Ông vừa nói vừa cố đổi giọng đi - Người cầm lấy món tiền này.

- Đi thôi, bá tước - Catherine cố ý gán cho con trai một tước vị khác để đánh lạc hướng René.

Và họ đi ra.

- Ôi mẹ ơi - Henri nói - Một tai nạn, mẹ thấy chưa... và nếu tai nạn xảy đến, con lại không có ở đây, con cách xa mẹ những bốn trăm dặm...

- Con ạ, bốn trăm dặm thì đi trong tám ngày thôi.

- Vâng, nhưng làm sao biết được những kẻ kia có để cho con trở về hay không? Ôi mẹ! Sao con lại không được chờ đợi cơ chứ?

- Biết đâu cái tai nạn mà René nói tới lại không phải là cái tai nạn bắt nhà vua nằm liệt giường đau đớn từ hôm qua? Nghe này, về đi con ạ, ta sẽ đi qua cổng nhỏ của tu viện dòng nữ tu Augustin. Đám tùy tùng của ta đợi ta ở đó. Thôi đi đi Henri, nếu có gặp anh con thì coi chừng đừng có làm cho hấn cáu.

Chuyện cơ mật

Điều đầu tiên quận công d'Anjou được biết khi trở về Louvre là lễ đón long trọng các sứ thần được ấn định vào năm hôm sau. Thợ may và thợ làm đồ châu báu đang đợi ông hoàng với những bộ áo quần lộng lẫy và những đồ trang sức tuyệt vời mà nhà vua đã sai làm cho ông.

Trong khi Henri d'Anjou thử áo quần và đồ trang sức trong cơn tức giận khiến mắt ông mờ lẹ thì Henri de Navarre lại rất hớn hởi với một chuỗi ngọc bích, một thanh kiếm chuôi nạm vàng và một chiếc nhẫn quý mà Charles vừa gửi tới cho ông sớm hôm đó.

D'Alençon vừa nhận được một bức thư liền đóng cửa một mình trong phòng để đọc cho thoải mái.

Về phần Coconnas, chàng hỏi thăm tất cả kẻ qua người lại ở Louvre về tin tức bạn mình.

Quả thật ta cũng dễ đoán là Coconnas cũng chẳng ngạc nhiên gì lắm khi thấy De Mole suốt đêm không về, tới sáng ra chàng bắt đầu thấy hơi lo. Vì vậy chàng bắt đầu đi tìm bạn từ quán Tinh tú tới phố Cloche Percée từ phố Cloche Percée tới phố Tizon, từ phố Tizon tới cầu Saint-Michel, rồi lại từ cầu Saint-Michel về tới Louvre.

Đối với những người được hỏi thăm thì cái công việc tìm kiếm này được tiến hành một cách khi thì quá độc đáo, khi thì quá bức bách, và vì chúng ta đã biết tính tình kỳ cục của Coconnas nên cũng dễ hiểu được là giữa chàng và ba vị lãnh chúa trong triều đã xảy ra lời qua tiếng lại và kết thúc theo cái một của thời đó, nghĩa là ngoài bãi đấu. Coconnas đã tận tình để hết tâm lực vào các cuộc gặp gỡ loại này như chàng vẫn thường làm.

Chàng giết chết người thứ nhất và làm bị thương hai người kia, vừa đánh nhau, chàng vừa than thở:

- Tội nghiệp La Mole, hỡi giới tiếng Latinh biết chừng nào!

Đến nỗi nam tước de Boissey, người đấu cuối cùng cũng phải kêu lên khi ngã xuống:

- Ôi lạy Chúa! Coconnas, thay đổi đi một tí, ít ra cũng nói rằng ông ta có biết tiếng Hy Lạp.

Cuối cùng tin đồn về cuộc tiểu trừ trong hành lang đã lộ ra.

Coconnas đau đớn vô cùng, có lúc chàng đã nghĩ rằng tất cả những ông vua ông hoàng đã giết bạn mình và ném xác vào trong một ngục tối nào đấy. Chàng được biết d'Alençon cũng dự cuộc. Và chẳng thềm đêm xia đến cái tôn nghiêm của một ông hoàng theo huyết thống, chàng tới tìm ông ta và đòi giải thích tựa như đối với một quý tộc bình thường vậy.

Mới đầu d'Alençon định tổng cổ cái anh chàng lếu láo dám bắt ông trả lời về những việc ông làm, nhưng Coconnas nói với giọng cộc lốc quá, mắt chàng ánh lên những tia lửa gắt gao quá, và chuyện ba trận đấu trong vòng chưa đầy hai mươi bốn tiếng đặt chàng lên cao quá, nên d'Alençon phải suy nghĩ và thay vì làm theo những toan tính đầu tiên của mình, ông lại trả lời viên quý tộc của mình với một nụ cười dễ mến:

- Ông Coconnas thân mến, quả đúng là đức vua tức giận vì bị ném một bình nước bằng bạc vào vai cùng với quận công d'Anjou bất bình vì bị chụp lên đầu một lọ mút cam và quận công de Guise lấy làm nhục vì bị một tảng thịt lợn rừng ném vào mặt nên đã tham gia việc định giết ông de Mole. Nhưng một người bạn của bạn ông đã xoay chuyển được đòn đánh. Cú đòn đã trượt, ta thề bằng danh dự hoàng tử với ông như thế.

- A! - Coconnas thở phào khi nghe lời đảm bảo ấy - Ôi, mẹ kiếp! Tốt quá, thưa điện hạ, tôi muốn được biết người bạn ấy để bày tỏ lòng biết ơn của tôi.

Ông d'Alençon không nói gì nhưng mỉm cười còn ưu ái hơn trước khiến Coconnas tưởng rằng người bạn đó chẳng phải ai khác ngoài chính hoàng thân.

- Thừa bệ hạ - Chàng nói tiếp - Người đã có lòng kể cho tôi nghe phần đầu câu chuyện, xin hãy gia ân kể nốt phần cuối. Họ định giết bạn tôi, nhưng chưa giết được như điện hạ vừa dạy. Thế nhưng họ đã làm gì ông ta rồi? Xin điện hạ cứ nói đi tôi là người can đảm và biết chịu đựng những tin buồn. Có phải họ đã ném cậu ấy vào đày hầm giam nào rồi phải không?

Càng tốt, có thể hẳn mới cẩn thận hơn. Hẳn không bao giờ chịu nghe lời tôi. Và lại, mẹ kiếp, ta sẽ kéo hẳn ra! Gạch đá cũng chẳng quá rắn đối với tất cả mọi người.

D'Alençon lắc đầu nói:

- Coconnas thân mến, tệ nhất là từ khi có chuyện đó bạn người đã biến mất mà không ai biết ông ta ở đâu.

- Mẹ kiếp! - Anh chàng xứ Piémontais lại tái mặt đi - Hẳn có mà chui xuống âm ty thì tôi cũng sẽ tìm ra.

- Nghe đây - Vì những lý do hoàn toàn khác hẳn, quận công cũng muốn biết chỗ ẩn náu của De Mole như Coconnas - Ta sẽ khuyên người như một người bạn.

- Xin điện hạ cứ dạy.

- Đến gặp hoàng hậu Marguerite xem, chắc bà ta biết cái người mà người đang thương nhớ, ở đâu.

- Tôi cũng xin thú thật với điện hạ là tôi đã nghĩ tới nhưng không dám. Vì ngoài cái việc lệnh bà Marguerite khiến tôi e ngại lắm lắm thì tôi còn sợ lại gặp phải lệnh bà đang khóc lóc. Nhưng nếu điện hạ cam đoan chắc với tôi là De Mole chưa chết và lệnh bà được biết hẳn đang ở đâu thì tôi sẽ thu hết can đảm để tới gặp hoàng hậu.

- Đi đi anh bạn - Quận công nói - Khi nào người có tin thì báo cho ta biết với nhé. Thực tình ta cũng lo lắng chẳng kém gì người. Nhưng này Coconnas, phải nhớ một điều là...

- Điều gì ạ?

- Đừng có nói ta xui người đến. Vì nếu người bất cẩn như thế thì có thể người sẽ chẳng biết được gì đâu?

- Thừa điện hạ, khi điện hạ đã dặn tôi phải giữ mồm giữ miệng về việc này thì tôi sẽ câm như hến hay nín thinh như lệnh bà Thái hậu thôi ạ.

"Ông hoàng tốt bụng, ông hoàng tuyệt vời, ông hoàng đại lương". Coconnas vừa lầm bầm vừa đi tới cung hoàng hậu Navarre.

Marguerite đang chờ Coconnas vì tiếng đồn đại về nỗi tuyệt vọng của chàng đã lan tới tai nàng. Khi được biết niềm thất vọng đó được thể hiện bằng những chiến công như thế nào, nàng gần như đã tha thứ cho Coconnas về tội đã đối xử một cách khá là thô bạo với bạn nàng, quận chúa de Nervers. Anh chàng Piémontais không nói năng gì với quận chúa vì một chuyện xích mích lớn giữa hai người từ hai ba hôm nay. Ngay sau khi được báo danh, chàng được dẫn ngay vào chỗ hoàng hậu.

Coconnas bước vào mà vẫn không thẳng nỗi cơn lúng túng mà chàng đã kể với d'Alençon là thường vẫn cảm thấy mỗi khi ở trước mặt hoàng hậu, sự lúng túng của chàng do tính ưu việt về trí tuệ của hoàng hậu đã gây ra hơn là do sự hơn hẳn về đẳng cấp. Nhưng Marguerite đón tiếp chàng với một nụ cười khiến chàng an tâm ngay.

- Ô, thừa lệnh bà, xin Người hãy trả ông bạn tôi cho tôi. Tôi cầu xin Người đấy, hay ít ra lệnh bà hãy cho tôi biết hẳn ta ra sao rồi, vì tôi không thể sống thiếu hẳn được. Lệnh bà cứ thử tưởng tượng Euyale mà không có Nisus, Damon không có Pythias, hay d'Oreste không có Pylade mà xem. Lệnh bà hãy vì một trong những vị tôi vừa nêu tên mà rủ lòng thương nỗi bất hạnh của tôi, tôi xin thề là tình thương

mền trong lòng họ cũng không thể hơn lòng tôi đối với bạn.

Marguerite mỉm cười và sau khi bắt Coconnas hứa giữ bí mật, nàng kể cho chàng nghe về cuộc trốn chạy qua cửa sổ. Còn về nơi ở của De Mole thì dù cho Coconnas cố vật nài khẩn khoản đến đâu chẳng nữa, nàng vẫn nín thinh. Điều này chỉ làm Coconnas hài lòng có một nửa, vậy nên chàng bèn thả mình theo những ước đoán rất chi ngoai giao khiến rốt cuộc là Marguerite nhận thấy rõ rành rành rằng quận công d'Alençon cũng dính líu đến phân nửa trong cái ý đồ của viện quý tộc của ông ta muốn biết De Mole nay ra sao.

- Thế này, nếu ông đã muốn biết một điều gì hơn nữa về bạn ông, thì xin ông hãy hỏi đức vua de Navarre. Chỉ ông ta mới có quyền nói ra thôi. Còn về phần tôi, tôi chỉ có thể nói với ông rằng người mà ông tìm kiếm vẫn sống. Xin hãy tin lời tôi.

- Thừa lệnh bà, tôi còn tin một điều chắc chắn hơn nữa cơ - Coconnas đáp - Đó là đôi mắt đẹp của lệnh bà không hề phải khóc.

Lòng đầy tin tưởng rằng mình chẳng còn gì để nói thêm sau một câu vừa tóm lược được cả ý nghĩ của mình, vừa thể hiện việc đánh giá cao giá trị của De Mole, Coconnas xin cáo lui, vừa đi vừa nghĩ cách làm lành với phu nhân de Nervers, không phải vì nàng, mà là để thông qua nàng mà biết được cái điều chàng đã không thể moi được ở Marguerite.

Những nỗi đau khổ lớn lao đều là những tình huống bất thường mà trí tuệ con người thường vẫn tìm cách giữ bỏ ngay khi có thể được. Ý nghĩ phải rời bỏ Marguerite khiến trái tim De Mole tan nát. Chàng chịu trốn đi cũng chỉ vì muốn giữ gìn danh dự cho hoàng hậu còn hơn cả để giữ gìn tính mạng mình.

Ngay tối hôm sau, chàng đã trở lại Paris để được nhìn thấy Marguerite ngoài ban công nhà nàng. Về phần Marguerite, dường như cũng có lời mách bảo bí ẩn nào báo cho nàng biết việc chàng trai trở về nên cả buổi tối nàng cứ đứng bên cửa sổ.

Kết quả là cả hai đều đã được nhìn lại nhau với nỗi vui mừng khôn xiết của những niềm hoan lạc bị cấm đoán. Hơn thế nữa, đầu óc ưu sầu và lãng mạn của De Mole lại coi việc trắc trở này như có điều hấp dẫn. Tuy nhiên vì người thực sự si tình chỉ được hạnh phúc lúc chàng ta được nhìn ngắm hoặc chiêm đoạt còn thì chịu khổ đau suốt lúc vắng bóng người yêu, nên De Mole khao khát được gặp lại Marguerite và chăm lo tới việc tổ chức thật nhanh việc trả nàng lại cho chàng, đó là cuộc đi trốn của vua Navarre.

Còn Marguerite, nàng để thả mình trong niềm hạnh phúc được yêu bằng một mối tình tận tụy và trong sáng đến thế. Nàng thường hay tự oán mình về điều mà nàng coi như một sự yêu đuối. Nàng, một trí tuệ đáng sánh với nam nhi, vốn coi khinh những trò nhỏ nhặt của tình yêu tầm thường, vốn dửng dưng với những điều chăm chút con con khiến cho tình yêu đó trở thành niềm hạnh phúc ngọt ngào, tinh tế và đáng ao ước nhất đối với những tâm hồn đa cảm. Nay nàng chỉ coi đó là một ngày hạnh phúc trọn vẹn hay ít ra là kết thúc một cách may mắn khi nàng khoác một chiếc áo choàng trắng bước ra ban công vào khoảng chín giờ và thấy trên bờ sông, trong bóng tối, có một chàng kỵ mã với bàn tay đặt trên môi, trên trái tim. Khi đó nàng bèn ho một tiếng đầy ý nghĩa để nhắc người tình nhớ lại giọng nói thân thương. Đôi khi bàn tay bé nhỏ của nàng lại mạnh dạn ném đi một mảnh thư cuộn quanh một đồ trang sức quý giá, nhất là vì nó đã thuộc về người gửi chứ không phải chất liệu tạo nên đó. Mảnh thư rơi xuống lặn lốc trên nền đá cách chàng trai vài bước chân. Nhanh như cắt, de Mole lao tới tờ thư, siết lên ngực và lại trả lời bức thư cũng theo cách ấy. Và Marguerite chỉ quay trở vào nhà sau khi nghe chìm dần trong đêm tiếng chân ngựa phi xa. Để tới chỗ nàng, chàng đã ra roi thật lực, còn lúc trở về

đường như ngựa chàng được làm bằng cùng thứ vật liệu như con ngựa không lồ đã làm thành Troie. thất thủ khi xưa(1).

Đó là lý do tại sao hoàng hậu không lo lắng gì về số phận của De Mole. Hơn nữa sợ rằng mỗi bước đi của mình đều có người rình rập, nàng từ chối không cho La Mole gặp nàng dưới hình thức nào khác ngoài những cuộc hẹn hò kiểu Tây Ban Nha này. Những cuộc hẹn đó bắt đầu từ khi chàng đi trốn và tối nào cũng lặp lại trong những ngày trước buổi triều kiến của các sứ thần. Như chúng ta đã biết, buổi triều kiến đó bị hoãn lại vài ngày do nghiêm lệnh của Ambroise Paré.

Khoảng chín giờ tối đêm trước ngày có buổi triều kiến, vì mọi người ở Louvre đều đang bận rộn chuẩn bị cho ngày mai, nên Marguerite mở cửa sô và tiến ra ban công. Nàng mới vừa ra thì De Mole hấp tấp hơn ngày thường không chờ thư của Marguerite đã ném thư của mình đi. Lá thư được một bàn tay thành thạo ném đi rơi xuống chân người tình hoàng tộc của chàng. Marguerite hiểu rằng bức thông điệp hẳn có điều gì đặc biệt nên nàng trở vào nhà để đọc.

Trên mặt phải trang đầu của thư có những dòng sau:

"Thưa lệnh bà, tôi cần phải nói chuyện với đức vua Navarre. Việc khẩn cấp. Tôi xin chờ".

Trên mặt phải của trang hai mà người ta có thể xé từ trang thứ nhất ra có những dòng sau:

"Lệnh bà và hoàng hậu của tôi, hãy làm sao cho tôi có thể trao cho nàng một cái hôn mà tôi gửi tới nàng đây. Tôi xin chờ".

Marguerite vừa kịp đọc xong phần thứ hai của lá thư thì nàng đã nghe thấy tiếng Henri de Navarre, với sự giữ ý thường lệ, đang gõ vào cánh cửa lớn và hỏi Gillonne xem liệu ông có thể vào được không.

Tức thì hoàng hậu xé đôi lá thư ra, nhét một trang vào lần áo lót trang kia vào túi, chạy tới đóng cửa sô và lao về phía cửa ra vào, nàng nói:

- Xin bệ hạ hãy vào.

Dù Marguerite đã đóng cửa rất nhanh, nhẹ nhàng và khéo léo, Henri vẫn nhận thấy sự chấn động, các giác quan của ông luôn luôn căng thẳng và ở giữa cái xã hội mà ông rất đỗi ngờ vực này, các giác quan đó đã đạt được sự tinh tường như của người sống trong hoang dã. Nhưng vua Navarre đâu phải là kẻ chuyên chế đến nỗi cấm vợ thở hít khí trời lẫn ngắm trăng sao. Henri vẫn tươi cười và mềm mỏng như mọi khi, ông nói:

- Thưa bà, trong khi các triều thần của chúng ta thử các đồ lễ phục, tôi lại nghĩ tới việc đến trao đổi với bà vài lời về công việc của tôi mà bà vẫn tiếp tục coi như công việc của mình, có phải thế không bà?

- Thưa bệ hạ, đúng vậy, các quyền lợi của chúng ta chẳng vẫn là một đó sao?

- Thưa bà, vì thế nên tôi muốn hỏi bà nghĩ thế nào về việc ông quận công d'Alençon cố tình lẩn tránh tôi từ mấy ngày nay, đến nỗi hôm kia, ông ta rút lui về tận Saint-Germain. Phải chăng đối với ông ta đó là cách để ra đi một mình, vì ông ta ít bị theo dõi hoặc là một cách để không phải ra đi nữa? Xin bà cho biết ý kiến của bà, tôi xin thú thật là nó sẽ giúp tôi khẳng định ý kiến của tôi.

- Bệ hạ thật quả có lý do để lo lắng về sự im lặng của ông em tôi. Cả ngày hôm nay tôi nghĩ về việc đó và thiện ý của tôi là do tình hình thay đổi nên quận công cũng thay đổi theo tình hình.

- Có phải thế có nghĩa là khi thấy vua Charles ốm, quận công d'Anjou trở thành vua Ba Lan, ông ta cũng không thấy phiền lòng nếu được ở lại Paris để canh chừng cái ngai vàng nước Pháp, đúng không?

- Chính thế.

- Thôi được. Tôi cũng chẳng mong gì hơn cho ông ta ở lại.

Tuy nhiên việc này làm thay đổi tất cả kế hoạch của chúng ta vì để ra đi một mình tôi cần được đảm bảo gấp ba lần hơn những điều tôi yêu cầu để ra đi cùng ông em của lệnh bà. Chỉ cần tên và sự có mặt

của ông ta trong công cuộc này cũng đủ để cứu trợ cho tôi rồi. Chỉ có điều làm tôi ngạc nhiên đó là không thấy tăm hơi gì của ông de Mouy cả. Ông ta không có thói quen án binh bất động như vậy. Lệnh bà có tin tức gì không?

- Thưa bệ hạ, tôi ấy à?... - Marguerite ngạc nhiên hỏi - Nhưng tôi làm sao mà...

- Ô! Thế có Chúa chứ, cũng thật hiển nhiên thôi, bà bạn thân mến. Để làm vui lòng tôi, bà đã có nhã ý cứu sống anh chàng De Mole nhỏ bé... Chàng trai đó đã đi Nantes... Đi được thì cũng có thể về được...

- À ra thế, việc này giải thích cho tôi điều khó hiểu khiến từ nãy đến giờ tôi nghĩ mãi không ra - Marguerite đáp - Lúc tôi đi để ngỏ cửa sổ, khi về tôi thấy trên thảm rải sàn có cái gì như một bức thư.

- Bà thấy chưa! - Henri thốt lên.

- Mới đầu tôi chẳng hiểu gì về bức thư này cả và cũng không coi nó là quan trọng. Nhưng có lẽ tôi nhầm, có khi thư lại từ phía ấy gửi đến đây.

- Có thể lắm - Henri đáp - Thậm chí tôi còn dám nói là chắc chắn thế. Tôi có thể xem thư đó được không?

- Tất nhiên rồi, thưa bệ hạ - Marguerite vừa nói vừa trao cho nhà vua lá thư mà nàng đã nhét vào túi.

Nhà vua liếc mắt qua và hỏi:

- Có phải nét chữ của ông de Mole đây không?

- Tôi không biết - Marguerite đáp - Tôi thấy hình như nét chữ có vẻ giả mạo thì phải.

- Thôi kệ, xem nào.

Và Henri đọc:

"Thưa lệnh bà, tôi cần phải nói chuyện với đức vua Navarre. Việc khẩn cấp tôi xin chờ".

- À đây - Henri nói tiếp - Bà thấy chưa, ông ta nói là ông ta chờ.

- Tất nhiên là tôi thấy... Nhưng bệ hạ định làm gì?

- Ô! Quý quái thật! Tôi muốn ông ta đến đây.

- Ông ta đến đây ấy ạ! - Marguerite tròn đôi mắt đẹp của nàng lên nhìn chồng - Sao bệ hạ lại nói vậy?

Một người mà đức vua đã định giết... một người đã bị niêm yết nhận dạng, bị đe dọa Bệ hạ truyền cho ông ta tới đây - Làm sao có thể như thế được? Cửa ra vào đâu có mở đối với những kẻ...

- Đã bị buộc phải trốn qua cửa sổ... Bà định nói thế chứ gì?

- Đúng vậy, bệ hạ đã nói hộ tôi.

- Thế này, nếu như họ biết đường cửa sổ thì cứ việc đi bằng đường ấy thôi, vì tuyệt nhiên là họ không thể đi bằng đường cửa lớn được. Thật đơn giản quá.

- Bệ hạ nghĩ thế ạ? - Marguerite đỏ mặt lên sung sướng khi nghĩ sắp được gần De Mole.

- Tôi tin chắc thế.

- Nhưng làm sao lên được? - Hoàng hậu hỏi.

- Vậy bà không giữ chiếc thang tôi gửi cho bà à? Ô, tôi thật không nhận ra tính vẫn hay lo xa của bà đấy.

- Thưa bệ hạ có chứ - Marguerite đáp.

- Thế thì tốt lắm.

- Vậy bệ hạ định truyền cho tôi làm gì?

- Đơn giản lắm, bà cứ buộc thang vào ban công và để treo ở đây. Nếu đó là de Mouy đang chờ... Tôi dám tin thế lắm... vậy nếu đó là de Mouy đang chờ và muốn lên thì hẳn, cái anh chàng can đảm ấy sẽ lên đây.

Mặt thản nhiên như không, Henri cầm nến soi cho Marguerite đi tìm chiếc thang. Nàng tìm cũng nhanh

thôi. Chiếc thang được cất trong một chiếc tủ trong căn buồng trứ danh kia.

- Được, được lắm - Henri phán - Bây giờ nếu không làm phiền bà nhiều quá thì tôi xin bà buộc thang vào ban công.

- Thưa bệ hạ, tại sao lại là tôi buộc chứ không phải là bệ hạ buộc? - Marguerite hỏi.

- Bởi vì những kẻ âm mưu giỏi nhất cũng chính là những người thận trọng nhất. Nếu ông bạn chúng ta thấy một người đàn ông có thể ông ta sẽ e dè, xin bà hãy hiểu cho.

Marguerite mỉm cười và đi buộc thang.

- Thế, thế - Henri nấp trong góc nhà nói - Bà cứ đứng hẵn ra đi. Tốt lắm, tôi tin chắc là de Mouy sắp trèo lên đấy.

Quả thật, chừng mười phút sau, một người đàn ông say sưa sung sướng leo qua ban công, nhưng khi thấy hoàng hậu không tới đón mình, chàng ta đứng lại ngập ngừng vài giây. Thay cho Marguerite, Henri tiến ra và ân cần nói:

- Ô không phải de Mouy, té ra là ông de La Mole. Chào ông, ông de Mole, kìa xin ông vào đi chứ.

De Mole ngẩn người ra một lát.

Có lẽ nếu chàng còn treo lơ lửng trên thang chứ không phải đã đặt chân lên ban công rồi thì chàng sẽ ngã lộn cổ ra sau mắt.

- Ông đã muốn hầu chuyện đức vua Navarre về những công việc khẩn cấp - Marguerite nói - Tôi cho người báo với Hoàng thượng và Người đã tới đây.

Henri tới đóng cửa sỏ lại.

"Em yêu mình" - Marguerite vừa nói vừa hấp tấp siết tay chàng trai.

- Thế nào, ông de Mole - Henri kéo ghế cho De Mole và hỏi - Có chuyện gì vậy?

- Tâu bệ hạ - La Mole đáp - Tôi vừa mới chia tay với ông de Mouy ở chỗ chắn đường. Ông ta muốn biết Maurevel đã nói năng gì chưa và việc ông ta có mặt ở phòng bệ hạ hôm đó đã bị phát giác hay chưa?

- Chưa đâu, nhưng cũng chẳng lâu nữa đâu. Vì thế chúng ta phải nhanh nhanh lên thôi.

- Ý bệ hạ cũng trùng với ý kiến ông de Mouy. Vậy nếu tối mai ông d'Alençon sẵn sàng ra đi thì ông ta phải có mặt ở cửa ô Saint-Marcel với một trăm năm mươi tùy tùng. Năm trăm người nữa sẽ đợi Hoàng thượng và điện hạ tại Fontainebleau, rồi từ đó người sẽ đi qua Blois, Angoulême và tới Bordeaux.

- Thưa bà - Henri quay sang hỏi vợ - Ngày mai, về phần tôi tôi sẽ sẵn sàng, còn lệnh bà?

De Mole nhìn Marguerite đăm đăm với ánh mắt đầy lo âu.

- Tôi đã hứa với Hoàng thượng. Người đi đâu tôi sẽ theo đây.

- Nhưng bệ hạ cũng biết rằng ông d'Alençon cũng phải ra đi cùng chúng ta. Không thể nửa vời với ông ta được, hoặc ông ta phục vụ chúng ta, hoặc ông ta phản chúng ta, nếu ông ta ngập ngừng thì chúng ta cũng phải án binh bất động.

- Liệu ông ta có biết gì về dự định này không, ông de Mole? - Henri hỏi.

- Ông ta đã nhận được một bức thư của ông de Mouy cách đây vài hôm.

- À à! Thế mà ông ta chẳng nói gì với ta! - Henri thốt lên.

- Xin bệ hạ hãy cảnh giác - Marguerite nói.

- Xin bà yên tâm, tôi vẫn cẩn thận. Làm sao trả lời cho ông de Mouy được?

- Tâu bệ hạ, xin Người đừng lo ngại gì cả. Ngày mai trong buổi lễ tiếp các sứ thần, ông ta sẽ ở đâu đấy quanh bệ hạ, dù cho bệ hạ có nhìn thấy ông ta hay không. Chỉ cần một câu trong bài diễn văn của hoàng hậu là đủ khiến ông ta hiểu được rằng bệ hạ có đồng ý hay không, ông ta phải trốn đi hay ở lại

chờ Người. Nếu quận công d'Alençon từ chối, ông ta chỉ cần mười lăm hôm để tổ chức lại tất cả nhân danh bộ hạ.

- De Mouy quả là người quý giá thật - Henri nói - Lệnh bà có thể xen cái câu ấy vào bài diễn văn của lệnh bà được không?

- Dễ lắm - Marguerite đáp.

- Thế ngày mai ta sẽ gặp ông d'Alençon, de Mouy cứ ở chỗ ông ta và phải chú ý chưa nói nửa lời đã hiểu đấy nhé.

- Tâu bộ hạ, ông ta sẽ ở vị trí của mình.

- Nay ông De Mole, ông đi trả lời ông de Mouy cho ta nhé

- Henri nói - Chắc quanh đây ông có ngựa với người hầu nào chứ?

- Có Orthon đang đợi tôi trên bờ sông.

- Thôi đi ra gặp hắn đi, bá tước.Ồ không, không phải bằng đường cửa sổ đâu, làm thế chỉ ổn trong các trường hợp cần kíp lắm thôi. Người ta có thể nhìn thấy ông, họ không biết ông liêu thân như thế vì ta nên ông sẽ làm hoàng hậu mang tiếng mất.

- Vậy đi bằng đường nào, thưa bộ hạ?

- Ông không thể vào Louvre một mình, nhưng ông có thể đi ra với ta, ta có khẩu lệnh đây. Ông và ta đều có áo choàng. Chúng ta cứ quần áo vào và sẽ qua được cửa ghi-sê không khó khăn gì. Vả lại, ta cũng muốn được ra vài lệnh đặc biệt cho Orthon. Chờ ở đây nhé, ta ra xem có ai ngoài hành lang không.

Về mặt thần nhiên nhất đời, Henri ra dò đường, de Mole còn lại một mình với hoàng hậu, chàng nói:

- Ôi khi nào tôi lại được gặp lệnh bà?

- Nếu chúng ta trốn thì tối mai mình sẽ gặp nhau, nếu không thì một tối nào đó trong vài hôm nữa.

- Ông de Mole - Henri vừa bước vào vừa nói - Ông đi được rồi đấy, không có ai.

De Mole kính cẩn nghiêng mình thi lễ hoàng hậu.

- Xin lệnh bà hãy đưa tay cho ông ta hôn - Henri nói - Ông de Mole không phải là một triều thần bình thường.

Marguerite tuân lời.

- Nhân thế - Henri tiếp - Xin bà hãy cất chiếc thang dây cho cẩn thận. Đó là một đồ dùng quý báu đối với những kẻ đang âm mưu, những lúc ta ít ngờ tới nhất lại có thể là lúc ta cần tới nó. Nào, đi thôi, ông de Mole.

Chú thích:

(1) Con ngựa không lồ thành Troie. được làm bằng gỗ, trong có giấu binh lính vào chiếm thành

Các sứ thần

Ngày hôm sau toàn dân Paris đổ xô tới khu ngoại ô Saint-Antoine, nơi đã được ấn định cho các sứ thần tiến vào theo cửa đó. Một hàng lính Thụy Sĩ vây lấy đám đông và nhiều binh đội kỵ binh bảo vệ cho các vương hầu và các mệnh phụ phu nhân lên đón đoàn sứ thần.

Chẳng bao lâu ở quảng trường Saint-Antoine thấy xuất hiện một toán kỵ mã ăn vận màu vàng lẫn màu đỏ, với mũ trùm và áo choàng có một lớp lông thú bên trong, tay cầm những thanh đao Thổ Nhĩ Kỳ.

Các sĩ quan đi hai bên đoàn người. Đằng sau toán thứ nhất này là toán thứ hai được trang bị với một vẻ hào nhoáng hoàn toàn Đông phương. Toán này đi trước đoàn sứ thần gồm bốn người trang phục thật lộng lẫy tiêu biểu cho một trong những vương quốc hiệp sĩ đầy huyền thoại của thế kỷ XVI.

Một trong số các sứ thần là giám mục thành Cracovie. Ông bận bộ y phục nửa như giáo chủ nửa như chiến binh nhưng rực rỡ những vàng và đá quý. Con ngựa trắng của ông với bờm lông dài phấp phới, bước chân rất cao, mũi như phì ra lửa khói. Không ai nghĩ rằng từ cả tháng nay con vật cao quý đó phải chạy mười lăm dặm một ngày trên những đoạn đường mà thời tiết xấu đã khiến cho người ta gần như không thể đi lại được.

Bên giám mục là vương gia Lasco, một vương hầu đầy thế lực gần gũi với ngai vàng đến nỗi ông vừa giàu có vừa kiêu ngạo như vua chúa.

Sau hai vị sứ thần chính là hai vương gia thuộc dòng dõi cao sang, rồi đến một đoàn các lãnh chúa Ba Lan mà ngực được phủ đầy lụa là, vàng bạc, châu báu khiến đám thần dân trầm trồ ồn ào thán phục. Quả thực những kỵ sĩ Pháp dù phục sức đã rất sang trọng nhưng cũng hoàn toàn bị lu mờ trước những người mới tới mà họ dè bieu chê bai là đám man di.

Cho tới phút cuối, Catherine vẫn còn mong mỗi buổi triều kiến sẽ lại được hoãn và quyết định của nhà vua sẽ phải nhường bước trước bệnh tình của ông vẫn đang tiếp diễn. Nhưng tới ngày đã định, khi bà thấy Charles mặt tái xanh như một hồn ma khoác chiếc hoàng bào lộng lẫy vào người thì bà hiểu rằng bề ngoài mình vẫn phải cúi đầu khuất phục trước ý chí sắt đá đó. Và bà bắt đầu tin rằng nơi đi đầy lộng lẫy của Henri d'Anjou là chỗ ẩn thân chắc chắn hơn cả cho ông.

Trừ vài lời đã nói khi ông vừa mở mắt lúc Thái hậu bước ra khỏi phòng làm việc, Charles không hề nói gì với Catherine kể từ hôm có vụ rắc rối khiến ông bị lên cơn đến suýt bỏ mạng.

Ai nấy ở Louvre đều biết giữa Thái hậu và nhà vua đã có chuyện đôi co khùng khiếp mà không biết rõ được nguyên nhân. Những kẻ táo gan nhất cũng run sợ trước sự lạnh lùng cam nín này như loài chim hoảng sợ trước sự bình lặng đầy đe dọa đi trước cơn giông.

Tuy nhiên ở Louvre, mọi thứ đều được chuẩn bị, dường như không phải cho một buổi hội hè mà là để cho một nghi thức tang lễ nào đó. Mọi người đều tuân lệnh với kẻ thụ động tẻ nhạt. Người ta biết rằng chính Catherine cũng gần như phải run sợ và ai nấy cũng đều run sợ theo.

Phòng khách lớn của lâu đài đã được chuẩn bị. Vì những nghi lễ kiểu này thường vẫn công khai nên vệ binh và lính gác được lệnh để cho các sứ thần và cả đám dân chúng được vào cho tới khi chật hết các phòng và sân cung thì thôi.

Về phần Paris, quang cảnh của nó vẫn là quang cảnh mà thành phố lớn này vẫn thường phô ra vào những dịp tương tự: nghĩa là rất những hồi hả với tò mò. Tuy vậy, kẻ nào để ý nhìn kỹ người dân thủ đô ngày hôm ấy thì có thể nhận thấy những gương mặt thị dân ngày thơ thộn ra, có không ít người quần

mình trong những chiếc áo choàng lớn, đưa mắt, vẫy tay ra hiệu cho nhau khi họ ở cách xa nhau hoặc thì thầm trao đổi vội vàng vài lời đầy ý nghĩa khi họ ở gần nhau. Và lại, những kẻ này có vẻ rất bận tâm tới đám rước, là những người theo sát nó và dường như nhận mệnh lệnh từ một cụ già đáng kính mà đôi mắt đen nhánh tinh anh để lộ rõ vẻ nét lạnh lợi trái hẳn với chòm râu bạc trắng và cặp lông mày ngả màu tiêu muối. Quả tình, hoặc do chính sức mình, hoặc được sự cố gắng của đồng đội giúp sức, ông cụ này là một trong những người đầu tiên lọt được vào Louvre.

Nhờ sự thông cảm của viên chỉ huy lính Thụy sĩ vốn là một tay Tân giáo dù đã cải đạo vẫn mang rất ít tính Gia tô giáo, cụ già đã xoay sở được một chỗ đứng sau các sứ thần, đứng trước mặt Marguerite và Henri de Navarre.

Được De Mole báo trước rằng de Mouy sẽ dự buổi lễ dưới một hình thức cải trang nào đó, Henri đưa mắt nhìn tứ phía. Cuối cùng ánh mắt ông gặp mắt cụ già và ông không rời ánh mắt ấy; de Mouy ra dấu làm tiêu tan mọi nghi ngờ của vua Navarre. Chàng cải trang khéo đến nỗi chính Henri cũng không ngờ được rằng ông cụ già với chòm râu bạc phơ này lại có thể là viên thủ lĩnh Tân giáo kiên cường đã tự vệ một cách can đảm đến thế năm sáu ngày trước đây. Henri ghé tai hoàng hậu nói nhỏ một lời khiến ánh mắt nàng cũng hướng về de Mouy. Rồi đôi mắt đẹp của nàng lướt qua tận những dãy cuối của sảnh đường: nàng tìm De Mole mà không thấy.

De Mole không có mặt ở đây.

Các bài diễn văn bắt đầu. Bài đầu tiên được dành cho đức vua, nhân danh Nghị viện, Lasco xin phép nhà vua chấp thuận cho việc ngai vàng xứ Ba Lan được dâng lên một ông hoàng của hoàng tộc Pháp.

Charles trả lời bằng một lời đồng ý ngắn gọn và chuẩn xác. Ông giới thiệu quận công d'Anjou hoàng đệ, ngợi khen lòng dũng cảm của ông này với các sứ thần Ba Lan. Ông nói bằng tiếng Pháp, cứ mỗi một đoạn lại có người phiên dịch lời ông. Và mỗi khi đến lượt phiên dịch nói, người ta có thể thấy nhà vua đưa lên miệng một chiếc mùi soa và mỗi lần mùi soa rơi khỏi miệng ông lại là một lần thấm máu.

Khi câu trả lời của Charles đã dứt, Lasco quay sang quận công d'Anjou nghiêng mình và bắt đầu một bài diễn văn tiếng latin trong đó nhân danh dân tộc Ba Lan ông xin dâng ngai vàng cho quận công. Quận công cũng trả lời bằng thứ tiếng đó. Với giọng nói mà ông hoài công kiềm chế nổi xúc động, ông bày tỏ lòng biết ơn được chấp nhận niềm vinh dự dành cho ông. Suốt trong lúc quận công nói, Charles đứng mím môi, mắt nhìn chăm chăm, bất động và đầy đe dọa như ánh mắt một con chim ưng.

Khi quận công d'Anjou dứt lời, Lasco đỡ lấy chiếc vương miện của dòng họ Jagellons(1) đang được đặt trên một tấm đệm nhung đỏ, trao nó cho Charles trong khi hai vị vương hầu Ba Lan khoác chiếc áo hoàng bào lên mình quận công d'Anjou.

Charles ra hiệu cho ông em. Quận công d'Anjou tới quỳ trước mặt ông và Charles tự tay mình đặt vòng vương miện lên đầu d'Anjou, rồi hai vị vua trao đổi với nhau một cái hôn thù hận nhất mà chưa bao giờ anh em ruột lại có thể làm như vậy.

Một viên truyền lệnh sứ tức thì hô lớn:

"Alexandre Edouard Henri nước Pháp, tước quận công d'Anjou, vừa được tấn phong vua Ba Lan. Đức vua Ba Lan vạn tuế!"

Toàn thể cử tọa cũng đồng thanh hô lên:

"Đức vua Ba Lan vạn tuế!"

Khi đó Lasco bắt đầu quay sang Marguerite. Bài diễn văn dành cho bà hoàng xinh đẹp được đề đến cuối cùng. Và vì đây là một cử chỉ lịch thiệp để làm nổi bật tài năng của nàng nên ai nấy đều rất chú ý đến bài đáp từ của nàng soạn bằng tiếng Latinh. Chúng ta đã biết rằng chính Marguerite đã tự soạn lấy bài diễn văn này.

Diễn văn của Lasco cho thấy đó đúng ra là một lời ca ngợi thì hơn là một bài diễn văn. Dù là dân Sarmate thật đấy, nhưng ông vẫn bị bà hoàng xinh đẹp xứ Navarre chinh phục. Bằng ngôn ngữ của Ovide nhưng mượn giọng văn của Ronsard, ông nói rằng khi rời Varsovie ra đi vào giữa đêm tối mịt mù, ông và các bạn đồng hành ắt đã không thể biết được đường đi nếu như không được hai ngôi sao sáng dẫn đường như các vua mages(2) thuở trước. Những ngôi sao đó ngày càng trở nên sáng chói khi họ tới gần nước Pháp và giờ đây họ nhận ra đó chẳng phải gì khác hơn ngoài đôi mắt đẹp của hoàng hậu Navarre. Rồi chuyển từ kinh Phúc âm sang kinh Coran, từ xứ Syrie tới xứ Arập Pétrée, từ Nazereth tới La Mesque ông kết thúc bài diễn văn của mình nói rằng giờ đây sẵn lòng làm điều mà các tín đồ nhiệt thành của Đấng Tiên tri(3) đã làm, một khi họ đã có diễm phúc được nhìn thấy mộ của Đấng Tiên tri, họ tự chọc thủng mắt mình vì xét rằng sau khi được nhìn thấy một điều tốt đẹp đến thế thì trên đời này chẳng còn gì đáng để chiêm ngưỡng nữa.

Bài diễn văn được nhiều người biết tiếng Latinh nhiệt liệt vỗ tay vì họ cũng đồng ý với diễn giả và cả những người không biết tiếng cũng vỗ tay vì họ muốn tỏ ra là mình cũng biết.

Trước hết Marguerite duyên dáng cúi chào vị vương hầu Sarmate lịch thiệp, rồi vừa trả lời viên sứ thần, mắt đăm đăm nhìn vào de Mouy, nàng bắt đầu bằng những lời sau:

"Sự có mặt không ngờ của ngài tại triều đình này khiến chồng tôi và tôi vô cùng vui sướng nếu nó không đem lại một điều bất hạnh lớn; đó là việc mất đi không những một người anh, mà còn là một người bạn".

Những lời đó có hai nghĩa, vừa được dành cho de Mouy, cũng có thể là để nói với Henri d'Anjou. Vì vậy nên ông này cúi chào tỏ ý biết ơn.

Charles không nhớ là mình có được đọc câu này trong bài diễn văn trình qua vài ngày trước hay không, nhưng ông không coi trọng lắm những lời như vậy của Marguerite vì cho rằng đó chỉ là một bài diễn văn xã giao bình thường. Vả lại ông hiểu tiếng Latinh rất kém.

Marguerite tiếp:

"Chúng tôi tuyệt vọng vì phải chia tay với anh trong khi chúng tôi những muốn được ra đi cùng anh. Nhưng cái số phận đã buộc anh phải rời ngay Paris, số phận ấy cũng ràng buộc chúng tôi ở lại thành phố này. Vậy hãy đi đi, người anh yêu quý hãy đi đi, người bạn thân yêu, hãy ra đi không có chúng tôi. Niềm hy vọng và mọi ước muốn của chúng tôi cũng đi theo anh".

Người ta dễ đoán được rằng de Mouy lắng nghe rất chăm chú những lời tuy là nói với các sứ thần, chính ra lại chỉ để cho chàng. Henri cũng hai ba lần lúc lắc đầu tỏ ý phủ nhận để chàng trai Tân giáo hiểu rằng d'Alençon đã từ chối, nhưng cử chỉ này vốn có thể do ngẫu nhiên gây ra để bị de Mouy coi là chưa đủ nếu như không có những lời của Marguerite khẳng định thêm. Tuy nhiên, trong khi de Mouy chăm chú nhìn và lắng nghe Marguerite thì đôi mắt đen sáng long lanh, dưới cặp lông mày xám bạc của chàng khiến Catherine sững sốt. Bà giật mình và không rời mắt khỏi phía này.

"Mặt mũi lạ nhỉ - Bà vừa lẩm bẫm vừa tiếp tục giữ vẻ mặt mình cho thích hợp với các quy tắc lễ nghi - Cái kẻ đang nhìn Marguerite chăm chú kia là ai nhỉ? Mà Marguerite và Henri cũng nhìn y ghê lắm".

Tuy vậy, hoàng hậu Navarre tiếp tục bài diễn văn mà từ đoạn đó trở đi là để đáp lại những lời lịch thiệp của sứ thần Ba Lan.

Trong khi Catherine cố moi óc đoán xem tên của ông già đẹp lão này thì viên chủ lễ tiến lại gần bà từ phía sau, trao cho bà một túi nhỏ bằng satanh thơm phức trong có một tờ giấy gấp tư.

Thái hậu mở túi, rút giấy ra và đọc:

"Nhờ một thứ thuốc tăng lực mà tôi vừa trao cho. Maurevel đã hơi khỏe và có thể biết được tên người đã có mặt trong phòng đức vua Navarre. Đó là ông de Mouy".

"De Mouy! - Thái hậu nghĩ - Thế đây, ta đã linh cảm thấy mà. Nhưng cái lão già kia... Ô, quái nhỉ!... Lão già kia, là..."

Catherine mắt đờ ra miệng há hốc.

Rồi bà nghiêng người xuống bên tai viên chỉ huy vệ binh đứng cạnh bà:

- Nhìn kia, ông de Nancey, nhưng đừng có lộ liễu quá, nhìn vương hầu Lasco đang nói kia kia. Sau lưng ông ta... đúng rồi, ông có thấy một ông già râu bạc, mặc đồ nhung đen không?

- Thừa lệnh bà có - Viên chỉ huy trả lời.

- Được lắm, đừng có rời mắt khỏi y nhé.

- Cái người mà đức vua Navarre đang ra hiệu có phải không ạ?

- Đúng thế. Ông lấy mười người ra đứng ngoài cửa, và khi y đi ra hãy nhân danh đức vua mà mời y ở lại dự tiệc. Nếu y đi theo ông, thì hãy dẫn vào một phòng và giữ y ở đấy. Nếu y kháng cự lại thì sống hay chết cũng bắt cho bằng được. Thôi đi đi!

May thay Henri vốn chẳng quan tâm mấy đến bài diễn văn của Marguerite lắm mà đã để mắt đến Catherine và không để lọt qua một sự biến đổi nào trên gương mặt của Thái hậu. Khi thấy Thái hậu chăm chú nhìn de Mouy như thế, ông đã cảm thấy lo lắng, khi thấy Thái hậu ban lệnh cho viên chỉ huy vệ binh, ông lập tức hiểu ra hết.

Chính lúc đó ông đã ra hiệu cho de Mouy và bị ông de Nancey bắt gặp. Cử chỉ đó, trong ngôn ngữ tín hiệu có nghĩa là: "Anh bị lộ rồi, trốn đi ngay lập tức".

De Mouy kịp hiểu dấu hiệu đó, nó cũng rất khớp với đoạn diễn văn của Marguerite dành cho chàng. Không để nói nhiều lời, chàng lẩn vào đám đông và biến mất.

Nhưng Henri chỉ yên tâm khi thấy ông de Nancey quay lại chỗ Catherine và vẻ cau có trên gương mặt Thái hậu làm ông hiểu rằng ông này đang báo cho bà biết là ông ta đã bị chậm trễ. Buổi triều kiến chấm dứt. Marguerite còn trao đổi vài lời không chính thức với Lasco.

Nhà vua lão đảo đứng dậy, cúi chào và dựa vào vai Ambroise Paré để đi ra. Từ khi có sự cố xảy ra, ông thầy thuốc không rời Charles một bước.

Catherine mặt nhợt nhạt vì tức giận, cùng Henri cảm lạnh trong đau buồn đi theo sau nhà vua.

Về phần quận công d'Alençon, ông đóng một vai trò hoàn toàn mờ nhạt trong buổi lễ. Ánh mắt Charles vốn không rời quận công d'Anjou lấy một phút, không lúc nào dừng lại ở ông.

Vị tân vương Ba Lan cảm thấy bơ vơ lạc lõng. Bọn lũ người mọi rợ phương Bắc này bắt rời xa bà mẹ, ông ta cũng như Antée con trai nữ thần Đất bị mất sức mạnh của mình khi bị Hercule nhấc bổng lên trong tay. Một khi đã ra ngoài biên giới, quận công d'Anjou tự coi như vĩnh viễn bị loại khỏi ngai vàng nước Pháp.

Vì vậy đáng lẽ đi theo nhà vua thì ông lại lui về cung Thái hậu. Ông ta thấy bà cũng đăm chiêu u ám như ông, vì bà đang nghĩ tới gương mặt thanh tú nhưng giễu cợt mà bà đã không rời mắt khỏi trong suốt buổi lễ, tới cái tay người Bearn mà dường như số phận đang dọn chỗ bằng mọi cách để quét sạch quanh y các vị vua và hoàng tử sát nhân, những kẻ thù và vật trở ngại đối với y. Thấy mặt đưa con cung tái nhợt dưới vòng vương miện, người như muốn khuy xuống dưới chiếc hoàng bào, lặng lẽ chấp đôi bàn tay đẹp giống mẹ lại khẩn cầu bà, Catherine đứng dậy tới gần ông ta.

- Ôi mẹ ơi - Vua Ba Lan thốt lên - Bây giờ con đành phải chịu bỏ xác ở nơi lưu đày thôi!

- Con ạ, sao con nhanh quên lời tiên tri của René thế? Cứ yên tâm, con sẽ không ở đó lâu đâu.

- Mẹ ơi, con khẩn khoản xin mẹ hãy báo tin cho con biết ngay khi có chút lời đồn đại nào, chút dấu hiệu nào cho thấy ngai vàng Pháp có thể bị bỏ trống...

- Con hãy an tâm - Catherine đáp - Cho tới cái ngày mà chỉ hai mẹ con ta đều chờ đợi đó, lúc nào

trong chuồng ngựa của ta cũng có một con ngựa yên cương sẵn sàng và trong tiền phòng của ta một người đưa tin lúc nào cũng có thể sẵn sàng lên đường tới Ba Lan.

Chú thích:

- (1) Trị vì Ba Lan từ 1386 đến 1572
- (2) Các vua mages đã được sao dân đường tới chỗ Chúa Giêsu ra đời
- (3) Prophète = Đáng tiên tri Chỉ giáo chủ Mohamet đạo Hồi.

Oreste và Pylade (1)

Sau khi Henri d'Anjou ra đi, người ta có thể nói rằng bình yên và hạnh phúc lại trở lại trong cung Louvre nơi ở của cái gia đình Atrides (2) này.

Quên đi những thói ưu tư thường ngày, Charles dần dần khỏe lại, rắn rỏi trở lại. Ông đi săn với Henri và nói chuyện săn bắn với ông hôm nay để bù lại trong những ngày ông không thể đi săn được. Ông chỉ phê phán Henri mỗi một tội, đó là sự dửng dưng của ông này với việc săn bằng chim, và nói rằng Henri sẽ là một ông hoàng hoàn hảo nếu ông ta biết luyện các loài chim ưng cũng tài như ông luyện các loại chó săn nòi vậy.

Catherine lại trở thành hiền mẫu như trước: bà ngọt ngào với Charles và d'Alençon, ve vuốt Henri và Marguerite, dịu dàng với quận chúa de Nervers và phu nhân de Sauve. Viện có rằng Maurevel bị thương trong khi thừa hành một mệnh lệnh của bà, bà có lòng tử tế đến độ đã hạ cố tới thăm y đang bình phục tại nhà y ở phố Cerisaie.

Marguerite tiếp tục những cuộc yêu đương kiêu Tây Ban Nha của nàng(3).

Tối nào nàng cũng mở cửa sổ và trao đổi với De Mole bằng cử chỉ và thư từ. Trong mỗi bức thư, chàng trai lại nhắc bà Hoàng xinh đẹp nhớ rằng nàng đã hứa thưởng cho sự lưu đày của chàng bằng vài giây phút ở ngôi nhà phố Cloche Percée.

Chỉ có một người là cô độc và lạc lõng trong cung Louvre giờ đây đã trở nên lặng lẽ thanh bình đến thế. Người đó là ông bạn của chúng ta, bá tước Anibal de Coconnas.

Quả thực, biết De Mole còn sống đã là điều đáng kể rồi và may hơn nữa là vẫn được yêu dấu bởi phu nhân de Nervers, người đàn bà vui tươi và ngông cuồng nhất trong những người đàn bà trong cung. Nhưng niềm hạnh phúc được ở bên nhau mà quận chúa ban cho chàng, sự thanh thản mà Marguerite đã đem lại cho chàng khi cho chàng biết về số phận người bạn chung của họ, những điều đó dưới mắt Coconnas cũng chẳng đáng giá bằng một giờ cùng De Mole kể cả ở quán ông bạn La Hurière bên một hũ rượu vang ngon, hoặc cùng nhau tiến hành những cuộc dạo chơi rồ dại trong các xó xỉnh của thành Paris, nơi mà một quý tộc lương thiện có thể vớ được vài vết sứt sẹo trên da thịt, trong túi tiền hay trên y phục của mình.

Dù có xấu hổ thay cho loài người thì cũng phải thú nhận rằng phu nhân de Nervers rất tức mình khi phải chịu đựng sự cạnh tranh này của De Mole. Không phải nàng ghét anh chàng xứ Provençal. Ngược lại, do bản năng không cưỡng lại được khiến cho mọi người đàn bà đều làm duyên làm dáng với người tình của một người đàn bà khác, nhất là khi người đàn bà khác kia lại là bạn mình, nàng cũng không ngót nhìn De Mole bằng đôi mắt xanh màu ngọc bích của nàng. Và trong những ngày nàng nổi cơn ngông như thế, sao chiếu mệnh của Coconnas có phần lu mờ đi trong bầu trời của cô tình nhân xinh đẹp. Và Coconnas cũng có thể ghen tị với những cái siết tay và cả lô những trò dễ thương của quận chúa với bạn chàng. Tuy có thể cắt cổ mười lăm người chỉ vì một cái liếc của người yêu, nhưng Coconnas lại ít ghen với De Mole đến nỗi đôi khi sau những trò dâm dớ của quận chúa, chàng lại thì thầm vào tai bạn vài lời đề nghị khiến anh chàng Provençal phải đỏ mặt.

Tình trạng này dẫn đến chỗ là do vắng mặt De Mole nên Henriette bị mất đi tất cả những điều thích thú mà Coconnas đem lại cho nàng, tức là sự vui vẻ bất tận và những trò ngông không biết chán của chàng. Có lần nàng tới cầu khẩn Marguerite trả lại cho nàng cái kẻ thứ ba bắt buộc phải có ấy, nếu không thì

đầu óc và trái tim Coconnas ngày một tan biến dần đi.

Vốn thông cảm và cũng do bị những lời nài nỉ của De Mole và những mong muốn của chính trái tim nàng thúc giục nữa nên Marguerite hẹn với Henriette tới ngôi nhà có hai cửa vào ngày hôm sau, để bàn kỹ về những việc đó trong một cuộc mạn đàm mà không ai có thể ngắt quãng.

Coconnas chẳng hờn hờ gì khi nhận được thư của Henriette triệu chàng đến phố Tizon vào hồi chín giờ rưỡi. Nhưng chàng vẫn tới chỗ hẹn và gặp luôn Henriette đã bắt đầu nổi cáu vì đến trước giờ và phải chờ.

- Xì thưa ông - Nàng nói - Thật bất lịch sự khi bắt một phụ nữ, chưa nói là một công chúa đầu nhé, phải chờ đợi thế này.

- Ôi! Chờ với đợi, đúng là từ ngữ của mình - Coconnas đáp - Tôi xin đánh cuộc ngược lại là chúng mình còn đến trước là đằng khác.

- Tôi đến trước thì đúng rồi.

- Chậc, tôi cũng thế. Tôi đánh cuộc với mình bây giờ cùng lắm chỉ mới mười giờ.

- Đây, thư của tôi ghi là chín rưỡi đấy nhé.

- Chính vì thế mà tôi đi từ Louvre lúc chín giờ vì tôi phải trực chỗ ông quận công d'Alençon, nhân thể cũng xin nói thêm như vậy. Thế nên khoảng một tiếng đồng hồ nữa thì tôi buộc phải chia tay với mình.

- Mình sợng lắm đấy?

- Không, tôi xin thề đấy! Ông d'Alençon là một ông hoàng hay cầu nhàu gắt gỏng, thà bị đôi môi xinh đẹp của mình gây sự còn hơn là bị cái mồm méo mó của ông ta cà khịa.

- Nào, khá hơn rồi đấy... mình bảo là mình rời Louvre lúc chín giờ à?

- Ồ, lạ Chúa, đúng thế, tôi định đến thẳng đây, nhưng khi tới góc phố Grenelle, tôi thấy có người trông hình dạng giống De Mole quá.

- Đấy! Lại De Mole!

- Vẫn thế, có cho phép hay không cũng vậy.

- Thô lỗ!

- Đấy chúng mình lại giở trò mỹ miều với nhau rồi đấy.

- Không, nhưng mình nói cho hết chuyện đi vậy.

- Không phải tôi đòi kể chuyện mà là mình cứ hỏi tại sao tôi đến muộn.

- Đã hẳn rồi, chẳng lẽ tôi lại phải đến trước để đợi à? - Mình quá đáng lắm, nhưng thôi tiếp đi. Đến góc phố Grenelle mình thấy một người giống De Mole... Nhưng áo mình có cái gì thế kia? Máu à?

- Lại thêm một thằng vừa ngã xuống vừa làm bắn cả lên người tôi đấy.

- Mình đánh nhau đấy à?

- Tôi tin là thế.

- Vì ông De Mole nhà mình ấy à?

- Thế mình bảo tôi đánh nhau vì ai mới được? Chẳng lẽ một người đàn bà à?

- Cám ơn!

- Ấy thế là tôi mới đi theo nó, cái thằng láo lếu dám giống ông bạn tôi ấy. Đến phố Coquillière thì đuổi kịp nó, tôi vượt lên, rồi nhìn vào tận mắt hẳn nhờ ánh sáng ở một cửa hiệu. Thế mà không phải hẳn.

- Được lắm, đáng đời.

- Ừ nhưng hẳn thật chẳng may. Tôi mới bảo hẳn: "Thưa ông, ông thật là hợm dám tự cho phép mình nhìn xa giống với ông bạn de Mole của tôi, ông ấy mới đúng là một hiệp sĩ hoàn hảo, còn nhìn gần thì người ta thấy ngay ông chỉ là một gã tiện dân". Nói đến đây thì hẳn tuốt kiếm ra còn tôi cũng thế.

- Đến đường thứ ba thì mình đã biết thế nào là vô học chưa?

- Hấn ngã mà lại làm bắn máu vào cả người tôi.

- Thế ít ra thì mình cũng giúp đỡ ông ta chứ?

- Tôi đang định giúp thì lại có một kỵ mã phóng qua. Ô, quận chúa ạ, lần này thì tôi tin chắc là De Mole. Không may là ngựa lại phóng nước đại. Tôi chạy theo ngựa còn những kẻ tụ tập để xem tôi đánh nhau thì lại chạy đuổi theo tôi. Vì sợ người ta có thể tưởng tôi là một kẻ cướp đang bị cả đám cùng đình ấy cứ hét lên sát gót nên tôi buộc phải quay lại để đuổi lũ chúng đi, thế nên bị mất thì giờ. Trong lúc đó thì anh chàng kỵ mã biến mất. Tôi đuổi theo hấn, tôi hỏi thăm, tôi tìm kiếm, tả cả màu ngựa hấn, thế mà mẹ kiếp, chẳng ai để ý đến hấn cả. Cuối cùng chán quá tôi mới về đây.

- Chán quá mới về! – Quận chúa nhieéc - Tử tế quá nhỉ!

- Nghe đây này, bà bạn thân mến - Coconnas vừa nói vừa uể oải ngã mình trong chiếc ghế phôi-tơi - Mình lại sắp sửa hành hạ tôi về chuyện cái anh chàng De Mole tội nghiệp ấy đấy. Nay, mình nhầm rồi, vì tình bạn ấy mà... Mình hiểu không... ước gì tôi có cái đầu óc khôn ngoan thông thái của ông bạn tội nghiệp ấy nhỉ, được thế thì tôi đã tìm ra vài ví dụ cho mình hiểu rõ ý tôi. Tình bạn, mình biết không... giống như một ngôi sao, còn tình yêu... tình yêu thì... thôi, tôi tìm được ví dụ rồi... tình yêu chỉ là một ngọn nến. Chắc mình sẽ bảo tôi là có nhiều loại lắm chứ gì...

- Loại tình yêu ấy à?

- Không! Loại nền cơ, trong số đó có những loại được ưa chuộng: hồng lạp chẳng hạn, loại tốt nhất rồi đấy, thế nhưng dù có hồng lạp chẳng nữa, nền vẫn cứ mòn lụi dần, còn ngôi sao thì sáng mãi mãi. Rồi chắc mình lại sẽ bảo tôi rằng khi nền tàn thì ta lại thay ngọn khác vào giá cắm...

- Ông de Coconnas, ông là đồ huênh hoang.

- Đấy!

- Ông de Coconnas, ông là đồ lếu láo.

- Đấy lại thế!

- Ông de Coconnas, ông thật kỳ cục!

- Thừa phụ nhân, tôi xin báo trước là bà sắp làm tôi càng thêm thương tiếc De Mole đấy.

- Mình không yêu tôi nữa.

- Ngược lại thì có quận chúa ạ, mình không hiểu gì cả, tôi tôn thờ mình. Tôi có thể yêu mình, chiều mình, tôn thờ mình nhưng những lúc rãnh rỗi, nhàn hạ và cảm thấy mình bơ vơ tôi cũng có thể ca ngợi bạn tôi được chứ.

- Mình bảo những lúc ở bên tôi là lúc mình cảm thấy bơ vơ à?

- Chớ mình bảo tôi làm gì nào? Không hiểu tại sao được cái anh chàng De Mole tội nghiệp ấy lúc nào cũng lờn vờn trong trí óc tôi.

- Mình yêu ông ta hơn tôi, quá thể lắm! Nay Anibal, tôi ghét mình lắm! Cứ nói thẳng ra là mình thích ông ta hơn tôi đi xem nào! Anibal, tôi báo trước cho mình biết, nếu mình thích ai trên đời này hơn tôi thì...

- Ôi Henriette mình là người xinh đẹp nhất trong những nàng quận chúa! Hãy tin tôi, muốn được yên tâm thì đừng có hỏi tôi những câu khó khăn đó nữa nhé. Trong những người đàn bà thì tôi yêu mình nhất, nhưng tôi cũng quý De Mole hơn hết thấy những người đàn ông.

- Trả lời khá lắm! - Đột nhiên một giọng nói lạ vang lên.

Tầm thẳm găm Damas được vén lên trước một mảnh vách gỗ lớn trượt trong bề dày bức tường để lộ ra một lối đi thông giữa hai khu phòng, de Mole đứng giữa cửa đó nom tựa như một bức họa tuyệt vời của Titien lồng trong khung mạ vàng.

- De Mole! - Coconnas kêu lên, không để ý gì đến Marguerite và cũng chẳng bận tâm tới việc cảm ơn nàng đã dành cho chàng sự bất ngờ này - Bằng một sự vui mừng - Ôi! De Mole, ông bạn thân yêu ơi! Và chàng lao vào vòng tay bạn, lật đổ cả chiếc ghế phôi-tơi chàng đang ngồi và chiếc bàn ngăn giữa chàng và bạn.

De Mole cũng hào hứng ôm lấy bạn, nhưng vừa siết chặt tay bạn chàng vừa nói với phu nhân de Nervers:

- Xin phu nhân tha lỗi cho nếu như tên tôi được nhắc tới đôi khi lại làm xáo động cái tổ uyên ương dễ thương của các bạn, chắc chắn là - Chàng vừa nói vừa đưa mắt nhìn Marguerite âu yếm khôn xiết tả - Chẳng phải chỉ có tôi mà quyết định được việc tôi gặp lại các bạn sớm hơn.

- Cậu thấy chưa, Henriette? - Marguerite nói với phu nhân de Nervers - Mình đã giữ lời đấy nhé.

- Có phải chỉ do phu nhân quận chúa cầu xin mà tôi có được niềm hạnh phúc này không? - De Mole hỏi.

- Chỉ do phu nhân van nài tôi mà thôi - Marguerite đáp.

Rồi nàng quay về phía De Mole tiếp:

- Tôi cho phép mình không phải tin một lời nào trong những bí mật vừa nói.

Trong khi đó, Coconnas đã ôm hôn bạn có tới mười bận, lượn quanh De Mole tới hai chục lần và mang hẳn một cây đèn nến tới tận gương mặt bạn để nhìn cho thoả, rồi chàng quỳ trước Marguerite và cúi hôn gấu áo nàng.

- À may mắn thật đấy - Quận chúa de Nervers nói - Bây giờ mình sắp sửa thấy tôi dễ chịu hơn đấy.

- Quái chưa - Coconnas thốt lên - Vẫn như mọi khi tôi vẫn thấy mình là đáng tôn thờ. Tuy nhiên, giờ thì tôi sẵn lòng nói ra điều đó với mình hơn, ước gì có đó ba chục thằng Ba Lan Sarmate và những đồ mọi rợ phương Bắc khác để tôi bắt chúng phải thừa nhận mình là bà hoàng của mọi người đẹp.

- Nay, từ từ chứ, Coconnas, thế còn lệnh bà Marguerite thì sao? - De Mole hỏi.

- Ồ, mình có chối đâu - Coconnas thốt lên với giọng nói bông đùa chỉ chàng mới có - Phu nhân Henriette là bà hoàng của mọi người đẹp, còn lệnh bà Marguerite là người đẹp nhất trong mọi bà hoàng.

Dù nói hoặc làm gì đi nữa Coconnas vẫn hết sức vui mừng vì tìm thấy bạn, chàng chỉ nhìn có De Mole.

- Thôi thôi, đi nào bà hoàng xinh đẹp - Phu nhân de Nervers nói - Để mặc cho đôi keo sơn này trò chuyện với nhau một tiếng xem nào. Họ có vô số chuyện kể cho nhau nghe rồi lại làm ngắt lời bọn mình mất thôi. Đối với chúng mình thì khó chịu thật đấy, nhưng mình xin báo cho cậu biết là chỉ có thể mới làm cho ông Anibal ăn ngon ngủ yên được thôi. Giúp mình việc này nhé, hoàng hậu ơi, mình thật ngỡ ngàng mới đi yêu cái gương mặt xấu xí đó, như ông bạn de Mole của anh chàng vẫn nói.

Marguerite khẽ rí tai vài lời với De Mole, còn De Mole thì dù có thiết tha gặp lại bạn đến mức nào đi chăng nữa, cũng ước gì cho tình cảm của Coconnas bởi phần đòi hỏi hơn... Trong khi đó Coconnas ra sức phản kháng để cố làm cho Henriette mỉm cười thực sự và nói một lời ngọt ngào với chàng. Chàng đạt được kết quả không khó khăn gì.

Hai phu nhân qua phòng bên, nơi bữa tối đang chờ đợi họ.

Hai người bạn chỉ còn lại một mình.

Dễ hiểu được là những chi tiết đầu tiên Coconnas hỏi bạn về buổi tối định mệnh đã khiến bạn suýt bỏ mạng. De Mole càng kể thì anh chàng Piémontais lại càng rùng mình sớn gáy, mặc dù ta đã biết chàng không phải là người dễ bị xúc động.

- Thế tại sao cậu không đến trốn ở chỗ quận công của chúng ta, có hơn là chạy rông ngoài đồng mà lại

khiến mình lo lắng không? Quận công đã bảo vệ cậu thì cũng có thể che giấu cậu được lắm chứ. Và thế là mình lẽ ra đã có thể ở gần cậu, nỗi buồn dù là giả hiệu của mình cũng sẽ lừa được lũ ngu ở triều đình.

- Chúa của chúng ta, quận công d'Alençon ấy à? - De Mole hạ giọng hỏi.

- Ừ. Theo những điều ông ta nói với mình thì mình tưởng rằng chính ông ta đã cứu cậu.

- Vua Navarre đã cứu mình - De Mole đáp.

- Ô hô! Cậu có chắc không?

- Như đinh đóng cột.

- A, thật là một ông vua hiền, vua tốt! Thế còn quận công d'Alençon, ông ta dính líu gì vào đây?

- Ông ta cầm một sợi dây để thắt cổ mình.

- Mẹ kiếp! Cậu có chắc những điều cậu vừa nói không đây, de Mole? Sao cái gã hoàng tử xanh xao, đồ chó rách cù rù ấy mà dám vặn cổ bạn mình cơ à? A, mẹ kiếp! Ngày mai mình sẽ nói cho hắn biết mình nghĩ gì về hành động ấy của hắn.

- Cậu điên à?

- Ừ nhỉ, hắn sẽ lại tái diễn cái trò ấy... Những mặc kệ không thể để như thế được!

- Thôi thôi nào, Coconnas, bình tĩnh lại đi! Cậu đừng quên là chuông mười một giờ rưỡi vừa điểm rồi đấy và tối nay cậu phải trực.

- Mình chẳng muốn thêm lo đến việc trực nữa ! A, được, cho hắn chờ mình trực. Mình trực! Mình lại đi phục vụ cái thằng cha cầm dây thòng lọng ấy à? Cậu đùa ấy hắn? Không! Số mệnh đã định là mình gặp lại cậu và chẳng rời cậu nữa. Mình ở lại đây.

- Này khi ả, nghĩ kỹ đi, cậu không say đây chứ?

- May quá là không. Nếu mình say mình chắc sẽ châm lửa đốt cả cung Louvre cho coi.

- Thôi nào Anibal, biết điều đi chứ. Quay lại đây đi, việc trực là việc nghiêm túc.

- Thế cậu có quay lại đây với mình không?

- Không thể được.

- Thế họ còn định giết cậu nữa không?

- Mình nghĩ là không. Chúc phận mình nhỏ nhoi quá nên người ta chẳng thể có được một mưu đồ liên tục và dứt khoát chống lại mình được. Nhân lúc nổi ý ngông, người ta định giết mình, có thể thôi. Chẳng là mấy ông hoàng tối hôm ấy đang hứng chí mà.

- Thế cậu định làm gì?

- Mình ấy à, chẳng làm gì cả, mình lượn lờ, mình dạo chơi.

- Thế thì mình cũng đi dạo như cậu, mình lang thang cùng với cậu. Cảnh ấy mới dễ chịu. Với lại nếu người ta định đánh cậu thì chúng mình những hai thằng sẽ gây khó dễ cho chúng.

- Ái chà cho hắn cứ đến đây, cái thằng quận công đòi bỏ nhà cậu! Mình sẽ đánh hắn vào tường như bướm cho coi!

- Nhưng ít ra thì cậu cũng xin phép ông ta đi.

- Ừ xin phép nghỉ mãi mãi.

- Nếu vậy thì báo cho ông ta biết là cậu rời bỏ ông ta chứ.

- Chính thế. Mình nhất trí, mình sẽ viết thư cho hắn.

- Viết thư cho ông ta, nhanh thế à, ai lại viết thư cho một ông hoàng huyết thống bao giờ.

- Huyết thống! Máu à? Có mà máu của bạn mình ấy thì có!

- Này cậu coi chừng đấy - Coconnas vừa thốt lên vừa đảo đôi mắt tròn đầy về bi ai của chàng - Cần thận không có rồi mình lại đùa với những cái trò nghi thức ấy cho coi!

"Quả thực là vài ngày nữa hẳn chẳng cần ông hoàng lẫn ai khác nữa - De Mole tự nhủ - Nếu hẳn định đi với chúng mình, thì mình sẽ đưa hẳn đi".

Thấy bạn chẳng phản đối nữa, Coconnas vợ lấy bút và lưu loát thảo ngay bức thư hùng hồn mà chúng ta sắp đọc dưới đây:

"Thưa điện hạ, Vốn giỏi về các tác giả cổ đại, đức điện hạ chẳng thể không biết câu chuyện cảm động về d' Oreste và Pilade, hai nhân vật nổi tiếng vì những điều bất hạnh và vì tình bạn của họ. Ông bạn De Mole của tôi cũng không kém phần bất hạnh hơn Oreste còn tôi cũng chẳng phải không có lòng với bạn họ Pilade. Lúc này đây, ông ta đang có những mối bận rộn lớn lao đòi hỏi tôi phải giúp đỡ. Vậy nên tôi không thể rời ông ta được. Điều đó khiến cho, tuy không có sự đồng ý của điện hạ, tôi vẫn xin nghỉ một thời gian, vì tôi đã quyết gắn bó mình với số phận của bạn tôi dù cho số phận đó dẫn dắt tôi tới đâu chẳng nữa. Vậy xin trình bày để điện hạ hiểu cho điều đã lôi kéo tôi ra khỏi hàng thuộc hạ của Người có sức mạnh tới mức độ nào, và vì thế tôi hy vọng được điện hạ lượng thứ và xin vẫn được cung kính xưng rằng tôi là kẻ tôi tớ rất khiêm nhường và dễ bảo của đức ông điện hạ.

Anibal, bá tước de Coconnas, bạn chí thân của ông de Mole".

Hoàn thành xong tuyệt tác. Coconnas bèn đọc to lên. De Mole nghe chỉ nhún vai.

- Thế nào, cậu bảo sao? - Coconnas không nhìn thấy hoặc giả vờ không nhìn thấy động tác đó hỏi.

- Mình bảo rằng ông d'Alençon sẽ giều chúng ta.

- Giều chúng mình ấy à?

- Cả hai đứa.

- Mình thấy thế còn hơn là hẳn vặn cổ từng đứa một.

- Chắc - De Mole cười đáp - Việc này cũng chẳng cần việc kia lắm đâu.

- Này, mặc kệ, cái gì phải đến rồi sẽ đến. Sớm mai mình gửi thư đi.

- Ra khỏi đây thì bọn mình đi đâu?

- Đến nhà bác La Hurière. Trong cái phòng nhỏ mà cậu biết đấy, cái hỏi chúng mình còn chưa là d' Oreste và Pilade, cậu đã định đâm mình ở đấy đấy.

- Được thế thì mình sẽ bắt tay chủ quán đem thư đi.

Lúc đó tấm vách tường mở ra.

- Thế nào, d' Oreste và Pilade đâu rồi? - Cả hai quận chúa đồng thanh hỏi.

- Trời đất ơi, thưa lệnh bà - Coconnas đáp - d' Oreste và Pilade đang chết mòn mỏi, vì đói và vì tình yêu đấy.

Và sáng hôm sau, vào khoảng chín giờ quả đúng là bác cả La Hurière mang bức thư đầy lễ độ của thầy Anibal de Coconnas tới Louvre.

Chú thích:

(1) Hai nhân vật trong thần thoại Hy Lạp nổi tiếng về tình bạn (N.D).

(2) Theo thần thoại Hy Lạp đó là họ nhà vua Agamemông, đã từng xảy ra nhiều vụ chém giết lẫn nhau (N.D)

(3) Ý nói "bên ban công".

Orthon

Mặc dù lời từ chối của quận công d'Alençon khiến cho tất mọi việc đều bị đình lại, cả đến tính mạng ông cũng bị đe dọa, Henri vẫn trở nên thân thiết với quận công hơn cả lúc trước.

Tình thân mật này khiến Catherine đi đến kết luận là không những hai ông hoàng ăn ý với nhau mà họ còn cùng có những âm mưu nữa. Bà hỏi Marguerite về việc đó, nhưng Marguerite quả xứng là con của Thái hậu. Bà hoàng Navarre với tài năng chủ yếu là lẩn tránh một lời giải thích học hiêm, đã rất thận trọng với những câu hỏi của Thái hậu đến nỗi sau khi trả lời xong mọi câu hỏi đó nàng đã khiến cho mẹ nàng càng rối trí hơn trước.

Để đưa đường chỉ lối cho mình, người đàn bà xứ Florentine chỉ còn có bản năng đầy mưu mô mà bà đã đem từ xứ Toscane, một trong những vương quốc nhỏ đầy rẫy mưu mô nhất thời ấy và lòng căm thù mà bà đã đúc kết được ở triều đình Pháp, một triều đình đầy rẫy chia rẽ về quyền lợi và chính kiến thời bấy giờ.

Trước hết bà hiểu rằng sức mạnh của anh chàng Bearnais là nhờ vào sự liên minh của ông ta với quận công d'Alençon.

Bà bèn quyết định cô lập ông.

Từ ngày bà rắp tâm như thế, bà ra sức bủa vây con trai bà với lòng kiên trì và tài năng của người đánh cá biết quăng chài cách con cá thật xa rồi dần dần đưa lưới tới quây lấy con mồi.

Quận công François d'Alençon nhận thấy sự gia tăng tình âu yếm đó, và nhích thêm một bước về phía mẹ. Còn Henri thì giả tảng như không hay biết gì nhưng lại canh chừng ông bạn đồng minh chặt chẽ hơn trước.

Ai nấy đều chờ đợi một biến cố.

Trong khi mọi người đều đang chờ đợi một sự kiện, nó là chắc chắn với kẻ này, khả dĩ có thể với kẻ khác, thì một sớm mai hồng âm áp với mùi hương ngọt ngào báo hiệu một ngày đẹp trời có một người đàn ông xanh xao, chống gậy đi một cách khó nhọc ra khỏi một ngôi nhà nhỏ phía sau Arsenal và đi về phía Petit-Musc.

Tới cửa ô Saint-Antoine, sau khi đi dọc theo con đường tản bộ lượn vòng quanh các hào của ngục Bastille như một cánh đồng lầy lội y rời khỏi đại lộ và rẽ phải vào vườn Arbalète nơi người gác vườn nồng nhiệt đón chào y.

Như tên gọi đã chỉ rõ, vườn thuộc về một hội tư nhân, hội những người chơi nỏ. Lúc bấy giờ trong vườn không có ai, nhưng giá có những người đi dạo chắc họ phải rất chú ý tới người đàn ông xanh xao này. Với bộ ria mép dài, với bước đi vẫn còn giữ dáng vẻ nhà binh dù đã bị đau đớn làm cho chậm lại, hẳn đó là một vị sĩ quan bị thương trong một cuộc chiến gần đây nay đang thử sức bằng một kiểu tập luyện nhẹ nhàng và nghỉ ngơi, phơi nắng.

Tuy nhiên, mặc dù khí âm áp đầu mùa, con người có vẻ ngoài vô hại ấy vẫn quán một chiếc áo choàng mà kỳ quặc thay, mỗi khi áo hé mở, lại để lộ ra hai khẩu súng tay dài đeo trên những chiếc móc bạc ở thắt lưng. Ngoài ra thắt lưng còn có giắt một con dao găm rộng bản và một thanh kiếm dài mà dường như y không thể tuốt ra được vì nó có vẻ lớn quá. Trong cái kho vũ khí lưu động này, vỏ kiếm luôn luôn đập vào đôi cẳng chân đã gầy và còn run rẩy. Ngoài ra, vì quá cẩn thận, dù chỉ có một mình, người đi dạo vẫn luôn luôn soi mói nhìn quanh, dường như y muốn cật vấn mỗi khúc đường vòng, mỗi

bụi cây cỏ, mỗi một đường hào...

Người này tiến vào vườn, bình thần đi tới chỗ một vòm cây nhỏ bé trông ra các đại lộ. Lùm cây chỉ cách đại lộ có một hàng rào dày và một rãnh hào nhỏ tạo thành đường rào thứ hai. Tới đó, y nằm duỗi dài ra trên thảm cỏ cạnh một chiếc hào.

Và người giữ vườn - vốn kiêm cả nghề đầu bếp vụng về - một lát sau đó đem tới cho y một liều rượu bổ.

Người ốm ở trong vườn được chừng mười phút và nhiều lần đưa chiếc tách sứ lên môi nhắm nhấp chất rượu thuốc. Đột nhiên gương mặt y đang hết sức xanh xao, bỗng nổi lên một vẻ dữ tợn. Y vừa thấy trên con đường mòn này là phố Naple dẫn từ Croix-Faubin tới, có một kỵ mã khoác một chiếc áo choàng rộng dừng lại gần pháo đài và đợi.

Người kỵ mã đợi được dăm phút và người đàn ông xanh xao mà độc giả cũng đoán ra là Maurevel còn chưa kịp bình tĩnh lại sau cơn xúc động do sự có mặt của tay kỵ mã gây nên, thì lại có một thiếu niên mặc đồ bó sát người như kiểu các thị đồng từ đường Fossés Saint-Nicola đi tới chỗ người kỵ mã.

Ấn mình trong vòm cây lá um tùm, Maurevel có thể dễ dàng nghe và thấy tất cả. Và khi độc giả biết rằng kỵ mã chính là de Mouy và thiếu niên mặc đồ bó sát là Orthon thì chắc các bạn cũng đoán được là tai mắt Maurevel bận rộn đến thế nào.

Cả hai người kia đến nhìn quanh với vẻ hết sức cẩn thận, Maurevel nín thở:

- Thưa ngài, ngài có thể nói - Orthon trẻ hơn, cả tin hơn bảo - Không có ai có thể nhìn hoặc nghe thấy chúng ta đâu.

- Được lắm - De Mouy đáp - Chú tới nhà phu nhân de Sauve nhé, chú trao bức thư này cho chính phu nhân nếu gặp bà ở nhà, nếu phu nhân đi vắng chú nhét thư vào sau tấm gương nơi nhà vua vẫn quen giấu thư từ ở đó. Rồi chú đợi ở Louvre.

Nếu người ta trao thư phúc đáp cho chú, chú sẽ đem thư đến nơi mà chú biết rồi đây, nếu không có chú tới tìm ra. Nhớ mang theo một khẩu súng miệng loe ở cái chỗ mà ta đã chỉ và ta vừa mới từ đó lại đây.

- Được tôi biết rồi.

- Ta đi thôi, hôm nay ta còn nhiều việc phải làm. Đừng có vội vàng vô ích. Chú chẳng cần tới Louvre trước khi ông ta về và ta biết rằng sáng nay ông ta đi học săn bằng chim. Đi đi, mạnh dạn vào, chú vừa bình phục và nay chú tới tạ ơn phu nhân de Sauve về lòng tử tế của bà trong thời gian chú dưỡng bệnh. Đi đi chú bé.

Maurevel lắng tai nghe, mắt nhìn chăm chú, tóc tai dựng ngược, mồ hôi nhễ nhại trên trán. Thoạt tiên y định gỡ súng tay khỏi thắt lưng và nhắm bắn de Mouy, nhưng một cử động của chàng trai đã để lộ dưới áo choàng là một bộ giáp kín và vững chắc. Viên đạn sẽ có thể đập vào áo giáp hoặc vào một vài bộ phận khác trên người gây vết thương không nguy hiểm. Và lại y nghĩ rằng de Mouy khỏe mạnh và vũ trang đầy đủ sẽ dễ dàng thắng được y vốn đang bị thương. Maurevel thở dài và thu lại khẩu súng đã hướng về phía chàng trai Tân giáo.

"Thật không may là không thể hạ hắn tại đây - Y lắm bả - sẽ chẳng có nhân chứng nào ngoài cái thằng ăn cướp oắt con mà mình có thể cho xoi cú thứ hai thì thật là vừa khéo!

Nhưng rồi Maurevel nghĩ rằng bức thư được trao cho Orthon mà cậu bé phải chuyển cho phu nhân de Sauve có lẽ quan trọng hơn chính tính mạng của viên thủ lĩnh Tân giáo.

"A ha - Y tự nhủ - Sáng nay mi còn thoát khỏi tay ta, cũng đành vậy. Cho mi đi cho yên, nhưng ngày mai sẽ đến lượt ta, ta sẽ giết mi dù cho có phải đi xuống âm ty địa ngục cũng được, nếu không mi lại sẽ chui từ đó ra để giết ta".

Khi ấy de Mouy quần áo choàng lên che mặt và nhanh chóng đi về phía khu đầm ở gần Temple. Orthon lại đi theo đường hào dẫn cậu tới ven sông.

Maurevel nhồm dậy với vẻ nhanh nhẹn và mạnh mẽ hơn cả y mong đợi. Y quay lại phố Cerisaie để về nhà, đóng ngựa và mặc dù còn yếu, vết thương rất dễ bị toét miệng, y phóng nước kiệu qua phố Saint-Antoine, đi dọc theo bờ sông lao về phía Louvre.

Chỉ năm phút sau khi Maurevel qua cửa Ghi-sê, Catherine đã biết hết những việc vừa xảy ra và Maurevel nhận được số tiền một nghìn écus vàng đã hứa hẹn sẽ bắt vua Navarre.

"Ô hô - Catherine tự nhủ - hoặc là ta nhầm lẫm lẫm, hoặc de Mouy chính là cái vết đen mà René đã nhận thấy trong cung tử vi của tên Bearnais đáng nguyên rủa kia".

Một khắc đồng hồ sau Maurevel, Orthon trở về Louvre. Theo lời de Mouy dặn, cậu đi đứng nghênh ngang cho người ta thấy mình và tới khu phòng của phu nhân de Sauve sau khi đã trò chuyện với rất nhiều người hầu trong cung.

Dariole ở nhà một mình. Catherine cho đòi chủ cô đến chép một vài bức thư quan trọng và phu nhân tới cung Thái hậu được chừng dăm phút.

- Thôi được - Orthon nói - Tôi đợi vậy.

Lợi dụng tình thân quen với người trong nhà, cậu bé đi sang phòng ngủ của nam tước phu nhân. Sau khi kiểm tra chắc chắn rằng cậu chỉ có một mình, cậu bèn nhét bức thư vào sau tấm gương.

Vừa lúc cậu rút tay ra khỏi tấm gương thì Catherine bước vào.

- Làm gì vậy con - Thái hậu hỏi - Con tìm phu nhân de Sauve phải không?

- Tôi lệnh bà vâng, đã lâu lắm rồi hạ thần chưa được gặp phu nhân, thần e rằng để chậm hơn nữa mới đến cảm ơn phu nhân thì sẽ mang tiếng là người vô ơn mất.

- Vậy con quý yêu phu nhân Sauve lắm à?

- Tôi lệnh bà, hạ thần hết lòng yêu quý phu nhân.

- Và con rất trung thành phải không, người ta bảo ta thế mà.

- Lệnh bà chắc sẽ coi điều đó là rất tự nhiên nếu Người biết rằng phu nhân de Sauve đã chăm sóc hạ thần hơn cả điều hạ thần đáng được hưởng vì kẻ hạ thần chỉ là một người đầy tớ mà thôi.

- Thế bà ta đã chăm sóc con trong trường hợp nào vậy? - Catherine giả vờ, như không biết chuyện xảy đến cho chú bé.

- Tôi lệnh bà, đó là lúc kẻ hạ thần bị thương.

- Con bị thương bao giờ

- Tối hôm người ta đến để bắt đức vua Navarre. Nhìn thấy binh lính hạ thần sợ hãi đến nỗi đã kêu ầm lên và gọi Người, có người trong bọn họ giáng cho hạ thần một cú lên đầu và hạ thần ngã ngất đi.

- Tội nghiệp thằng bé! Thế bây giờ con khỏi hẳn rồi chứ?

- Tôi lệnh bà, vâng.

- Và bây giờ con tìm vua Navarre để xin trở lại cung ông ta?

- Tôi lệnh bà không. Khi đức vua Navarre hay tin hạ thần dám cưỡng lại lệnh của lệnh bà, Người đã đuổi hạ thần đi không thương tiếc.

- Thật à? - Catherine nói với giọng đầy quan tâm - Thôi được để ta lo việc này. Nhưng nếu con đợi phu nhân de Sauve thì con mất công đấy. Phu nhân đang bận ở lầu trên, trong phòng làm việc trong cung của ta.

Catherine nghĩ rằng có thể Orthon chưa kịp nhét thư vào sau gương nên bỏ vào phòng làm việc của phu nhân de Sauve để cậu bé được tự do hành động.

Orthon lo lắng trước việc thăm viếng bất ngờ này, chú tự hỏi liệu đây có phải lại một trò mưu mô gì

đó chống lại chủ mình hay không. Vừa lúc đó chú nghe có ba tiếng gõ nhỏ vọng từ trên trần xuống. Đó chính là tín hiệu chính chú thường vẫn báo cho vua Navarre khi có nguy hiểm, mỗi lần chủ chú tới nhà phu nhân de Sauve, và để chú đứng gác.

Ba tiếng gõ làm Orthon giật mình. Một sự mách bảo bí ẩn nào đó khiến cậu trở nên sáng suốt và cậu nghĩ rằng lần này lời báo hiệu được phát ra cho chính cậu. Thế là cậu bé chạy tới chỗ chiếc gương, rút bức thư mà chính cậu vừa nhét vào đó ra.

"Thế nào - Người đàn bà xứ Florentine sốt ruột lắm lắm - Tại sao nó lại không đi nhỉ?"

Và với vẻ mặt tươi cười, bà bước vào phòng.

- Con vẫn ở đây à? - Thái hậu hỏi - Sao, con còn chờ gì nữa? Ta đã chẳng bảo là ta sẽ lo cho vận hạnh của con là gì? Con nghi ngờ lời ta?

- Ôi, tâu lệnh bà, xin Chúa chứng giám, thần không dám thế - Orthon đáp.

Cậu bé tiến lại gần Thái hậu, quỳ một chân xuống đất, cúi hôn gấu áo bà và nhanh nhẹn bước ra.

Khi ra, cậu thấy trong tiền phòng viên chỉ huy vệ binh đang chờ Catherine. Thấy vậy cậu chẳng yên lòng chút nào mà trái lại còn lo lắng gấp bội.

Về phần Catherine, rèm cửa vừa buông xuống sau Orthon là bà chạy ngay tới bên gương. Bàn tay run rẩy của bà hoài công mò mẫm sau gương mà chẳng tìm thấy bức thư nào.

Tuy vậy, bà tin chắc là mình đã nhìn thấy chú bé tiến lại gần gương. Hoá ra chú đã lấy thư ra chứ không phải là đặt thư vào. Định mệnh đã tạo ra cho những đối thủ của bà một sức mạnh đồng đều. Khi một đứa trẻ chống lại bà thì lúc đó nó đã trở thành một người lớn.

Bà gõ, bà lắc, bà nhìn rồi dò dẫm: chẳng có gì.

- Ô, cái thằng khốn - Bà thốt lên - Vậy mà ta đâu có muốn điều dở cho nó. Nó rút thư ra là nó tới số rồi đó. Này! Ông de Nancey.

Giọng nói run lên của Thái hậu truyền qua phòng khách tới tận tiền phòng, nơi viên chỉ huy vệ binh đang chờ.

Ông de Nancey lao vào:

- Thưa, lệnh bà truyền gì?

- Ông ở ngoài tiền phòng phải không?

- Tâu lệnh bà, vâng.

- Ông có thấy một thanh niên hay đúng hơn là một đứa trẻ vừa ra không?

- Tâu lệnh bà mới đây thôi.

- Nó chưa đi xa chứ?

- Chừng được nửa cầu thang thôi ạ.

- Gọi nói lại!

- Nó tên là gì ạ?

- Orthon. Nếu nó không muốn quay lại thì phải dùng vũ lực. Tuy nhiên nếu nó không kháng cự thì đừng có làm nó sợ. Ta cần nói với nó ngay lập tức.

Viên chỉ huy vệ binh lao ra ngoài.

Đúng như ông ta đã dự đoán. Orthon mới đi được chừng non nửa cầu thang. Cậu xuống từ từ trong lòng hy vọng sẽ gặp được phu nhân de Sauve hoặc vua Navarre trên cầu thang hoặc nhìn thấy họ ở hành lang nào đó.

Cậu nghe thấy tiếng gọi và rùng mình.

Thoạt tiên cậu bé định bỏ trốn, nhưng rồi với khả năng suy nghĩ già dặn trước tuổi, cậu hiểu rằng nếu trốn, cậu sẽ làm hỏng mọi việc.

Orthon dừng lại.

- Ai gọi tôi thế?

- Ta, de Nancey đây - Viên chỉ huy vệ binh vừa đáp vừa nhảy ba bốn bậc một.

- Nhưng tôi vội lắm - Orthon bảo.

- Thừa lệnh đức Thái hậu - De Nancey nhắc lại và tiến lại gần Orthon.

Cậu bé đưa tay chùi mồ hôi trán và đi trở lên.

Viên chỉ huy đi sau cậu.

Kế hoạch đầu tiên Catherine định ra là bắt đứa trẻ cho khám người để đoạt lấy bức thư mà bà biết chắc là cậu có mang theo.

Vì vậy nên bà đã nghĩ tới việc vu cho cậu ăn cắp và đã gỡ khỏi khăn áo một chiếc ghim cài nạm kim cương mà bà định vu cho Orthon lấy. Nhưng bà nghĩ cách này cũng nguy hiểm vì nó đã khiến cho cậu bé nghi ngờ, cậu sẽ báo cho chủ, chủ cậu cũng sẽ nghi ngờ và sẽ không cần cậu.

Hiển nhiên là bà có thể cho đưa Orthon tới một hầm giam nào đó. Nhưng dù có kín đáo đến đâu chẳng nữa tiếng đồn về cuộc bắt bớ sẽ truyền lan trong Louvre và chỉ một lời đồn đại này thôi cũng đủ khiến Henri cảnh giác.

Ấy thế mà Catherine cần có bức thư, bởi đó là thư của ông de Mouy gửi cho vua Navarre, một bức thư được gửi gắm kỹ lưỡng đến thế chắc phải chứa đựng cả một âm mưu.

Và bà lại cài chiếc ghim vào chỗ cũ.

"Không, không được - bà tự nhủ - Vũ lực chẳng phải là thượng sách. Nhưng để có được bức thư... Tuy nhiên có thể không đáng giá đến thế - Bà vừa lầm bầm vừa cau mày và thì thầm khe khẽ đến nỗi chính bà cũng khó nghe rõ được lời mình - Mà khi thật, không phải lỗi tại ta, tại nó đấy chứ. Tại sao cái thằng ăn cướp oắt con ấy không đặt thư vào chỗ nó phải đặt. Ta cần bức thư ấy".

Lúc đó Orthon bước vào.

Chắc là trên mặt Catherine có nét gì dữ tợn khiến cậu bé tái người đi và dừng lại trên ngưỡng cửa. Cậu còn trẻ quá nên không thể hoàn toàn làm chủ được mình.

- Tâu lệnh bà - Cậu nói - Người đã hạ cố cho đòi hạ thần lại Hạ thần có thể làm gì để đẹp lòng Người?

Gương mặt Catherine rạng rỡ hẳn lên tựa như thể một tia nắng mặt trời làm nó sáng bừng lên.

- Con ạ, ta cho gọi con lại vì dung nhan con khiến ta vừa ý và sau khi đã hứa sẽ tác thành cho con, ta muốn giữ lời ngay lập tức. Người đòi thường hay bảo các bà hoàng chúng ta có tính hay quên. Không phải lòng chúng ta quên mà là đầu óc chúng ta bận rộn với những việc lớn nên hay sao lãng đi. Ta nhớ ra rằng các bậc vua chúa nắm trong tay vận mệnh của mọi người, vì thế nên ta cho đòi con lại. Nào con hãy đi theo ta.

Ông de Nancey cứ tưởng thật nhìn cảnh Catherine tỏ ra hiền hậu với vẻ hết sức ngạc nhiên.

- Con có biết đi ngựa không? - Catherine hỏi.

- Tâu lệnh bà, có ạ.

- Vậy thì về phòng làm việc của ta. Ta sẽ trao cho con một bức thư để con đem đến Saint-Germain.

- Thần xin tùy lệnh của lệnh bà.

- Nancey, ông cho chuẩn bị cho chú bé này một con ngựa.

Ông de Nancey biến đi.

- Đi thôi con - Catherine nói.

Rồi bà đi trước, Orthon theo sau.

Thái hậu xuống một tầng gác, đi vào hành lang nơi có khu phòng của quận công d'Alençon và cung

riêng của đức vua, bà tới chiếc cầu thang xoay, xuống một tầng nữa, mở một cánh cửa thông với một đường hành lang chạy vòng quanh mà chỉ có nhà vua và bà ta có chìa khoá. Bà để Orthon vào rồi đóng cửa lại. Đường hành lang này chạy vòng như một bức tường thành chắn giữa một số khu trong các cung của nhà vua và Thái hậu. Cũng giống như đường hành lang ở lâu đài Saint-Ange tại Rome và ở lâu đài Pitti tại Florence, đây là chỗ ẩn nấp khi có biến.

Sau khi đóng cửa lại, Catherine và cậu bé bị khép vào trong dãy hành lang tối tăm. Cả hai người đi chừng vài mươi bước, Thái hậu đi trước, Orthon theo sau.

Đột nhiên Catherine quay lại, và Orthon nhìn thấy trên mặt bà đúng cái vẻ dữ tợn mà cậu vừa thấy cách đó mươi phút.

Mắt bà tròn xoe như mắt mèo hay mắt báo, dường như phát lửa trong bóng tối.

- Đứng lại! - Bà nói.

Orthon cảm thấy một cơn ớn lạnh truyền qua vai: sự lạnh lẽo chết chóc như băng giá tỏa ra từ mái vòm rậm nhà có vẻ âm thầm như một nắm mồ, ánh mắt Catherine nhọn sắc xuyên vào lồng ngực cậu.

Orthon run rẩy lùi lại nép vào tường.

- Bức thư mà mi phải trao cho đức vua Navarre đâu?

- Thư nào ạ? - Orthon đáp ứng.

- Bức thư mà nếu không đưa được cho hắn thì mi phải nhét vào sau tấm gương ấy?

- Tâu lệnh bà, thần ấy ạ? - Orthon nói - Thần thật chưa hiểu ý lệnh bà nói gì?

- Bức thư mà de Mouy trao cho mi cách đây một tiếng đồng hồ đằng sau vườn Arbalète.

- Thần không hề có thư chắc lệnh bà nhầm đấy.

- Mi nói dối đưa thư đây rồi ta sẽ giữ lời ta hứa lúc nãy.

- Tâu lệnh bà lời hứa nào cơ?

- Ta sẽ làm giàu cho mi.

- Tâu lệnh bà thần không có thư - Đứa trẻ nhắc lại.

Catherine bắt đầu nghiến răng nhưng rồi cuộc lại mỉm cười:

- Đưa thư cho ta, ta sẽ cho mi một ngàn écus vàng.

- Tâu lệnh bà thần không có thư.

- Hai ngàn écus!

- Không thể được, thần không có thì lấy đâu ra để trao cho lệnh bà.

- Orthon, mười ngàn écus.

Thấy cơn giận trào lên như ngọn triều tràn từ trái tim lên vầng trán Thái hậu, Orthon chỉ còn cách duy nhất để cứu chủ là nuốt bức thư đi. Cậu bé đưa tay sờ túi. Catherine đoán ra ý định của cậu bèn chặn lại.

- Thôi nào, con, - Bà vừa cười vừa nói - Con trung thành như thế là tốt lắm - Khi các bậc vua chúa muốn chọn một người hầu thì việc thử thách để tin chắc về lòng tận tụy của kẻ đó chẳng phải là điều xấu. Bây giờ ta biết con là người thế nào rồi. Này túi tiền của ta đây, coi như phần thưởng đầu tiên. Thôi đem thư đến cho chủ con đi và báo với ông ta rằng kể từ ngày hôm nay con chuyển sang hầu ta. Đi đi, con đi không cần ta, qua lối cửa ban nãy ấy, mở từ trong được đấy.

Catherine đặt túi tiền vào tay cậu bé đang ngẩn người kinh ngạc, bước thêm vài bước và tì tay lên tường.

Tuy nhiên Orthon vẫn đứng nguyên ngập ngừng. Cậu không thể tin rằng mới hiểm nguy mà cậu đã cảm thấy sắp đổ ụp lên đầu nay lại tan đi.

- Nào đừng run như thế - Catherine nói - Ta đã bảo là con được phép đi rồi mà, và nếu con quay lại

với ta thì tiền đồ của con chắc chắn rồi đó.

- Xin đội ơn lệnh bà - Orthon đáp – Vậy lệnh bà tha tội cho kẻ hạ thần?

- Hơn nữa ấy chứ, ta thường cho con là đẳng khác. Con là kẻ đưa thư tình rất giỏi, tin sứ của tình yêu đấy, tuy nhiên, con quên mất là chủ con đang chờ à?

- A, đúng vậy - Cậu bé vừa kêu lên vừa chạy lao ra cửa.

Nhưng Orthon vừa bước được chừng ba bước thì sàn nhà thụt xuống dưới chân cậu. Cậu lão đảo, dang tay ra, thốt lên một tiếng kêu kinh hãi và chìm ngấm rơi vào trong hầm quên lãng(1) của Louvre mà Catherine vừa bấm lò xo để mở hầm.

"Đấy - Thái hậu lắm bầm - Cái thang ương ngạnh nay lại bắt mình phải xuống đến trăm năm mươi bậc thang đây".

Bà trở về cung, thấp một ngọn đèn nhỏ, rồi quay lại hành lang, đặt lại lò xo mở cửa một chiếc cầu thang xoáy tròn ốc đường như dẫn vào trong lòng đất sâu thẳm. Bị cơn khao khát tò mò, biểu hiện của lòng căm thù nơi bà thúc giục, Catherine lần tới một tấm cửa sắt mở từ phía ngoài và thông vào đáy sâu của hầm quên lãng.

Thân thể như nát đẫm máu sau cú rơi từ trên trăm bộ, cậu bé Orthon tội nghiệp nằm đó, vẫn còn thoi thóp.

Người ta nghe thấy tiếng nước sông Seine chảy sau bức tường dày, một mạch nước ngầm dẫn tới tận chân thang.

Catherine bước vào chiếc hố ẩm ướt và nặc mùi tanh tươi phát buồn nôn. Từ khi tồn tại đến nay chắc nó đã chứng kiến biết bao cuộc rơi như vừa rồi. Bà lục tìm trên xác người, lấy bức thư và sau khi kiểm tra lại để tin chắc đó chính là bức thư bà cần, bà lấy chân đẩy xác, đưa ngón tay cái ấn một chiếc lò xo đáy hầm nghiêng một bên, cái xác trượt đi dưới sức nặng của chính mình, và biến mất về phía dòng sông.

Thái hậu đóng cửa lại, quay trở lên. Bà vào phòng làm việc và đọc bức thư:

"Tối nay, đến quán Tinh tú, phố Arbresec vào lúc mười giờ. Nếu đến, xin đừng trả lời, nếu không đến, hãy bảo người cầm thư ra KHÔNG."

De Mouy de Saint-Phale"

Khi đọc bức thư, Catherine chỉ cười mỉm, bà nghĩ tới thắng lợi mà bà sắp giành được và hoàn toàn quên hẳn cái giá bà đã phải trả.

Vả lại Orthon là cái gì? Một trái tim trung thành, một tấm lòng tận tụy, một cậu bé xinh đẹp: chỉ thế thôi.

Độc giả hẳn cũng nghĩ rằng điều đó không bao giờ có thể làm nghiêng ngả cái cán cân lạnh lùng đang đi đến vận mệnh của các vương quốc.

Sau khi đọc xong thư, Catherine lên ngay nhà phu nhân de Sauve và đặt thư vào sau tấm gương.

Khi trở xuống, bà gặp viên chỉ huy vệ binh ở đầu hành lang.

- Tâu lệnh bà - Ông de Nancey nói - Theo thánh ý, ngựa đã sẵn sàng.

- Nam tước thân mến ạ, ngựa mà làm gì, ta đã nói chuyện với thằng bé rồi. Quả nó đàn lắm nên không thể đảm đương được việc ta định sai nó. Ta đã tưởng nó là một người hầu cao cấp thế mà chẳng qua cũng chỉ như anh bồi ngựa không hơn. Ta đã cho nó ít tiền và cho về theo lối cửa sau rồi.

- Nhưng còn việc kia thì làm sao ạ? - Ông de Nancey hỏi.

- Việc kia nào? - Catherine hỏi lại.

- Thừa vâng, việc mà nó phải làm ở Saint-Germain ấy ạ. Lệnh bà có ưng để thần làm hay để thần sai một kẻ thuộc hạ làm việc đó không?

- Không, không, ông và thuộc hạ của ông có việc khác để làm tối nay.

Và Thái hậu trở về cung, lòng nhuốm lên một niềm vui, vì gã Navarre trời đánh ấy sẽ không thoát khỏi bàn tay của bà.

Chú thích:

(1) Hàm có bẫy sập đề giết người trong các lâu đài ngày xưa

Quán trọ Tinh tú

Hai giờ sau sự kiện chúng tôi vừa kể, nó đã chẳng còn để lại dấu tích gì ngay cả trên gương mặt Catherine. Phu nhân de Sauve làm xong việc ở cung Thái hậu, quay về nhà mình. Theo sau bà là Henri. Khi ông biết Orthon tới theo lời Dariole, ông đi tới chỗ chiếc gương và lấy bức thư ra.

Như chúng ta đã biết, bức thư nội dung như sau:

"Tôi nay, đến quán Tinh tú phố Arbresec vào lúc mười giờ. Nếu đến, xin đừng trả lời, nếu không đến, hãy bảo người cầm thư là KHÔNG".

Ngoài ra chẳng có ghi chú gì hết.

"Henri chắc sẽ đến chỗ hẹn - Catherine tự nhủ - Vì dù hẳn có muốn không đi chẳng nữa thì bây giờ cũng chẳng tìm ra người đưa thư để bảo không".

Về điểm này Catherine không nhầm. Henri hỏi thăm Orthon, d'Alençon đáp rằng cậu bé đi ra cùng Thái hậu. Vì Henri thấy bức thư nằm nguyên chỗ và ông biết cậu bé không thể phản bội ông được nên ông không hề lo lắng.

Theo thường lệ, ông ăn tối với đức vua. Ông này ra sức chế giễu Henri vì những vụng về trong cuộc săn bắn chim ưng buổi sáng. Henri tạ lại rằng ông ta là người vùng núi chứ không phải người đồng bằng và hứa với Charles sẽ học thuật săn chim.

Catherine thật dễ thương, khi rời bàn ăn, bà yêu cầu Marguerite tới chơi với bà cả buổi tối.

Tới tám giờ, Henri chọn hai quý tộc đi cùng họ ra cửa ô Saint-Honoré, vòng vèo hồi lâu, quay trở về Tháp Gỗ, qua sông Seine tới nhà Nesle, lên tới tận phố Saint-Jacques rồi ông cho họ lui tựa như thể ông đang có chuyện tình duyên gì ở đâu đây.

Tới góc phố Mathurins, gặp một người đi ngựa quán mình trong áo choàng ông bèn tiến lại gần người đó.

- Nantes - Người đó nói.

- Pau - Nhà vua đáp.

Tức thì người đàn ông xuống ngựa, Henri quán chiếc áo choàng bùn đất bám lên người và trèo lên con ngựa vẫn còn bốc hơi mồ hôi rồi quay lại phố L'Harpe. Anh qua cầu Saint-Michel, qua phố Barthélémy, lại qua sông lần nữa bằng lối Pont-Aux-Meuniers, ông đi dọc theo ven bờ sông, đến phố Arbre sec và gõ cửa nhà bác quán La Hurière.

De Mole đang ở trong căn phòng mà chúng ta đã biết và đang viết một bức thư tình dài cho người mà chắc các bạn cũng đoán ra.

Coconnas đang ở trong bếp với La Hurière ngắm sáu con chim đa đa đang quay trên lò và bàn cãi với ông bạn chủ quán về độ chín thích hợp của lũ chim để lôi chúng ra lò.

Chính lúc đó Henri gõ cửa. Grégoire ra mở và dẫn ngựa vào tàu, còn người khách lữ hành vừa bước vào vừa nện ủng lộp bộp xuống sàn nhà tựa như muốn giã gân gân cốt.

- Nay, bác La Hurière - De Mole vừa viết thư vừa nói - Có nhà quý tộc đang hỏi bác đây.

La Hurière tiến ra, xoi mói nhìn Henri từ đầu tới chân, rồi chùng như chiếc áo choàng bằng da thô của khách không khiến bác chẳng vị nể mấy, bác hỏi:

- Ông là ai?

- Nay, mẹ kiếp! - Henri vừa nói vừa trở tay vào De Mole - Ông đây chẳng vừa nói với anh là gì, ta là

một nhà quý tộc xứ Gasconge, ta đến Paris để tham gia việc triều đình.

- Ông muốn gì?

- Một phòng trọ và một bữa ăn.

- Hừm - La Hurière dõm giọng - Ông có đầy tớ không?

Chúng ta đã biết đây là câu hỏi quen thuộc của các chủ quán.

- Không - Henri đáp - Nhưng ta sẽ lấy người hầu ngay khi nào ta gặp vận.

- Tôi không cho thuê phòng chủ không kèm phòng đầy tớ.

- Thế nếu ta đồng ý trả anh một đồng tiền vàng cho bữa ăn tối thì sao? Ngày mai chúng ta sẽ thanh toán lại với nhau.

- Ô hô! Ông rộng rãi quá đấy, ông quý tộc ạ! - La Hurière nghi ngờ nhìn Henri.

- Không đâu. Nhưng vì ta định là sẽ nghỉ tối và đêm nay ở quán trọ nhà anh, do có vị lãnh chúa xứ ta đang ở đây đã hết lòng giới thiệu, nên ta đã có hẹn một người bạn tối ăn tối cùng ta. Anh có rượu Arbois ngon không?

- Tôi có loại mà chính gã vua người xứ Bearn cũng chẳng được uống ngon hơn thế.

- Được lắm, ta xin trả riêng món đó. A, hay quá, bạn ta đây rồi!

Quả thực, cửa vừa mở ra, một nhà quý tộc nom già dặn hơn người trước độ vài ba tuổi bước vào, bên hông kéo lê một thanh kiếm nhọn dài ngoằng.

- A ha! - Ông ta nói - Ông đúng giờ nhỉ, ông bạn trẻ. Đối với người vừa phi hai trăm dặm xong, đến đúng từng phút một quả là tốt.

- Khách quen của ông đấy à? - Chủ quán hỏi.

- Ừ - Người quý tộc thứ nhất vừa nói vừa bắt tay người đeo kiếm mới tới - Dọn cho bọn ta ăn tối đi.

- Dọn ở đây hay ở trong phòng ông?

- Đâu cũng được.

- Chủ quán - De Mole gọi - Dẹp cho bọn ta mấy cái mặt Tân giáo ấy đi, trước mặt họ Coconnas và ta không thể bàn chuyện riêng được.

- Dọn bữa rồi trong phòng số 2, tầng ba - La Hurière gọi - Xin mời các ngài lên.

Hai lũ hành đi theo Grégoire, gã này đi trước và soi đường cho họ.

De Mole nhìn theo cho tới khi họ khuất bóng. Khi quay lại chàng thấy Coconnas đang thò đầu ra khỏi nhà bếp. Mắt mũi chàng mở tròn khiến chàng có vẻ kinh ngạc vô cùng.

De Mole tiến lại gần bạn.

- Mẹ kiếp, cậu có thấy không đấy? - Coconnas hỏi.

- Thấy gì?

- Hai gã quý tộc ấy?

- Thì sao?

- Mình dám thề rằng đó là...

- Ai cơ?

- Đức vua Navarre và cái gã mặc áo măng-tô màu đỏ chứ còn gì nữa.

- Ừ thì thế cũng được, nhưng đừng nói to quá.

- Vậy cậu cũng nhận ra họ à?

- Đã hẳn rồi.

- Họ đến đây làm gì?

- Chắc lại chuyện yêu đương gì đó.

- Cậu tưởng thế à?

- Mình tin chắc đấy.
- De Mole này, mình thích những nhát kiếm đâm còn hơn những chuyện yêu đương kiêu này. Ban nãy mình định thế, nhưng bây giờ thì mình xin đánh cuộc đấy.
- Cậu cuộc chuyện gì chứ?
- Đây hẳn là một vụ âm mưu.
- Ô cậu điên rồi.
- Mình xin bảo với cậu rằng...
- Mình cũng xin bảo cho cậu rằng họ định âm mưu gì thì đấy là việc của họ.
- À ừ nhỉ - Coconnas nói - Mình không còn là người của ông d'Alençon nữa, mặc kệ họ xoay xở với nhau.

Và bởi vì lũ chim đa đa có vẻ đến đúng cái độ chín mà Coconnas ưa thích, chàng gọi chủ quán để lôi chúng ra khỏi lò vì chàng định dành chúng làm phần ngon nhất cho bữa tối của chàng.

Trong khi đó, Henri và de Mouy yên vị trong phòng.

- Sao, thưa bệ hạ - De Mouy nói sau khi Grégoire đã dọn bàn xong - Người đã gặp Orthon chưa?
- Chưa, nhưng ta đã lấy bức thư thẳng bé để ở chỗ gương. Ta đoán Orthon sợ vì lúc nó đang ở đấy thì Thái hậu đến và nó phải bỏ đi không chờ ta được. Có lúc ta cũng hơi lo vì d'Alençon bảo rằng Thái hậu nói chuyện với nó lâu lắm.
- Ô, không có gì nguy hiểm đâu, thằng bé khôn lắm. Dù Thái hậu có biết nó làm việc gì, tôi tin chắc bà ta sẽ rớt tính rồi mù lên với nó thôi.
- Thế anh có gặp lại nó không de Mouy? - Henri hỏi.
- Không, nhưng tối nay tôi sẽ gặp nó. Tới nửa đêm, nó phải đến đây đón tôi với một khẩu súng miệng loe. Nó sẽ kể chuyện lại trong lúc chúng tôi đi đường.
- Thế còn cái người đứng ở góc đường Mathurins thì sao?
- Người nào ạ?
- Người mà ta đã lấy áo choàng và ngựa ấy, người có tin chắc vào hẳn không?
- Đó là một trong những người tận tụy nhất của chúng ta đấy Vả lại hẳn không biết hoàng thượng, hẳn cũng chẳng biết hẳn giao áo, giao ngựa cho ai nữa kia.
- Vậy chúng ta giờ có thể yên ổn bàn việc chứ?
- Tất nhiên là thế, thưa bệ hạ. Còn có cả De Mole canh chừng nữa mà.
- Càng tốt.
- Thưa bệ hạ, vậy ý ông d'Alençon thế nào?
- De Mouy ạ, ông d'Alençon không muốn ra đi nữa. Ông ta đã giải thích rõ ràng về việc này rồi. Việc bầu quận công d'Anjou lên ngai vàng Ba Lan và cơn khó ở của đức vua khiến mọi ý đồ của ông ta đều thay đổi.
- Vậy ra chính ông ta đã làm hỏng cả kế hoạch của chúng ta.
- Chính vậy.
- Thế là ông ta phản lại chúng ta ư?
- Chưa đâu. Nhưng ông ta sẽ phản bội chúng ta ngay khi có dịp.
- Đồ hèn hạ! Thâm hiểm thật! Tại sao y không trả lời những thư tôi viết cho y?
- Để có bằng chứng và không phải trao bằng chứng cho kẻ khác. Vậy là hỏng hết rồi sao de Mouy?
- Tâu bệ hạ, ngược lại, mọi việc đều tốt đẹp. Bệ hạ hẳn biết rằng toàn bộ phe ta, trừ nhóm ông hoàng Condé ra, đều ủng hộ bệ hạ và làm ra vẻ như có liên lạc với quận công chỉ để sử dụng ông ta làm bia đỡ mà thôi. Thế này, từ hôm có lễ triều kiến đến giờ, tôi đã móc nối lại tất cả về cho bệ hạ. Nếu trước

đây chỉ cần trăm người là bệ hạ và quận công d'Alençon có thể trốn đi được thì nay tôi đã chiêu tập được ngàn rưởi người.

Trong vòng tám ngày nữa họ sẽ sẵn sàng và được rải đều ra trên đường từ đây đi Pau. Đây không phải là một cuộc đi trốn nữa mà là một cuộc rút lui. Tâu bệ hạ, ngàn rưởi người bệ hạ thấy có đủ không? Bệ hạ thấy với một đội quân như vậy đã an toàn chưa?

Henri mỉm cười vỗ vai de Mouy:

- Người biết đấy, de Mouy và người là kẻ duy nhất biết điều đó, vua Navarre bản chất không phải để run sợ như người ta tưởng đâu.

- Ô, lạy Chúa, tôi biết lắm chứ, tâu bệ hạ! Và tôi hy vọng rằng chẳng bao lâu nữa cả nước Pháp sẽ biết điều đó.

- Nhưng khi ta bàn định mưu kế thì cần phải thành công.

Điều kiện đầu tiên của thành công là tính quyết định, và để quyết định được nhanh chóng, dứt khoát, có hiệu quả, cần phải tin chắc rằng ta sẽ thành công.

- Thế này, tâu bệ hạ, những ngày nào thì có các cuộc săn?

- Cứ tám hay mười ngày lại có một cuộc, hoặc săn đuổi hoặc săn bằng chim ưng.

- Lần cuối cùng là vào bao giờ?

- Chính hôm nay đây.

- Vậy là trong tám hoặc mười ngày nữa, lại có cuộc săn khác phải không?

- Chắc thế đấy, có khi lại còn sớm hơn thế là đằng khác.

- Xin bệ hạ hãy nghe tôi: hiện nay tôi thấy hình như có vẻ hoàn toàn yên tĩnh. Quận công d'Anjou đi rồi, người ta không nghĩ tới ông ta nữa. Đức vua ngày càng bình phục dần sau cơn khó ở. Việc săn lùng truy bắt chúng ta gần như là đã chấm dứt. Xin bệ hạ hãy tỏ ra ân cần với Thái hậu, với quận công d'Alençon. Bệ hạ hãy nói với ông ta rằng Người không thể ra đi không có ông ta. Hãy cố làm cho ông ta tin, đó là điều khó nhất.

- Người cứ yên lòng, hẳn sẽ tin.

- Bệ hạ nghĩ ông ta tin bệ hạ đến thế kia ư?

- Không đâu, Chúa tha tội cho ta! Nhưng y tin tất cả những điều hoàng hậu nói với y.

- Thế hoàng hậu theo ta thật lòng chứ ạ?

- Ô, ta có bằng chứng đây. Và lại, bà ta nhiều tham vọng, và cái vòng vương miện Navarre còn thiếu trên vàng trán ấy làm bà ta cứ sôi lên.

- Thế thì ba ngày trước cuộc săn tới đây, xin hãy thông báo cho tôi biết nơi săn: ở Bondy, ở Saint-Germain hay ở Rambouillet.

Xin hãy nói thêm xem bệ hạ đã sẵn sàng hay chưa, và khi bệ hạ thấy ông de Mole thúc ngựa chạy qua trước bệ hạ thì xin bệ hạ hãy thúc ngựa thật hăng mà theo ông ta. Khi nào ra khỏi rừng rồi, nếu Thái hậu muốn tóm được bệ hạ thì chắc bà ta phải đuổi theo sau bệ hạ, tuy vậy, tôi mong là những con ngựa xứ Normandie của bà ta sẽ không bén gót được lũ ngựa chiến xứ Barbari và đàn ngựa nhỏ xứ Tây Ban Nha của chúng ta.

- Được rồi, de Mouy.

- Bệ hạ có tiền không?

Henri nhăn mặt như ông vẫn nhăn suốt đời mỗi khi người ta đặt câu hỏi đó ra với ông.

- Không nhiều lắm đâu, nhưng ta tin Margot có đấy.

- Dù là tiền của bệ hạ hay hoàng hậu, xin hãy đem theo càng nhiều càng tốt.

- Trong khi chờ đợi thì người định làm gì?

- Sau khi tôi đã lo công việc của bệ hạ một cách khá tích cực như bệ hạ thấy đây, liệu bệ hạ có rộng lòng cho phép tôi lo một chút đến công việc của tôi được không?

- Cứ làm đi de Mouy ạ, nhưng việc của người là việc gì?

- Xin bệ hạ hãy nghe tôi, Orthon có nói với tôi, mà thằng bé thông minh lắm, tôi xin bệ hạ lưu tâm đến nó. Hôm qua nó có nói với tôi là nó gặp cái thằng ăn cướp Maurevel ở gần Arsenal. Nhờ công chăm sóc của René, hắn đã khỏi rồi và đang sưỡi nắng như cái đồ rắn rết vậy.

- À ừ, ta hiểu rồi.

- Bệ hạ đã hiểu rồi, tốt lắm. Có ngày bệ hạ sẽ là vua trị vì, và nếu bệ hạ có một vài vụ trả thù như kiểu của tôi, bệ hạ sẽ trả thù theo kiểu vua chúa. Tôi là lính, tôi phải trả thù theo kiểu lính. Khi nào những việc lặt vặt của chúng ta được thu xếp xong xuôi, trong lúc đó cái tên kẻ cướp ấy còn được nghỉ ngơi năm sáu ngày nữa, khi ấy tôi mới đi một vòng qua phía Axconan, tôi sẽ dùng bốn nhát kiếm đóng đinh hắn xuống bờ cỏ rồi tôi mới yên lòng rời khỏi Paris.

- Cứ làm việc riêng đi, anh bạn ạ - Henri đáp - À mà này người bằng lòng về De Mole chứ?

- A, tâu bệ hạ, thật là một chàng trai dễ thương hết lòng tận tụy với bệ hạ, can đảm nữa... Bệ hạ có thể tin cậy vào ông ta như tin cậy vào chính tôi.

Và nhất là ông ta lại kín miệng nữa, de Mouy ạ. Vì vậy ông ta sẽ theo chúng ta về Navarre. Khi nào tới nơi chúng ta sẽ kiếm cách để thưởng cho ông ta.

Henri đang vừa nói những lời đó vừa mỉm một nụ cười láu lỉnh thì chốt cửa bật mở tung, người đang được ngợi khen hiện ra, mặt tái mét đầy kích động.

- Tâu bệ hạ, có biến - De Mole kêu lên - Nhà bị vây rồi!

- Bị vây rồi! - Henri thốt lên - Ai vây?

- Vệ binh của nhà vua.

- Ô hô! - De Mouy vừa nói vừa rút súng ra - Hình như đánh nhau thì phải.

- À không - De Mole nói - Súng đạn với nhau mà làm gì? Ông làm sao có thể chống lại được năm mươi người?

- Ông ta nói đúng đây - Henri bàn - Nếu có cách nào rút lui được...

- Có một cách mà tôi biết, nếu bệ hạ sẵn lòng theo tôi thì...

- Còn de Mouy thì sao?

- Nếu ông de Mouy muốn thì theo tôi cũng được nhưng chỉ xin cả hai vị gấp gấp lên cho.

Người ta nghe thấy tiếng bước chân trên cầu thang.

- Muộn mất rồi - Henri kêu.

- Ôi giá mà giữ chân chúng lại được chừng dăm phút - De Mole thốt lên - Tôi xin đảm bảo cứu được hoàng thượng.

- Vậy xin ông hãy đảm bảo cho hoàng thượng - De Mouy đáp - Tôi xin lo việc giữ chân chúng lại. Xin bệ hạ hãy đi đi.

- Nhưng người định làm thế nào?

- Xin bệ hạ đừng lo ngại, hãy đi đi.

Và de Mouy bắt đầu cất bớt cốc, khăn ăn, chén để khiến người ta có thể tưởng rằng chàng ngồi ăn một mình.

- Xin bệ hạ theo tôi - De Mole vừa kêu lên vừa kéo tay nhà vua lôi tới cầu thang.

- Ôi de Mouy, de Mouy can đảm của ta! - Henri vừa thốt lên vừa chìa tay cho chàng trai.

De Mouy cúi hôn bàn tay ấy, đẩy Henri ra khỏi phòng và cài chốt cửa lại sau lưng Henri.

- Thôi ta hiểu rồi - Henri than - Hắn sẽ để cho bị bắt trong khi chúng ta chạy trốn. Nhưng kẻ nào có thể

phản chúng ta thế nhỉ?

- Xin bệ hạ đi thôi, chúng lên đây.

Quả thực ánh đuốc bắt đầu leo lên dọc chiếc cầu thang nhỏ hẹp, còn dưới chân cầu thang người ta nghe như có tiếng binh khí chạm nhau.

- Nhanh lên, thưa bệ hạ! - De Mole giục.

Trong bóng tối, chàng dẫn vua Navarre lên hai tầng gác nữa, đẩy cửa một căn phòng để cả hai người vào rồi cài chốt lại, rồi chàng tới mở cửa sổ một căn buồng nhỏ và hỏi:

- Thưa bệ hạ, người có ngại những cuộc đi dạo trên mái nhà lắm không?

- Ta ấy à? Thợ săn hươu núi ai lại sợ chuyện đó!

- Vậy xin bệ hạ theo tôi. Tôi biết đường và xin dẫn Người đi.

- Đi thôi, ta theo ông đây.

De Mole trèo qua trước tiên. Chàng đi theo một cái bờ gạch trải rộng dùng làm máng nước, cuối máng nước là một cái rãnh hẻm do hai mái nhà châu vào nhau tạo thành. Phía trên rãnh là một khung cửa tầng áp mái không có cửa dẫn vào một buồng kho không người ở.

- Tâu bệ hạ, chúng ta đến nơi rồi đây.

- A ha! Càng tốt - Henri đáp.

Và ông đưa tay chùi vầng trán tái nhợt lấm tấm mồ hôi.

- Bây giờ mọi việc dễ dàng thôi. Buồng kho này có lối đi ra cầu thang. Cầu thang lại thông với một lối đi, lối đi dẫn ra phố. Thưa bệ hạ, tôi đã đi cũng con đường này vào một đêm còn khủng khiếp hơn thế này nhiều.

- Nào, đi tiếp thôi - Henri đáp.

De Mole là người đầu tiên trườn qua cánh cửa toang hoác, tới mở cánh cửa ra vào khép hờ và thế là chàng đã đứng phía trên một chiếc cầu thang xoáy. Chàng đặt tay nhà vua vào sợi dây dùng làm tay vịn và nói:

- Xin bệ hạ theo tôi.

Tới lưng chừng cầu thang Henri dừng lại. Ông đi ngang qua một cánh cửa sổ trông xuống sân quán Tinh tú. Trên cầu thang đối diện, người ta thấy có binh lính đang chạy, kẻ cầm kiếm, người cầm đuốc. Đột nhiên vua Navarre thấy de Mouy xuất hiện giữa một nhóm người. Chàng đã nộ kiếm và thản nhiên đi xuống.

- Tội nghiệp Mouy! - Henri nói - Thật là một tấm lòng can đảm và tận tụy!

- Thế chứ, tâu bệ hạ, không biết thánh thượng có nhận thấy ông ta có vẻ rất bình tĩnh không? Đây, thậm chí ông ta lại còn cười nữa! Chắc ông ta đang rắp tâm gỡ một ngón gì vì như bệ hạ biết đấy, ông ta ít khi cười lắm.

- Thế còn chàng trai lúc nãy đứng với ông thì ra sao rồi?

- Ông de Coconnas ấy ạ?

- Ừ, ông de Coconnas, ông ta đi đâu rồi?

- Ô, tâu bệ hạ, tôi không lo ngại gì cho ông ta. Thấy lính đến, ông ta chỉ hỏi tôi độc có một câu: - Ta có liều cái gì không đây?

- Mạng mình chứ còn gì - Tôi có trả lời lại ông ta như thế.

- Thế cậu có thoát thân được không?

- Mình mong rằng thế.

- Thế thì mình cũng vậy.

- Tôi xin thề với bệ hạ rằng ông ta sẽ thoát. Người ta mà bắt được de Coconnas thì đó chẳng qua chính

là ông ta muốn tự để cho bị bắt thôi, tôi xin đảm bảo như thế.

- Vậy thì càng tốt - Henri đáp - Ta hãy cố về đến Louvre xem sao.

- A, lạy Chúa, dễ quá, thưa bệ hạ. Ta cứ việc quần mình trong áo choàng mà ra thôi. Phố xá đầy người, nghe có động chạy tới, người ta sẽ tưởng chúng ta là những anh chàng tò mò thôi.

Đúng vậy, Henri và De Mole thấy cửa mở toang ra ngoài và chẳng khó khăn gì trừ việc lách qua đám người đang đứng đầy phố.

Cả hai yên ổn vượt qua phố Averon, nhưng tới phố Poulies, họ thấy de Mouy và đoàn áp giải do ông de Nancey, chỉ huy vệ binh dẫn đầu đang đi qua quảng trường Saint-Germain l' Auxerrois.

- Ái chà! - Henri thốt lên - Hình như họ dẫn anh ta về Louvre thì phải. Mẹ kiếp, chúng sắp đóng cửa ghi-sê đây... Rồi sẽ ghi tên tất cả những kẻ vào sau và nếu chúng thấy ta về sau de Mouy thì chúng lại có cớ để gờ ta ở chỗ anh ta cho mà coi.

- Vậy tâu bệ hạ, xin Ngài hãy vào Louvre bằng lối khác - De Mole nói.

- Thế người định bảo ta về bằng lối nào đấy?

- Bệ hạ chẳng có lối cửa sổ của hoàng hậu là gì?

- Khỉ thật, ông de Mole, ông nói đúng quá. Ta thật không nghĩ ra đấy! Nhưng làm sao báo cho hoàng hậu biết được?

- Ô! De Mole vừa đáp vừa nghiêng mình cung kính tỏ lòng biết ơn - Bệ hạ ném đá tài lắm kia mà!

De Mouy de Saint-Phale

Lần này, Catherine đã chuẩn bị kỹ càng trước sau đến nỗi bà tin mười mươi ăn chắc. Vì vậy vào khoảng mười giờ, bà cho Marguerite lui, lòng đinh ninh con gái không biết tí gì về những việc đang được bàn định chống chồng nàng mà quả cũng đúng như thế thật. Sau đó Thái hậu qua cung vua, xin nhà vua đừng đi ngủ vội.

Trí tò mò bị kích động trước vẻ mặt hân hoan của Catherine vốn ngày thường vẫn hay che giấu tình cảm của mình, Charles lục vấn mẹ nhưng Thái hậu chỉ đáp:

- Ta chỉ có thể nói một điều với bệ hạ đó là tôi nay Người sẽ được giải thoát khỏi hai kẻ thù thâm độc nhất của mình.

Charles nhíu mày với vẻ như tự nói: "Được, để rồi xem". Ông huýt sáo gọi con chó săn lớn của ông, nó bò rạp bụng xuống sàn như rắn và trườn tới đặt cái đầu nhỏ nhắn thông minh lên đầu gối chủ. Và Charles bắt đầu chờ đợi.

Vài phút sau, trong lúc Catherine tai mắt đều đang căng ra nghe ngóng thì chợt người ta nghe có tiếng một phát súng nổ trong sân Louvre.

- Tiếng súng ấy là thế nào ấy nhỉ? - Charles cau mày hỏi, còn con chó thì chồm dậy vênh tai lên.

- Không có gì - Catherine đáp - Đó chỉ là tín hiệu thôi.

- Tín hiệu ấy là thế nào?

- Thừa bệ hạ, nó có nghĩa là từ lúc này trở đi, kẻ thù thực sự duy nhất của bệ hạ không còn làm hại được Người nữa.

- Có người vừa bị giết à? - Charles hỏi và nhìn Thái hậu với ánh mắt chứa tể ý như muốn nói rằng giết người và ân xá là hai chức trách riêng của nhà vua.

- Thừa bệ hạ, không. Người ta chỉ vừa cho bắt hai người thôi.

- Ô! - Charles lẩm bầm - Bao giờ cũng mưu mô giấu giếm, bao giờ cũng mưu đồ những việc mà nhà vua không dự gì vào.

- Chúa ơi, thừa mẹ, tôi đã lớn rồi đây, khá lớn để tự lo lấy việc của tôi, tôi không cần phải ai chăm nom bú mớm gì nữa đâu. Nếu lệnh bà muốn trị vì thì đi sang Ba Lan mà ở với thằng con Henri của lệnh bà, còn ở đây thì tôi xin nói với bà rằng bà chơi trò đó là nhảm đấy.

- Con ạ - Catherine đáp - Đây là lần cuối cùng ta dính líu vào các việc của con. Nhưng đây là một việc đã được tiến hành từ lâu, lúc nào con cũng kêu là ta nhảm còn ta lại muốn chứng tỏ với con rằng ta đúng.

Có tiếng chân nhiều người đứng lại trong tiền phòng, và người ta nghe tiếng một toán người hạ báng súng xuống sàn nhà.

Ngay sau đó ông de Nancey xin phép được vào bệ kiến.

- Cho ông ta vào! - Charles hấp tấp nói.

Ông de Nancey bước vào, cúi chào nhà vua rồi quay sang phía Thái hậu:

- Tâu lệnh bà - Ông ta nói - Lệnh của Người đã được thi hành. Hắn đã bị bắt.

- Sao? Hắn à? - Catherine mặt bình tĩnh thốt lên - Ông chỉ bắt được một tên thôi ư?

- Tâu lệnh bà, ông ta có một mình.

- Có chống cự không?

- Không, ông ta đang thần nhiên ăn tối trong phòng và trao kiếm ngay khi có lời yêu cầu đầu tiên.

- Ai vậy? - Charles hỏi.

- Bệ hạ sẽ thấy - Catherine đáp - Ông de Nancey, cho dẫn tù nhân vào.

Năm phút sau, de Mouy được đưa vào.

- De Mouy! - Nhà vua kêu lên - Có việc gì vậy, ông de Mouy?

- Ô, tâu bệ hạ - De Mouy rất bình tĩnh trả lời - Nếu bệ hạ cho phép thì tôi cũng dám xin hỏi Người câu hỏi đó.

- Đáng lẽ đặt câu hỏi ấy ra cho nhà vua - Catherine xen vào - Thì xin ông de Mouy hãy vui lòng kể cho con ta hay xem ai đã ở trong phòng của vua Navarre đêm nào và đêm ấy, kể đó đã chống lại lệnh của đức vua như một tên phản loạn, đã giết hai vệ binh và làm bị thương ông Maurevel.

- Quả có thể - Charles cau mày nói - Liệu ông có biết tên kẻ ấy hay không, ông de Mouy?

- Tâu bệ hạ có, Người muốn biết tên kẻ đó hay sao?

- Tôi sẽ rất hài lòng nếu biết được điều đó.

- Vậy thì tâu bệ hạ, hẳn là de Mouy de Saint-Phale.

- Chính là ông đấy à?

- Chính tôi.

Catherine kinh ngạc trước sự táo tợn đó, lùi một bước về phía chàng trai

- Vậy tại sao ông lại dám cưỡng lại lệnh nhà vua? - Charles hỏi.

- Trước hết, tâu bệ hạ, tôi không biết là có lệnh đó. Và tôi chỉ nhìn thấy có mỗi một việc, hay nói đúng hơn là có mỗi một người là ông de Maurevel, kẻ đã ám sát cha tôi và ông đô đốc. Tôi nhớ lại mới cách đây một năm rưỡi, chính tại căn phòng này, trong buổi tối ngày 24 tháng Tám, bệ hạ có nói chuyện với tôi và hứa sẽ trừng trị kẻ giết người. Vì từ đó tới nay đã có nhiều sự kiện quan trọng xảy ra nên tôi trộm nghĩ rằng đức vua dù không muốn cũng đã bị quên lãng khỏi các ý đồ của Người. Đến khi thấy Maurevel ở ngay trong tầm tay tôi, tôi đã ngỡ rằng trời sai hẳn đến cho tôi. Bệ hạ đã biết đoạn tiếp theo. Tôi đã đánh hắn như đánh một kẻ sát nhân và bắn vào quần của hắn như bắn vào một lũ cướp.

Charles không đáp. Tình thân với Henri thời gian gần đây khiến ông nhìn nhận nhiều sự việc dưới một góc độ khác hơn là sự nhìn nhận của ông hồi đầu.

Còn về vụ Saint-Barthélemy, Thái hậu nhớ đã nhiều lần được nghe những lời từ miệng con trai nói ra giống như những lời hối hận.

- Nhưng vào giờ đó ông tới cung vua Navarre làm gì? - Catherine hỏi.

- Ô, đó là một câu chuyện dài - De Mouy đáp - Nhưng nếu bệ hạ có lòng muốn nghe...

- Ừ ông nói đi, ta muốn nghe đấy - Charles nói.

Catherine ngồi xuống và đưa cặp mắt lo lắng nhìn chàng thủ lĩnh Tân giáo.

- Ta nghe đây. Nào lại đây, Actéon - Charles gọi.

Con chó lại về chỗ nó nằm trước khi người tù được dẫn vào.

- Tâu bệ hạ - De Mouy nói - Tôi đã tới cung hoàng thượng Navarre với tư cách là đại diện của các đồng đạo của tôi, những thần dân Tân giáo trung thành của bệ hạ.

Catherine ra hiệu cho Charles.

- Xin mẹ cứ yên tâm - Nhà vua đáp - Tôi không để sót một lời nào đâu. Nói tiếp đi ông de Mouy, ông đến để làm gì?

- Tôi đến để báo với đức vua Navarre rằng việc bỏ đạo của người đã khiến phái Tân giáo không còn tin tưởng Người nữa. Nhưng vì đã tưởng nhớ tới tiên vương Antoine de Bourbon và nhất là cố thái hậu

Jeanne d'Albert dùng cảm mà tên tuổi rất gần gũi với chúng tôi, nên những người theo Tân giáo muốn dành cho nhà vua một dấu hiệu tỏ lòng tôn kính là đề nghị hoàng thượng từ bỏ những quyền lợi của Người đối với ngai vàng xứ Navarre.

- Ông ta bảo sao? - Dù rất tự chủ, Catherine cũng không thể không bật kêu lên khi phải nhận một đòn mà bà không ngờ tới.

- Á à! Charles nhận xét - Cái vòng vương miện xứ Navarre mà người ta dám mạn phép ta cho nó bay lượn trên khắp các mái đầu hình như cũng có thuộc về ta một chút thì phải.

- Tâu bệ hạ, người Tân giáo hiểu rõ hơn ai hết về cái quyền dân chủ mà bệ hạ vừa nêu. Vậy nên họ mong muốn xin thánh thượng gắn vòng vương miện đó cho một mái đầu thân thuộc với Người.

- Ta ấy à? - Charles kêu lên - Cho một cái đầu có thân thích với ta à? Mẹ kiếp! Ông định nói đầu ai thế? Ta không hiểu ông đấy.

- Đó là ông d'Alençon.

Catherine trở nên tái nhợt như tượng thần chết và nhìn de Mouy chăm chăm với tia nhìn rục rủa.

- Thế hoàng đệ d'Alençon của ta biết chuyện đó chứ?

- Tâu bệ hạ, vâng.

- Thế ông ta nhận ngai vàng đó chứ?

- Còn thiếu sự chuẩn y của hoàng thượng, ông ta cử chúng tôi đến xin Người.

- Ô hô! - Charles kêu - Quả thật đó là một ngai vàng rất hợp với ông em d'Alençon nhà ta. Thế mà ta không nghĩ ra đấy. Cám ơn, de Mouy. Cứ khi nào ông có những ý kiến tương tự ông sẽ là người được hoan nghênh ở đây.

- Tâu bệ hạ, lẽ ra Người đã được biết tất cả những dự án này từ lâu nếu như không có cái việc không may với Maurevel khiến tôi cứ lo mình bị thất sủng.

- Thế nhưng Henri nói gì về dự kiến này? - Catherine hỏi.

- Tâu lệnh bà, đức vua Navarre thuận theo nguyện vọng của đồng đạo và lời từ chối của Người đã sẵn rồi.

- Vậy ông phải có lời từ chối ấy chứ?

- Tâu lệnh bà vâng, tình cờ tôi lại có lời từ chối ấy ở đây, do đức vua Navarre ký và đề ngày.

- Ngày ấy có trước cái đêm ông ở Louvre không? - Catherine hỏi tiếp.

- Thưa có, hình như là trước đó một hôm thì phải.

Và de Mouy rút từ túi ra một tờ nhượng quyền lợi cho quận công d'Alençon do chính tay Henri viết và ký, có ghi ngày đã nói.

- A ha, mọi việc đúng là hợp lệ - Charles bảo.

- Thế Henri đòi gì để đổi lấy cái lời từ chối quyền lợi này?

- Tâu lệnh bà, không đòi gì hết cả. Người có nói với chúng tôi rằng tình thân của đức vua Charles IX đã đền bù lại được cho Người cái ngai vàng mất đi.

Catherine tức giận cắn môi và vặn xoắn hai bàn tay đẹp của bà vào nhau.

- Những việc này hoàn toàn đúng, de Mouy ạ - Charles tiếp.

- Vậy nếu mọi việc đã được thoả thuận giữa ông và vua Navarre - Thái hậu hỏi - Thì tối nay ông còn gặp ông ta làm gì?

- Tôi gặp đức vua Navarre ấy ư, thưa lệnh bà? Ông de Nancey là người đã bắt tôi chắc sẽ chứng thực rằng lúc đó tôi chỉ có một mình. Xin lệnh bà cho gọi ông ta.

- Ông de Nancey! - Đức vua gọi.

Viên chỉ huy vệ binh bước vào.

- Ông de Nancey - Catherine hấp tấp hỏi - Ông de Mouy hoàn toàn chỉ có một mình ở quán Tinh tú thôi à?

- Tâu lệnh bà, ông ta ở trong phòng có một mình, nhưng trong quán còn có người nữa.

- A! - Catherine thốt lên - Vậy bạn ông ta là ai?

- Tâu lệnh bà, tôi không biết đây có phải là bạn ông de Mouy hay không. Nhưng tôi biết rằng ông ta trốn thoát ra đằng cửa sau sau khi đã đánh gục hai vệ binh của tôi.

- Thế chắc ông có nhận ra nhà quý tộc đó chứ?

- Dạ không phải tôi mà là lính của tôi đã nhận ra.

- Ai vậy? - Charles hỏi.

- Bá tước Anibal de Coconnas.

- Anibal de Coconnas - Nhà vua sầm mặt xuống và mơ màng nhắc lại - Kẻ đã tàn sát người Tân giáo rất dữ đêm Saint-Barthélémy ấy à?

- Ông de Coconnas là quý tộc thị vệ của ông d'Alençon - Ông de Nancey nói thêm.

- Được được, thôi ông lui ra đi ông de Nancey - Charles nói - Và lần sau ông nhớ cho một điều.

- Tâu bệ hạ, điều gì vậy?

- Đó là ông thuộc quyền ta và chỉ được nghe lời ta mà thôi.

Ông de Nancey vừa cung kính cúi chào vừa đi thụt lùi lui ra.

De Mouy mỉm một nụ cười giễu cợt với Catherine. Im lặng một lát.

Thái hậu vặn xoắn những sợi tua ở dây lưng, còn Charles thì vuốt ve con chó.

- Nhưng mục đích của ông là gì, ông de Mouy? - Charles tiếp - Ông hoạt động chống chọi khiếp thế?

- Tâu bệ hạ, chống ai cơ ạ?

- Thì chống Henri, chống François hay là chống ta thôi.

- Tâu bệ hạ, chúng tôi đã có được lời từ chối của em rể bệ hạ, lời chấp nhận của hoàng đế và như tôi vừa có hân hạnh trình Người, chúng tôi đang chuẩn bị thỉnh cầu sự chuẩn y của hoàng thượng thì xảy ra cái việc không hay ở Louvre.

- Này, thưa mẹ - Charles nói - Tôi không thấy trong việc này có điều gì xấu cả. Ông de Mouy, các ông xin có vua là hợp lệ. Ủ, xứ Navarre có thể và phải là một vương quốc riêng rẽ. Hơn thế nữa, cái vương quốc này hình như được cố tình tạo ra cho hoàng đế nhà ta. Hắn vẫn thường thèm có vương miện đến nỗi mỗi khi chúng ta mang vương miện, hắn không thể rời mắt ra khỏi đó. Điều duy nhất cản trở cho công việc phong vương này là quyền lợi của Henri, nhưng nếu Henri đã tự nguyện từ chối thì...

- Tâu bệ hạ, hoàn toàn tự nguyện đây ạ.

- Dường như đây là ý Chúa thì phải! Ông de Mouy, ông hoàn toàn được tự do quay trở về với đồng đạo của ông. Ta đã trừng phạt họ có lẽ hơi... khắc nghiệt đấy, nhưng đấy là việc giữa ta và Chúa. Ông hãy nói với họ rằng nếu họ muốn hoàng đế d'Alençon nhà ta làm vua của họ thì vua Pháp sẽ chiều theo ý họ. Từ lúc này trở đi, Navarre là một vương quốc và vương chủ của nó là François. Ta chỉ cần tám ngày để chuẩn bị cho em ta rời Paris trong rực rỡ vàng son xứng với một vị vua. Đi đi, ông de Mouy... Ông de Nancey, để cho ông de Mouy ra đi. Ông ta được tự do.

- Tâu bệ hạ - De Mouy tiến lên một bước nói - Xin bệ hạ cho phép?

- Ủ đây - Nhà vua đáp và chìa tay ra cho chàng trai.

De Mouy quỳ một chân xuống và cúi hôn tay Charles.

- À mà này - Charles giữ chàng lại khi de Mouy định đứng dậy - Có phải ông xin trừng trị tên kẻ cướp Maurevel phải không?

- Thừa vâng.

- Ta không biết hắn ở đâu để trừng trị giúp ông vì hắn giấu mặt, nhưng nếu ông gặp hắn, hãy tự mình giải quyết lấy, ta sẵn lòng cho phép ông làm điều đó.

- A, tâu bệ hạ - De Mouy thốt lên - Bệ hạ thực gia ân cho thần. Xin bệ hạ hãy tin tưởng ở thần, thần cũng không biết hắn ở đâu nhưng thần sẽ tìm thấy hắn. Xin bệ hạ cứ bình tâm.

Sau khi cung kính cúi chào Charles và Thái hậu, de Mouy lui ra mà không hề bị các viên vệ binh đã giải chàng đến đây cản trở tí nào. Chàng nhanh chóng qua hành lang và cửa ghi-sê, khi ra tới ngoài thì loáng cái đã đi từ quảng trường Saint-Germain l' Auxerrois tới quán trọ Tinh tú. Ở đó chàng tìm thấy ngựa của mình và nhờ nó mà ba tiếng đồng hồ sau cái màn chúng tôi vừa kể trên đây, de Mouy đã bình yên vô sự nằm trong thành Nantes.

Catherine giận tràn hông quay về cung mình và từ đó sang cung hoàng hậu Navarre.

Bà gặp Henri bận áo ngủ và có vẻ như đang chuẩn bị vào giường.

- Hỡi quý Satăng! - Bà lắm bằm - Xin hãy giúp cho một bà hoàng tội nghiệp mà Chúa đã chẳng muốn đoái hoài đến nữa!

Một vòng vương miện cho hai cái đầu

- Cho ông d'Alençon tới gặp ta! - Vừa cho mẹ lui, Charles vừa gọi.

Sau khi được nhà vua truyền lệnh từ nay chỉ được tuân lời mình ông ta mà thôi, ông de Nancey thoát cái đã chạy từ cung vua tới khu phòng của hoàng đệ và chuyển đạt mệnh lệnh của đức vua không chút chậm trễ.

Quận công d'Alençon giật mình. Ông ta thường ngày vẫn e sợ Charles, và từ khi nuôi những mưu đồ thì lại càng có lý do để sợ hơn. Tuy vậy d'Alençon vẫn tới cung vua với vẻ vội vàng có tính toán.

Charles đang đứng và thối qua kẽ răng một điều kèn sấn.

Khi bước vào, quận công d'Alençon nhìn thấy trong con mắt trợ trợ của Charles một tia nhìn đầy hằn thù mà ông ta biết quá rõ.

- Bệ hạ đã cho đòi, vậy tôi đây. Bệ hạ có điều gì cần dạy?

- Hoàng đệ tốt bụng của ta, ta muốn nói với ông rằng để thưởng cho tình thân thiết của ông đối với ta, hôm nay ta quyết định sẽ ban cho ông điều ông mong ước nhất.

- Cho tôi ạ?

- Ừ, chỉ anh đây. Anh nghĩ mà xem có điều gì mà anh mơ ước bấy lâu nay mà không dám hỏi xin ta, ta sẽ ban cho anh điều đó!

- Tâu bệ hạ - Florence đáp - Tôi xin thề với Người là tôi chỉ mong sao cho Người mãi mãi khang cường.

- Nếu thế thì chắc anh phải hài lòng lắm d'Alençon ạ. Con khó ở mà ta cảm thấy hồi bọn Ba Lan tới đây đã qua rồi. Nhờ có Henriot, ta đã thoát khỏi con lợn rừng hung dữ muốn xé xác ta và nay ta khỏe tới mức chẳng có gì phải ghen tỵ với kẻ khỏe nhất trong vương quốc ta. Anh có thể mong muốn điều gì khác hơn mà không sợ mang tiếng là đứa em tồi ngoài việc mong cho ta khỏe mãi. Sức khỏe của ta nay tuyệt lắm rồi.

- Tâu bệ hạ, tôi không mong ước gì hết.

- Có chứ, François, có chứ - Charles sốt ruột nói - Anh mơ ước ngai vàng Navarre, vì anh đã thoả thuận với Henriot để hấn từ bỏ ngai vàng, với de Mouy để hấn đưa về cho anh. Nay, Henriot đã từ chối rồi đây, còn de Mouy đã chuyển cho ta lời thỉnh cầu của anh, và cái ngai vàng mà anh mơ tưởng ấy...

- Sao cơ ạ? - d'Alençon run giọng hỏi.

- Mẹ kiếp, ngai vàng ấy thuộc về anh đây!

D'Alençon tái mặt đi một cách khủng khiếp. Máu ông tràn về tìm kiếm nó dường như suýt vỡ rồi đột nhiên lại tràn tới các tứ chi. Mặt ông đỏ phừng phừng. Ân sủng của nhà vua lúc này lại làm ông ta tuyệt vọng.

- Nhưng, thưa bệ hạ - Lòng đầy hồi hộp vì xúc động, d'Alençon cố gắng một cách vô hiệu để trấn tĩnh lại - Tôi không hề mong ước và cũng không hề yêu cầu một việc gì như vậy cả.

- Cũng có thể lắm, anh kín tiếng lắm, François ạ, nhưng có người đã mong ước và thỉnh cầu hộ anh.

- Tâu bệ hạ, tôi xin thề là không bao giờ...

- Đừng có thề trước Chúa.

- Nhưng tâu bệ hạ. Người cho đây tôi đi ư?

- Anh gọi như thế là đi đày hờ François? - Mẹ kiếp! Anh khó tính quá đấy! Anh còn mong gì hơn hả? D'Alençon tuyệt vọng cắn môi.

- Thế chứ, François ạ - Charles vừa nói vừa ra vẻ sởi lởi. - Ta cứ tưởng anh ít được lòng người hơn thế kia, và nhất là ít thân cận với đám người Tân giáo hơn thế. Nhưng vì họ đã xin anh thì ta cũng phải thú nhận là ta nhầm. Với lại ta chẳng mong gì hơn là có được một người của ta, một người em yêu quý ta và không thể nào phản bội lại là đứng đầu một phe đảng đã chống chúng ta từ ba chục năm nay. Mọi việc sắp đâu vào đấy cả như có phép màu vậy, ấy là chưa kể cả nhà chúng ta đều làm vua. Chỉ có mỗi thằng Henriot tội nghiệp là sẽ chỉ được là bạn ta mà thôi. Nhưng hẳn không giàu tham vọng, và cái chức bạn ấy chẳng ai đòi cho nên hẳn sẽ giữ chức ấy.

- Ôi tâu bệ hạ. Người nhầm rồi, tôi xin được ban cái tước vị ấy. Ai xứng đáng được hưởng nó hơn tôi? Henri chỉ là em rể của bệ hạ theo thông gia, còn tôi, tôi là em bệ hạ theo dòng máu và nhất là theo tiếng gọi trái tim... Tâu bệ hạ, cúi xin Người giữ tôi lại bên Người.

- Không đâu, làm thế là gây điều bất hạnh cho anh.

- Tại sao vậy, thưa bệ hạ?

- Có cả ngàn lý do tại sao.

- Kìa, xin bệ hạ hãy xét lại một chút xem có bao giờ bệ hạ có thể tìm được một người bạn trung thành như tôi không. Tứ thuở thơ ấu tôi chưa bao giờ rời xa bệ hạ.

- Ta biết, ta biết, và thậm chí đôi khi ta còn muốn anh ở xa ra một tí thì hơn.

- Ý thánh thượng định dạy gì?

- Không, không... Chỉ có ta tự hiểu thôi... Ô! ở đây anh đi săn mới thú chứ! François, ta ghen với anh đấy! Anh có biết là ở đây người ta săn gấu cũng như ta săn lợn rừng ở đây không? Anh sẽ gửi cho bọn ta những tấm da tuyệt vời. Anh biết đấy, săn gấu phải săn bằng dao găm. Người đi săn đợi con thú nhè, khiêu khích nó, chọc tức nó, thế là nó tới cách anh ta độ mười bốn bước, nó mới đứng dựng lên hai chân sau. Thế là lúc đó anh ta mới đâm dao vào tim nó như Henri đâm con lợn rừng hôm nọ ấy. Nguy hiểm thật đấy, nhưng anh can đảm lắm. François ạ, và mỗi nguy hiểm đó thực sự là một thú vui đối với anh.

- Ôi! Bệ hạ làm tăng thêm những nỗi đau buồn của tôi vì từ nay tôi không được đi săn cùng Người nữa.

- Mẹ kiếp! Càng tốt! - Nhà vua đáp - Chúng ta đi săn cùng nhau thì chẳng lợi lộc gì cho cả hai.

- Kìa, thánh thượng định nói gì?

- Ta bảo rằng đi săn cùng ta khiến anh vui thú và cảm động đến nỗi mà anh, vốn là người vô cùng khéo léo, với bất kỳ khẩu hỏa mai nào cách một trăm bước chân anh bắn rụng một con chích chòe, thế mà lần cuối cùng đi săn cùng ta đây, với khẩu súng của anh, một khẩu súng anh hùng đã quen tay, cách hai chục bước anh còn bắn trượt một con lợn rừng to xù, hơn thế lại còn bắn gãy cả chân con ngựa tốt nhất của ta. Mẹ kiếp! François ạ, điều đó khiến người ta phải suy nghĩ lắm chứ, anh có biết không?

- Ôi xin bệ hạ lượng thứ cho nỗi xúc động của tôi lúc đó! - François nhợt nhạt thốt lên.

- À vâng! - Charles dạy lại - Ta biết rõ là vì xúc động chứ! Chính là vì ta cũng biết đánh giá cái nỗi xúc động ấy đúng lắm nên ta xin nói với anh rằng: François, tốt hơn hết là chúng ta, đi săn xa nhau ra khi ta có những cơn xúc động đã xảy ra như thế. Hãy nghĩ tới điều đó, hoàng đệ ạ, đừng có nghĩ trong lúc có mặt ta, ta khiến anh rối trí đấy, ta biết thế, nhưng khi nào anh có một mình thì anh hãy suy nghĩ, và anh sẽ đồng ý rằng ta rất có lý để e rằng khi nào chúng ta lại đi săn nữa anh lại bị một cơn xúc động kiểu như thế nó hành. Vì khi đó chẳng có gì làm run tay bằng nỗi xúc động, khi đó anh sẽ giết người cười chứ không phải con ngựa, giết vua chứ không phải con vật Mẹ kiếp! Một viên đạn nhằm cao hay thấp một chút cũng có thể làm thay đổi bộ mặt của một quốc gia lắm lắm. Trong gia đình

chúng ta cũng có ví dụ đây thôi. Khi Monmorency vì sự cố hay vì xúc động cũng nên, giết chết cha chúng ta, phát súng ấy đã đưa anh François đệ nhị của chúng ta lên ngôi và đưa cha chúng ta về Saint-Denis. Chúa chỉ cần một chút xíu cũng làm được khá nhiều điều!

Quận công cảm thấy mồ hôi ướt đẫm trên trán trước cú đòn bất ngờ đáng sợ này.

Thật nhà vua khó có thể nói rõ hơn nữa cho ông em biết rằng ông đã đoán ra hết. Khi che giấu cơn tức giận của mình dưới một chút vẻ giễu cợt, Charles nom có lẽ còn đáng sợ hơn cả khi ông để cho ngọn lửa hận bùng bùng nung nấu trái tim tràn ra ngoài và sự trả thù của ông tỷ lệ thuận với lòng căm hận đó. Căm hận càng hằn học thì sự trả thù càng lớn và lần đầu tiên d'Alençon đã biết ân hận hay đúng hơn là hối tiếc đã dự tính mà làm không thành một tội ác.

Ông chống chọi lại trong chùng mực khả năng của mình, nhưng tới cú đòn cuối cùng này ông đành phải cúi đầu và Charles nhận thấy trong ánh mắt d'Alençon cái tia lửa rực cháy mà nếu như ở những người bản chất mềm yếu hơn có lẽ đã biến thành nước mắt.

Nhưng d'Alençon thuộc loại những người chỉ khóc vì tức giận.

Charles dán chăm chăm cặp mắt cú vọ của mình lên ông em, ông như hút lấy từng cảm giác đang trải qua trong trái tim cậu em. Và nhờ đã nghiên cứu kỹ càng, những hoàng thân trong gia đình mình, tất cả những cảm giác đó đều lộ rõ ra với ông khiến cho trái tim quận công cứ như một quyển sách để ngỏ.

Nhà vua để mặc quận công sững sờ câm lặng bối rối nói với giọng cương quyết đầy hằn học:

- Hoàng đệ, ta đã nói với anh về quyết định của ta rồi. Và quyết định đó là không thể thay đổi: anh sẽ ra đi.

D'Alençon phác một cử chỉ, Charles tỏ vẻ không nhận thấy điều đó và nói tiếp:

- Ta muốn rằng xứ Navarre phải tự hào vì có được em trai vua Pháp làm vua. Vàng, quyền lực, vinh dự, anh sẽ không thiếu thứ gì xứng với dòng dõi của anh, giống như anh Henri của anh. - Ông mỉm cười thêm - Và cũng như hấn, anh sẽ cảm tạ ta từ nơi xa xôi. Nhưng không hề gì, những lời cầu phúc thì đâu có kể chi tới xa hay gần.

- Thừa bệ hạ...

- Thôi nhận đi, hay đúng hơn là hãy cam chịu đi. Khi nào thành vua rồi, người ta khắc kiếm cho anh một bà vợ xứng với một hoàng tử Pháp. Biết đâu đấy, có khi bà ta lại đem theo của hồi môn về cho anh một ngai vàng nữa cũng nên.

- Nhưng bệ hạ quên mất ông bạn quý Henri của Người.

- Henri ấy hả? Nhưng ta bảo anh là hấn không thèm cái ngai vàng Navarre kia mà! Ta đã bảo với anh là hấn nhường lại cho anh. Henri là một người vui tính chứ không phải như cái thứ mặt nhợt nhà anh. Hấn ưng cười đùa thoải mái chứ không khô héo quắt queo đi như chúng ta dưới những vòng vương miện.

D'Alençon thở dài và hỏi:

- Vậy là bệ hạ truyền cho tôi phải lo tới việc...

- Không, không, đừng có lo gì hết François, chính ta sẽ liệu tất cả. Cứ tin cậy ở ta như ở một người anh tốt. Còn bây giờ mọi việc đã được thoả thuận xong rồi thì đi đi. Muốn kể hay không kể cũng được chuyện này với các bạn của anh: ta muốn tiến hành các biện pháp để cho việc này sớm thành công khai. Đi đi, François.

Chẳng có thể nói gì được nữa, quận công cúi chào và đi với lòng căm giận tràn dâng trong lòng. Ông sốt ruột muốn tìm Henri để bàn tất cả những việc vừa xảy ra nhưng chỉ vớ được Catherine. Quả thực là Henri lẩn tránh cuộc nói chuyện còn Thái hậu, thì lại tìm cách để bắt chuyện.

Nhìn thấy Catherine, quận công tức thì cố nén nỗi đau lòng và nở một nụ cười. Vốn không được may mắn như Henri d'Anjou ông không tìm kiếm tấm lòng người mẹ nơi Catherine mà chỉ tìm một người đồng minh mà thôi. Vì thế nên trước hết ông tìm cách che giấu bà vì những kẻ liên minh tốt cần phải biết lừa dối lẫn nhau đôi chút.

Thế là ông gặp Catherine với vẻ mặt chỉ còn vương lại đôi nét lo âu:

- Thế nào, thưa lệnh bà - Quận công hỏi - Có nhiều tin quan trọng lắm, lệnh bà có biết không ạ?

- Ta biết rằng sắp sửa phải phong vương cho anh.

- Thưa lệnh bà, đó quả là một ân sủng lớn lao của anh tôi.

- Thật thế đấy chứ nhỉ?

- Tôi gần như tin rằng: tôi phải nhờ ơn lệnh bà một phần. Vì tóm lại nếu như chính lệnh bà đã khuyên hoàng thượng ban cho tôi một ngai vàng thì đúng là nhờ lệnh bà mà tôi có được ngai vàng đó. Dầu sao thì tôi cũng xin thú nhận là cướp của vua Navarre như vậy cũng khiến tôi phiền lòng.

- Con ạ, hình như con yêu quý Henri lắm thì phải?

- Thưa vâng, ít lâu nay chúng tôi thân với nhau lắm.

- Anh có tin rằng ông ta cũng yêu thương anh như anh yêu quý ông ta không?

- Thưa lệnh bà, tôi hy vọng thế.

- Một tình bạn như thế đáng khích lệ thật đấy, nhất là lại là giữa các ông hoàng với nhau. Nay François thân mến, tình bạn ở triều đình vẫn được người ta coi là kém bền vững đấy.

- Thưa mẹ, mẹ nghĩ mà xem, chúng tôi không những là bạn mà còn gần như anh em với nhau.

Catherine mỉm một nụ cười kỳ quặc và nói:

- Được lắm, nhưng giữa vua chúa với nhau thì có tình anh em không nhỉ?

- Ô, mẹ ơi, về chuyện đó thì chúng tôi chẳng ai là vua cả khi chúng tôi chơi thân với nhau như vậy, thậm chí chúng tôi còn chẳng bao giờ sẽ làm vua nữa kia, vì thế nên chúng tôi yêu quý nhau.

- Ủ nhưng lúc này mọi việc thay đổi nhiều lắm rồi.

- Sao cơ ạ, thay đổi nhiều lắm rồi ư?

- Chắc chắn là thế, bây giờ ai dám bảo rằng cả hai người đều không sẽ làm vua cả hai?

Nhận thấy sự giật mình bứt rứt của quận công, sắc đỏ lan dần trên trán ông, Catherine biết cú đòn đã đánh trúng tim đen.

- Ông ta, Henriot mà làm vua ấy à? - Vua nước nào vậy thưa mẹ?

- Làm vua một trong những vương quốc tuyệt diệu nhất của giới Thiên chúa giáo chúng ta đấy con ạ.

- Ôi mẹ ơi - d'Alençon tái mặt thốt lên - Mẹ nói gì vậy?

- Ta chỉ nói điều một người mẹ hiền phải nói với con mình, điều mà anh nghĩ tới nhiều lần rồi François ạ.

- Tôi ấy ư? Tôi không nghĩ tới điều gì hết, xin thề với lệnh bà như vậy.

- Ta cũng muốn tin anh lắm. Vì bạn anh, người anh Henri của anh như anh gọi đấy, dưới cái vẻ thẳng thắn bề ngoài của hắn là một vương hầu rất khôn khéo và xảo quyệt. Hắn biết giữ kín bí mật của mình hơn anh, François ạ. Chẳng hạn đã có bao giờ hắn bảo anh rằng de Mouy là người môi giới của hắn không?

Vừa nói những lời đó, Catherine vừa nhìn xoáy vào François như thọc một lưỡi dao nhọn vào tâm khảm ông.

Nhưng ông này chỉ có mỗi một đức tính, hay đúng hơn là một tật xấu đó là sự che giấu bản thân mình. Ông hoàn toàn chịu đựng được cái nhìn ấy.

- De Mouy ư? - Ông kinh ngạc thốt lên tựa như cái tên ấy được nêu lần đầu trước mặt ông trong những

hoàn cảnh như thế này.

- Đúng thế, de Mouy de Saint-Phale chính cái kẻ đã suýt giết ông Maurevel. Hắn bí mật chạy rông khắp nước Pháp và kinh đô dưới những y phục khác nhau để âm mưu và trung tập một đạo quân nhằm ủng hộ Henri chống lại gia đình anh.

Catherine không biết rằng về điểm này con trai bà cũng biết như vậy và còn biết nhiều hơn thế nên nói dứt lời bà chuẩn bị đường bệ bước ra.

François giữ bà lại hỏi:

- Thưa mẹ, chỉ xin một lời nữa thôi. Vì mẹ đã rộng lòng hướng dẫn tôi theo đường lối chính trị của mẹ, xin hãy nói cho tôi biết tại sao với tiềm lực yếu ớt như thế và được ít người biết tới như thế, Henri lại có thể gây ra một cuộc chiến khá nghiêm trọng đến nỗi khiến gia đình ta phải lo ngại?

- Rõ là trẻ con - Thái hậu mỉm cười đáp - Hãy nhớ rằng hắn được hơn ba chục ngàn người ủng hộ. Ngày nào hắn hô lên một tiếng, ba chục ngàn người đó sẽ đột nhiên xuất hiện tựa như mọc từ dưới đất lên. Và ba chục ngàn người đó là những người Tân giáo, anh đã nghĩ ra chưa, tức là những kẻ thiện chiến nhất trên thế giới này. Với lại, hắn còn có một sự bảo trợ mà anh đã không biết hoặc không muốn tự mình tranh thủ lấy.

- Chỗ dựa nào vậy?

- Hắn có đức vua, đức vua yêu quý lắm, thúc đẩy hắn. Vì ghen tị với người anh xứ Ba Lan của anh, vì tức giận anh, đức vua đang tìm kiếm quanh những kẻ kế vị. Tuy nhiên có họa anh mù mới không nhận thấy, đức vua tìm người kế vị ở nơi khác chứ không tìm trong gia đình mình.

- Đức vua ư? - Mẹ nghĩ thế nào, thưa mẹ?

- Thế anh không thấy đức vua yêu quý cái thằng Henriot nhà ông ta lắm à?

- Thưa mẹ, có chứ.

- Còn ông ta cũng được hắn yêu quý lại đây thôi. Chính cái thằng Henriot ấy lại quên đi là vào ngày Saint-Barthélémy, ông anh vợ hắn định bắn chết hắn, nay hắn lại rập mình như con chó liếm cái bàn tay đã từng giơ lên đánh mình.

- Ôi vâng - François lẩm bẩm - Tôi cũng nhận thấy thế, Henri rất khúm núm đối với anh Charles. Hắn khôn khéo làm vừa lòng nhà vua trong mọi việc. Đến nỗi mà do bực mình vì lúc nào cũng bị đức vua chế nhạo vì sự ngu dốt của hắn trong môn săn chim ưng, hắn định... Hôm qua hắn có hỏi tôi, ừ mới đúng hôm qua thôi, hắn còn hỏi xem tôi có quyển sách hay nào nói về nghệ thuật săn chim không.

- Chờ tí đã - Mắt Catherine lóe lên tựa như có một ý tưởng đột ngột vừa thoáng qua óc bà - Chờ tí... Thế anh bảo hắn thế nào?

- Tôi có bảo rằng tôi sẽ tìm trong thư viện của tôi.

- Tốt lắm - Catherine đáp - Được lắm, hắn phải có quyển sách ấy.

- Nhưng thưa lệnh bà, tôi đã tìm mà không có.

- Ta sẽ tìm được... và anh sẽ trao sách cho hắn như thể sách đó là của anh.

- Thế thì sẽ đi đến đâu?

- D'Alençon, anh có tin ta không?

- Thưa mẹ, có.

- Anh có vui lòng tuân lời ta một cách mù quáng trong những việc liên quan tới Henri không? Vì dù anh có nói gì thì nói, anh đâu có yêu quý hắn?

D'Alençon mỉm cười.

- Còn ta, ta ghét hắn - Catherine tiếp.

- Thưa vâng, tôi sẽ tuân lời.

- Ngày mai, anh hãy đến đây lấy quyển sách, ta sẽ trao cho anh, anh đem nó cho Henri... và...

- Và sao ạ?

- Hãy để cho Chúa, số mệnh hoặc sự tình cờ làm nốt phần việc còn lại.

François hiểu mẹ mình khá rõ nên biết rằng thói thường bà chẳng để cho Chúa, số mệnh hay sự tình cờ lo tới những việc thân hữu hay hằn thù của bà. Nhưng ông giữ gìn không nói năng thêm điều gì và cúi chào như một kẻ đã chấp nhận nhiệm vụ người ta giao phó, ông lui về.

"Bà ấy định làm gì thế nhỉ? - Viên quận công trẻ tuổi vừa trèo cầu thang vừa tự nhủ - Mình chẳng hiểu gì hết. Nhưng trong việc này chỉ có mỗi một điều rõ ràng là bà ta hành động chống lại một kẻ thù chung. Thôi cứ để bà ta làm".

Trong khi đó, qua trung gian là De Mole, Marguerite nhận được một bức thư của de Mouy. Vì về mặt chính trị, cả hai vợ chồng đều không có điều gì bí mật với nhau nên nàng bóc dấu niêm phong ra và đọc thư.

Chắc bức thư đó đối với nàng có vẻ quan trọng, nên ngay lúc đó tranh thủ bóng tối bắt đầu đổ xuống dài theo các tường thành Louvre, nàng lần theo lối đi bí mật, trèo lên cầu thang xoay và sau khi chú ý nhìn quanh nàng lướt nhanh như một bóng ma lần vào tiền phòng của vua Navarre. Từ khi Orthon mất tích, chẳng còn ai gác giữ tiền phòng nữa.

Chúng tôi đã không nói gì với sự mất tích này kể từ khi nó xảy ra một cách quá thê thảm với chú bé Orthon bất hạnh, nhưng việc đó làm Henri rất lo lắng. Ông có kể với phu nhân de Sauve và vợ, nhưng cả hai người đều không hay biết gì hơn ông. Tuy nhiên, phu nhân de Sauve có thông báo với ông một vài điều sau đó Henri hoàn toàn thấy rõ rằng cậu bé tội nghiệp đã là nạn nhân của một trò gian trá nào đấy của Thái hậu và vì sự gian xảo đó nên ông đã suýt bị bắt cùng de Mouy tại quán Tinh tú.

Người khác chứ không phải Henri thì chắc đã làm tỉnh không dám nói năng gì. Nhưng Henri đã tính toán tất cả: ông hiểu rằng nếu yên lặng, tức là tự để lộ mình. Thông thường ra thì khi người ta bị mất một kẻ hầu, một người thân tín, người ta không thể không hỏi han tìm kiếm. Vậy nên Henri hỏi thăm tất cả mọi người về Orthon, kể từ anh lính gác lượn trước cửa ghi-sê của Louvre cho tới viên chỉ huy vệ binh đang trực bên ngoài tiền phòng của đức vua. Nhưng hỏi han tìm kiếm hoài mà cũng đều vô hiệu. Henri có vẻ buồn bã ra mặt về việc này, ông tỏ ra gẩn bó, với gã hầu đáng thương đang vắng mặt đến nỗi ông tuyên bố sẽ không lấy người thay Orthon cho tới khi nào ông tin chắc được rằng cậu bé đã vĩnh viễn bị mất tích.

Như chúng tôi đã nói, tiền phòng trống trơn lúc Marguerite bước vào cung Henri. Dù bước chân hoàng hậu nhẹ nhàng đến mấy, Henri vẫn nghe thấy và quay lại.

- Bà đến đây - Ông thốt lên

- Vâng, xin bệ hạ đọc nhanh cái này - Marguerite đáp.

Và nàng dâng cho chồng bức thư đã bóc.

Thư có mấy lời như sau:

"Tâu bệ hạ, đã đến lúc thực hiện dự định đi trốn của chúng ta. Ngày kia sẽ có cuộc đi săn bằng chim dọc sông Seine, từ Saint-Germain đến Maisons, tức là dọc theo suốt chiều dài khu rừng.

Dù đây chỉ là một cuộc săn chim, xin bệ hạ cứ tham dự.

Xin mặc thêm một chiếc áo giáp sắt thật tốt dưới áo ngoài, bệ hạ hãy đeo thanh kiếm tốt nhất và cưỡi con ngựa hay nhất trong tàu ngựa của Người.

Khoảng giữa trưa, tức là vào lúc cuộc săn sôi nổi nhất và khi nhà vua đuổi theo chim ưng, nếu bệ hạ đi một mình thì hãy trốn một mình, nếu hoàng hậu Navarre theo Người thì xin bệ hạ cùng lần đi

với hoàng hậu.

Năm mươi người của chúng ta sẽ ẩn trong hành cung đi săn François đệ nhất, chúng tôi có chìa khoá. Mọi người sẽ không biết có họ ở đây vì họ sẽ đến vào buổi tối và các cửa sổ sẽ được đóng kín.

Bệ hạ sẽ đi theo lối Violettes, tôi sẽ canh chừng ở đầu con đường đó. Bên phải lối đi này, trong một quãng rừng thưa, sẽ có các ông de La Mole và de Coconnas với hai con ngựa dắt theo. Các con ngựa mới chưa mệt này được dành để thay thế cho con ngựa của bệ hạ và lệnh bà hoàng hậu Navarre nếu như các con ngựa đang cưỡi đã mệt.

Tạm biệt bệ hạ. Xin Người hãy sẵn sàng và chúng tôi cũng sẽ sẵn sàng".

- Bệ hạ sẽ sẵn sàng - Marguerite nhắc lại những lời mà mười sáu thế kỷ trước đó Cédar đã thốt lên bên bờ sông Rubicon..

- Được thôi, thưa bà - Henri đáp - Tôi sẽ không cải chính lại lời bà.

- Nào, bệ hạ hãy trở thành một anh hùng đi, chẳng khó lắm đâu Bệ hạ chỉ việc đi theo con đường đã định và hãy tạo cho tôi một ngai vàng thật đẹp - Người con gái của vua Henri đệ nhị nói với chồng.

Một nụ cười khó nhận thấy lướt qua trên cặp môi mỏng của Henri. Ông cúi hôn tay Marguerite và bước ra trước để dò đường, vừa đi vừa khe khẽ hát điệu điệp khúc của một bài ca cổ:

"Kẻ nào chăm lượn ngoài tường

Sẽ chẳng vào lâu đài nọ..."

Cần thận cũng bằng thừa: đúng lúc ông mở cửa phòng ngủ của mình thì quận công d'Alençon mở cửa tiền phòng của ông, Henri đưa tay ra hiệu cho Marguerite rồi cao giọng nói:

- Anh đây à, François? Rất vui mừng được đón tiếp anh.

Thấy chồng ra hiệu, hoàng hậu đã hiểu và nhảy bổ vào trong một phòng tắm có treo mấy tấm thảm thêu dày xụ bên ngoài.

Quận công d'Alençon sợ sệt bước vào và đưa mắt nhìn quanh.

- Henri có mình chúng ta ở đây thôi chứ? - Ông thì thầm hỏi.

- Chỉ có chúng ta thôi. Có việc gì vậy? Anh có vẻ hoảng hốt quá.

- Henri chúng ta bị lộ rồi.

- Sao lại bị lộ?

- De Mouy đã bị bắt.

- Tôi biết.

- De Mouy đã khai hết với nhà vua rồi.

- Ông ta khai cái gì?

- Ông ta kể rằng tôi muốn làm vua Navarre và đang âm mưu để làm việc đó.

- Ái dà! Thế thì anh bị mang tiếng mất rồi, tội nghiệp François! Thế sao anh vẫn còn chưa bị bắt là thế nào?

- Tôi cũng chẳng biết tại sao nữa. Đức vua giễu cợt tôi và giả vờ như định ban vương quốc Navarre cho tôi. Chắc ông ta định bắt tôi thú nhận điều gì, nhưng tôi không nói năng gì hết.

- Anh làm thế là đúng đấy, mẹ kiếp - Anh chàng Bearnais nói - Chúng ta cần vững vàng, mạng sống của chúng ta phụ thuộc vào đây đây!

- Ủ - François tiếp - Tình hình rắc rối quá Henri ạ, vì thế nên tôi đến định hỏi ý kiến anh, anh bảo tôi nên ở lại hay trốn đi?

- Anh đã gặp đức vua rồi chứ gì? Người đã nói chuyện với anh phải không?

- Đúng thế.

- Thế thì lẽ ra anh phải biết được ý định của nhà vua chứ. Hãy làm theo linh tính của anh.
 - Tôi thích ở lại hơn - François đáp.
 - Dù tự nhủ đến mấy, Henri vẫn để lộ ra một cử chỉ vui mừng, và dù cử chỉ đó có khó nhận ra đến mấy, François cũng đã nhận thức được nó.
 - Vậy anh ở lại đi - Henri đáp.
 - Còn anh?
 - Đức mẹ ơi, nếu anh ở lại, tôi chẳng có lý do gì để ra đi cả. Tôi định ra đi là để theo anh, để hết lòng với anh và khỏi phải xa một người anh em mà tôi yêu mến.
 - Thế là mọi kế hoạch của chúng ta sôi hồng bỏng không - d'Alençon nói - Anh chẳng vật lộn gì mà cứ để buông rơi ngay từ cú rủi đầu tiên như vậy à?
 - Tôi không coi việc ở lại là không may, nhờ cái tính vô tâm của tôi, tôi ở đâu cũng được.
 - Thôi được, không nói tới chuyện ấy nữa. Tuy nhiên, nếu anh có quyết định gì mới thì báo cho tôi biết với nhé.
 - Chúa ơi, chắc chắn là thế chứ, xin anh cứ tin tôi. Chúng ta chẳng đã thỏa thuận không giấu nhau điều gì rồi đó sao.
 - D'Alençon không kỳ kèo gì thêm và lui về với vẻ trầm tư vì có lúc ông nghi hình như tấm thảm treo trước buồng tắm bị rung rinh.
 - Quả là d'Alençon vừa đi khuất thì tấm thảm đó được cuốn lên và Marguerite hiện ra.
 - Bà nghĩ thế nào về cuộc thăm viếng này? - Henri hỏi.
 - Có chuyện gì mới và quan trọng đấy.
 - Thế bà cho đó có thể là chuyện gì?
 - Tôi chưa biết, nhưng rồi tôi sẽ biết.
 - Trong khi chờ đợi thì sao?
 - Trong khi chờ đợi thì tối mai xin bệ hạ nhớ qua chỗ tôi.
 - Thưa bà, tôi sẽ không quên!
- Henri nói và lịch sự cúi hôn Marguerite quay trở về khu phòng của mình với sự cẩn trọng cũng như khi nàng đi ra ngoài.

Quyển sách dạy đi săn

Ba mươi sáu giờ trôi qua kể từ lúc có các sự kiện mà chúng tôi vừa kể trên đây. Ngày bắt đầu ló dạng, nhưng mọi việc đã thức tỉnh từ lâu trong cung Louvre theo thói thường của những ngày có cuộc săn. Quận công d'Alençon tới cung Thái hậu theo lời dặn từ hôm trước.

Thái hậu không có mặt trong phòng ngủ nhưng bà đã truyền cho quận công đợi bà nếu ông tới trước.

Giây lát sau, bà bước ra từ một căn buồng con bí mật mà chỉ có bà được vào đó mỗi khi muốn tiến hành các thí nghiệm hoá học.

Hoặc là vì cửa mở hé, hoặc là do hơi bám vào quần áo của Thái hậu, cho nên lúc bà bước vào, có mùi ngai ngái tỏa ra và qua chỗ cửa hé. D'Alençon nhận thấy có một làn hơi dày đặc như khói của một loài hương liệu gì đó bị đốt, bốc lên thành khói trắng trong căn phòng thí nghiệm.

Quận công không thể tìm được một cái liếc nhìn đầy tò mò.

- Ô, ta vừa đốt mấy cái sắc lệnh cũ, chúng bốc mùi hôi quá nên ta phải ném thêm vào lò vài nhánh đồ tùng, thế mới có mùi ấy đây. - Catherine de Médicis giải thích.

D'Alençon nghiêng mình.

- Thế nào? Anh có tin gì mới không? - Catherine vừa hỏi và giấu đôi bàn tay gọn những vệt vàng vàng đỏ đỏ vào tay áo rộng của chiếc áo mặc ở nhà.

- Thừa mẹ không.

- Anh đã gặp Henri chưa?

- Rồi ạ.

- Hắn vẫn từ chối không chịu đi chứ?

- Dứt khoát không.

- Thăng xảo trá!

- Sao mẹ nói vậy?

- Ta xin đảm bảo rằng hắn sẽ đi đây.

- Lệnh bà tin thế.

- Ta tin chắc chắn.

- Vậy hắn thoát khỏi tay chúng ta hay sao?

- Ừ - Catherine đáp.

- Lệnh bà cứ để cho hắn ra đi sao?

- Không nhưng ta để cho hắn ra đi mà còn hơn thế, ta xin nói với anh rằng hắn phải ra đi.

- Mẹ ạ, tôi thật không hiểu nổi.

- François, nghe cho kỹ những điều ta nói đây. Một thầy thuốc rất tài ba, chính cái người đã trao cho ta quyển sách dạy đi săn mà anh sắp đem cho hắn ấy, người ấy đã khẳng định với ta rằng vua Navarre sắp mắc một chứng bệnh suy nhược, thứ bệnh hiểm nghèo mà khoa học cũng không thể tìm ra phương thuốc chữa. Thế anh cũng hiểu rằng nếu hắn phải chết về một chứng bệnh tai quái như thế thì nên chết ở xa chúng ta còn hơn ở ngay triều đình này dưới mắt chúng ta chứ?

- Quả có thể, vì điều đó sẽ làm chúng ta rất đổi buồn phiền.

- Nhất là nó sẽ làm đau lòng ông anh Charles của anh. Còn nếu Henri chết sau khi đã bất tuân lời đức vua, Người sẽ coi cái chết này như một sự trừng phạt của Chúa.

- Mẹ nói đúng quá - François nhìn Thái hậu đầy thần phục. Hắn phải ra đi thôi. Nhưng mẹ có tin chắc rằng hắn sẽ đi không?

- Hắn đã chuẩn bị xong cả rồi. Cuộc hẹn là ở trong rừng Saint-Germain. Năm mươi tên Tân giáo đã tháp tùng hắn với Fontainebleau, ở đó sẽ có năm trăm người nữa chờ hắn.

- Thế chị Margot tôi cũng đi theo hắn ư? - d'Alençon hỏi với đôi chút ngập ngừng và rõ ràng mặt có tái đi.

- Ừ, thoả thuận rồi. Nhưng khi nào Henri chết, Margot goá chồng và được tự do lại trở về với triều đình thôi.

- Và Henri sẽ chết chứ? Lệnh bà chắc chắn chứ?

- Ít ra đó là điều mà người thầy thuốc trao cho ta quyền sách đã khẳng định với ta như vậy.

- Vậy quyền sách đó đâu, thưa lệnh bà?

Catherine chậm rãi bước về phía căn buồng bí ẩn, mở cửa, bước vào và lát sau hiện ra với quyền sách cầm ở tay.

- Sách đây - Bà nói.

D'Alençon nhìn quyền sách mẹ trao cho mình với vẻ sợ hãi.

- Sách này là thế nào, thưa lệnh bà? - Ông ta nhìn chăm chú vào quyền sách vừa rùng mình vừa hỏi.

- Thì ta đã bảo con rồi thôi. Đây là sách dạy nuôi và luyện các loài chim ưng, do ngài Castruccio Castracani, vương chủ thành Lusquet một người rất thông thái đã viết sách này.

- Vậy tôi phải làm gì với nó?

- Anh đem đến cho ông bạn quý Henriot của anh, theo như lời anh bảo với ta thì hắn có hỏi mượn anh để học nghệ thuật săn bằng chim. Hôm nay hắn đi săn bằng chim với nhà vua, chắc hắn thế nào cũng sẽ đọc vài trang để chứng tỏ cho nhà vua thấy là hắn nghe theo lời khuyên của ông ta và chịu khó học thêm. Chỉ có việc là phải trao được cho chính hắn.

- Ôi, chắc tôi không dám mất - Quận công rùng mình nói.

- Tại sao ? Sách này cũng như các quyền khác, chỉ trừ có mỗi tội là nó bị cất lâu quá nên trang nó cứ dính vào trang kia mà thôi. Nay anh chớ có đọc đấy, François. Vì người ta chỉ có thể đọc nếu người ta chịu thấm nước bọt vào ngón tay để lật từng tờ một thôi, việc ấy mất thì giờ và phiền phức lắm.

- Vì thế nên chỉ có mỗi một người ham học hỏi đến mức chịu khó để thời gian và phiền phức để đọc quyền này thôi có phải không ạ? - d'Alençon hỏi lại.

- Đúng thế, con ạ, anh hiểu rồi đấy.

- Ồ, Henri đang ở trong sân kia, xin lệnh bà đưa sách đây. Tôi sẽ tranh thủ lúc hắn vắng nhà để đem sách lên, khi nào hắn quay về hắn sẽ thấy sách.

- François, ta muốn anh đưa sách cho chính hắn thì hơn, chắc ăn hơn.

- Thưa lệnh bà, tôi đã trình với Người rằng tôi không dám đâu.

- Vậy thì đi đi, nhưng ít ra phải đặt sách ở chỗ nào dễ nhìn ấy!

- Phải để sách mở ?... Sách để mở thì có can hệ gì không?

- Không.

- Vậy xin lệnh bà đưa đây.

D'Alençon run rẩy đưa tay cầm lấy quyền sách mà Catherine vững vàng cầm trong tay chìa ra cho ông.

- Cầm lấy đi, không có gì nguy hiểm cả, vì chính ta cũng cầm vào cơ mà. Vả lại anh còn có gắng tay. Cần thận đến thế đối với d'Alençon cũng chưa đủ, ông còn bọc nó vào trong chiếc áo khoác.

- Nhanh nhanh lên nhé, Henri có thể trở lên vào bất kỳ lúc nào đấy.

- Lệnh bà nói đúng lắm, tôi đi đây.

Và quận công đi ra, người lão đảo vì xúc động.

Chắc độc giả đã nhiều lần được dẫn dắt vào cung Navarre và đã chứng kiến những cảnh vui tươi hay khủng khiếp đã xảy ra ở đây tùy lúc vị thần bản mệnh của vị vua tương lai của nước Pháp mỉm cười hay đe dọa. Nhưng có lẽ chưa bao giờ những bức tường hoen máu vì giết chóc, thấm đẫm rượu vang qua các cuộc hoan lạc và tằm đầy hương thơm của tình yêu đó, chưa bao giờ khu vực này của cung Louvre lại được nhìn thấy một gương mặt nhợt nhạt hơn gương mặt quận công d'Alençon tay cầm sách, tay mở cửa phòng ngủ của vua Navarre.

Ấy vậy mà đúng như quận công đã đoán trước, không có ai trong căn phòng này để cất vắn quận công với cái nhìn tò mò hay lo lắng về hành động ông này sắp phạm phải. Những tia sáng ban ngày đầu tiên chiếu rọi căn phòng hoàn toàn trống rỗng.

Trên tường đã treo sẵn thanh kiếm mà de Mouy khuyên Henri nên đem theo. Một vài đoạn trích của thất lung áo giáp còn vương trên sàn nhà. Một túi tiền tròn trĩnh và một con dao găm được để trên một chiếc bàn. Tro còn bay vơ vất trong lò và vài dấu hiệu khác chứng tỏ rõ ràng cho d'Alençon thấy vua Navarre đã mặc một chiếc áo giáp sắt, đã lấy tiền ở chỗ viên thủ quỹ của ông và đã đốt những giấy tờ có thể gây liên lụy.

"Mẹ mình thật chẳng nhằm - d'Alençon tự nhủ - Thằng xảo quyệt này nó phản mình".

Chắc niềm tin đó đã làm tăng thêm sức mạnh cho chàng trai vì sau khi đưa mắt dò xét khắp căn phòng, sau khi đã nâng tất cả những tấm thảm treo lên xem kỹ, sau khi có một tiếng động lớn vang lên trong sân mà trong cung vua Navarre vẫn yên lặng, mọi thứ đều chứng tỏ rằng chẳng ai nghĩ tới việc theo dõi quận công, khi đó ông bèn rút quyển sách ra từ trong chiếc áo khoác, vội vàng đặt nó lên bàn nơi có túi tiền, để sách tựa gáy vào một chiếc bàn viết bằng gỗ sồi chạm trổ và lùi ra xa ngay lập tức. Ông vươn dài cánh tay và với nổi ngập ngừng thể hiện rõ lòng e sợ của ông, ông dùng bàn tay đi gắng để mở quyển sách ra vào đúng chỗ có một hình vẽ mô tả cảnh săn bắn.

Sách đã mở và d'Alençon bước lùi về phía sau ba bước.

- Ông rút găng ném vào lò than hầy còn hồng rực vì vừa đốt thư từ xong. Thớ da mềm mại nõ lách tách trên than, quăn vào rồi lại duỗi ra như cái xác loài rắn và chẳng mấy chốc chỉ còn để lại một mảnh tàn đen dúm dỏ.

D'Alençon chờ cho tới khi lửa hoàn toàn thiêu huỷ chiếc găng rồi ông cuộn chiếc áo khoác đã bọc sách lại dưới nách và hấp tấp quay về phòng mình. Về tới phòng, lòng vẫn còn hồi hộp, ông nghe có tiếng chân người trong cầu thang xoay và tin chắc rằng đó là Henri đang quay về cung. Ông vội vàng khép cửa lại.

Rồi ông chạy tới cửa sổ, người ta chỉ nhìn thấy được một góc sân. Henri không ở góc sân đó và quận công càng tin chắc hơn là chính Henri vừa đi về nhà mình.

Quận công ngồi xuống, mở một quyển sách, cố gắng đọc. Đó là quyển lịch sử nước Pháp từ Pharamond tới Henri đệ nhị. Nhưng đầu óc quận công còn ở tận đâu đâu: cơn sốt chờ đợi làm mạch máu ông đông lại. Tiếng đập thình thình nơi thái dương dội vào tận óc. Cũng giống như người ta nhìn thấy trong cơn mơ ngủ hoặc trong cơn xuất thần nào đấy, dường như François cũng nhìn thấy xuyên qua các bức tường, cái nhìn của ông xoáy vào tận phòng ngủ của Henri mặc dù có tới ba tầng ngăn trở từ chỗ François tới đó.

Để gạt ra cái hình ảnh khủng khiếp mà quận công tưởng chừng đang nhìn thấy với con mắt của trí óc, François cố nghĩ tới điều gì khác hơn là quyển sách đáng ghê sợ để mở ở trang có tranh đang nằm trên chiếc bàn gỗ. Ông lần lượt cầm xem hết thứ vũ khí này đến thứ vũ khí khác, các đồ vàng ngọc của mình, ông bước đi bước lại cả trăm lần cùng một lối đi ấy trên sàn nhà. Vô ích, từng chi tiết của bức

tranh mà tuy quận công mới chỉ nhìn thoáng qua, vẫn khắc sâu trong tâm khảm ông. Đó là hình một vị lãnh chúa cười ngửa đang làm nhiệm vụ của một người hầu sẵn chim ưng tung chim môi lên để gọi ưng về và đang phi ngựa nước đại trong đám cỏ cao bên đầm lầy. Dù ý chí của quận công mạnh đến mấy, dấu ấn về bức tranh vẫn thắng được ý chí của ông.

Rồi ông không chỉ nhìn thấy quyển sách mà thôi, ông còn nhìn thấy vua Navarre đang lại gần quyển sách, nhìn tranh, cố thử giở các trang sách và vì các trang giấy dính lại không mở được Henri nhấm nước bọt vào đầu ngón tay và cạy cho từng trang giấy rời ra

Nhìn thấy cái hình ảnh ấy, dù nó hoang đường và kỳ ảo đến mấy d'Alençon vẫn lão đảo và buộc phải tỳ một tay lên bàn còn tay kia đưa lên che mắt dường như điều đó sẽ khiến ông nhìn bớt rõ hơn cái hình ảnh mà ông muốn lẩn trốn.

Đột nhiên d'Alençon thấy Henri đi qua sân. Ông này dừng lại một lát trước mấy người đang chắt lên hai con lừa những đồ đi săn vốn cũng chính là tiền và đồ dùng đi đường. Sau khi đã ra các mệnh lệnh, Henri đi tắt ngang qua sân và rõ ràng là đi về lối cửa ra.

D'Alençon đứng bất động. Vậy ra lúc này không phải là Henri đi lên cầu thang bí mật. Ông đã phí công cảm nhận những mối lo âu khắc khoải từ một khắc đồng hồ nay. Việc mà ông tưởng đã xong hoặc gần xong nay lại phải bắt đầu lại.

D'Alençon mở cửa buồng, khép lại và đi tới nghe ngóng ở cửa ăn ra hành lang. Lần này, không còn nhằm gì nữa, đúng là Henri. D'Alençon nhận ra tiếng bước chân, thậm chí đến cả tiếng gõ đặc biệt của đầu đinh thúc ngựa của ông ta.

Cửa khu phòng Henri mở ra rồi lại khép lại.

D'Alençon quay trở về phòng mình và ngồi phịch xuống một chiếc ghế bành.

"Được, bây giờ là những việc đang xảy ra - ông tự nhủ - Hẳn đi qua tiền phòng, phòng thứ nhất, rồi hẳn tới phòng ngủ. Tới đó, hẳn sẽ đưa mắt tìm kiếm, tìm tiền, tìm dao găm, cuối cùng hẳn sẽ thấy quyển sách đang để mở trên bàn. "Sách gì thế nhỉ - Chắc hẳn sẽ tự hỏi - Ai đem sách cho mình thế này?" Rồi hẳn sẽ đến gần, sẽ nhìn thấy bức tranh vẽ một kỵ mã đang gọi chim ưng, hẳn sẽ muốn đọc, hẳn sẽ giở từng trang".

Một giọt mồ hôi lạnh toát rõ xuống trán quận công.

"Liệu hẳn có gọi người không nhỉ? - Ông tự nhủ - Liệu có phải là một thứ thuốc độc có công dụng tức thì không? Không, chắc là không, vì mẹ ta đã bảo là hẳn sẽ phải chết dần dần vì suy nhược cơ mà".

Ý nghĩ đó khiến ông yên tâm đôi chút.

Mười phút trôi qua như vậy, quả là một thế kỷ đầy khắc khoải chậm chạp nhích từng tí một. Mỗi giây trôi qua đều đầy rẫy những mối kinh hoàng rồ dại, cả một thế giới ảo ảnh mà trí tưởng tượng bày đặt ra.

D'Alençon không chịu được nữa, ông đứng dậy, đi qua tiền phòng đang bắt đầu có các nhà quý tộc đến hầu.

"Xin chào các ông - Quận công nói - Tôi xuống cung đực vua đây"

Để lẩn tránh mối lo âu giày vò, có khi cũng là để chuẩn bị cho mình một bằng cứ ngoại phạm cũng nên, d'Alençon đi xuống cung vua thật. Tại sao ông lại tới đó? Ông cũng không biết nữa... Ông muốn tâu gì với đực vua chẳng... Chẳng có gì cả! Không phải ông định tìm gặp Charles mà là ông định trốn Henri. Ông đi theo lối cầu thang quay nhỏ và thấy cửa phòng nhà vua đang mở.

Vệ binh để quận công vào không ngáng trở gì: những ngày có cuộc săn không phải áp dụng cả nghi thức lẩn cấm lệnh.

François lần lượt đi qua tiền phòng, phòng khách và phòng ngủ mà chẳng gặp ai. Cuối cùng ông nghĩ

chắc nhà vua đang ở phòng vũ khí và đẩy cánh cửa thông từ phòng ngủ sang phòng vũ khí.

Charles đang ngồi trên một chiếc ghế bành chạm trổ có lưng tựa nhọn trước một chiếc bàn, ông quay lưng lại cánh cửa mà từ đó François bước vào.

Quận công rón rén lại gần, Charles đang đọc sách.

- Mẹ kiếp! - Đột nhiên nhà vua nói - Thật là một quyển sách tuyệt vời! Mình quả có nghe thấy nói tới, nhưng mình cứ tưởng ở Pháp không có.

D'Alençon vênh tai lên và tiến lại gần thêm bước nữa.

- Giấy với tờ chết giẫm! - Nhà vua tiếp và đưa ngón tay trở lên môi và tì tay lên quyển sách để giăng cái trang ông vừa đọc khỏi trang mà ông đang muốn đọc tiếp - Cứ như thể là có người cố tình dán các trang lại với nhau để không cho ai đọc được nổi những điều kỳ diệu của sách này ấy!

D'Alençon nhảy vọt tới một bước.

Quyển sách mà Charles đang cúi gằm đầu đọc chính là quyển sách mà ông đã để ở nhà Henri!

Quận công thốt lên một tiếng kêu khàn khàn.

- A! Anh đẩy há d'Alençon! Chào anh nhé! Đến đây mà xem quyển sách dạy đi săn hay nhất mà con người có thể làm ra được đây này.

Cử chỉ đầu tiên của d'Alençon là định giăng quyển sách ra khỏi tay ông anh, nhưng một ý nghĩ đen tối gắn chặt ông xuống tại chỗ. Một nụ cười ghê rợn thoáng qua cặp môi xanh xao, ông đưa tay lên che mắt như người bị loá.

Rồi quận công tỉnh trí lại, nhưng cũng không tiến lên thêm một bước nào, ông hỏi:

- Tâu hoàng thượng, làm sao quyển sách này lại rơi vào tay hoàng thượng được?

- Đơn giản lắm. Sớm nay, ta lên nhà Henri để xem hắn đã sẵn sàng chưa. Thế mà hắn đã đi rồi, chắc hắn đảo qua chỗ chuồng chó và chuồng ngựa, nhưng thay vào đó ta tìm thấy của quý này và đem luôn xuống đây đọc cho bõ.

Và nhà vua một lần nữa lại đưa ngón tay lên môi để lần giở những trang sách bướng bỉnh.

- Tâu bệ hạ - Tóc tai quận công dựng ngược và ông cảm thấy một cơn ớn lạnh lo âu khủng khiếp rùng lên trong toàn thân - Tâu bệ hạ, tôi đến để trình với Người rằng...

- Để ta đọc hết chương này đã, François - Charles đáp - Sau đó thì anh muốn nói gì thì nói. Ta đọc, hay nói đúng hơn là ta nghiền ngấu hết năm chục trang rồi đấy.

"Ông ấy đã ném thuốc độc tới hai mươi lăm lần - François nghĩ - Thế là anh ta không sống được rồi!"

Khi đó, quận công cho rằng trên trời còn một Đức Chúa vốn không phải chỉ là sự tình cờ.

François đưa bàn tay run rẩy lên chùi mồ hôi lạnh ngắt túa ra trên trán và yên lặng đợi cho vua anh đọc hết chương như lệnh đã ban.

Săn bằng chim

Charles vẫn đọc. Lòng tò mò khiến ông đọc như nuốt từng trang. Và mỗi một trang như chúng tôi đã nói, hoặc do ảm ướt lâu ngày, hoặc vì một lý do hoàn toàn khác, lại cứ dính chặt vào trang tiếp theo. D'Alençon đưa cặp mắt thất thần nhìn cái cảnh khủng khiếp đó mà chỉ có ông là người thấy trước được kết sẽ ra sao.

"Ôi - Ông lắm bả - Việc gì sẽ xảy ra nơi đây? Sao? Ta sẽ ra đi, ta sẽ tự đày mình đi, ta sẽ đi tìm kiếm một ngai vàng ảo tưởng, còn Henri chỉ cần thoáng nghe tin Charles ốm sẽ quay trở về một thành phố có pháo đài nào đấy cách kinh thành hai mươi dặm. Hắn sẽ rình cái mồi do sự tình cờ đem tới và chỉ một bước là hắn đã vào được kinh thành. Thế là trước khi vua Ba Lan biết tin anh ta chết, triều đại có lẽ đã đổi thay. Không thể thế được!"

Chính ý nghĩ này đã kiềm chế được nỗi kinh hoàng vô ý thức mới đầu đã thúc đẩy François ngăn Charles lại. Chính cái định mệnh dai dẳng đã dường như gìn giữ cho Henri và theo đuổi những người trong dòng họ Valois. François một lần nữa cố chống lại định mệnh đó.

Trong phút chốc tất cả những dự tính của ông về Henri bị đảo lộn. Charles chứ không phải Henri đã đọc quyển sách tẩm thuốc độc. Lẽ ra Henri phải ra đi, nhưng ra đi để rồi sẽ chết.

Nay khi số mệnh đã cứu thoát Henri một lần nữa, ông phải ở lại đây vì người tù Henri ở Vincennes hay ngục Bastille ít đáng sợ hơn một ông vua Navarre cầm đầu ba vạn quân.

Thế là quận công d'Alençon cứ để cho Charles đọc hết chương, và khi đức vua đã ngẩng đầu lên ông mới nói:

- Thưa vương huynh, tôi đợi vì thánh ý muốn như vậy, nhưng tôi rất sốt ruột vì tôi có những điều tối quan trọng để trình bày với bệ hạ.

- A! Quái quỷ! - Gò má xanh xao của Charles bắt đầu ửng đỏ hoặc vì ông đọc quá chăm chú, hoặc vì thuốc độc bắt đầu ngấm - Nếu mi vẫn còn định nói về chuyện ấy nữa, thì mi sẽ phải ra đi như vua Ba Lan đã ra đi. Ta đã tổng khứ gã kia, ta sẽ rũ bỏ nốt cả mi và thế là xong.

- Thưa vương huynh, vì vậy nên tôi đến để bày không phải về việc ra đi của tôi mà về việc ra đi của một kẻ khác. Thánh thượng đã làm thương tổn đến tình cảm sâu sắc và tế nhị nhất của tôi, đó là lòng tận tụy của một đứa em, là sự trung thành của một thần dân. Và tôi muốn chứng tỏ với bệ hạ rằng tôi không phải là một kẻ phản nghịch.

- Xem nào - Charles vừa nói vừa tỳ tay lên quyển sách, bắt chéo chân lại và nhìn d'Alençon với vẻ một người đang nhẫn nại trái với thói quen của mình - Nào, lại tin đồn mới, lại một lời tố cáo sớm sủa nào đấy?

- Thưa bệ hạ không. Đây là chuyện chắc chắn, một âm mưu mà do tính tế nhị ngớ ngẩn của tôi, tôi đã không tiết lộ cho bệ hạ.

- Một âm mưu, xem âm mưu gì nào?

- Tâu bệ hạ, trong khi Người săn bằng chim gần sông, trong vùng cánh đồng Vésinet, vua Navarre sẽ tới khu rừng Sanit-Germain, một những nhóm người của ông ông ta chờ ở đó và ông ta sẽ trốn cùng họ.

- A, ta đã biết ngay mà! Lại một lời vu khống nữa chống thẳng Henri tội nghiệp của ta! Chà! Có bao giờ các người chấm dứt được chuyện với hắn không?

- Ít ra thì bệ hạ không phải chờ đợi lâu để biết chắc được rằng điều tôi có vinh dự trình với Người là vụ khống hay không?

- Sao lại thế? '

- Vì chỉ đến tối nay, người anh em rể của chúng ta đã đi rồi.

Charles đứng dậy.

- Nghe đây này, ta cũng muốn tỏ vẻ tin vào những ý đồ của các người một lần nữa, nhưng ta xin báo trước với người và cả mẹ người rằng đây sẽ là lần cuối cùng.

Rồi ông to tiếng gọi:

- Cho đòi vua Navarre tới đây!

Một vệ binh chuẩn bị thi hành nhưng François ra dấu ngăn anh ta lại.

- Cách đó không tốt, thưa anh - Quận công nói - Làm thế bệ hạ sẽ không biết được gì hết. Henri sẽ chối, sẽ đánh động, đồng lõa của ông ta sẽ biết và trốn hết. Rồi mẹ và tôi sẽ bị lên án không những là giàu trí tưởng tượng mà còn là những người vu cáo.

- Vậy anh muốn gì?

- Vì tình anh em của chúng ta, xin thánh thượng hãy nghe tôi. Vì lòng tận tụy của tôi mà thánh thượng sẽ biết, xin Người đừng làm đảo lộn mọi việc. Cúi xin bệ hạ làm sao cho kẻ thực sự có tội vốn nuôi ý phản bệ hạ từ hai năm nay trong khi chờ đợi ra tay hành động phản lại bệ hạ thật, làm sao cho kẻ đó bị thừa nhận là có tội với một bằng cứ không thể chối cãi và bị trừng phạt xứng đáng.

Charles không trả lời, ông đi tới mở một cửa sổ: máu bắt đầu dồn lên óc ông. Rồi ông hấp tấp quay lại hỏi:

- Thế nào, anh định làm gì? Nói đi!

- Tâu bệ hạ, tôi xin cho bao vây khu rừng Saint-Germain với ba cơ đội khinh kỵ binh, đến giờ đã định, mười một giờ chẳng hạn, họ sẽ bắt đầu ra tay và dồn tất cả những ai có mặt trong rừng tới hành cung đi săn François đệ nhất, nơi tôi sẽ chỉ định làm địa điểm hẹn để ăn trưa, làm như tình cờ thôi. Rồi khi nào tôi thấy Henri lảng ra xa, tôi sẽ ra về theo chim ưng của tôi và phóng tới địa điểm hẹn, và Henri sẽ bị bắt cùng đồng bọn của y.

- Ý hay đấy - Nhà vua nói - Cho gọi chỉ huy vệ binh của ta lại đây.

D'Alençon rút trong áo chèn ra một chiếc còi bạc treo ở đầu một dây chuyền vàng và thổi.

Ông de Nancey xuất hiện.

Charles tới gần ông ta và thì thầm ra lệnh.

Trong lúc đó, con chó săn Actéon của nhà vua đã vớ được một miếng mồi, nó kéo lê mồi khắp căn phòng, vừa ra sức gặm xé, vừa nhảy cẫng lên vui thích.

Charles quay lại và bật ra một tiếng chửi thề nghe đến kinh người. Cái mồi của Actéon chính là quyển sách dạy đi săn quý giá mà như chúng tôi đã nói, trên đời này chỉ có ba bản mà thôi.

Hình phạt cũng xứng với tội ác.

Charles vớ lấy một chiếc roi, ngọn roi da rít lên, quất vào và quấn lấy chân con vật có tới ba vòng. Actéon kêu oảng lên và chui xuống gầm một chiếc bàn có phủ một tấm thảm to tướng để trốn.

Charles nhặt sách lên và vui mừng nhận thấy chỉ có thiếu một tờ hơn nữa đó lại không là tờ có bài dạy mà là một tờ tranh.

Ông cẩn thận đặt sách lên cái giá nơi Actéon không thể mò tới được. D'Alençon lo lắng nhìn nhà vua cất sách. Quận công chỉ muốn quyển sách đó không nằm trong tay Charles nữa vì giờ đây nó đã làm tròn sứ mệnh khủng khiếp của mình.

Đồng hồ điểm sáu giờ.

Đó là giờ nhà vua phải xuống sân đang đầy những ngựa trang điểm đẹp đẽ, đầy những vương hầu và mệnh phụ phục sức giàu sang. Những người thợ săn để lũ chim ưng bị bịt mắt đậu trên nắm tay, vài người thợ dồn thú đeo tù và ngang hông phòng khi nhà vua mệt mỏi với cuộc săn chim, như chuyện đôi khi vẫn xảy ra, có muốn săn con hoẵng hay sơn dương thì cũng tiện.

Nhà vua đi ra, và đóng cửa phòng vũ khí của ông lại. D'Alençon khao khát nhìn theo mọi cử chỉ của anh và thấy ông này cho chìa khoá vào túi.

Trong lúc xuống thang, Charles đưa tay lên sờ trán. Chân quần công cũng run chằng kém gì chân nhà vua.

- Tôi thấy hình như trời sắp có giông bão thì phải - Ông áp úng nói.

- Giông bão vào tháng Giêng ấy à? - Charles đáp - Anh điên rồi. Ta bị chóng mặt, da ta khô lắm, ta hơi yếu, có thể thôi.

Rồi ông lẩm bẩm: "Chúng giết mình chết mất với những nỗi oán thù và âm mưu của chúng".

Nhưng khi đặt chân xuống sàn, làn không khí mát lạnh buổi sớm, tiếng kêu của lũ thợ săn, những lời tung hô ồn ào của cả trăm người tụ tập tại đó đã gây cho nhà vua tác động như thường lệ.

Ông hít thở thoải mái và hớn hờ ra mặt.

Trước tiên ông đưa mắt nhìn Henri. Henri đang đứng cạnh Marguerite.

Đôi vợ chồng tuyệt vời này dường như không thể tách rời nhau được vì họ quá yêu nhau.

Nhìn thấy Charles, Henri thúc ngựa lên và chỉ ba bước kiệu đã tới gần anh vợ.

- Ái chà! Henriot! - Charles bình phẩm - Anh cưới ngựa săn hoẵng. Nhưng anh biết là hôm nay chúng ta săn bằng chim kia mà.

Rồi không chờ câu trả lời, ông tiếp:

- Đi thôi các ông, đi thôi. Ta phải tới chỗ săn vào chín giờ. - Nhà vua cau mày nói với giọng gần như đe dọa.

Qua một cửa sổ ở Louvre, Catherine quan sát toàn cảnh đó. Khuôn mặt xanh xao che mạng của bà lộ ra sau một tấm rèm còn toàn thân vận đồ đen vẫn còn ẩn trong tranh tối tranh sáng.

Theo lệnh Charles, cả đám người trang phục óng ánh mạ vàng, đầy những đồ thêu ren sức nức hương thơm dẫn dài ra để đi qua cửa ghi-sê của Louvre với nhà vua đi đầu. Đoàn người đổ ra như một dòng thác trên đường Saint-Germain giữa những tiếng tung hô của quần chúng hướng về nhà vua trẻ tuổi và trầm tư đang cưỡi trên con ngựa trắng hơn tuyết.

- Đức vua bảo gì với bệ hạ vậy? - Marguerite hỏi Henri.

- Người khen con ngựa của tôi hay.

- Chỉ có thể thôi ư?

- Có thể thôi.

- Vậy chắc ông ta biết điều gì đây.

- Tôi e rằng thế.

- Chúng ta phải cẩn thận.

Gương mặt Henri rạng rỡ lên với một nụ cười tinh tế theo thói quen nụ cười đó, nhất là đối với Marguerite, có nghĩa là: "Xin cứ yên tâm, bạn thân mến".

Còn về phần Catherine, đoàn người vừa rời sân Louvre là bà buông tấm màn che xuống.

Nhưng bà đã không bỏ qua một điều: vẻ xanh xao của Henri những cơn giật mình bứt rứt của ông, và cuộc mạn đàm thì thầm của ông với Marguerite.

Henri nom xanh xao vì ông không có máu lạnh. Trong những tình huống mà mạng sống của ông bị bấp bênh, máu ông đáng lẽ dồn lên óc như thói thường thì lại đổ dồn về tim. Ông giật mình bứt rứt vì thái

độ của Charles khi đón ông quá khác với thái độ thường ngày khiến ông xúc động mạnh.

Còn về việc ông thảo luận với Marguerite thì như chúng ta đã biết, giữa ông chồng và bà vợ có một mối liên minh tự vệ và tấn công về mặt chính trị.

Nhưng Catherine đã hiểu mọi việc hoàn toàn theo cách khác.

"Lần này ta tin rằng thằng bé Henriot khó thoát rồi." - Bà lẩm bẩm và mím một nụ cười đầy vẻ Florentine.

Để yên tâm về công việc, sau khi đợi khoảng một khắc đồng hồ để đoàn đi sẵn có đủ thì giờ rời khỏi Paris, bà ra khỏi cung đi lên hành lang theo cầu thang xoáy nhỏ và nhờ chiếc chìa khoá thứ hai của bà, bà mở được cửa khu phòng của vua Navarre.

Nhưng bà tìm khắp cả khu phòng này mà chẳng thấy quyển sách đâu. Ánh mắt rực lửa của bà lục lọi hết các bàn đến các giá, các ngăn, các tủ. Vô ích, sách vẫn không thấy.

"Chắc d'Alençon cất sách đi rồi - Bà tự nhủ - Thế là cẩn thận".

Và bà trở về cung, lần này thì bà gần như tin chắc mưu đồ của mình đã thành công.

Trong khi đó nhà vua theo đường dẫn tới Saint-Germain và tới đó sau một tiếng rưỡi đồng hồ đi khá nhanh. Thậm chí người ta còn không lên thăm toà lâu đài cổ nhô lên tối sầm và đường bệ giữa những ngôi nhà nằm rải rác trên núi. Mọi người đi qua chiếc cầu gỗ thời đó được dựng phía trước cái cây mà giờ đây người ta còn gọi là cây sồi Sully. Rồi người ta ra hiệu gọi những chiếc thuyền có treo cờ đi theo cuộc săn để giúp vua và đoàn tùy tùng qua sông và di chuyển.

Ngay lập tức, toàn bộ đám thanh niên vui tươi, chứa chất những mối quan tâm khác nhau đó bắt đầu tiến theo sau nhà vua trên cánh đồng cỏ đẹp rực rỡ trải dài từ trên đỉnh cao phủ đầy rừng của Saint-Germain. Cánh đồng cỏ đột nhiên giống như một bức thảm thêu mênh mênh với những nhân vật trăm hồng nghìn tía và con sông sỏi bọt bên bờ nom như tua viền dát bạc.

Nhà vua cưỡi con ngựa bạch, cầm con chim ưng yêu quý nhất của mình trên nắm tay đi sau những người hầu sẵn chim mặc áo chèn xanh lá cây mang những đôi ủng to xù. Họ hò hét kìm giữ khoảng gần chục chó săn lông dài và xục xạo những bụi lau bên bờ sông.

Mặt trời khi đó vẫn còn ẩn sau những đám mây đột nhiên lộ ra từ sau biển mây mờ tối. Một tia nắng soi rọi tất cả những thứ vàng son châu báu, những con mắt long lanh. Ánh nắng khiến dòng người nom như một dòng thác lửa.

Dường như chỉ đợi lúc này để vàng mặt trời rực rỡ soi sáng sự thất bại của mình, một con diệc vừa bay vút lên từ đám lau lách vừa thốt lên một tiếng kêu than vẫn kéo dài.

"Hao! Hao!" - Charles vừa kêu lên vừa tháo mũ bịt mắt cho chim ưng và tung nó theo con chim đang lẩn trốn.

"Hao! Hao!" - Mọi người đều đồng thanh hò lên để cổ vũ chim ưng.

Loá mắt vì ánh sáng, con chim ưng xoay tròn quanh mình trong giây lát, vẽ lên một đường vòng chẳng tiến cũng chẳng lùi, rồi đột nhiên nó nhlìn thấy con diệc và lao thẳng tới con mồi.

Vốn là loài chim thận trọng, con diệc đã bay lên cao cách những người hầu sẵn khoảng trăm bước. Trong khi nhà vua gỡ mũ bịt cho chim ưng và chim ưng làm quen dần với ánh sáng, diệc ta đã kéo dài thêm được khoảng cách. Kết quả là khi kẻ thù nhìn thấy thì nó đã ở tầm cao trên năm trăm bộ, ở độ cao đó nó có được luồng khí phù hợp với sức cánh nên lại càng bay lên cao nhanh hơn.

"Hao! Hao! Mỏ sắt! - Charles kêu lên để khích lệ chim ưng - Hãy chứng tỏ mày là chim nòi đi! Hao! Hao!"

Dường như hiểu lời khích lệ đó, con chim cao quý vút lên như một mũi tên, vạch một đường chéo cắt đường lên thẳng của con diệc trong khi con này vẫn bay lên cao mãi như muốn biến vào trong nền trời

xanh thẫm.

"A! Đồ hèn! - Charles hét lên như thể kẻ đang chạy trốn có thể nghe được tiếng ông. Ông thúc ngựa phi nước kiệu đuổi theo cuộc săn, đầu ngựa về phía sau, mắt không rời hai con chim! - A! Đồ hèn! Mà trốn hả? Mỏ sắt của ta là con nòi! Chờ đây! Hao! Mỏ sắt! Hao!"

Cuộc chiến quả là kỳ quặc. Hai con chim tiến lại gần nhau, hay nói đúng hơn là con chim ưng tiến lại gần con diệc. Vấn đề là phải biết được trong đòn tấn công đầu tiên này kẻ nào giữ được thế ở trên.

Nỗi sợ hãi có đôi cánh khỏe hơn lòng can đảm. Con chim ưng bay quá đà vọt qua dưới bụng con diệc. Lẽ ra nó phải bay lên trên. Con diệc lợi dụng ưu thế đó vươn mỏ dài ra giáng cho chim ưng một cú.

Chim ưng như bị dao đâm chới với liệng ba vòng quanh mình như chóng mặt và có lúc người ta tưởng nó sẽ quay trở xuống.

Nhưng như một chiến binh bị thương khi vùng dậy còn hung tợn hơn, chim ưng rít lên một tiếng kêu chói tai đầy đe dọa và lại bay thẳng tới con diệc.

Tranh thủ lợi thế, con diệc đổi hướng bay gấp ngoặt về phía khu rừng. Lần này nó cố bay thật xa và thoát ra nhờ khoảng cách chứ không nhờ tầm cao nữa.

Nhưng chim ưng là một loại chim săn, mắt nó nhìn nhanh như cắt.

Nó cũng ngoặt theo con diệc, cắt một đường chéo về phía con mồi. Con diệc phát ra hai ba tiếng kêu hoảng hốt và cố gắng bay thẳng lên như lần đầu.

Sau vài giây của chiến ác liệt này, hai con vật dường như sắp sửa biến vào mây. Con diệc nom chỉ bé như con sáo, con chim ưng chỉ như một đốm đen mỗi lúc một khó thấy hơn.

Cả Charles lẫn quần thần đều không đuổi theo hai con chim nữa. Ai nấy đều đứng nguyên tại chỗ nhìn theo kẻ trốn chạy và người đánh đuổi.

- Hoan hô! Hoan hô! Mỏ sắt! - Đột nhiên Charles kêu lên - Nhìn kia, nhìn kia các ông! Nó bay lên rồi! Hao! Hao!

- Tôi xin thú nhận là tôi chẳng nhìn thấy con nào cả - Henri nói.

- Tôi cũng vậy - Marguerite tiếp.

- Ừ nhưng nếu chú không nhìn thấy, Henriot, chú cũng nghe thấy chứ? - Charles nói - Ít ra là con diệc, đấy thấy chưa? Nó đang xin tha!

Quả có hai ba tiếng kêu than vãn mà chỉ tai ai sành lắm mới nghe được đang vọng từ trên trời xuống.

- Nghe kia, nghe kia - Charles kêu lên - Rồi chú sẽ thấy chúng lao xuống nhanh hơn là khi lên!

Nhà vua vừa dứt lời, hai con chim bắt đầu hiện ra. Đó chỉ là hai đốm đen, nhưng nhìn cỡ to nhỏ của hai đốm đó người ta dễ dàng thấy rằng chim ưng đang ở thế cao hơn.

- Nhìn kia! Nhìn kia! - Charles hét lên - Mỏ sắt giữ được nó rồi!

Đúng là con diệc bị con chim săn kiềm chế thậm chí còn không dám tự vệ. Nó nhanh chóng bay xuống, tới tấp bị con chim ưng đánh và chỉ đáp lại bằng những tiếng kêu. Đột nhiên, nó gấp cánh lại và để tự rơi như một viên đá, nhưng đối thủ của nó cũng làm như vậy. Và khi kẻ muốn chạy trốn lấy đà bay tiếp, một đòn cuối cùng làm nó bại hoại, nó tiếp tục vừa rơi vừa chới với xoay tròn và khi nó chạm đất, chim ưng sà xuống con mồi, thốt lên một tiếng kêu chiến thắng át hẳn tiếng kêu than của kẻ bại.

- "Đến chỗ chim ưng! Đến chỗ chim ưng!" - Charles kêu lên. Và ông thúc ngựa phi về phía hai con chim vừa rơi xuống.

Đột nhiên, ông dừng ngựa lại, hét lên một tiếng, buông rơi dây cương, một tay bám vào bờm ngựa, tay kia ông ôm lấy ngang dạ dày mình như muốn xé toang ruột gan ra.

Nghe tiếng kêu tất cả quần thần đổ xô tới.

- Không sao, không sao - Charles mặt đỏ phừng phừng, mắt thất thần nói. - Ta cảm thấy như có người

cầm thanh thép nung đỏ đâm xuyên qua dạ dày. Thôi, đi không sao đâu.

Và ông lại thúc ngựa phi nước kiệu.

D'Alençon tái mặt.

- Lại có chuyện gì thế nhỉ? - Henri hỏi Marguerite.

- Tôi không biết nhưng bệ hạ có nhận thấy không? Sắc mặt anh ta đỏ tía lên.

- Bình thường thì nhà vua không như thế - Henri tiếp.

Quần thần nhìn nhau kinh ngạc rồi chạy theo nhà vua tới chỗ hai con chim rơi xuống. Con chim ưng đang rĩa óc con diệc.

Đến nơi, Charles nhảy xuống ngựa để xem cuộc chiến được kỹ hơn.

Nhưng khi chân vừa chạm đất thì ông buộc phải nắm lấy yên ngựa, đất như xoay chuyển dưới chân ông. Ông cảm thấy buồn ngủ ghê gớm.

- Kìa anh! - Marguerite thốt lên - Anh làm sao vậy?

- Ta cảm thấy điều mà chắc Porcie phải cảm thấy khi bà ta nuốt những cục than hồng. Ta cảm thấy ta bốc cháy, hơi thở của ta bằng lửa chắc?

Đồng thời Charles thở phì ra và có vẻ ngạc nhiên như không thấy lửa phụt qua miệng.

Trong khi đó, người ta đã bắt lại con chim ưng, chụp mũ bịt mắt cho nó và tất cả mọi người quây quần quanh Charles.

- Thế nào? Sao thế này? Thế có Chúa! Không sao đâu. Hay nếu có sao thì chỉ là nắng làm ta đau đầu nhức mắt thôi. Thôi nào, đi sẵn thôi, các ông! Kìa có cả một đàn vịt trời to kìa! Thả hết cả ra! Mẹ kiếp! Chúng ta sắp vui đây!

Người ta tháo mũ và thả ngay tức thì năm sáu con chim ưng. Chúng bay vù về hướng con mồi và toàn bộ đoàn sẵn với nhà vua đều dồn tới bên bờ sông.

- Thế nào? Bà thấy sao? - Henri hỏi Marguerite - Thời cơ thuận lợi đây - Marguerite đáp - Nếu nhà vua không quay lại, chúng ta có thể từ đây tới rừng một cách dễ dàng.

Henri gọi người hầu sẵn đang cầm con diệc và trong khi đám người ồn ào vàng son chạy theo con đường mòn mà ngày nay đã thành sân bãi, ông ở lại sau một mình như thể đang xem xác con diệc.

Hành cung François đệ nhất

Trò săn bằng chim của vua chúa thật là một điều kỳ thú, vì đối với vua cũng như các vị á thánh thì cuộc săn không chỉ là trò chơi nữa mà đã thành một nghệ thuật.

Dù sao, chúng ta cũng phải rời cảnh tượng vương giả kia để tiến vào một góc rừng nơi tất cả những người có mặt trong cái màn chúng tôi vừa kể trên đây sẽ lại tới gặp chúng ta.

Lối đi Violettes là một lối đi hình vòng cung um tùm rậm rạp, một nơi ẩn náu đầy rêu phong cỏ dại nằm giữa đám cây oải hương và thạch thảo, đôi khi chú thỏ rừng lo lắng bằng cách vênh tai nghe ngóng, còn chú hoẵng lang thang nghênh nghênh cúi đầu với đôi sừng nặng trĩu, nở to hai lỗ mũi ngó nghiêng. Bên phải lối đi là một quãng rừng thưa cách xa đường vừa đủ cho người ta không nhìn thấy được những con đường quăng kế tiếp.

Giữa khoảng rừng thưa này, có hai chàng trai nằm dài trên những chiếc áo khoác đi đường trải trên cỏ, bên họ có thanh kiếm dài và mỗi người lại có thêm một khẩu súng trường miệng loe. Nhìn xa thì với vẻ thanh lịch trong y phục, hai chàng trông giống như những anh chàng tán gẫu vui tính trong truyện *Décaméron*(1).

Nhìn gần với đám vũ khí dữ tợn, họ thật chẳng khác gì những tên cướp rừng mà một trăm năm sau Salvator Rosa đã mô tả trong những bức tranh phong cảnh tả chân dung của ông.

Một trong hai người thì người lên một bên đầu gối và tay, đang nghe ngóng hết như những con thỏ rừng và hoẵng mà chúng tôi vừa nói tới.

- Hình như lúc nãy cuộc săn tiến đến gần chúng ta một cách đáng ngờ - Chàng trai nói - Mình nghe thấy cả tiếng thợ săn giục chim ung cơ đấy.

- Thế bây giờ thì mình chẳng nghe thấy gì nữa hết - Chàng kia có vẻ chờ đợi các sự kiện một cách triết gia hơn bạn nhiều - Chắc họ phải đi xa rồi... Mình đã bảo cậu là chỗ này không lợi cho việc quan sát mà ... Không ai nhìn thấy chúng mình, nhưng chúng mình cũng chẳng nhìn thấy gì.

- Quỷ sứ ạ! Anibal - Chàng trai thứ nhất nói - Thì cũng phải để hai con ngựa của chúng mình, hai con ngựa dắt theo, rồi đến hai con la vào đâu chứ. Lũ la chớ nặng quá đến nỗi mình không biết chúng làm sao mà theo được chúng mình đây. Mình thấy chỉ có những cây sên già với những cây sồi hàng trăm tuổi này là có thể làm được cái việc che giấu rất khó khăn ấy. Không những không lên án ông de Mouy như cậu, mình còn dám nói rằng qua tất cả những công cuộc chuẩn bị do ông ta điều khiển, mình nhận thấy đây là tay cao thủ trong chuyện âm mưu.

- Được lắm - Chàng trai thứ hai mà độc giả chắc đã nhận ra là Coconnas nói - Được lắm, nói ra rồi đấy nhé. Mình cứ chờ mãi. Giờ mới bắt quả tang cậu, vậy ra chúng mình đang âm mưu đấy.

- Chúng ta không lo tới các mưu đồ, chúng ta phục vụ đức vua và hoàng hậu.

- Còn họ thì âm mưu chứ gì? Thì chúng mình suy ra cũng thế.

- Coconnas, mình đã nói rồi, mình không hề ép cậu phải theo mình trong cuộc phiêu lưu này. Mình dấn thân vào chỉ do một tình cảm cá nhân mà cậu không có, cậu không thể có được.

- Ê này, mẹ kiếp! Ai bảo là cậu ép mình! Trước hết, mình không biết trên đời có kẻ nào có thể ép buộc được Coconnas làm cái việc hấn không muốn làm. Nhưng cậu tưởng là mình để mặc cậu đi mà không theo cậu à, nhất là khi mình thấy cậu đang đi tận đâu tận đâu thế kia?

- Anibal này, mình thấy hình như đằng kia có bóng con ngựa trắng của nàng đấy. Ôi, kỳ quặc thay, chỉ

nghĩ việc nàng sắp tới mà tim mình đập rộn lên.

- Ô lạ thật đấy nhỉ - Coconnas vừa nói vừa ngáp - Tim mình lại chả đập tí nào.

- Không phải nàng. Có chuyện gì thế nhỉ? Hình như là hẹn vào giữa trưa kia mà

- Mỗi tội là chưa đến giữa trưa, có thể thôi, và hình như là chúng ta còn có thời gian đánh một giấc thì phải.

Tin tưởng như thế nên Coconnas duỗi người ra trên áo choàng với dáng vẻ một tay biết kết hợp lời nói với việc làm. Nhưng khi tai chàng vừa chạm đất, chàng giơ ngón tay lên và ra hiệu cho De Mole im lặng.

- Có chuyện gì vậy? - De Mole hỏi.

- Im nào! Lần này mình nghe có tiếng gì đó và mình không nhầm đâu.

- Lạ nhỉ, mình tha hồ nghe mà chẳng nghe thấy gì hết.

- Cậu không nghe thấy gì à?

- Không.

- Thế thì cậu nhìn con hoẵng kia mà xem - Coconnas nhòm người dậy và đặt tay lên cánh tay De Mole.

- Đâu?

- Kia kia. - Và Coconnas đưa ngón tay chỉ con vật cho De Mole.

- Thì sao?

- Cậu sẽ thấy.

De Mole nhìn con vật. Đầu nghiêng nghiêng như sắp sửa găm cỏ con hoẵng đứng yên bất động lắng nghe. Chẳng bao lâu, nó ngẩng cái đầu có cặp sừng tuyệt đẹp lên, vênh tai về phía mà chắc từ đó có tiếng động, rồi đột nhiên, dường như vô cớ, nó phóng vụt đi nhanh như chớp.

- Ô hô! - De Mole nói - Mình nghĩ rằng cậu nói đúng đấy, con hoẵng chạy đi kia kia.

- Nếu nó chạy đi tức là nó nghe thấy cái mà cậu không nghe thấy.

Quả thực có tiếng động thật nhẹ, rất khó nghe mơ hồ vọng lên trong cỏ. Đối với những đôi tai chưa quen, đó có thể là tiếng gió, nhưng đối với người kỳ mã, đó là tiếng ngựa phi nơi xa.

Trong chớp mắt, La Mole đã vùng dậy.

- Họ đây rồi, chuẩn bị!

Coconnas cũng đứng dậy, nhưng bình tĩnh hơn. Sự linh hoạt của anh chàng Piémontais dường như đã được truyền vào trái tim De Mole còn ngược lại lòng vô tư của chàng kia hình như lại xâm chiếm lấy bạn chàng. Đó là vì trong trường hợp này, một người hành động vì say mê, người kia chỉ vì miễn cưỡng.

Chẳng bao lâu có tiếng động đều đều nhịp nhàng dội vào tai hai người bạn. Tiếng ngựa hí khiến cho những con ngựa họ để sẵn cách chừng hai mươi bước chẵn vênh hết tai lên và trong lối đi Violettes, một người đàn bà hiện ra như một hình bóng trắng, quay về phía họ, phác một dấu hiệu kỳ lạ và biến mất.

- Hoàng hậu! - Cả hai đồng thanh kêu lên.

- Thế có nghĩa là gì nhỉ? - Coconnas hỏi.

- Nàng đã làm như thế này, thế có nghĩa là "Lát nữa..." - De Mole bảo.

- Nàng đã làm như thế này, thế có nghĩa là "Đi đi..." - Coconnas cũng nói.

- Dấu hiệu ấy tức là: Chờ tôi với!

- Cứ chỉ ấy có nghĩa là: Trốn đi!

- Thế thì mỗi người chúng ta hãy làm theo điều mình tin.

- Cậu đi đi mình ở lại. - La Mole bảo.

Coconnas nhún vai và nằm xuống.

Cùng lúc ấy, cũng trên con đường mà Hoàng hậu đã đi nhưng theo chiều ngược lại, một tốp kỵ mã rập người trên lưng ngựa phóng qua. Hai người nhận ra đó là những người Tân giáo nhiệt thành, gần như cuồng tín nữa. Ngựa họ nhảy chồm chồm như loài châu chấu, họ thoáng hiện ra rồi biến mất.

- Khi thật, nghiêm trọng đây - Coconnas đứng dậy - Đến hành cung Francois đệ nhất đi.

- Ngược lại, đừng đến đấy thì có. Nếu chúng ta bị lộ thì nhà vua trước hết sẽ chú ý đến hành cung ấy, vì đó là điểm hẹn chung mà.

- Lần này cậu có thể nói đúng - Coconnas càu nhàu.

Coconnas nói chưa dứt lời thì một kỵ mã phóng tới nhanh như tên bắn giữa đám cỏ mây, vượt qua rãnh, qua bụi bờ và vật cản tới gần hai chàng quý tộc.

Hai tay anh ta cầm hai khẩu súng và chỉ điều khiển ngựa bằng đầu gối trong cuộc chạy loạn điên cuồng đó.

- Ông de Mouy! - Coconnas lo lắng thốt lên và giờ đây trở nên nhanh nhẹn hơn cả De Mole - Ông de Mouy chạy trốn à? Mọi người đều chuồn cả sao?

- Ê này, nhanh lên! Nhanh lên! - Chàng trai Tân giáo nói - Chạy đi, hỏng hết rồi! Tôi vòng trở lại đây để báo cho các ông. Đi thôi!

Vì chàng vừa phóng vừa nói nên khi dứt lời và nhất là khi De Mole và Coconnas hiểu hết ý chàng thì de Mouy đã phóng xa.

- Còn hoàng hậu thì sao? - De Mole kêu lên.

Nhưng khi tiếng chàng tan biến trong khoảng không, de Mouy đã đi xa quá nên không thể nghe thấy và không thể trả lời chàng được.

Coconnas nhanh chóng quyết định. Trong khi De Mole bất động nhìn theo de Mouy biến dạng giữa đám lá cành rẽ ra cho chàng đi và khép lại sau lưng chàng thì Coconnas chạy tới chỗ để ngựa, dắt chúng lại gần, nhảy lên ngựa của mình, ném dây cương con kia cho De Mole và chuẩn bị phóng.

- Đi thôi! Đi thôi! Mình xin nhắc lại những lời ông de Mouy: lên đường nào! de Mouy là tay ăn nói khá đấy! Lên đường thôi, de Mole!

- Chờ tí đã - De Mole đáp - Chúng ta đã tới đây vì một lẽ gì đó

- Trừ phi là chúng ta tới đây để cho người ta treo cổ lên chứ mình khuyên cậu không nên để mất thì giờ. Mình đoán là cậu sắp sửa lại giờ môn tu từ học ra, dài dòng văn tự giải thích động từ "trốn", diễn thuyết về đoạn Horace ném khiên đi và về 'Epaminondas người ta đem khiên tới. Mình chỉ xin nói một câu thôi: nếu người như ông de Mouy Saint-Phale còn trốn đi thì mọi người cũng đều được phép bỏ trốn.

- Ông de Mouy Saint-Phale không chịu trách nhiệm về việc bắt cóc hoàng hậu Marguerite, ông de Mouy de Saint-Phale không thích nàng.

- Mẹ kiếp! Nếu tình yêu đó khiến ông ta làm những điều rồ dại như những điều mình thấy cậu đang rập tâm làm kia, thì ông ta chuồn là phải đấy. Quỷ tha ma bắt cái thứ tình yêu khiến cho hai nhà quý tộc dững cảm phải chết! Mẹ khi! Như vua Charles vẫn nói đấy, ông bạn thân mến, chúng ta đang tiến hành âm mưu. Khi âm mưu không thành thì phải chuồn thôi. Lên ngựa đi De Mole!

- Chạy đi, anh bạn, mình có ngăn cậu đâu, mình còn xin cậu nữa. Đòi cậu đáng giá hơn đời mình. Hãy tự cứu lấy cậu đi!

- Cậu phải nói với mình: "Coconnas, chúng ta cùng để cho người ta treo cổ nào!" chứ không phải là "Coconnas, hãy tự cứu lấy mình cậu!"

- Chậc, bạn ơi - De Mole đáp - Dây thừng chỉ xứng với lũ tiện dân thôi chứ đâu có dành cho những

nhà quý tộc như chúng ta.

- Mình bắt đầu tin rằng mình cẩn thận cũng không thừa - Coconnas thở dài nói.

- Cẩn thận gì thế?

- Mình đã chọn tay đao phủ làm bạn.

- Cậu bi quan quá, Coconnas ạ.

- Nhưng rốt cuộc thì chúng ta làm gì nào? - Coconnas sốt ruột thốt lên.

- Chúng ta sẽ đi tìm hoàng hậu.

- Ở đâu?

- Mình không biết... Ta tìm nhà vua.

- Ở đâu cơ chứ?

- Mình cũng chẳng biết... Nhưng chúng ta sẽ tìm thấy ông ta và hai đứa mình sẽ làm được cái điều mà năm mươi người đã không thể hoặc không dám làm.

- Cậu bắt đầu khích mình đấy, Hyacinthe, điềm gỡ đây.

- Thôi thì lên ngựa đi vậy.

- May quá!

De Mole quay lại để nắm lấy chỏm yên ngựa nhưng đúng lúc chàng xỏ chân vào bàn đạp, một giọng nói sang sảng vang lên:

- Đứng lại! Đầu hàng đi!

Đồng thời một khuôn mặt ló ra sau một góc sỏi, rồi một khuôn mặt khác; rồi ba chục người: đó là những lính khinh kỵ cải thành bộ binh bò toài trong đám cây thạch thảo lưng soát trong rừng.

- Mình đã bảo mà - Coconnas lẩm bẩm.

De Mole chỉ đáp lại bằng một tiếng kêu trầm trầm.

Lính khinh kỵ còn cách hai người chừng ba chục bước.

- Kìa có chuyện gì vậy các ông? - Coconnas tiếp tục nói thì thâm vào tai De Mole nhưng lại cao giọng với lính khinh kỵ.

Viên trung úy ra lệnh nhắm bắn hai người bạn.

Coconnas thì thâm tiếp:

- Lên ngựa đi De Mole, vẫn còn kịp. Nhảy lên ngựa như mình vẫn thấy cậu hành động hàng trăm lần rồi ấy, rồi chúng ta đi thôi.

Và chàng quay lại đám lính:

- Khi ạ! Xin các ông hoàng đừng có bắn, các ông có thể bắn phải bạn đấy.

Rồi lại nói với De Mole:

- Chúng bắn sau cây thì bắn tồi lắm, chúng sẽ bắn trượt chúng ta.

- Không thể được - De Mole đáp - Chúng ta không thể đem theo ngựa của Marguerite và hai con la. Lũ ngựa và la này sẽ làm nàng liên lụy mất, còn nếu mình bị bắt, mình sẽ trả lời sao cho nàng tránh hết mọi nỗi nghi ngờ. Đi đi, bạn ạ đi đi!

- Thưa các ông, chúng tôi xin hàng! - Coconnas rút gươm khỏi vỏ và hoa lên trong không khí.

Lính khinh kỵ hạ súng xuống.

- Nhưng trước hết, tại sao chúng ta lại phải đầu hàng đã?

- Ông sẽ hỏi đức vua Navarre.

- Chúng ta đã phạm phải tội gì?

- Ông d'Alençon sẽ nói cho các ông hay.

Coconnas và De Mole nhìn nhau, nghe tên kẻ thù của họ trong lúc này thật không làm họ yên tâm chút

nào.

Tuy nhiên, không ai kháng cự. Coconnas được yêu cầu xuống ngựa và chàng làm theo không đòi hỏi điều gì. Cả hai người bị dồn vào giữa đám khinh kỵ binh đi về hướng hành cung François đệ nhất.

- Cậu muốn xem hành cung François đệ nhất phải không? - Coconnas nhìn thấy mái một khu nhà kiểu gô-tích duyên dáng lấp ló sau lùm cây bèn hỏi bạn - Này, cậu sẽ được xem nó đấy!

De Mole không trả lời mà chỉ chìa tay ra cho bạn nắm.

Hành cung này được xây từ thời kỳ Louis XII, người ta vẫn gọi là hành cung đi săn François đệ nhất vì vị vua này luôn luôn chọn đó là nơi hẹn để đi săn. Bên cạnh toà hành cung duyên dáng đó là một thú chòi dựng cho những người dồn thú và nay đang gần như chìm ngập trong đám sừng trường, kích dài và kiếm sáng loáng giống như một túp nhà lụp xụp chìm dưới một biển lúa màu trắng ngần.

Những tù nhân được dẫn tới căn chòi này.

Giờ đây chúng ta hãy kể lại những điều đã xảy ra để làm sáng tỏ tình hình khá là mờ mịt, nhất là đối với hai người bạn.

Như đã định trước, những nhà quý tộc Tân giáo đã tập hợp lại trong hành cung François đệ nhất như chúng ta đã biết, de Mouy đã kiếm được chìa khoá hành cung này.

Khi đã làm chủ được khu rừng, hay ít ra là họ tưởng như thế, họ cắt ra dây đó vài người canh gác. Nhưng do sự cẩn thận quá mức của ông de Nancey lính khinh kỵ đã thay khăn choàng trắng bằng khăn choàng đỏ và nhờ đó đã bất ngờ chop được dễ dàng những người lính gác đó.

Lính khinh kỵ tiếp tục bao vây dồn quanh khu hành cung, nhưng de Mouy, như chúng ta đã nói, đứng chờ vua Navarre ở đầu đường Violettes đã thấy những kẻ mang khăn choàng đỏ bước đi rón rén và ngay từ lúc đó, bọn khăn choàng đỏ này khiến chàng nghi ngờ. Chàng nép mình sang một bên để không bị nhìn thấy và nhận ra rằng vòng vây rộng lớn thu hẹp dần lại trong khu rừng và bao bọc lấy nơi hẹn.

Cùng lúc đó, ở cuối lối đi chính, chàng thấy lấp ló đám lông mũ trắng và lấp lánh của súng hoả mai của đoàn vệ binh nhà vua.

Cuối cùng chàng nhận ra chính nhà vua, còn ở phía đối diện chàng nhìn thấy vua Navarre.

Khi đó, chàng bèn vẫy mũ ra dấu thập tự, đó là tín hiệu đã qui định để báo rằng mọi việc đã hỏng.

Sau tín hiệu đó, vua Navarre quay lui và biến mất.

Tức thì de Mouy thúc sâu cựa giày của mình vào bụng con ngựa bỏ trốn, và vừa trốn chạy chàng vừa ném ra những lời thông báo cho De Mole và Coconnas như chúng ta đã nói.

Nhận thấy sự vắng mặt của Henri và Marguerite, nhà vua đã cùng ông d'Alençon tới để được nhìn thấy họ ra khỏi cái chòi trong đó- Ông đã ban lệnh nhốt tất cả những ai có mặt không chỉ trong hành cung mà cả trong rừng nữa.

D'Alençon rất tự tin phi ngựa phóng cạnh nhà vua, còn ông này mỗi lúc lại thêm càu nhàu vì những cơn đau dữ dội. Hai ba lần ông suýt ngã đi và có một lần ông nôn ra máu.

- Nào, thôi nhanh lên - Nhà vua phóng đến nơi nói - Ta đang vội trở về Louvre đây: lỗi cả cái lũ vô đạo ấy ra khỏi hang đi, hôm nay là ngày thánh Blaise, anh họ của Saint-Barthélémy đấy.

Theo lệnh vua, cả rừng gươm sừng rùng rùng chuyển động và người ta buộc những người Tân giáo bị bắt hoặc trong rừng hoặc trong hành cung phải lần lượt ra khỏi căn chòi.

Nhưng không hề có vua Navarre, Marguerite cũng như de Mouy.

- Thế nào? - Charles hỏi - Henri đâu? Margot đâu? d'Alençon, anh đã hứa nộp họ cho ta kia mà? Mẹ kiếp! Phải tìm ra họ cho ta!

- Tâu bệ hạ - Ông de Nancey đáp - Chúng tôi thậm chí còn không nhìn thấy đức vua và hoàng hậu Navarre.

- Nhưng họ đây kia - Phu nhân de Nervers nói.

Ngay lúc đó, ở đầu kia lối đi dẫn xuống bờ sông, Henri và Marguerite hiện ra bình thản như không có chuyện gì xảy ra cả.

Cả hai đều để chim ưng trong tay và âu yếm đi sát nhau tài tình đến nỗi dường như ngựa của họ vừa phi sát cạnh nhau vừa đưa mõm vuốt ve nhau.

Khi đó d'Alençon tức giận cho lục soát những vùng lân cận và người ta tìm thấy De Mole với Coconnas dưới chiếc nôi bằng cỏ dại của họ.

Họ bước vào giữa vòng vây lính gác vai sát vai như những người anh em. Tuy nhiên, vì họ không phải là vua nên không thể thản nhiên như Henri và Marguerite được: De Mole nhợt nhạt quá còn mặt Coconnas lại đỏ quá.

Chú thích:

(1) Tập truyện ngắn của Bôcaxơ (Thế kỷ 14) mô tả nếp sống của các lãnh chúa, giáo sĩ và thị dân đương thời

Xét hỏi

Cảnh tượng mà hai chàng trai nhìn thấy khi bước vào vòng vây là cảnh mà người ta không thể bao giờ quên dù chỉ nhìn thấy trong chốc lát.

Như chúng tôi đã kể, Charles IX đã cho lệnh dẫn tới tất cả những nhà quý tộc đã bị nhốt trong chiếc chòi săn và bị vệ binh lôi ra từng người một.

- Ông và d'Alençon nhìn chăm chú vào mỗi kẻ đi ra mong sẽ được thấy vua Navarre.

Họ chờ đợi uổng công.

Nhưng thế vẫn chưa đủ, cần phải biết được Henri và Margot nay ra sao?

Vì thế nên khi người ta thấy đôi vợ chồng trẻ xuất hiện ở đầu kia lối đi. D'Alençon tái mặt. Còn Charles cảm thấy tim mình như nổ ra vì vui sướng. Theo bản năng, ông mong cho tất cả những gì em ông ép ông phải làm lại đổ xuống đầu ông em.

"Hắn lại thoát nữa rồi" - François tái mặt đi, lẩm bẩm.

Vừa lúc đó nhà vua lên cơn đau bụng quằn quại đến nỗi ông buông rơi cương ngựa đưa hai tay ôm lấy bụng và thét lên những tiếng kêu như người mê sảng.

Henri vội vàng tiến lại, nhưng trong khi ông vượt qua những quãng đường hai trăm bước từ chỗ ông tới ông anh, Charles đã tỉnh lại.

- Ông từ đâu về đây? - Charles hỏi với giọng cộc cằn đến nỗi Marguerite phát hoảng.

- Thì... thưa anh, từ cuộc săn chứ đâu - Nàng trả lời.

- Săn ở bên bờ sông chứ không săn ở trong rừng.

- Thưa bệ hạ, chim ưng của tôi đuổi theo một con gà lôi trong lúc chúng tôi dừng lại xem con diệc.

- Thế gà lôi đâu?

- Thưa đây, con trống này đẹp lắm, đúng không ạ?

Henri với vẻ vô tội nhất đời trình ra cho Charles một con chim màu tía, xanh biếc và vàng óng.

- À à! Thế sao khi bắt được gà lôi rồi, anh không đi theo chúng ta?

- Thưa bệ hạ, vì nó lại bay về phía vườn. Thế nên khi chúng tôi xuống tới bờ sông, chúng tôi thấy hoàng thượng đã đi lên trước chúng tôi đến nửa dặm về phía rừng. Thế là chúng tôi phi theo dấu hoàng thượng vì khi được đi săn cùng Người, chúng tôi không muốn để lỡ cuộc săn.

- Thế còn những vị quý tộc đây - Charles tiếp - Họ cũng được mời à?

- Quý tộc nào? - Henri vừa đáp vừa đưa mắt dò hỏi nhìn quanh.

- Nay, cái đám Tân giáo nhà anh chứ còn ai! Mẹ kiếp! Dù sao, nếu có ai đó mời thì chắc không phải là ta.

- Thưa bệ hạ không - Henri đáp - Nhưng có lẽ là ông d'Alençon chăng?

- Ông d'Alençon? Sao lại thế?

- Tôi ấy ư? - Quận công hỏi.

- Đúng vậy hoàng đệ ạ - Henri đôi lại - Hôm qua anh chả nói anh là vua Navarre là gì? Thế thì những người Tân giáo đã xin anh về làm vua nay lại đến đây để cảm ơn anh đã chấp nhận ngai vàng và cảm tạ nhà vua đã trao nó cho anh. Có đúng thế không các ông?

- Vâng! Vâng - Có tới hai chục giọng cùng hò lên - Quận công d'Alençon muôn năm! Đức vua muôn năm!

- Ta không phải là vua của lũ Tân giáo! - François mặt tái đi vì giận.

Rồi liếc trộm Charles, ông thêm:

- Và ta cũng hy vọng không bao giờ là vua của các người.

- Dẫn sao, Henri ạ - Charles nói - Anh biết đấy, ta thấy tất cả những việc này rất kỳ quặc.

- Thừa bệ hạ - Vua Navarre nói với giọng cứng cỏi - Chúa tha tội cho tôi, hình như đây là một cuộc hỏi cung thì phải?

- Thế nếu ta bảo rằng ta đang hỏi cung anh thì anh bảo sao?

- Thừa bệ hạ, tôi xin trả lời rằng tôi cũng là vua như bệ hạ - Henri kiêu hãnh đáp - Vì không phải ngại vàng khiến người ta trở thành vua mà do dòng dõi, và tôi có thể trả lời một người anh hay một người bạn, chứ không bao giờ trả lời một quan toà.

- Tuy nhiên ta muốn biết ít ra là một lần dứt khoát cái gì là thực, cái gì là giả - Charles lầm bầm.

- Cho đưa ông de Mouy đến đây - d'Alençon nói - Và bệ hạ sẽ biết. Ông de Mouy chắc phải bị bắt.

- Ông de Mouy có bị bắt không? - Nhà vua hỏi.

Henri có thoáng một cử chỉ lo ngại và nhìn Marguerite, nhưng việc đó chỉ trong giây lát.

Không có tiếng trả lời.

- Ông de Mouy không có trong số những người bị bắt - Ông de Nancey trình bày - Một vài người của tôi hình như có thấy bóng ông ta nhưng không ai dám chắc

D'Alençon lầm bầm một lời chửi thề.

- Ô này! - Marguerite chỉ tay vào De Mole và Coconnas vốn đã được nghe được hết những lời đối thoại và nàng nghĩ có thể tin vào trí thông minh của hai người được - Thừa bệ hạ, đây có hai vị quý tộc của ông d'Alençon, xin cứ hỏi họ thì họ khắc trả lời.

Quận công cảm thấy ngay được cú đòn.

- Tôi đã bắt họ chính là để chứng minh rằng họ không thuộc về tôi nữa - Quận công đáp.

Nhà vua nhìn hai người bạn và giật mình khi nhận ra De Mole.

- Ô hô! Lại anh chàng xứ Provençal này!

Coconnas duyên dáng cúi chào.

- Khi bị bắt các ông đang làm gì? - Charles hỏi.

- Tâu bệ hạ, chúng tôi bàn chuyện chiến tranh và tình yêu.

- Bàn chuyện ấy mà lại cưỡi ngựa, lại vũ trang đến tận chân răng, lại chực trốn à?

- Tâu bệ hạ không, người ta thông báo sai cho bệ hạ. Chúng tôi lúc ấy đang nằm dưới bóng một cây dẻ.

- A! Các ông đang nằm dưới bóng một cây dẻ à?

- Và lẽ ra chúng tôi đã có thể trốn nếu như chúng tôi nghĩ đã làm bệ hạ tức giận. Nào các ông hãy thề trên danh dự người lính - Coconnas quay về phía đám lính khinh kỵ hỏi - Các ông có nghĩ rằng nếu chúng tôi muốn chúng tôi có thể thoát được không?

- Thực tế là các ông đây không hề có một hành động trốn chạy nào cả - Viên trung úy nói.

- Vì ngựa của họ ở xa - Quận công d'Alençon xen vào.

- Cúi xin điện hạ thứ lỗi - Coconnas đáp - Nhưng tôi lúc ấy đang ngồi trên mình ngựa và bá tước Lerac de Mole, bạn tôi, đang cầm cương ngựa trong tay.

- Thật thế không các ông? - Charles hỏi.

- Tâu bệ hạ, đúng vậy - Viên trung úy đáp - Ông de Coconnas khi trông thấy chúng tôi thậm chí lại còn xuống ngựa.

Coconnas nhăn mặt nở một nụ cười như muốn nói rằng: "Bệ hạ đã thấy chưa!"

- Thế còn những con ngựa dắt theo này, lũ la với đám hòm xiềng trên lưng này là thế nào? - François

hỏi.

- Chúng tôi đâu phải là người hầu ngựa? - Coconnas đáp - Xin hãy cho tìm tên giám mã lúc này coi giữ chúng.

- Hẳn không có đây - Quận công tức giận trả lời.

- Vậy chắc hẳn đã sợ và chuồn mất rồi - Coconnas đối lại - Ta không thể đòi hỏi một gã tiện dân có thể bình tĩnh như một nhà quý tộc được.

- Lại vẫn thế - d'Alençon nghiêng răng nói - May quá, thưa bệ hạ, tôi đã trình với Người các ông này không thuộc cơ đội của tôi từ vài hôm nay.

- Tôi ấy ạ - Coconnas hỏi - Tôi không may bị thải khỏi đội quý tộc thị vệ của điện hạ từ bao giờ vậy?

- Mẹ kiếp! Ông biết rõ điều đó hơn ai hết, vì ông đã gửi cho ta lời từ chức trong một bức thư lời lẽ khá láo xược mà ta còn giữ, và ơn Chúa, may quá ta lại đang mang theo đây.

- Ô, tôi mong rằng điện hạ sẽ tha lỗi cho tôi vì một bức thư viết ra trong những giây phút ban đầu của lòng tức giận.

- Tôi được biết rằng điện hạ đã định vặn cổ ông bạn De Mole của tôi trong một hành lang ở Louvre.

- Thế nào - Nhà vua ngắt lời - Hẳn nói gì vậy?

- Tôi cứ tưởng điện hạ có một mình - De Mole thành thật tiếp - Nhưng từ khi tôi biết được rằng còn ba người nữa...

- Im đi! Charles phán - Chúng ta đã biết đủ rồi, Henri - Ông nói với vua Navarre - Anh có hứa là sẽ không trốn không?

- Tôi xin hứa với bệ hạ.

- Quay về Paris với ông de Nancey và ở nguyên trong cung. Còn các ông - Ông nói với hai nhà quý tộc

- Nộp kiếm đi.

De Mole nhìn Marguerite. Nàng mỉm cười.

Tức thì De Mole trao kiếm cho viên chỉ huy đứng gần chàng nhất. Coconnas cũng làm theo.

- Còn ông de Mouy, có tìm ra không? - Nhà vua hỏi.

- Tâu bệ hạ, không - De Nancey đáp - Hoặc là ông ta không có mặt trong khu rừng, hoặc là ông ta đã trốn thoát.

- Thôi kệ - Nhà vua đáp - Quay về thôi. Ta lạnh lắm, ta chói mắt.

- Thưa bệ hạ, có lẽ vì Người tức giận - François bảo.

- Ừ có thể thế. Mắt ta quay cuồng. Tù nhân đâu? Ta chẳng nhìn thấy gì cả. Đêm rồi à? Ôi Chúa nhân từ! Lòng ta bốc cháy! Cứu ta với! Cứu ta với!

Và ông vua bắt hạnh lại buông rơi cương ngựa, giang tay ra và ngã ngựa ra phía sau nhưng được các triều thần đang kinh hoảng về cơn kịch phát thứ hai này trở lại.

François đứng riêng một chỗ đưa tay lau mồ hôi trán vì chỉ mình ông ta biết nguyên nhân căn bệnh đang hành hạ người anh.

Về phần mình, vua Navarre đã bắt đầu bị ông de Nancey canh giữ nhìn tất cả cảnh đó với niềm kinh ngạc ngày càng tăng.

"Ấy này - De Navarre nhủ thầm với cái linh cảm kỳ diệu đôi khi khiến ông thành ra như người được trời mách - Có khi mình lại gặp may hơn là trong lúc định trốn mà bị bắt kia đây".

Ông nhìn Margot hoàng hậu mắt cứ mở to tròn vì kinh ngạc hết nhìn ông lại nhìn nhà vua.

Lần này nhà vua bị bất tỉnh nhân sự. Người ta cho mang một chiếc cáng lại và đặt nhà vua lên đó. Họ phủ lên ông chiếc áo khoác mà một kỵ mã vừa gỡ ra khỏi vai và đoàn người bình thân quay về Paris.

Buổi sáng, người ta đã thấy những kẻ âm mưu hớn hở và một ông vua vui tươi ra đi, giờ quay trở về là

một vị vua đang hấp hối với những tù nhân phản nghịch.

Trong tất cả việc này, Marguerite chẳng để mất cả tự do thân thể lẫn tự do tư duy của mình, nàng ra dấu với chồng một lần cuối rồi đi qua gần La Mole đến nỗi chàng có thể nghe được hai câu tiếng Hy Lạp mà nàng buông ra:

"Mê đêiđê."

Có nghĩa là: "Đừng ngại".

- Nàng bảo mình đừng có e ngại - De Mole đáp.

- Ăn thua gì - Anh chàng Piémontais lẩm bầm - Điều đó có nghĩa ở đây không tốt lành gì cho chúng mình cả. Cứ lần nào người ta nói với mình như thế để động viên thì y như rằng lần ấy hoặc mình bị một viên đạn vào đầu đấy, hoặc ăn một nhát kiếm vào người, hay lại vớ ngay được một chậu hoa lên đầu.

"Đừng e ngại" thì dù là tiếng Do Thái cổ hay tiếng Hy Lạp, tiếng Latinh hay tiếng Pháp bao giờ cũng có nghĩa là "Coi chừng đấy".

- Đi thôi các ông - Viên trung úy khinh ky nói.

- Này, hỏi thế này thì khí tò mò chứ người ta định dẫn chúng tôi đi đâu đây? - Coconnas hỏi.

- Tôi nghĩ là tới Vincennes - Viên trung úy đáp.

- Tôi thích đi chỗ khác hơn - Coconnas tiếp - Nhưng tóm lại thì có phải bao giờ người ta cũng được đến nơi mình muốn đâu.

Dọc đường đi nhà vua hơi tỉnh lại và khỏe dần. Thậm chí tới Nantes ông còn muốn lên ngựa, nhưng người ta ngăn ông lại.

- Báo ngay cho thầy Ambroise Paré nhé - Vừa tới Louvre, Charles đã truyền.

Ông xuống kiệu, tì vào vai Tavannes bước lên cầu thang rồi về cung và cấm không ai được theo ông.

Mọi người đều nhận thấy nhà vua có vẻ trầm mặc. Suốt dọc đường ông đắm chiêu suy nghĩ và chẳng chuyện trò với ai cả, cũng chẳng quan tâm gì đến vụ âm mưu lẫn những kẻ âm mưu. Hiển nhiên điều khiến ông bận tâm là căn bệnh của ông. Căn bệnh này quá đột ngột, kỳ lạ và gây đau đớn. Vài triệu chứng cũng giống như những triệu chứng mà người ta đã nhận thấy ở ông anh François đệ nhị của Charles ít lâu trước khi ông này băng hà.

Vì vậy mà lệnh cấm không cho bất kỳ ai trừ thầy Paré vào cung chẳng làm ai ngạc nhiên. Người ta vẫn biết tính ghét đời là một phần cố hữu trong tính cách của nhà vua.

Charles vào phòng ngủ, ngồi lên một chiếc ghế dài tựa đầu lên đồng gối. Ông nghĩ thầy Ambroise Paré có thể vắng nhà đến chậm và ông muốn làm việc gì đó trong lúc đợi thầy thuốc.

Nghĩ vậy, Charles bèn vỗ tay, một vệ binh xuất hiện.

- Báo cho vua Navarre ta muốn gặp ông ta - Charles nói.

Viên vệ binh cúi đầu tuân lệnh.

Charles ngửa đầu ra sau. Óc ông trĩu nặng khiến ông khó lòng chấp nối các ý nghĩ lại với nhau. Một áng mây màu máu chập chờn trước mắt ông. Miệng ông khô khốc, ông đã uống cạn một bình nước mà vẫn không đã khát.

Giữa lúc nhà vua đang gà gà ngủ như vậy thì cửa mở và Henri xuất hiện. Ông de Nancey đi theo sau vua Navarre nhưng dừng lại ngoài tiền phòng.

Henri chờ cho cửa khép lại sau lưng ông rồi mới tiến lên và hỏi:

- Thưa bệ hạ. Người đã cho gọi, vậy tôi đây.

Charles giật mình khi nghe giọng nói ấy, ông máy móc chìa tay ra.

- Thưa bệ hạ - Henri vẫn đứng hai tay buông xuôi - Người quên rằng tôi không còn là anh em Người

nữa mà là tù nhân của Người.

- À ừ nhỉ - Charles đáp - Cám ơn anh đã nhắc ta điều đó. Hơn thế nữa, anh có hứa khi nào chúng ta chỉ có hai người với nhau, anh sẽ trả lời ta thẳng thắn.

- Tôi sẵn sàng thực hiện lời hứa đó. Xin bệ hạ cứ hỏi.

Nhà vua đổ nước lạnh vào tay và đưa lên trán.

- Có chút sự thực nào trong lời tố cáo của quận công d'Alençon không? Nào trả lời đi. Henri.

- Chỉ một nửa là thật thôi: ông d'Alençon phải trốn và tôi phải đi theo ông ta.

- Thế tại sao anh lại đi theo ông ta? - Charles hỏi - Anh không bằng lòng với ta ư, Henri?

- Thưa bệ hạ không, ngược lại chẳng khác. Tôi chỉ có thể ca ngợi thánh thượng mà thôi. Chúa biết đọc trong trái tim người chứng giám cho lòng yêu quý sâu xa của tôi đối với đức vua và người anh em của tôi.

- Ta thấy hình như bản chất con người đâu có phải là trốn những người yêu thương mình và mình cũng yêu thương họ.

- Vì vậy nên tôi đâu có đi trốn những người yêu thương tôi, tôi trốn bỏ những người ghét bỏ tôi đấy chứ. Thánh thượng có cho phép tôi giải bày hết lòng mình không?

- Anh nói đi.

- Thưa bệ hạ, những người ghét tôi ở nơi đây chính là ông d'Alençon và Thái hậu.

- Ông d'Alençon thì ta không nói làm gì - Charles đáp - Nhưng Thái hậu hết lòng quan tâm săn sóc đến anh.

- Chính vì thế nên tôi ngờ lệnh bà, thưa bệ hạ. Và tôi đã làm đúng khi nghi ngờ như vậy.

- Nghi ngờ Thái hậu ấy ư?

- Thái hậu hay những người quanh bà cũng vậy. Thưa bệ hạ. Người biết rằng điều bất hạnh của những ông vua không phải là vì phục vụ kém cỏi mà là bị phục vụ tốt quá.

- Anh nói rõ ra xem nào: anh đã cam kết là sẽ nói tất cả cho ta kia mà.

- Bệ hạ cũng thấy tôi đang làm như vậy đấy chứ.

- Tiếp đi!

- Có phải bệ hạ vừa nói là Người yêu quý tôi phải không ạ?

- Tức là trước khi có sự phản bội của anh thì ta yêu quý anh.

- Xin cứ giả thử là bệ hạ vẫn có lòng yêu quý tôi.

- Cũng được!

- Nếu bệ hạ yêu thương tôi, chắc Người phải mong muốn cho tôi được sống.

- Ta sẽ rất buồn nếu có chuyện gì không hay xảy ra cho chú.

- Vậy thưa bệ hạ, đã hai lần suýt nữa thì Người đã phải buồn rồi đây.

- Sao lại thế?

- Thưa vâng, vì hai lần số mệnh đã cứu tôi thoát chết. Và lần thứ hai thì số mệnh đã nấp dưới hình bóng của bệ hạ.

- Thế lần đầu nó nấp dưới hình bóng của ai?

- Của một người mà chắc sẽ ngạc nhiên lắm nếu được hưởng nhằm với số mệnh, của René. Vâng, thưa bệ hạ, Người đã cứu tôi khỏi gươm đao.

Charles cau mày vì ông nhớ lại cái đêm ông đưa Henri tới phố Barres.

- Còn René?

- René đã cứu tôi khỏi thuốc độc.

- Mẹ kiếp! Chú may thật đấy Henriot - Nhà vua cố mỉm một nụ cười nhưng một cơn đau quận đã biến

thành nét cau có bức dọc - Không phải nghề của hấn đâu nhé.

- Thừa bệ hạ, hai phép màu đã cứu tôi thoát chết. Một phép màu từ lòng hối hận của gã François và một phép màu của lòng nhân từ nơi bệ hạ. Tôi xin thú nhận với bệ hạ là tôi e có lúc rồi trời cũng chán ban các phép màu và tôi muốn trốn đi theo như lời xưa đã dạy: "Hãy tự giúp mình rồi trời sẽ giúp anh".

- Henri, tại sao chú không nói với ta những điều ấy từ trước?

- Nếu tôi nói với bệ hạ như thế này từ hôm qua, tôi đã là một kẻ đi tố giác.

- Thế hôm nay thì sao?

- Hôm nay thì khác, tôi bị tố cáo và tôi tự bào chữa cho mình.

- Chú có chắc về lần định ám hại thứ nhất không?

- Chắc chắn, cũng như về lần ám hại thứ hai vậy.

- Người ta định đầu độc chú à?

- Người ta đã định thế.

- Đầu độc bằng gì?

- Bằng son.

- Bằng son thì đầu độc thế nào nhỉ?

- Lạy Đức mẹ! Thừa bệ hạ, xin hãy hỏi René, người ta chẳng đã đầu độc bằng găng tay đấy thôi.

Charles cau mày, rồi dần dần gương mặt ông dẫn ra.

"Ừ - Ông nói như tự nhủ - Bản chất con người là trốn cái chết. Trí thông minh tại sao lại không làm cái việc mà bản năng xúi người ta làm cơ chứ?"

- Vậy thừa bệ hạ - Henri hỏi - Người có hài lòng về sự thẳng thắn của tôi không. Người có tin rằng tôi đã nói hết với Người không?

- Ừ Henriot, chú là một chàng trai khá. Và chú đã nghĩ rằng những kẻ ghét chú không hề bỏ cuộc, những toan tính mới sẽ được tiến hành.

- Thừa bệ hạ, tối nào tôi cũng ngạc nhiên thấy mình còn sống.

- Chú biết không, đó là người ta biết rằng ta yêu quý chú nên họ không giết chú. Nhưng cứ yên tâm, họ sẽ bị trừng phạt về ý đồ xấu xa của mình. Trong khi chờ đợi thì chú được tự do.

- Thừa bệ hạ, tôi có được tự do rời Paris không?

- Không, chú biết rõ rằng ta không thể thiếu chú được. Quái quỷ, ta cũng cần phải có người yêu thương ta chứ.

- Vậy nếu thánh thượng muốn giữ tôi lại gần Người, cúi xin Người gia ân cho tôi một việc...

- Việc gì?

- Xin đừng giữ tôi lại như một người bạn mà cứ giữ tôi như một người tù.

- Sao lại giữ như tù là thế nào?

- Thừa vâng, bệ hạ chẳng thấy là tình thân của Người khiến tôi nguy sao?

- Thế anh thích ta ghét à?

- Thừa bệ hạ, lòng căm ghét bề ngoài thôi. Lòng oán ghét đó sẽ cứu tôi: chừng nào người ta còn thấy tôi bị thất sủng thì người ta càng ít vội cho tôi chết hơn.

- Henriot - Charles nói - Ta không biết là chú muốn gì, ta không biết mục đích của chú. Nhưng nếu mà những điều chú muốn mà không thực hiện được, và chú không đạt được mục đích đề ra thì ta phải ngạc nhiên đấy.

- Vậy tôi có thể mong bệ hạ sẽ nghiêm khắc với tôi chứ?

- Được - Thế là tôi yên tâm hơn... Bây giờ bệ hạ truyền gì?

- Về cung đi Henriot. Ta đang ốm, ta đi coi lũ chó của ta và đi nằm đây.
- Thưa bệ hạ. - Henri nói - Lẽ ra Người nên cho gọi một người thầy thuốc. Con trở bệnh của Người hôm nay có lẽ nghiêm trọng hơn là Người tưởng.
- Ta đã cho gọi thầy Ambroise Paré rồi, Henriot ạ.
- Vậy tôi ra đi được yên lòng hơn.
- Thề có linh hồn ta, ta nghĩ rằng trong cả gia đình chỉ có chú là thực lòng yêu thương ta thôi.
- Bệ hạ nghĩ vậy thật sao?
- Thề danh dự quý tộc đây!
- Vậy xin bệ hạ giao tôi cho ông de Nancey như giao một kẻ mà cơn tức giận của bệ hạ sẽ không cho sống đến hết tháng, như vậy sẽ làm tôi sống để yêu quý bệ hạ được lâu dài hơn.
- Ông de Nancey! - Charles hét lên.

Viên chỉ huy vệ binh bước vào.

- Ta giao kẻ tội phạm lớn nhất nước Pháp vào tay ông. Ông phải đưa đầu ra đảm bảo về y.
- Và Henri bước ra theo sau ông de Nancey với vẻ mặt sững sờ.

Actéon

Còn lại một mình Charles ngạc nhiên khi không thấy cả hai kẻ hầu trung tín của mình xuất hiện, đó là nữ hầu Madeleine và con chó săn Actéon .

"Nữ hầu chắc đi hát vài bài kinh ở nhà một người quen Tân giáo nào đấy, còn Actéon chắc vẫn dõi mình vì ngọn roi sáng nay". - Charles tự nhủ.

Charles cầm một cây nến và đi qua phòng nữ hầu, nữ hầu không có nhà. Chúng ta còn nhớ là một cửa khu phòng của Madeleine thông với phòng vũ khí. Charles tiến về phòng đó. Nhưng lúc đang đi thì một cơn đau như những cơn ông đã đột ngột cảm thấy bị xâm chiếm lấy ông. Nhà vua đau đớn như bị người cầm thanh sắt nung đỏ moi bới trong gan ruột. Một cơn khát cháy cổ giày vò ông, thấy trên bàn có một tách sữa, ông uống ừng ực một hơi và cảm thấy hơi đỡ.

Ông bèn cầm lại cây nến để trên một chiếc bàn và bước vào phòng vũ khí. Ông ngạc nhiên không thấy Actéon ra đón. Ai nhốt nó lại chẳng? Nếu vậy nó chắc đã cảm thấy chủ đi săn về và phải gậm lên.

Charles gọi, huyết sáo, chẳng có gì hết.

Ông bước thêm bốn bước. Ánh sáng cây nến rọi đến tận góc phòng và ông thấy trong góc đó một khối gì nằm bất động trên sàn.

- Này! Actéon ! Ê này! - Charles gọi.

Và lại huyết sáo.

Con chó không động đậy.

Charles chạy tới bên con chó và chạm vào nó: con vật tội nghiệp đã cứng đờ và lạnh ngắt. Từ cái mồm rúm ró vì đau đớn, vài giọt mật rơi rớt ra hoà lẫn với bọt mép sủi lên lẫn với máu. Con chó tìm thấy trong phòng một chiếc mũ nhỏ của chủ và để đầu tựa trên cái vật mà nó coi như đại diện cho một người bạn ấy mà chết

Cảnh đó khiến Charles quên đi những nỗi đau của chính mình và trả lại nghị lực cho ông. Cơn giận sôi lên trong huyết quản Charles, ông muốn hét lên. Nhưng trong tâm cỡ vĩ đại của mình, các vị vua không được tự do để bị lôi cuốn theo cái tình cảm đầu tiên. Charles nghĩ rằng ở đây có sự phản trắc nào đó và im lặng.

Ông quỳ xuống trước con chó và xem xét cái xác với con mắt thành thạo. Mắt trơ trơ, lưỡi đỏ và đầy những mụn. Căn bệnh kỳ lạ khiến Charles rùng mình.

Nhà vua đeo đôi găng tay mà ông đã tháo ra cài ở thắt lưng, rồi nhấc cái mồm nhọt nhọt của con chó ra để xem xét răng và nhận thấy trong các kẽ răng còn vài mảnh trắng đục bị giắt vào đầu những chiếc răng nhọn.

- Ông gỡ các mảnh đó ra và nhận thấy đó là giấy.

Chỗ gần thứ giấy ấy bị phù nề nhiều hơn, lại bị mưng lên và đã loét ra như bị chất cường toan ăn mòn. Charles chăm chú nhìn quanh. Trên thảm còn vài ba mẩu giấy giống như thứ giấy mà ông nhận thấy trong mồm con chó. Một trong những mẩu giấy đó, to hơn một chút, cho thấy những vết của một hình vẽ khắc gỗ.

Tóc Charles dựng ngược lên, ông nhận ra đó là một mảnh của bức tranh vẽ hình một lãnh chúa đang săn chim mà Actéon đã xé ra từ quyển sách dạy đi săn của ông.

- Ôi! - Ông tái mặt nói - Quyển sách đó có tẩm thuốc độc!

Rồi đột nhiên ông nhớ lại và thốt lên:

- Trời ơi! Trang nào mình cũng đụng tay vào, mỗi trang mình lại phải thấm nước bọt một lần. Những con ngát, những con đau, con buồn nôn ấy!... Thôi ta hỏng mất rồi!

Charles đứng lặng người giây lát trong ý nghĩ khủng khiếp ấy. Rồi ông gầm lên một tiếng trầm trầm, lao ra cửa phòng vũ khí.

- Cho gọi thầy René! - ông hét - Gọi thầy René người xứ Florence! Chạy ngay tới cầu Saint-Michel gọi ông ta tới đây cho ta! Trong mười phút ông ta phải có mặt tại đây! Một tên trong số các người lên ngựa, dắt theo một con ngựa để đi về cho nhanh. Nếu thầy Ambroise Paré đến, bảo ông ta chờ.

Một vệ binh vừa đi vừa chạy để thi hành mệnh lệnh.

- Ôi - Charles lầm bầm - Dù ta phải dùng nhục hình tra tấn tất cả mọi người, ta cũng phải biết cho được kẻ nào trao quyền sách này cho Henriot.

Và trán đầm mồ hôi, hai bàn tay co quắp, lồng ngực phập phồng. Charles đứng lặng chăm chăm nhìn xác con chó của ông.

Mười phút sau, gã người xứ Florence rụt rè gõ cửa phòng vua với lòng lo ngại. Đối với một vài người, một vài loại lương tâm, bầu trời không phải lúc nào cũng trong sáng.

- Vào đi! Charles nói.

Người bán dầu hương xuất hiện. Charles đi về phía y với vẻ oai nghiêm, môi mím chặt.

- Thánh thượng đã cho đòi - René run rẩy nói.

- Ông là nhà hoá học tài giỏi lắm phải không?

- Tâu bệ hạ...

- Và ông biết tất cả những điều mà người thầy thuốc tài ba phải biết, đúng không?

- Thưa, bệ hạ quá khen.

- Không đâu, mẹ ta bảo thế đấy. Vả lại ta tin ông và ta muốn hỏi ý ông hơn hỏi bất kỳ người nào khác - Đây đây - Charles vừa nói vừa lật xác con chó - Ta yêu cầu ông nhìn xem con vật nay bị dính cái gì ở răng và hãy nói ta hay nó chết vì can cơ gì?

Trong khi René tay cầm nén rập mình sát đất để giấu nỗi xúc động vừa đề thực hiện mệnh lệnh của nhà vua thì Charles đứng dán mắt vào y với vẻ sốt ruột để chờ nghe có thể là lời tuyên án tử hình của mình hoặc cơ may cứu mạng cho mình.

René rút từ trong túi ra một chiếc dao mổ, mở ra và dùng đầu nhọn móc từ miệng con chó nòi ra những mẩu giấy dính với trong răng. Và chăm chú nhìn chất dịch và máu rỉ ra từ mỗi vết thương.

- Thưa bệ hạ - Y vừa nói vừa run - Đây là những triệu chứng xấu.

Charles cảm thấy cơn rùng mình ớn lạnh toàn thân ngấm vào tận tâm can.

- Ủ, con chó này đã bị đầu độc, đúng thế không?

- Tôi sợ rằng như thế, tâu bệ hạ.

- Loại thuốc độc nào?

- Theo tôi thì một loại độc dược có tính chất khoáng.

- Ông có cách nào để tin chắc rằng con vật này đã bị đầu độc hay không?

- Thưa bệ hạ, có chứ, nếu tôi được mổ và xem dạ dày nó.

- Vậy mổ đi, ta không muốn còn chút ngờ vực nào.

- Cần cho gọi người nào đó để giúp tôi một tay.

- Ta sẽ giúp ông - Charles đáp.

- Chính Người ư, tâu bệ hạ?

- Ủ, chính ta. Thế nếu nó bị đầu độc thì chúng ta sẽ thấy có dấu hiệu nào?

- Sẽ có những vết đỏ và vết rỗ cở trong dạ dày.

- Nào làm thôi - Charles nói.

Rạch một nhát, René mở ngực con chó và dùng sức mạnh đôi bàn tay bành nó ra trong khi Charles quỳ một chân xuống đất soi nển cho y với bàn tay co quắp và run run.

- Tâu bệ hạ. Người thấy đây, đây là những dấu hiệu rõ ràng. Các vết đỏ này là như tôi đã trình với Người, còn các mạch máu ứa máu nom như rễ cây này là điều mà tôi gọi là vết rỗ cở. Đây tôi đã tìm thấy những điều tôi muốn biết.

- Vậy đúng là con chó đã bị đầu độc phải không?

- Tâu bệ hạ, vâng.

- Với một độc tố khoáng?

- Hình như thế.

- Thế nếu một người vô tình nuốt phải thứ độc tố đó thì sao?

- Người ấy sẽ cảm thấy nặng đầu, ruột gan nóng bỏng tựa như đã nuốt phải than hồng, đau ruột, nôn mửa.

- Anh ta có khát không? - Charles hỏi.

- Khát khô cả cổ.

- Đúng vậy rồi, đúng vậy rồi - Nhà vua lâm bẫm.

- Tâu bệ hạ, tôi vẫn không hiểu những câu hỏi đó có nghĩa gì

- Tìm hiểu mà làm gì? Ông không cần biết. Hãy trả lời những câu hỏi của ta, có thể thôi.

- Xin bệ hạ cứ hỏi.

- Có loại thuốc tẩy độc nào cho người đã uống phải cùng thứ thuốc độc như chó của ta không?

René suy nghĩ một lát:

- Có nhiều loại chất độc khoáng khác nhau. Trước khi trả lời bệ hạ, tôi muốn biết đây là loại chất độc gì. Thánh thượng có khái niệm gì về cách thức người ta đầu độc con chó của Người không?

- Có nó ăn phải một trang sách.

- Một trang sách ạ?

- Thế thánh thượng có quyển sách ấy ở đây không?

- Nó đây - Charles vừa nói vừa lấy quyển sách ông đã để trên giá và giao cho René xem.

René kinh ngạc giật mình và cử chỉ đó không lọt khỏi mắt Charles.

- Nó đã ăn một trang của quyển sách này ư? - René lúng túng hỏi.

- Trang này đây.

Và Charles chỉ cái trang bị rách.

- Xin bệ hạ cho phép tôi được xé một trang sách khác được không?

- Cứ làm đi.

René xé một trang sách đưa lại gần ngọn nến. Trang giấy bắt lửa và mùi tỏi nồng nặc tỏa ra khắp phòng.

- Con vật đã bị đầu độc bằng một hỗn hợp arsenic.

- Ông có chắc không?

- Tôi chắc chắn như chính tay tôi đã pha chế chất đó vậy.

- Thế còn thuốc tẩy độc?

René lắc đầu.

- Sao? - Charles khàn giọng hỏi - Ông không biết liều tẩy độc à?

- Thứ tốt nhất và công hiệu nhất là lòng trắng trứng đánh với sữa, nhưng...

- Nhưng sao?

- Nhưng phải được uống ngay sau đó, nếu không...

- Nếu không thì sao?

- Tâu bệ hạ, đây là một thứ thuốc độc khủng khiếp - René lại lặp lại - Nó không làm chết ngay kia mà - Charles hỏi.

- Không, nhưng nó giết người một cách chắc chắn, thời gian lâu hay chóng không quan trọng, thậm chí đôi khi đó lại là một ý đồ có tính toán trước.

Charles phải dựa vào chiếc bàn cẩm thạch.

- Bây giờ - Ông vừa nói vừa đặt tay lên vai René - Ông biết quyền sách này chứ?

- Tôi ấy ư, tâu bệ hạ? - René tái mặt hỏi.

- Ừ, chính ông. Khi nhìn thấy nó, ông đã giật mình.

- Tâu bệ hạ, tôi xin thề...

- René, ông nghe đây: ông đã đầu độc cố hoàng hậu Navarre với những chiếc găng tay, ông đã đầu độc ông hoàng Porcian với khói đèn, ông đã định đầu độc ông de Condé với một quả táo thơm. René, ta sẽ cho lấy kim nung đỏ rút thịt ông ra từng mảnh nếu ông không nói ta hay quyền sách này của ai?

Gã Florence thấy chằng thê đũa với cơn giận của Charles và quyết định đánh liều.

- Tâu bệ hạ, nếu tôi nói ra sự thật, ai sẽ đảm bảo rằng tôi sẽ không bị trừng phạt tàn ác hơn cả khi tôi im lặng.

- Ta.

- Xin bệ hạ hứa cho lời của bậc vương chủ.

- Thẻ danh dự quý tộc, ông sẽ được sống - Charles đáp.

- Nếu vậy, quyền sách này là của tôi. - René nói.

- Của ông? - Charles thốt lên và lùi lại nhìn kẻ chuyên đầu độc người.

- Thừa vâng, của tôi.

- Làm sao nó lại ra khỏi tay ông được?

- Lệnh bà Thái hậu đã lấy nó ở nhà tôi.

- Thái hậu! - Charles thốt lên.

- Thừa vâng.

- Nhưng để làm gì?

- Tôi nghĩ là để chuyển cho vua Navarre là người đã hỏi mượn quận công d'Alençon một quyền sách thuộc loại này để học cách săn bằng chim.

- Ôi! Chính vậy, ta hiểu hết rồi - Charles thốt lên - Quả là quyền sách này ở cung Henriot. Người ta có số, mệnh ta cùng rồi.

Vừa lúc đó Charles bị ho khan dữ dội, sau đó ông lại bị đau trong gan ruột. Ông thốt ra một vài tiếng kêu nghẹn ngào và ngã vật xuống ghế.

- Tâu bệ hạ, Người bị làm sao? - René hoảng sợ hỏi.

- Không sao - Charles đáp - Nhưng ta khát, cho ta uống nước.

René rót đầy một cốc nước và run rẩy dâng lên Charles, ông cầm lấy uống cạn một hơi.

- Bây giờ - Charles cầm bút, chấm vào mực và nói - Viết lên trên quyền sách này đi.

- Tôi phải viết gì?

- Ta đọc cho ông đây.

"Quyển sách dạy đi săn bằng chim này đã được tôi trao cho Thái hậu Catherine de Médicis".

René cầm bút viết.

- Bây giờ thì ký đi.

Y ký.

- Bệ hạ hứa tha toàn mạng sống cho thần - Y nói.

- Về phần ta thì ta sẽ giữ lời.

- Nhưng còn về phần Thái hậu thì sao?

- Ô về phía ấy thì không dính líu gì đến ta - Charles đáp - Nếu có người tấn công ông thì ông tự vệ đi.

- Tâu bệ hạ, thần có thể rời nước Pháp nếu thấy tính mạng bị đe dọa được không?

- Mười lăm ngày nữa ta sẽ trả lời ông.

- Nhưng trong khi chờ đợi thì...

Charles cau mày, đặt ngón tay lên đôi môi trắng bệch của ông.

- Ô, xin bệ hạ cứ yên lòng.

Quá mừng vì thoát thân được dễ dàng như thế, René cúi mình thi lễ và lui ra.

Sau y là nhũ mẫu xuất hiện ở cửa buồng bà.

- Có chuyện gì vậy Charles? - Bà hỏi.

- Nhũ mẫu, sáng nay ta nhuộm phải sương nên bị ốm.

- Đúng là con xanh lăm, Charles ạ.

- Ta yếu lắm. Nhũ mẫu đưa tay đây đỡ ta đi tới giường nào.

Nhũ mẫu hấp tấp lại gần. Charles tựa vào bà đi về phòng.

- Bây giờ, ta sẽ tự mình đi nằm thôi - Charles nói.

- Thế nếu thầy Ambroise Paré đến thì sao?

- Nhũ mẫu bảo rằng ta đã khỏe hơn và không cần ông ta nữa.

- Nhưng trong lúc này thì con uống thuốc gì?

- Ô! Bài thuốc đơn giản thôi, lòng trắng trứng đánh với sữa. À mà này nhũ mẫu, con Actéon tội nghiệp đã chết mất rồi. Sáng mai phải đem nó chôn trong góc vườn Louvre thôi. Nó đã là một trong những người bạn tốt nhất của ta... Ta sẽ sai dựng mồ cho nó... nếu ta còn kịp làm.

Rừng Vincennes

Theo lệnh của Charles ngay tối hôm đó Henri được dẫn tới rừng Vincennes. Thời đó người ta gọi toà lâu đài nổi tiếng đó như vậy. Ngày nay chỉ còn lại một đồng hoang tàn, một tàn tích không lồ đủ cho ta hình ảnh về tâm cỡ vĩ đại xa xưa của nó.

Cuộc di chuyển được tiến hành bằng kiệu. Mỗi bên kiệu có bốn vệ binh đi kèm. Ông de Nancey đi đầu mang theo lệnh để mở cho Henri cánh cửa của nhà tù bảo trợ.

Tới đường ngầm ở bờ thành, đoàn người dừng lại. Ông de Nancey xuống ngựa, mở cánh cửa kiệu khóa kín và cung kính mời vua Navarre xuống.

Henri tuân lời, không phản kháng gì. Ở đâu đối với ông cũng an toàn hơn ở Louvre và mười cánh cửa khép lại sau lưng ông cũng là mười cánh cửa ngăn cách giữa ông và Catherine de Médicis.

Ông vua tù đi qua cầu treo giữa hai người lính, vượt qua ba cửa tầng dưới của tháp và cửa tầng dưới của cầu thang rồi vẫn luôn luôn theo sau ông de Nancey, ông lên một tầng gác.

Tới đó, thấy ông vẫn định lên tiếp, viên chỉ huy vệ binh ngăn ông lại:

- Thưa đức ông, xin Người dừng lại.

- Ái chà! - Henri dừng lại nói - Hình như ta được ban cho vinh dự ở tầng một thì phải.

- Thưa bệ hạ, người ta đối xử với Người như đối xử với một vị vua.

- Thôi thôi! Vài ba tầng gác nữa cũng chẳng làm ta thấy nhục tí nào. Chỗ này tốt quá, người ta sinh nghi mắt.

- Xin bệ hạ vui lòng theo tôi. - Ông de Nancey nói.

- Trời đất! Ở đây làm gì có chuyện ta vui lòng hay không vui lòng. Đây là việc ta phải làm theo lệnh anh Charles của ta. Ông ta có ra lệnh cho ta đi theo ông không?

- Thưa bệ hạ, có.

- Nếu vậy thì thưa ông, ta xin theo ông.

Họ đi vào một hành lang, ở đầu kia hành lang là một căn phòng tương đối rộng với những bức tường tối tăm và có vẻ hết sức ảm đạm.

Henri nhìn quanh trong lòng không phải là không lo lắng.

- Chúng ta đang ở đâu vậy? - Ông hỏi.

- Thưa đức ông, chúng ta đang đi qua phòng tội hình.

- À ra thế!

Và Henri để ý nhìn kỹ hơn.

Trong phòng có đủ thứ: bình đựng nước và giá gỗ để cho hình phạt tra bằng nước, nệm và vò để cho hình phạt bẻ chân. Ngoài ra, những ghế ngồi bằng đá dành cho những kẻ bất hạnh chờ đến lượt tra tấn được đặt gần như vòng quanh khắp phòng, và ở trên, ở dưới, ở ngay trên các ghế đó là những vòng sắt gắn thẳng vào tường không tuân theo tính đối xứng nào khác ngoài tính đối xứng của nghệ thuật hành tội. Nhưng chúng ở gần các ghế nên người ta dễ đoán ngay là chúng được dành cho những kẻ ngồi trên ghế.

Henri đi tiếp mà không nói nửa lời, nhưng ông không để lọt một chi tiết nào đến cả cái bộ máy ghế tằm có thể nói là đã viết nên lịch sử của nỗi đau đớn trên các bức tường.

Mãi nhìn quanh nên Henri không nhìn xuống chân và bị vấp:

- Này, cái gì đây? - Ông hỏi.

Và chỉ vào một thứ giống như rãnh sâu được đào xuống nền đá ẩm ướt làm sàn nhà.

- Thưa bệ hạ, đó là máng nước.

- Ở đây có mưa à?

- Thưa bệ hạ, vâng, mưa máu.

- Ái chà! Tốt lắm - Henri thốt lên - Thế chúng ta sắp tới phòng ta chưa?

- Thưa đã, thưa bệ hạ, ở đây đây.

Có một bóng người lơ mơ trong tối, người ta càng tới gần thì bóng đó càng rõ hơn và thực hơn Henri nghe giọng quen quen, bước lên vài bước và nhận ra một mặt người.

- O này! Ông đây à, Beaulieu. Ông làm cái quái quỷ gì ở đây vậy?

- Thưa bệ hạ, tôi vừa nhận được sắc phong làm quan chủ pháo đài Vincennes.

- Ô ông bạn thân mến, - ông mở đầu thật hách - Có một ông vua làm tù nhân, khá quá còn gì.

- Xin lỗi bệ hạ - Beaulieu đáp - Nhưng trước Người tôi đã tiếp nhận hai nhà quý tộc rồi.

- Ai vậy? À xin lỗi, có lẽ ta hơi tò mò. Nếu vậy cứ coi như ta chưa nói gì cả nhé.

- Thưa bệ hạ, người ta không dặn tôi phải giữ bí mật, đó là các ông de Mole và de Coconnas.

- À. Ừ nhỉ, ta đã được thấy người ta bắt các vị quý tộc không may ấy. Thế họ chịu cơn bã cực này như thế nào?

- Một cách hoàn toàn khác nhau, người vui, kẻ buồn, người thì hát, kẻ thì than thở.

- Thế ai than thở?

- Ông de Mole.

- Nói thật chứ, ta thông cảm với anh rên rỉ hơn là với anh ca hát đây. Theo những gì ta thấy thì nhà tù chẳng phải là vui vẻ lắm đâu. Thế họ ở tầng mấy?

- Tít trên cao kia. Tận tầng tư.

Henri thở dài, ông cũng muốn được ở đây hơn.

- Nào, ông de Beaulieu, hãy vui lòng chỉ cho ta phòng của ta, ta nóng lòng muốn được tới đây lắm vì ngày hôm nay ta mệt quá.

- Thưa bệ hạ đây - Beaulieu chỉ cho Henri một căn phòng cửa mở toang.

- Phòng số 2 - Henri nhận xét - Tại sao không phải là phòng số 1 nhỉ?

- Vì thưa bệ hạ, phòng số 1 có người đặt giữ chỗ rồi.

- Ái chà! Chắc ông định chờ đón một người tù dòng dõi cao quý hơn ta chắc?

- Thưa bệ hạ, tôi đâu có nói là để cho một tù nhân.

- Thế thì để cho ai?

- Cúi xin bệ hạ đừng hỏi thêm vì tôi sẽ buộc phải im lặng và làm thế là bất tuân lời bệ hạ.

- À nếu vậy thì khác - Henri đáp.

Và ông trở nên trầm tư hơn nữa, cái phòng số 1 này khiến ông tò mò ra mặt. về phần còn lại, viên chủ pháo đài cũng vẫn không từ bỏ thái độ lịch sự ban đầu. Với hàng ngàn những lời hoa mỹ cẩn thận ông sắp xếp cho Henri trong phòng, ra sức xin lỗi về những tiện nghi mà nhà vua có thể thấy còn thiếu, đặt hai lính gác ở cửa và đi ra.

- Bây giờ đến những người kia - Beaulieu nói với viên giữ cửa xếp nhà ngục.

Viên giữ cửa đi trước. Họ lại quay ngược lại đường cũ, qua phòng tội hình, hành lang, tới cầu thang, và theo người dẫn đường, ông de Beaulieu leo thêm ba tầng gác nữa.

Lên tới tầng thứ ba, gộp cả với tầng thứ nhất nữa là bốn tầng, người giữ cửa lần lượt mở ba cánh cửa được trang trí mỗi cửa bằng hai ổ khoá và ba ổ chốt to tướng.

Ông ta vừa chạm vào cánh cửa thứ ba thì có giọng nói vui vẻ kêu lên:

- Ê này! Mẹ kiếp! Mở cửa ra, dù chỉ để cho không khí chui vào thôi cũng được. Lò nhà các anh nóng đến chết ngạt được.

Nghe câu rủa quen thuộc chắc bạn đọc đã nhận ra Coconnas, chàng chỉ nhảy một bước là đã tới bên cửa.

- Chờ tí đã, thưa ông quý tộc - Viên giữ cửa nói - Tôi đến không phải để thả ông ra mà là để vào và có ngài chủ pháo đài theo tôi.

- Quan chủ pháo đài! - Coconnas thốt lên - Thế ông ta đến làm gì?

- Đến để thăm ông.

- Thật vinh dự quá, xin hoan nghênh ông chủ pháo đài.

Ông Beaulieu bước vào thật và dẹp ngay nụ cười thân mật của Coconnas bằng một trò lịch sự lạnh lùng của riêng các viên chủ thành, các viên coi ngục và đao phủ.

- Thưa ông, ông có tiền không? - Ông ta hỏi tù nhân.

- Tôi ấy à? - Coconnas đáp - Không có một xu.

- Ông có đồ trang sức không?

- Tôi có một cái nhẫn.

- Xin ông vui lòng cho tôi được khám người.

- Mẹ kiếp! - Coconnas đỏ mặt lên vì tức - Ông thật may là đang ở trong tù và tôi cũng đang trong tù.

- Cần phải biết chịu đựng để phục vụ đức vua.

- Hoá ra là những người lương thiện cướp của trên Cầu Mới cũng là phục vụ đức vua như ông đây?

Mẹ kiếp? Tôi bắt công thật, thưa ông, vì cho tới nay tôi vẫn cứ tưởng họ là đồ kẻ cướp.

- Thưa ông, xin chào ông - Beaulieu nói - Lính! Nhốt ông đây lại.

Viên chủ thành bỏ đi mang theo chiếc nhẫn của Coconnas.

Đó là một chiếc nhẫn khảm ngọc bích tuyệt đẹp của phu nhân de Nervers tặng chàng để nhắc chàng nhớ tới màu mắt nàng.

- Tới người kia! - Chủ pháo đài phán.

Họ đi qua buồng trong và cái trò ba cánh cửa, sáu ổ khoá với chín ổ chốt lại tái diễn.

Cánh cửa cuối cùng mở ra và một tiếng thở dài là tiếng động đầu tiên vọng tới những người khách.

Căn phòng nom còn ảm đạm hơn cả phòng ông Beaulieu vừa ra khỏi. Bốn lỗ châu mai và hẹp trong to ngoài nhỏ soi sáng lờ mờ cho cái nơi ở đáng buồn này. Hơn nữa, những song sắt được lồng chéo một cách khá nghệ thuật để tầm nhìn luôn bị ngăn chặn bởi một đường mờ đục, và tù nhân thậm chí còn không thể nhìn thấy trời qua lỗ châu mai.

Những đường xây kiến trúc vòng cung xuất phát từ mỗi góc phòng, tụ lại giữa trần và uốn ra thành hình hoa thị. - De Mole ngồi trong góc, mặc dù có khách nhưng chàng vẫn ngồi yên tựa như không nghe thấy gì.

Viên chủ thành đứng dừng trên ngưỡng cửa và nhìn người tù một lúc. Chàng vẫn ngồi gục đầu vào tay, bất động.

- Chào ông, ông De Mole - Beaulieu cất tiếng.

Chàng trai từ từ ngẩng đầu lên.

- Chào ông - Chàng đáp.

- Thưa ông, tôi đến để khám xét ông - Viên chủ pháo đài thông báo.

- Ích gì - De Mole đáp - Tôi sẽ giao tất cả những gì tôi có cho ông.

- Ông có những gì?

- Khoảng ba trăm écus, đồ trang sức và nhẫn.
- Xin ông đưa đây.
- Đây! - De Mole lục túi, tháo hết nhẫn ở ngón tay và gỡ chiếc ghim cài trên mũ.
- Ông không còn gì nữa à?
- Tôi nghĩ là không.
- Thế cái sợi dây lụa ở cổ ông kia đeo cái gì vậy?
- Thưa ông, đây không phải là đồ vàng bạc mà là một thành tích.
- Đưa đây.

- Sao? Ông đòi như vậy à?

- Tôi được lệnh chỉ để lại quần áo cho ông thôi. Thành tích không phải là quần áo.

De Mole phác một cử chỉ tức giận. Ở một sự bình tĩnh tuy đau đớn mà đàng hoàng khiến chàng nổi bật lên, nổi tức giận đó dường như còn đáng sợ hơn đối với những người vẫn quen với những tình cảm mạnh. Nhưng chàng lại bình tĩnh ngay và nói:

- Thôi được, thưa ông, ông sẽ được nhìn thấy cái mà ông yêu cầu. Chàng quay mặt đi như để tiến lại gần phía ánh sáng và rút cái thành tích giả mạo đó ra. Thành tích đó chẳng phải là cái gì khác ngoài một chiếc mề đay trong có một bức chân dung mà chàng rút ra và đưa lên môi. Sau khi đã hôn bức chân dung nhiều lần, chàng giả vờ đánh rơi xuống đất và dấn mạnh gót giày lên trên khiến nó vỡ tan thành ngàn mảnh.

- Kìa ông!... - Viên chủ pháo đài thốt lên.

Và y cúi xuống xem có thể vớt vát lại được cái vật bí ẩn mà De Mole đã muốn giấu y ấy. Nhưng bức hình nhỏ đã bị nghiền ra như cám.

- Nhà vua muốn có vật trang sức này - De Mole nói - Nhưng Người không có quyền gì đối với bức chân dung mà tấm mề đay chứa đựng. Giờ thì mề đay đây, ông có thể cầm lấy.

- Thưa ông - Beaulieu đáp - Tôi sẽ khiếu nại tới đức vua.

Và không chào từ biệt người tù lấy một lời, y bước ra cầu kính đến nỗi để mặc cho viên giữ cửa đóng các cửa lại mà không cần có ý chứng kiến.

Người coi ngục bước mấy bước như định đi rồi khi thấy ông de Beaulieu đã bước xuống những bậc thang đầu tiên, anh ta quay lại nói:

- Thưa ông thật may là tôi đã đề nghị ông trao ngay cho tôi trăm écus nhờ đó tôi cho phép ông được nói chuyện với bạn ông. Nếu ông không trao cho tôi thì quan chủ thành đã lấy đi mất cùng ba trăm écus kia rồi và lương tâm tôi sẽ không cho phép tôi giúp các ông việc gì nữa cả. Nhưng vì tôi đã được trả tiền trước, tôi đã hứa là cho ông gặp bạn ông... đi nào... người tử tế chỉ có lời hứa là quý... Tuy nhiên nếu có thể được thì xin các ông đừng nói chuyện chính trị, thế là tốt cho cả hai đàng.

De Mole ra khỏi phòng và thấy trước mình là Coconnas đang xoạc cẳng bước trên những tấm lát sàn của căn phòng giữa.

Hai người bạn ôm chầm lấy nhau.

Viên giữ cửa làm bộ chùi khước mắt và đi ra để canh cho hai người tù hay đúng hơn cũng là để canh cho chính y.

- A! Cậu đây rồi! - Coconnas kêu - Thế nào, cái thằng cha chủ pháo đài ghê tởm ấy đã tới thăm cậu rồi đấy à?

- Minh đoán hẳn cũng thăm cậu rồi.

- Thế hẳn lấy hết của cậu à?

- Cậu thì chắc cũng thế chứ gì.

- Ôi, mình thì chẳng có gì, mỗi một cái nhẫn của Henriette.
 - Thế còn tiền mặt thì sao?
 - Có gì thì mình đã cho hết cái lão giữ cửa tốt bụng kia để hẵn cho chúng mình gặp nhau.
 - Á à! Hình như hẵn xơi cả hai đặng thì phải.
 - Cậu cũng trả cho lão à?
 - Mình cho hẵn một trăm écus.
 - Người giữ cho chúng mình là đồ khôn kiếp thì càng tốt chứ sao.
 - Đúng thế, với tiền ta muốn làm gì cũng được, và cũng phải hy vọng là tiền thì chúng mình không thiếu.
 - Bây giờ cậu đã hiểu ra chuyện gì xảy đến với chúng mình chưa?
 - Rõ quá... Chúng ta đã bị phản.
 - Chính bởi cái thằng quận công đáng ghét ấy. Mình muốn vắn cổ hẵn là có lý lắm.
 - Cậu nghĩ chuyện chúng mình có nghiêm trọng lắm không?
 - Mình sợ rằng có đấy.
 - Vậy thì, phải sợ... nhục hình.
 - Mình không giấu cậu là mình đã nghĩ tới điều đó.
 - Nếu đến nước ấy thì cậu bảo sao?
 - Thế còn cậu?
 - Mình sẽ im lặng - De Mole đỏ bừng mặt lên nói.
 - Cậu định im à? - Coconnas la lên.
 - Ừ nếu mình có đủ sức.
 - Còn mình, nếu người ta giở cái trò đòi bại ấy ra với mình, mình sẽ nói nhiều chuyện.
 - Nhưng chuyện gì mới được chứ? - La Mole vội vàng hỏi.
 - Ôi! Cứ yên trí! Những chuyện có thể khiến ông d'Alençon mất ăn mất ngủ một thời gian.
- De Mole sắp sửa đổi lại người thì người coi ngục chắc nghe thấy tiếng động gì đó, chạy vào đẩy hai người bạn mỗi người về một phòng và đóng sập cửa lại sau lưng họ.

Hình nhân bằng sáp

Đã tám ngày nay Charles nằm liệt giường vì bị sốt suy nhược, đôi khi có những cơn kịch phát giống như bệnh trúng phong lúc lên cơn. Trong những cơn kịch phát, thỉnh thoảng ông rú lên khiến đám vệ binh đứng canh ngoài tiền phòng lắng nghe với vẻ khiếp hãi. Tiếng rú dội lại thành tiếng vọng trong những tầng sâu thẳm của cung Louvre mà ít lâu nay dường như hay bị thức tỉnh bởi những tiếng động khủng khiếp. Rồi khi cơn bệnh lui, ông mệt mỏi, mắt lơ đờ, tới tựa vào tay nhũ mẫu trong niềm im lặng vừa có ý khinh miệt vừa có vẻ kinh hoàng.

Không bày tỏ với nhau về những cảm giác của mình, mẹ và con mỗi người đều tìm cách lẩn tránh chứ không chạm trán nhau. Catherine de Médicis và quận công d'Alençon trong lòng đã rập rình những ý nghĩ hắc ám. Kể lại điều đó có khác nào như muốn mô tả sự lúc nhúc ghê tởm dưới đáy sâu một ổ rắn độc.

Henri đã bị nhốt kín trong phòng, và theo lệnh của chính Charles, không ai được phép gặp ông ngay cả Marguerite cũng vậy.

Trước mắt mọi người, đó là sự thất sủng hoàn toàn; Catherine và d'Alençon tưởng Henri thế là đã hết đường ngoi góc nên cảm thấy dễ thở hơn, còn Henri ăn uống bình tĩnh hơn, lòng hy vọng người ta đã quên mất mình.

Tại triều đình, không ai ngờ tới nguyên nhân thật của căn bệnh của nhà vua. Thầy Ambroise Paré và Madin, đồng nghiệp của thầy, đã thừa nhận là có viêm ở dạ dày, họ đã nhầm kết quả với nguyên nhân và chỉ đến thế thôi. Do đó họ đã kê một chế độ ăn uống nhằm làm giảm nhẹ cơn đau và có ích, thứ nước uống đặc biệt mà René đã chỉ định và Charles uống một ngày ba lần do chính tay nhũ mẫu mang tới, chất nước đó là nguồn thức ăn chính của nhà vua.

De Mole và Coconnas bị cầm cố chặt chẽ ở Vincennes. Đã có tới chục lần Marguerite và phu nhân de Nervers cố thử tìm cách gặp họ hay ít ra là trao được cho họ một lá thư, nhưng cả hai nàng đều thất bại.

Một sớm, giữa những cơn đau và hồi sức mà Charles luôn luôn cảm thấy, ông thấy trong người khá hơn và muốn cho tất cả triều đình vào châu. Như thường lệ, mặc dù lễ mình khởi không có nữa, sáng nào quần thần cũng tới. Thế là cửa được mở qua sắc xanh xao trên má, màu vàng vọt trên vàng trán nhẵn như ngà, những tia lửa bùng bùng của đôi mắt trũng sâu thâm quầng, người ta nhận thấy căn bệnh bí hiểm đã tàn hại nhà vua trẻ tuổi đến mức độ cao.

Chẳng mấy chốc, phòng ngự đã đầy chật những triều thần tò mò và quan tâm. Catherine, d'Alençon và Marguerite được báo là nhà vua cho vào châu.

Cả ba người lần lượt đến cách nhau một quãng thời gian ngắn: Catherine bình thản, d'Alençon tươi cười, Marguerite phờ phạc.

Catherine ngồi xuống đầu giường con trai mà không để ý tới ánh mắt nhà vua khi bà tới gần. Ông d'Alençon đứng phía cuối giường.

Marguerite tỳ người lên một chiếc bàn. Thấy vàng trán nhợt nhạt, gương mặt võ vàng và hồ mắt sâu thẳm của anh, nàng không cầm được một giọt nước mắt và thở dài.

Chẳng có gì lọt khỏi mắt Charles được. Ông nhìn thấy giọt lệ ấy nghe tiếng thở dài ấy và khẽ gật đầu với Marguerite.

Dấu hiệu dù rất nhỏ nhói khó nhận thấy nhưng vẫn làm nét mặt của bà hoàng hậu Navarre tội nghiệp tươi lên. Henri đã không kịp hay thậm chí có lẽ không muốn nói gì cho nàng biết trước. Nàng lo lắng cho chồng và run sợ cho người yêu. Đối với bản thân mình thì nàng không ngại gì hết. Nàng biết quá rõ De Mole và hiểu rằng nàng có thể tin cậy nơi chàng.

- Thế nào? - Catherine hỏi - Con thân yêu, con thấy trong người thế nào?

- Khá hơn mẹ ạ.

- Các thầy thuốc của anh bảo sao?

- Các thầy thuốc của tôi ấy à? Ô! Đó quả là những vị danh y mẹ ạ - Charles vừa nói vừa phá lên cười -

Tôi xin thú nhận là tôi hết sức vui thích được nghe họ bàn luận với nhau về căn bệnh của tôi. Nhũ mẫu, đem cho ta nước uống.

Nhũ mẫu đem lại cho Charles một tách thứ nước uống thường lệ của ông.

- Thế họ cho anh uống thuốc gì?

- Ô! Thưa bà, ai mà biết được họ kê cho tôi thứ thuốc ma gì? - Nhà vua vừa đáp vừa hấp tấp nuốt vội chén thuốc của ông.

- Cái mà anh tôi cần - François xen vào - Đó là phải dậy được và ra sưởi nắng mặt trời. Săn bắn sẽ làm anh khỏe vì anh yêu thích đi săn mà.

- Ừ, ấy thế mà cuộc đi săn mới đây lại làm ta ốm đẫy - Charles nói với một nụ cười mà quận công khó lòng hiểu nổi ý nghĩa.

D'Alençon làm một cử chỉ như muốn xích lại gần anh nhưng một thứ tình cảm nội tâm nào đó khiến ông ta dừng lại. Ông cúi chào và lui ra

- Ông nói những lời đó với vẻ kỳ quặc đến nỗi cuộc nói chuyện dừng lại ở đó còn những người dự châu thì không lúc nào xen vào được một câu. Rồi nhà vua gạt đầu ra hiệu. Triều thần hiểu rằng cuộc triều kiến đến đây kết thúc, lục tục rút lui.

Marguerite quỳ xuống bàn tay xương xẩu người anh chìa ra cho mình, siết chặt và hôn, rồi cũng lui về.

"Margot tốt bụng" - Charles lẩm bẩm.

Chỉ mỗi mình Catherine vẫn ngồi lại đầu giường. Khi thấy chỉ còn một mình với mẹ. Charles lùi dần về phía thành giường phía trong với cảm giác kinh sợ như người ta lùi trước một con rắn.

Đó là vì Charles được René thú nhận và cho biết và hơn nữa, nhờ yên tĩnh trầm tư suy nghĩ, Charles thậm chí không còn đến cả cái may mắn được nghi ngờ nữa.

- Ông đã biết rõ cái chết của ông là do ai và cái gì gây ra.

Vì vậy khi Catherine tới gần giường và chìa ra phía con trai bàn tay lạnh ngắt cũng như cái nhìn của bà, con bà rùng mình và phát sợ.

- Bà ở lại đây à? - Charles hỏi.

- Ừ, con ạ - Catherine đáp - Ta cần nói với con về mấy việc quan trọng.

- Xin bà cứ nói đi - Charles đáp và lại càng lùi sâu hơn nữa.

- Thưa bệ hạ, ta đã nghe Người khẳng định lúc nãy rằng thầy thuốc của Người là những bậc danh y.

- Thưa bà, tôi vẫn khẳng định như vậy.

- Tuy vậy, họ đã làm được gì kể từ khi bệ hạ lâm bệnh?

- Chẳng làm gì cả, có thể thật... Nhưng nếu bà nghe thấy những điều họ nói nhỉ... Thưa lệnh bà, tôi chỉ muốn được ốm để nghe những bài bình luận thông thái đến thế mà thôi.

- Còn ta, con ạ, con có muốn ta nói với con một điều không?

- Sao? Xin bà cứ nói đi.

- Này, ta nghi rằng tất cả các vị danh y đó không hiểu gì hết về căn bệnh của anh.

- Thừa bà, thật thế sao?

- Có thể họ nhìn thấy kết quả, nhưng không biết rõ nguyên nhân.

- Có thể lắm - Charles vẫn chưa hiểu Thái hậu định dẫn câu chuyện tới đâu.

- Thế nên họ chữa triệu chứng chứ không phải chữa căn nguyên của bệnh.

- Thế có linh hồn tôi! - Charles ngạc nhiên kêu lên - Tôi nghĩ là mẹ nói đúng đấy.

- Thế này con ạ, đối với lợi ích quốc gia cũng như đối với lòng ta, thật không thể để anh ốm lâu hơn được nữa. Vì trước hết là tinh thần anh sẽ sa sút, thế nên ta đã cho triệu tất cả những bác sĩ thông thái nhất.

- Thông thái nhất về nghề y ấy ư, thừa bà?

- Không, một nghề còn thâm thúy hơn, một thứ nghệ thuật cho phép người ta không chỉ đọc được trong thân thể con người mà còn đọc được trong lòng người nữa.

- À! Cái nghề ấy đẹp đấy, thừa bà. Người ta không dạy nghề ấy cho các ông vua cũng đúng thôi! Thế các việc tìm kiếm của bà có kết quả gì không?

- Có

- Kết quả như thế nào?

Đó chính là kết quả ta mong đợi. Và ta đem đến cho bệ hạ liều thuốc có thể chữa khỏi cả thể xác lẫn trí óc Người.

Charles rùng mình. Ông nghĩ rằng Thái hậu thấy ông lâu chết quá đã quyết định kết liễu một cách khôn khéo điều mà bà đã bắt tay vào làm một cách vô tình.

- Thế thuốc ấy đâu? - Charles chống cùi tay nhóm dậy và nhìn mẹ.

- Thuốc ở ngay trong căn bệnh - Catherine đáp.

- Vậy căn bệnh là ở đâu?

- Con hãy nghe ta, đã bao giờ con nghe thấy chuyện những kẻ thù bí mật tuy ở xa nhưng vẫn giết chết nạn nhân của mình không?

- Giết chết bằng gươm hay bằng thuốc độc? Charles hỏi, mắt không rời khỏi vẻ mặt lạnh lùng của mẹ.

- Không, giết người bằng những phương tiện chắc chắn hơn nhiều, khủng khiếp hơn nhiều.

- Xin lệnh bà nói rõ ra.

- Con ạ, anh có tin vào ma thuật và phù phép không?

Charles nén một nụ cười khinh miệt về không tin.

- Tin nhiều lắm chứ - Ông đáp.

- Thế thì những nỗi đau của bệ hạ là ở đây - Catherine vội vàng nói - Một kẻ thù của bệ hạ không dám đánh Người công khai, đã bí mật âm mưu chống Người. Việc hấn âm mưu chống lại thể xác bệ hạ càng nguy hiểm hơn vì hấn không có tòng phạm và người ta không thể nắm bắt được những giây mơ rỗi má bí ẩn của âm mưu này.

- Thật quả là không! - Charles phẫn nộ trước quá nhiều trò xảo quyết.

- Con hãy tìm kỹ lại xem. Hãy nhớ lại vài âm mưu bỏ trốn mà đáng ra đã đảm bảo cho kẻ giết người khỏi bị trừng phạt.

- Kẻ giết người! - Charles kêu lên - Bà bảo là kẻ giết người ư? Có kẻ định giết tôi ư, thừa mẹ?

Con mắt mướt mà của Catherine tròn lên một cách giả dối dưới lớp mi:

- Đúng thế con ạ, có thể anh còn nghi ngờ, nhưng ta thì ta tin chắc rồi.

- Tôi không bao giờ nghi ngờ những lời mẹ nói với tôi - Nhà vua chua chát nói - Thế người ta định giết tôi như thế nào. Tôi thật tò mò đấy.

- Giết bằng phù phép.

- Bà nói rõ ra xem nào - Tuy ghê tởm nhưng Charles vẫn trở lại với vai trò người quan sát của mình.
- Nếu cái kẻ âm mưu mà tôi muốn vạch mặt chỉ tên ấy... kẻ đó tự đáy lòng bệ hạ cũng biết là ai rồi... Nếu kẻ đó sau khi đã sắp đặt xong hết các mưu chước của hắn, sau khi tin chắc sẽ thành công, nếu hắn đã trốn thoát được rồi thì có lẽ không ai có thể thấu được nguyên nhân những cơn đau đớn của bệ hạ được. Nhưng thưa bệ hạ, may mắn thay, em Người đã quan tâm đến Người.

- Em nào?

- Người em d'Alençon của bệ hạ.

- À ừ nhỉ, tôi quên mất là tôi có một ông em đây - Charles lẩm bẩm và cười với vẻ chua chát - Vậy bà nói tiếp đi.

- May thay nó đã vạch ra được khía cạnh vật chất của việc âm mưu này cho bệ hạ. Nhưng vốn là một đứa trẻ còn thiếu kinh nghiệm, nó chỉ nhìn thấy dấu vết của một mưu cơ bình thường, những bằng chứng của việc lẩn trốn của một thanh niên. Còn ta, ta tìm kiếm những bằng chứng của một hành động quan trọng hơn nhiều vì ta biết rõ tầm nhìn của thủ phạm.

- Ái chà! Mẹ ơi, hình như mẹ đang nói đến vua Navarre thì phải - Charles nói, ông muốn biết xem cái trò giả vờ giả vịt kiểu Florentine này sẽ đi tới đâu.

Catherine cúi mặt xuống đầy vẻ đạo đức giả.

- Tôi thấy hình như tôi đã cho bắt hắn và dẫn tới Vincennes vì tội bỏ trốn mà bà vừa nói đây - Nhà vua tiếp - Vậy ra hắn còn nhiều tội hơn là tôi tưởng sao?

- Anh có cảm thấy bị cơn sốt giày vò không? - Catherine hỏi.

- Chắc chắn là có, thưa bà - Charles cau mày nói.

- Anh có cảm thấy như bị lửa nung nấu tim gan anh không?

- Có - Charles đáp, vẻ mặt ông mỗi lúc mỗi tối sầm.

- Có những cơn đau đầu chạy từ mắt anh rồi xuyên qua óc như những làn tên bắn không?

- Có chứ, thưa bà. Ô! Tôi cảm thấy tất cả những điều đó! Bà tả căn bệnh của tôi mới đúng làm sao!

- Đó là vì đơn giản lắm bệ hạ hãy nhìn đây...

Và bà rút từ dưới áo choàng ra một vật mà bà trình lên cho nhà vua.

Đó là một hình nhân bằng sáp vàng nhạt, cao chừng sáu tấc. Bên trong hình nhân này mặc một chiếc váy điểm sao vàng bằng sáp, ngoài là một chiếc hoàng bào cũng bằng chất liệu như vậy.

- Thế cái tượng nhỏ này là thế nào? - Charles hỏi.

- Xin bệ hạ hãy nhìn vật trên đầu nó.

- Có một vương miện - Charles đáp.

- Thế còn ở tim?

- Một chiếc kim.

- Vậy bệ hạ có nhận ra mình đây không?

- Tôi à?

- Vâng chính bệ hạ, với vương miện và hoàng bào của mình.

- Thế ai đã làm hình nhân này? - Charles bắt đầu thấy mệt vì trò hề này hỏi - Chắc vua Navarre chứ?

- Thưa bệ hạ không đâu.

- Không đâu!... Thật tôi không hiểu bà nữa đây.

- Ta nói không là vì bệ hạ có thể hiểu theo nghĩa đen lời ta nói. Lẽ ra ta đã nói đúng vậy nếu bệ hạ đặt câu hỏi một cách khác.

Charles không trả lời. Ông cố gắng tìm hiểu tất cả những ý nghĩ của cái tâm hồn đen tối này, mỗi khi ông tưởng đã sắp sửa đọc được rõ ràng trong đó thì nó lại luôn luôn tự khép kín mình lại trước mắt

ông.

- Thừa bệ hạ - Catherine tiếp - Nhờ quan tổng biện lý Laguesle, hình nhân này của bệ hạ đã được tìm thấy ở nhà kẻ mà vào hôm sấn chim đã giữ một con ngựa với yên cương sấn sàng cho vua Navarre.

- Ở nhà ông de La Mole phải không?

- Chính hấn. Và xin bệ hạ hãy nhìn lại mũi kim thép đâm vào tim này, bệ hạ hãy nhìn xem có chữ gì ghi trên tờ giấy gắn trên đó.

- Tôi thấy có chữ M.

- Có nghĩa là MORT(1), đó là công thức của phép yêu. Kẻ yểm bùa đã viết lời nguyện của mình lên chính vết thương hấn đã gây ra. Nếu hấn muốn làm cho người ta bị điên như quận công Bretagne đã làm đối với vua Charles VI, thì hấn phải đâm kim vào đầu và thay chữ M bằng chữ F(2).

- Vậy theo bà kẻ định hại tôi là ông de Mole phải không?

- Đúng vậy, như con dao muốn đâm vào tim, nhưng đằng sau con dao là cánh tay dùng nó.

- Thế ra đó là tất cả nguyên nhân khiến tôi đau ốm! Ngày nào mà yêu phép bị phá vỡ thì tôi khỏi bệnh? Nhưng làm thế nào? - Charles hỏi - Mẹ thì mẹ biết nhưng còn tôi thì ngược lại với mẹ. Mẹ đã nghiên cứu chuyện này cả đời rồi, tôi lại rất mù tịt về mặt ma thuật và phù phép.

- Cái chết của kẻ yểm bùa sẽ phá tan yêu thuật, chỉ có thế thôi. Ngày nào yêu thuật bị phá vỡ, căn bệnh sẽ lui - Catherine đáp.

- Thật à! - Charles hỏi với vẻ ngạc nhiên.

- Sao? Anh không biết những điều ấy sao?

- Đức Mẹ ơi! Tôi đâu phải là phù thủy!

- Thế bây giờ thì bệ hạ đã tin hấn rồi chứ? - Catherine hỏi.

- Chắc chắn.

- Niềm tin sẽ làm đẹp bớt nỗi no ngại của bệ hạ chứ?

- Không, mẹ ạ, tôi nói thật lòng tôi đấy.

Gương mặt Catherine dẫn ra.

- Sáng danh Chúa! - Bà kêu lên như thể bà tin vào Chúa lắm.

- Đúng thế, sáng danh Chúa! - Charles giễu cợt nhắc lại - Bây giờ tôi biết được ai gây ra tình trạng hiện nay của tôi và do đó phải trừng phạt ai.:

- Và chúng ta sẽ trừng trị...

- Ông de Mole chứ gì? Bà chẳng nói hấn là thủ phạm là gì?

- Ta nói hấn là công cụ.

- Thế này - Charles phán - Trước hết là ông de Mole cái đã hấn là đưa quan trọng nhất. Những cơn đau của tôi có thể làm nảy sinh quanh chúng ta những mối ngờ vực nguy hiểm. Phải làm sao cho mọi việc được làm sáng tỏ nhanh lên và sự thực được phơi bày.

- Vậy là ông La Mole?

- Hấn mà làm thủ phạm thì tôi thấy hợp lắm. Tôi đồng ý coi hấn là thủ phạm. Bắt đầu bắt tội hấn trước đã, nếu hấn có tòng phạm hấn sẽ thú nhận.

- Đúng thế - Catherine lẩm bẩm - Nếu hấn không thú nhận, thì người ta sẽ bắt hấn phải thú nhận. Ta có những cách rất chắc chắn để làm việc này.

Rồi bà cao giọng nói và đứng dậy:

- Thừa bệ hạ, vậy là Người cho phép bắt đầu thẩm vấn?

- Tôi mong muốn điều đó thừa bà - Charles nói - Và... càng sớm càng tốt.

Catherine siết tay con trai mà không hiểu hết cơn co giật bút rút của bàn tay ấy trong khi siết tay bà.

Bà bước ra mà không nghe thấy điệu cười chua cay của nhà vua và lời nguyên rủa khàn khàn khủng khiếp theo sau tiếng cười ấy.

Nhà vua đang tự hỏi liệu có nguy hiểm gì nếu để cho người đàn bà này được tự do thả lỏng và trong vài giờ có thể làm được nhiều việc đến nỗi không còn cách nào cứu vãn được tình thế hay không.

Trong khi còn đang nhìn tấm thảm treo cửa buồng xuống sau lưng Catherine, ông nghe thấy có tiếng sột soạt nhẹ sau lưng mình và quay lại, ông bắt gặp Marguerite đang vén tấm thảm treo hành lang dẫn sang phòng nữ mẫu.

Vẻ xanh xao, đôi mắt thất thần, ngực phập phồng chứng tỏ Marguerite đang rất xúc động.

- Ôi thưa bệ hạ - Nàng vừa thốt lên vừa lao tới giường anh. Bệ hạ biết thừa rằng bà ta nói dối!

- Bà ta nào? - Charles hỏi.

- Anh Charles, hãy nghe em: phải kết tội mẹ mình thì thật là khủng khiếp nhưng em đã ngờ bà ta sẽ ở lại để tiếp tục theo đuổi hãm hại họ. Nhưng thế có mạng sống của em, của anh, thế có linh hồn chúng ta, em nói rằng bà ta nói dối.

- Theo đuổi hãm hại họ?... Hãm hại ai?

Cả hai người theo bản năng đều nói khế, dường như họ sợ phải nghe thấy nhau.

- Trước hết là Henri, Henriot của anh, yêu thương anh, tận tụy với anh hơn ai hết trên đời này.

- Cô tưởng thế à, Margot? - Charles hỏi.

- Ôi thưa bệ hạ, em tin chắc thế.

- Thì ta cũng vậy - Charles đáp.

- Vậy nếu anh tin chắc thế - Marguerite ngạc nhiên hỏi - Tại sao anh lại cho bắt ông ta giải tới Vincennes?

- Vì chính y yêu cầu được như thế.

- Thưa bệ hạ, ông ta đã yêu cầu được như thế?...

- Ừ cái thằng Henriot ấy có nhiều ý nghĩ kỳ quặc lắm. Có thể hấn nhảm, cũng có thể hấn đúng. Nhưng tóm lại một trong những ý nghĩ đó là hấn được an toàn nếu bị thất sủng hơn là được ân huệ của ta, ở xa ta hơn là ở gần ta, ở Vincennes thì an toàn hơn ở Louvre.

- À! - Em hiểu rồi - Marguerite đáp - Vậy là ông ta được an toàn?

- Thánh mẫu ơi! Hấn được an toàn như bất kỳ kẻ nào mà Beaulieu đã đem đầu ra đảm bảo với ta.

- Ôi xin cảm ơn anh, Henri vậy là ổn. Nhưng còn...

- Nhưng còn gì? - Charles hỏi.

- Nhưng thưa bệ hạ, còn một người nữa. Có lẽ em quan tâm tới người ấy là sai nhưng rốt cuộc thì em vẫn cứ lo lắng cho người ấy.

- Ai vậy?

- Thưa bệ hạ, xin Người tha thứ cho... Có lẽ em còn dám nêu tên người ấy với anh trai mình, nhưng với đức vua thì em không dám.

- Ông de Mole phải không?

- Than ôi! Thưa bệ hạ. Người đã muốn giết ông ta một lần rồi, và lần ấy, chỉ nhờ có phép màu nên ông ta mới thoát khỏi sự trả thù của bệ hạ.

- Marguerite, hồi đó hấn chỉ phạm một tội, bây giờ hấn lại phạm những hai...

- Thưa bệ hạ, ông ta đâu có phạm tội thứ hai kia.

- Nhưng cô không nghe thấy bà hiền mẫu của chúng ta nói à, hờ Marguerite tội nghiệp?

- Ôi Charles, em đã nói với anh rồi - Marguerite hạ giọng tiếp lời - Em đã bảo anh bà ấy nói dối mà.

- Có lẽ cô không biết có một hình nhân bằng sáp được khám thấy ở nhà ông de La Mole hấn thôi?

- Thưa anh có chứ, em biết.
 - Cái hình nhân ấy lại được chọc một cái kim vào tim và chiếc kim đâm nó bị thương lại mang một tờ giấy nhỏ có chữ M.
 - Em cũng biết việc ấy.
 - Hình nhân ấy có một chiếc hoàng bào và một vòng vương miện.
 - Em biết tất.
 - Thế cô giải thích ra sao?
 - Em xin nói rằng hình nhân mặc hoàng bào đội vương miện ấy thể hiện một người đàn bà chứ không phải một người đàn ông.
 - Chắc! Thế còn mũi kim đâm vào tim thì sao?
 - Đó là phù phép khiến người đàn bà ấy yêu mình chứ không phải là bùa yểm để giết hại một người.
 - Thế còn chữ M?
 - Chữ đó không có nghĩa là MORT (1), như Thái hậu nói.
 - Vậy nó có nghĩa là gì? - Charles hỏi.
 - Nó có nghĩa... nó là tên của người đàn bà mà ông de Mole đã yêu.
 - Thế người đàn bà ấy tên là gì?
 - Thưa anh, người ấy tên là Marguerite! - Hoàng hậu Navarre phục xuống trước giường nhà vua, cầm lấy tay Charles trong hai bàn tay mình và áp khuôn mặt đầm nước mắt của nàng lên đó.
 - Cô có im đi không nào? - Charles nhìn quanh với ánh mắt sáng quắc dưới đôi lông mày cau lại - Vì nếu cô đã nghe thấy được thì người ta cũng nghe thấy cô được.
 - Ôi! Em cần gì đâu! - Marguerite hát đầu lên nói - Dù cho có mặt cả thế giới ở đây em vẫn tuyên bố trước mọi người rằng thật như nước đem lợi dụng tình yêu của một người quý tộc để làm hoen ố thanh danh ông ta bằng cách gán cho ông ta một vụ ám sát.
 - Margot, thế nếu ta bảo cô rằng ta cũng biết rõ như cô điều gì đúng, điều gì sai thì sao?
 - Kìa anh!
 - Nếu ta nói rằng ông de Mole vô tội thì sao?
 - Anh biết thế ư?
 - Ta nói với cô rằng ta biết rõ kẻ có tội thực sự.
 - Kẻ có tội thực sự! Marguerite thốt lên - Vậy ra đã có tội ác được thực hiện ư?
 - Đúng vậy. Dù vô tình hay cố ý, đã có tội ác xảy ra.
 - Chống anh ư?
 - Chống lại ta.
 - Không thể thế được!
 - Tại sao không?... Margot, cô nhìn ta mà xem.
- Thiếu phụ nhìn anh và rùng mình khi thấy ông xanh xao quá đỗi.
- Margot, ta không còn sống được ba tháng nữa đâu - Charles nói.
 - Anh ư, Charles?
 - Marguerite, ta bị đầu độc rồi.
- Marguerite bật lên một tiếng kêu.
- Im đi - Charles nói - Cần phải để cho người ta tưởng ta chết vì yêu thuật.
 - Thế anh có biết kẻ có tội không?
 - Ta biết.
 - Anh bảo không phải là De Mole đúng không?

- Không phải hẳn.
- Chắc chắn cũng không phải là Henriot rồi... Chúa ơi! Liệu có phải... Có phải d'Alençon không?... - Marguerite thì thầm.
- Có thể lắm.
- Hay là, hay là... - Marguerite hạ thấp giọng như thể nàng hoảng sợ vì chính điều nàng sắp nói - Hay là... mẹ chúng ta?

Charles im bật.

Marguerite nhìn ông, đọc thấy trong ánh mắt tất cả những điều nàng muốn biết, nàng vẫn quỳ và ngã ngối xuống một chiếc ghế bành.

- Ôi! Lạy Chúa! Lạy Chúa! Không thể được! - Nàng lẩm bẩm.

- Sao lại không thể! - Charles phát lên một tiếng cười chói tai và nói - Tiếc là René không có ở đây để kể cho cô thấy chuyện của ta.

- René ấy.

- Đúng vậy. Chẳng hạn sẽ kể cho cô biết là có một người đàn bà mà đối với bà ta hẳn không dám từ chối điều gì đã đến mượn hẳn một quyển sách cật kỹ trong thư viện của hẳn như thế nào, rồi thuốc độc đã được rót lên từng trang sách ra sao, rồi thuốc độc ấy, vốn được dành cho một kẻ mà ta không biết là ai đã rơi vào tay một người khác do tình cờ hoặc do một hình phạt của Chúa như thế nào. Nhưng vì René vắng mặt nên nếu cô thích xem quyển sách thì ở kia, trong phòng của ta, cô sẽ thấy tự dạng của René viết rằng y đã trao quyển sách đó cho người đàn bà đồng hương với y như thế nào, chất độc của nó còn đủ giết hai chục người nữa đấy.

- Charles, im đi, đến lượt anh phải im đi - Marguerite khuyên.

- Thế bây giờ cô thấy rõ rằng mọi người phải tưởng ta chết vì yêu thuật rồi chứ?

- Nhưng thật là bỉ ổi! Thật xấu xa! Xin bệ hạ hãy tha thứ! Người biết rõ rằng chàng vô tội!

- Đúng, ta biết, nhưng người ta phải tưởng rằng hẳn có tội. Cô hãy chịu đựng cái chết của người yêu mình, thế còn là ít để cứu vãn danh dự của hoàng tộc Pháp. Ta cũng chịu chết để điều bí mật chết theo ta.

Marguerite cúi đầu, nàng hiểu không thể nào nhà vua để cứu ông De Mole được nữa. Nàng vừa lui về vừa khóc rờn rã và chỉ còn hy vọng vào bản thân mình nữa mà thôi.

Trong khi đó đúng như Charles dự tính, Catherine đã không để phí một phút. Bà viết cho quan tổng biện lý Laguesle một bức thư mà lịch sử đã giữ vẹn toàn từng câu từng chữ và đã đem lại chút ánh sáng đẫm máu cho vụ này:

"Ông biện lý, tối nay người ta đã nói chắc với ta là De Mole đã mắc tội phạm thánh. Tại nhà tên này ở Paris người ta đã tìm thấy nhiều vật nguy hiểm như sách vở, giấy tờ. Ta yêu cầu ông cho gọi viên trưởng toà và bắt đầu thẩm vấn càng sớm càng tốt vụ hình nhân bằng sáp đã bị chúng đâm một nhát vào tim nhằm hại đến thánh thượng(3).

Catherine".

Chú thích:

(1) *MORT* = tiếng Pháp là Chết.

(2) chữ đầu của từ "*Folie*" nghĩa là điên

(3) Theo tài liệu nguyên bản

Những tấm lá chắn vô hình.

Sau hôm Catherine viết thư trên đây, viên chủ pháo đài bước vào phòng Coconnas với một đoàn tùy tùng rất oai vệ: hai lính cầm kích và bốn pháp quan áo đen.

Coconnas được mời xuống một gian phòng ở đó viên biện lý Laguesle và hai quan tòa khác đang chờ chàng để bắt đầu thẩm vấn theo lệnh của Catherine.

Trong tám ngày ở tù, Coconnas đã suy nghĩ nhiều. Mỗi ngày chàng và De Mole lại được gặp nhau một lát nhờ người coi ngục đã có lòng tạo ra sự bất ngờ cho họ mà chắc chắn phải vì lòng nhân ái không thôi. Chàng và De Mole đã thoả thuận với nhau về cách đối phó của cả hai: đó là chối hết mọi điều, chàng tin chắc rằng khéo léo một chút, vụ này sẽ tiến triển khá hơn, những tội trạng gán cho chàng và bạn cũng chẳng nặng gì hơn tội của người khác. Henri và Marguerite đã không cố trốn lúc ấy, họ không thể bị tai tiếng trong một vụ mà thủ phạm chính đang còn tự do. Coconnas không biết rằng Henri ở trong cùng toà lâu đài với chàng và sự dễ dãi của viên coi ngục cho chàng biết rằng trên chàng có những người bảo trợ mà chàng gọi là những tấm lá chắn vô hình của chàng.

Cho tới lúc đó, những cuộc tra hỏi chỉ nhằm vào những ý đồ của vua Navarre, về dự định trốn và vai trò của hai người bạn trong việc bỏ trốn này. Ở các cuộc thẩm vấn này Coconnas bao giờ cũng trả lời một cách rất mơ hồ và cực kỳ khéo léo. Chàng còn chuẩn bị trả lời theo kiểu đó và đã sắp sẵn những lời ăn miếng trả miếng nhỏ thì chợt nhận thấy cuộc thẩm vấn đã đổi chủ đề.

Người ta nói đến một hay nhiều lần họ đi thăm René và một hay nhiều lần hình nhân bằng sáp do De Mole gợi ý làm ra.

Dù đã chuẩn bị kỹ càng, Coconnas tưởng rằng lời tố tội đã giảm nhẹ đi nhiều vì đây không phải là phản lại nhà vua nữa mà chỉ là tội làm một hình nhân của hoàng hậu, với lại hình nhân đó cao chỉ tám tới mười tấc thôi chứ mấy. Thế nên chàng trả lời rất vui vẻ rằng cả chàng lẫn bạn từ lâu rồi đã không chơi trò búp bê và chàng hài lòng nhận thấy nhiều lần câu trả lời của chàng khiến các vị quan tòa mỉm cười.

Thời đó người ta còn chưa viết nên những vần thơ: "Tôi cười, và thế là tôi đã bị thuyết phục", nhưng ý ấy đã được nhắc tới nhiều lần trong văn xuôi. Và Coconnas tưởng rằng đã gần như tước vũ khí các quan tòa chỉ vì họ đã mỉm cười.

Cuộc thẩm vấn kết thúc, chàng trở lên phòng ồn ào ca hát đến nỗi De Mole là người được hưởng tất cả những trò ồn ã ấy phải rút ra những kết luận tốt đẹp.

Đến lượt chàng xuống thẩm vấn. Cũng như Coconnas, de Mole ngạc nhiên thấy lời cáo trạng chuyển hướng ban đầu và đi sâu vào một hướng khác. Người ta hỏi chàng về các cuộc tới thăm nhà René. Chàng đáp đã đến nhà gã người xứ Florence chỉ một lần thôi. Người ta lại hỏi xem lần đó chàng có đặt làm một hình nhân bằng sáp không. Chàng trả lời rằng René đưa cho chàng hình nhân đã có sẵn. Người ta hỏi chàng có đúng đó là hình nhân một người đàn ông hay không. Chàng đáp hình nhân đó thể hiện một người đàn bà. Họ lại hỏi có phải phù phép nhằm để giết người đàn ông đó không. Chàng trả lời mục đích của bùa chú nhằm khiến người đàn bà đó yêu mình.

Các câu hỏi đó được đặt đi đặt lại hàng trăm kiểu khác nhau nhưng dù có hỏi cách nào đi chăng nữa, de Mole vẫn trả lời như cũ.

Các quan tòa không biết làm sao trước sự thật giản đơn như vậy ngập ngừng nhìn nhau. Khi đó viên

tổng biện lý nhận được một bức thư giúp giải quyết được nỗi khó khăn.

Bức thư đó như sau: "Nếu bị cáo chối, hãy sử dụng nhục hình".

Viên biện lý nhét thư vào túi, mỉm cười với De Mole và cho chàng về một cách lễ độ. De Mole về phòng giam của chàng một cách yên tâm nếu như không nói là cũng vui vẻ như Coconnas vậy.

"Mình nghĩ là mọi việc ổn cả". - Chàng tự nhủ.

Một giờ sau chàng nghe có tiếng chân người và thấy một bức thư được nhét vào dưới khe cửa mà không thấy rõ bàn tay nhét thư đó. Chàng nhặt thư và nghĩ chắc nó do viên giữ cửa gửi cho chàng.

Nhìn thấy bức thư, một niềm hy vọng gần như đau đớn cùng một nỗi thất vọng xâm chiếm trái tim chàng, chàng mong bức thư đó của Marguerite, vì từ khi bị cầm tù, chàng chưa nhận được tin tức gì của nàng. Chàng run rẩy nhặt thư. Nét chữ khiến chàng suýt ngất vì sung sướng.

"Can đảm lên - Bức thư viết - Em trông lo đến mọi việc".

"A! Nếu nàng lo đến mọi việc, ta sẽ thoát!" - De Mole vừa thốt lên vừa hôn tờ giấy đã được bàn tay yêu quý chạm vào.

Tại sao De Mole lại hiểu được bức thư ấy và tại sao chàng lại cũng tin như Coconnas vào cái mà anh chàng xứ Piémontais gọi là "những tấm lá chắn vô hình"?

Để biết được điều đó chúng tôi cần phải đưa độc giả tới căn nhà nhỏ bé, chứng kiến biết bao hạnh phúc đắm say, nơi những hương thơm còn chưa phai nhạt, những kỷ niệm ngọt ngào nay đã trở thành bao niềm khắc khoải làm tan nát cõi lòng người đàn bà đang gục người trên những tấm gối nhung.

"Là bà hoàng đầy thế lực, trẻ trung, giàu có, xinh đẹp mà phải đau khổ như ta! Ôi, không thể được! Thiếu phụ thốt lên".

Trong cơn xúc động, nàng đứng dậy bước đi rồi đột ngột dừng lại thì vàng trán nóng bỏng vào thứ đồ cầm thạch lạnh giá rồi lại vung tay với khuôn mặt nhợt nhạt đầm đìa nước mắt.

Nàng rên rỉ xoắn tay vào nhau và ngã phịch xuống một chiếc ghế bành, cõi lòng tan nát.

Đột nhiên, tấm thảm che ngăn cách căn nhà phố Cloche Percée với căn phòng phố Tizon được cuộn lên có tiếng lùa sọt soạt bên tường gỗ và quận chúa de Nervers xuất hiện.

- Ôi, cậu đây à? - Marguerite thốt lên - Mình đợi cậu sốt ruột quá! Thế có tin gì không?

- Tin xấu lắm cô bạn tội nghiệp ạ. Đích thân Catherine thúc đẩy cuộc thảm vận, lúc này bà ta vẫn còn ở Vincennes.

- Còn René?

- Y đã bị bắt.

- Trước khi cậu kịp nói chuyện với y à?

- Thế còn những chàng trai của chúng ta?

- Mình có tin của họ rồi.

- Nhờ lão giữ cửa à?

- Vẫn thế.

- Thế sao?

- Đây, ngày nào họ cũng nói chuyện được với nhau. Hôm kia họ đã bị khám xét. De Mole đã đập vỡ chân dung của cậu chứ không chịu nộp nó.

- Ôi De Mole!

- Còn Anibal đã cười vào mũi những kẻ đi khám xét.

- Anibal tốt quá! Sau đó thì sao?

- Sớm nay họ đã bị tra hỏi về cuộc đi trốn của nhà vua, về những dự định nổi loạn của ông ta ở Navarre, nhưng họ không nói gì hết.

- Ô mình biết là họ sẽ im lặng mà, nhưng im như thế cũng chết mà nói cũng chết.
- Ừ nhưng chúng mình sẽ cứu họ chứ.
- Cậu đã nghĩ tới việc của chúng mình rồi à?
- Mình chỉ lo đến việc ấy từ hôm qua tới giờ.
- Thế ra sao rồi?
- Mình vừa thỏa thuận với Beaulieu xong. A, bà hoàng thân mến ơi cái thằng cha mới khó tính và tham lam làm sao! Việc này phải đổi bằng một mạng người và ba trăm ngàn écus.
- Cậu bảo hấn khó tính và tham lam... Thế mà hấn lại chỉ đòi có một mạng người với ba trăm ngàn écus... Thế rẻ quá còn gì?
- Rẻ quá... ba trăm ngàn écus!... Cả những đồ trang sức của cậu lẫn của mình đều không đủ đâu đấy.
- Ô không lo. Vua Navarre sẽ trả, quận công d'Alençon sẽ trả, anh Charles của mình sẽ trả nếu không thì...
- Này, cậu nói như đồ điên ấy. Mình có ba trăm ngàn écus ấy rồi.
- Cậu ấy à?
- Ừ mình.
- Thế cậu kiếm ở đâu ra?
- À thế mới tuyệt chứ!
- Bí mật à?
- Trừ cậu ra thì với ai cũng là bí mật cả.
- Ôi lạy Chúa! - Marguerite mỉm cười giữa hai hàng lệ - Cậu ăn trộm đấy à?
- Cậu cứ xét xem.
- Xem nào.
- Cậu có nhớ thằng cha Nantouillet đáng tởm ấy không?
- Thằng cha nhà giàu cho vay lãi ấy à?
- Thế cũng được.
- Thế sao?
- Này nhé, một hôm hấn thấy một người đàn bà tóc vàng, mắt xanh đeo ba viên hồng ngọc một ở trán, hai ở thái dương, mà cách trang điểm ấy đối với nàng rất hợp. Vì không biết đó là một quận chúa nên cái thằng cha nhà giàu cho vay nặng lãi ấy mới thốt lên: "Nếu được hôn lên chỗ của ba viên hồng ngọc kia, ta sẽ đặt vào đó ba viên kim cương mỗi viên trị giá một trăm ngàn écus."
- Thế thì sao, Henriette?
- Này cô bạn ơi, kim cương đã có và được bán đi rồi.
- Ôi Henriette! Henriette! - Marguerite lẩm bầm.
- Nào, mình yêu Anibal cơ mà! - Quận chúa thốt lên với giọng dạn dày đầy vẻ ngây thơ tuyệt vời thể hiện được cả cho thời đại đó và cả cho người đàn bà.
- Quả có thể - Marguerite vừa mỉm cười vừa đỏ mặt - Cậu yêu chàng, thậm chí lại còn yêu nhiều quá là đằng khác.
- Nói thế nhưng nàng lại siết tay bạn.
- Vậy là nhờ ba viên kim cương - Henriette tiếp - mà có cả ba trăm ngàn écus lẫn người rồi.
- Người à? Người nào?
- Cái người để giết ấy. Cậu quên mất là phải giết một người à?
- Thế cậu đã tìm ra cả người để giết rồi à?
- Chính thế.

- Cũng với giá như thế à? - Marguerite mỉm cười hỏi.
- Với giá như thế thì mình tìm ra cả ngàn rồi - Henriette đáp - Không, không, chỉ cần năm trăm écus thôi.
- Cậu tìm ra một người đồng ý để bị giết với giá năm trăm écus?
- Biết sao được? Thời buổi này cũng phải sống chứ.
- Bạn ạ, mình thật không hiểu cậu nữa đây. Nói rõ ra xem nào những câu đánh đố chỉ làm mất thì giờ trong hoàn cảnh chúng ta hiện nay.
- Cậu nghe nhé: viên coi ngục của De Mole và Coconnas là một cựu chiến binh và biết rõ một vết thương là như thế nào. Ông ta rất muốn giúp đỡ các ông bạn của chúng ta nhưng không muốn mất chỗ làm. Chỉ cần đâm một nhát dao cho khéo là ổn cả. Chúng ta sẽ thưởng cho lão còn nhà nước sẽ bồi thường cho lão. Như thế là hăn sẽ ăn cả hai bên.
- Nhưng việc đâm dao ấy...
- Cứ yên tâm. Anibal sẽ đâm.
- Ừ nhỉ - Marguerite vừa cười vừa nói - Chàng ta đã ba lần đâm cả dao lẫn gươm vào người De Mole mà De Mole đâu có chết, có thể hy vọng lắm.
- Đồ ác, mình lại không nói nữa bây giờ.
- Ôi không, mình xin cậu, cứ nói cho mình phần tiếp đi. Chúng mình cứu họ như thế nào?
- Thế này nhé: chỗ ngôi nhà thờ nhỏ là nơi duy nhất những người đàn bà không phải tù nhân có thể vào được. Chúng mình sẽ nấp sau bàn thờ, dưới khăn trải bàn thờ, họ sẽ tìm thấy hai con dao găm. Cửa kho giữ đồ thánh sẽ được mở ra từ trước, Coconnas sẽ đâm người coi tù, hăn sẽ ngã xuống giả vờ chết. Khi ấy chúng mình sẽ chui ra, chúng mình sẽ quàng cho mỗi anh chàng một chiếc áo khoác, chúng mình sẽ trốn qua cửa kho giữ đồ thánh, và vì chúng mình có khẩu lệnh nên sẽ ra được không trở ngại gì.
- Thế ra rồi thì sao?
- Ở cửa có hai con ngựa, họ lên ngựa và rời khỏi vùng Ile de France này để tới Lorains. Rồi từ đó thỉnh thoảng họ lại cải trang quay về.
- Cậu thật làm mình sống lại đây. Vậy chắc chúng mình cứu thoát được họ chứ?
- Mình gần như có thể đảm bảo được đấy.
- Thế đã sắp chưa?
- Chúa ơi! Trong ba bốn ngày nữa, Beaulieu sẽ báo cho chúng ta.
- Thế nếu người ta nhận ra cậu trong vùng lân cận Vincennes thì sao? Điều này có thể hại cho việc của chúng mình.
- Làm sao mà nhận ra mình được. Mình đội mũ trùm nữ tu người ta còn chẳng nhìn thấy mũi mình nữa là.
- Chúng mình cần thận quá cũng không thừa mà.
- Mẹ kiếp, như Anibal vẫn nói đây, mình biết lắm chứ?
- Thế cậu có hỏi gì về vua Navarre không?
- Mình có nhờ.
- Sao?
- Này, hình như ông ta chưa bao giờ vui vẻ đến thế. Ông ta cười, ông ta hát, ông ta đánh chén thịnh soạn và chỉ xin có một điều là được giữ cho chặt.
- Ông ta nói đúng đấy. Thế còn mẹ mình?
- Mình đã bảo rồi, bà ta ra sức thúc đẩy vụ án.

- Ủ nhưng bà ta không nghi ngờ gì hết về phía bọn mình chứ?
 - Làm sao mà nghi ngờ được? Mọi kẻ dính vào việc đều phải giữ mồm giữ miệng nếu muốn được lợi.
 - À, mà mình biết bà ta đã truyền cho các quan thành Paris chuẩn bị sẵn sàng.
 - Phải hành động nhanh lên Henriette ạ. Nếu các tù nhân của chúng ta bị chuyển ngục thì lại phải làm lại từ đầu đấy.
 - Cứ yên tâm, mình cũng mong họ chóng được thoát ra như cậu thôi.
 - Ôi, mình biết chứ! Ngàn lần cảm ơn cậu vì những việc cậu vừa làm.
 - Tạm biệt Marguerite nhé, mình lại đi lo liệu công việc đây.
 - Cậu có tin chắc vào Beaulieu không?
 - Mình mong rằng thế.
 - Thế còn người coi ngục?
 - Hẳn ta đã hứa.
 - Còn ngựa thì sao?
 - Sẽ có những con hay nhất trong tâu ngựa của quận chúa de Nervers.
 - Mình phục cậu đấy Henriette.
- Marguerite ôm chầm lấy bạn. Họ hẹn ngày nào cũng gặp lại nhau vào giờ này ở đây rồi chia tay. Chính hai thiếu phụ dễ thương và đầy tận tụy ấy là người mà Coconnas đã gọi một cách rất có lý là những tấm lá chắn vô hình của chàng.

Các pháp quan

Sau buổi hỏi cung, trong đó lần đầu tiên, vấn đề hình nhân bằng sáp được đặt ra, Coconnas bảo De Mole khi hai người gặp nhau:

- Này ông bạn ơi, mình thấy mọi việc đều có vẻ ổn thoả và chẳng mấy chốc mà chúng mình sẽ bị các pháp quan bỏ rơi thôi. Điều này hoàn toàn ngược với việc thầy thuốc bỏ rơi con bệnh tức là ông ta không thể cứu con bệnh được nữa, còn khi pháp quan bỏ rơi bị cáo, có nghĩa là ông ta mất hẳn hy vọng được cho chặt đầu anh ta.

- Ủ, thậm chí mình còn thấy rõ bàn tay của các cô bạn cao quý của chúng mình qua thái độ lịch sự, sự dễ dãi của các viên coi ngục, sự mềm dẻo của các cánh cửa, nhưng cứ theo như điều người ta nói với nhau thì mình vẫn chưa nhận ra thái độ ông de Beaulieu.

- Mình thì mình nhận ra lắm chứ, chỉ tội phải trả giá đắt đấy.

- Chậc! Một người là công chúa, một người là hoàng hậu, cả hai đều giàu, chẳng bao giờ họ có dịp tiêu tiền tốt hơn thế này đâu.

Bây giờ ôn lại bài cho nhớ nhé: họ đưa chúng mình tới tiêu giáo đường, để chúng mình đẩy với anh chàng gác ngục của bọn mình rồi ở chỗ đã định mỗi đứa chúng mình sẽ tìm được một con dao găm, rồi mình mới khoét cho anh chàng coi ngục một lỗ vào bụng...

- Chớ chớ, đâm vào bụng thì cậu khiến hấn không hưởng được năm trăm ngàn écus mất, đâm vào tay ấy.

- Thôi đi, đâm vào tay sẽ khiến hấn gặp rắc rối mất, người ta sẽ thấy ngay là có thông đồng ở đây. Không, mình đâm vào bên phải, lách kheo khéo một tý dọc theo xương sườn. Đâm vào đấy mới có vẻ như thật mà lại vô hại.

- Thôi được, sau đó thì...

- Sau đó cậu vác ghế dài ra chặn cửa còn hai nàng công chúa của chúng ta sẽ bay ra khỏi bàn thờ nơi họ nấp và Henriette sẽ đi mở cánh cửa con. Ôi thế chứ, giờ đây mình yêu nàng quá, chắc nàng đã phải phản bội mình rồi đây nên mình mới lại cảm thấy tình yêu bùng lên thế này.

- Và rồi chúng mình sẽ tới rừng - De Mole nói với giọng run rẩy thốt qua môi chàng như một giai điệu

- Một nụ hôn sẽ khiến mỗi đứa chúng ta vui tươi và khỏe khoắn lại. Anibal, cậu có tưởng tượng ra chúng mình lại cười trên những con tuấn mã mà lòng hơi se lại không? Ôi, được sợ hãi mới thích làm sao! Được sợ hãi dưới trời tự do, khi ta có một thanh kiếm sắc tuốt trần bên hông, khi ta được hét lên những tiếng kêu "hura" sẽ khiến chúng chồm lên phóng như bay.

- Ủ nhưng sợ hãi giữa bốn bức tường thì cậu bảo sao De Mole? Mình có thể phát biểu cảm tưởng về chuyện ấy lắm vì mình đã có một vài kinh nghiệm. Khi cái thằng cha mặt nhợt Beaulieu ấy bước vào phòng mình lần đầu tiên, trong bóng tối đằng sau hấn lấp lánh ánh nâu và có tiếng động âm đạ của binh khí chạm nhau. Mình thề với cậu là mình nghĩ ngay tới quận chúa d'Alençon và mình cứ chờ để được thấy cái mặt khỉ của hấn giữa hai cái mặt khỉ của bọn lính vác thương. Mình đã nhầm và chỉ được an ủi có thể, thế nhưng mình cũng không mất gì; đêm đến mình lại mơ thấy hấn ngay.

De Mole bận theo đuổi những ý nghĩ vui tươi của mình nên chẳng để ý gì đến bạn cũng đang thả hồn trong thế giới hoang tưởng, chàng nói:

- Vây là họ đã tính trước cả, cả nơi chúng ta sẽ ẩn náu. Chúng ta sẽ đi Lorraine, ông bạn ạ. Thực tình

là mình thích đi Navarre hơn, ở Navarre mình coi như ở nhà nàng rồi, nhưng Navarre xa quá, Nancy còn hơn. Vói lại ở đây, chúng mình cách Paris có tám mươi dặm. Này, Anibal, cậu có biết mình ra khỏi đây nhưng chỉ tiếc có mỗi một điều thôi không?

- A, không... quái thật. Mình thì mình để tất cả những điều nuối tiếc của mình lại đây rồi.

- Này mình chỉ tiếc là không thể đem ông bạn coi ngục tử tế của chúng mình đi được...

- Nhưng hấn không muốn đâu, nếu đi thì hấn thiệt quá. Cậu nghĩ mà xem: năm trăm écus của chúng mình nhé, tiền thưởng của nhà nước nhé, có khi lại còn được thăng cấp nữa ấy chứ. Rồi đây sau khi mình giết hấn thì hấn sống mới sướng chứ, cái thằng cha ấy. Này, nhưng cậu sao thế kia?

- Không, mình chợt nghĩ ra một ý

- Hình như cái ý ấy chẳng hay ho gì lắm, cậu nom tái xanh tái xám kia kìa.

- Mình tự hỏi sao người ta lại đưa chúng mình đến giáo đường nhỉ?

- Ô thì để cầu nguyện chứ còn gì nữa. Mình thấy cũng đến lúc rồi.

- Nhưng người ta vẫn chỉ đưa tới giáo đường những kẻ bị kết án tử hình hoặc những người bị nhục hình thôi cơ mà.

- Ô hô! – Coconnas cũng hơi tái mặt đi - Cũng đáng quan tâm đấy. Ta thử hỏi cái anh chàng mà mình phải đâm lòi ruột ra xem. Này ông bạn cầm khoá!

- Thưa ngài gọi tôi! - Viên coi ngục đang đứng canh chừng trên những bậc thang đầu đáp.

- Ừ, lại đây!

- Tôi đây ạ.

- Có đúng đã thoả thuận là chúng ta sẽ trốn ở chỗ giáo đường không?

- Suyt! - Viên coi ngục sợ hãi nhìn quanh.

- Cứ yên tâm, không ai nghe lỏm đâu.

- Thưa ngài, vâng, đúng ở chỗ giáo đường đấy ạ.

- Vậy ra họ dẫn chúng ta đến giáo đường à?

- Chắc chắn là như vậy vì lẽ thường vẫn thế.

- Lẽ thường nào?

- Vâng, sau mỗi lần kết án tử hình, người ta có lệ để người tử tù qua đêm ở nơi giáo đường.

Coconnas và De Mole cùng rùng mình nhìn nhau.

- Vậy anh nghĩ rằng chúng ta sẽ bị kết án tử hình à?

- Đúng thế ạ... Nhưng các ngài cũng tin thế đấy thôi.

- Sao? Chúng ta cũng tin thế ấy à? - De Mole hỏi

- Vâng... Nếu các ngài không tin như thế, các ngài đã chẳng chuẩn bị để trốn đi như thế này.

- Cậu thấy chưa hấn nói chí lý lắm! - Coconnas bảo De Mole.

- Ừ. Và ít ra bây giờ mình cũng biết là chúng mình đang chơi "được ăn cả ngã về không".

- Thế còn tôi thì sao? - Viên coi ngục hỏi - Ngài tưởng tôi không liều ấy à? Nếu ngài đây vì xúc động lại đi đâm nhằm chỗ thì...

- Này, mẹ kiếp! - Coconnas chậm rãi nói - Ta chỉ mong được ở địa vị mi, chẳng phải lo đối chọi với bàn tay nào ngoài bàn tay này, ngọn dao nào ngoài lưỡi dao sẽ phải đâm mi đây thôi.

- Tử tù! - De Mole lẩm bẩm - Không thể thế được!

- Không thể được? - Viên cai ngục ngậy thơ hỏi lại - Tại sao ạ?

- Suyt: - Coconnas đáp - Hình như có người mở cửa tầng dưới đấy.

- Đúng thế thật - Viên coi ngục hấp tấp nói - Xin các ngài vào đi!

- Anh nghĩ bao giờ thì xét xử? - De Mole hỏi.

- Chậm nhất là ngày mai. Nhưng xin các ngài yên tâm, những người cần được báo sẽ biết trước.

- Vậy chúng ta hãy ôm nhau và từ biệt những bức tường nơi đây.

Hai người bạn ôm chậm lấy nhau rồi ai về phòng nấy, de Mole vừa đi vừa thở dài còn Coconnas vừa về vừa ngâm nga hát.

Đến tận bảy giờ tối cũng vẫn không có chuyện gì xảy ra.

Một đêm tối trời và mưa dầm dề phủ xuống toà thành Vincennes.

Thật là một đêm tốt lành cho các cuộc vượt ngục. Người ta đem bữa tối đến cho Coconnas. Chàng ăn rất ngon miệng như thường lệ và nghĩ tới niềm vui thú nếu được dầm trong cơn mưa đang gõ rào rào trên tường thành. Chàng đã chuẩn bị đi ngủ trong tiếng gió rì rầm trầm trầm đơn điệu mà đôi khi chàng vẫn nghe với chút sầu tư chàng chưa bao giờ cảm thấy khi chưa vào tù. Chợt chàng thấy có tiếng gió rít dưới các cửa nghe lạ hơn lúc thường, lò sưởi cũng reo phì phì nhiều hơn. Hiện tượng này thường xảy ra khi người ta mở một trong các hầm giam của tầng trên và nhất là cửa phòng giam trước mặt. Mọi khi nghe tiếng động này Coconnas vẫn nhận ra rằng viên coi ngục sắp tới chỗ chàng vì tiếng động đó có nghĩa là y vừa ở chỗ De Mole ra xong.

Tuy nhiên lần này Coconnas vươn cổ vĩnh tai nghe ngóng vô ích.

Thời gian trôi qua mà chẳng có ai tới.

"Lạ nhỉ - Coconnas tự nhủ - Mở phòng De Mole mà không mở phòng mình. De Mole cho gọi người à? Cậu ta ôm chằng? Thế là thế nào?"

Đối với một tù nhân, mọi việc đều có thể trở thành nỗi nghi ngờ và lo lắng cũng như có thể trở thành niềm vui mừng và hy vọng.

Nửa tiếng đồng hồ trôi qua, rồi một tiếng, rồi một tiếng rưỡi.

Coconnas tức tối bắt đầu thiu thiu ngủ, chợt tiếng khoá lách cách làm chàng bật dậy.

"Ô hô! - Chàng tự bảo - Hay đã đến giờ ra đi rồi và người sẽ dẫn chúng mình đến giáo đường mà không phải bị kết án? Mẹ kiếp! Trốn trong một đêm như thế này thì cũng thích thật, trời tối đen như mực, chỉ mong sao lũ ngựa đừng bị tối tăm mặt mũi lại thôi!"

Chàng đang định vui vẻ hỏi viên giữ khoá thì thấy y đặt tay lên môi và đưa mắt đầy ý nghĩa.

Quả là đằng sau y người ta nghe có tiếng động và nhận thấy những bóng người.

Đột nhiên giữa bóng tối, chàng nhận thấy hai chiếc mũ sắt và ngọn nến mù làm hắt lên hai ánh lấp lánh.

"Ái chà - Chàng nói nhỏ - Lệ bộ thể thăm này là thế nào? Ta đi đây?"

Viên coi ngục chỉ đáp bằng một tiếng thở dài nghe giống như một lời rên rỉ.

- Mẹ kiếp - Coconnas lẩm bẩm - Đời mới chó má chứ! Bao giờ cũng cực đoan, chẳng có gì là tốt lành cả hoặc là bị bõm trong bùn lầy ngập cổ, hoặc là lượn lơ trên trời, không có lơ lửng ở giữa. Nào, ta đi đâu đây?

- Hãy đi theo lính cầm kích, thưa ông - Một giọng nói đót vang lên khiến Coconuax nhận ra một viên môn lại đi theo những người lính mà chàng thoáng trông thấy.

- Còn ông de Mole? Ông ta đâu? Ông ta ra sao rồi - Anh chàng Piémontais hỏi.

- Xin hãy đi theo lính cầm kích - Vẫn giọng nói đót đều đều ấy đáp.

Phải tuân lệnh thôi. Coconnas ra khỏi phòng và nhìn thấy người mặc áo đen có cái giọng chàng nghe khó khịu đến thế. Đó là một viên lục sự gù lưng chắc đã đi theo ngành áo chùng đề người ta khỏi nhận thấy y cũng bị khoèo chân nữa.

Y chậm rãi bước xuống cầu thang xoáy ốc. Tới tầng một, những người gác dừng lại cả.

- Xuống dốc thế là đã nhiều rồi đấy, nhưng chắc vẫn còn chưa hết đâu - Coconnas lẩm bẩm.

Cửa mở, Coconnas mắt sắc như mèo rừng và mũi thính như chó săn, chàng ngửi thấy mùi các pháp quan và thấy trong bóng tối có hình một người đàn ông với cánh tay trần khiến chàng toát mồ hôi trán. Tuy vậy, chàng vẫn giữ một vẻ mặt tươi cười nhất, nghiêng đầu về bên trái theo cách trang trọng của một thời bấy giờ và tay chống nạnh, chàng bước vào phòng.

Có người vén một tấm thảm treo lên và Coconnas nhìn thấy đúng là những viên pháp quan và lục sự thật.

Cách những viên pháp quan và lục sự này vài bước là De Mole đang ngồi trên ghế dài.

Coconnas được dẫn tới trước toà. Đến trước mặt quan toà, chàng gật đầu cười với De Mole rồi đợi.

- Tên ông là gì? - Viên chánh án hỏi.

- Marc Anibal Coconnas - Nhà quý tộc trả lời với vẻ rất duyên dáng - Bá tước Montpantier, Chenaux và những vùng khác nhưng tôi ngỡ rằng các vị đã biết hết chức tước của chúng tôi rồi chứ.

- Ông sinh ở đâu?

- Ở Saint-Colomban, gần Suze.

- Bao nhiêu tuổi?

- Hai mươi bảy tuổi ba tháng.

- Tốt lắm - Viên chánh án nói.

- Hình như hẳn vui thích về điều đó lắm thì phải - Coconnas lầm bầm.

- Bây giờ thì mục đích của ông là gì khi ông rời bỏ ông d'Alençon? Sau một lát im lặng để viên lục sự có thì giờ ghi chép lại những câu trả lời của bị cáo, viên chánh án hỏi tiếp.

- Đó là để đến với ông de Mole bạn tôi đang có mặt tại đây ông này rời bỏ ông hoàng trước tôi mấy ngày.

- Các ông làm gì ở chỗ cuộc săn nơi các ông bị bắt?

- Tôi đi săn chứ còn gì nữa - Coconnas đáp.

- Đức vua cũng tham gia cuộc săn đó. Và chính ở đó Người đã bị những cơn đau đầu tiên của chứng bệnh đang giày vò Người hiện nay.

- Về việc này thì khi ấy tôi không ở gần đức vua nên tôi không thể nói gì hơn. Tôi thậm chí còn không biết là Người lâm bệnh nữa kia.

Các viên pháp quan nhìn nhau với một nụ cười khó tin.

- À ra ông không biết đấy? - Viên chánh án hỏi.

- Thưa ông đúng thế, tôi lấy làm phiền lòng về việc ngọc thể bất an. Dù vua nước Pháp không phải là vua của tôi, nhưng tôi rất có nhiều thiện cảm với Người.

- Thật thế ư?

- Xin thề danh dự! Không phải như đối với hoàng đệ quận công d'Alençon. Ông này, tôi xin thú thật là...

- Đây không phải là chuyện quận công d'Alençon mà chúng ta đang nói về thánh thượng, thưa ông.

- Thế thì tôi đã nói với ông rằng tôi là kẻ tôi tớ rất kính cẩn của Người rồi còn gì? - Coconnas vừa đáp vừa đưa người với vẻ láo xược rất đáng khâm phục.

- Nếu ông quả đúng là kẻ tôi tớ của Người như ông định mạo nhận, liệu ông có vui lòng nói cho chúng tôi những gì ông biết về một hình nhân phù phép nào đó không?

- À được lắm, hình như chúng ta lại quay lại chuyện cái hình nhân thì phải?

- Thưa ông, đúng vậy, điều đó làm ông không vừa lòng ư?

- Không, thà thế còn hơn. Ông hỏi đi.

- Tại sao lại có cái hình nhân này ở nhà ông de La Mole?

- Nó mà ở nhà ông de Mole à? Ông định nói là ở nhà René chứ gì?
 - Vậy ông thừa nhận là có hình nhân đó phải không?
 - Đức mẹ ơi, vâng, nếu người ta chỉ nó cho tôi.
 - Nó đây. Có đúng là hình nhân mà ông biết không?
 - Đúng lắm.
 - Lục sự - Chánh án truyền - Viết rằng bị cáo đã nhận ra hình nhân đó được thấy ở nhà ông de Mole.
 - Chớ chớ, đừng có lẫn lộn, do được thấy ở nhà René chứ?
 - Ở nhà René cũng được. Ngày nào?
 - Có mỗi một ngày mà ông de Mole và tôi cùng tới đấy mà thôi.
 - Vậy ông thú nhận là đã tới nhà René cùng ông de Mole?
 - Chậc! Thì tôi có bao giờ giấu đâu?
 - Lục sự! Ghi rằng bị cáo thú nhận đã tới nhà René để làm bùa yểm.
 - Ấy ấy từ từ chứ, ngài chánh án. Đừng có hăng quá thế, tôi có nói gì về việc ấy đâu.
 - Ông chối là đã đến nhà René để làm bùa yểm hả?
 - Tôi phủ nhận. Chuyện yểm bùa là do tình cờ chứ không phải là định trước.
 - Thế nhưng có bùa yểm hay không?
 - Tôi không phủ nhận là đã có chuyện giống như việc yểm bùa xảy ra.
 - Lục sự, ghi rằng bị cáo thú nhận đã yểm bùa nhằm hại tính mạng nhà vua tại nhà René.
 - Sao? Hại tính mạng nhà vua à? Trò dối trá thô bỉ! Chưa bao giờ có chuyện yểm bùa chống lại tính mạng nhà vua ở đây cả - Các ông đã thấy chưa? - La Mole nói.
 - Im lặng! - Viên chánh án đáp.
- Rồi hắn quay về phía viên lục sự tiếp:
- Hại sinh mạng nhà vua, xong chưa?
 - Không đâu - Coconnas tiếp lời - Vả lại đây đâu phải là hình nhân đàn ông, đây là hình nhân đàn bà.
 - Thế nào, các ông, tôi đã nói rồi còn gì? - De Mole lại nói.
 - Ông de Mole - Chánh án nói - Khi nào chúng tôi hỏi thì ông sẽ trả lời. Đừng có cắt ngang cuộc thẩm vấn những người khác.
 - Nào, ông bảo rằng đó là tượng đàn bà à?
 - Đúng thế, tôi bảo thế đấy.
 - Tại sao hình nhân lại có vương miện và hoàng bào?
 - Mẹ kiếp! - Coconnas đáp - Đơn giản lắm, đó là vì...
- La Mole nhồm dậy và đặt ngón tay lên miệng.
- Ừ nhỉ - Coconnas đáp - Mình sắp nói những nói cuội gì đấy nhỉ, cứ như thể chuyện có dính dáng gì tới các ngài đây không bằng.
 - Thế ông vẫn khẳng khẳng bảo đây là hình nhân đàn bà?
 - Đúng thế, tôi bảo lưu ý kiến.
 - Ông từ chối không nói người đàn bà này là ai?
 - Đây là một người đàn bà ở xứ tôi mà tôi đã yêu và muốn được yêu lại - De Mole đáp thay.
 - Người ta không hỏi ông, ông de Mole - Viên chánh án kêu lên - Ông im đi, nếu không người ta sẽ bịt miệng ông lại.
 - Bịt miệng lại! - Coconnas thốt lên - Ông bảo sao, hở cái đồ áo chùng đen? Người ta bịt miệng bạn tôi lại! Một nhà quý tộc kia mà! Thôi đi!
 - Cho René vào - Quan tổng biện lý Laguesle nói.

- Được, cứ cho René vào - Coconnas đáp - Rồi ta sẽ thấy ở đây ai đúng, ba người các ông hay hai người chúng tôi.

René bước vào, mặt xanh xao, nom già hẳn đi, gần như không thể nhận ra được đối với hai người bạn, tội lỗi y sắp phạm đê nặng lên y còn hơn cả những tội mà y đã phạm.

- Thầy René, - Viên pháp quan hỏi - Thầy có nhận ra hai bị cáo đây không?

- Thưa ông, có - René trả lời với giọng đầy xúc động.

- Thầy gặp họ ở đâu?

- Ở nhiều nơi và cụ thể là ở nhà tôi.

- Họ đến nhà thầy bao nhiêu lần?

- Mỗi một lần.

René càng nói, nét mặt Coconnas càng tươi lên. Ngược lại De Mole vẫn giữ vẻ thâm trầm dường như chàng có mối linh cảm nào đó.

- Thế họ đến nhà ông để làm gì?

- Để đặt tôi làm một hình nhân bằng sáp - René dường như ngập ngừng một lát rồi mới nói.

- Xin lỗi, thầy René - Coconnas ngắt lời - Ông hơi nhầm đấy.

- Im lặng! - Viên chánh án nói rồi quay sang René hỏi tiếp:

- Hình nhân đó là hình nhân đàn bà hay đàn ông?

- Đàn ông - René đáp.

Coconnas bật dậy như lò xo.

- Đàn ông? - Chàng hỏi.

- Đàn ông - René trả lời với giọng yếu ớt đến nỗi viên chánh án nghe rất khó.

- Thế tại sao hình nhân đàn ông ấy lại mang áo choàng và vương miện?

- Vì hình nhân đó biểu tượng cho một vị vua.

- Đồ dối trá đê tiện! - Coconnas tức giận kêu lên.

- Coconnas, cậu im đi - De Mole ngắt lời chàng - Cứ để mặc cho người này nói, mỗi người đều có quyền đánh mất linh hồn của mình.

- Nhưng mẹ kiếp, hẳn không được làm mất mạng kẻ khác chứ!

- Thế chiếc kim bằng thép đâm vào tim hình nhân với chữ "M" đính trên băng giấy là nghĩa thế nào?

- Chiếc kim biểu tượng cho thanh kiếm hoặc dao găm, chữ "M" có nghĩa là MORT(chết).

Coconnas phác một cử chỉ như muốn vặn cổ René, bốn người gác kim chàng lại.

- Tốt lắm - Biện lý Laguesle nói - Toà đã được thông báo khá đầy đủ. Các anh giải tù nhân vào phòng đợi.

- Nhưng bị tố cáo những điều như thế không thể nào không phản kháng - Coconnas kêu lên.

- Thì ông cứ phản kháng đi, có ai ngăn ông đâu. Lính gác đâu các anh đã nghe thấy gì chưa?

Bọn lính gác túm lấy hai bị cáo và đưa họ ra mỗi người theo một cửa.

Rồi biện lý ra hiệu cho người đàn ông mà Coconnas đã thoáng nhìn thấy trong bóng tối và bảo y:

- Thầy đừng có đi đâu, đêm nay thầy có việc đấy.

- Thưa ngài, tôi phải bắt đầu với người nào đây? - Người đàn ông kính cẩn cầm mũ ra tay hỏi.

- Với tên này, - Viên chánh án vừa nói vừa trở De Mole mà người ta còn nhìn thấy như một cái bóng giữa hai người lính gác.

Rồi y tới gần René đang run sợ đứng chờ được giải về Châtelet nơi y giam giữ.

- Tốt lắm - Viên chánh án nói - Thái hậu và đức vua sẽ biết được rằng nhờ có thầy mà thánh thượng được rõ sự thật.

Nhưng lẽ ra lời hứa hẹn phải làm cho René tỉnh người lên thì dường như lại khiến y bàng hoàng hơn và y chỉ trả lời bằng một tiếng thở dài.

Nhục hình bẻ chân

Chỉ khi đã bị dẫn vào phòng giam mới của chàng và cửa đã đóng lại, Coconnas còn lại có một mình không cứng cỏi như lúc chàng đấu tranh với bọn quan toà và nổi cơn tức giận với René, chàng mới bắt đầu buồn phiền suy nghĩ.

"Hình như mọi việc bắt đầu xoay sang chiều hướng tồi tệ - Chàng tự nhủ - Thật đúng là lúc đi xuống toà tiểu giáo đường, mình rất ngờ sẽ bị kết án tử hình vì rõ ràng là lúc này họ đang quan tâm tới việc kết án tử hình bọn mình. Mình lại càng ghét cái trò án tử hình được tuyên bố bằng xử kín trong một lâu đài có thành có lũy trước những bộ mặt xấu xí như những gương mặt vây quanh mình lúc này. Hẳn người ta thật tình định cắt cổ chúng mình đây. Hừm, mình lại nhắc lại cái điều mình vừa nói quả đã đến lúc đi sang tiểu giáo đường rồi".

Sau những lời lầm bầm này chàng yên lặng, nhưng sự im lặng ấy đột nhiên bị ngắt quãng bởi một tiếng kêu trầm trầm nghẹn ngào thê thảm và chẳng có gì giống tiếng người cả. Tiếng kêu đó dường như chọc thủng bức tường dày và tiếng vọng rung lên trên chất sắt của những chân song tù.

Dù không muốn Coconnas vẫn rùng mình tuy chàng là người can đảm như những con thú dữ có bản năng can đảm. Coconnas đứng nguyên tại chỗ chàng đã nghe thấy tiếng kêu than. Chàng không thể ngờ tiếng kêu như thế lại có thể do một con người thốt ra, chàng ngỡ đó là tiếng gió than vãn trên các cành cây hoặc là một trong muôn vàn tiếng động của đêm tối vọng lên hay dội xuống từ hai cái thế giới bí ẩn trong đó có thể giới của chúng ta đang xoay tròn. Đang khi như thế thì tiếng kêu thứ hai đau đớn hơn, sâu lắng hơn, làm tan nát ruột gan hơn tiếng kêu thứ nhất dội tới Coconnas. Lần này không những chàng nhận thấy rõ nét đớn đau trong giọng con người mà chàng còn tin rằng đã nhận ra giọng De Mole.

Nghe tiếng đó, Coconnas quên phắt đi rằng chàng đang bị cầm giữ sau hai lần cửa, hai tầng song sắt và một bức tường dày mười hai bộ, chàng lao cả thân mình vào tường như muốn đập đổ nó và bay tới cứu người bị nạn, chàng kêu lên:

- Người ta đang giết ai ở đây sao?

Nhưng chàng va phải bức tường mà chàng đã không nghĩ tới và ngã phịch xuống một chiếc ghế đá dài, người đau dữ.

Tất cả chỉ có thế.

- Ôi chúng giết cậu ta rồi! - Chàng lầm bầm - Kinh khủng thật! ở đây không thể tự vệ được... chẳng có gì hết, chẳng có vũ khí.

Chàng đưa tay quanh mình.

- À, chiếc vòng sắt này! - Chàng thốt lên - Ta sẽ dứt được nó ra và vô phúc thay kẻ nào dám tới gần ta! Chàng đứng dậy, tóm lấy chiếc vòng sắt và ngay cú đầu tiên đã giăng nó mạnh đến nỗi chắc chắn chỉ cần hai lần như thế chàng có thể tháo được nó ra.

Đột nhiên, cửa bật mở, hai ngọn đuốc soi rọi vào hầm giam.

- Xin mời ông ra - Cũng vẫn giọng nói đót đã khiến chàng đặc biệt khó chịu lúc này và giờ đây, dù cho nói ở nơi thấp hơn đến ba tầng gác, cũng vẫn không dễ nghe thêm chút nào - Toà đang chờ ông.

- Được - Coconnas buông chiếc vòng ra hỏi - Ta sắp nghe bản án chứ gì?

- Thưa ông, vâng.

- Ô thật nhẹ cả người, đi nào - Chàng nói.

Và chàng đi theo viên mõ toà, y đi trước chàng với bước đi mực thước và cầm một cây gậy đen trong tay.

Mặc dù lúc đầu chàng đã tỏ ra vui mừng, Coconnas vừa đi vừa lo lắng nhìn quanh.

"Ô hô - Chàng lắm bầm - Mình chẳng thấy tên giữ khoá tử tế kia đâu. Vắng hẳn cứ thấy thiếu thiếu lạ".
Họ bước vào căn phòng nơi các pháp quan đã rời đi chỉ còn lại một người là Coconnas nhận ra là viên tổng biện lý. Trong lúc thẩm vấn, y đã nhiều lần lên tiếng mà lúc nào cũng để lộ rõ vẻ hần học.

Đó chính là kẻ đã được Catherine, khi thi bằng thư, lúc thi trực tiếp dặn dò gửi gắm phiên toà.

Một tấm màn được vén lên để lộ phần trong gian phòng. Bề rộng của phòng chìm sâu trong bóng tối nhưng những phần được chiếu sáng của nó có một vẻ khủng khiếp đến nỗi Coconnas cảm thấy chân mình như khụy xuống và chàng thốt lên:

- Ôi, lạy Chúa!

Coconnas kêu lên kinh hoàng như thế chẳng phải không có lý do.

Quang cảnh thật âm đạm. Trong buổi hỏi cung, căn phòng được che đầy bởi tấm màn, nay hiện ra như tiền phòng của địa ngục. Ở phía trước, người ta trông thấy có một tấm giá gỗ chằng chịt dây dợ, ròng rọc, và những dụng cụ tra tấn khác. Xa hơn một chút có một lò than hồng rực rọi ánh sáng đỏ lù lên tất cả những vật ở gần và làm cho bóng những kẻ đứng giữa Coconnas và lò tối sẫm lại. Một người đàn ông tay cầm dây đứng bất động như pho tượng bên một trong những cột đỡ vòm trần. Người ta tưởng chừng y cũng là đá như chiếc cột y dựa vào.

Trên tường, phía trên những chiếc ghế dài được làm bằng sa thạch, giữa những vòng sắt có treo những sợi xích sắt và lấp lánh các lưỡi giáo, mác, dao, kiếm.

"Ô! - Coconnas lắm bầm - Phòng tra nhục hình đã sẵn sàng dường như chỉ còn chờ khách nữa thôi!
Thế này là thế nào?"

- Quý xuống, Marc Anibal de Coconnas - Một giọng nói khiến chàng phải ngẩng đầu lên - Hãy quý xuống để nghe phán quyết của tòa đối với ông.

Đó là một trong những kiểu ra lệnh khiến cho toàn thân Coconnas phải phản ứng lại theo bản năng.

Nhưng trong khi toàn thân chàng phản ứng lại thì có hai người đã bất ngờ tỳ tay đè nặng lên vai chàng đến nỗi chàng khụy cả hai chân xuống sàn đá.

Giọng nói lại tiếp tục:

"Phán quyết của tòa xử tại thành tháp Vincennes đối với Marc Anibal de Coconnas, đã phạm phải các tội khi quân tội có ý định đầu độc, làm phù phép và yểm bùa hại tới thánh thể đức vua, tội âm mưu chống lại an ninh quốc gia cũng như tội dùng những lời khuyên thâm độc để lôi cuốn một hoàng tử theo huyết thống vào tội phản nghịch..."

Cứ mỗi lần buộc tội tuôn ra là Coconnas lại lắc đầu và đánh nhịp như những tay học trò bất trị, viên quan toà tiếp:

"Vi những tội ấy, tên Marc Anibal de Coconnas sẽ bị giải từ nhà tới quảng trường Saint-Jean Grève để chịu tội chặt đầu. Tài sản của y sẽ bị tịch thu, rừng cây cao của y sẽ bị chặt ngang tầm sáu bộ. Các lâu đài của y bị phá huỷ và một cây cột với một tấm biển bằng đồng sẽ được dựng lên để chứng thực tội trạng và hình phạt..."

- Đầu ta, người ta có thể chặt - Coconnas nói - Vì cái đầu ấy đang ở trên đất Pháp và nó rất phiêu lưu. Nhưng còn những khu rừng già cây cao của ta, các lâu đài của ta, ta thách tất cả những cura, những cuộc của cái vương quốc rất mực kính Chúa này dám động vào đấy!(1)

- Im lặng! - Viên quan toà nói.

Và hẳn lại tiếp:

"Ngoài ra, tên Coconnas..."

- Sao? - Coconnas ngắt lời - Chặt đầu rồi mà vẫn còn bị thêm hình phạt gì nữa hả? Ô hô! Thế thì có khi nghiêm khắc đấy!

- Không đâu, thưa ông - Viên quan toà đáp - Trước khi đó...

Và y lại tiếp:

"Ngoài ra tên Coconnas trước khi chịu tử hình sẽ phải chịu nhục hình ngoại lệ là mười năm".

Coconnas chồm lên, mắt nảy lửa nhìn viên quan toà:

- Thế để làm gì? - Chàng kêu lên và chẳng tìm ra lời nào khác hơn ngoài những từ ngây ngô như thế để thể hiện vô vàn suy nghĩ đang dồn dập tới trong đầu chàng.

Quả thực, nhục hình làm đảo lộn toàn bộ những niềm hy vọng của Coconnas. Chàng sẽ được giải tới giáo đường sau khi chịu nhục hình mà nhục hình này thường hay khiến người ta phải chết, tội nhân càng can đảm và khỏe mạnh càng dễ chết, vì khi đó anh ta sẽ coi việc thú nhận như một sự hèn hạ, và chừng nào người ta còn chưa nhận tội, nhục hình còn tiếp tục, không những thế lại còn gia tăng hơn trước.

Viên quan toà tránh không trả lời Coconnas, phần tiếp theo của phán quyết trả lời hộ y, tuy nhiên, y tiếp tục:

- Để buộc y khai ra những tên tòng phạm, những âm mưu và thủ đoạn một cách chi tiết!

- Mẹ kiếp! - Coconnas kêu lên - Đây là điều mà ta coi là một sự đê tiện, hơn thế nữa, đó là một sự hèn hạ.

Đã quen với những cơn tức giận của nạn nhân- sự đau đớn rồi sẽ làm dịu lòng tức giận và chuyển chúng thành những giọt nước mắt - Viên quan toà chỉ phác một cử chỉ.

Coconnas bị tóm lấy chân và vai bị vật ngửa người ra lồi tới đặt nằm trên phản nhục hình và trối lại trước khi kịp nhìn xem những kẻ nào đã dám bạo tay với chàng như vậy.

- Quân khốn kiếp! - Coconnas vừa hét lên vừa điên cuồng giãy giụa trên tấm phản và bệ kê khiến những tên tra tấn cũng phải giật lùi.

- Quân khốn nạn! Tra tấn tao! Bẻ xương tao đi! Nghiền nát tao đi! Chúng mày sẽ không biết gì hết! Ta thề như thế! A, chúng mày tưởng cứ dùng những mảnh sắt mảnh gỗ kia là có thể khiến một người quý tộc như tao phải khai ư? Nào, làm đi, ta thách các người đấy!

- Chuẩn bị ghi, lục sự! - Quan toà nói.

- Ừ, cứ chuẩn bị đi! - Coconnas thét lên - Nếu mi viết được tất cả những điều ta sắp nói với cả lũ nhà mi đây, đồ đao phủ đê tiện, mi sẽ còn ỏi việc ra mà làm đấy. Viết đi, viết đi!

- Ông có muốn khai không? - Quan toà hỏi với giọng vẫn bình thản.

- Không, không một lời khai nào hết, cút đi với quỷ sứ cho rảnh mắt!

- Ông sẽ suy nghĩ trong lúc người ta chuẩn bị. Nào, thầy cả đi ủng vào cho ông đây.

Nghe đến đấy, con người từ nãy vẫn đứng im lìm bên cột với nắm dây cầm tay, rời cột đá và từ từ tiến lại phía Coconnas, còn chàng thì quay mặt lại để nhìn nhó giểu y.

Đó là thầy Caboche, đao phủ thành Paris.

Một nỗi kinh ngạc đầy đau khổ hẳn lên trên nét mặt Coconnas.

Đáng lẽ kêu hét hay cựa quậy, chàng nằm im chằm chằm nhìn người bạn đã quên đi nay lại xuất hiện giữa lúc này.

Không một thớ thịt nào trên mặt Caboche cử động, y không tỏ ra đã gặp Coconnas ở một nơi nào khác ngoài cái phản tội hình này. Y nhét hai mảnh ván vào giữa hai chân chàng, xếp hai mảnh khác giống thế ở phía ngoài hai chân và bó tất cả các mảnh ván ấy vào với nhau với sợi dây y cầm tay.

Đó là hình cụ mà người ta gọi là giày bẻ chân.

Đối với nhục hình thông thường, người ta chêm vào giữa hai mảnh ván sáu cái nêm; nêm càng ăn sâu thì ván càng nghiền nát da thịt tội nhân.

Đối với nhục hình ngoại lệ, người ta chêm vào mười nêm, khi đó các mảnh ván không những nghiền da thịt mà còn bẻ vỡ xương.

Việc mào đầu đã xong, thầy Caboche nhét đầu nêm vào giữa hai mảnh ván, búa tạ cầm tay, y quỳ trên chân và nhìn quan toà chờ đợi.

- Ông có chịu nói không? - Quan toà hỏi.

- Không, - Coconnas cương quyết trả lời, mặc dù chàng cảm thấy mồ hôi túa ra trên trán và tóc tai dựng cả lên.

- Vậy thì làm đi - Quan toà phán - Nêm thứ nhất của nhục hình thường.

Caboche giơ cao cánh tay vác chiếc búa tạ nặng nện một đòn khùng khiếp xuống chiếc nêm, tiếng nêm dội lại nghe bình bịch.

Tấm phản gỗ rung lên.

Coconnas không thốt lên một lời rên rỉ nào khi chiếc nêm đầu tiên được đóng vào thông thường thì nó khiến những người quả cảm nhất cũng phải than vãn.

Thậm chí trên gương mặt chàng chỉ để lộ một nỗi kinh ngạc khôn tả. Chàng đưa mắt ngạc nhiên nhìn Caboche. Y vẫn giơ cao tay, hơi ngoảnh về phía quan toà chuẩn bị giáng cú thứ hai.

- Các ông định làm gì mà nấp trong rừng? - Quan toà hỏi.

- Định ngồi chơi dưới bóng cây thôi - Coconnas đáp.

- Tiếp đi - Quan toà phán.

Caboche giáng một đòn thứ hai cũng dội tiếng bình bịch như đòn thứ nhất.

Nhưng chẳng hơn gì cú thứ nhất, Coconnas vẫn không mảy may nhăn nhó và chàng vẫn tiếp tục nhìn người đao phủ với vẻ mặt như trước.

Quan toà cau mày lẩm bẩm:

- Tay này cứng đây, nêm đã tọt hết chưa thầy cả?

Caboche cúi xuống tựa như để xem xét, nhưng vừa cúi vừa nói nhỏ với Coconnas:

- Ông kêu lên đi chứ, rõ khổ!

Rồi y nhóm dây thưa:

- Trình ngài, đã tọt vào hết rồi đấy ạ.

- Nêm thứ hai của nhục hình thường - Viên quan toà lạnh lùng tiếp.

Mấy lời của Caboche đã cắt nghĩa hết mọi việc cho Coconnas.

Viên đao phủ tốt bụng đã giúp bạn mình một việc lớn nhất mà một người đao phủ có thể giúp được cho một nhà quý tộc. Y không chỉ tránh cho chàng nỗi đau đớn, y giúp chàng tránh được nỗi nhục của những lời thú tội. Y đã nhét vào giữa hai chân chàng không phải là những chiếc nêm gỗ sồi mà những chiếc nêm bằng da giã nở được, chỉ có phần trên nêm được ghép bằng gỗ mà thôi. Hơn thế nữa, làm như vậy, y giữ sức cho chàng để chuẩn bị đương đầu với đoạn đầu dài.

"A, Caboche tốt bụng - Coconnas thì thâm - Cứ yên tâm, anh yêu cầu thì tôi sẽ kêu rên đến mức nếu mà anh không hài lòng thì quả là người khó tính đấy".

Trong khi đó, Caboche đã nhét vào giữa hai mảnh ván đầu mút của một chiếc nêm còn to hơn chiếc trước.

- Nào - Viên quan toà nói.

Nghe vậy Caboche liên nện một cú tựa như thể sẽ làm đổ sụp cả toà thành Vincennes.

- Ái, ái! ôi giờ ơi! - Coconnas hét lên theo đủ mọi giọng.- Trời đất quý thần ơi, ông làm gãy xương tôi, coi chừng đấy.

- A - Quan toà mỉm cười nói - Nêm thứ hai có tác dụng rồi đây, ban này ta cũng cứ ngạc nhiên mãi.

Coconnas thở phì phò như bễ lò rèn.

- Thế lúc ấy các ông làm gì trong rừng? - Quan toà nhắc lại.

- Ê mẹ kiếp! Tôi đã nói với ông rồi, tôi hóng mát.

- Tiếp đi - Quan toà giục.

- Khai đi - Caboche rĩ tai Coconnas.

- Khai gì?

- Gì cũng được, nhưng cứ khai đi.

Và y lại lại giáng một nhát cũng cẩn thận như nhát trước. Coconnas tưởng mình suýt nghẹt thở vì kêu nhiều quá.

- Ôi mẹ ai - Chàng than - Ông muốn biết gì cơ, thưa ông?

- Tôi vào rừng theo lệnh của ai ấy à?

- Đúng thế, ông ạ.

- Tôi ở trong rừng theo lệnh của ông d'Alençon.

- Ghi đi.

- Thưa ông, nếu như tôi phạm tội giương bẫy lừa vua Navarre, tôi chỉ là kẻ thừa hành, tôi tuân lệnh chủ tôi.

Viên lục sự bắt đầu ghi.

"A, mà y tố giác tao, đồ mặt nợ - Người chịu tội hình lầm bầm - Cứ chờ đấy"

Và chàng kể lại cuộc viếng thăm vua Navarre của François, những cuộc hội kiến giữa de Mouy và d'Alençon, câu chuyện về chiếc áo măng-tô màu đỏ, vừa kể vừa hét lên như sục nhớ lại và để cho mình chốc chốc lại được nhận thêm vài nhát búa chèn.

Rốt cuộc, chàng đưa ra nhiều tin tức khủng khiếp, chính xác, đúng đắn không thể phủ nhận được có hại cho quân công d'Alençon. Chàng khéo léo tỏ ra chỉ chịu khai báo vì quá đau đớn, chàng nhăn nhó, rên rỉ, than vãn tự nhiên và bằng nhiều giọng khác nhau đến nỗi chính quan toà cuối cùng cũng phát hoảng vì phải ghi lại nhiều chi tiết đầy tai tiếng đến thế đối với một hoàng tử Pháp.

"Thật hay ho - Caboche tự nhủ - Vị quý tộc này chẳng để nói nhiều lời, thẳng cha lục sự lãi nhé. Lạy Chúa tôi, ấy là nêm còn bằng da đấy, chứ bằng gỗ thì không biết ra sao rồi?"

Cũng vì vậy mà người ta tha cho Coconnas khỏi phải chịu chiếc nêm cuối cùng của hình phạt đặc biệt, nhưng không kể chiếc nêm đó thì chàng đã phải chịu chín chiếc khác, và thế cũng đã đủ để chân chàng nát nhừ ra rồi.

Quan toà chỉ rõ cho Coconnas thấy lòng tốt y ban cho chàng vì những lời khai báo của chàng và lui về. Tội nhân còn lại một mình với Caboche.

- Thế nào, ông quý tộc, khỏe không? - Viên đao phủ hỏi.

- A! Ông bạn ơi, Caboche tốt bụng thân yêu của tôi! Anh hãy tin rằng suốt đời tôi sẽ biết ơn anh về những việc anh vừa giúp tôi ông nói đúng lắm, vì nếu người ta biết được tôi giúp ông điều gì thì khi đó chính tôi sẽ nằm vào chỗ của ông trên cái giá gỗ này và người ta chẳng nương nhẹ tôi như tôi đã nhẹ tay với ông đâu.

- Nhưng làm sao anh lại nảy ra cái ý tuyệt diệu...

- Thế này - Caboche vừa nói vừa quần chân Coconnas trong những mảnh giẻ bê bết máu - Tôi biết ông bị bắt, tôi cũng biết người ta đang tiến hành vụ án của ông, Tôi biết rằng Thái hậu Catherine muốn để

các ông chết và tôi đã đoán ra là người ta sẽ tra nhục hình ông thế là tôi bèn chuẩn bị phần tôi.

- Anh dám liều không sợ những gì có thể xảy đến à?

- Ông là nhà quý tộc duy nhất đã chia tay cho tôi bắt - Caboche nói - Dù tôi có là đao phủ chẳng nữa, và có lẽ cũng chỉ chính vì tôi là đao phủ, nhưng tôi vẫn có một trái tim và một trí nhớ. Ngày mai ông sẽ thấy tôi làm việc của mình chu tất như thế nào.

- Ngày mai à? - Coconnas hỏi.

- Vâng, ngày mai.

- Việc gì vậy?

Caboche ngẩn người nhìn Coconnas:

- Sao? Việc gì ấy à? Ông quên mất bản phán quyết rồi sao?

- À ừ nhỉ, tôi quên mất bản phán quyết.

Thực tế không phải Coconnas quên mà là chàng không nghĩ tới. Điều mà chàng nghĩ tới, đó là giáo đường với con dao giấu dưới chiếc khăn phủ bàn thánh, tới Henriette và hoàng hậu, tới cánh cửa kho giữ đồ thánh và hai con ngựa đời họ trong bìa rừng. Chàng nghĩ tới tự do, tới cuộc chạy giữa trời, tới sự an toàn ở ngoài biên giới Pháp.

- Bây giờ - Caboche nói - Phải đưa ông thật khéo từ giá nhục hình tới chiếc cáng. Đừng có quên rằng đối với tất cả mọi người kể cả lũ đầy tớ của tôi, ông đã bị bẻ gãy xương chân rồi và mỗi cử động ông đều phải kêu lên đấy.

- Ái! ối! - Coconnas hét lên khi mới chỉ nhìn thấy hai tên hầu đem cáng lại gần chàng.

- Nào, can đảm lên tí - Caboche nói - Nếu bây giờ mà ông đã kêu thì lát nữa ông sẽ bảo sao?

- Ông Caboche thân mến, tôi xin ông đừng để lũ đầy tớ đáng kính của ông sờ vào người tôi. Có khi họ không được nhẹ tay như ông.

- Đem cáng lại gần giá đi - Thầy Caboche ra lệnh.

Hai tên hầu vâng lời. Thầy Caboche bế Coconnas trong tay như bế một đứa trẻ và đặt chàng lên nằm trên cáng. Nhưng mặc dù y đã cẩn thận đến thế, Coconnas vẫn hét lên những tiếng kêu rùng rợn.

Viên coi ngục bây giờ mới xuất hiện, tay cầm cây đèn lồng.

- Đến giáo đường nhé - Y nói.

Những người khiêng Coconnas bắt đầu đi sau khi Coconnas đã siết tay Caboche một lần nữa.

Cái bắt tay đầu tiên đã có ích cho chàng đến nỗi giờ đây chàng không tỏ ra khó tính nữa.

Chú thích:

(1) Ý nói tài sản của chàng nằm trên đất Plêmông chứ không ở trên lãnh thổ cai trị của vua Pháp

Giáo đường

Đoàn người ảm đạm đi qua hai câu treo của toà thành tháp và sâu lớn của lâu đài dẫn tới giáo đường trong sự im lặng nặng nề. Qua cửa kính màu của giáo đường, ánh sáng lơ mơ nhuốm lên những gương mặt nhợt nhạt của các vị thánh tông đồ mặc áo đỏ.

Coconnas khao khát thở hít khí trời đêm mặc dù không khí ẩm ướt mưa. Chàng nhìn đêm tối đầy đặc và lòng những mừng thầm vì hoàn cảnh này thuận lợi cho cuộc đi trốn của chàng và bạn.

Phải có nghị lực, sự cẩn thận và sức tự kiềm chế ghê lắm mới giữ cho chàng khỏi nhảy ngay xuống chân cảng khi vào tới giáo đường, chàng nhìn thấy chỗ đàn đồng ca, cách bàn thờ ba bước chân có một khối thân hình nằm bất động trong chiếc áo choàng trắng.

Đó là De Mole.

Hai người lính đi cùng chiếc cảng dừng lại bên ngoài cửa.

"Nếu đã ban cho chúng tôi ân huệ cuối cùng là được gặp nhau - Coconnas vừa nói vừa ra giọng yếu ớt - Xin hãy đưa tôi lại gần bạn tôi".

Những người khiêng cảng không nhận được lệnh bắt làm trái lại nên họ làm theo lời đề nghị của Coconnas mà chẳng gây khó dễ gì.

Vẻ mặt La Mole xanh xao và u tối, đầu chàng tì vào bức tường cẩm thạch. Mồ hôi đầm đìa khiến mặt chàng có vẻ nhợt nhạt như ngà ẩm ướt và thắm đẫm mái tóc đen của chàng làm tóc đã dựng lên để có vẻ như đã cứng đờ lại. Người giữ chìa khoá ra hiệu cho hai người hầu đi tìm cha cố theo lời yêu cầu của Coconnas.

Đó là tín hiệu đã định.

Coconnas lo lắng đưa mắt nhìn theo hai kẻ hầu. Nhưng không phải chỉ có ánh mắt nóng bỏng của chàng là chăm chăm nhìn theo họ. Những người hầu vừa khuất thì có hai người đàn bà lao từ phía sau bàn thờ ra phía đàn đồng ca với những tiếng thì thầm vui mừng đi trước họ làm xao động không gian như làn hơi nóng ồn ào trước cơn giông.

Marguerite chạy bỏ tới chỗ De Mole và ôm chầm lấy chàng.

De Mole thốt lên một tiếng kêu khủng khiếp giống như những tiếng Coconnas đã nghe thấy lúc còn ở trong hầm giam và đã khiến chàng suýt phát điên.

- Lạy Chúa! Có chuyện gì vậy mình? - Marguerite hoảng sợ lùi lại.

De Mole thốt lên một tiếng rên thâm trầm và đưa tay lên mặt dường như chàng không muốn nhìn thấy Marguerite.

Marguerite kinh hãi về sự im lặng và cử chỉ này còn hơn cả vì tiếng kêu đau đớn của De Mole vừa xong.

- Ôi! Nàng thốt lên - Mình sao vậy? Người mình đây máu.

Coconnas đã tới được bàn thờ, cầm dao và đã ôm Henriette trong tay bèn quay lại.

- Mình đứng dậy đi! Marguerite nói - Em van mình, mình đứng dậy đi. Đến lúc rồi.

Một nụ cười buồn rầu đến phát sợ lướt qua làn môi nhợt nhạt của De Mole, chàng có vẻ như không thể cười được nữa.

- Hoàng hậu thân yêu - Chàng trai trả lời - Nàng đã dự định mà không tính tới tâm địa của Catherine, nghĩa là không tính trước tới một tội ác. Tôi đã chịu nhục hình, xương tôi đã nát, toàn thân tôi chỉ còn

là một vết thương mà thôi, và cử động lúc này đây của tôi để đặt được môi lên trán nàng khiến tôi đau đớn còn hơn cái chết.

Và quả thật, người tái mét, de Mole cố gắng tì môi lên trán hoàng hậu.

- Nhục hình! - Coconnas thốt lên - Nhưng mình cũng đã chịu nhục hình! Vậy tên đao phủ đã không giúp cậu điều hấn đã giúp mình.

Và Coconnas kể lại tất cả.

- A, vậy là rõ rồi - De Mole đáp - Cậu đã bắt tay ông ta ngày chúng ta tới thăm, mình lúc ấy đã quên rằng tất cả mọi người đều là anh em, mình đã ra ý dè bủ, Chúa đã trừng phạt thói kiêu ngạo của mình, tạ ơn Chúa! - De Mole chấp tay lại.

Coconnas và hai người đàn bà nhìn nhau xiết đôi kinh hoàng.

- Thôi nào - Viên coi tù đã đi ra cửa để nghe ngóng vừa quay trở lại nói - Thôi đừng để mắt thì giờ nữa, ông de Coconnas thân mến, đâm cho tôi nhát dao đi mà phải thu xếp nhát ấy cho ra đáng quý tộc đấy nhé, họ sắp tới rồi.

Marguerite quỳ xuống bên De Mole. Nàng trông tựa như một trong những pho tượng cẩm thạch cúi mình trên nấm mồ gần bên hình ảnh của kẻ bị chôn sâu dưới mộ.

- Nào, anh bạn - Coconnas - Can đảm lên! Mình khỏe, mình sẽ đưa cậu đi, mình sẽ đặt cậu lên ngựa, thậm chí mình còn có thể giữ cậu ngay trước mặt mình nữa nếu cậu không thể tự ngồi vững trên yên. Nhưng đi thôi, đi thôi, cậu đã nghe thấy điều con người phúc hậu này nói rồi đấy. Vấn đề ở đây là mạng sống của cậu kia mà.

De Mole lấy hết sức cố gắng, một cố gắng phi thường.

- Đúng vậy - Chàng nói - Đây là việc liên quan tới mạng sống của cậu.

Và chàng cố gắng đứng dậy.

Anibal đỡ lưng cho chàng đứng. Trong lúc đó, La Mole chỉ thốt ra một tiếng rên trầm trầm. Nhưng khi Coconnas buông chàng ra để tới chỗ viên coi tù, de Mole chỉ còn được hai người đàn bà đỡ nữa thôi thì chân chàng khụy xuống, và dù Marguerite đầm đìa nước mắt hết sức cố gắng đỡ cho chàng. De Mole vẫn ngã sụp xuống như một khối thịt và tiếng kêu xé lòng mà chàng không kìm lại được khiến các vòm trần giáo đường ngân mãi trong một tiếng vang thê thảm.

- Nàng thấy chưa, hoàng hậu - De Mole nói với giọng đầy đau khổ tuyệt vọng - Hãy bỏ mặc tôi đi, bỏ tôi ở đây với lời chào vĩnh biệt cuối cùng của nàng. Marguerite, tôi không hề thú nhận gì hết, chuyện bí mật của nàng sẽ được giữ kín trong mối tình của tôi và sẽ hoàn toàn tiêu tán cùng cái chết của tôi. Vĩnh biệt, hoàng hậu, xin vĩnh biệt...

Marguerite gần như không còn sinh khí, nàng vòng tay ôm lấy mái đầu duyên dáng và đặt lên đó một cái hôn gần như sùng kính.

- Còn cậu, Anibal, cậu đã thoát được nỗi đau đớn, cậu còn trẻ còn có thể sống. Cậu trốn đi, bạn ạ, hãy để cho mình niềm an ủi cuối cùng là được biết cậu đã tự do.

- Thời giờ gấp rồi - Viên coi ngục kêu lên - Xin các ông nhanh lên cho.

Henriette cố nhẹ nhàng kéo Anibal, trong khi đó Marguerite quỳ trước mặt De Mole; tóc tai xỏ tung, đầm đìa nước mắt. Nàng trông như tượng nữ thánh Madeleine.

- Trốn đi, Anibal - De Mole tiếp - Trốn đi, đừng có để cho kẻ thù của chúng ta được vui thú chứng kiến cái chết của hai kẻ vô tội.

Coconnas nhẹ nhàng đẩy tay Henriette đang kéo chàng lại phía cửa, và với một cử chỉ trang trọng đến mực gần như oai nghiêm chàng nói:

- Thưa bà, trước hết hãy trao năm trăm écus mà bà đã hứa cho người này.

- Tiên đây - Henriette nói.

Rồi chàng quay lại phía De Mole buồn bã lắc đầu, nói:

- Còn cậu, de Mole, nếu có lúc nào cậu nghĩ rằng mình có thể bỏ rơi cậu thì cậu si nhục mình đây. Mình chẳng đã thề cùng sống chết với cậu là gì? Nhưng cậu đau đớn quá, anh bạn thân mến ạ, nên mình tha thứ cho cậu.

Và chàng quả quyết nằm xuống bên bạn, và chàng nghiêng đầu về phía bạn và lướt môi mình lên trán De Mole.

Rồi chàng nhẹ nhàng, nhẹ nhàng như bà mẹ đỡ đứa con, chàng kéo đầu De Mole trượt từ bên tường sang ngã vào ngực chàng.

Về mặt Marguerite đầy u ám. Nàng đã nhặt con dao mà Coconnas vừa để rơi lên.

- Ôi hoàng hậu của tôi - De Mole đoán ra ý nàng và vươn tay về phía nàng - Xin hãy đừng quên rằng tôi chết để dập tắt mọi nghi ngờ về mối tình của chúng ta.

- Nhưng em biết làm gì đây? Nếu như đến chết bên chàng cũng không được? - Marguerite tuyệt vọng kêu lên.

- Em có thể khiến cái chết đối với tôi trở thành êm dịu và đến với tôi bằng gương mặt tươi cười.

Marguerite lại gần chàng và chấp tay lại như cầu xin chàng nói.

- Marguerite, em có nhớ một tối, khi tôi dâng cuộc đời tôi cho em cũng như hôm nay đây, tôi đang trao tính mạng tôi, để đổi lại, em đã hứa với tôi một lời thiêng liêng...

Marguerite rùng mình.

- A, em đã nhớ ra rồi đó, vì em rùng đang run lên kìa.

- Vâng, em đã nhớ ra rồi, Hyacinthe thề có linh hồn em, em xin giữ lời.

Từ chỗ nàng, Marguerite chia bàn tay về phía bàn thờ như để xin Chúa một lần nữa chứng giám cho lời thề của nàng.

Nét mặt De Mole rạng rỡ hẳn lên như thể vòm trần giáo đường mở ra và một tia sáng thần tiên chiếu rọi tới tận chàng.

- Có người tới, có người - Viên cai ngục gọi.

Marguerite buột kêu lên một tiếng, lao bổ tới De Mole, nhưng nỗi e ngại làm chàng đau thêm khiến nàng run rẩy dừng lại trước chàng.

Henriette đặt môi lên trán Coconnas nói:

- Anibal, em hiểu mình và tự hào vì mình. Em biết rằng tính cách anh hùng của mình khiến mình phải chết nhưng em yêu mình cũng vì thế. Trước Chúa, em vẫn yêu mình hơn nhất trên đời. Dù em không biết Marguerite đã hứa sẽ làm gì cho De Mole nhưng em thề với mình em sẽ làm như vậy đối với mình. và nàng chìa tay cho Marguerite.

- Nói thế mới thật là hay, cảm ơn mình - Coconnas trả lời.

- Hoàng hậu của tôi, trước khi nàng rời tôi, xin hãy gia ân lần cuối - De Mole nói - Hãy cho tôi một vật kỷ niệm nào đó để tôi có thể hôn nó khi bước lên đoạn đầu đài.

- Vâng, vâng - Marguerite thốt lên - Đây...

Nàng gỡ khỏi cổ chiếc hộp đựng thánh tích nhỏ bằng vàng treo trên sợi dây chuyền cũng bằng vàng.

- Đây, đây là một thánh tích mà em đã đeo từ thời thơ ấu, mẹ em đã đeo nó vào cổ cho em khi em còn bé tí và khi ấy bà ta còn yêu thương em, nó là của giáo hoàng Clément, cậu em, cho em, em chưa bao giờ rời xa nó. Đây, xin anh hãy giữ lấy.

De Mole cầm lấy chiếc hộp thánh tích và khao khát hôn lên đó.

- Có người mở cửa rồi - Viên cai ngục gọi - Xin các phu nhân hãy trốn đi cho!

Hai người đàn bà lao về phía bàn thờ và biến mất.
Cùng lúc đó cha cố bước vào.

Quảng trường Saint-Jeanne Grève

Đã bảy giờ sáng, đám đông người ồn ào chờ đợi trên quảng trường các phố và quanh bờ sông. Vào lúc mười giờ, vẫn chiếc xe thùng đã từng chở hai người bạn ngất đi sau cuộc đấu gươm về Louvre thuở nào, chiếc xe đó rời khỏi Vincennes, chậm chạp lăn qua phố Saint-Antoine. Trên quãng đường xe đi, những người đứng xem chen chúc giầy xéo lên nhau nom giống như những pho tượng với ánh mắt nhìn chăm chăm và làn môi lạnh giá. Chẳng là ngày hôm đó có một cảnh làm đau đớn lòng người do Thái hậu dành cho dân chúng thành Paris.

Trong chiếc xe thùng mà chúng tôi vừa nói tới và đang đi qua các phố có hai chàng trai đầu trần ăn vận toàn đồ đen đang nằm tựa vào nhau trên một lớp rơm mỏng. Coconnas ôm bạn ngang đùi, đầu De Mole lộ hẳn ra ngoài thành ngăn của xe và ánh mắt thất thần của chàng nhìn đây đó. Tuy nhiên để có thể dõi ánh mắt khao khát tò mò vào tận đáy thùng xe, đám đông chen chúc, kiễng chân, leo lên bờ tường hoặc bám vào các góc lồi của bức tường. Họ dường như chỉ được thỏa nỗi tò mò khi mắt họ đã moi móc nhìn kỹ từng chi tiết hai cái thân thể vừa rời khỏi sự đau đớn để đi đến sự huỷ diệt.

Người ta biết được rằng De Mole chịu chết mà không thừa nhận một lần nào những tội người ta gán cho chàng, còn ngược lại Coconnas đã không chịu được đau đớn và đã khai hết.

Cũng vì thế, người ta kêu từ tứ phía:

- Nhìn kia, nhìn cái thằng cha mặt đỏ! Chính hắn đã nói, đã khai hết, đó là thằng hèn đã gây ra cái chết cả cho bạn hắn.

- Còn ông kia là người can đảm đã không khai gì.

Cả hai người bạn đều nghe rõ, người thì nghe được những lời khen, kẻ thì nghe được những tiếng chửi rửa tiền chân họ đi trong chuyến diễn hành tang tóc. Trong khi De Mole siết chặt tay bạn, một nụ cười khinh bỉ tuyệt vời nở trên gương mặt anh chàng Piémontais. Từ trên chiếc xe thùng nhơ nhớp chàng nhìn xuống đám đông tri độn như thể nhìn từ một chiếc xe khai hoàn.

Sự bất hạnh đã hoàn thành công việc thiên thần của nó, nó đã làm cho gương mặt Coconnas trở nên cao quý cũng như cái chết sắp làm chàng trở thành bất tử.

- Bạn ơi, chúng ta đã sắp tới chưa? - De Mole hỏi - Mình không chịu được nữa, có lẽ mình sắp ngất mất.

- Đợi tí đã De Mole, chúng ta sắp đi qua phố Tizon và phố Cloche Percée, cậu nhìn một tí mà xem.

- Ôi đỡ mình dậy với để mình được nhìn lần nữa ngôi nhà đầy hạnh phúc đó.

Coconnas vươn tay ra chạm vào vai người đao phủ, y đang ngồi phía trước thùng xe điều khiển ngựa.

- Thầy cả - Chàng nói - Dừng lại trước phố Tizon giúp tôi một lát.

Caboche gật đầu ra hiệu đồng ý và tới trước phố Tizon dừng lại.

De Mole được Coconnas đỡ, cố gắng nhòm người dậy. Chàng nhìn với đôi mắt mờ lệ cái ngôi nhà bé nhỏ cam lạng đóng kín như một nấm mồ. Một tiếng thở dài làm ngực chàng phập phồng, chàng khẽ thì thầm:

- Vĩnh biệt nhé tuổi trẻ, tình yêu và cuộc sống!

Và chàng lại để gục đầu xuống ngực.

- Cậu can đảm lên chứ - Coconnas khuyên - Có khi chúng mình lại có được những cái đó ở trên kia cũng nên.

- Cậu tưởng thế à? - De Mole lẩm bầm.

- Mình tin thế vì ông cha cố đã bảo mình thế, và nhất là mình mong như thế. Nhưng đừng có ngất, ông bạn ơi, cái bọn khốn kiếp đang nhìn sẽ cười chúng mình mất.

Caboche nghe thấy những lời này. Một tay y quất ngựa, tay kia y dúi cho Coconnas mà không để người khác nhìn thấy một miếng bột biễn nhỏ tẩm một thứ thuốc mạnh đến nỗi sau khi De Mole ngủ và xoa nó lên hai bên thái dương, chàng cảm thấy tỉnh táo và khỏe hẳn lên

- Ôi mình thật như được tái sinh - Chàng nói, và cúi hôn chiếc hộp đựng thánh tích treo ở cổ bằng sợi dây chuyền vàng.

Tới góc bờ sông và trong khi xe đi vòng qua toà nhà nhỏ xinh xắn do Henri II xây dựng, người ta đã nhìn thấy đoạn đầu đài dựng lên như một chiếc bục can đảm máu, chiếc bục đó cao hơn hẳn mọi cái đầu.

- Bạn ơi - De Mole nói - Mình muốn được chết trước.

Một lần nữa, Coconnas chạm tay vào vai người đao phủ.

- Có việc gì vậy, ngài quý tộc? - Y vừa quay lại vừa hỏi.

- Anh bạn thân mến, anh vẫn muốn làm tôi vui lòng đúng không? Ít ra là anh đã nói với tôi như thế - Coconnas bảo.

- Vâng, và giờ đây tôi lại nhắc lại với ông lời đó.

- Bạn tôi đây đã đau đớn nhiều hơn tôi, do đó, còn ít sức lực hơn tôi...

- Thế thì sao?

- Thế này, ông ta bảo tôi ông ta sẽ đau khổ nếu phải nhìn thấy tôi chết trước. Vả lại, nếu tôi chết trước thì chẳng còn ai để đưa ông ấy lên đoạn đầu đài.

- Được được - Caboche vừa nói vừa đưa mu bàn tay quệt một giọt nước mắt - Xin ông cứ yên tâm, tôi sẽ làm theo điều ông yêu cầu.

- Và chỉ chém một nhát thôi đấy nhé! - Coconnas thì thầm.

- Một nhát thôi.

- Được. Nếu anh cần phải chém lại thì cứ chém lại với tôi đây này.

Chiếc xe dừng lại, họ đã đến nơi. Coconnas đội mũ lên đầu.

Có tiếng rì rầm như tiếng sóng biển bên tai De Mole. Chàng muốn đứng dậy nhưng đuôi súc và cả Caboche lẫn Coconnas đều phải đỡ dưới vai chàng.

Quảng trường chật ních người, các bậc thềm của Toà thị chính trông như một hội trường đầy khán giả. Ở mỗi cửa sổ đều có những gương mặt đầy sinh động với ánh mắt như rục rủa lộ ra.

Khi người ta thấy chàng thanh niên đẹp trai đã không thể đứng vững được trên đôi chân như nát đang cố gắng để tự đi tới đoạn đầu đài, một tiếng ầm ầm vang dội như một lời kêu than chung cho tất cả. Đàn ông thì gầm lên còn đàn bà thốt lên những tiếng kêu than văn rầu rĩ.

- Đó là một trong những người thanh lịch nhất trong triều - Đàn ông nói - Đáng nhẽ ông ta không phải chết ở Saint-Jeanne Grève mà ở Préaux Clercs kia.

- Ông ta đẹp trai quá! Nom ông ta xanh quá! Ông ta không khai tí nào cả đấy! - Đàn bà bảo.

- Bạn ơi, mình không tự đứng được rồi - De Mole nói - Cậu đưa mình đi nhé.

- Chờ mình một tí - Coconnas đáp.

Chàng ra hiệu cho đao phủ tránh ra rồi cúi xuống ẵm De Mole trong cánh tay mình như ẵm một đứa trẻ. Chàng mang cả cái thân thể nặng nề ấy trèo lên bục mà không hề lão đảo, tới bục, chàng đặt De

Mole xuống giữa những tiếng kêu đầy phấn kích và tiếng vỗ tay của đám đông.

Coconnas nhấc mũ lên cúi chào. Rồi chàng ném mũ xuống bên mình trên đoạn đầu đài.

- Nhìn quanh chúng mình xem - De Mole hỏi - Cậu có thấy họ ở đâu không?

Coconnas đưa mắt từ từ nhìn quanh quảng trường, tới một điểm chàng dừng lại, không rời mắt khỏi đó và đưa tay ra chạm vào vai bạn.

- Nhìn kia, cậu nhìn lên chỗ cửa sổ của chiếc tháp nhỏ kia xem.

Và tay kia chàng chỉ cho De Mole thấy toà nhà mà bây giờ vẫn còn ở vào khoảng giữa phố Vannerie và phố Mouton và là một trong những tàn tích của thời đã qua.

Hai người đàn bà vận đồ đen đứng tựa vào nhau không phải ở ngay cửa sổ mà hơi lùi vào một chút.

- Ôi mình chỉ sợ có mỗi một điều là chết mà không được nhìn lại nàng - De Mole thốt lên - Giờ mình đã thấy được nàng, mình chết cũng thoải lòng.

Mắt đăm đăm nhìn lên chiếc cửa sổ, chàng đưa chiếc hộp đựng thánh tích lên miệng hôn tới tấp.

Coconnas cúi chào hai người đàn bà với tất cả vẻ duyên dáng dường như chàng đang ở trong một phòng khách nào đó.

Để trả lời lại tín hiệu đó, hai người đàn bà vẫy vẫy những chiếc khăn tay đầy nước mắt.

Đến lượt mình, Caboche đưa ngón tay chạm vào vai Coconnas và nhìn chàng với ánh mắt đầy ý nghĩa.

- Ô được rồi - Coconnas đáp và quay sang De Mole - Ôm hôn mình đi, và chết cho đàng hoàng nào.

Việc đó chẳng khó lắm đâu, bạn ạ, cậu can đảm lắm cơ mà.

- Ôi chết cho đẹp gì đối với mình đâu phải tài giỏi gì - De Mole đáp - Mình đau đớn quá rồi.

Cha cố bước lại gần và chìa cây thánh giá ra cho De Mole.

Chàng mỉm cười trở cho ông thấy chiếc hộp thánh tích chàng cầm nơi tay.

- Dầu sao thì con cũng vẫn cứ nên xin ban thêm sức lực nơi Người đã từng chịu cực hình mà con sắp phải chịu.

De Mole bèn hôn tên chân Chúa Cơ đốc.

- Xin cha hãy nói với các phu nhân tu dòng Đức Bà Đồng trinh cầu nguyện cho con.

- Nhanh lên De Mole - Coconnas giục - Cậu làm mình đau lòng quá đến nỗi mình cảm thấy yếu đuối hẳn đi.

- Tôi đã sẵn sàng - De Mole nói.

- Ông có thể giữ cho đầu ông thật thẳng được không? - Caboche lăm lăm tay grom phía sau De Mole đang quỳ hỏi.

- Tôi chắc thế - Chàng trai đáp.

- Vậy thì ổn thôi.

- Nhưng còn ông, ông không quên điều tôi dặn ông đấy chứ? Chiếc hộp thánh tích này sẽ mở cho ông mọi cánh cửa.

- Xin ông cứ yên tâm. Nhưng ông cố giữ đầu cho thẳng một tý.

De Mole vươn cổ ra và đưa mắt nhìn về phía toà tháp nhỏ:

- Vĩnh biệt Marguerite, Chúa phù hộ cho...

Chàng nói không dứt lời. Bằng một đường chém chéo, nhanh và lóe lên như ánh chớp, Caboche đã chém bay đầu De Mole khiến nó lăn xuống chân Coconnas.

Cái xác không đầu nhẹ nhàng duỗi ra như người nằm xuống.

Một tiếng kêu vang dội góp bằng ngàn tiếng kêu. Trong những giọng đàn bà dường như Coconnas nghe thấy có một giọng đau đớn hơn những giọng khác.

- Cám ơn, ông bạn quý, cám ơn - Một lần thứ ba, Coconnas lại chìa tay ra cho người đao phủ.

- Con ạ, Cha cố hỏi - Con có muốn gửi gắm điều gì cho Chúa không?

- Thưa cha không, thề chứ, những điều gì tôi cần nói với Người, tôi đã nói với cha hôm qua rồi thôi. Rồi chàng quay lại phía Caboche:

- Nào, đao phủ, ông bạn cuối cùng của tôi, giúp tôi lần nữa nào.

Trước khi quỳ xuống, chàng đưa mắt nhìn lướt qua đám đông với vẻ bình tĩnh thanh thản đến nỗi có tiếng rì rầm thán phục khiến chàng êm tai và mơn trớn lòng kiêu hãnh của chàng.

- Ôm lấy đầu bạn và đặt lên đôi môi đã tím lại một cái hôn, chàng đưa mắt nhìn toà tháp nhỏ lần cuối. Rồi chàng quỳ xuống và vẫn giữ cái đầu yêu quý trong tay.

- Đến lượt ta - Chàng nói.

Lời chàng còn chưa dứt thì đầu đã bị Caboche chém bay đi.

Sau nhát chém, con người phúc hậu đó cứ run lên bần bật.

"Cũng đến lúc cho xong đi - Y lắm bằm - Tội nghiệp chàng trai!"

Và y khó nhọc gỡ bàn tay co quắp của La Mole chiếc hộp thánh tích vàng. Y ném chiếc áo choàng lên những di hài đáng buồn và chiếc xe thùng sẽ lại chở y về nhà y.

Tấn kịch đã kết thúc, đám đông tản dần đi.

Đài tội hình

Đêm vừa xuống trên thành phố vẫn đang còn run lên trước những tin về cực hình vừa xảy ra, mọi chi tiết được truyền từ người này sang người khác khiến giờ ăn tối vui vẻ ở mọi gia đình đều trở nên u ám.

Tuy nhiên, ngược hẳn lại với thành phố im lìm và thê lương, cung Louvre ồn ào, vui tươi rực sáng. Đó là vì trong lâu đài hôm nay có lễ hội lớn. Một buổi hội do Charles mở. Ông đã truyền tổ chức buổi hội vào buổi tối cùng lúc với việc truyền tổ chức buổi cực hình vào ban sáng.

Ngay tối hôm trước, hoàng hậu Navarre đã nhận được lệnh phải dự hội. Nàng hy vọng Coconnas và De Mole sẽ trốn thoát được trong đêm, nàng tin chắc mọi biện pháp được tiến hành để đảm bảo mạng sống của họ nên đã trả lời anh rằng nàng sẽ tuân theo ý muốn của anh. Nhưng sau khi ở giáo đường về, nàng mất hết mọi hy vọng.

Do một cử chỉ cuối cùng của lòng thương cảm đối với môi tình này, môi tình lớn nhất và sâu sắc nhất trong đời nàng, nàng đã dự xem buổi hành hình. Từ sau lúc đó, nàng tự hứa với mình rằng không một lời cầu xin nào, không một lời đe dọa nào, có thể khiến nàng tham dự vào buổi lễ hội vui vẻ ở Louvre cùng trong cái ngày mà nàng đã chứng kiến một buổi lễ thê lương đến thế ở quảng trường Grève.

Ngày hôm đó, vua Charles đã đưa ra một bằng chứng mới về cái ý chí mà có lẽ không ai đạt được mức độ đó như ông. Vốn nằm liệt giường từ mười lăm hôm nay, gầy gò như người sắp chết, nhợt nhạt như một thầy ma, ông vẫn ngồi dậy vào lúc năm giờ và bận những bộ y phục đẹp nhất của ông. Thực tình là trong lúc mặc quần áo ông bị ngắt đi ba lần.

Khoảng tám giờ, ông cho người hỏi thăm tin tức em gái, xem có thấy nàng ở đâu và đang làm gì không. Không ai trả lời ông được: vì hoàng hậu đã về cung vào lúc khoảng mười một giờ, nàng ở trong đó và ra lệnh cấm không tiếp một ai.

Nhưng đối với Charles thì làm gì có cửa nào khép kín được.

- Ông tựa lên tay de Nancey đi tới cung hoàng hậu Navarre và đột ngột bước vào bằng lối cửa ở hành lang bí mật.

Dù ông đoán sẽ thấy một cảnh tượng buồn thảm và trong lòng đã chuẩn bị trước, điều ông được trông thấy còn buồn thảm hơn cả ông tưởng tượng.

Marguerite gầy như người chết dở, nằm thượt trên một chiếc ghế dài đầu vùi trong đồng gối. Nàng không khóc, không cầu nguyện, nhưng từ lúc quay về nàng cứ thở hắt ra như người đang hấp hối.

Ở góc phòng đầu kia Henriette de Nervers, người đàn bà can trường đó, cũng nằm bất tỉnh nhân sự trên thảm rải sàn. Từ lúc ở quảng trường Grève về, nàng cũng kiệt sức như Marguerite và cô thị nữ Gillonne tội nghiệp hết đi từ người này tới người kia mà chẳng dám nói với họ đôi lời an ủi.

Trong cơn khủng hoảng sau những tai họa lớn, người ta thường dè sẻn nỗi đau của mình như một kho báu và coi như kẻ thù những ai có ý định cướp đi của họ một phần nhỏ nhoi nhất. Charles IX đẩy cửa, để Nancey ở lại bên ngoài và bước vào phòng, người nhợt nhạt và run rẩy.

Cả hai người đàn bà đều không nhìn thấy ông. Chỉ có Gillonne lúc đó đang chăm sóc cho Henriette là quỳ nhóm dậy trên một chân và kính hải nhìn đức vua.

Nhà vua phẩy tay ra hiệu, cô đứng dậy, cúi chào và lui ra ngoài.

Charles đi tới Marguerite, im lặng nhìn nàng chốc lát rồi gọi nàng với giọng mà người ta những tưởng

Ông không thể nào có được:

- Margot, em ta!

Thiếu phụ giật mình gượng dậy:

- Kìa thánh thượng!

- Thôi nào, em gái, can đảm lên.

Marguerite đưa mắt nhìn lên trời.

- Ta biết - Charles đáp - Nhưng hãy nghe ta nói đây.

Hoàng hậu Navarre ra hiệu rằng nàng vẫn nghe.

- Em đã hứa là sẽ đi dự vũ hội - Charles nói.

- Tôi ư? - Marguerite thốt lên.

- Ừ, và vì em đã hứa nên người ta chờ em. Và nếu em không đến người ta sẽ ngạc nhiên nếu không thấy em.

- Xin anh tha tội, anh thấy đấy, em ốm lắm.

- Em hãy cố gắng lên xem nào.

Trong giây lát, dường như Marguerite cố gắng thu thập lòng can đảm của mình, nhưng rồi nàng lại buông mình và để gục đầu xuống đồng gối.

- Không, tôi không đi được - Nàng nói.

Charles cầm tay em, ngồi xuống chiếc ghế dài và nói:

- Margot, ta biết em vừa mất một người bạn. Nhưng hãy nhìn ta đây, ta đã mất tất cả bạn bè thì sao? Hơn thế mất cả mẹ nữa. Em vẫn có thể khóc cho thoả thích như em đang khóc lúc này, còn ta, vào những lúc ta đau khổ nhất, ta vẫn buộc phải mỉm cười. Em đau đớn - Nhìn ta đây này, ta đang chết. Nào Margot, can đảm lên! Nhân danh vinh quang của chúng ta, ta yêu cầu em điều đó. Chúng ta cùng mang danh tiếng của dòng họ như một gánh nặng đầy lo âu và khắc khoải. Hãy mang nó như Chúa mang cây thánh giá lên đồi Calvaire, và nếu dọc đường chúng ta bị vấp ngã như Người thì hãy can đảm và kiên nhẫn chịu mà đứng dậy như Người.

- Ôi, lạy Chúa - Marguerite thốt lên.

- Ừ - Charles vẫn tiếp tục trả lời cho ý nghĩ của mình - Hy sinh nặng nề đấy em ạ. Nhưng ai mà chẳng hy sinh, người thì hy sinh danh dự, kẻ thì hy sinh tính mạng mình. Em tưởng rằng mới hai mươi tuổi đầu và với ngai vàng đẹp nhất trên thế giới này, ta phải chết mà không tiếc gì ư? Hãy nhìn ta, mắt ta, da ta, môi ta đều như của người sắp chết. Đúng vậy, nhưng còn nụ cười của ta... nụ cười đó khiến người ta phải tưởng rằng ta vẫn còn hy vọng không? Ấy thế mà, chỉ tám ngày nữa, cùng lắm là một tháng nữa em sẽ phải khóc ta như khóc kẻ đã chết ngày hôm nay.

- Kìa anh! - Margot kêu lên và ôm choàng lấy cổ anh trai.

- Thôi nào! Thay đồ đi, Marguerite thân yêu - Nhà vua phán - Cố giấu cái vẻ xanh xao của cô đi và tới vũ hội. Ta vừa ra lệnh đem tới cho cô những đồ châu báu mới và những thứ trang điểm xứng với sắc đẹp của cô.

- Ôi, kim cương, áo đẹp! - Marguerite kêu lên - Còn có nghĩa gì đâu đối với tôi lúc này!

- Đòi còn dài, Marguerite ạ - Charles mỉm cười - Hay ít ra đối với cô thì là như thế.

- Không bao giờ!

- Em ạ, hãy nhớ lấy một điều: đôi khi người ta tôn vinh những người đã chết bằng cách tốt nhất là bóp nghẹt hoặc cho giấu đi nỗi đau khổ của mình.

- Vậy tâu bệ hạ, tôi sẽ đi - Marguerite rùng mình nói.

Một giọt lệ làm ướt ánh mắt Charles, nhưng rồi lại khô cạn ngay bên bờ mi mắt khô khan. Ông nghiêng

mình trước em gái, hôn lên trán nàng, dừng lại một lát trước Henriette trong lúc quận chúa vẫn không hề nhìn hoặc nghe thấy ông vào. Ông nói:

- Người đàn bà tội nghiệp!

Và ông im lặng bước ra.

Sau nhà vua là tới nhiều đầy tớ tiến vào mang theo hòm và hộp.

Marguerite ra hiệu cho để tất cả những thứ đó xuống sàn nhà.

Những người hầu lui ra chỉ còn lại Gillonne.

- Em chuẩn bị những thứ cần thiết cho ta thay đồ, Gillonne - Marguerite ra lệnh.

Cô gái ngạc nhiên nhìn chủ.

- Ừ, - Marguerite nói với giọng đầy vẻ chua chát - Ừm ta thay đồ để đi vũ hội, người ta chờ ta ở đó.

Em nhanh tay lên chứ!

Ngày hôm nay thật là toàn vẹn: sáng thì hội ở quảng trường Grève, tối thì hội ở cung Louvre.

- Còn phu nhân quận chúa? - Gillonne hỏi.

- Ô bà ta thật hạnh phúc, bà ta có thể ở lại đây. Bà ta có thể khóc, có thể đau khổ mặc sức. Bà ta không phải là con gái vua, không phải là vợ vua, không phải là em vua. Bà ta không là hoàng hậu. Giúp ta mặc đồ đi nào, Gillonne.

Cô gái vâng lời. Đồ trang sức thật lộng lẫy, váy áo thật rực rỡ. Chưa bao giờ Marguerite đẹp như hôm nay.

Nàng ngắm mình trong một chiếc gương rồi tự nhủ: "Anh ta có lý, con người quả là một sinh vật khôn khổ".

Vừa lúc đó Gillonne quay vào thưa:

- Tâu lệnh bà, có một người đang xin gặp lệnh bà.

- Gặp ta ấy à?

- Tâu lệnh bà, vâng.

- Ai vậy?

Em cũng không biết nhưng ông ta có vẻ khủng khiếp lắm. Chỉ nhìn thấy ông ta em đã phát rợn người lên rồi.

- Em ra hỏi tên ông ta là gì - Marguerite tái mặt đi nói.

Gillonne lui ra và ít phút sau lại quay trở vào:

- Tâu lệnh bà, ông ta không chịu nói tên nhưng đề nghị em mang vào trình lệnh bà vật này.

Gillonne trao cho Marguerite chiếc hộp đựng thánh tích mà nàng đưa cho De Mole hôm trước.

- Ôi cho vào đi em - Hoàng hậu hấp tấp nói và nàng lại trở nên tái nhợt và giá lạnh hơn trước.

Có tiếng chân nặng nề làm rung chuyển cả sàn nhà. Tiếng vang như một sự giận dữ rên lên trong bức vách, một người đàn ông xuất hiện trên ngưỡng cửa.

- Ông là... - Hoàng hậu hỏi.

- Tâu lệnh bà, tôi là kẻ mà lệnh bà đã có lần gặp ở gần Montfaucon và đã đưa hai nhà quý tộc về trên chiếc xe thùng của tôi.

- Vâng, tôi đã nhận ra ông rồi, ông là thầy Caboche.

- Là đao phủ thành Paris, thưa lệnh bà.

Đó là những lời duy nhất mà Henriette nghe thấy được trong tất cả những lời lẽ vang lên quanh nàng từ một tiếng đồng hồ nay. Nàng buông tay che gương mặt nhợt nhạt và nhìn viên đao phủ với đôi mắt xanh ngọc bích dường như tóa lửa.

- Và ông đến để... - Marguerite run rẩy hỏi.

- Tôi đến để nhắc lệnh bà nhớ tới lời Người đã hứa với vị quý tộc trẻ tuổi hơn trong số hai người, vị mà đã nhờ tôi trả lại chiếc hộp thánh tích này cho lệnh bà. Lệnh bà còn nhớ lời hứa đó không?

- À, vâng! - Hoàng hậu kêu lên - Không một linh hồn nào quảng đại hơn lại có được một niềm an ủi cao quý. Nhưng nó ở đâu?

- Nó ở tại nhà tôi cùng thi hài.

- Ở nhà ông à? Tại sao ông không đem tới đây?

- Tôi sợ có thể bị giữ lại ở ghi-sê cửa Louvre, người ta có thể bắt tôi bỏ áo choàng. Nếu thế thì không biết họ sẽ nói sao nếu thấy dưới áo choàng lại có một cái đầu.

- Thôi được, cứ giữ nó ở nhà ông, ngày mai ta sẽ đến lấy.

- Tâu lệnh bà, ngày mai có thể sẽ là quá muộn.

- Sao vậy?

- Vì Thái hậu đã dặn tôi giữ cho bà hai đầu tử tù mà tôi chặt để làm thí nghiệm về yêu thuật.

- Ôi! Thật là quá đáng! Lấy đầu những chàng trai yêu quý của chúng ta ư? Henriette! - Nàng chạy lại phía bạn đã đứng bật dậy như bị ong châm - Cậu có nghe thấy người này vừa nói gì không?

- Có thể phải làm gì đây?

- Phải đi cùng ông ta.

Rồi nàng thốt lên một tiếng kêu đau đớn là dấu hiệu bắt đầu hoà nhập với cuộc đời của những người bất hạnh lớn lao:

- Ôi vừa rồi mình thật là hạnh phúc, mình đã gần như chết rồi.

Trong lúc đó Marguerite khoác lên đôi vai trần của nàng một chiếc áo choàng nhung.

- Đi nào - Nàng gọi - Chúng mình sẽ được gặp họ một lần nữa.

Marguerite sai đóng tất cả các cửa, cho đưa chiếc kiệu của nàng tới chỗ cánh cửa nhỏ bí mật rồi nàng khoác tay Henriette đi qua hành lang bí mật đi vừa ra hiệu cho Gillonne theo nàng.

Kiệu đã chờ sẵn ở dưới cửa, còn người hầu của Caboche đã cầm một chiếc đèn lồng chờ ở ghi-sê.

Phu khiêng kiệu của Marguerite là những người tin cậy, vừa như cầm vừa như điếc, đáng tin hơn cả những con vật câm lặng.

Kiệu đi chừng mười phút theo Caboche và tên hầu cầm đèn rồi dừng lại.

Viên đao phủ mở kiệu, còn gã hầu chạy vào trước.

Marguerite xuống kiệu, đỡ cho quận chúa de Nervers cùng xuống.

Trong nỗi đau vô vàn đang bóp nghẹt lấy cả hai người, sự quy củ nghiêm ngặt nơi đây căng thẳng đã tỏ ra mạnh hơn tất thảy.

Đài tội hình đứng sừng sừng trước mặt hai người đàn bà như một người khổng lồ tối tăm và dị dạng với hai vầng ánh sáng đỏ nhờ lọt ra từ hai khe cửa hẹp trên đỉnh.

Người hầu lại xuất hiện trên cửa.

- Thừa lệnh bà và phu nhân có thể vào - Caboche nói - Trong nhà mọi người đã đi ngủ cả.

Vừa lúc đó, ánh sáng trên hai lỗ châu mai vụt tắt.

Hai thiếu phụ ôm nhau cùng đi qua cánh cửa nhỏ hình vòm cung và giẫm lên đá lát nền nhà xù xì ẩm ướt. Họ thấy có ánh sáng ở chỗ rẽ của hành lang và đi theo người chủ nhà đáng ghê sợ về phía đó. Cửa đóng lại sau lưng họ.

Caboche tay cầm đèn sáp dẫn họ vào trong một căn phòng thấp ám khói. Giữa phòng có một chiếc bàn trải khăn ăn với những thức ăn bữa tối còn thừa và ba bộ đồ ăn. Chắc những bộ đồ ăn đó là của viên đao phủ, vợ y và người giúp việc chính của y.

Ở chỗ dễ nhìn thấy nhất có đóng đinh vào tường một bằng sắc có mang dấu ấn của nhà vua. Đó là văn

bằng hành nghề đao phủ. Trong góc khác có một thanh kiếm lớn chuôi dài. Đó là thanh gươm rọc lửa công lý. Đây đó người ta bắt gặp vài bức tranh thô thiển về các thánh tử vì đạo đang chịu những khổ hình.

Tới đó, Caboche nghiêng mình xuống thật thấp.

- Cúi xin lệnh bà tha lỗi cho tôi vì đã dẫm vào tận Louvre và dẫn lệnh bà tới nơi đây. Nhưng đó là ý nguyện khẩn thiết cuối cùng của vị quý tộc, vì vậy nên tôi phải...

- Thầy làm vậy là đúng lắm, đao phủ, và đây là lễ thưởng công khó nhọc của thầy - Marguerite đáp.

Caboche buồn rầu nhìn chiếc túi đầy vàng mà Marguerite vừa đặt lên bàn và lầm bầm.

- Vàng! Lại vàng! Than ôi, thưa lệnh bà, ước gì tôi có thể đem vàng đổi lấy máu mà tôi đã làm đổ ra ngày hôm nay!

- Đao phủ - Marguerite ngáp ngừng đau đớn nhìn quanh - Này đao phủ, chúng ta còn phải đi đâu nữa không? Ta không thấy...

- Tâu lệnh bà, không. Họ ở đây. Nhưng nhìn cảnh đó buồn lắm, tôi có thể làm nhẹ bớt nỗi đau lòng của lệnh bà và phu nhân bằng cách cho họ vào áo choàng và đem tới đây những thứ mà lệnh bà và phu nhân tới tìm.

Marguerite và Henriette cùng nhìn nhau.

- Không - Marguerite nhận thấy trong ánh mắt bạn cùng một ý quyết tâm như nàng - Chỉ đường cho chúng ta, chúng ta sẽ đi theo ông.

Caboche cầm đèn, mở cánh cửa gỗ sồi đưa xuống một chiếc cầu thang có vài bậc dẫn sâu vào lòng đất. Cùng lúc đó, một luồng gió tạt qua khiến ngọn đuốc bắn ra vài tia lửa và phà vào mặt hai công chúa một mùi máu và ẩm mốc đến phát buồn nôn.

Henriette mặt nhợt ra như một pho tượng cẩm thạch tỳ vào tay bạn vốn dĩ vững vàng hơn mình, nhưng tới bậc thang đầu tiên thì nàng lão đảo.

- Ôi mình không thể... - Nàng thốt lên.

- Henriette, khi yêu thì phải yêu nhau đến tận trong cái chết hoàng hậu nói.

Thật là một cảnh tượng vừa khủng khiếp vừa thương tâm. Hai thiếu phụ tràn đầy tuổi thanh xuân và sắc đẹp, rục rờ đồ trang sức cúi đầu dưới vòm trần đen đúa ghê rợn, người yếu đuối hơn dựa vào người khỏe hơn, người khỏe hơn lại dựa vào đao phủ.

Họ đi hết bậc thang cuối cùng.

Dưới đáy tầng hầm có hai hình người nằm, mình được phủ bằng một tấm vải xec lớn màu đen.

Caboche đưa đèn lại gần, nhắc lên một góc tấm khăn và nói.

- Xin hoàng hậu hãy nhìn.

Trong bộ y phục đen, hai chàng trai nằm cạnh nhau với sự cân đối đáng sợ của cái chết. Đầu họ được để nghiêng ráp lại gần thân dường như chỉ ngăn cách với cổ bằng một vòng tròn đỏ thẫm. Cái chết đã không làm tách rời tay họ hoặc do vô tình hoặc do một ý đồ sùng kính nào đó của người đao phủ, tay phải của De Mole được đặt trong bàn tay trái của Coconnas.

Dưới vầng mi mắt của De Mole còn lưu lại một ánh mắt đầy yêu thương, còn ở Coconnas, người ta thấy còn vương lại một nét cười ngạo nghễ.

Marguerite quỳ xuống bên người yêu, bàn tay đầy châu báu ngọc ngà rục rờ của nàng nhẹ nhàng nâng mái đầu mà nàng đã từng biết bao yêu dấu.

Quận chúa de Nervers đứng tựa vào tường và không thể rời mắt khỏi gương mặt nhợt nhạt nơi nàng đã bao lần tìm kiếm tình yêu và sự vui tươi.

- Ôi, de Mole - Marguerite lầm bầm.

- Anibal! Anibal - Quận chúa thốt lên - Anh kiêu hãnh, can đảm biết bao! Giờ đây đã không còn trả lời em nữa!...

Và nước mắt nàng lăn chã tuôn rơi.

Người đàn bà ấy đã ngạo nghễ, can đảm, xác xược biết bao trong hạnh phúc. Chủ nghĩa hoài nghi ở nàng bị đẩy tới thành sự nghi ngờ tuyệt đối, niềm say đắm tới tận sự độc ác, nàng chưa bao giờ nghĩ đến cái chết.

Marguerite chỉ cho nàng một ví dụ về cái chết.

Nàng đặt cái đầu của De Mole vào trong một chiếc túi thêu đính ngọc trai và ướp những thứ hương quý nhất. Mái đầu càng trở nên đẹp hơn khi được đặt gần nhung lụa vàng ngọc. Một thứ thuốc ướp đặc biệt dùng trong việc ướp xác các vua chúa sẽ giữ gìn vẻ đẹp của nó.

Henriette cũng tới gần và đưa vạt áo choàng lên bọc lấy đầu Coconnas.

Cả hai người như rạp mình xuống trước nỗi đau khổ của họ chứ không phải vì những vật họ đang mang. Họ lên cầu thang sau khi đã đưa mắt nhìn lần cuối những thi thể họ để lại cho người đao phủ lo liệu ở chốn tối tăm chuyên nhốt những tên tội phạm thông thường.

- Xin lệnh bà đừng e ngại gì - Caboche hiểu rõ cái nhìn đó - Các vị đây sẽ được khâm liệm và chôn cất nơi đất thánh, tôi xin thề với lệnh bà như vậy.

- Người sẽ lấy tiền đây mà đặt lễ cầu hồn cho họ - Henriette nói và rút khỏi cỗ một chiếc vòng hồng ngọc tuyệt đẹp trao cho người đao phủ.

Họ trở về Louvre cũng như lúc ra đi. Tới cửa ghi-sê, Hoàng hậu tự nêu tên để vào cổng. Tới đầu cầu thang riêng của mình, nàng xuống kiệu vào cung. Nàng để di vật đáng buồn đó trong phòng nhỏ cạnh phòng ngủ, chiếc phòng con đó từ nay trở đi sẽ được nàng dựng thành một tiểu giáo đường. Nàng để Henriette ở lại giữ phòng, rồi xanh xao và lộng lẫy hơn bao giờ hết, nàng tiến vào phòng vũ hội lớn lúc khoảng mười giờ. Chính tại nơi đây gần hai năm rưỡi về trước, chúng ta đã thấy mở ra chương đầu tiên của truyện này.

Mọi ánh mắt đổ dồn vào hoàng hậu và nàng chịu đựng cái nhìn toàn thể đó với kiêu hãnh gần như vui sướng. Đó là vì nàng đã thực hiện lời ước nguyện cuối cùng của người yêu một cách đầy thành kính.

Nhìn thấy em, Charles lão đảo đi qua làn sóng vàng son đang bao bọc lấy ông:

- Em ạ - Ông cao giọng nói - Ta cảm ơn em gái thân yêu của ta.

Rồi ông hạ giọng:

- Cần thận đấy, ở tay em hình như có vết máu kia.

- Có sao đâu, thưa bệ hạ - Marguerite đáp - Miễn là tôi vẫn giữ được nụ cười trên môi.

Mồ hôi máu

Một vài ngày sau cái cảnh khủng khiếp chúng tôi vừa kể trên, tức là vào ngày 30 tháng Năm năm 1574, triều đình vẫn đóng tại Vincennes, đột nhiên người ta nghe có tiếng kêu la lớn trong phòng ngự. Ngay giữa vũ hội mà ông cho mở vào ngày hai chàng trai kia bị giết, đức vua lại trở nên ốm nặng hơn và theo lệnh của các thầy thuốc, ông phải về đồng quê nghỉ để hít thở không khí trong lành. Bấy giờ vào khoảng tám giờ sáng. Một nhóm nhỏ các triều thần đang sôi nổi chuyện trò trong phòng, đột nhiên tiếng kêu thét vang lên, nhũ mẫu của Charles đầm đìa nước mắt hiện ra nơi cửa, đầy vẻ tuyệt vọng:

- Hãy cứu lấy đức vua! Cứu đức vua với!

- Thánh thượng mệt nặng hơn ư? - Chỉ huy vệ binh de Nancey hỏi.

Như chúng ta đã biết, nhà vua đã tách ông ra khỏi việc phục dịch Thái hậu để gắn ông ta vào với mình.

- Ôi bao nhiêu là máu! - Nhũ mẫu kêu lên - Cho gọi thầy thuốc đi! - Gọi thầy thuốc đi!

Mazille và Ambroise Paré thay phiên nhau canh chừng bên Người bệnh tôn nghiêm đó. Ambroise Paré hôm đó tới phiên trực thấy nhà vua ngủ đã tranh thủ đi ra ngoài một lát.

Trong lúc đó, nhà vua toát mồ hôi đầm đìa. Các vi huyết mạch trong người Charles bị giãn ra dẫn tới việc chảy máu ngoài da và thứ mồ hôi đỏ như máu đó đã khiến cho nhũ mẫu kinh hoàng.

Nhũ mẫu không thể nào quen được với hiện tượng này vì bà vốn là người theo đạo Tin lành, như chúng ta còn nhớ, bà luôn luôn nói với Charles rằng máu người Tin lành đã đổ trong ngày lễ Saint-Barthélémy, nay lại đòi nợ máu của nhà vua.

Mọi người chạy bỏ đi tứ phía, viên ngự y cũng không đi xa và họ chắc sẽ chóng tìm được ông ta.

Tiền phòng trở nên trống trải vì ai cũng muốn tỏ lòng mẫn cán của mình bằng cách đưa được ông thầy thuốc về.

Một cánh cửa mở ra và Catherine xuất hiện. Bà nhanh nhẹn đi qua tiền phòng và hấp tấp bước vào phòng vua.

Charles nằm vật trên giường, mắt lơ đờ và ngực thở phập phồng.

Từ toàn thân ông có một thứ mồ hôi nhờn nhờn đỏ toát ra. Bàn tay ông xòe năm ngón vắt qua thành giường và ở mỗi đầu ngón có một giọt nước đỏ như hồng ngọc đọng lại. Cảnh tượng thật ghê sợ.

Tuy nhiên, nghe tiếng chân Catherine và dường như ông nhận ra tiếng bước chân ấy, Charles nhòe dậy.

- Xin lỗi bà - Ông nhìn Thái hậu nói - Tôi muốn được chết bình yên.

- Làm sao anh lại có thể chết được vì một cơn bộc phát thoáng qua của thứ bệnh tồi tệ kia? - Catherine đáp - Anh muốn làm cho chúng ta tuyệt vọng ư?

- Thưa bà, tôi xin nói với bà rằng tôi cảm thấy linh hồn tôi đang lìa bỏ tôi. Tôi xin nói với bà rằng cái chết đang tới gần, mẹ kiếp! Tôi biết những điều tôi nói chứ!

- Thưa bệ hạ - Thái hậu đáp. Trí tưởng tượng của Người là căn bệnh nặng nhất của Người. Từ khi có cuộc hành hình rất xứng tội của hai tên phù thủy, hai tên sát nhân mà người ta gọi De Mole và Coconnas ấy thì những đau đớn thể xác của bệ hạ hẳn phải đã thuyên giảm. Chỉ còn căn bệnh về tinh thần, và nếu ta có thể nói chuyện chừng mười phút với bệ hạ thôi thì ta sẽ chứng tỏ được rằng...

- Nhũ mẫu - Charles gọi - Canh cửa nhé, đừng cho ai vào. Thái hậu Catherine Médicis muốn nói chuyện với ông con cùng Charles IX của Người.

- Với lại - Charles tiếp - Không hôm nay thì hôm khác cũng phải nói chuyện này thôi, mà hôm nay thì tốt hơn ngày mai. Ngày mai có lẽ sẽ là quá muộn. Tuy vậy, một người thứ ba phải có mặt trong cuộc nói chuyện của chúng ta.

- Tại sao vậy?

- Tại vì tôi xin nhắc lại với bà rằng cái chết đang tới gần - Charles đáp với vẻ trang trọng đáng sợ - Bất kỳ lúc nào nó cũng có thể tiến vào phòng này cũng như bà, xanh xao câm lặng, không báo trước. Đã đến lúc rồi vì đêm qua tôi đã chỉnh đốn lại các công việc của tôi và sáng nay đã sắp xếp lại các công việc của vương quốc.

- Thế người mà bệ hạ định cho với đó là ai? - Catherine hỏi.

- Đó là em tôi, thưa bà. Xin bà hãy cho gọi ông ta.

- Thưa bệ hạ - Thái hậu nói - Ta vui mừng nhận thấy rằng những lời tố giác do lòng hận thù chứ không phải vì bị nhục hình đau đớn mà khai ra đã tan đi trong tâm trí bệ hạ cũng như sẽ tan đi trong trái tim Người. Nhũ mẫu! - Catherine kêu to - Nhũ mẫu đâu!

Người đàn bà nhân hậu đang đứng bên ngoài, mở cửa ra.

- Nhũ mẫu - Catherine nói - Theo lệnh con ta, khi nào ông de Nancey tới, người bảo ông ta cho mời quận công d'Alençon.

Charles ra hiệu khiến người đàn bà đang chực tuân lệnh ngừng lại.

- Thưa bà, tôi đã nói là em tôi cơ mà - Charles nhắc lại.

Mắt Catherine mở tròn xoe như sư tử cái sắp nổi cơn tức giận.

Nhưng Charles giơ tay lên đây về oai nghiêm:

- Ta muốn nói chuyện với Henri em trai ta. Chỉ có Henri là em ta, không phải là kẻ đang làm vua ở nơi xa kia mà là kẻ đang bị giam cầm ở đây. Henri sẽ được biết những ý nguyện cuối cùng của ta.

- Còn ta - Người đàn bà xứ Florene kêu lên với vẻ dữ tợn khác thường đối lại với ý chí khủng khiếp của con trai, vì lòng căm giận Henri khiến bà mất cả sự tự giấu mình thông thường - Nếu quả thực bệ hạ đã gần như kẻ cái chết như lời bệ hạ nói, bệ hạ tưởng rằng ta có thể nhường cho ai, nhất là lại cho một kẻ xa lạ, cái quyền được nâng đỡ cho Người vào phút lâm chung, quyền làm hoàng hậu và làm mẹ của ta ư?

- Thưa bà - Charles đáp - Tôi vẫn còn là vua. Tôi vẫn còn chỉ huy ở đây, thưa bà. Tôi xin nói với bà rằng tôi muốn gặp ông Henri em tôi, thế mà không gọi viên chỉ huy vệ binh cho tôi ư? Mẹ kiếp! Tôi xin báo với bà rằng tôi còn đủ sức lực để tự đi gọi lấy.

Và ông cử động chuẩn bị nhảy xuống giường, cử chỉ đó khiến lộ ra tấm thân gầy guộc như hình đức chúa Giêsu sau khi chịu cực hình đánh roi.

- Thưa bệ hạ - Catherine ngăn ông lại - Người lẳng mạp tất cả chúng ta: Người đã quên mất tất cả những sự thách thức đối với gia đình chúng ta. Người ruồng bỏ dòng máu nhà ta. Chỉ một hoàng tử Pháp có thể được quyền quỳ xuống bên giường chết của một đức vua Pháp. Còn ta, chỗ của ta là ở đây theo các luật lệ của tự nhiên và nghi thức. Ta sẽ ở lại đây.

- Thưa bà, bà ở lại với danh nghĩa gì? - Charles hỏi.

- Với danh nghĩa là mẹ.

- Thưa bà, bà không phải là mẹ tôi nữa, cũng như quận công d'Alençon không phải là em tôi.

- Ông mê sảng rồi - Catherine nói - Có khi nào người sinh nở lại không phải là mẹ của kẻ được sinh ra không?

- Khi mà người mẹ vô loài đó lại đi cướp lấy sự sống mà thị đem lại cho đứa con - Charles vừa nói vừa đưa tay chùi đám bọt máu đang trào ra trên môi ông.

- Anh muốn nói gì vậy, Charles? Ta thật không hiểu - Catherine lăm lăm tròn mắt nhìn con kính ngạc.

- Bà sẽ hiểu ngay thôi.

Charles lục dưới cái gối ngang đầu giường và lôi ra một chiếc chìa khoá bạc.

- Xin bà cầm lấy chìa khoá này và mở chiếc hòm đựng đồ đi đường của tôi ra. Trong đó có vài thứ giấy tờ sẽ nói giúp tôi.

Và Charles giơ tay chỉ chiếc hòm được chạm trổ lộng lẫy đóng bằng một ổ khoá cũng bằng bạc như chiếc chìa đang nằm ở chỗ dễ thấy nhất của gian phòng.

Catherine như bị chế ngự bởi Charles trong tình huống này, tuân lệnh và chậm rãi tiến về phía chiếc hòm, mở ra và nhìn vào trong đó và đột nhiên bà lùi lại như thể đã nhìn thấy bên lớp gỗ hòm một con rắn đang ngủ yên vậy.

- Thế nào, trong hòm có gì mà khiến bà phải sợ thế? - Charles không rời mắt khỏi mẹ hỏi.

- Không có gì cả - Catherine đáp.

- Thế thì xin bà thò tay vào hòm và lấy ra một quyển sách đi ở đó chắc phải có một quyển sách chứ? - Charles nói thêm với nụ cười nhợt nhạt ở ông nom còn dữ tợn hơn cả một lời đe dọa ở kẻ khác.

- Đúng vậy - Catherine lấp bắp.

- Một quyển sách về săn bắn chứ gì?

- Vâng.

- Cầm lấy nó và đem đến cho ta.

Dù biết sức tự chủ, Catherine tái mặt toàn thân run rẩy và thò tay vào hòm, bà vừa cầm lấy sách vừa lăm lăm:

- Ôi định mệnh! Định mệnh!

- Được rồi - Charles nói - bây giờ bà nghe đây: cái quyển sách săn này... tôi đã quá điên rồ... tôi yêu thích săn bắn hơn tất cả mọi thứ trên đời... tôi đã đọc quá kỹ quyển sách săn này. Bà hiểu rồi chứ, thưa bà?

Catherine kêu lên một tiếng khàn khàn.

- Đó là một sự yếu đuối - Charles nói - Xin bà hãy đốt quyển sách đó đi. Không nên để người ta biết được những yếu điểm của vua chúa!

Catherine lại gần lò sưởi rực lửa, buông rơi quyển sách giữa lò than, đứng câm lặng bất động đưa mắt thất thần nhìn những tia lửa xanh lè đang ăn dần những trang sách tẩm thuốc.

Sách cháy và mùi tởi nồng nặc tỏa lan trong khắp phòng. Chẳng mấy chốc sách đã ra tro.

- Bây giờ thì xin bà hãy cho triệu em tôi - Charles nói với vẻ oai nghi không gì cưỡng lại được.

Catherine sững sờ như bị đê bẹp bởi một thứ tình cảm đa dạng mà trí thông tuệ sâu sắc của bà cũng không phân tích được, sức mạnh gần như siêu phàm của bà cũng không thể thắng lại được bà bước lên một bước và toan nói.

Người mẹ hối hận, bà hoảng hoảng sợ, còn con mụ chuyên đầu độc người lại cảm thấy thù hận trào dâng. Tình cảm sau cùng này đã chế ngự tất cả những tình cảm kia.

- Hắn là đồ đáng nguyên rủa! - Bà kêu lên vừa lao ra khỏi phòng - Hắn chiến thắng, hắn đã đạt được mục đích. Đồ đáng nguyên rủa!

- Bà đã nghe ra chưa đấy, em tôi, ông em Henri của tôi đấy nhé - Charles kêu lên theo mẹ - Tôi muốn nói với Henri ngay lúc này về quyền nhiếp chính vương quốc.

Gần như cùng lúc đó, thầy Ambroise Paré bước vào bằng lối cửa đối diện với cửa Catherine vừa ra, ông dừng lại trên bậc cửa để hít hít không khí sặc mùi tởi:

- Ai đốt arsenic ở đây thế này? - Ông hỏi.

- Ta đốt đây - Charles đáp.

Trên sân thành tháp Vincennes

Trong lúc đó Henri de Navarre đang dạo chơi và mơ màng một mình trên sàn toà thành tháp, ông biết triều đình đang ở trong toà lâu đài cách mình có trăm bước chân. Con mắt tinh tường của ông nhìn qua những bức tường mà đoán rằng Charles đang hấp hối.

Bầu trời xanh thẳm như có những tia ánh vàng một tia nắng mặt trời tỏa rộng lấp lánh trên những vùng đồng bằng nơi xa và dát vàng lên ngọn cây cối trong đám rừng bên đường như kiêu hãnh về lớp lá đầu của chúng. Ngay cả những viên đá xám của thành tháp cũng như được thấm đẫm hơi ẩm ngọt ngào của đất trời và đám cây đình hương do gió đông thổi qua kẽ tường cũng mở những cánh hoa tròn màu nhung vàng đỏ trong làn gió dịu dịu ẩm áp.

Nhưng ánh mắt Henri không dừng lại ở những cánh đồng xanh mượt, những ngọn cây phủ tuyết ánh vàng đỏ. Ánh mắt ông vượt qua những khoảng không và nhìn đầy tham vọng về phía kinh đô nước Pháp là một ngày kia trở thành thủ đô của thế giới.

"Paris! - Vua Navarre lắm bầm - Kia là Paris, nghĩa là niềm vui, chiến thắng, vinh quang hạnh phúc! Paris nơi đó có cung Louvre, và ở cung Louvre có ngai vàng! Và chỉ có một điều ngăn cản không cho ta tới thành Paris đầy ao ước đó! Đó là những viên đá đang bò dưới chân ta và giam giữ cả kẻ thù của ta cùng với ta!"

Khi đưa mắt nhìn từ Paris trở lại Vincennes, ông nhận thấy phía bên trái, trong một thung lung nhỏ có những cây hạnh đào đang trở hoa, có một người mà mặt trời cứ dai dẳng rọi lên mảnh giáp che đầu gối một tia sáng khiến cho mỗi cử chỉ của người đó lại làm hắt lên một điểm lửa lung linh.

Người đó cười một con ngựa sung sức và tay dắt theo một con ngựa khác cũng không kém phần dồi dào sức lực.

Vua Navarre dừng mắt lại trên người kỵ sĩ và thấy ông ta rút kiếm khỏi vỏ dùng mũi kiếm xiên vào một chiếc khăn tay và vẩy vẩy khăn tay ra hiệu.

Cùng lúc đó trên đôi đôi diện, có một dấu hiệu khác được lặp lại và rồi quanh cả toà lâu đài dường như có một lớp vành đai bằng khăn tay trắng vẩy vẩy.

Đó là de Mouy và những người Tân giáo của chàng. Được biết đức vua đang hấp hối và e rằng người ta định hãm hại Henri, họ đã tụ họp lại và sẵn sàng bảo vệ hoặc tấn công.

Henri nhìn người kỵ mã mà ông thấy trước tiên, cúi mình qua vành tường thành, đưa tay che mắt ngăn những tia mặt trời làm loá mắt ông và nhận ra chàng trai Tân giáo trẻ tuổi.

"De Mouy!" - Ông kêu lên làm như de Mouy có thể nghe tiếng ông được.

Và trong nỗi vui mừng được thấy bạn bè vây quanh mình. Ông cũng tung mũ ra và vẩy khăn choàng. Tất cả những mảnh khăn trắng kia lại vẩy mạnh hơn để chứng tỏ niềm vui của họ.

"Than ôi! Họ chào ta - Henri tự nhủ - Mà ta thì không thể tới chỗ họ được... Sao cái lúc còn đi được ta lại không đi đi nhỉ!... Giờ đây thì muộn quá rồi".

Ông phác một cử chỉ tuyệt vọng và được de Mouy trả lời lại bằng một tín hiệu có nghĩa là: tôi sẽ đợi. Vừa lúc đó, Henri nghe có tiếng bước chân vang lên trong cầu thang đá. Ông vội vàng lùi vào. Những người Tân giáo hiểu ngay nguyên nhân của việc rút lui đó. Gương lại được tra vào vỏ và lớp khăn tay biến mất.

Ở đầu cầu thang xuất hiện một người đàn bà, hơi thở bà ta dòn dập chứng tỏ bà vừa đi vội vàng và

Henri nhận ra đó là Catherine de Médicis với một nỗi e sợ bí ẩn trong lòng như mỗi khi ông đứng trước mặt bà ta.

Sau lưng bà là hai vệ binh đứng dừng lại ở đầu cầu thang.

"Ô hô! - Henri lầm bầm - Chắc có chuyện nghiêm trọng gì mới đây thì Thái hậu mới chịu lên tận sân thành tháp này để tìm mình".

Catherine ngồi xuống một chiếc ghế dài bằng đá dựa vào những lỗ hổng trên tường thành để lấy lại hơi.

Henri tiến lại gần bà và nở một nụ cười duyên dáng nhất.

- Thừa mẹ, có phải mẹ tìm tôi không?

- Đúng vậy, thừa ông - Catherine đáp - Ta muốn cho ông thấy một bằng chứng cuối cùng về sự gắn bó của ta đối với ông. Chúng ta đang ở trong giờ phút tối hậu: đức vua đang hấp hối và Người muốn gặp ông.

- Gặp tôi ư? - Henri giật mình vì mừng rỡ hỏi.

- Đúng thế, gặp ông. Ta biết chắc rằng có người đã báo với đức vua, không những ông nuôi tiếc ngai vàng Navarre mà lại còn nuôi tham vọng cả với ngai vàng nước Pháp nữa.

- Ôi!

- Điều đó là không đúng, ta biết thế, nhưng đức vua Người tin như thế và không nghi ngờ gì nữa, cuộc nói chuyện Người sắp dành cho anh đây là để bẫy anh.

- Tôi ấy à?

- Ừ. Charles trước lúc chết muốn biết rõ ông ta có thể hy vọng hay e ngại điều gì ở anh. Anh phải chú ý tới những câu trả lời của anh, nó sẽ quyết định những mệnh lệnh cuối cùng của đức vua đối với anh, đó có nghĩa là sự sống hoặc cái chết của anh.

- Nhưng Người sẽ đề nghị với tôi cái gì chứ?

- Ta làm sao biết được! Chắc là những chuyện không thể có được thôi.

- Thế thừa mẹ, mẹ cũng không đoán ra ư?

- Không, nhưng ta giả sử, chẳng hạn như là...

Catherine ngừng lại.

- Gì cơ?

- Ta đoán rằng khi thấy anh có những tham vọng như người ta nói, đức vua muốn nghe từ chính miệng anh nói ra cái tham vọng đó. Anh cứ coi như là người ta định đánh bẫy anh như ngày xưa người ta giương bẫy ra cho những kẻ có tội để có được lời khai mà không cần tới nhục hình - Catherine nói tiếp vừa chăm chăm nhìn Henri - Giả sử là Người sẽ đề nghị đến anh việc cai trị, hay thậm chí cả quyền nhiếp chính chẳng hạn.

Một niềm vui khôn tả xiết trào dâng trong trái tim bị bóp nghẹt của Henri, nhưng ông đoán ra ngón đòn và cái đầu óc kiên cường nhưng mềm dẻo ấy lại bật lại ngay sau đó:

- Với tôi ấy ạ? Bẫy như thế thì thô thiển quá. Ai lại đi trao quyền nhiếp chính cho tôi, trong khi còn có lệnh bà, còn có người anh em d'Alençon của tôi.

Catherine cắn môi để che giấu niềm vui sướng.

- Vậy là ông từ chối quyền nhiếp chính phải không? - Bà hấp tấp hỏi.

"Đức vua đã băng hà rồi ư" - Henri nghĩ thầm. Chính mục ta giương bẫy lừa mình."

Rồi ông nói lớn:

- Trước hết phải cho tôi được nghe ý nguyện của vua Pháp, vì như chính lệnh bà vừa nói đấy, tất cả những điều chúng ta nói ở đây chỉ là giả định.

- Đúng thế, nhưng ông có thể đảm bảo cho các ý định của ông.

- Kìa - Henri ngây thơ nói - Tôi không có tham vọng nên cũng chẳng có ý đồ gì.

- Trả lời như thế không được - Catherine cảm thấy thời gian đã gấp rút nên bị sự nóng giận cuốn đi - Dù sao thì ông cũng phải nói rõ ra.

- Tôi không thể nói rõ ý định của tôi về những giả thuyết, thưa lệnh bà. Một quyết định dứt khoát là chuyện khó khăn và nghiêm trọng, cần phải được thực tế trả lời.

- Ông nghe đây - Catherine nói - Không để mất thì giờ nữa, và chúng ta đã để mất thì giờ bằng cách tranh luận vô ích với những lời đối đáp tế nhị kiểu thế này. Hãy nói thẳng với nhau với tư cách là vua và là nữ hoàng. Nếu ông chấp nhận quyền nhiếp chính, ông sẽ chết.

"Nhà vua còn sống" - Henri nghĩ bụng. Rồi ông cao giọng cương quyết nói:

- Thưa lệnh bà, Chúa nắm giữ sinh mạng của con người và các bậc vua chúa trong tay: Người sẽ soi sáng cho tôi. Xin cho nói với thánh thượng tôi đã sẵn sàng trình diện trước mặt Người.

- Ông suy nghĩ đi.

- Từ hai năm nay tôi bị lưu đầy khỏi xứ sở, từ một tháng nay tôi là tù nhân ở đây - Henri nghiêm trang nói - Tôi có thời gian suy nghĩ và tôi đã suy nghĩ, thưa lệnh bà. Xin lệnh bà hãy vui lòng xuống trước chỗ đức vua và nói với Người rằng tôi đang đi theo bà. Hai anh chàng này - Henri vừa nói vừa trỏ hai người lính gác - Sẽ canh chừng không cho tôi trốn. Và lại, đó cũng không phải là ý định của tôi.

Âm sắc cương quyết trong giọng nói của Henri lên đến mức Catherine thấy rằng mọi ý đồ của bà dù đã được ngụy trang đến đâu cũng không có ảnh hưởng gì tới ông ta. Bà vội vàng đi xuống.

Ngay sau khi Thái hậu vừa biến đi, Henri chạy tới chỗ lớp lũy trên tường thành và ra hiệu cho de Mouy ý nói rằng "Tới gần đây và sẵn sàng ứng phó".

De Mouy lúc bấy giờ đã xuống ngựa, bèn lên yên và tay dắt con ngựa thứ hai, phi nước kiệu tới cách toà thành tháp hai tầm súng trường.

Henri vẫy tay ra hiệu cảm ơn và bước xuống. Tới cầu thang ông gặp hai người lính đang chờ. Hai hàng lính Thụy sĩ và lính khinh kỵ gác lối vào các sân. Phải đi qua hai hàng rào lính canh đầy gươm đao rồi mới vào ra được lâu đài.

Catherine đã dừng lại ở đó và đang đợi ông. Bà ra hiệu cho hai người lính đi theo Henri lùi xa và đặt một tay lên cánh tay Henri:

- Chiếc sân này có hai cửa - Bà nói - Ở cửa mà ông thấy nằm phía sau các phòng của Hoàng thượng đây sẽ có một con ngựa tốt và tự do đang chờ đợi ông nếu ông từ chối quyền nhiếp chính, và ở cửa kia, nơi ông vừa đi qua, nếu như ông nghe theo tham vọng của ông thì... Ông nghĩ sao?

- Thưa lệnh bà, tôi xin nói rằng nếu như đức vua phong tôi làm nhiếp chính, thì chính tôi sẽ ra lệnh cho binh lính chứ không phải lệnh bà. Nếu như tôi ra khỏi lâu đài vào ban đêm, tất cả những ngọn thương ngọn giáo, tất cả những khẩu súng này sẽ phải rạp xuống trước mặt tôi.

- Đồ điên rồ! - Catherine tức tối lắm bầm - Tin ta đi đừng có chơi với Catherine này cái trò chơi kinh khủng giữa cái sống và cái chết đó.

- Tại sao lại không nhỉ? - Henri đáp và nhìn thẳng vào Catherine - Với bà cũng như với người khác thôi, vì cho đến lúc này đây, tôi đã thắng.

- Thưa ông, vậy xin ông hãy lên phòng ngự với ông đã chẳng chịu tin chịu nghe gì hết - Catherine vừa nói vừa đưa tay chỉ cầu thang cho Henri, tay kia bà nghịch nghịch hai lưỡi dao tẩm thuốc độc mà bà vẫn mang theo trong chiếc túi bằng da lừa đen đã trở nên nổi tiếng.

- Thưa lệnh bà, xin lệnh bà đi trước - Henri nói - Chừng nào tôi còn chưa trở thành nhiếp chính vương, vinh dự đi trước vẫn thuộc về bà.

Catherine bị nhìn thấu ruột gan không cố thử đấu tranh nữa và đành đi trước.

Quyền nhiếp chính

Nhà vua bắt đầu sốt ruột, ông cho gọi de Nancey vào phòng và vừa ra lệnh cho đi gọi Henri thì Henri bước vào.

Nhìn thấy người em rề xuất hiện trên ngưỡng cửa, Charles thốt lên một tiếng kêu vui mừng còn Henri đứng sững sờ kinh hãi như thể đang nhìn thấy một thầy ma.

Hai viên thầy thuốc túc trực bên nhà vua lui ra, viên cố đạo vừa khuyến khích ông hoàng bắt hạnh dọn cho mình một cái chết theo tinh thần Thiên chúa giáo cũng lui ra nốt.

Charles không được nhiều sự thương mến, vậy mà rất nhiều người khóc trong tiền phòng. Mỗi khi một nhà vua băng hà thì dù cho họ có là người như thế nào chăng nữa, bao giờ cũng vẫn có những kẻ bị mất mát một thứ gì đó và e sợ rằng chẳng còn tìm thấy lại điều đó dưới triều vua mới.

Cảnh tang tóc, tiếng khóc nức nở, những lời Catherine đã nói, không khí thể lương tôn nghiêm của những giây phút cuối cùng của một ông vua, hình hài của chính vị vua đó trong một căn bệnh tái phát nhiều lần mà khoa học chưa hề biết tới, tất cả những cái đó đã gây cho đầu óc còn trẻ trung và do đó vẫn còn dễ bị xúc động của Henri một tác động khủng khiếp đến nỗi mặc dầu ông đã quyết không để Charles thêm lo lắng về bệnh trạng của mình, ông vẫn không thể kiềm chế được mỗi kinh hoàng hiện trên nét mặt khi nhìn thấy người hấp hối mình mảy đăm đăm máu.

Charles buồn bã mỉm cười. Mọi ấn tượng của những kẻ vây quanh không bao giờ lọt khỏi mắt người hấp hối.

- Đến đây nào Henriot - Charles chìa tay cho em rề và nói với giọng dịu dàng mà Henri chưa bao giờ nhận thấy ở ông - Ta đau lòng vì không thấy chú tới. Ông bạn đáng thương, ta đã nhiều lần làm khổ chú trong đời ta, và bây giờ xin chú hãy tin ta, ta cũng tự trách mình về điều đôi khi đã tiếp tay cho những kẻ giày vò chú. Nhưng một ông vua cũng không làm chủ được hết mọi tình thế và ngoài Catherine mẹ ta, ngoài d'Anjou và d'Alençon em ta ra, trong đời ta còn có một thứ phiền toái cao cấp hơn ta: đó là vận mệnh quốc gia, điều này sẽ không còn nữa khi ta tới ngày gần bên cái chết.

- Thừa bệ hạ - Henri đáp ứng - Tôi chỉ còn nhớ mãi tình yêu thương của tôi đối với một người anh và lòng tôn kính của tôi đối với vua.

- Ủ chú nói thế là đúng, Henriot, và ta lấy làm biết ơn chú đã nói như vậy. Vì thật ra chú đã chịu đau khổ nhiều dưới triều đại của ta, ấy là chưa kể việc mẹ chú qua đời cũng dưới thời ta trị vì. Nhưng chắc chú cũng phải thấy là ta nhiều khi bị người xúi giục. Đôi khi, ta cưỡng lại nhưng đôi khi vì quá mệt mỏi ta đã nhân nhượng. Nhưng chú vừa nói, chúng ta đừng bàn tới chuyện cũ nữa. Giờ đây hiện tại thúc đẩy ta và tương lai làm ta lo sợ.

Nói tới những lời này, ông vua khôn khéo đưa bàn tay xương xẩu lên che lấy gương mặt nhợt nhạt.

Sau một lát im lặng, ông lắc đầu như để xua đuổi những ý nghĩ đen tối làm bắn ra quanh mình một lớp máu lấm tẩm, Charles nghiêng mình về phía Henri hạ giọng nói:

- Cần phải cứu lấy quốc gia, phải ngăn cản không để quyền binh rơi vào tay những kẻ cuồng tín hoặc vào tay đàn bà.

Như chúng tôi vừa nói, Charles đã hạ giọng khi nói những lời này, tuy nhiên Henri tưởng chừng nghe được sau khe giường tiếng gì đó như một tiếng kêu tức giận trầm trầm, có lẽ có một lỗ trở nào đấy mà chính Charles cũng không biết đã được đục trong tường để Catherine cũng có thể nghe được cuộc trò

chuyện cuối cùng này.

- Tay đàn bà ư? - Vua Navarre hỏi gặng thêm cho rõ.

- Đúng thế, Henri ạ. Mẹ ta muốn nắm quyền nhiếp chính mong chờ vua Ba Lan trở về. Nhưng hãy nghe cho rõ lời ta, hấn sẽ không về đâu.

- Sao? Ông ta sẽ không trở về ư? - Henri thốt lên, tim đập thình thịch vì vui mừng.

- Không, hấn sẽ không trở về - Charles tiếp - Thần dân của hấn sẽ không để cho hấn ra đi.

- Nhưng, thưa anh, anh không nghĩ rằng Thái hậu có thể đã viết trước cho ông ta rồi sao?

- Có chứ, nhưng Nancey đã bắt được tên đưa thư ở Château-Thierry và đã đem lại cho ta lá thư, trong thư ấy bà ta bảo rằng ta sắp chết. Nhưng ta cũng đã viết thư về Varsovie, ta tin chắc thư ta sẽ tới nơi và em ta sẽ bị canh chừng. Vậy thì Henri, ngai vàng rõ ràng sẽ bị bỏ trống.

Một tiếng rên còn rõ hơn tiếng kêu trước vọng ra từ chiếc giường.

"Dứt khoát mù ta ở đó - Henri tự nhủ - Mụ nghe thấy hết và đang chờ!"

Charles không nghe thấy gì. Ông nói tiếp:

- Tuy vậy, Henri ạ, ta chết đi mà không có con trai nối dõi. - Ông ngừng lại, một ý nghĩ êm dịu dường như làm rạng rỡ gương mặt ông, Charles đặt tay lên vai Henri - Than ôi, Henri, chú có nhớ thằng bé tội nghiệp ngủ trong nôi lụa mà đêm nào ta đã chỉ cho chú xem không, lúc ấy nó đang được một vị thiên thần canh giữ. Than ôi! Henriot, họ giết thằng bé của ta mất!

- Ôi tâu bệ hạ - Henri ứa nước mắt thốt lên - Tôi xin thề trước Chúa ngày đêm tôi sẽ coi sóc đến nó. Chỉ xin bệ hạ cứ ra lệnh.

- Cảm ơn Henriot - Nhà vua nói với giọng chan chứa tình cảm khác xa tính cách thường ngày mà giờ đây hoàn cảnh đã tạo cho ông có được - Ta chấp nhận lời hứa của chú. Đừng có biến nó thành một ông vua. May mắn thay. Nó sinh ra không phải để làm vua mà để làm một con người sung sướng. Ta để lại cho nó một tài sản riêng, miễn là nó có được sự cao quý của tấm lòng mẹ nó. Có lẽ tốt hơn hết nên đưa nó theo con đường Giáo hội, nó sẽ khiến người ta bớt e ngại hơn chẳng. Ô, dường như ta thấy ta sẽ được chết nếu không phải là đầy hạnh phúc thì ít ra cũng thanh thản hơn nếu có được bàn tay ve vuốt của con trẻ và gương mặt dịu dàng của mẹ nó ở đây để an ủi ta.

- Thưa bệ hạ, sao Người không đưa họ tới đây?

- Này, đại đột thật, họ sẽ không được bước ra khỏi đây nữa. Đó là tình cảnh của vua chúa đây Henriot ạ: họ không thể sống cũng như chết theo ý mình được. Nhưng từ khi chú hứa ta thấy yên lòng hơn.

Henri nghĩ ngợi.

- Thưa bệ hạ, đúng là tôi có hứa nhưng liệu tôi có thể giữ được lời hứa hay không?

- Chú định nói gì?

- Bản thân tôi đây chẳng phải là cũng đang bị lưu đày, bị đe dọa như hoàng nhi, còn hơn cả hoàng nhi nữa đó sao? Vì tôi đã là một người lớn, còn dẫu sao thì hoàng nhi vẫn là trẻ nhỏ.

- Chú nhầm - Charles đáp - Ta chết đi, chú sẽ trở nên mạnh và đầy thế lực, và đây là cái sẽ trao cho chú sức mạnh và uy quyền.

Nói tới đó, người hấp hối lôi ra một tờ chiếu chỉ từ đầu giường.

- Cầm lấy này - Ông nói với Henriot.

Henri đưa mắt đọc lướt qua tờ chiếu chỉ có đóng dấu ấn của nhà vua.

- Quyền nhiếp chính cho tôi ư, thưa bệ hạ? - Ông tái mặt đi vì vui mừng hỏi lại.

- Ừ quyền nhiếp chính thuộc về chú, trong khi chờ đợi quân công d'Anjou trở về và vì rõ ràng là quân công d'Anjou sẽ không trở về nên tờ giấy này không chỉ trao quyền nhiếp chính cho chú mà còn cả ngai vàng nữa.

- Ngại vua cho tôi - Henri lẩm bẩm.

- Ủ Charles đáp - Chú là kẻ xứng đáng nhất và là kẻ có khả năng nhất để cai trị tất cả cái bọn đàn ông ăn chơi hoang tàng, cái bọn đàn bà trác táng sống bằng máu và nước mắt này. Em d'Alençon của ta là một thằng phản phúc, hẳn sẽ phản lại tất cả. Cứ để hẳn bị giam trong toà thành tháp nơi ta nhốt hẳn vào. Mẹ ta muốn giết chú, hãy đày bà ta đi. Trong ba bốn tháng, có khi trong một năm nữa, d'Anjou em ta sẽ từ Varsovie trở về đòi tranh quyền hành với chú. Hãy trả lời hẳn bằng một đạo dụ của giáo hoàng. Ta đã sai viên sứ thần của ta, quận công de Nervers lo việc đó và chú sẽ sớm nhận được đạo dụ này.

- Ôi thánh thượng!

- Chỉ lo có một điều thôi Henri ạ, đó là nội chiến. Nhưng nếu chú là người cải theo Giatô giáo thì chú có thể tránh được điều đó vì phe Tân giáo chỉ có tầm cỡ nếu như chú chịu đứng đầu phe đảng này. Và ông de Condé không đủ lực để chơi nhau với chú. Nước Pháp là một nước đồng bằng và do đó phải là một nước theo Gia tô giáo. Vua nước Pháp phải là vua của những người Giatô giáo chứ không phải của những người Tân giáo, vì vua nước Pháp phải là vua của đa số. Người ta nói rằng ta hối hận vì đã cho tiến hành ngày lễ Saint-Barthélémy, ta ngờ vực không biết đã làm đúng hay sai nhưng hối hận thì không. Người ta nói rằng máu những người Tân giáo chảy thào qua những lỗ chân lông ta, ta biết rõ từ người ta thoát ra cái gì: đó là arsenic chứ không phải máu.

- Ôi bệ hạ Người nói gì vậy?

- Không. Nếu cái chết của ta cần được báo thù: thì chỉ có Chúa mới báo thù thôi Henri ạ. Hãy dựa vào nghị viện và quân đội để chống lại những kẻ thù duy nhất của chú là mẹ ta và quận công d'Alençon. Lúc đó người ta nghe trong tiền phòng có tiếng binh khí chạm nhau trầm trầm và tiếng ra lệnh chỉ huy.

"Ta nguy mất." - Henri lẩm bẩm.

- Chú e ngại, chú sợ à? - Charles lo lắng hỏi.

- Tôi ư, thưa bệ hạ - Henri đáp - Tôi không e ngại cũng không ngập ngừng, tôi xin chấp nhận.

Charles siết tay ông. Vừa lúc đó nhũ mẫu tới gần tay cầm một chén thuốc bà vừa chuẩn bị trong phòng bên mà chẳng để ý gì đến vận mệnh của nước Pháp đang được định đoạt cách bà có vài bước chân.

- Cho mời mẹ ta, nhũ mẫu tốt bụng ơi, và truyền cho triệu cả ông d'Alençon tới nữa.

Đức vua đã băng hà, tân vương vạn tuế

Vài phút sau, Catherine và quận công d'Alençon vừa nhợt nhạt vì sợ hãi vừa run lên vì tức giận cùng bước vào. Như Henri đã đoán, Catherine đã biết hết và đã nói hết với François. Họ bước tới vài bước và dừng lại chờ đợi.

Henri đứng ở đầu giường Charles.

Nhà vua tuyên bố ý nguyện của ông. Ông nói với mẹ:

- Thừa bà, nếu ta có một đứa con trai, bà sẽ nắm quyền nhiếp chính, hoặc nếu không có bà, thì sẽ là vua Ba Lan, hoặc nếu không có vua Ba Lan chẳng nữa, thì đã có hoàng đế François. Nhưng ta không có con trai. Sau ta ngại vàng phải thuộc về quận công d'Anjou em ta mà lúc này không có mặt ở đây. Vì ông ta sẽ trở về ngày một, ngày hai đòi lại ngại vàng này. Ta không muốn ông ta gặp phải người thế chỗ mình do có những đặc quyền tương tự, có thể tranh giành địa vị với ông ta và đẩy vương quốc này vào một cuộc chiến tranh giữa những người đòi kế vị. Thừa bà, đó chính là lý do khiến ta không chọn bà làm người nhiếp chính, vì điều đó sẽ buộc bà phải chọn lựa giữa hai người con, điều đó sẽ làm đau lòng người mẹ trong bà. Đó là lý do tại sao ta không chọn François em ta vì François có thể sẽ nói với anh hẳn rằng: "Ông đã có một ngại vàng, tại sao ông lại bỏ nó mà đi?". Không, đây ta chọn một người có thể tạm giữ ngại vàng và giữ vòng vương miện trong tay chứ không đội nó lên đầu. Xin bà hãy cúi chào người đó, hoàng đế, hãy cúi chào người đó: vị nhiếp chính đó là vua Navarre!

Với một cử chỉ ra lệnh cao cả tốt cùng, ông đưa tay chào Henri.

Catherine và d'Alençon phác một cử chỉ lơ lửng vừa như một sự thi lễ vừa như một cơn giật mình căng thẳng.

- Đức ông nhiếp chính, xin hãy cầm lấy chiếu chỉ trao cho ông quyền chỉ huy quân đội, chìa khoá các kho tàng quyền lợi và quyền lực hoàng gia cho tới ngày vua Ba Lan trở về.

Catherine nhìn Henri như muốn ăn tươi nuốt sống. François lão đảo đến nỗi đứng không vững. Sự mềm yếu của người này, cũng như sự cứng cõi của kẻ kia đáng lẽ làm an lòng Henri lại chỉ rõ ra cho ông mỗi nguy hiểm hiện tại trước mắt đầy đe dọa.

Henri hết sức cố gắng vượt qua mọi nỗi sợ hãi, ông cầm lấy tờ chiếu chỉ từ tay nhà vua rồi đứng thẳng người dậy, ông nhìn Catherine và François với cái nhìn như muốn nói: "Hãy coi chừng, ta là chúa của các người".

Catherine hiểu được cái nhìn ấy.

- Không đời nào - Bà thốt lên - Không đời nào dòng họ nhà ta chịu khuất phục trước một dòng họ khác. Chừng nào còn một người họ Valois thì không một tên nào trong họ Bourbon được trị vì trên đất Pháp.

- Nay bà - Charles vừa kêu lên vừa nhồm dậy trên chiếc giường với những tấm khăn trải giường đỏ máu - Coi chừng đấy, ta vẫn còn là vua. Không lâu nữa, ta cũng biết thế, nhưng chẳng cần lâu la gì cũng có thể xảy ra lệnh trừng phạt những kẻ giết người và những tên chuyên đầu độc người.

- Nào, thế thì xin bệ hạ cứ ra..., nếu bệ hạ dám. Còn ta, ta cũng ra mệnh lệnh... François lại đây, đi thôi.

Và bà nhanh chóng bước ra kéo theo cả quận công d'Alençon.

- Nancey! - Charles hét lên - Nancey, đến đây! Ta muốn như vậy, ta ra lệnh như vậy, cho bắt mẹ ta, bắt em ta, bắt...

Máu tủa ra ngắt lời nhà vua đúng lúc viên chỉ huy vệ binh mở cửa, và nhà vua ngạt thở khò khè trên giường.

Nancey chỉ mới nghe được tên mình, những mệnh lệnh tiếp theo được nói ra với giọng khó nghe hơn đã chìm trong không gian.

- Giữ cửa - Henri ra lệnh - Đứng cho ai vào.

Nancey cúi chào và đi ra.

Henri đưa mắt nhìn tấm thân bất động mà người ta có thể tưởng nhầm là một xác chết nếu như không có một hơi thở nhẹ nhõm lung lay lớp bột đang sùi trên mép Charles.

Ông nhìn hồi lâu rồi tự nói với mình:

- Đây là lúc tốt cùng, ta phải trị vì hay phải sống đây?

Cùng lúc đó, tấm rèm treo trên đầu giường được vén lên, phía sau là một gương mặt tái xanh và một giọng nói vang lên giữa cảnh im lặng chết chóc đang ngự trị trong phòng nhà vua.

- Hãy sống cái đã - Giọng đó nói.

- René à - Henri thốt lên.

- Thừa bệ hạ, vâng.

- Lời tiên đoán của người là sai sao? Ta không được làm vua ư? - Henri kêu lên.

- Thừa bệ hạ, Người sẽ làm vua, nhưng thời điểm chưa tới.

- Làm sao người biết được? Hãy nói cho ta biết liệu ta có thể tin người được hay không?

- Xin bệ hạ lắng nghe.

- Ta nghe đây.

- Bệ hạ cúi xuống đây.

Henri nghiêng mình xuống trên thân Charles. René cũng cúi xuống. Họ chỉ cách nhau có bề rộng chiếc giường, và khoảng cách đó lại càng ngắn lại vì họ đều cúi xuống. Giữa họ là tấm thân bất động im lìm của nhà vua đang hấp hối.

- Xin bệ hạ hãy nghe đây - René nói - Tôi được Thái hậu đặt ở đây để hại bệ hạ nhưng tôi muốn được giúp Người hơn, tôi tin vào lá số tử vi của Người. Giúp bệ hạ tôi vừa được lợi cho thể xác lẫn linh hồn tôi.

- Có phải Thái hậu cũng đã ra lệnh cho người nói với ta như thế không? - Henri nghi ngờ lo lắng hỏi.

- Không - René đáp - Nhưng hãy nghe một điều bí mật.

Và y lại cúi thấp hơn nữa, Henri cũng làm theo đến nỗi hai mái đầu gần như chạm nhau. Cuộc nói chuyện của hai người trên thân thể một ông vua đang chết mang vẻ u tối đến nỗi đám tóc của gã Florentin mê tín dựng ngược cả lên, còn mồ hôi chảy đầm đìa trên gương mặt Henri

- Xin bệ hạ hãy nghe một điều bí mật mà chỉ mình tôi được biết và tôi xin nói để bệ hạ hay nếu bệ hạ dám thề trên linh hồn người sắp chết này là sẽ tha thứ cho tôi về cái chết của lệnh bà Thái hậu mẹ Người.

- Ta đã hứa với ông điều đó một lần rồi - Henri sầm mặt nói.

- Bệ hạ đã hứa chứ không thề - René đáp và lùi lại một bước.

- Ta xin thề - Henri vừa nói vừa giơ bàn tay phải lên phía trên đầu Charles.

- Vậy thì, thưa bệ hạ - Gã người xứ Florence vội vàng nói - Vua Ba Lan đang về tới nơi!

- Không đâu - Henri đáp - Người đưa tin đã bị vua Charles cho bắt rồi.

- Đức vua Charles chỉ mới bắt một người trên đường Château-Thierry nhưng Thái hậu do lo xa đã gửi ba tín sứ đi bằng ba đường khác nhau.

- A, ta thật chẳng may!

- Sáng nay có một người đưa tin từ Varsovie tới. Vua Ba Lan đi sau ông ta mà không ai nghĩ tới việc cản Người vì ở Varsovie người ta còn chưa biết vua Charles bị ốm. Người đưa tin đó chỉ đi trước Henri d'Anjou vài giờ.

- Chao ôi! Ước gì ta có được chỉ tám ngày thôi - Henri than.

- Vâng, nhưng bộ hạ nào có đến tám tiếng đồng hồ. Bộ hạ có nghe thấy tiếng binh khí đang chuẩn bị đó không?

- Có.

Những binh khí đó là để dành cho bộ hạ đấy. Họ sẽ đến giết bộ hạ ngay ở đây, ngay trong phòng đức vua.

- Đức vua còn chưa chết kia mà.

René đăm đăm nhìn Charles:

- Trong mười phút nữa nhà vua sẽ băng hà. Vậy bộ hạ có chừng mười phút nữa để sống.

- Ta phải làm gì bây giờ đây.

- Bộ hạ phải trốn ngay không để phí một giây phút nào nữa.

- Nhưng trốn bằng đường nào? Nếu chúng đợi ta trong tiền phòng thì khi ta đi ra chúng sẽ giết ta mất.

- Xin bộ hạ nghe đây: tôi liệu tất cả vì bộ hạ, chỉ mong Người đừng bao giờ quên điều đó.

- Người cứ yên lòng.

- Bộ hạ hãy theo tôi qua lối đi bí mật này, tôi sẽ dẫn bộ hạ tới tận đường ngầm bên tường thành. Rồi để kéo dài thì giờ cho bộ hạ, tôi sẽ đi báo với Thái hậu rằng bộ hạ đang xuống. Ta coi như bộ hạ tình cờ mà phát hiện ra lối đi bí mật để trốn, thôi đi thôi.

Henri cúi xuống bên Charles và hôn lên trán ông.

- Vĩnh biệt anh, tôi sẽ không bao giờ quên ước muốn cuối cùng của anh là được thấy tôi kế vị anh. Tôi sẽ không bao giờ quên ý nguyện cuối cùng của anh là tấn phong cho tôi. Anh hãy chết bằng an. Nhân danh đồng đạo của tôi, tôi tha thứ cho anh về máu đã đổ.

- Khẩn trương lên - René giục - Ông ta đang tỉnh lại, trốn đi trước khi ông ta mở mắt lại, trốn nhanh!

- Nhũ mẫu - Charles lẩm bẩm - Nhũ mẫu ơi!

Henri nắm lấy thanh kiếm trên đầu giường Charles từ nay đã trở thành vô dụng với nhà vua, ông nhét chiếu chỉ phong ông làm nhiếp chính vào ngực áo, hôn lên trán Charles một lần cuối đi vòng quanh giường, biến vào trong ngạch trở và đóng lại sau lưng mình.

- Nhũ mẫu! - Nhà vua cất giọng đã khỏe hơn gọi - Nhũ mẫu đâu?

Người đàn bà phúc hậu chạy tới.

- Thế nào, có việc gì vậy, Charles? - Bà hỏi.

- Nhũ mẫu ơi!

Mi mắt nhà vua trợn ngược, con người như nở ra và trở trở bất động vì cái chết:

- Trong lúc ta ngủ chắc có việc gì đã xảy ra, ta thấy ánh sáng rực rỡ, ta thấy Chúa trời chúa tể của chúng ta, ta thấy đức Chúa Giêsu, ta thấy Đức Mẹ Đồng trinh, họ cầu khẩn, họ năn nỉ Đức Chúa trời giùm ta vị chúa tể đầy uy lực tha tội cho ta... Người ta gọi... Ôi lạy Chúa! Xin hãy đón nhận con với lòng từ bi quảng đại của Người... Lạy Chúa! Xin hãy quên con đã từng là vua, vì con đến với Người không quyền trượng, không vương miện... Lạy Chúa! Xin hãy quên đi những tội lỗi của một ông vua để chỉ nhớ tới những nỗi khổ đau của con người... Lạy Chúa! Con đây.

Vừa nói những lời này, Charles vừa nhồm mình dậy như muốn đi theo tiếng nói đang kêu gọi ông. Sau những lời cuối cùng, Charles thở hắt ra một cái và toàn thân lạnh giá bất động ngã vật xuống trong tay nhũ mẫu.

Trong khi đó những người lính do Catherine chỉ huy dồn tới lối đi mà ai ai cũng biết là Henri sẽ phải ra theo lối đó. Nhưng Henri được René dẫn đường đã đi theo hành lang bí mật và tới đường ngầm tường thành, ông nhảy lên một con ngựa đang chờ ông và phi tới chỗ ông biết sẽ được gặp de Mouy.

Đột nhiên, nghe tiếng vó ngựa phi dồn dập trên bờ thành, một vài người lính gác quay lại và thét lên:

- Ông ta trốn rồi! Ông ta trốn rồi!

- Ai thế? - Thái hậu vừa tiến lại gần cửa sổ vừa hỏi.

- Đức vua Henri, đức vua Navarre! - Bọn lính gác cùng kêu lên.

- Bắt đi! - Catherine ra lệnh - Bắt hắn đi!

Những người lính gác nhắm bắn nhưng Henri đã đi quá xa.

- Hắn đã trốn - Thái hậu kêu lên - Vậy là hắn đã thua cuộc.

- Hắn đã trốn - Quận công d'Alençon lẩm bẩm - Vậy ta sẽ là vua.

Nhưng cùng lúc đó, trong khi François và mẹ vẫn còn đang đứng bên cửa sổ, chiếc cầu treo kêu rảng rảng dưới chân ngựa và tiếng binh khí lách cách chạm nhau, tiếng ầm ầm náo động mở đường cho một chàng trai mũ cầm tay, ngựa phóng như bay, vừa lao vào sân vừa kêu to: "Nước Pháp!". Theo sau ông là bốn vị quý tộc mình mây đầy mồ hôi, bụi đường và ngựa của họ cũng sùi bọt mép như ngựa của ông

- Con trai ta! - Catherine kêu lên và vươn tay qua cửa sổ.

- Mẹ ơi! - Chàng trai vừa kêu lên đáp lại vừa nhảy xuống ngựa.

- D'Anjou anh ta! - François kinh hoàng bật ngựa người về phía sau thốt lên.

- Đã muộn quá rồi - Henri d'Anjou hỏi mẹ.

- Không đâu, ngược lại, đúng lúc là khác. Dù cho Đức Chúa có cầm tay con đưa đi Người cũng không thể đưa con về đúng dịp hơn thế được. Con hãy nhìn và nghe xem.

Quả thực lúc đó ông de Nancey, chỉ huy vệ binh tiến ra ban công của căn phòng nhà vua.

Mọi ánh mắt đều đổ dồn theo ông ta.

- Ông bẻ một chiếc gậy thành hai đoạn, mỗi tay cầm một đoạn giơ cao và hô lên ba lần:

"Đức vua Charles IX đã băng hà! Đức vua Charles IX đã băng hà! Đức vua Charles IX đã băng hà!"

Và ông thả cho rơi hai đoạn gậy.

"Đức vua Henri III vạn tuế!" - Catherine khi đó vừa kêu lên vừa thành kính biết ơn đưa tay làm dấu - Đức vua Henri III vạn tuế!"

Mọi người đều đồng thanh lặp lại tiếng kêu này trừ quận công d'Alençon:

"A! Mụ ấy đã lừa ta!" - Ông vừa thốt lên vừa đưa móng tay cào xé ngực mình.

"Ta đã thắng! - Catherine reo lên - Và tên Bearnais khốn kiếp kia sẽ không được trị vì!"

Một năm đã trôi qua kể từ cái chết của vua Charles và việc lên ngôi của người kế vị ông.

Vua Henri III may mắn được trị vì nhờ ân huệ của Chúa và của Thái hậu Catherine, đã đi dự một đám rước linh đình để mừng Đức Bà Cléry. Ông đi bộ cùng hoàng hậu và tất cả triều đình.

Vua Henri III hoàn toàn có thể cho phép mình giải trí như thế lắm, vì giờ đây không có mối lo ngại nào khiến ông bận tâm. Vua Navarre còn ở Navarre nơi bao lâu ông đã mong ước được trở về và người ta đồn ông rất quan tâm tới một tiểu thư xinh đẹp dòng họ Monmorency tên là Fosseuse. Marguerite ở bên ông, nàng trầm lặng, và u buồn. Ở nơi núi rừng tươi đẹp này, nàng chẳng tìm thấy sự giải trí mà chỉ là niềm khuây khoả cho hai nỗi đau khổ nhất của cuộc đời đó là sự xa cách và cái chết.

Paris rất yên bình và Thái hậu thực sự đã trở thành nhiếp chính kể từ khi đưa con cùng Henri của bà lên làm vua. Khi thì bà ở Louvre, khi thì bà ở Soissons nằm ở chỗ nay là chợ bán lúa mì. Ngày nay người ta chỉ còn thấy có chiếc cột đẹp trang nhã là di tích của dinh đó khi xưa.

Một tối, bà đang rất chú tâm nghiên cứu các vì Tinh tú cùng với René. Bà vẫn không hề hay biết những vụ phản bội nhỏ nhỏ của y và y đã trở lại được lòng bà vì đã làm chứng gian rất đúng lúc trong vụ De Mole và Coconnas. Đang giữa lúc như thế thì người ta đến báo với bà rằng có người xin trình bà về một việc tối quan trọng và đang chờ bà tại phòng cầu nguyện.

Bà vội vàng xuống phòng cầu nguyện, và gặp phải Maurevel.

- Hắn đang ở đây - Viên cựu chỉ huy pháo thủ thốt lên không để cho Catherine kịp có thời giờ hỏi y trước theo như nghi thức hoàng gia đã định.

- Hắn là ai? - Catherine hỏi.

- Tâu lệnh bà, còn ai khác nữa ngoài vua Navarre ra?

- Ở đây! - Catherine thốt lên - Henri ở đây ư?... Thế cái thằng bắt trị ấy về đây làm gì?

- Theo như bề ngoài thì hắn sẽ gặp phu nhân de Sauve, chỉ có thế. Nhưng chắc chắn hắn tới để bàn âm mưu chống lại đức vua.

- Thế nhưng sao ông biết hắn ở Paris?

- Hôm qua tôi thấy hắn vào một ngôi nhà và một lát sau phu nhân de Sauve cũng tới gặp hắn ở đó.

- Ông có tin chắc đúng là hắn không?

- Tôi đợi cho đến lúc hắn ra, tức là phải đợi rất lâu trong đêm. Tới ba giờ, đôi tình nhân lại ra đi. Tên vua đã đưa phu nhân de Sauve về tận công ghi-sê ở Louvre, ở đó nhờ vào người gác cổng chắc là đã được hưởng lợi lộc gì đấy nên bà ta vào được mà chẳng bị hỏi han gì. Tên vua kia vừa đi vừa khe khẽ hát, chân đi thoăn thoắt cứ như thể hắn đang ở giữa rừng núi quê hắn vậy.

- Thế hắn về đâu?

- Phó Arbresec, quán trọ Tinh tú, cũng vẫn ở chỗ viên chủ quán đã cho trú ngụ hai tên phù thủy mà lệnh bà đã cho hành hình hồi năm ngoái.

- Tại sao ông không tới báo ngay cho ta việc đó?

- Vì lúc bấy giờ tôi còn chưa tin chắc về tin này.

- Thế bây giờ thì sao?

- Bây giờ tôi tin chắc rồi, thưa lệnh bà.

- Người đã thấy y rồi chứ?

- Thấy rõ lắm: tôi nấp ở nhà một người bán rượu phía đối diện tôi thấy hắn bước vào cũng vẫn ngôi nhà hôm trước rồi thì vì phu nhân de Sauve đến chậm, hắn đã sơ ý thò mặt ra phía ô cửa kính tầng một, và thế là tôi không còn nghi ngờ gì nữa.

Với lại một lát sau phu nhân de Sauve lại tới gặp hắn lần nữa.

- Và người nghĩ rằng chúng sẽ lại đến ba giờ sáng như đêm trước?

- Chắc là như thế.

- Ngôi nhà đó ở đâu?

- Gần chỗ Cây thập tự trên những cánh đồng nhỏ, phía cửa ô Saint-Honoré.

- Được lắm, ông de Sauve không biết nét chữ của ông chứ?

- Thưa không.

- Ông ngồi xuống đây và viết đi.

Maurevel tuân lệnh cầm bút và nói:

- Thưa lệnh bà, tôi đã sẵn sàng.

Catherine đọc:

"Trong khi nam tước de Sauve đang trực tại Louvre, nam tước phu nhân vui thú cùng với một gã điển trai bạn của bà trong một ngôi nhà ở Cây thập tự trên những cánh đồng nhỏ, gần cửa ô Saint-Honoré. Nam tước de Sauve sẽ nhận ra ngôi nhà nhờ một dấu chữ thập đỏ vẽ trên tường".

- Sao nữa ạ? - Maurevel hỏi.

- Ông hãy chép thêm bản nữa của bức thư này.

Maurevel máy móc tuân lời.

- Bây giờ hãy cho một người khôn khéo chuyển bức thư này cho nam tước de Sauve - Thái hậu ra lệnh

- Bức kia thì để cho người đó đánh rơi trong hành lang cung Louvre.

- Tôi vẫn chưa hiểu.- Maurevel nói.

Catherine nhún vai:

- Ông không hiểu là khi một ông chồng nhận được một bức thư như thế này thì phải nổi giận à?

- Nhưng tâu lệnh bà, tôi thấy hồi vua Navarre ở đây, ông ta đâu có giận.

- Kẻ chịu bỏ qua những điều lỗi của một ông vua có lẽ không chịu bỏ qua những chuyện đó ở một gã tán gái thông thường. Và lại nếu y không tức giận thì đã có ông giận thay cho y.

- Tôi ấy ạ?

- Đúng thế. Ông hãy đem đi bốn người, hoặc nếu cần thì sáu người cũng được. Các ông đeo mặt nạ phá cửa mà vào như thế các ông do ông nam tước sai đến vậy. Các ông sẽ bắt được quả tang đôi tình nhân đang tâm tình bên nhau. Các ông sẽ đánh chúng nhân danh đức vua. Và ngày hôm sau, cái thư đánh rơi trong hành lang Louvre sẽ được cái kẻ ngoan đạo đã cho lưu hành nó tìm thấy và sẽ chứng thực rằng đó chính là đức ông chồng trả thù. Tuy nhiên, do tình cờ mà gã nhân tình lại là vua Navarre. Nhưng nào ai biết trước được điều đó kia chứ, ai cũng vẫn cứ tưởng hắn đang còn ở Pau cơ mà.

Maurevel nhìn Catherine đầy vẻ thán phục, cúi đầu chào rồi lui ra.

Khi Maurevel ra khỏi dinh Soissons thì cũng là lúc bà de Sauve bước vào ngôi nhà nhỏ trên đường Cây thập tự.

Henri để cửa hé mở đợi bà.

Ngay khi thấy bà trên cầu thang ông đã hỏi.

- Mình không bị theo dõi đấy chứ?

- Không đâu - Charlotte đáp - Ít ra là theo chỗ tôi được biết.

- Chẳng là tôi cứ tưởng tôi bị theo dõi không chỉ buổi đêm hôm qua mà ngay cả tối nay nữa.

- Ôi lạy Chúa, mình làm tôi sợ đấy! Nếu kỷ niệm êm đẹp mình trao cho một người tình cũ lại làm mình gặp chuyện chẳng hay thì tôi ân hận chẳng bao giờ nguôi được.
- Xin mình cứ yên tâm, chúng ta có ba tay kiểm giữ gìn cho chúng ta trong bóng tối
- Thừa bệ hạ, ba còn là ít.
- Thế cũng là đủ khi ba tay kiểm đó tên là de Mouy, Saucourt và Barthélemy.
- Hoá ra de Mouy theo mình về Paris à?
- Đúng vậy.
- Ông ta dám trở về kinh đô - Hay cũng như mình ông ta có một tình nương đáng thương nào đó đang chờ ông ta?
- Không, nhưng ông ta có một kẻ thù ở đây và ông ta đã thề giết cho được y. Mình thân yêu ạ, chỉ có căm thù mới khiến người ta cũng làm được nhiều điều rồ dại như tình yêu mà thôi.
- Cám ơn bệ hạ.
- Ôi tôi đâu có nói tới những việc rồ dại hiện thời, ấy là tôi nói tới những chuyện ngốc nghếch trong quá khứ và tương lai đấy chứ. Nhưng đừng bàn cãi về chuyện ấy nữa, chúng ta không nên để phí thì giờ.
- Vậy bệ hạ vẫn định đi à?
- Đêm nay tôi ra đi.
- Nhưng việc buộc mình phải quay về Paris xong rồi à?
- Tôi quay lại đây chỉ vì mình thôi.
- Nói dối.
- Xin thề, em thân mến, tôi nói thật đấy. Nhưng thôi không nói chuyện ấy nữa. Tôi còn hai ba tiếng đồng hồ hạnh phúc nữa rồi chúng ta phải chia tay nhau mãi mãi.
- Ôi mình ơi chỉ có tình yêu của tôi là còn mãi mà thôi.

Henri vừa nói ông không có thì giờ để tranh luận, vì vậy nên ông không hề tranh luận, ông tin lời phu nhân hay ít ra cũng tỏ ra là tin lời bà vì ông vốn hay hoài nghi.

Trong lúc đó, đúng như lời vua Navarre, de Mouy và hai đồng đội của chàng nấp quanh ngôi nhà. Theo hẹn Henri sẽ ra khỏi nhà vào nửa đêm chứ không phải là ba giờ sáng. Họ sẽ đưa phu nhân de Sauve về Louvre như đêm trước và từ đó họ sẽ tới phố Cerisaie nơi Maurevel ở.

Chỉ đến ngày hôm đó de Mouy mới biết chính xác về chỗ kẻ thù của chàng ở.

Họ ở đó đã được một tiếng đồng hồ chợt thấy có một người, theo sau là năm người nữa, tiến tới gần cửa ngôi nhà nhỏ và lôi ra rất nhiều chìa khoá để thử mở.

Nhìn thấy vậy de Mouy đang nấp trong chỗ khuất ở cánh cửa nhà bên cạnh chỉ nhảy một bước đã tới bên người kia và nắm lấy tay y.

- Chờ tí đã - Chàng nói - Không được vào đấy.

Người kia nhảy lùi ra phía sau, và trong khi bật người lên mũ y rơi ra.

- De Mouy de Saint-Phale! - Y kêu lên.

- Maurevel! - Chàng trai Tân giáo hét lên và giơ kiếm - Ta đi tìm mày, mày lại dẫn xác đến gặp ta, cám ơn lắm.

Nhưng cơn tức giận không làm chàng quên mất Henri, chàng quay về phía cửa sổ và huýt sáo theo kiểu các chàng mục đồng xứ Bearn.

- Thế là đủ! - Chàng trai nói với Saucourt - Bây giờ thì đến đây quân giết người, đến đây!

Và chàng lao tới Maurevel.

Y đã kịp có thì giờ rút từ thắt lưng ra một khẩu súng tay.

- A, lần này thì mày chắc chết rồi - Kẻ giết vua vừa nói vừa ngắm bắn chàng trai.

Và y bấm cò. Nhưng de Mouy đã nhảy được sang phải và phát đạn sượt đi.

- Giờ thì đến lượt tao. - Chàng thét lên.

Và chàng đâm một nhát mạnh đến nỗi mặc dầu vấp phải vòng thắt lưng da, mũi nhọn của thanh kiếm đã xuyên qua vật chướng ngại và đâm vào thịt.

Kẻ giết người thốt ra một tiếng kêu man dại đầy đau đớn khiến những tên tay sai của y tưởng y bị đâm chết kinh hoảng bỏ chạy về phía phố Saint-Honoré.

Maurevel không phải là người can đảm. Thấy người của y bỏ chạy và phải đương đầu với một địch thủ như de Mouy, y cũng định bỏ trốn và vừa chạy theo đường mà bọn tay chân đã trốn, y vừa la to: "Cứu tôi với!"

De Mouy, Saucourt và Barthélemy hăng máu lên cũng lao theo chúng.

Trong khi họ chạy theo phố Grenelle để cắt ngang đường trốn của bọn kia thì một cánh cửa sổ mở ra và có người nhảy từ tầng một xuống mặt đất còn dẫm nước mưa.

Đó chính là Henri

Tiếng huýt sáo của de Mouy báo cho ông biết có nguy cơ nào đó và tiếng súng nổ đã tỏ rõ mối nguy hiểm ấy là nghiêm trọng và Henri chạy tới để tiếp ứng cho các bạn.

Sôi nổi và mạnh mẽ, ông cầm thanh kiếm tuốt trần lao theo dấu vết họ.

Có tiếng kêu từ phía rào chắn Sergents chỉ lối cho ông. Đó là Maurevel vì cảm thấy bị de Mouy đuổi sát đang cố gọi đồng bọn đang sợ hết hồn tới cứu. Hoặc y phải quay đầu lại hoặc y phải chịu bị đâm sau lưng.

Maurevel quay lại gặp ngay mũi kiếm của kẻ thù và gần như tức thì đâm cho de Mouy một nhát khéo léo đến nỗi khăn quàng của chàng bị chọc rách. Nhưng de Mouy cũng phản công lại ngay.

Kiếm chàng lại đâm lần nữa vào lớp thịt da mà nó đã một lần cắm vào và hai tia máu phọt ra từ hai vết thương.

- Trúng rồi! - Henri đang chạy tới kêu lên - Nửa đi, de Mouy!

De Mouy chẳng cần phải được cổ vũ.

Chàng lại tấn công Maurevel nhưng gã này không đợi chàng.

Y đưa tay trái bịt vết thương và lại bỏ chạy một cách tuyệt vọng.

- Giết nó đi! Giết đi! - Vua Navarre kêu lên - Lính của nó đang dừng lại kia!

Cơn tuyệt vọng của tụi hèn chẳng đáng gì đối với người can đảm!

Ngực Maurevel phập phồng, hơi thở khò khè mỗi lần thở lại phà ra một làn mồ hôi dẫm máu. Y kiệt sức ngã xuống nhưng rồi lại vùng dậy quỳ trên một chân chĩa kiếm vào de Mouy kêu lên:

- Các bạn! Chúng chỉ có hai người! Bắn đi!

Thực thế, Saucourt và Barthélemy bị lạc mất trong khi đuổi theo hai tên tay sai chạy đường Poulies, chỉ còn lại nhà vua và de Mouy đứng trước bốn người.

- Bắn đi! - Maurevel vẫn tiếp tục gào lên trong khi một tên lính của y đang chuẩn bị ngắm bắn.

- Ừ, nhưng trước khi chúng bắn thì mày cứ chết đi đã, đồ phản phúc - De Mouy nói - Chết đi, đồ khốn kiếp, chết đày ải như một tên sát nhân!

Một tay nắm lật thanh gươm sắc bén của Maurevel, tay kia chàng đâm kiếm từ trên ngực kẻ thù mạnh đến nỗi chàng cắm hần hần xuống đất.

- Cẩn thận! Cẩn thận! - Henri hét lên.

De Mouy buông thanh kiếm trong người Maurevel nhảy ngược ra sau vì một tên lính ngắm bắn chàng và suýt nữa thì đã bắn thẳng vào người chàng.

Cùng lúc đó Henri xọc một nhát kiếm xuyên qua người tên lính làm hắn chỉ kịp kêu lên một tiếng và ngã vật xuống bên Maurevel.

Hai tên kia bỏ chạy.

- Đi thôi de Mouy - Henri kêu lên - Đừng để mất thì giờ! Nếu chúng ta bị lộ thì toi mạng đấy.

- Chờ chút đã, tâu bệ hạ, bệ hạ ngờ tôi có thể để thanh kiếm của tôi nằm lại trong người thằng khốn kiếp này sao?

Và chàng tiến lại gần Maurevel đang nằm yên vẻ bề ngoài như bất động. Nhưng đúng lúc de Mouy chạm tay vào chuôi kiếm đang nằm trong thân thể Maurevel hắn vùng dậy tay cầm khẩu súng mà tên lính khi ngã xuống đã buông rơi và nhắm ngay vào giữa ngực de Mouy bắn một phát.

Chàng trai ngã xuống thậm chí không thốt lên một tiếng kêu chàng chết ngay tức khắc.

Henri nhảy xổ tới Maurevel nhưng hắn cũng đã ngã vật xuống và thanh kiếm của ông chỉ đâm vào một xác chết mà thôi.

Cần phải trốn, tiếng huyên náo đã thu hút nhiều người tới, tuần đêm cũng có thể tới. Henri tìm kiếm trong những gương mặt của đám người tò mò một người quen và đột nhiên ông thốt lên một tiếng kêu vui mừng.

Ông vừa nhận ra bác quán La Hurière.

Vì cuộc đấu diễn ra gần cây thập tự Trahoir, tức là ở đối diện phố Arbre sec nên bác chủ quán của chúng ta đã bỏ bếp bỏ chảo đúng lúc đang chuẩn bị bữa tối cho vua Navarre và chạy tới. Bác vốn bản tính đã ủ ê lại càng trở nên buồn rầu hơn kể từ khi hai khách trọ yêu quý của bác là De Mole và Coconnas chết.

- Bác La Hurière thân mến, ta xin gửi gắm de Mouy cho bác, nhưng ta e rằng cũng chẳng còn có thể làm gì được nữa cả. Bác đưa ông ta về nhà, nếu ông ta còn sống thì đừng có tiếc gì túi tiền của ta đây. Còn gã kia thì cứ để hắn trong rãnh cống ấy và cho hắn thối ra như một con chó.

- Nhưng còn ngài thì sao?

- Ta còn có một chỗ phải đến để từ biệt: Ta chạy tới đó ngay đây và trong mười phút nữa ta sẽ tới nhà bác. Chuẩn bị ngựa cho ta nhé.

Và Henri chạy về hướng ngôi nhà nhỏ tại phố Cây thập tự. Nhưng khi tới đầu phố Grenelle, ông hoảng sợ dừng lại. Một đám đông người đang tụ họp trước cổng.

- Nhà này làm sao vậy? Có chuyện gì thế? - Henri hỏi.

- Ôi chuyện thật bất hạnh, thưa ông - Kể được ông hỏi tiếp - Có một bà trẻ đẹp vừa bị ông chồng đâm chết vì người ta đã trao cho ông chồng một bức thư báo rằng bà ta đang ở với một người tình.

- Còn người chồng đâu? - Henri kêu lên.

- Hắn trốn rồi.

- Còn thiếu phụ?

- Bà ta ở trong phòng.

- Bà ta chết rồi ư?

- Chưa nhưng lạy Chúa, cũng chẳng còn lâu nữa đâu.

- Ôi! Ta là kẻ đáng bị nguyên rủa! - Henri thốt lên.

Căn phòng đầy người. Cả đám người đó vây quanh một chiếc giường trên đó Charlotte tội nghiệp đang nằm với hai nhát dao đâm xuyên người.

Hai năm ròng rã chồng nàng đã che giấu lòng ghen tuông với Henri nay có dịp để trả thù nàng.

- Charlotte! Ôi Charlotte! - Henri rẽ đám đông và quỳ xuống trước giường.

Charlotte mở đôi mắt đẹp của nàng đã mờ đi vì cái chết tới gần. Nàng thốt lên một tiếng kêu khiến máu

ứ ra từ hai vết thương và cố gắng gượng dậy:

- Ôi, ta đã biết mà, ta không thể chết nếu như chưa được gặp lại chàng.

Quả vậy, dường như nàng chỉ đợi có lúc này để trao lại cho Henri linh hồn đã yêu thương ông nhường ấy, nàng áp môi lên trán vua Navarre lần bầm một lần cuối: "Em yêu mình" rồi gục xuống chết.

Henri không thể ở lâu hơn nữa mà không gặp nguy hiểm.

Ông rút dao găm cắt một búp trong mớ tóc vàng lộng lẫy mà đã bao lần ông gỡ tung ra để được ngắm cho hết độ dài. Ông vừa đi ra vừa nghẹn ngào giữa tiếng nức nở của những người chứng kiến không ngờ rằng họ đang khóc than cho những nỗi bất hạnh lớn lao đến thế!

- Bạn bè, người yêu! - Henri choáng váng thốt lên - Tất cả đều rời bỏ ta, ta thiếu tất cả!

- Thừa bệ hạ đúng vậy, nhưng Người vẫn còn ngai vàng - Có một người đã tách khỏi đám đông hiếu kỳ tụ tập trước cổng đi theo Henri nói nhỏ vào tai ông.

- René!

- Tâu bệ hạ, vâng. René đang canh chừng cho bệ hạ: kẻ khốn kiếp kia lúc chết đã nêu tên bệ hạ, người ta biết bệ hạ đang ở Paris, lính cung thủ đang tìm kiếm bệ hạ, xin Người hãy trốn đi.

- René, vậy mà người dám bảo ta sẽ được làm vua ư? Một kẻ đi trốn thế này!

- Xin bệ hạ hãy nhìn xem - Gã người xứ Florence vừa nói vừa chỉ cho nhà vua một ngôi sao đang lấp lánh lộ ra từ một đám mây đen - Không phải tôi nói lên điều đó, mà chính là vì sao kia.

Henri buột miệng thở dài và biến vào đêm tối.

Hết

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>